

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

09 - 2022

414

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

09 - 2022

414

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	367
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	376
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	850
<u>PHẦN V:</u> Thông tin về dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	860
<u>PHẦN VI:</u> Đính chính	870

CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	367
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	376
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	850
<u>PART V:</u> Information on the industrial property representation service	860
<u>PART VI:</u> Correction	870

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỂN 1 (09.2022)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỂN 1 (09.2022)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

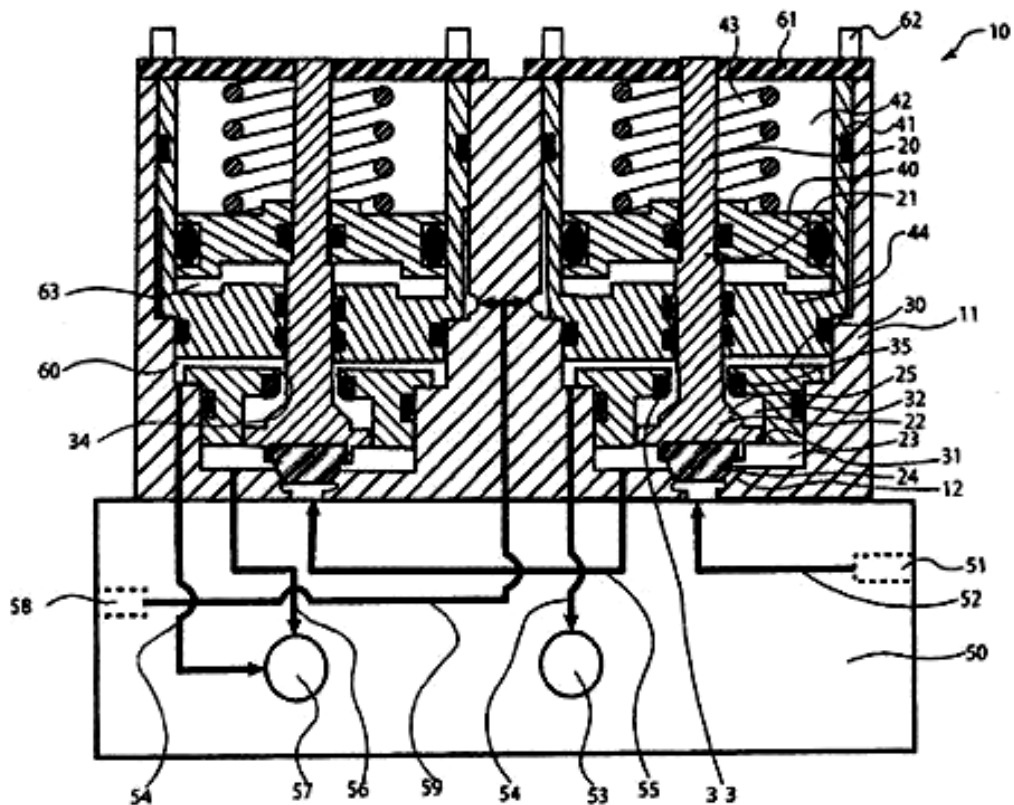
- (11) **1-0033095 B** (15) 25/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2019 370
(21) 1-2018-04678 (85) 22/10/2018
(22) 22/03/2017 (86) PCT/JP2017/011550 22/03/2017
(30) 2016-058792 23/03/2016 JP (87) WO2017/164259 A1 28/09/2017
(51) **A23L 11/00; A23C 11/10**
(73) 1. **KIKKOMAN SOYFOODS COMPANY (JP)**
2-1-1, Irifune, Chuo-ku, Tokyo 104-8553, Japan
2. **KIKKOMAN CORPORATION (JP)**
250 Noda, Noda-shi, Chiba 278-8601, Japan
(72) SATOH, Chie (JP); NISHIBORI, Yuki (JP); SUGAWARA, Ryu (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **SỮA ĐẬU NÀNH CÓ MÙI CỎ ĐƯỢC ỨC CHẾ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỮA ĐẬU NÀNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến sữa đậu nành chứa các hợp chất metylpyrazin bao gồm 2-methylpyrazin, 2,5-dimethylpyrazin và 2,6-dimethylpyrazin với lượng nằm trong khoảng từ 40 đến 7000 µg cho mỗi 1 L. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất sữa đậu nành này.

- (11) **1-0033096 B** (15) 25/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/11/2018 368
 (21) 1-2018-04032 (85) 13/09/2018
 (22) 30/01/2018 (86) PCT/JP2018/002865 30/01/2018
 (30) 2017-015383 31/01/2017 JP (87) WO2018/143158 A1 09/08/2018
 (51) **F16K 1/34; F16K 11/044**
 (73) **FUJIKIN INCORPORATED (JP)**
 3-2, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0012 Japan
 (72) ISHIBASHI Keisuke (JP); YAKUSHIJIN Tadayuki (JP); FUJIMOTO Ryohei (JP);
 SUNTOU Norifumi (JP); YAMAJI Michio (JP); YOSHIKANE Yasuhiro (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **VAN CHUYÊN MẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến van chuyên mạch được sử dụng trong môđun phân tích để chuyển mạch các đường dẫn dòng của các chất lưu, trong đó chi phí sản xuất giảm đi và tuổi thọ tăng lên. Chi tiết van (22) được bố trí phân tiếp xúc bên dưới (24) mà tiếp xúc kín với ổ tựa van phía dưới (12) được đặt ở thân van (11) khi van đóng, và phân tiếp xúc bên trên (25) tiếp xúc kín với ổ tựa van bên trên (35) được đặt ở tấm chắn (30) khi van mở.

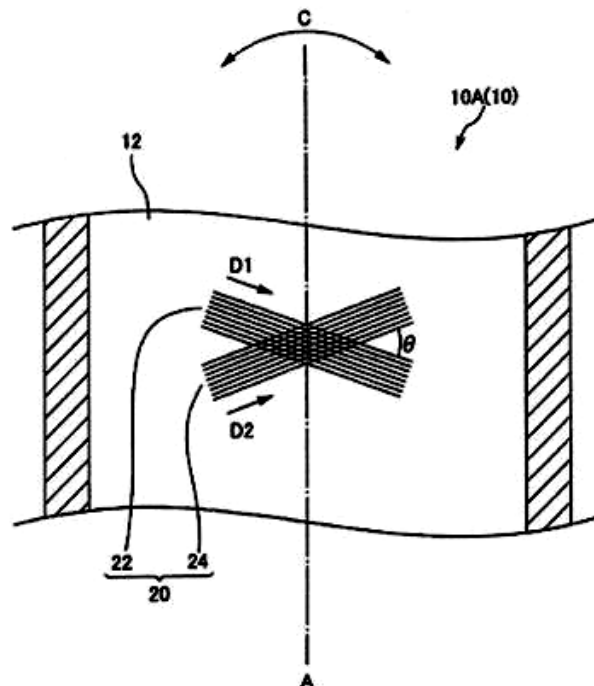
Tấm chắn (30) có rãnh thứ nhất (32) được mở hướng xuống và rãnh thứ hai (33) được mở hướng lên rãnh thứ nhất và có tiết diện ngang nhỏ hơn so với tiết diện ngang của rãnh thứ nhất, và ổ tựa van bên trên được ép khí vào rãnh thứ hai.



- (11) **1-0033097 B** (15) 25/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2020 393
 (21) 1-2020-01932 (85) 06/04/2020
 (22) 05/07/2019 (86) PCT/JP2019/026763 05/07/2019
 (30) JP2018-139942 26/07/2018 JP (87) WO2020/022032 30/01/2020
 (51) **F02F 1/00; F16J 10/00; F02F 5/00**
 (73) 1. **TPR CO., LTD.** (JP)
 6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan
 2. **TPR INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
 1, Central Industrial Park, Sagae-shi, Yamagata 990-0561, Japan
 (72) Kiyoyuki KAWAI (JP); Shinji AMAIKE (JP); Tetsuya NANGO (JP); Seiji TAMAKI (JP); Seeroku HOSHINO (JP); Wataru SUZUKI (JP); Takashi OIZUMI (JP); Hiroshi YAGUCHI (JP); Takashi SUZUKI (JP)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **ỐNG LÓT XI LẠNH BẰNG GANG VÀ ĐỘNG CƠ ĐÓT TRONG**

- (57) Để giảm ma sát, và để cung cấp khả năng chống kẹt tuyệt vời. Sáng chế đã đề xuất ống lót xi lanh bằng gang, bao gồm bề mặt trượt chu vi bên trong bằng gang, và động cơ đốt trong có lỗ xi lanh bao gồm một bề mặt trượt chu vi bên trong làm bằng gang, trong đó bề mặt trượt chu vi bên trong bao gồm khoảng thỏa mãn biểu thức (1) đến biểu thức (3),
- Biểu thức (1) $Rvk/Rk \geq 1,0$
 - Biểu thức (2) $0,08 \mu m \leq Rk \leq 0,3 \mu m$
 - Biểu thức (3) $Rk - Rpk > 0$

Rk là độ dày nhám lõi dựa trên JIS B0671-2:2002, Rpk là độ cao đỉnh giảm dựa trên JIS B0671-2:2002 và Rvk là độ sâu rãnh giảm dựa trên JIS B0671-2:2002] trong biểu thức (1) đến biểu thức (3)].



- | | | |
|-------------------|------------------------|-----------------|
| (11) 1-0033098 B | (15) 25/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/07/2018 |
| | | 364 |
| (21) 1-2018-02097 | (85) 18/05/2018 | |
| (22) 19/10/2015 | (86) PCT/EP2015/074189 | 19/10/2015 |
| | (87) WO2017/067574 | 27/04/2017 |

(51) **H04J 11/00; H04L 5/00; H04L 27/26**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD (CN)**

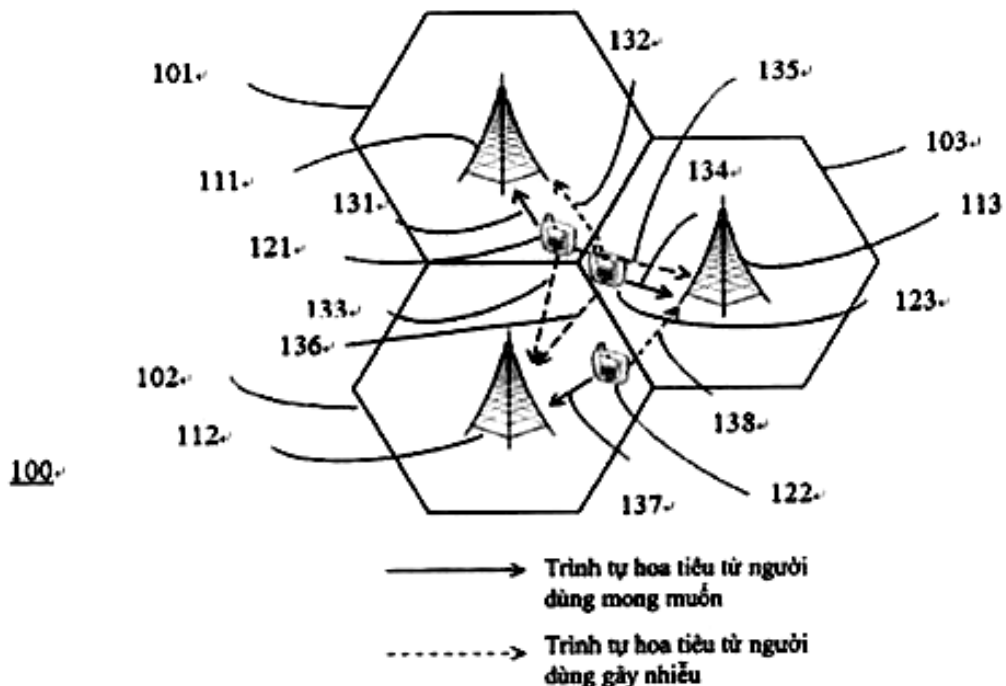
Huawei Administration Building Bantian Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) BAZZI, Samer (DE); XU, Wen (DE)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **BỘ ĐIỀU KHIỂN DÙNG ĐỂ LÀM GIẢM NHIỀU HOA TIÊU LIÊN Ô, TRẠM GỐC DÙNG ĐỂ PHỤC VỤ CÁC THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM NHIỀU HOA TIÊU LIÊN Ô TRONG MẠNG DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến sự cấp phát các trình tự hoa tiêu tín hiệu tham chiếu-thông tin trạng thái kênh (CSI-RS) hoặc thông tin trạng thái kênh (CSI) trong số ô theo cách phối hợp để làm giảm nhiễu hoa tiêu liên ô. Các trình tự trong mỗi ô chiếm giữ cùng khe thời gian, nhiều tần số sóng mang con, và trực giao theo thời gian thông qua các chuyển đổi theo chu kỳ được chọn thích hợp. Các trình tự trong nhiều ô được chọn từ vùng các trình tự phân biệt được không trực giao thông qua các chỉ số gốc của chúng. Bước trao đổi các chỉ số gốc trong số ô cho phép ô đang xem xét tái cấu trúc các trình tự được sử dụng trong các ô lân cận và ước tính các kênh nhiễu làm số lượng các nhánh kênh thường bị hạn chế, do đó làm giảm nhiễu hoa tiêu. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất thuật toán lựa chọn tối ưu cục bộ dùng để tìm ra các sự kết hợp của các trình tự mà còn làm giảm sai số toàn phương trung bình ước tính kênh.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0033099 B | | (15) 25/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-03460 | | (85) 07/09/2017 | |
| (22) 04/02/2016 | | (86) PCT/CN2016/073506 | 04/02/2016 |
| (30) 62/113,832 | 09/02/2015 | US | (87) WO2016/127913 A1 |
| 15/013,535 | 02/02/2016 | US | 18/08/2016 |

(51) **H04W 28/16**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

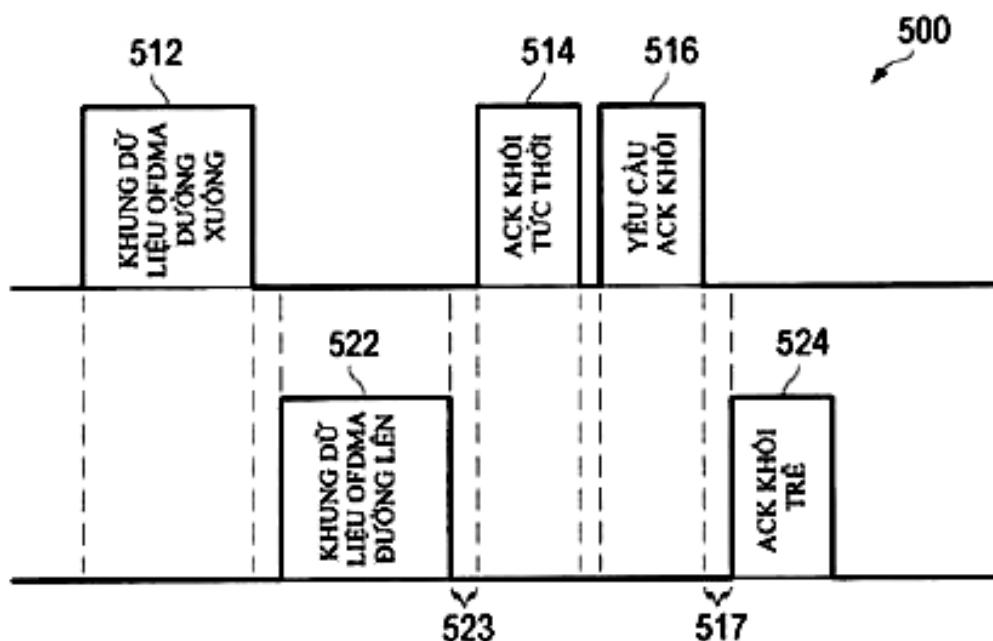
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ABOUL-MAGD, Osama (CA); SUH, Jung Hoon (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

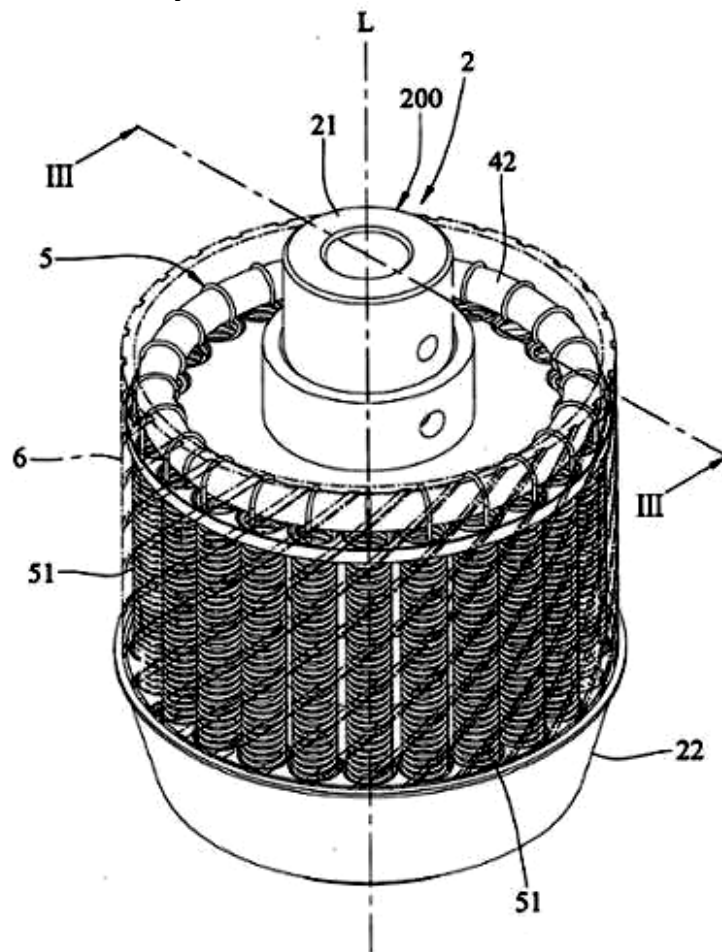
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông dữ liệu được mang trong khung dữ liệu đa truy cập phân chia theo tần số (Orthogonal Frequency-Division Multiple Access, viết tắt là OFDMA) trong cơ hội truyền (Transmission Opportunity, viết tắt là TXOP) của điểm truy cập (Access Point, viết tắt là AP) mạng vùng cục bộ (Local Area Network, viết tắt là LAN) không dây. Khung dữ liệu OFDMA có thể là khung dữ liệu OFDMA đa người dùng (Multi-User, viết tắt là MU) đường xuống hoặc đường lên mang dữ liệu được kết hợp với các trạm trong các dải con tần số tương ứng. Các khung dữ liệu OFDMA đa người dùng đường xuống và đường lên phân tầng có thể được truyền thông trong cùng TXOP. Khung đường xuống có thể được truyền thông trong TXOP để mang thông tin phân bổ tài nguyên tần số cho khung dữ liệu OFDMA đường lên được truyền thông trong TXOP. Khung báo nhận (Acknowledgement, viết tắt là ACK) có thể được truyền thông trong TXOP để báo nhận xem liệu khung dữ liệu OFDMA đa người dùng đường xuống hoặc đường lên trong TXOP có được thu thành công hay không.



- | | | | |
|--|--|-----------------|-----|
| (11) 1-0033100 B | | (15) 25/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/04/2019 | 373 |
| (21) 1-2018-03481 | | | |
| (22) 08/08/2018 | | | |
| (30) 106132916 | 26/09/2017 | TW | |
| (51) <i>A43D 25/18; B05C 1/08; B32B 37/12; B05C 1/00</i> | | | |
| (73) POU CHEN CORPORATION (TW) | | | |
| | No. 2, Fu Kung Rd., Fu Hsin Hsian, Chang Hwa Hsien, Taiwan | | |
| (72) Yu-Fong YANG (TW); Han-Cheng CHEN (TW) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) THIẾT BỊ PHỦ KEO DÍNH | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phủ keo dính bao gồm trục dẫn động (21), bộ may ơ thứ nhất (31), bộ may ơ thứ hai (41), nhiều chi tiết đàn hồi (51), và tấm phân tán dẻo (6). Bộ may ơ thứ nhất và bộ may ơ thứ hai (31, 41) được lắp trên trục dẫn động (21) được đặt tách riêng với nhau, và quay cùng với trục dẫn động (21) quanh trục quay (L). Mỗi chi tiết đàn hồi trong số các chi tiết đàn hồi (51) được bố trí ở giữa bộ may ơ thứ nhất (31) và bộ may ơ thứ hai (41), và có lực đàn hồi xuyên tâm đối với trục quay (L). Tấm phân tán dẻo (6) được tạo kết cấu để quấn quanh các chi tiết đàn hồi (51), và có thể bị biến dạng theo tô pô của vùng gắn dính (91) của bộ phận giày (9) chống lại lực đàn hồi xuyên tâm.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033101 B | | (15) 25/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-05330 | | (85) 28/12/2017 | |
| (22) 28/05/2016 | | (86) PCT/CN2016/083808 | 28/05/2016 |
| (30) 62/168,437 | 29/05/2015 | US | (87) WO2016/192599 |
| 15/167,477 | 27/05/2016 | US | 08/12/2016 |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

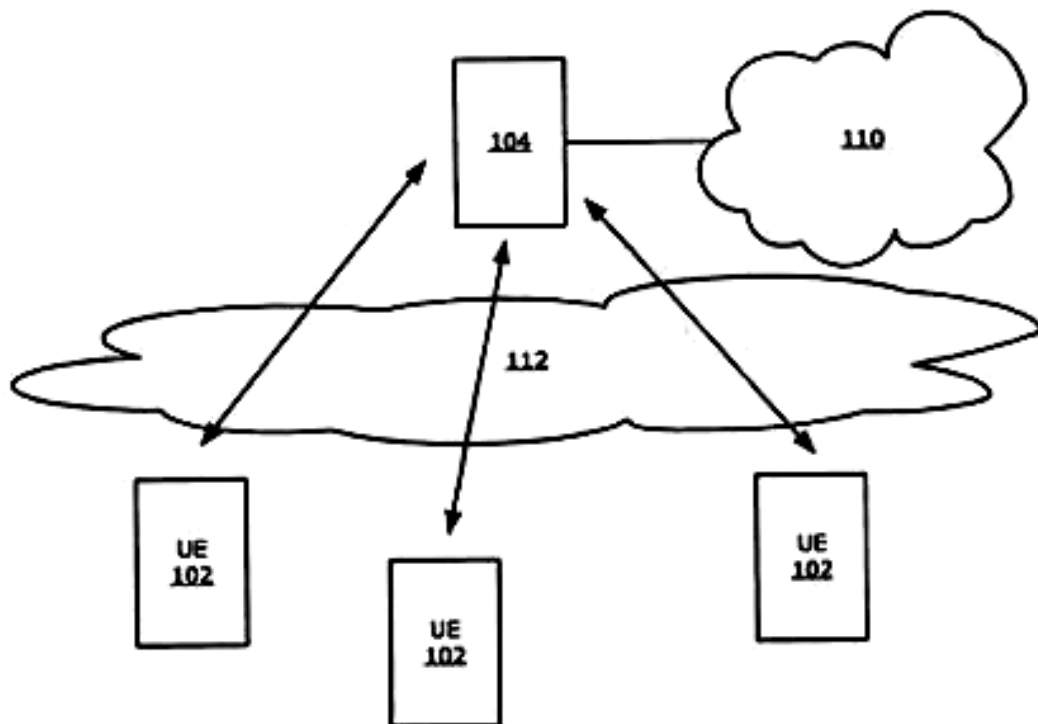
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) JIA, Ming (CA); MA, Jianglei (CA); ABDOLI, Javad (IR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN**

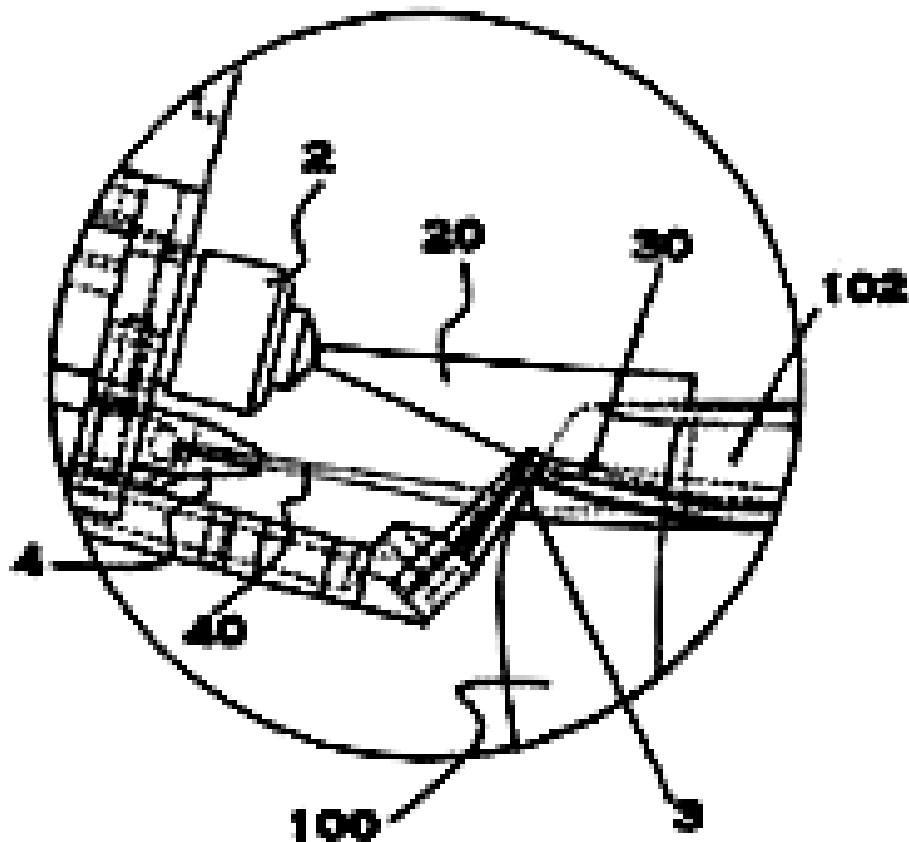
(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, thiết bị và hệ thống dùng để mã hóa và truyền dữ liệu trong hệ thống truyền thông không dây và, cụ thể hơn, đối với sự truyền dữ liệu không được lập lịch bao gồm sự truyền tốc độ dữ liệu thấp. Phương pháp truyền dữ liệu trong mạng không dây bao gồm ánh xạ dữ liệu theo mẫu trình tự được định trước từ nhóm các mẫu trình tự để cung cấp trình tự trải rộng mà bao gồm nhiều thành phần khác không và được phép xung đột một phần trong mạng không dây với các trình tự trải rộng khác mà đã được ánh xạ theo các mẫu trình tự khác từ nhóm; và truyền trình tự trải rộng. Nhiều trình tự có thể được thu bởi nút mạng và được giải mã sử dụng các kỹ thuật triệt nhiễu nối tiếp (successive interference cancellation, viết tắt là SIC).



100

- (11) **1-0033102 B** (15) 25/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/04/2019 373
(21) 1-2019-00153 (85) 10/01/2019
(22) 19/07/2017 (86) PCT/IT2017/000148 19/07/2017
(30) 102016000077498 25/07/2016 IT (87) WO2018/020526 01/02/2018
(51) *A43D 25/18; B05B 13/04; B05B 15/04; B05B 1/28*
(73) **ROBOT SYSTEM AUTOMATION S.R.L. (IT)**
Via Piemonte 21/23, I-56035 Perignano (PI), Italy
(72) SESTINI, Tommaso (IT)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHUN KEO LÊN MỘT PHẦN CỦA GIÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp phun keo lên các bộ phận của giày. Thiết bị bao gồm vòi phun thứ nhất (2) được làm thích ứng để phun dòng keo (20) về phía một phần của giày (100), chi tiết chắn (3), được làm thích ứng để chặn dòng keo (20) nhằm tạo ra đường ranh giới (30) để phân bố keo lên giày (100), và ít nhất một vòi phun bổ sung (4) quay về chi tiết chắn (3) và được làm thích ứng để hướng dòng chất lưu có áp suất (40) về phía cùng một chi tiết chắn (3) để tương tác với phần keo dư bất kỳ có trên đó.

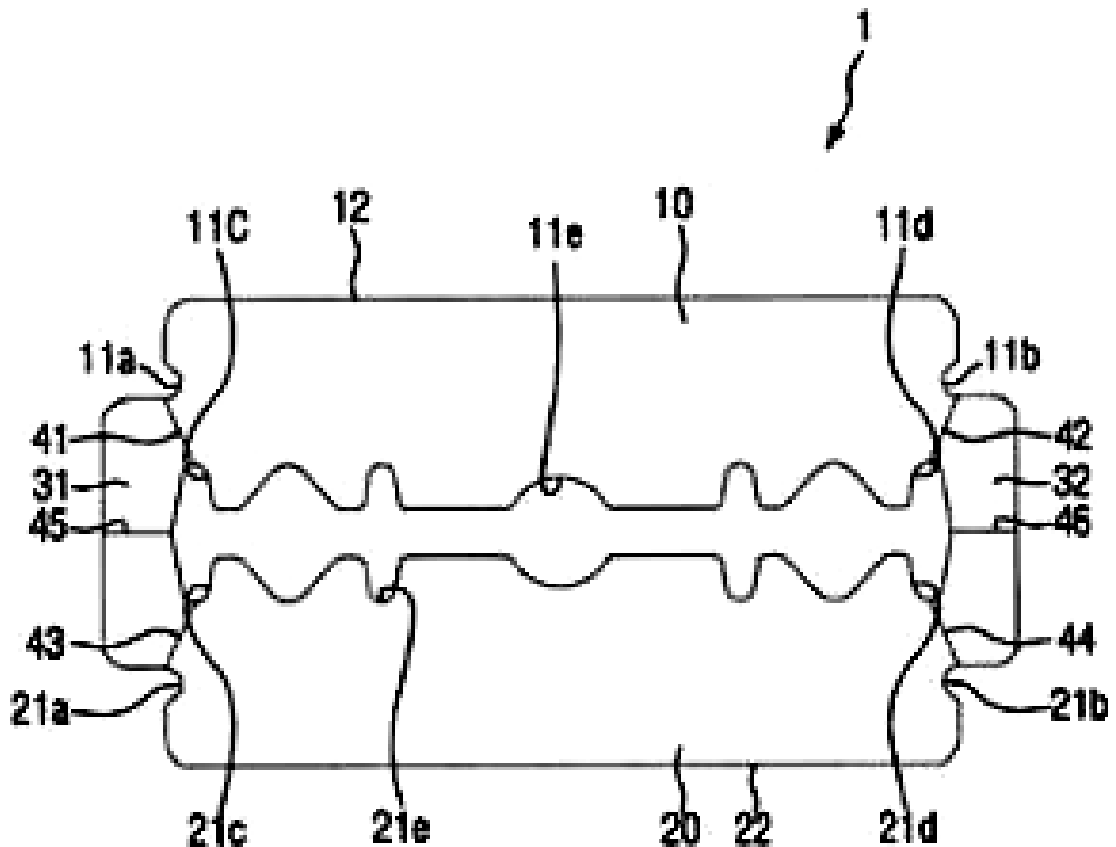


- (11) **1-0033103 B** (15) 25/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2019 371
(21) 1-2018-04589 (85) 17/10/2018
(22) 10/03/2017 (86) PCT/EP2017/055656 10/03/2017
(30) 16161439.1 21/03/2016 EP (87) WO2017/162446 28/09/2017
(51) **C07D 301/12**
(73) 1. **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany
2. **THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)**
ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany
(72) WÖLL, Wolfgang (DE); BRENDDEL, Marc (DE); JAEGER, Bernd (DE);
BREDEMEYER, Niels (DE); KOLBE, Bärbel (DE); ULLRICH, Norbert (DE);
BERNHARD, Maik (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **QUY TRÌNH EPOXY HÓA PROPEN**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình epoxy hóa propen bằng hydro peroxit trong dung môi metanol với khối chất xúc tác titan silicalit được tạo hình cố định trong thiết bị phản ứng dạng bó ống có vỏ làm mát, môi trường làm mát được nạp ở tốc độ để nạp đầy thiết bị phản ứng với nhiệt độ đầu vào không đổi nằm trong khoảng từ 20°C đến 50°C, dung môi metanol được nạp ở tốc độ nằm trong khoảng từ 50% đến 100% để nạp đầy thiết bị phản ứng, hydro peroxit được nạp ở tốc độ ban đầu không lớn hơn 10% tốc độ để nạp đầy thiết bị phản ứng và gia tăng liên tục hoặc từ từ để duy trì nhiệt độ tối đa của khối chất xúc tác titan silicalit được tạo hình cố định không lớn hơn 60°C và mức độ khác biệt giữa nhiệt độ tối đa của khối chất xúc tác titan silicalit được tạo hình cố định và nhiệt độ đầu vào của môi trường làm mát không lớn hơn 20°C, và propen được nạp ở tốc độ nằm trong khoảng từ 20% đến 100% tốc độ để nạp đầy thiết bị phản ứng, tốc độ nạp propen được gia tăng khi tỷ lệ mol của propen và hydro peroxit đạt đến tỷ lệ mol để nạp đầy thiết bị phản ứng.

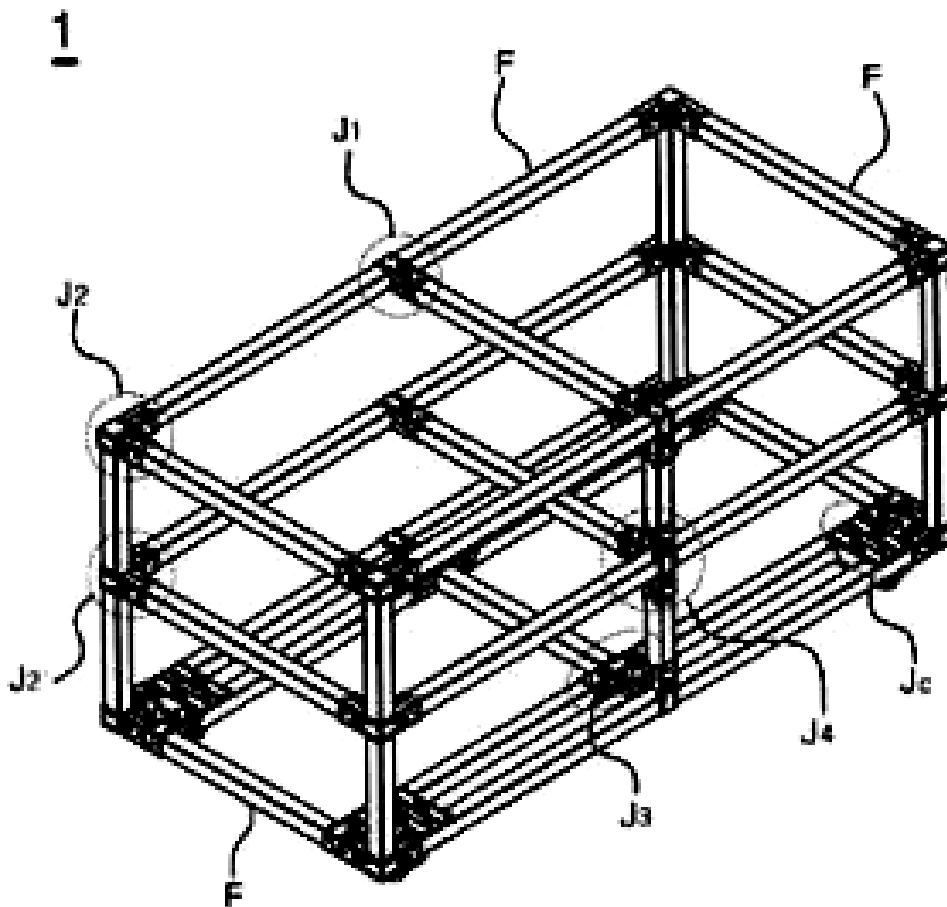
- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0033104 B | | (15) 25/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2018-01078 | | (85) 15/03/2018 | |
| (22) 25/11/2015 | | (86) PCT/KR2015/012693 | 25/11/2015 |
| (30) 10-2015-0130046 | 15/09/2015 | KR (87) WO2017/047870 | 23/03/2017 |
| (51) B26B 21/54 | | | |
| (73) DORCO CO., LTD. (KR) | | | |
| | (Seocho-dong) 36-9, Hyoryeong-ro 70-gil, Seocho-gu, Seoul 06723, Republic of Korea | | |
| (72) YANG, Hee Sung (KR); LEE, Jae Young (KR); LEE, Hyun Ju (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) DAO CẠO HAI LƯỖI BỀ GẦY ĐƯỢC | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến dao cạo hai lưỡi, dao cạo này bao gồm: phần lưỡi dao thứ nhất có lưỡi cắt thứ nhất; phần lưỡi dao thứ hai có lưỡi cắt thứ hai; phần nổi thứ nhất nổi một cạnh bên của phần lưỡi dao thứ nhất với một cạnh bên của phần lưỡi dao thứ hai; phần nổi thứ hai nổi cạnh bên còn lại của phần lưỡi dao thứ nhất với cạnh bên còn lại của phần lưỡi dao thứ hai; cặp rãnh thứ nhất tạo thành đường phân giới giữa phần lưỡi dao thứ nhất và phần nổi thứ nhất và phần nổi thứ hai, và đoạn nút dẫn hướng của phần lưỡi dao thứ nhất; và cặp rãnh thứ hai tạo thành đường phân giới giữa phần lưỡi dao thứ hai và phần nổi thứ nhất và phần nổi thứ hai, đoạn nút dẫn hướng của phần lưỡi dao thứ hai.



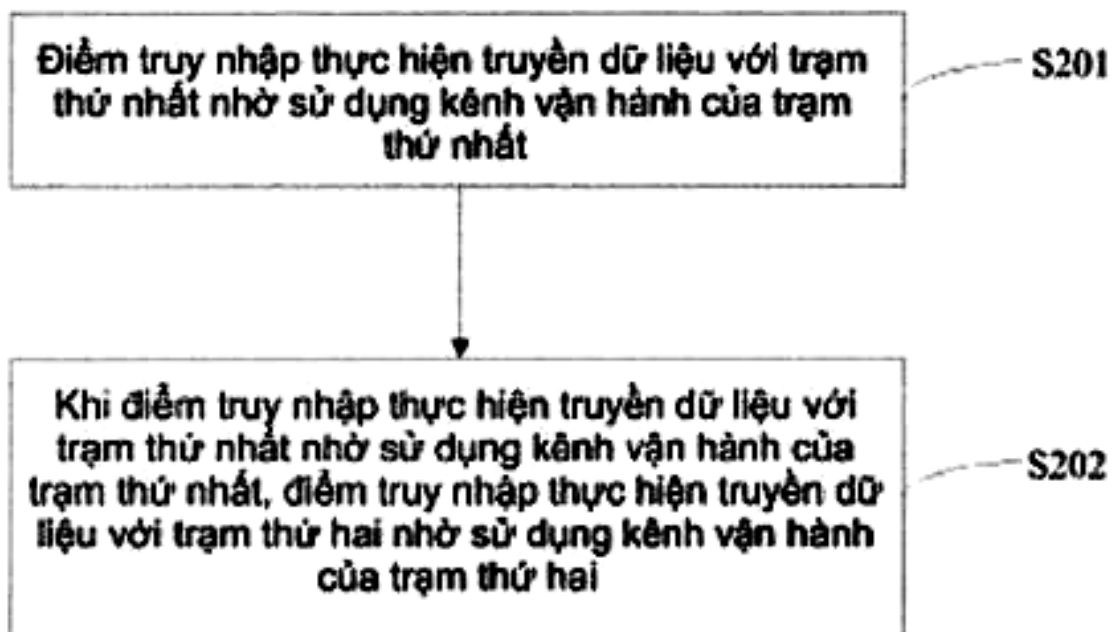
- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033105 B | | (15) 25/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2019-01066 | | (85) 01/03/2019 | |
| (22) 02/08/2017 | | (86) PCT/KR2017/008345 | 02/08/2017 |
| (30) 10-2016-0098663 | 02/08/2016 KR | (87) WO2018/026195 | 08/02/2018 |
| (51) B65D 19/06; B65D 6/08; B65D 19/38 | | | |
| (76) HUR, JANG HOE (KR) | | | |
| | 102-509, 15, Uchi-ro 347beon-gil, Buk-gu Gwangju 61051, Republic of Korea | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) GIÁ KÊ BỐC XẾP HÀNG | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến giá kê bốc xếp hàng và, cụ thể hơn là đề cập đến giá kê bốc xếp hàng có kết cấu nổi, giá kê này cho phép các khung liền kề được nối bằng cách lắp các ke nối, nhờ đó đảm bảo độ bền, tạo thuận lợi cho việc tháo lắp thân khung, và cho phép thân khung được tạo kết cấu với nhiều hình dạng khác nhau. Giá kê bốc xếp hàng theo sáng chế có thân khung được lắp ráp bằng cách nối các khung với nhau, trong đó khung này có tiết diện hình vuông và các khung cắt nhau liền kề có các phần nổi được nối bằng cách ghép nối các ke nối.



- (11) **1-0033106 B** (15) 25/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/04/2018 361
(21) 1-2018-00558 (85) 07/02/2018
(22) 16/07/2015 (86) PCT/CN2015/084232 16/07/2015
(87) WO2017/008303 A1 19/01/2017
- (51) **H04W 72/04**
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, China
(72) LI, Yanchun (CN); LAN, Zhou (CN); LI, Yunbo (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, ĐIỂM TRUY NHẬP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu. Khi thực hiện truyền dữ liệu với trạm thứ nhất ở chế độ tiết kiệm công suất băng thông nhờ sử dụng kênh vận hành của trạm thứ nhất, điểm truy nhập thực hiện truyền dữ liệu với trạm thứ hai nhờ sử dụng kênh vận hành của trạm thứ hai. Do đó, ngay cả nếu kênh vận hành của trạm thứ nhất bao gồm kênh sơ cấp, điểm truy nhập vẫn có thể thực hiện việc truyền dữ liệu với trạm thứ hai nhờ sử dụng kênh khác. Ngoài ra, với điểm truy nhập, mặc dù kênh vận hành của trạm thứ nhất chiếm giữ chỉ một phần các tài nguyên băng thông sẵn sàng của điểm truy nhập, nhưng điểm truy nhập vẫn có thể thực hiện truyền dữ liệu với trạm thứ hai nhờ sử dụng kênh còn lại. Theo cách này, tất cả các tài nguyên băng thông của điểm truy nhập ngoại trừ kênh vận hành của trạm thứ nhất cũng có thể được sử dụng để truyền dữ liệu ở cùng thời điểm, làm cải thiện việc sử dụng tài nguyên của điểm truy nhập.



- | | | | |
|-------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033107 B | | (15) 25/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-05116 | | (85) 18/12/2017 | |
| (22) 21/05/2015 | | (86) PCT/CN2015/079496 | 21/05/2015 |
| | | (87) WO2016/183842 A1 | 24/11/2016 |

(51) **H04W 74/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

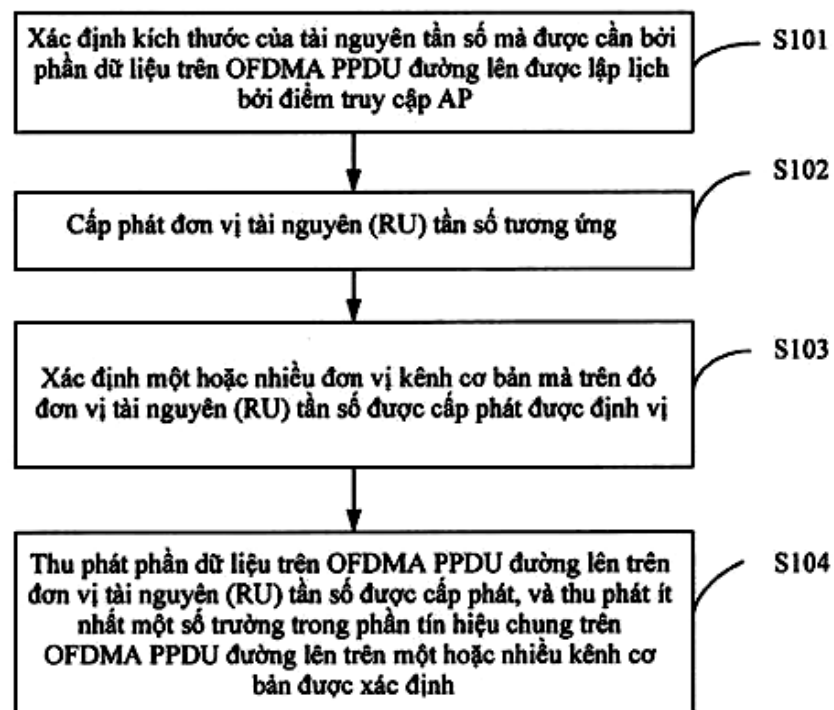
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Le (CN); LAN, Zhou (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU**

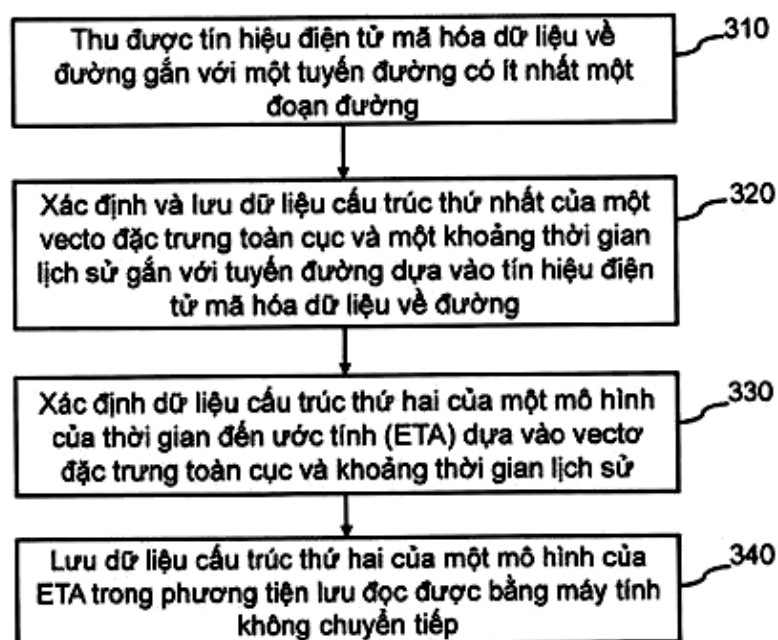
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu. Phương pháp này bao gồm các bước: thu phát dữ liệu của phần dữ liệu trên đơn vị dữ liệu giao thức hội tụ lớp vật lý đa truy cập phân chia theo tần số trực giao (OFDMA PPDU) đường lên được lập lịch bởi điểm truy cập (AP) trên đơn vị tài nguyên (RU) tần số được cấp phát tương ứng, xác định một hoặc nhiều đơn vị kênh cơ bản mà trên đó đơn vị tài nguyên (RU) tần số được cấp phát được định vị, và thu phát ít nhất một số trường trong phân báo hiệu chung trên OFDMA PPDU đường lên trên một hoặc nhiều kênh cơ bản được xác định. Theo cách này, một hoặc nhiều kênh cơ bản dùng để thu phát ít nhất một số trường trong phân báo hiệu chung trên OFDMA PPDU đường lên được xác định, và người dùng khác có thể thu phát dữ liệu trên kênh cơ bản để không khác, nhờ đó nâng cao sự ứng dụng kênh. Ngoài ra, nhiều người dùng có thể đồng thời thu phát dữ liệu trên nhiều kênh cơ bản, nhờ đó nâng cao tốc độ truyền dịch vụ.



- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033108 B | | (15) 25/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 30/01/2020 | 382 |
| (21) 1-2018-02207 | | (85) 25/05/2018 | |
| (22) 18/04/2017 | | (86) PCT/CN2017/080850 | 18/04/2017 |
| (30) 201610242067.5 | 18/04/2017 CN | (87) WO2017/181932 | 26/10/2017 |
| (51) G08G 1/0968 | | | |
| (73) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT CO., LTD. (CN) | | | |
| Building 34, No. 8 Dongbeiwang West Road, Haidian District, Beijing, 100193, People's Republic of China | | | |
| (72) WANG, Zheng (CN); SUN, Shujuan (CN); YE, Jieping (CN) | | | |
| (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD) | | | |
| (54) HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH THỜI GIAN ĐẾN ƯỚC TÍNH | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp xác định thời gian đến ước tính (ETA) cho một tuyến đường, dựa vào mô hình ETA. Hệ thống có thể thực hiện các phương pháp để thu được tín hiệu điện tử thứ nhất gắn với ít nhất một tuyến đường có ít nhất một đoạn đường; tạo ra và lưu trữ dữ liệu có cấu trúc thứ nhất của ít nhất một vectơ đặc trưng toàn cục và ít nhất một khoảng thời gian lịch sử gắn với ít nhất một tuyến đường dựa vào tín hiệu điện tử thứ nhất; tạo ra dữ liệu có cấu trúc thứ hai của một mô hình ETA bằng cách huấn luyện một mô hình dựa vào ít nhất một vectơ đặc trưng toàn cục và ít nhất một khoảng thời gian lịch sử; và lưu trữ dữ liệu có cấu trúc thứ hai của mô hình ETA trong ít nhất một phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính không chuyển tiếp.

300

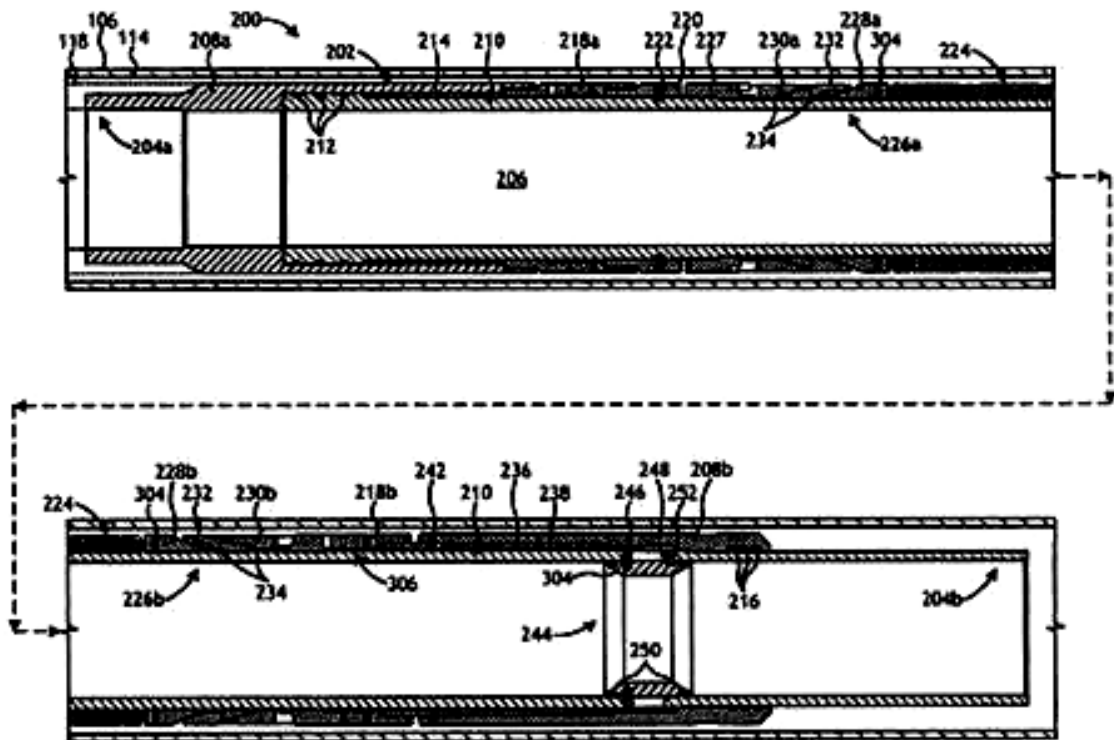


- (11) **1-0033109 B** (15) 25/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/08/2018 365
(21) 1-2018-01393 (85) 02/04/2018
(22) 29/09/2016 (86) PCT/EP2016/073248 29/09/2016
(30) 15188061.4 02/10/2015 EP (87) WO2017/055443 06/04/2017
(51) **C07K 16/28**
(73) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)**
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland
(72) SEEBER, Stefan (DE); LIFKE, Valeria (DE); FISCHER, Jens (DE); WEISER, Barbara (DE); WUENSCHÉ, Ildiko (HU); PLOETTNER, Oliver (DE); ZWICK, Adrian (DE); GEORGES, Guy (BE); DENGL, Stefan (DE); LEVITSKI, Viktor (SE); KLEIN, Christian (DE); CODARRI DEAK, Laura (CH); FENN, Sebastian (DE); BENZ, Joerg (DE)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KHÁNG THỂ ĐÃ ĐƯỢC PHÂN LẬP GẮN KẾT VÀO PD1 CỦA NGƯỜI, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHÁNG THỂ VÀ ĐƯỢC PHẪM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể đã được phân lập gắn kết vào PD1 của người và phương pháp tạo ra kháng thể này.

- | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) 1-0033110 B | (15) 25/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/09/2019 |
| | | 378 |
| (21) 1-2019-00480 | (85) 25/01/2019 | |
| (22) 14/09/2016 | (86) PCT/US2016/051620 | 14/09/2016 |
| | (87) WO2018/052404 | 22/03/2018 |
- (51) **E21B 33/1295; E21B 33/134; E21B 23/10; E21B 33/129**
 (73) **HALLIBURTON ENERGY SERVICES, INC. (US)**
 3000 N. Sam Houston Parkway E., Houston, Texas 77032-3219, United States of America
 (72) EZELL, Michael Dale (US); MALLORY, Beauford Sean (US)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ CÔ LẬP LỖ GIẾNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị cô lập lỗ giếng được đưa vào trong lỗ giếng và bao gồm thân kéo dài tạo thành phần bên trong và bao gồm ống nổi trên, ống nổi dưới, và trục gá kéo dài giữa chúng. Bộ phận bịt kín được bố trí quanh trục gá và các bộ thiết bị trượt trên và dưới được bố trí trên các đầu dọc trục đối diện của bộ phận bịt kín. Pittông đặt được bố trí trong khoang pittông được tạo ra bởi ống nổi dưới và trục gá, và bộ phận nút kín trục gá được bố trí trong trục gá. Bộ phận nút kín trục gá nút kín phần bên trong và chuyên giữa việc đóng kín các cửa đặt được tạo ra trong trục gá và làm lộ ra các cửa đặt để tạo thuận lợi nối thông chất lưu giữa phần bên trong và khoang pittông. Phần bên trong được tăng áp để kích hoạt pittông đặt và đặt bộ thiết bị trượt dưới, và còn được tăng áp để di chuyển trục gá và đặt bộ thiết bị trượt trên.



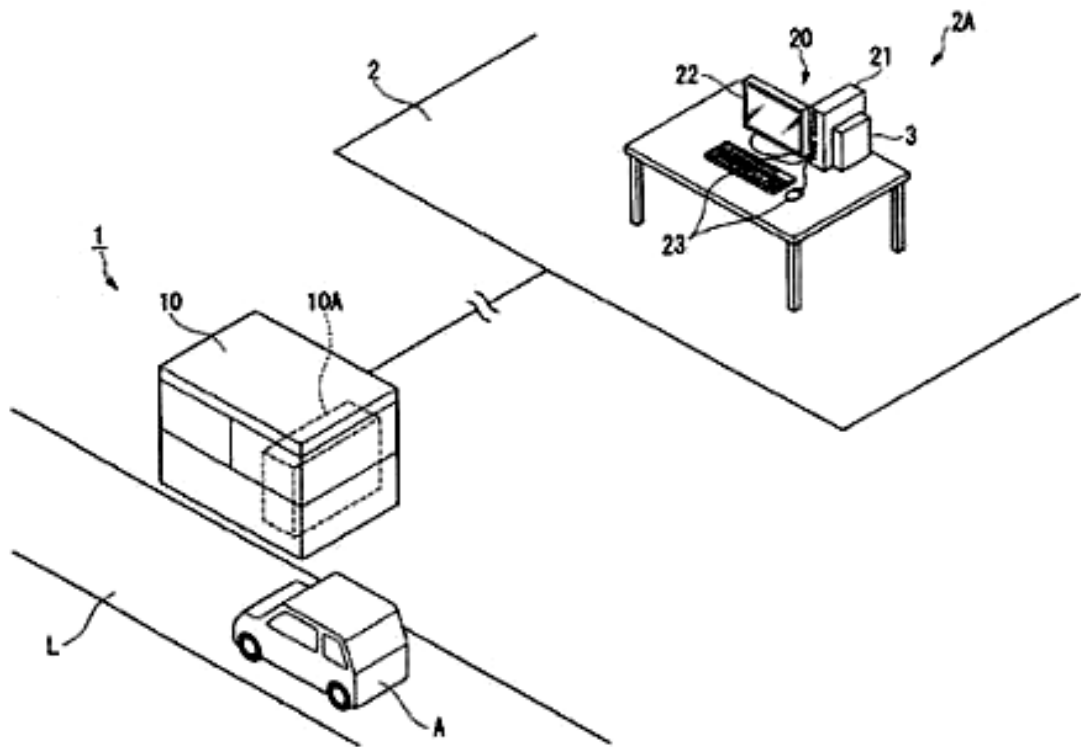
- (11) **1-0033111 B** (15) 25/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/08/2018 365
(21) 1-2018-01398 (85) 02/04/2018
(22) 30/09/2016 (86) PCT/EP2016/073413 30/09/2016
(30) 15188067.1 02/10/2015 EP (87) WO2017/055542 06/04/2017
(51) **C07K 16/28**
(73) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)**
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland
(72) DUERR, Harald (DE); FENN, Sebastian (DE); GOEPFERT, Ulrich (DE); IMHOF-
JUNG, Sabine (DE); KLEIN, Christian (DE); LARIVIERE, Laurent (FR);
MOLHOJ, Michael (DK); REGULA, Joerg Thomas (DE); RUEGER, Petra (DE);
SCHAEFER, Wolfgang (DE)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KHÁNG THỂ ĐẶC HIỆU KÉP KHÁNG CD20 CỦA NGƯỜI/THỤ THỂ
TRANSFERIN CỦA NGƯỜI VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể đặc hiệu kép kháng CD20 của người/thụ thể
transferin của người và dược phẩm chứa kháng thể này.

- (11) **1-0033112 B** (15) 25/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2016 334
(21) 1-2015-02045 (85) 09/06/2015
(22) 06/12/2013 (86) PCT/EP2013/075755 06/12/2013
(30) 12306546.8 07/12/2012 EP (87) WO2014/086958 12/06/2014
(51) *A61K 9/08; A61K 33/26; A61P 33/02; A61K 9/10; A61K 31/53*
(73) **CEVA SANTE ANIMALE (FR)**
10 avenue de la Ballastière, F-33500 Libourne, France
(72) KAREMBE, Hamadi (FR); KREJCI, Roman (FR); GUYONNET, Jérôme (FR);
CILLIERS, Hannelie (FR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM TIÊM TRONG CƠ CHỨA TRIAZIN**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất triazin để sử dụng trong phương pháp để bảo vệ động vật không phải là người bằng cách tiêm trong cơ hoặc dưới da. Sáng chế cũng đề cập đến các hợp chất triazin, chẳng hạn như toltrazuril, để bảo vệ các động vật không phải người khác nhau chẳng hạn như lợn, cừu, bò, chó, mèo, hoặc chim, để bảo vệ chúng chống lại bệnh truyền nhiễm, chẳng hạn như rối loạn do động vật nguyên sinh.

- (11) **1-0033113 B** (15) 26/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-04044 (85) 13/09/2018
 (22) 03/02/2017 (86) PCT/JP2017/003995 03/02/2017
 (30) 2016-055308 18/03/2016 JP (87) WO2017/159106 21/09/2017
 (51) **G06F 11/30; G07B 15/00; G06F 11/34**
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD.** (JP)
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan
 (72) OWARI Nobuyuki (JP); TAKEUCHI Yosuke (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ GIÁM SÁT, HỆ THỐNG CỘNG GỘP, PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giám sát (3) được kết nối giữa phần thân chính (21) của thiết bị đầu cuối thực hiện xử lý thông tin và thiết bị ngoại vi đầu vào (23) truyền đến phần thân chính (21) của thiết bị đầu cuối các mẫu tín hiệu điện gắn liền với các hoạt động nhập liệu của người dùng, thiết bị giám sát (3) này bao gồm: giao diện kết nối phía thân chính được kết nối với phần thân chính (21) của thiết bị đầu cuối; giao diện kết nối phía ngoại vi được kết nối với thiết bị ngoại vi đầu vào (23); bộ phận xác định hoạt động nhập liệu xác định các hoạt động nhập liệu của người dùng gắn liền với mẫu tín hiệu điện; và bộ phận ghi hoạt động nhập liệu để ghi lại trong vật ghi, trong số các hoạt động nhập liệu xác định, hoạt động nhập liệu được xác định trước là cần được ghi lại. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống cộng gộp, phương pháp giám sát và vật ghi đọc được bằng máy tính.

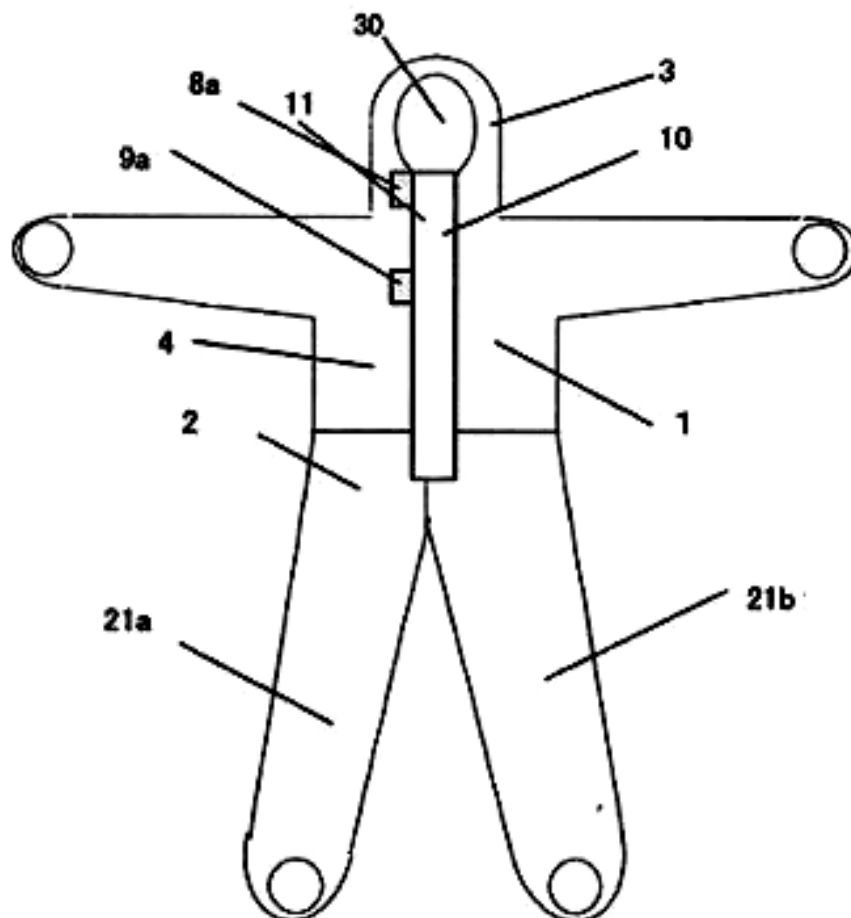


- (11) **1-0033114 B** (15) 26/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/06/2016 339
(21) 1-2016-01644 (85) 21/02/2013
(22) 04/08/2011 (86) PCT/US2011/046579 04/08/2011
(30) 12/852,910 09/08/2010 US (87) WO2012/021375 16/02/2012
(51) *C01F 7/06; C01F 7/47; B01D 21/01*
(62) 1-2013-00540
(73) **NALCO COMPANY (US)**
1601 W. Diehl Road, Naperville, Illinois 60563-1198, United States of America
(72) WANG, Jing (CN); BODE, Heinrich E. (DE); LI, Xiaojin Harry (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM BAO GỒM POLYSACARIT LIÊN KẾT NGANG ĐỂ CẢI
THIỆN HIỆU SUẤT CỦA QUY TRÌNH SẢN XUẤT ALUMIN HYDRAT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và chế phẩm để cải thiện hiệu suất của quy trình sản xuất alumin hydrat. Sáng chế liên quan đến việc bổ sung một hoặc nhiều polysacarit vào phần lỏng ngưng hoặc huyền phù đặc trong chu trình lỏng của quy trình sản xuất. Một hoặc nhiều polysacarit có thể là polysacarit liên kết ngang, chẳng hạn như dextran liên kết ngang hoặc dihydroxypropyl xenluloza liên kết ngang. Polysacarit khác nhau có thể có một số ưu điểm gồm ít nhất một số trong số: hiệu quả keo tụ lớn hơn, làm tăng liều lượng hữu hiệu tối đa, tốc độ lắng nhanh hơn. Quy trình sản xuất có thể là quy trình Bayer.

- (11) **1-0033115 B** (15) 26/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-04268 (85) 26/10/2017
 (22) 27/04/2016 (86) PCT/KR2016/004380 27/04/2016
 (30) 10-2015-0058759 27/04/2015 KR (87) WO2016/175546 03/11/2016
 (51) *A61K 9/00; A61K 9/16; A61K 31/27; A61K 47/30*
 (73) **NAVIPHARM CO., LTD.** (KR)
 5, Jangan-ro 448beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16209, Republic of Korea
 (72) PARK, Sang Geun (KR); SHIN, Hye Gyeong (KR); BAE, Jeong Woo (KR); CHOI, Hyun Ju (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **DUỢC PHẨM GIẢI PHÓNG KÉO DÀI CHỨA RIVASTIGMIN**
 (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm giải phóng kéo dài chứa rivastigmin và, cụ thể hơn, đến dược phẩm giải phóng kéo dài chứa rivastigmin, mà là chế phẩm giải phóng kéo dài chứa pha giải phóng chậm phụ thuộc pH, trong đó, bằng cách kiểm soát sự giải phóng dược phẩm cần được giảm thiểu trong dạ dày ở giai đoạn sử dụng đầu, dược phẩm có thể làm giảm nồng độ tối đa trong máu (Cmax) so với các sản phẩm đang có trong khi vẫn đáp ứng được nồng độ hiệu quả trong máu, nhờ đó giảm các tác dụng phụ, và sau đó, duy trì nồng độ hiệu quả trong máu thông qua việc giải phóng kéo dài các thành phần chính. Kết quả là, dược phẩm theo sáng chế có tác dụng giống như khi dùng liều hai lần một ngày với liều dùng một lần một ngày, và có thể tăng hiệu quả điều trị cho các bệnh nhân thông qua việc cải thiện sự tiện lợi trong sử dụng cho bệnh nhân.

- | | | | |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0033116 B | | (15) 26/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-04611 | | (85) 18/10/2018 | |
| (22) 14/03/2017 | | (86) PCT/JP2017/010101 | 14/03/2017 |
| (30) 2016-068084 | 30/03/2016 | JP (87) WO2017/169718 | 05/10/2017 |
| (51) A41D 13/00; A41D 27/00 | | | |
| (73) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP) | | | |
| | 1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan | | |
| (72) FUJIHARA, Nobutoshi (JP); MURAKAMI, Yasuharu (JP); ISHIKAWA, Emiko (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) QUẦN ÁO | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến quần áo có thể được cởi ra một cách nhanh chóng trong khi các chất bẩn bám trên tay của người mặc được ngăn không cho đi vào bên trong quần áo và cơ thể trong quá trình cởi quần áo. Quần áo theo sáng chế là quần áo có phần mở và đóng để mặc và cởi quần áo trên thân trước. Trong quần áo này, đầu kéo được đặt ở vị trí bất kỳ trên mỗi một trong số bên trái và bên phải bên ngoài phần mở và đóng, phần đầu trên của đầu kéo được gắn với đầu trên của phần mở và đóng phù hợp với phần mở và đóng, và khoảng cách từ đầu trên của phần mở và đóng đến vị trí ở đó khóa kéo được gắn với phần mở và đóng bằng ít nhất 1cm.



(11) 1-0033117 B	(15) 26/07/2022		
(45) 26/09/2022	414B	(43) 30/01/2020	382
(21) 1-2018-00245	(85) 18/01/2018		
(22) 18/04/2017	(86) PCT/CN2017/080901		18/04/2017
	(87) WO2018/191864		25/10/2018

(51) *H01F 27/30; H01F 27/28*

(73) **DONGGUAN LI YIN TECHNOLOGY LIMITED (CN)**

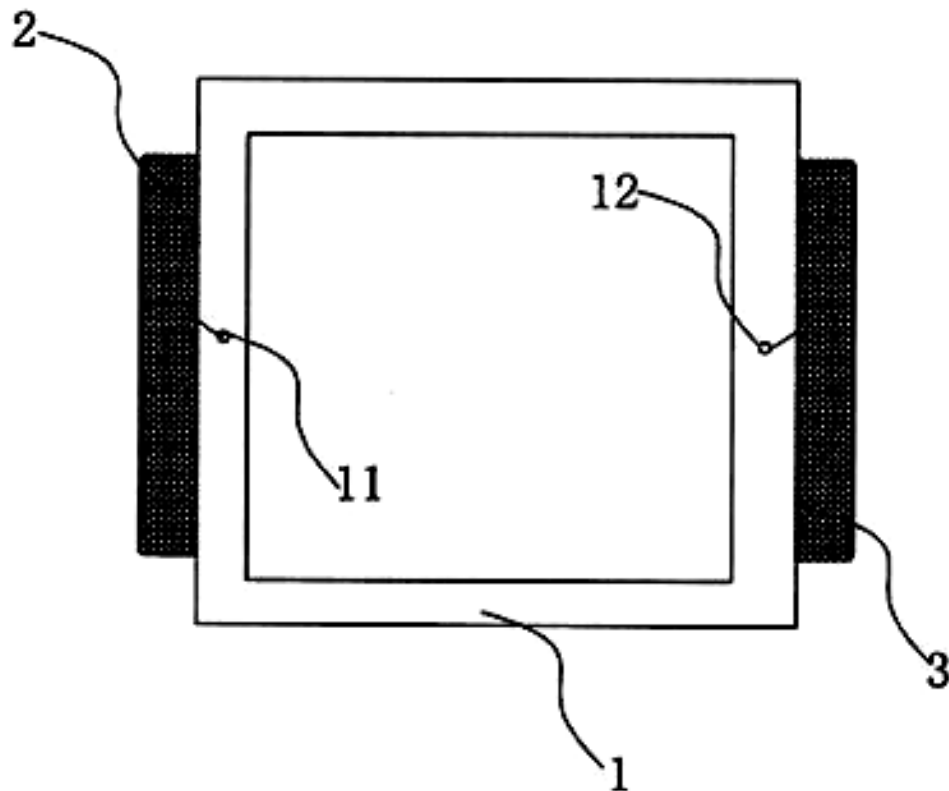
The 3rd Industry of Ji Zhou, Shi Jie Town, DongGuan, GuangDong 523000, China

(72) Liao Huang Tung (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

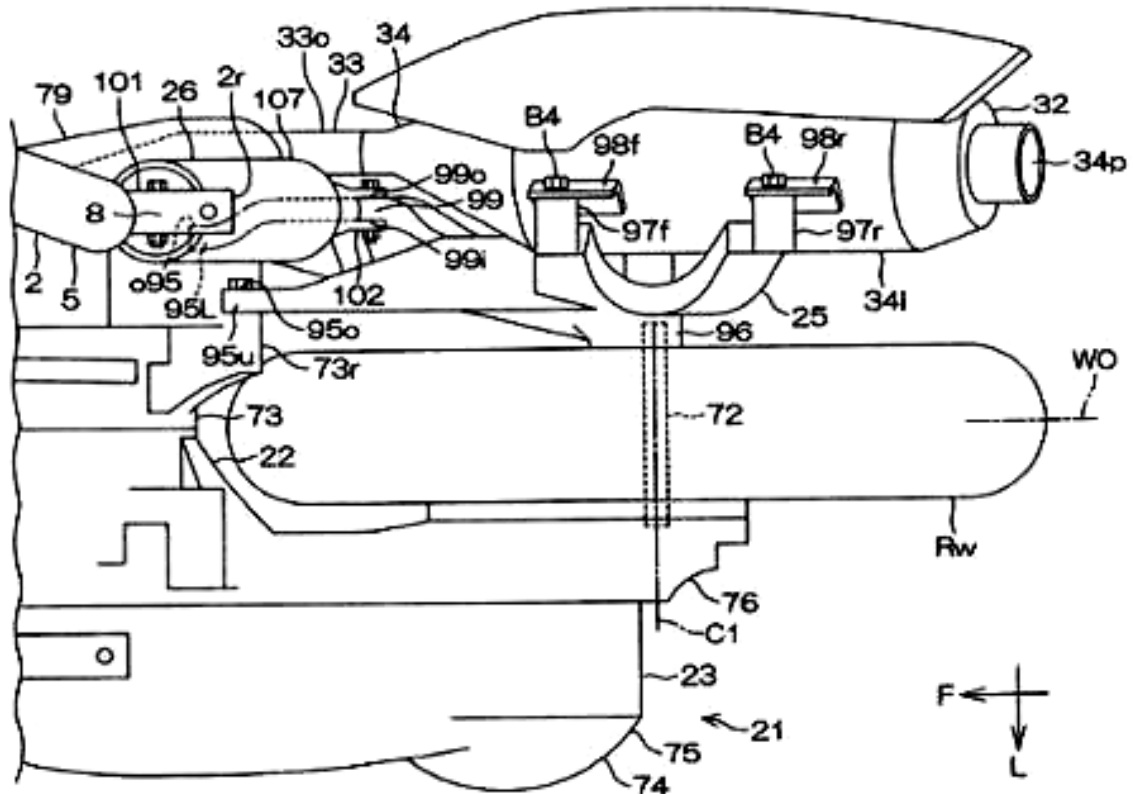
(54) **KẾT CẤU CUỘN DÂY KÉP CÓ KHUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẤN KẾT CẤU CUỘN DÂY KÉP CÓ KHUNG NÀY**

(57) Sáng chế bộc lộ kết cấu cuộn dây kép có khung và phương pháp quấn kết cấu cuộn dây kép có khung này, mà thuộc về lĩnh vực cuộn dây và tất cả được quấn bằng cách sử dụng cùng dây tráng men. Dây tráng men quấn vòng quanh cột hàn thứ nhất. Sau khi cột hàn thứ nhất được cuốn bởi dây tráng men, cùng dây tráng men này được quấn vòng quanh cột quấn thứ nhất để tạo thành cuộn thứ nhất. Sau khi cột quấn thứ nhất được quấn bởi dây tráng men để tạo thành cuộn thứ nhất, cùng dây tráng men này được quấn vòng quanh cột quấn thứ hai để tạo thành cuộn thứ hai. Sau khi cột quấn thứ hai được quấn bởi dây tráng men để tạo thành cuộn thứ hai, sau đó cùng dây tráng men này được quấn vòng quanh cột hàn thứ hai. Trong kết cấu cuộn dây kép và phương pháp quấn này, hai cuộn được tạo bởi một lần quấn dây, và không xuất hiện sự nỗ thiếc.



- (11) **1-0033118 B** (15) 26/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/08/2021 401
 (21) 1-2021-02835 (85) 19/05/2021
 (22) 11/11/2019 (86) PCT/JP2019/044205 11/11/2019
 (30) 2018-212476 12/11/2018 JP (87) WO2020/100839 A1 22/05/2020
 (51) **B62K 25/20**
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) Yusuke SAITO (JP)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề xuất phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên đảm bảo dung tích của hộp chứa vật dụng được bố trí bên dưới yên và làm giảm sự mất cân bằng trái - phải. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm cụm đựng đĩa (21) gồm động cơ (22) và cơ cấu truyền động (23), tay đòn sau (25) được bố trí sang bên phải hơn so với bánh sau (Rw) và xoay theo phương thẳng đứng với bánh sau Rw và cụm đựng đĩa (21), và bộ treo sau (26) được bố trí sang bên phải hơn so với bánh sau (Rw). Đầu sau của bộ treo sau (26) được bố trí ra phía trước hơn so với trục tâm quay (C1) của bánh sau (Rw). Tay đòn sau (25) gồm ít nhất một phần cố định (95u, 95L) được cố định vào động cơ (22), và phần gắn bộ treo (99) được gắn vào bộ treo sau (26). Ít nhất một phần của phần gắn bộ treo (99) được bố trí ra phía ngoài hơn theo phương bề rộng phương tiện so với ít nhất một phần cố định (95u, 95L).

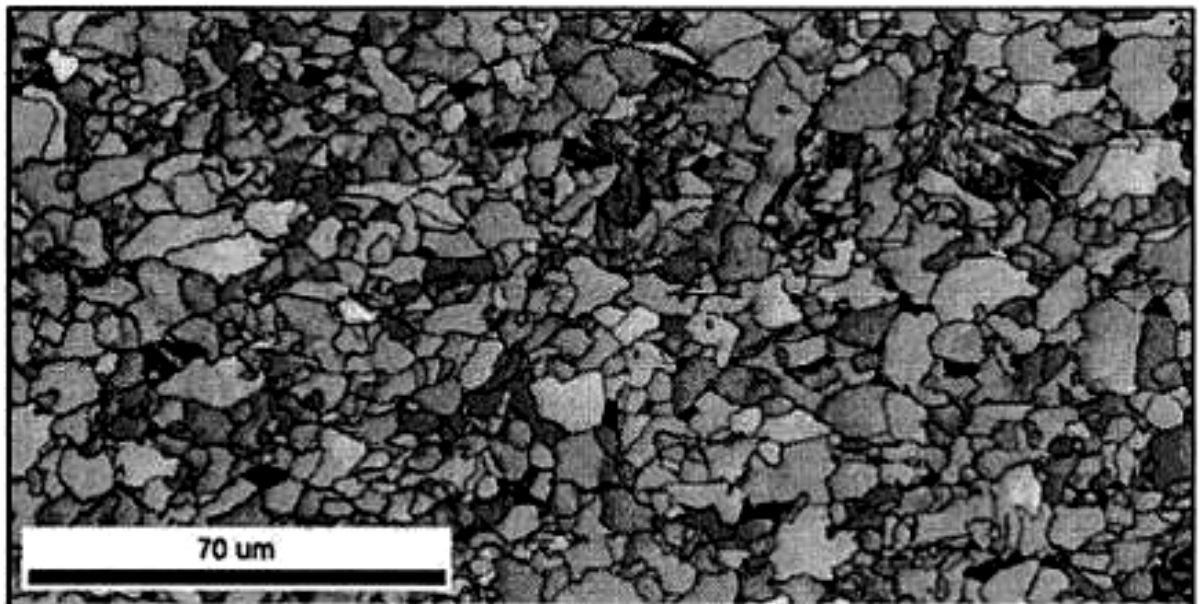


- (11) **1-0033119 B** (15) 26/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/11/2017 356
(21) 1-2017-02533 (85) 04/07/2017
(22) 22/12/2015 (86) PCT/FI2015/050926 22/12/2015
(30) 20146133 22/12/2014 FI (87) WO2016/102774 30/06/2016
(51) *A23C 9/123; A23C 19/076; A23C 21/02; A23J 3/08; A23C 9/13; A23J 1/20; A23C 19/068; A23C 21/06*
(73) **VALIO LTD (FI)**
Meijeritie 6, 00370 Helsinki, Finland
(72) Pia OLLIKAINEN (FI); Riitta PARTANEN (FI); Saara LAIHO (FI)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM SỮA ĐÃ ĐƯỢC AXIT HÓA VÀ SẢN PHẨM SỮA ĐÃ ĐƯỢC AXIT HÓA XÚC ĐƯỢC BẰNG THÌA**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất dịch cô protein từ nước sữa lý tưởng. Sáng chế còn đề xuất dịch cô protein từ nước sữa lý tưởng và sử dụng nó trong việc làm giảm tổng hàm lượng protein của sữa và/hoặc làm tăng hàm lượng protein từ nước sữa ở sản phẩm sữa đã được axit hóa xúc được bằng thìa. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất phương pháp sản xuất sản phẩm sữa đã được axit hóa xúc được bằng thìa có hàm lượng protein từ nước sữa cao nhưng tổng hàm lượng protein từ sữa giảm. Sáng chế còn đề xuất sản phẩm sữa đã được axit hóa xúc được bằng thìa có hàm lượng protein từ nước sữa cao nhưng tổng hàm lượng protein từ sữa giảm.

- (11) 1-0033120 B (15) 26/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/11/2017 356
(21) 1-2017-03263 (85) 23/08/2017
(22) 22/02/2016 (86) PCT/JP2016/055071 22/02/2016
(30) PCT/JP2015/054876 20/02/2015 JP (87) WO2016/133222 A1 25/08/2016
(51) C22C 38/00; C22C 38/58
(73) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
(72) SHUTO Hiroshi (JP); SUGIURA Natsuko (JP); YOSHIDA Mitsuru (JP); YOKOI
Tatsuo (JP); WAKITA Masayuki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) TẤM THÉP ĐƯỢC CÁN NÓNG

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép được cán nóng bao gồm thành phần hóa học định trước, và tính theo tỷ lệ diện tích, cấu trúc của tấm thép này bao gồm: tổng ferit và bainit nằm trong khoảng từ 80% đến 98%, và mactenxit nằm trong khoảng từ 2% đến 10%, trong đó trong cấu trúc này, trong trường hợp biên mà có độ lệch định hướng là lớn hơn hoặc bằng 15° được xác định là biên hạt, và vùng mà được bao quanh bởi biên hạt, và có đường kính đường tròn tương đương là lớn hơn hoặc bằng $0,3 \mu\text{m}$ được xác định là hạt, thì tỷ lệ của các hạt mà có độ lệch định hướng nội hạt nằm trong khoảng từ 5° đến 14° mà tính theo tỷ lệ diện tích là nằm trong khoảng từ 10% đến 60%.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033121 B | | (15) 26/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-00732 | | (85) 22/02/2018 | |
| (22) 22/07/2016 | | (86) PCT/EP2016/067494 | 22/07/2016 |
| (30) 10 2015 009 645.1 | 24/07/2015 DE | (87) WO2017/016999 | 02/02/2017 |

(51) **F25D 3/12**

(73) **MESSER FRANCE S.A.S. (FR)**

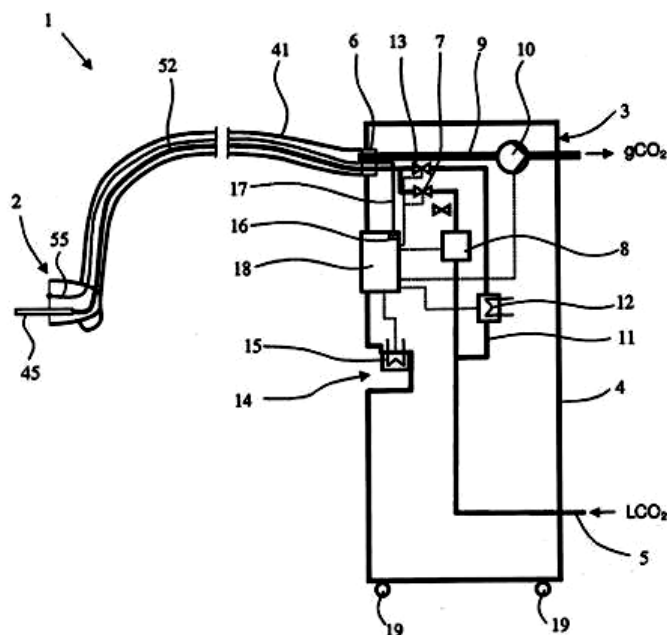
24, Quai Gallieni CS 90040, 92156 Suresnes Cedex, France

(72) FRÈRE, Émilien (FR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

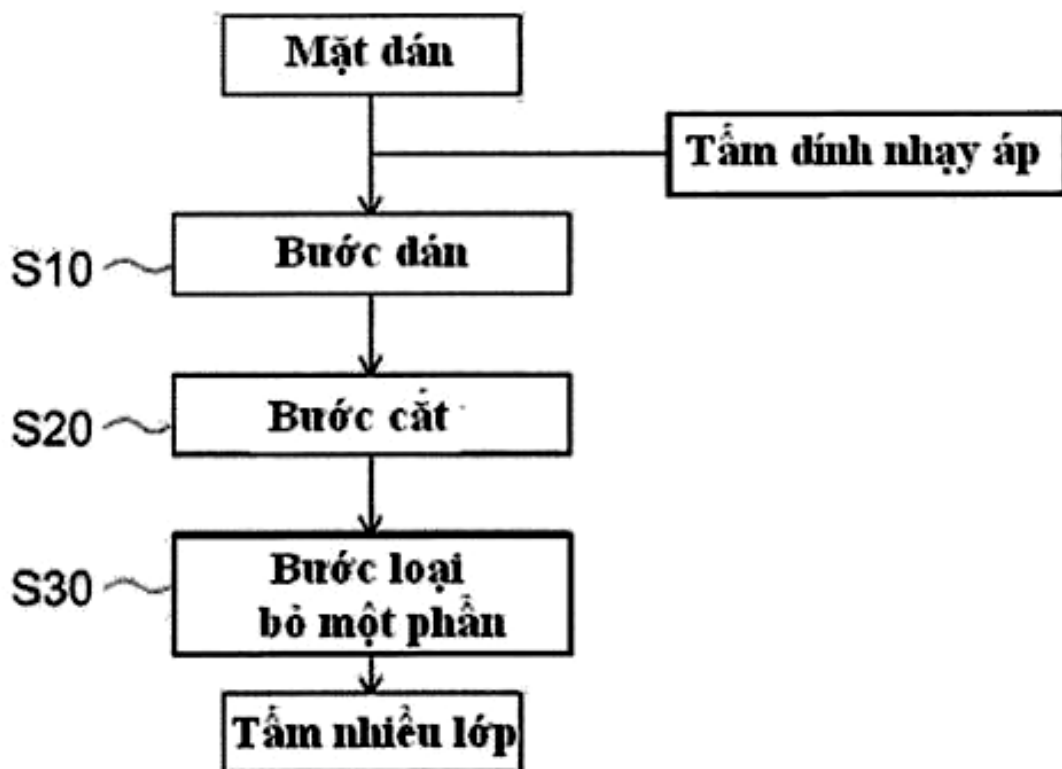
(54) **THIẾT BỊ NẠP ĐẦY ĐỂ NẠP ĐẦY KHOANG NHẬN MÔI CHẤT LẠNH GẮN VỚI CÔNG-TEN-NƠ LÀM LẠNH BẰNG MÔI CHẤT LẠNH CRYO**

(57) Để nạp đầy các công-ten-nơ làm lạnh bao gồm khoang nhận sản phẩm cần làm lạnh và khoang nhận môi chất lạnh riêng, các thiết bị nạp đầy (1) được sử dụng, nhờ các thiết bị này, cacbon đioxit lỏng được phun vào trong khoang nhận môi chất lạnh (20) ở trạng thái hóa lỏng và khi đó có sự chuyển hóa một phần thành cacbon đioxit thể khí và một phần thành cacbon đioxit thể rắn. Pit-tông nạp (2) được sử dụng bao gồm, ngoài vòi phun giãn nở (45), phương tiện để xả cacbon đioxit thể khí, phương tiện kết nối bằng điện và bộ dò (54, 55), ngoài ít nhất một van điều khiển (7) để điều khiển việc cấp cacbon đioxit lỏng, và do đó có thiết kế phức tạp với khối lượng làm việc cao, do đó khi vận hành, chúng đòi hỏi sự hỗ trợ của cơ cấu cần trục. Theo sáng chế thiết bị nạp đầy được bộc lộ chỉ bao gồm một van giãn nở để cấp cacbon đioxit lỏng, một lỗ thông để xả cacbon đioxit thể khí, và tùy chọn, các thành phần bộ dò không dùng điện. Tất cả các van và các bộ phận điện để điều khiển quy trình nạp đầy được tích hợp vào trong bộ phận cấp nguồn (3) gắn với pit-tông nạp (2) và được nối với pit-tông nạp (2) qua các ống dẫn mềm. Pit-tông nạp (2) theo sáng chế có khối lượng cực nhẹ và có thể được vận hành mà không sử dụng các phương tiện gắn cơ học.



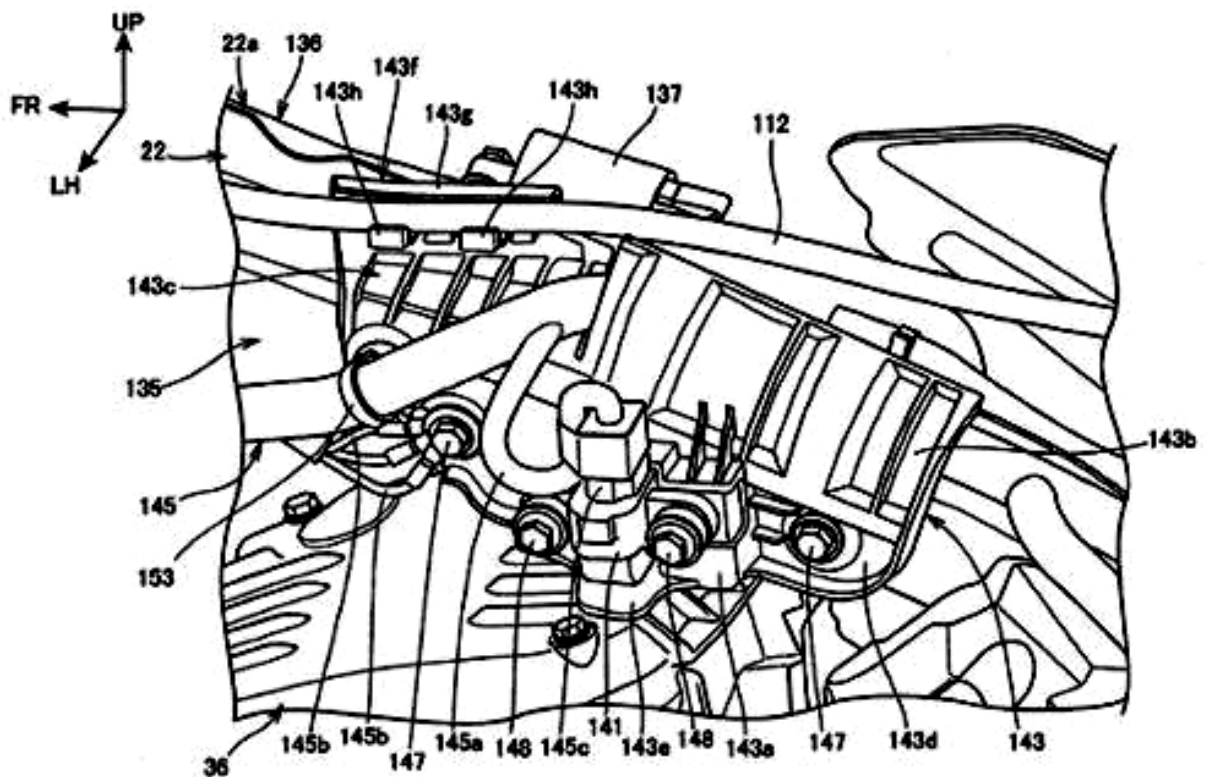
- (11) **1-0033122 B** (15) 26/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/10/2020 391
 (21) 1-2019-03717 (85) 11/07/2019
 (22) 26/04/2018 (86) PCT/JP2018/016943 26/04/2018
 (30) 2017-253311 28/12/2017 JP (87) WO2019/130617 04/07/2019
 (51) **B32B 37/26; C09J 7/38; C09J 7/20; B32B 27/30; C09J 201/00**
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
 (72) SHITARA, Koji (JP); NORO, Hiroshi (JP); NAKANO, Takeshi (JP); HAYASHI, Keiji (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT TẤM NHIỀU LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm nhiều lớp bao gồm mặt dán và miếng dính nhạy áp bao phủ một phần mặt dán trong đó miếng dính nhạy áp có độ bền kết dính bằng 5N/25mm hoặc lớn hơn với mặt dán, bao gồm các bước sau: bước dán trong đó tấm dính nhạy áp được dán vào mặt dán; bước cắt trong đó vết cắt được tạo ra ở đường ranh giới giữa vùng thứ nhất tạo ra miếng dính nhạy áp và vùng thứ hai không tạo ra miếng dính nhạy áp trong tấm dính nhạy áp; và bước loại bỏ một phần trong đó vùng thứ hai được bóc và loại bỏ ra khỏi mặt dán trong khi giữ lại vùng thứ nhất trên mặt dán. Bước loại bỏ một phần được thực hiện trước khi độ bền kết dính của tấm dính nhạy áp với mặt dán vượt quá 2N/25mm. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống sản xuất tấm nhiều lớp để thực hiện phương pháp sản xuất tấm nhiều lớp này.



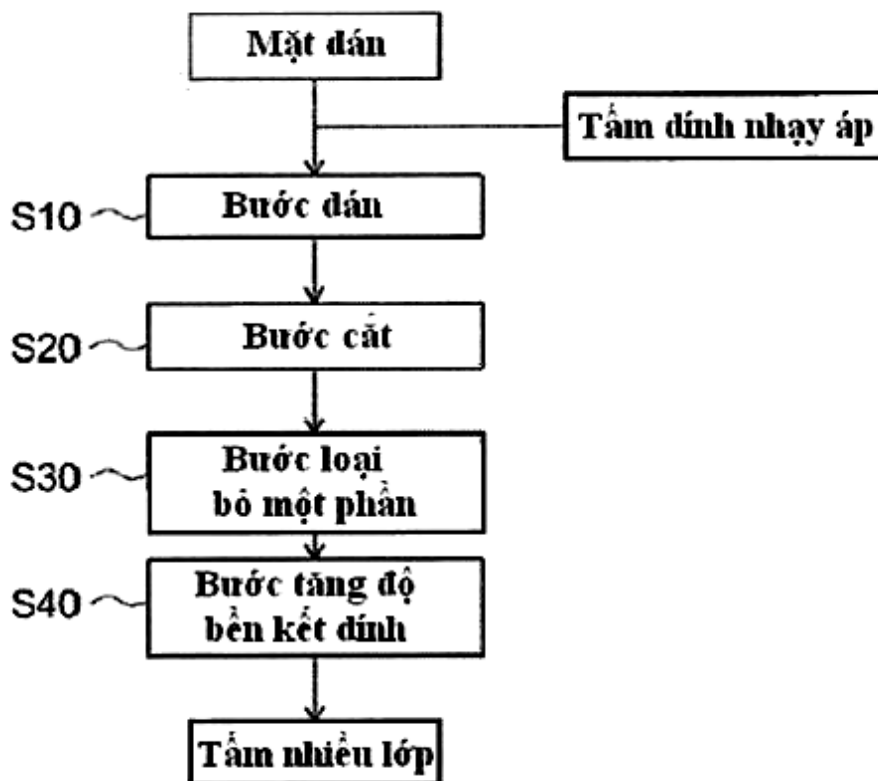
- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033123 B | | (15) 26/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/06/2019 | 375 |
| (21) 1-2019-01921 | | (85) 18/04/2019 | |
| (22) 28/09/2017 | | (86) PCT/JP2017/035321 | 28/09/2017 |
| (30) 2016-195275 | 30/09/2016 JP | (87) WO2018/062421 | 05/04/2018 |
| (51) B62L 3/08; B62J 11/00; B62K 19/38; B60T 11/06; B62K 19/30 | | | |
| (73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP) | | | |
| | 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan | | |
| (72) IGUCHI Takamasa (JP); MAEDA Kenichi (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) KẾT CẤU ĐỖ PHANH KHÓA LIÊN ĐỘNG DỪNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đờ phanh khóa liên động dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên có khả năng ngăn không cho tăng chi phí và đường chạy trong khi bảo vệ cáp phanh khóa liên động phanh. Cảm biến góc lệch nghiêng (141) được đỡ trên khung chính (22) qua thanh đỡ (143), và thanh đỡ (143) để đỡ cảm biến góc lệch nghiêng (141) bao gồm phần đỡ cáp (143c), phần này che phần nổi vành gờ trên (22a) của khung chính (22). Cáp phanh khóa liên động phanh (112) được đỡ bởi phần đỡ cáp (143c), và được chạy từ phía bên phải thân xe sang phía bên trái thân xe.



- (11) **1-0033124 B** (15) 26/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/10/2020 391
 (21) 1-2019-03718 (85) 11/07/2019
 (22) 26/04/2018 (86) PCT/JP2018/016942 26/04/2018
 (30) 2017-253310 28/12/2017 JP (87) WO2019/130616 04/07/2019
 (51) **B32B 38/10; B32B 37/26; C09J 7/38; C09J 201/00; B32B 27/30**
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
 (72) SHITARA, Koji (JP); NORO, Hiroshi (JP); NAKANO, Takeshi (JP); HAYASHI, Keiji (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT TẤM NHIỀU LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm nhiều lớp bao gồm mặt dán và miếng dính nhạy áp bao phủ một phần mặt dán, bao gồm các bước sau: bước dán trong đó tấm dính nhạy áp được dán vào mặt dán, và tấm dính nhạy áp bao gồm lớp đế và lớp dính nhạy áp được dát mỏng trên ít nhất bề mặt phía mặt dán của lớp đế; bước cắt trong đó vết cắt được tạo ra ở đường ranh giới giữa vùng thứ nhất tạo ra miếng dính nhạy áp và vùng thứ hai không tạo ra miếng dính nhạy áp trong tấm dính nhạy áp; bước loại bỏ một phần trong đó vùng thứ hai được bóc và loại bỏ ra khỏi mặt dán trong khi giữ lại vùng thứ nhất trên mặt dán; và bước tăng độ bền kết dính trong đó độ bền kết dính của vùng thứ nhất với mặt dán được gia tăng. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống sản xuất tấm nhiều lớp để thực hiện phương pháp sản xuất tấm nhiều lớp này.



- (11) **1-0033125 B** (15) 26/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2016 343
(21) 1-2016-02345 (85) 28/06/2016
(22) 10/12/2014 (86) PCT/EP2014/077135 10/12/2014
(30) LU92339 19/12/2013 LU (87) WO2015/091129 25/06/2015
(51) **C04B 35/14; F27D 1/16; C04B 35/65; C01B 33/12**
(73) **FIB-SERVICES INTELLECTUAL S.A. (LU)**
Rue de l'Industrie 20, L-8399 Windhof, Luxembourg
(72) DI LORETO Osvaldo (BE); TIRLOCQ Jacques (BE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM DẠNG BỘT TRÊN CƠ SỞ SILIC OXIT DÙNG ĐỂ HÀN GÓM VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng bột trên cơ sở silic oxit dùng để hàn gôm, cụ thể là bằng cách hàn nổi, chứa:
- 10 đến 90% pha gồm các hạt silic chứa ít nhất 80% khối lượng cristobalit và chứa tối đa 15% khối lượng tridymit, tính theo tổng khối lượng của chế phẩm này,
 - 90 đến 10% khối lượng các chất phụ gia thông thường tạo pha liên kết, tính theo tổng khối lượng của chế phẩm này,
- các hạt silic nêu trên có d_{50} nằm trong khoảng từ 350 đến 800 μm , tốt hơn là nằm trong khoảng từ 400 đến 500 μm .

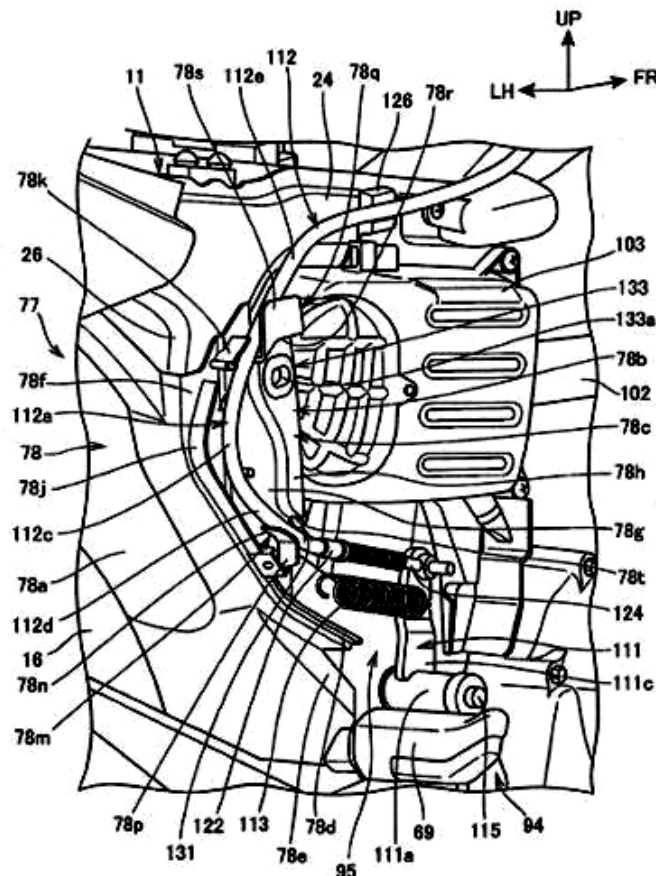
- (11) **1-0033126 B** (15) 26/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-02490 (85) 08/06/2018
 (22) 09/11/2016 (86) PCT/EP2016/077058 09/11/2016
 (30) PCT/CN2015/094596 13/11/2015 CN (87) WO2017/081043 18/05/2017
 PCT/CN2016/071207 18/01/2016 CN
 (51) **B23K 35/28; C22C 21/00; B32B 15/01; B23K 15/00**
 (73) **GRÄNGES AB** (SE)
 Linnégatan 18 Box 5505, 114 85 STOCKHOLM, Sweden
 (72) DESIKAN, Sampath (GB); WEIZENG, Ma (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **TẤM HÀN, QUY TRÌNH SẢN XUẤT TẤM HÀN VÀ THIẾT BỊ TRAO ĐỔI NHIỆT ĐƯỢC HÀN**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm hàn và quy trình sản xuất tấm này. Tấm hàn này bao gồm lớp lõi được làm bằng hợp kim nhôm thứ nhất, được gắn vào một mặt của lớp lõi này là lớp bọc chống ăn mòn được làm bằng hợp kim nhôm thứ hai, được gắn vào mặt còn lại của lớp lõi này là lớp bọc hàn được làm bằng hợp kim nhôm thứ ba, trong đó hợp kim nhôm thứ nhất này chứa: Si 0,2-1,0% khối lượng; Fe 0,15-0,9% khối lượng; Cu 0,2-0,9% khối lượng; Mn 1,0-1,6% khối lượng; Mg \leq 0,3% khối lượng; Cr 0,05-0,15% khối lượng; Zr 0,05-0,25% khối lượng; Ti 0,05-0,25% khối lượng; các nguyên tố khác, mỗi nguyên tố với lượng \leq 0,05% khối lượng và \leq 0,2% tổng khối lượng; Al với lượng còn lại để đủ 100% khối lượng; nêu trên hợp kim nhôm thứ hai chứa: Si 0,45-1,0% khối lượng; Fe \leq 0,4% khối lượng; Cu \leq 0,05% khối lượng; Mn 1,2-1,8% khối lượng; Ti \leq 0,10% khối lượng, Zn 1,3-5,5% khối lượng; Zr 0,05-0,20% khối lượng; các nguyên tố khác, mỗi nguyên tố với lượng \leq 0,05% khối lượng và \leq 0,2% tổng khối lượng; Al với lượng còn lại để đủ 100% khối lượng; và, hợp kim nhôm thứ ba này có nhiệt độ nóng chảy thấp hơn so với các hợp kim nhôm thứ nhất và thứ hai nêu trên. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị trao đổi nhiệt được hàn và thiết bị trao đổi nhiệt được hàn làm từ tấm hàn này.



- (11) **1-0033127 B** (15) 26/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2019 375
 (21) 1-2019-01768 (85) 09/04/2019
 (22) 28/09/2017 (86) PCT/JP2017/035320 28/09/2017
 (30) 2016-195270 30/09/2016 JP (87) WO2018/062420 05/04/2018
 (51) **B62K 19/38; B62J 23/00; B62L 3/04; B62J 15/00; B62K 11/04**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan
 (72) IGUCHI Takamasa (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KẾT CẤU PHANH LIÊN ĐỘNG DỪNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề xuất kết cấu phanh liên động dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên có khả năng ngăn chặn sự dịch chuyển quá của phần cong trong cáp phanh liên động trong khi đảm bảo mức tự do của độ uốn của phần cong. Phần cong (112a) bao gồm phần kéo dài về phía trước (112e) kéo dài về phía trước từ đỉnh (112c) của phần cong như đầu sau của phần cong (112a), và phần kéo dài về phía sau (112d) kéo dài về phía sau từ phía bộ cân bằng (111). Chi tiết dạng tấm (78) được bố trí giữa phần cong (112a) và khung phụ (26), và chi tiết dạng tấm (78) được tạo có gờ thứ nhất (78m) để dẫn hướng phần kéo dài về phía sau (112d), và gờ thứ hai (78q) để dẫn hướng phần kéo dài về phía trước (112e).

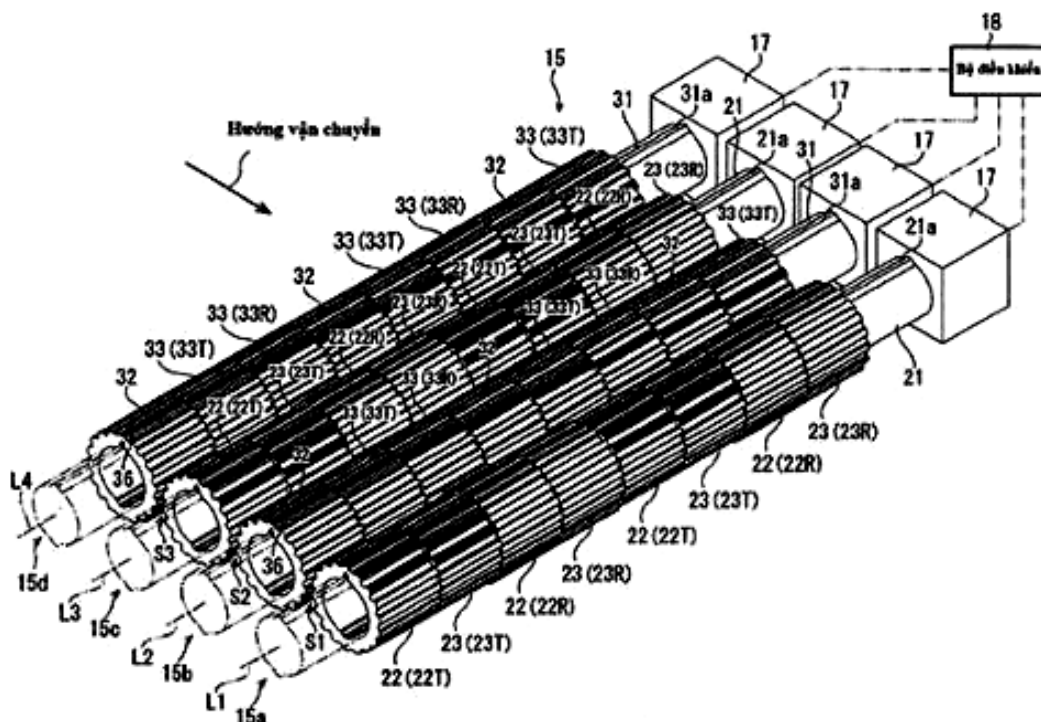


- (11) **1-0033128 B** (15) 27/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-02489 (85) 08/06/2018
 (22) 09/11/2016 (86) PCT/EP2016/077057 09/11/2016
 (30) PCT/CN2015/094596 13/11/2015 CN (87) WO2017/081042 18/05/2017
 PCT/CN2016/071207 18/01/2016 CN
 (51) **B23K 35/28; F28F 21/08; C22C 21/00; B23K 15/00**
 (73) **GRÄNGES AB** (SE)
 Linnégatan 18 Box 5505, 114 85 STOCKHOLM, Sweden
 (72) DESIKAN, Sampath (GB); WEIZENG, Ma (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **TẮM HÀN, QUY TRÌNH SẢN XUẤT TẮM HÀN VÀ THIẾT BỊ TRAO ĐỔI NHIỆT ĐƯỢC HÀN**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm hàn và quy trình sản xuất tấm này. Tấm hàn này bao gồm lớp lõi được làm bằng hợp kim nhôm thứ nhất, được gắn vào một mặt của lớp lõi này là lớp bọc chống ăn mòn được làm bằng hợp kim nhôm thứ hai, được gắn vào mặt còn lại của lớp lõi này là lớp bọc hàn được làm bằng hợp kim nhôm thứ ba, trong đó hợp kim nhôm thứ nhất này chứa: Si $\leq 0,6\%$ khối lượng; Fe $\leq 0,7\%$ khối lượng; Cu 0,4-0,9% khối lượng; Mn 1,0-1,6% khối lượng; Mg $\leq 0,2\%$ khối lượng; Cr 0,05-0,15% khối lượng; Zr 0,05-0,15% khối lượng; Ti 0,05-0,15% khối lượng; các nguyên tố khác, mỗi nguyên tố với lượng $\leq 0,05\%$ khối lượng và $\leq 0,2\%$ tổng khối lượng; Al với lượng còn lại để đủ 100% khối lượng; nêu trên hợp kim nhôm thứ hai chứa: Si 0,65-1,0% khối lượng; Fe $\leq 0,4\%$ khối lượng; Cu $\leq 0,05\%$ khối lượng; Mn 1,4-1,8% khối lượng; Zn 1,5-4,0% khối lượng; Zr 0,05-0,20% khối lượng; các nguyên tố khác, mỗi nguyên tố với lượng $\leq 0,05\%$ khối lượng và $\leq 0,2\%$ tổng khối lượng; Al với lượng còn lại để đủ 100% khối lượng; và, hợp kim nhôm thứ ba này có nhiệt độ nóng chảy thấp hơn so với các hợp kim nhôm thứ nhất và thứ hai nêu trên. Cụ thể là, nhiệt độ hóa lỏng của hợp kim nhôm thứ ba là thấp hơn so với nhiệt độ hóa rắn của các hợp kim nhôm thứ nhất và thứ hai. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị trao đổi nhiệt được hàn và thiết bị trao đổi nhiệt được hàn làm từ tấm hàn này.

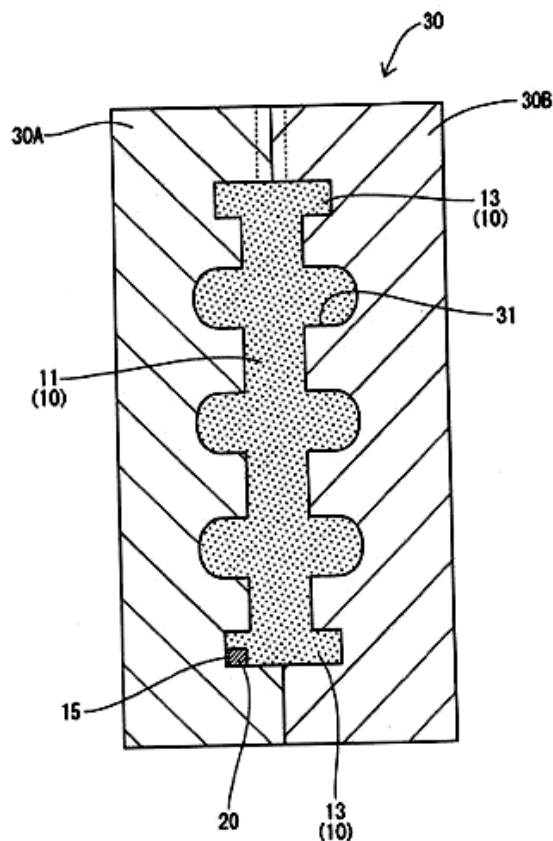
- | | | | |
|---|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033129 B | (15) 27/07/2022 | | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-01327 | | (85) 29/03/2018 | |
| (22) 23/08/2016 | | (86) PCT/JP2016/003831 | 23/08/2016 |
| (30) 201510547111.9 | 31/08/2015 | CN (87) WO2017/038049 | 09/03/2017 |
| (51) B02C 4/08; B02C 4/30 | | | |
| (73) KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP) | | | |
| 1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-8670, Japan | | | |
| (72) DEI, Koichi (JP); OCHI, Shigeki (JP); YAMAGATA, Yasushi (JP); OSAWA, Hiroaki (JP); BANDO, Hiroshi (JP); YOSHINAGA, Akihiro (JP); YAMAGUCHI, Yoshihisa (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) MÁY NGHIÊN CON LĂN CỦA THIẾT BỊ LÀM NGUỘI | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến máy nghiền con lăn của thiết bị làm nguội, máy nghiền con lăn này có khả năng loại bỏ các thay đổi theo thời gian về tải trọng lên con lăn. Máy nghiền con lăn (15) của thiết bị làm nguội (1) bao gồm các con lăn giảm tải (15a và 15b). Các con lăn giảm tải (15a và 15b) được bố trí kề sát nhau theo hướng vận chuyển sao cho khoảng trống (S1) được tạo ở giữa chúng, và được quay quanh các trục quay tương ứng (L1 và L2) bởi các cụm quay tương ứng để nghiền xi măng. Các con lăn giảm tải (15a và 15b) lần lượt bao gồm các vòng nghiền (22 và 23) và các vòng nghiền (32 và 33). Các răng nghiền (24 và 27) được tạo trên các bề mặt theo chu vi ngoài của các vòng nghiền (22 và 23) ở bước đều p1, và các răng nghiền (34 và 35) được tạo trên các bề mặt theo chu vi ngoài của các vòng nghiền (32 và 33) ở bước đều p2. Các răng nghiền (27 và 35) được bố trí sao cho chúng được dịch chuyển tương đối với các răng nghiền liền kề (24 và 34) theo hướng chu vi.



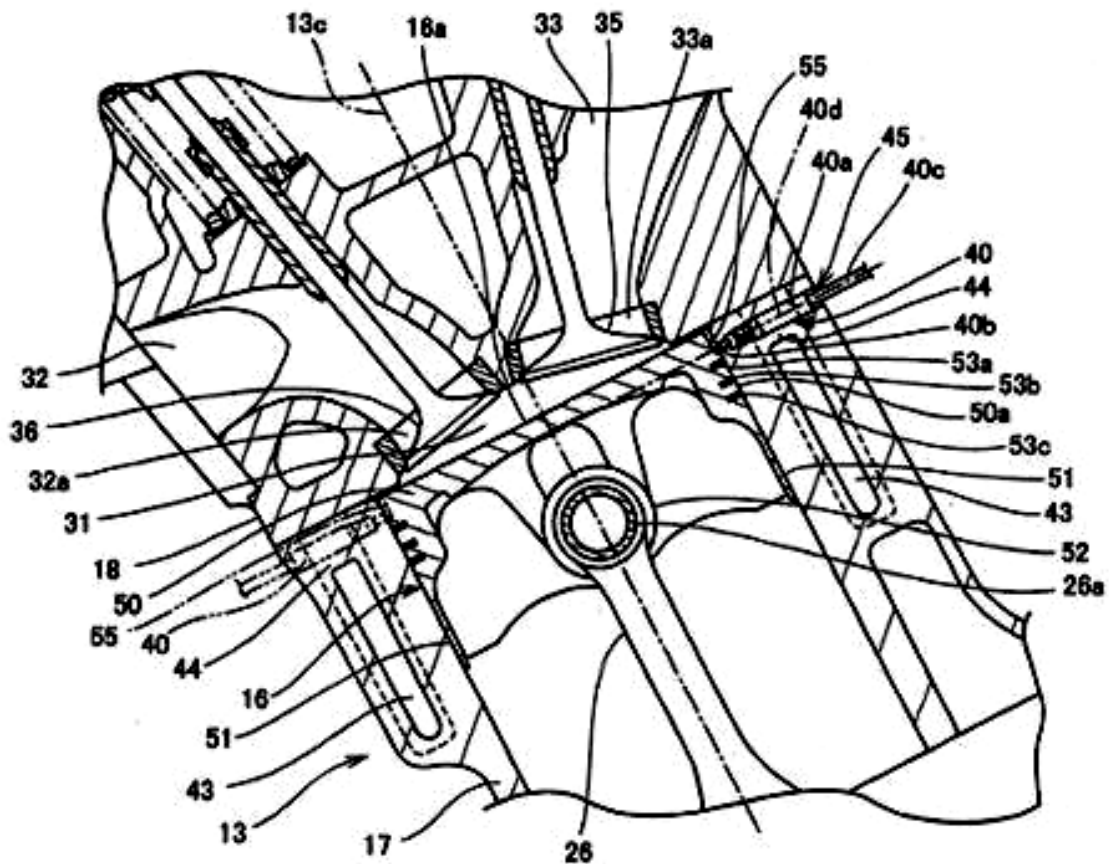
- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033130 B | | (15) 27/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-02856 | | (85) 02/07/2018 | |
| (22) 24/11/2016 | | (86) PCT/JP2016/084694 | 24/11/2016 |
| (30) 2015-237307 | 04/12/2015 JP | (87) WO2017/094573 A1 | 08/06/2017 |
| (51) B22C 9/10 | | | |
| (73) KYB CORPORATION (JP) | | | |
| | World Trade Center Bldg., 4-1, Hamamatsu-cho 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-6111 Japan | | |
| (72) FURUKAWA, Akira (JP); FURIHATA, Shinji (JP); OGAWA, Hiroaki (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO LỖI | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo lỗ trong đó các dấu nhận dạng khác nhau có thể dễ dàng được tạo nên trên các lỗ tương ứng. Phương pháp tạo lỗ bao gồm bước thứ nhất, bước thứ hai và bước thứ ba. Trong bước thứ nhất, chi tiết lỗ dạng khối (20) được tạo ra bằng cách sử dụng cát phủ nhựa (RCS). Chi tiết lỗ (20) có bề mặt mà dấu nhận dạng (15) có chức năng nhận dạng riêng rẽ được tạo nên trên đó. Trong bước thứ hai, chi tiết lỗ (20) được tạo ra trong bước thứ nhất được thiết đặt tại vị trí định trước trong khoang (31) của khuôn kim loại (30) được sử dụng để tạo lỗ (10) sao cho dấu nhận dạng (15) được để lộ ra trên bề mặt lỗ (10) được tạo ra. Trong bước thứ ba, khoang (31) được điền đầy RCS sau khi chi tiết lỗ (20) đã được thiết đặt trong khoang (31) trong bước thứ hai, bằng cách ấy tạo ra lỗ (10).



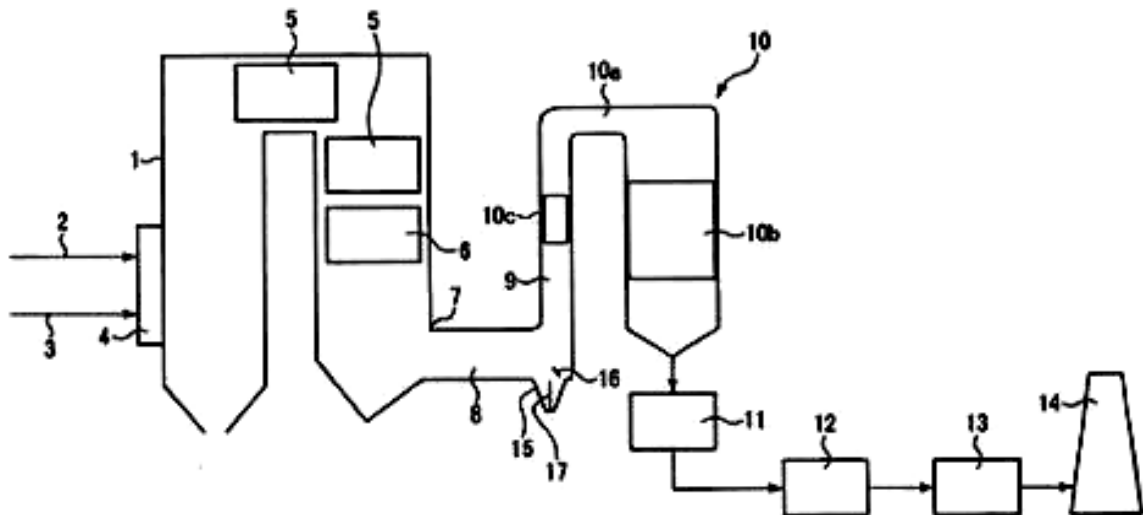
- (11) **1-0033131 B** (15) 27/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2019 381
 (21) 1-2019-05727 (85) 17/10/2019
 (22) 09/03/2018 (86) PCT/JP2018/009334 09/03/2018
 (30) 2017-061767 27/03/2017 JP (87) WO2018/180385A1 04/10/2018
 (51) **F02F 1/18; F02F 3/00; F02F 1/00**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
 (72) NAGATA Yuki (JP); WAKASA Hidetoshi (JP); NAKAYASU Tetsuya (JP);
 IKARASHI Kazunori (JP); NATSUI Hiroyuki (JP); KITAMURA Daisuke (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

- (57) Sáng chế đề cập đến động cơ đốt trong nhằm bố trí có hiệu quả cảm biến áp suất, mà đo áp suất bên trong phần xi lanh trong động cơ đốt trong. Trong động cơ đốt trong bao gồm cảm biến áp suất (40), mà đo áp suất bên trong phần xi lanh (13), rãnh (55), mà được làm lõm theo hướng kính vào trong, được tạo ra trong phần theo chu vi ngoài (50a) của pit tông (16) chuyển động tịnh tiến qua lại bên trong phần xi lanh (13), và cảm biến áp suất (40) có bộ đo (40b), mà được lộ ra bên trong rãnh (55).

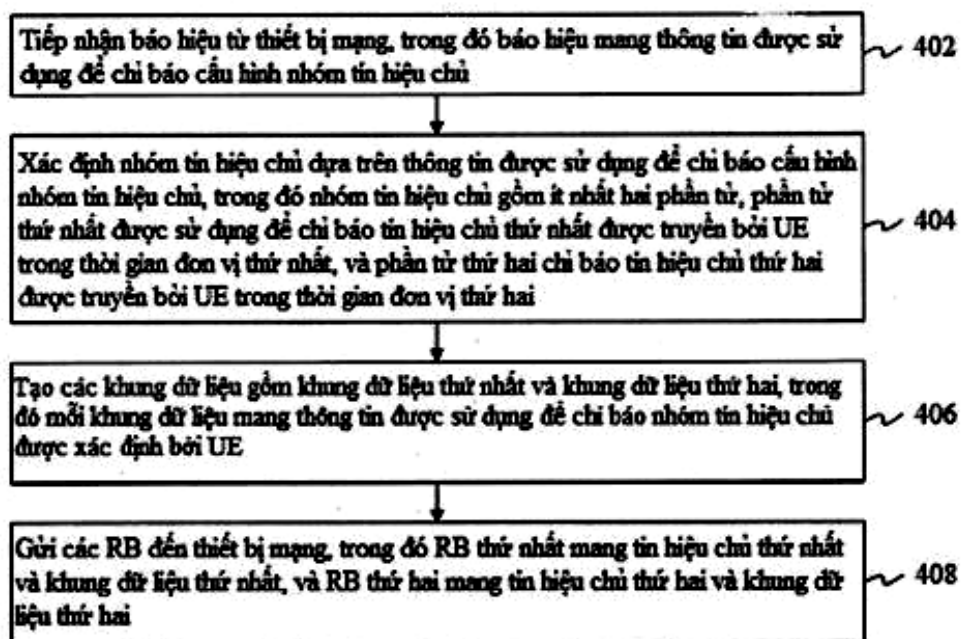


- (11) **1-0033132 B** (15) 27/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-03782 (85) 27/09/2017
 (22) 07/04/2016 (86) PCT/JP2016/061375 07/04/2016
 (30) 2015-079210 08/04/2015 JP (87) WO2016/163449 A1 13/10/2016
 (51) **B01D 53/86; B01D 45/08**
 (73) **MITSUBISHI POWER, LTD.** (JP)
 3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-8401, Japan
 (72) IMADA, Noriyuki (JP); ISHIOKA, Masaaki (JP); YAMADA, Akihiro (JP);
 SASAKI, Goki (JP); YANO, Katsumi (JP); UCHIYAMA, Keigo (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ KHÍ THẢI**

(57) Sáng chế nhằm ngăn chặn sự mòn của chất xúc tác khử nitơ do các hạt tro có các đường kính lớn hơn hoặc bằng 100 μm . Thiết bị xử lý khí thải bao gồm thiết bị khử nitơ (10) có chất xúc tác khử nitơ (10b), mà khử các oxit nitơ trong khí thải được thải từ lò hơi đốt than đá (1), và ống dẫn mà dẫn khí thải từ lò hơi đốt than đá đến thiết bị khử nitơ, và ống dẫn được tạo nên từ ống dẫn nằm ngang (8) được nối với cửa cấp ra khí thải (7) của lò hơi đốt than đá, ống dẫn thẳng đứng (9) được nối với ống dẫn nằm ngang, và phễu (15) được bố trí ở dưới phần nơi ống dẫn nằm ngang và ống dẫn thẳng đứng được nối với nhau, trong đó tấm va chạm (16), mà làm cho các hạt tro trong khí thải va chạm với tấm va chạm và rơi vào phễu, được bố trí ở phần miệng ở đầu trên của phễu (15).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033133 B | | (15) 27/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/03/2019 | 372 |
| (21) 1-2018-05747 | | (85) 19/12/2018 | |
| (22) 21/03/2017 | | (86) PCT/CN2017/077506 | 21/03/2017 |
| (30) 201610341603.7 | 20/05/2016 CN | (87) WO2017/197973 | 23/11/2017 |
- (51) **H04L 5/00**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) ZHANG, Gongzheng (CN); QIAO, Yunfei (CN); LI, Rong (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị và hệ thống xử lý dữ liệu. Phương pháp gồm: xác định nhóm tín hiệu chủ, trong đó nhóm tín hiệu chủ gồm ít nhất hai phần tử; tạo các khung dữ liệu gồm khung dữ liệu thứ nhất và khung dữ liệu thứ hai, trong đó mỗi khung dữ liệu mang thông tin được sử dụng để chỉ báo nhóm tín hiệu chủ được xác định bởi thiết bị người dùng (user equipment - UE); và gửi các khối tài nguyên (Resource Block - RB) đến thiết bị mạng, trong đó RB thứ nhất mang tín hiệu chủ thứ nhất và khung dữ liệu thứ nhất, và RB thứ hai mang tín hiệu chủ thứ hai và khung dữ liệu thứ hai. Theo sáng chế, sau khi xác định thông tin này của nhóm tín hiệu chủ, UE gửi, đến thiết bị mạng bằng cách sử dụng các RB, thông tin này chỉ báo nhóm tín hiệu chủ, sao cho thiết bị mạng thu thập các nhóm tín hiệu chủ của ít nhất một số UE, còn thu thập các tín hiệu chủ được truyền bởi tất cả các UE trong thời gian đơn vị, và còn giải mã dữ liệu được truyền bởi các UE trong thời gian đơn vị, nhờ đó giải quyết hiệu quả vấn đề kỹ thuật mà việc giải mã không thể được thực hiện do xung đột tín hiệu chủ.

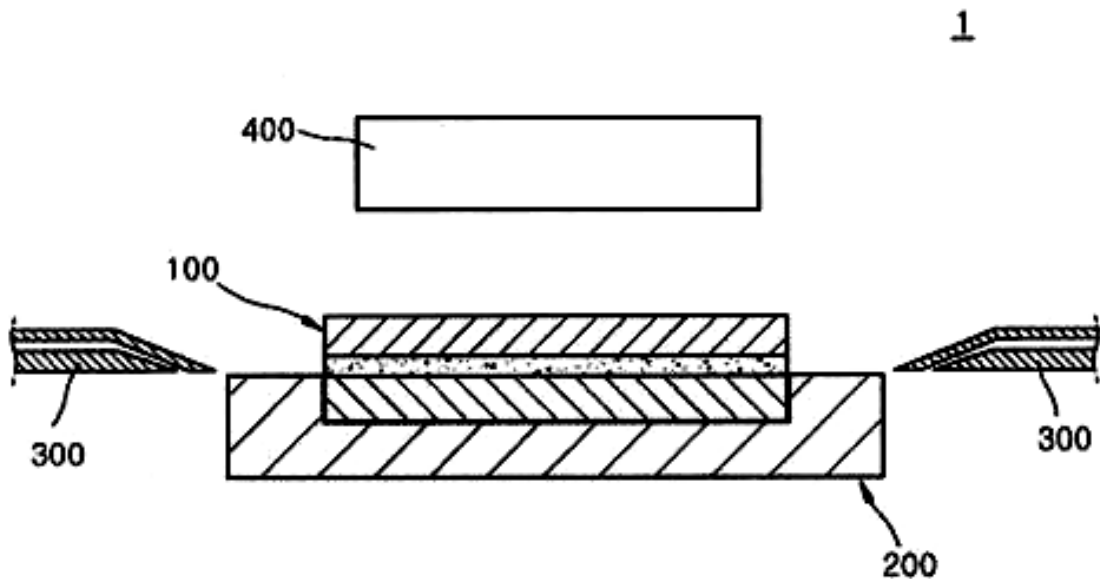


- (11) **1-0033134 B** (15) 27/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2017 355
(21) 1-2017-02163 (85) 08/06/2017
(22) 23/11/2015 (86) PCT/US2015/062093 23/11/2015
(30) 62/086,354 02/12/2014 US (87) WO2016/089647 09/06/2016
(51) **C08L 23/08**
(73) **DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)**
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America
(72) HU, Yushan (US); WALTON, Kim L. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA POLYME TRÊN CƠ SỞ PROPYLEN, SẢN PHẨM ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC CHẾ PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa polyme trên cơ sở propylen; ionome polyme etylen; chất lưu hóa là chất tạo liên kết ngang và có khả năng phản ứng với ionome polyme etylen; và chất tương hợp là hỗn hợp khối kết tinh bao gồm các thành phần: (1) polyme etylen kết tinh, (2) polyme alpha-olefin kết tinh có nguồn gốc từ C₃₋₁₀ α-olefin, và (3) copolyme khối chứa khối etylen kết tinh với lượng nằm trong khoảng từ 10 đến 90% trọng lượng, khối này chứa ít nhất 85% trọng lượng đơn vị có nguồn gốc từ etylen và khối alpha-olefin kết tinh với lượng nằm trong khoảng từ 10 đến 90% trọng lượng, khối này chứa ít nhất 90% trọng lượng đơn vị có nguồn gốc từ C₃₋₁₀ α-olefin. Sản phẩm được làm từ nó và phương pháp đúc chế phẩm này cũng được đề xuất.

- (11) **1-0033135 B** (15) 27/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/04/2020 385
(21) 1-2018-04280
(22) 27/09/2018
(51) **G02F 1/13; G02F 1/1333**
(73) **ZEUS CO., LTD. (KR)**
161-6, Gyeonggidong-ro, Osan-si, Gyeonggi-do 18148, Republic of Korea
(72) PARK, Young Ik (KR); KIM, Tae Hoon (KR); KANG, Dae Dong (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỤC HỒI KHỐI CHI TIẾT HIỂN THỊ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phục hồi khối chi tiết hiển thị bao gồm chi tiết điều khiển nhiệt độ để bố trí khối chi tiết hiển thị bao gồm chi tiết hiển thị và chi tiết làm bằng kính được gắn kết với nhau bằng chi tiết kết dính trên đó và nhiệt độ của bộ điều khiển nhiệt độ có thể được điều khiển trong khoảng nhiệt độ được thiết lập trước; và chi tiết tăng cường phân tách được tạo cấu hình để tăng cường phân tách chi tiết hiển thị và chi tiết làm bằng kính và phân tách chi tiết hiển thị và chi tiết làm bằng kính khỏi khối chi tiết hiển thị. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phục hồi khối chi tiết hiển thị bằng cách sử dụng thiết bị phục hồi khối chi tiết hiển thị này.



- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033136 B | | (15) 27/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-02946 | | (85) 18/05/2009 | |
| (22) 01/11/2007 | | (86) PCT/JP2007/071675 | 01/11/2007 |
| (30) 2006-332838 | 11/12/2006 JP | (87) WO2008/072432 | 19/06/2008 |
| | 2007-259661 03/10/2007 JP | | |

(51) **G03G 21/18; F16D 3/44; G03G 15/00**

(62) 1-2011-00714

(73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**

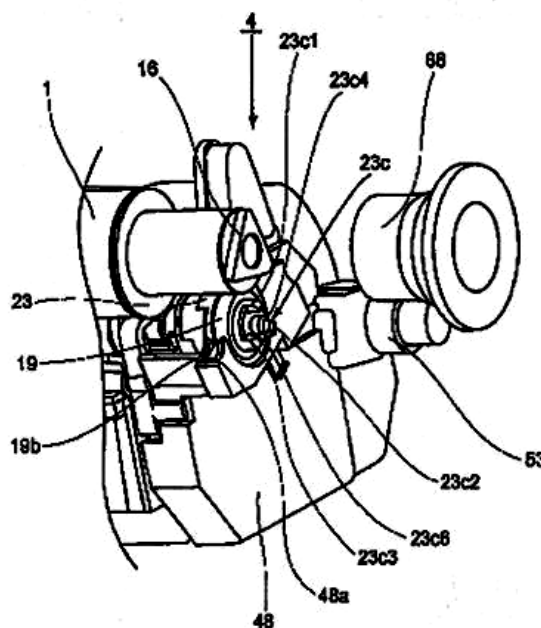
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501 Japan

(72) CHADANI Kazuo (JP); MORI Tomonori (JP); HASHIMOTO Koji (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỘP XỬ LÝ THÁO LẮP RA ĐƯỢC VÀO CỤM CHÍNH CỦA THIẾT BỊ TẠO ẢNH CHỤP ẢNH ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp xử lý (7) lắp tháo ra được vào cụm chính của thiết bị tạo ảnh chụp ảnh điện, trong đó cụm chính bao gồm chi tiết truyền dẫn động cụm chính thứ nhất quay được (66), và chi tiết truyền dẫn động cụm chính thứ hai quay được (53), hộp xử lý này bao gồm trống cảm quang chụp ảnh điện (1); con lăn hiện ảnh (25) để hiện ảnh ẩn tĩnh điện tạo ra trên trống với thuốc hiện ảnh, chi tiết khớp nối trống (16), tạo ra ở một đầu dọc trục của trống, để gài khớp với chi tiết truyền dẫn động cụm chính thứ nhất và truyền lực dẫn động quay thứ nhất đến trống, khi hộp xử lý được lắp vào cụm chính của thiết bị dọc theo phương dọc trục của trống; và chi tiết khớp nối trục (20), tạo ra ở một đầu dọc trục của con lăn hiện ảnh, để truyền lực dẫn động quay thứ hai với độ lệch cho phép giữa trục của chi tiết truyền dẫn động cụm chính thứ hai và trục của con lăn hiện ảnh, trong đó chi tiết khớp nối trục bao gồm phần gài khớp (23) để gài khớp với chi tiết truyền dẫn động cụm chính thứ hai, và phần gài khớp chuyển động được theo phương vuông góc với phương dọc trục của con lăn hiện ảnh khi hộp xử lý đi vào cụm chính của thiết bị.



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033137 B | | (15) 27/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2017-05358 | | (85) 29/12/2017 | |
| (22) 02/11/2015 | | (86) PCT/CA2015/000563 | 02/11/2015 |
| (30) 62/169,856 | 02/06/2015 | US (87) WO2016/191846 | 08/12/2016 |

(51) **B01D 47/02**

(73) **PACIFIC GREEN TECHNOLOGIES INC. (US)**

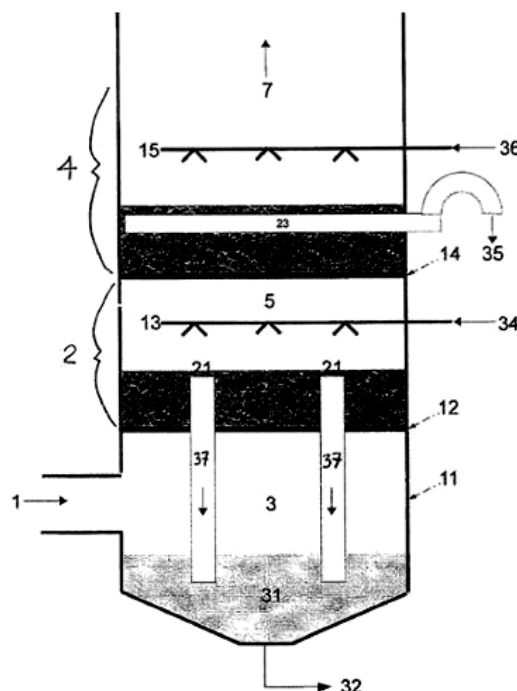
5205 Prospect Road, Suite 135-226, San Jose, CA 95129, United States of America

(72) MCCLELLAND, Kenneth James (CA)

(74) Công ty TNHH FAVI (FAVI CO.,LTD)

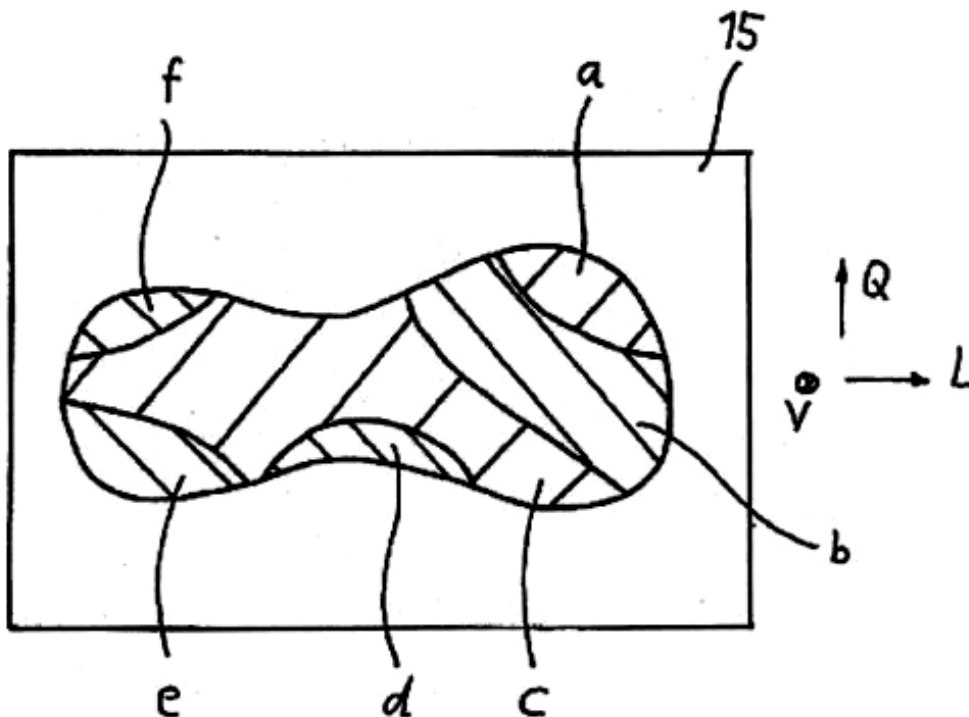
(54) **THIẾT BỊ LỌC KHÍ HƯỚNG THẲNG ĐỨNG ĐỂ LOẠI BỎ CÁC TẠP CHẤT RIÊNG BIỆT RA KHỎI DÒNG KHÍ NHIỄM BẨN, VÀ PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ CÁC TẠP CHẤT RA KHỎI DÒNG KHÍ NHIỄM BẨN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lọc khí hướng thẳng đứng để loại bỏ các tạp chất riêng biệt ra khỏi dòng khí nhiễm bẩn và phương pháp loại bỏ các tạp chất ra khỏi dòng khí nhiễm bẩn. Sáng chế liên quan tới kết cấu đầu lọc ước có hướng nằm ngang và các đặc tính vận hành ngấp cho phép lọc khí ước hoàn toàn ở các vùng tương tác, mỗi vùng này có các chất trung hòa khác nhau. Dung lượng của các vùng lọc nâng cao hiệu quả loại bỏ chất gây ô nhiễm toàn phần bằng cách bổ sung vùng tương tác khử sạch cho các hệ thống loại bỏ vật liệu dạng hạt và khí axit hoặc bằng cách mở rộng giới hạn của chất gây ô nhiễm cần loại bỏ nhờ sử dụng các dung dịch trung hòa khác nhau hoặc kết hợp các phương pháp trên. Kết cấu đầu ngấp cho phép một thiết bị lọc khí đạt được mức độ hiệu quả loại bỏ cao với các chất gây ô nhiễm mà sẽ giảm chi phí, và các phức tạp tương tác ở vùng tiếp xúc khi cần thay thế các thiết bị này. Các thiết bị lọc khí đầu ngấp được ứng dụng để loại bỏ chất gây ô nhiễm trong khí xả khi đốt và trong các ứng dụng công nghiệp và hóa học mà sẽ sinh ra bụi, mùi và các khí axit.

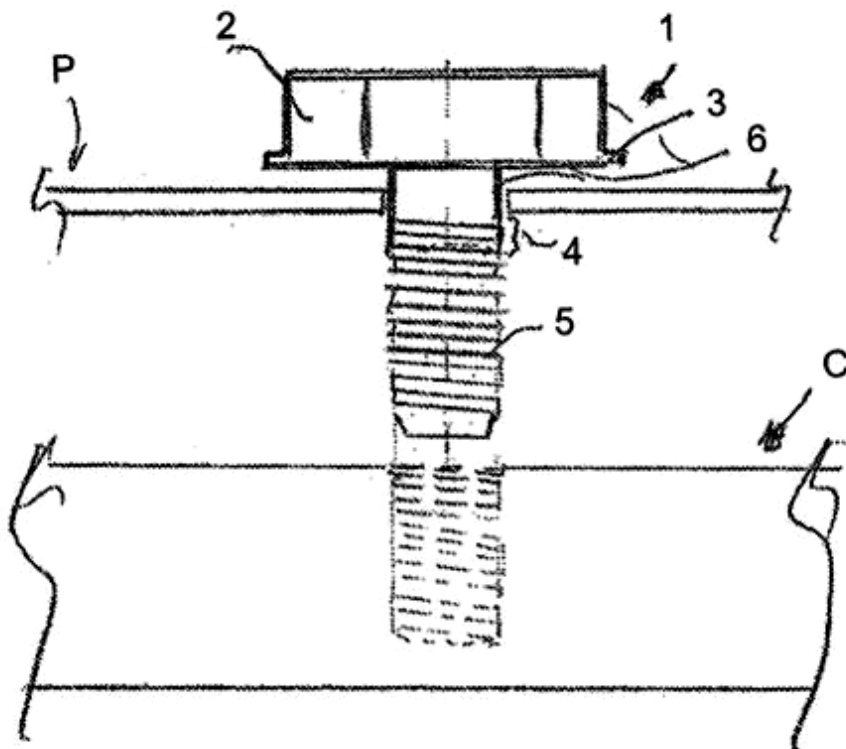


- (11) **1-0033138 B** (15) 27/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2020 383
 (21) 1-2019-06963 (85) 10/12/2019
 (22) 06/06/2017 (86) PCT/EP2017/000651 06/06/2017
 (87) WO2018/224113 13/12/2018
 (51) *A43B 13/04; A43D 1/02; B29D 35/12; A43B 13/18*
 (73) **PUMA SE** (DE)
 PUMA Way 1, 91074 Herzogenaurach, Germany
 (72) Matthias HARTMANN (DE)
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất giày (1), bao gồm đế giày (2) và mũ giày (3). Để tạo ra giày phù hợp tối ưu theo cách đơn giản, phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước sau: a) chuẩn bị khuôn đúc (4) để tạo ra ít nhất một phần đế giày (2), khuôn đúc (4) có vùng đáy (5) nằm thẳng đứng ở đáy, và có vùng bên (6), vùng bên (6) tạo ra thành bên của lòng khuôn đúc (7) và ban đầu được mở trong vùng cuối nằm thẳng đứng ở mặt trên; b) phun vật liệu dẻo lỏng thứ nhất vào phần bề mặt thứ nhất (8) của vùng đáy (5) của khuôn đúc (4) và ít nhất phun vật liệu dẻo lỏng thứ hai vào phần bề mặt thứ hai (9) của vùng đáy (5) của khuôn đúc (4), hai vật liệu dẻo là khác nhau, việc phun vật liệu dẻo lỏng được thực hiện bởi ít nhất một vòi phun (10), với vòi phun đó vật liệu dẻo được phun theo tia tự do qua phần bề mặt (8, 9) được nói đến; c) đóng khuôn đúc (4) bằng vùng nắp (11) nằm thẳng đứng ở mặt trên, vùng nắp (11) đó được đặt lên trên vùng bên (6) của khuôn đúc (4), và cho phép các vật liệu dẻo hóa rắn; d) mở khuôn đúc (4) và tháo phần đã đúc.

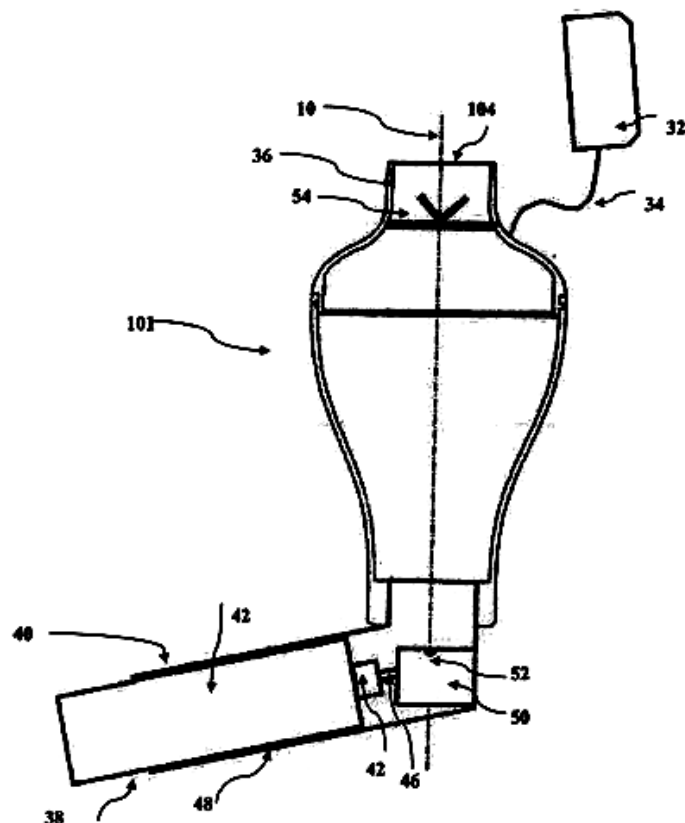


- (11) **1-0033139 B** (15) 27/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/11/2017 356
 (21) 1-2017-03358 (85) 30/08/2017
 (22) 03/02/2016 (86) PCT/US2016/016280 03/02/2016
 (30) 62/111,495 03/02/2015 US (87) WO2016/126766 11/08/2016
 62/257,015 18/11/2015 US
 15/013,294 02/02/2016 US
 (51) **F16B 35/04; C09D 163/00; C23F 11/12; F16B 33/00; B05D 1/12; C09D 5/08**
 (73) **NYLOK LLC (US)**
 15260 Hallmark Court, Macomb, MI 48042, United States of America
 (72) Jeffrey, M. STUPAR (US); Franco, A. CISTERNINO (US); Eugene, D. SESSA (US); Robin, F. MONAHAN (US)
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA SỰ ĂN MÒN CỦA VẬT DỤNG DỄ BỊ ĂN MÒN TRONG HỆ HAI VẬT DỤNG VÀ HỆ HAI VẬT DỤNG NÀY**
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp ngăn ngừa sự ăn mòn của vật dụng dễ bị ăn mòn trong hệ hai vật dụng và hệ hai vật dụng này. Trong phương pháp theo sáng chế, vật dụng thứ nhất và vật dụng thứ hai trong hệ hai vật dụng có các bề mặt quay vào nhau và trong đó hai vật dụng có các chỉ số anốt khác nhau bao gồm bước phủ vật liệu bọc lên bề mặt của của vật dụng thứ nhất và hóa rắn lớp bọc vật liệu trên bề mặt của vật dụng thứ nhất. Phương pháp bao gồm bước cho tiếp xúc và siết chặt bề mặt của vật dụng thứ nhất với bề mặt của vật dụng thứ hai. Hai vật dụng cho thấy gần như không có sự ăn mòn tiếp sau việc tiếp xúc với môi trường ăn mòn theo GMW17026 tiêu chuẩn đối với thử nghiệm mô phỏng 15 năm.



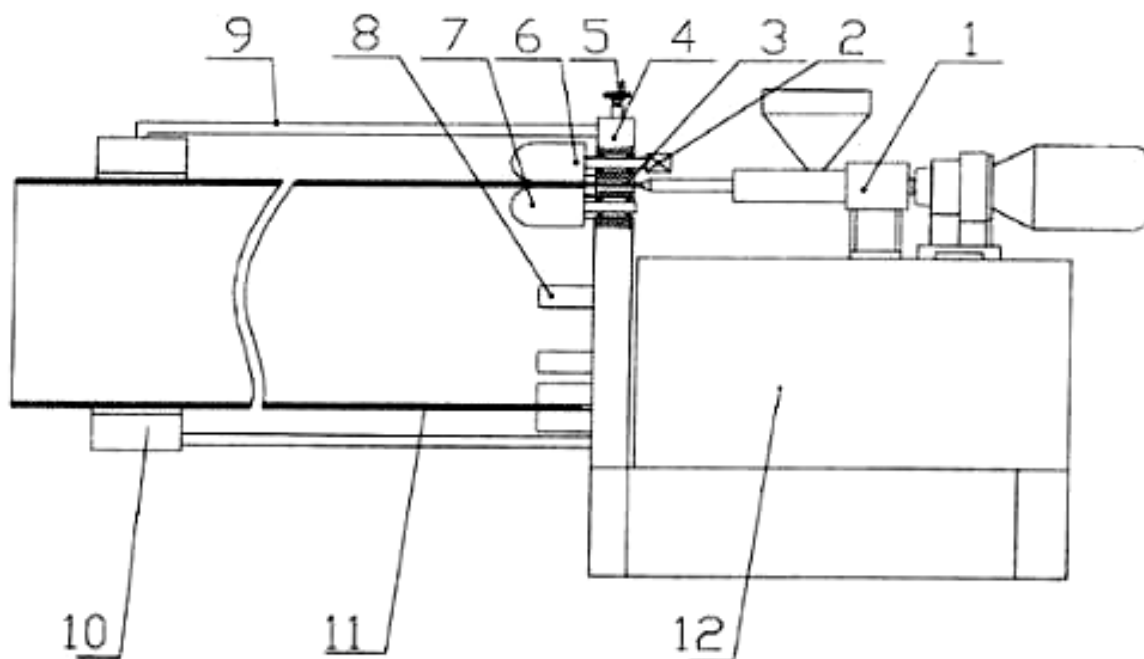
- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033140 B | | (15) 27/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/08/2019 | 377 |
| (21) 1-2018-05842 | | (85) 21/12/2018 | |
| (22) 19/05/2017 | | (86) PCT/IN2017/050187 | 19/05/2017 |
| (30) 201621017672 | 23/05/2016 | IN (87) WO2017/203538 | 30/11/2017 |
| (51) <i>A61M 11/00; A61M 16/10; A61M 15/06; A61M 16/00; A61M 13/00; A61M 15/00</i> | | | |
| (73) CIPLA LIMITED (IN) | | | |
| Cipla House, Peninsula Business Park, Ganpatrao Kadam Marg, Lower Parel, Mumbai 400 013, India | | | |
| (72) MALHOTRA, Vidur (IN); JANARDHANAN, Srinivasan (IN) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL) | | | |
| (54) BUỒNG ĐỆM CHO DỤNG CỤ XÔNG HÍT VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA LIỀU LƯỢNG THUỐC ĐỂ SỬ DỤNG | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến buồng đệm cho dụng cụ xông hít (1) bao gồm đầu vào (2) để kết nối với dụng cụ xông hít và đầu ra (4) qua đó, người sử dụng có thể xông hít thuốc. Buồng đệm cho dụng cụ xông hít (1) bao gồm đường ống (6) kéo dài giữa đầu vào (2) và đầu ra (4). Đường ống (6) được xác định bởi thành ống (8) mở rộng xung quanh trục thứ nhất (10) và bao gồm bộ khuếch tán (12) kéo dài dọc theo trục thứ nhất từ đầu vào. Thành (8) của đường ống (6) tại ít nhất một phần của bộ khuếch tán cong hướng ra ngoài từ trục thứ nhất với khoảng cách tăng dần từ đầu vào sao cho diện tích mặt cắt ngang của bộ khuếch tán vuông góc với trục thứ nhất tăng lên khi tăng khoảng cách từ đầu vào dọc theo trục thứ nhất. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra liều lượng thuốc để sử dụng.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033141 B | | (15) 27/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2018-00271 | | (85) 19/01/2018 | |
| (22) 31/12/2015 | | (86) PCT/CN2015/100077 | 31/12/2015 |
| (30) 201510494014.8 | 12/08/2015 | CN (87) WO2017/024746 | 16/02/2017 |
- (51) **B29C 69/02; B29C 43/24**
- (73) **1. SOUTH CHINA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)**
 No.381, Wushan Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510640 P.R.China
- 2. GUANGZHOU HUAXINKE INTELLIGENT MANUFACTURING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**
 19 Shenzhou Road, Science Town, Guangzhou, Guangdong, 510663, P.R.China
- (72) QU, Jinping (CN)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ PHUN VÀ ĐÚC TẠO HÌNH ỐNG POLYME**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị phun và đúc tạo hình ống polyme. Theo cách quấn xoắn ốc, ống được đúc liên tục bằng cách gắn nhựa nóng chảy vào phôi ống đã đúc dưới tác dụng kết hợp của tác động hàn phun được tạo bởi nhựa nóng chảy và tác động tạo hình của cán tạo hình cục bộ. Sáng chế có thể giải quyết các vấn đề của các ống polyme đúc, ví dụ như hạn chế về kích thước ống đúc, chi phí đúc cao, kỹ thuật đúc phức tạp, tiêu thụ nhiều năng lượng, tính chất cơ học thấp, và việc đúc từ nguyên liệu thô bị hạn chế. Sáng chế liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật đúc và gia công vật liệu polyme.



- (11) **1-0033142 B** (15) 27/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2018 363
(21) 1-2018-01387 (85) 02/04/2018
(22) 28/09/2016 (86) PCT/US2016/054145 28/09/2016
(30) 62/234,449 29/09/2015 US (87) WO2017/058893 06/04/2017
62/350,021 14/06/2016 US

(51) **G10L 21/0232**

(73) **SWINETECH, INC. (US)**

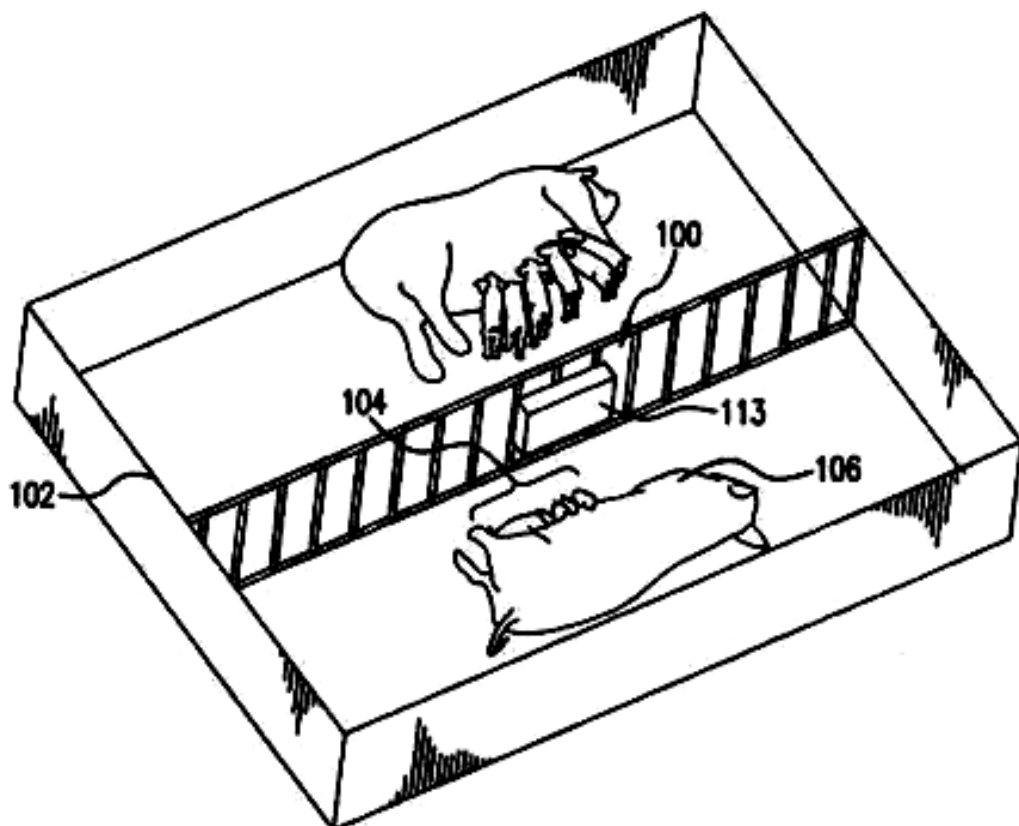
1820 Oxford Avenue, New Sharon, Iowa 50207, United States of America

(72) Abraham ESPINOZA (US); Matthew ROODA (US); John ROURKE (US)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

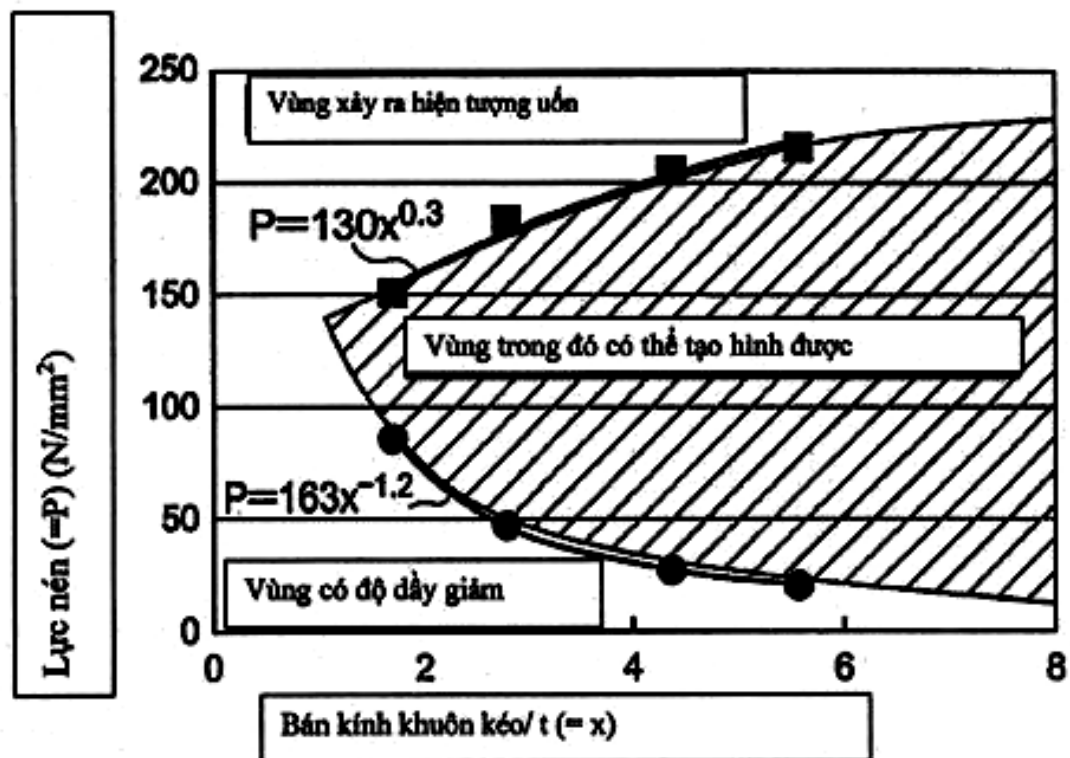
(54) **HỆ THỐNG CẢNH BÁO VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG NGỪA CHẤN THƯƠNG CHO CÁC GIA SÚC CON**

- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống cảnh báo để phòng ngừa chấn thương cho các gia súc con do gia súc mẹ gây ra trong khu vực chăn nuôi. Hệ thống này bao gồm: thiết bị dò rung động dùng để phát hiện tín hiệu rung động từ một hoặc nhiều gia súc con; bộ xử lý kết nối với thiết bị dò rung động này được cấu hình để xác định sự kiện hành động có thể xảy ra từ ít nhất một đặc tính của tín hiệu rung động này và để xác định sự kiện hành động có khả năng xảy ra từ dạng mẫu của các sự kiện hành động có thể xảy ra; và thiết bị cảnh báo kết nối với bộ xử lý này để tạo ra tín hiệu phản hồi lại sự kiện hành động có khả năng xảy ra này. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phòng ngừa chấn thương cho các gia súc con do gia súc mẹ gây ra tại khu vực chăn nuôi.



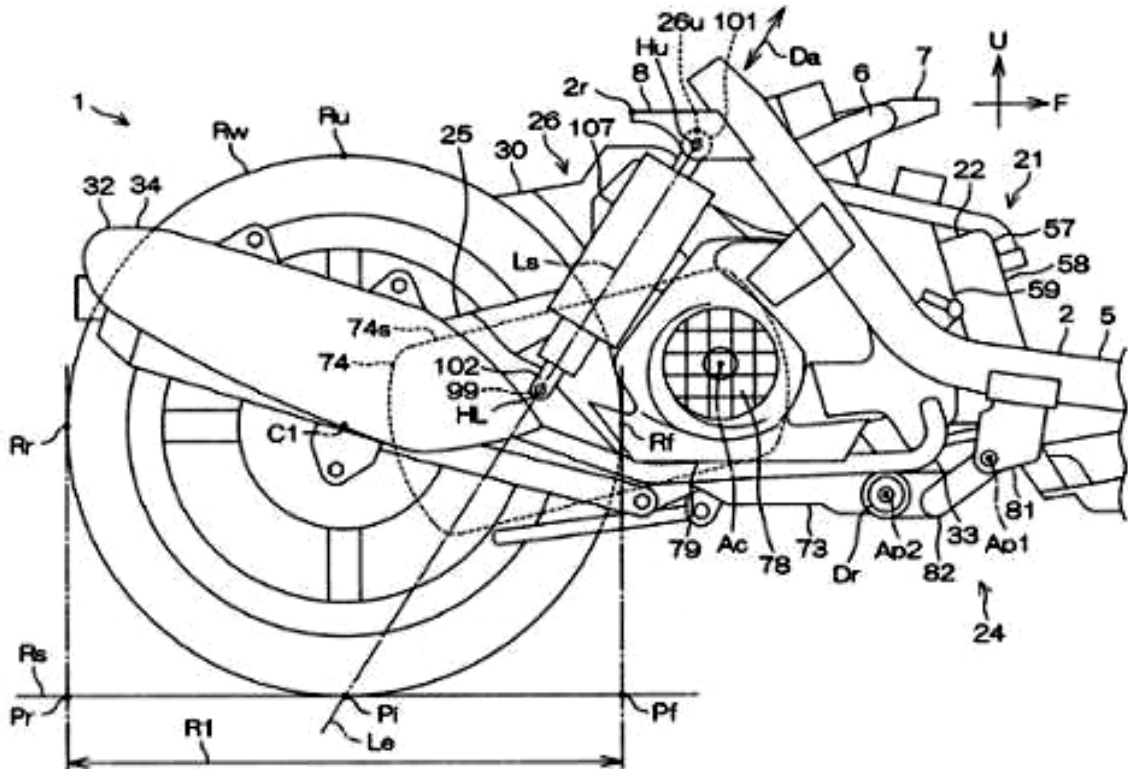
- (11) **1-0033143 B** (15) 28/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/02/2017 347
 (21) 1-2015-02757 (85) 28/07/2015
 (22) 07/11/2014 (86) PCT/JP2014/079527 07/11/2014
 (30) 2014-102968 19/05/2014 JP (87) WO2015/177946 26/11/2015
 2014-180047 04/09/2014 JP
 (51) **B21D 22/28; B21D 22/30**
 (73) **NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD.** (JP)
 4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan
 (72) Naofumi NAKAMURA (JP); Yudai YAMAMOTO (JP); Katsuhide NISHIO (JP)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU ĐƯỢC TẠO HÌNH**

- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp sản xuất vật liệu được tạo hình để sản xuất vật liệu được tạo hình có thân hình ống và mặt bích được sắp xếp tại đầu dưới của thân hình trụ và được sản xuất bằng cách kéo nhiều lần tấm kim loại nguyên bản. Bước kéo nhiều lần bao gồm bước kéo sơ bộ trong đó thân sơ bộ có thân được tạo ra từ tấm kim loại nguyên bản và ít nhất một bước kéo nén được thực hiện sau khi kéo sơ bộ và trong đó thân hình ống được tạo ra bằng cách kéo thân sơ bộ trong khi tác dụng lực nén lên thân sơ bộ. Tại ít nhất một bước kéo nén được thực hiện hoàn thành trước khi phần đệm của phương tiện tạo áp lực bị ấn xuống đáy, và lực hỗ trợ giúp phần đệm có tác dụng như lực nén lên thân sơ bộ khi thân sơ bộ bị kéo.



- (11) **1-0033144 B** (15) 28/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/08/2021 401
 (21) 1-2021-02834 (85) 19/05/2021
 (22) 11/11/2019 (86) PCT/JP2019/044204 11/11/2019
 (30) 2018-212476 12/11/2018 JP (87) WO2020/100838 A1 22/05/2020
 (51) **B62K 25/20; B62M 7/12**
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) Yusuke SAITO (JP)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề xuất phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gia tăng mức độ tự do thiết kế ở phần sau của phương tiện trong khi đảm bảo hiệu quả làm giảm rung động bởi liên kết chống rung. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên (1) gồm cụm đung đưa (21) gồm động cơ (22) và cơ cấu truyền động và liên kết chống rung (24) được sắp xếp phía dưới động cơ (22) và liên kết cụm đung đưa (21) với khung thân (2). Bộ treo sau (26) được sắp xếp ở phía ngược với cơ cấu truyền động đối với bánh sau (Rw). Giá lắp trên của bộ treo sau (26) được sắp xếp ra phía trước hơn so với đầu trước (Rf) của bánh sau (Rw) trên hình chiếu nhìn từ một bên. Đường kéo dài (Le) của đường tâm (Ls) của bộ treo sau (26) giao cắt với mặt đường (Rs) ở vị trí về phía sau hơn so với đầu trước (Rf) của bánh sau (Rw) và ra phía trước hơn so với đầu sau (Rr) của bánh sau (Rw) trên hình chiếu nhìn từ một bên, và giao cắt với mặt ngồi (11s) của yên (11) trên hình chiếu nhìn từ một bên. Bộ treo sau (26) gói chông quạt làm mát (78) trên hình chiếu bằng.



- (11) **1-0033145 B** (15) 28/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2019 371
(21) 1-2018-05124 (85) 16/11/2018
(22) 19/05/2017 (86) PCT/EP2017/062112 19/05/2017
(30) 16170330.1 19/05/2016 EP (87) WO2017/198820 A1 23/11/2017
(51) **C09J 163/00**
(73) **SICPA HOLDING SA (CH)**
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland
(72) CIAMPINI, Davide (IT)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM DÍNH KẾT ĐỂ GẮN KẾT VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP GẮN KẾT SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dính kết để gắn kết các vật liệu, chế phẩm này bao gồm từ 40% đến 80% trọng lượng của monome epoxy, và từ 15% đến 30% trọng lượng của monome oxetan, và từ 0,1% đến 10% trọng lượng của tác nhân tăng dính kết, và 0,1% đến 5% trọng lượng của chất làm nhạy, và từ 1% đến 10% trọng lượng của chất khơi mào quang có thể kích hoạt bằng bức xạ và nhiệt độ hoặc hỗn hợp của chất khơi mào quang và chất khơi mào nhiệt. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp gắn kết ít nhất hai phần mà một trong hai phần này ít nhất là vật liệu trợ, phương pháp này bao gồm các bước: phủ chế phẩm dính kết nêu trên cho một phần, đặt một phần khác cần gắn kết lên phần này, cho các phần này tiếp xúc với bức xạ ánh sáng UV, và xử lý nhiệt cho các phần này.

- | | | | |
|----------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033146 B | | (15) 28/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2018-00174 | | (85) 15/01/2018 | |
| (22) 14/06/2016 | | (86) PCT/IB2016/053500 | 14/06/2016 |
| (30) 102015000023671 | 15/06/2015 IT | (87) WO2016/203367 | 22/12/2016 |

(51) **B29C 49/56; B29K 101/12; B29C 49/06; B29C 49/42**

(73) **S.I.P.A. SOCIETA' INDUSTRIALIZZAZIONE PROGETTAZIONE E AUTOMAZIONE S.P.A. (IT)**

Via Caduti del Lavoro, 3, 31029 Vittorio Veneto (IT)

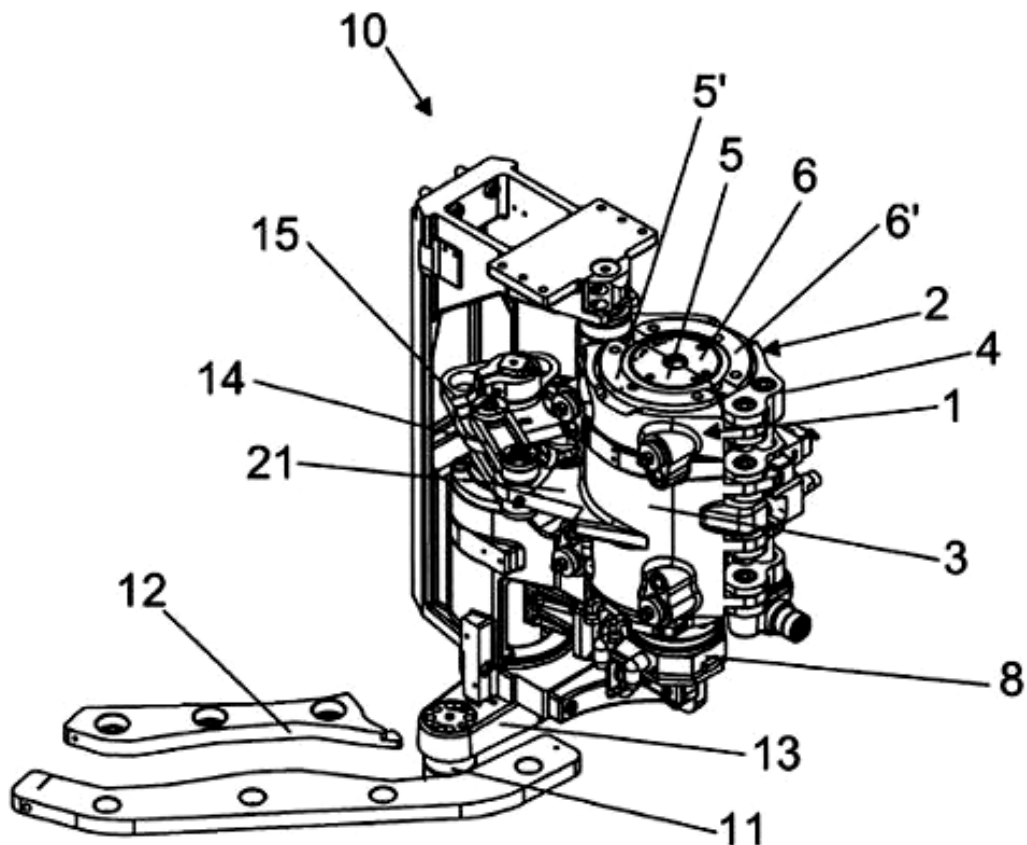
(72) CAVALLINI, Franco (IT); ZOPPAS, Matteo (IT)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **KHUÔN THỐI DÙNG CHO BÌNH CHỨA BẰNG VẬT LIỆU DẸO NHIỆT, MÁY ĐÚC THỐI QUAY VÀ PHƯƠNG PHÁP THAY ĐỔI CẤU HÌNH MỞ TỐI ĐA CỦA KHUÔN THỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến khuôn thối (10, 100) dùng cho thối bình chứa bằng vật liệu dẻo nhiệt, khuôn thối này bao gồm hai nửa khuôn (1, 2) và cơ cấu để mở và đóng theo chu kỳ của các nửa khuôn (1, 2). Cơ cấu mở và đóng này bao gồm trục điều khiển kết nối với các nửa khuôn (1, 2) bằng các thanh truyền (14, 20) và moayơ điều khiển (15). Moayơ điều khiển (15) có nhiều lỗ được định vị thích hợp sao cho bằng cách chọn các lỗ để các thanh truyền được nối bản lề và có thể thay đổi góc mở tối đa của khuôn.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến máy đúc thối quay và phương pháp thay đổi cấu hình mở tối đa của khuôn thối.



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033147 B | | (15) 28/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/05/2020 | 386 |
| (21) 1-2019-05704 | | (85) 16/10/2019 | |
| (22) 06/09/2018 | | (86) PCT/US2018/049659 | 06/09/2018 |
| (30) 62/554,820 | 06/09/2017 | US | (87) WO2019/051023 |
| 15/823,063 | 27/11/2017 | US | 14/03/2019 |

(51) **E04B 1/41; E04B 2/96**

(73) **SUSTAINABLE ENVIRONMENTAL TECHNOLOGY AND MANAGEMENT CO., LTD. (TW)**

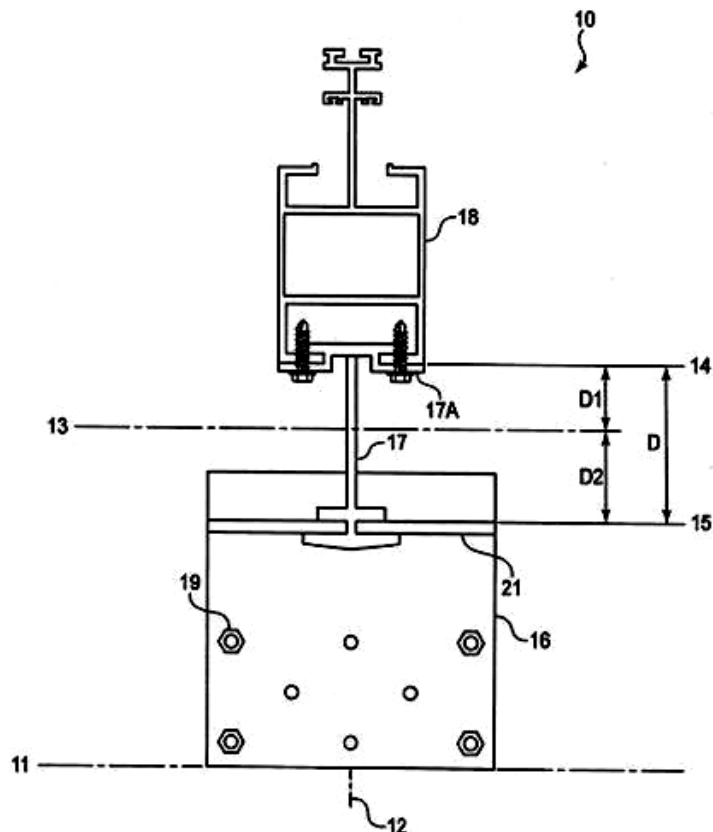
Rm. 1200, No. 205, Sec. 1, Dunhwa S. Rd., Da-An Dist., 106, Taipei, TAIWAN

(72) TING, Raymond, M.L. (US)

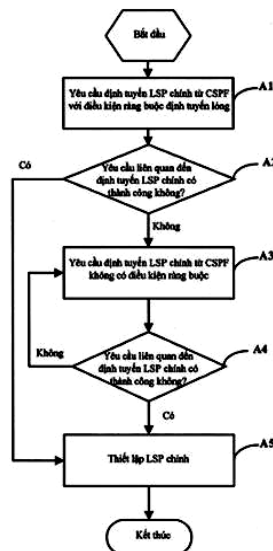
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **HỆ NEO KHUNG TƯỜNG NGĂN**

(57) Sáng chế đề xuất hệ neo khung tường ngăn không yêu cầu khả năng điều chỉnh giữa các thành phần hệ neo và khung để tính toán dung sai thi công. Bộ phận neo có thể được lắp đặt chính xác trên tấm sàn bê tông đã hóa cứng tại các vị trí trong và ngoài, và phải và trái. Đầu kết nối khung được ăn khớp với bộ phận neo và khung để chuyển các lực tác động trên khung sang cấu trúc tòa nhà thông qua bộ phận neo. Đầu kết nối khung được ăn khớp trượt với khung sao cho đầu kết nối khung có thể trượt dọc theo chiều dài của khung và sẽ được đặt ở vị trí lên xuống thích hợp bằng cách trượt đầu kết nối khung xuống bộ phận neo trên sàn bê tông. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp neo khung tường ngăn vào tấm sàn bê tông đã hóa cứng sử dụng hệ neo khung này.



- (11) **1-0033148 B** (15) 28/07/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2019 370
- (21) 1-2018-02700 (85) 21/06/2018
- (22) 21/10/2016 (86) PCT/CN2016/102801 21/10/2016
- (30) 201610231676.0 14/04/2016 CN (87) WO2017/177647 19/10/2017
- (51) **H04L 12/723; H04L 12/707; H04L 12/46; H04L 12/703**
- (73) **FIBERHOME TELECOMMUNICATION TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
No. 67 SBI Venture Street, East Lake High-tech Zone Wuhan, Hubei 430074, P. R. China
- (72) DENG, Menglian (CN); GAO, Jun (CN); JIANG, Yuling (CN)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ ĐƯỜNG CHUYỂN MẠCH NHÃN DỰA TRÊN ĐƯỜNG HÀM ĐỘNG TRONG KỸ THUẬT LƯU LƯỢNG GIAO THỨC DÀNH RIÊNG TÀI NGUYÊN**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp bảo vệ đường chuyển mạch nhãn (Label Switching Path: LSP) hiệu quả dựa trên đường hàm động trong kỹ thuật lưu lượng giao thức dành riêng tài nguyên (Resource Reservation Protocol-Traffic Engineering: RSVP-TE), liên quan đến lĩnh vực thiết bị truyền dẫn dữ liệu và giao thức internet (Internet protocol: IP). Phương pháp bao gồm: sử dụng ràng buộc định tuyến lỏng để thiết lập LSP chính, và thiết lập LSP dự phòng tự động hoặc bằng các phương tiện ràng buộc định tuyến lỏng, để tạo nên sự bảo vệ cho các LSP chính và dự phòng; sau khi liên kết của LSP chính gặp sự cố, chuyển mạch dịch vụ tới LSP dự phòng, thiết lập LSP chính mới và đảm bảo rằng các đường dẫn của LSP chính mới và LSP dự phòng không hoàn toàn chồng lấp lên nhau, và tạo nên sự bảo vệ cho các LSP chính và dự phòng mới; và sau khi liên kết của LSP dự phòng gặp sự cố, thiết lập lại LSP dự phòng mới và đảm bảo rằng các đường dẫn của LSP dự phòng mới và LSP chính không hoàn toàn chồng lấp lên nhau, và tạo nên sự bảo vệ cho các LSP chính và dự phòng mới với LSP chính. Theo sáng chế, khi liên kết của cả hai LSP chính và dự phòng đều gặp sự cố, sự chuyển mạch chính-dự phòng vẫn có thể được thực hiện, sao cho sự gián đoạn dịch vụ được ngăn ngừa, và hiệu quả bảo vệ các LSP chính và dự phòng được cải thiện.

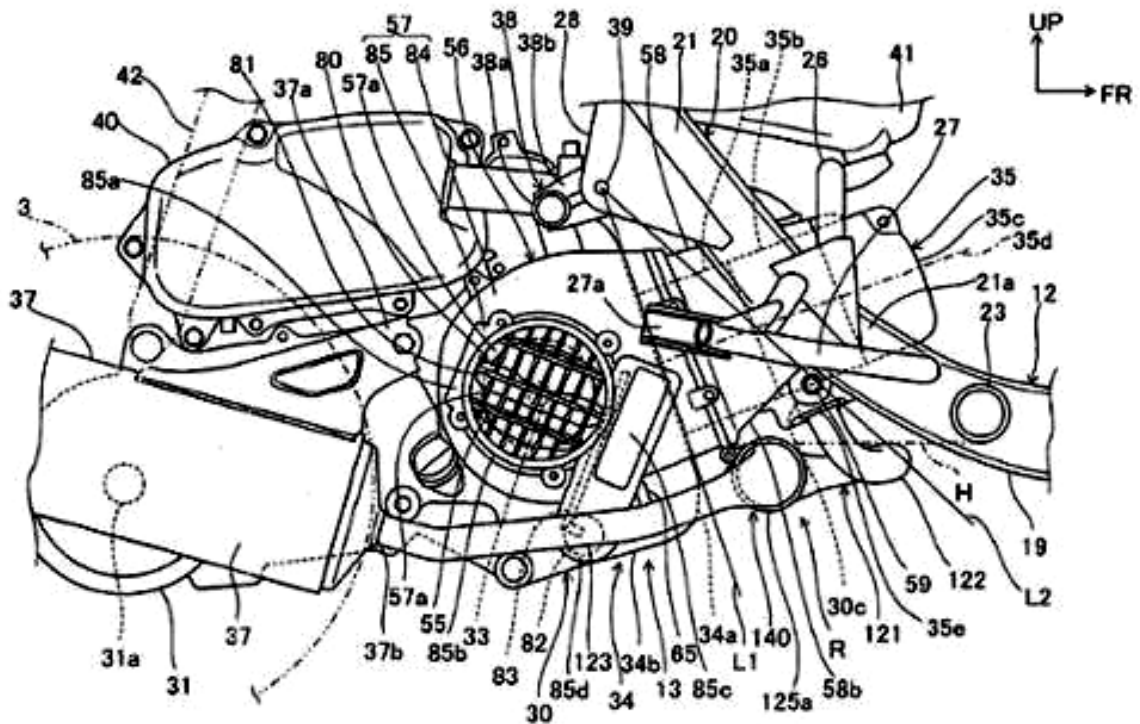


- (11) **1-0033149 B** (15) 28/07/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/08/2018 365
(21) 1-2018-02149 (85) 22/05/2018
(22) 02/11/2016 (86) PCT/JP2016/004798 02/11/2016
(30) 62/250,720 04/11/2015 US (87) WO2017/077710 A1 11/05/2017
(51) *C07C 231/12; C07C 237/46*
(73) **OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan
(72) MALINAK, Jiri (CZ); HLAVACEK, Ivan (CZ); PROKOP, Jiri (CZ); MASUDA,
Yoshito (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **TINH THỂ IOSIMENOL VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ TINH THỂ NÀY**

(57) Sáng chế nói chung đề cập đến quy trình điều chế iosimenol và quy trình điều chế tinh thể của iosimenol, cũng như tinh thể của iosimenol được điều chế bởi các quy trình này.

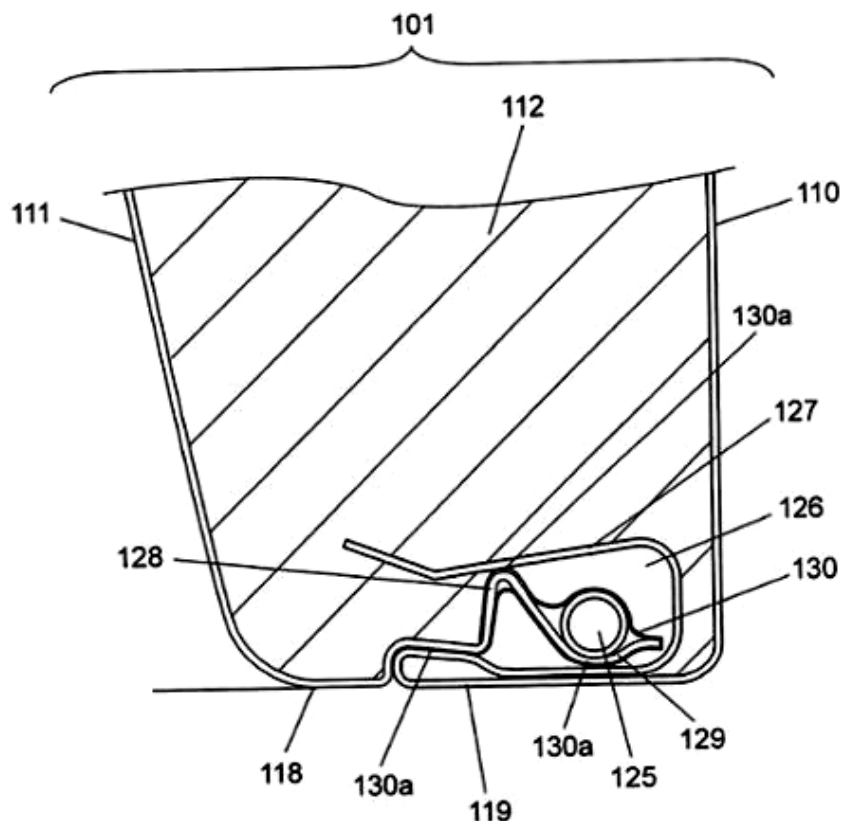
- (11) **1-0033150 B** (15) 28/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/08/2019 377
 (21) 1-2019-00606
 (22) 30/01/2019
 (30) 2018-022351 09/02/2018 JP
 (51) **F01N 3/28; F01N 3/24; F01N 13/08; F01N 13/18**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
 (72) KURASAWA Yuji (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **XE KIỂU NGỒI ĐỀ CHÂN HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề cập đến xe kiểu ngồi đề chân hai bên kết hợp với động cơ lắc liên khối (13) có bộ phận xúc tác (140) có các chất xúc tác thứ nhất (142) và thứ hai (143). Khâu nối (38) được bố trí bên trên hộp trục khuỷu (34), và một phần của bộ phận xúc tác (140) được bố trí xuống dưới của động cơ cụm xi lanh (35). Bộ phận xúc tác (140) được bố trí trong vùng giữa đường giả định (L1) nối liền khớp nối (39) và đầu trước của hộp trục khuỷu (34) và đường giả định (L2) nối liền môi nối ống xả (35e) và khớp nối (39). Chất xúc tác thứ nhất (142), mà được bố trí ở phía trước trong ống xả (121), được bố trí ở phía trước hộp trục khuỷu (34) và bên dưới cụm xi lanh (35), và được bố trí liền kề với cửa xả (35c) của động cơ lắc liên khối (13) khi được nhìn trên hình chiếu từ dưới lên. Chất xúc tác thứ nhất có thể được kích hoạt sớm để cho phép bộ phận xúc tác có khả năng làm sạch các khí xả tăng.



- (11) **1-0033151 B** (15) 28/07/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-03655 (85) 20/09/2017
 (22) 29/01/2016 (86) PCT/JP2016/000461 29/01/2016
 (30) 2015-065861 27/03/2015 JP (87) WO2016/157674 A1 06/10/2016
 (51) **F25D 21/04; F25D 23/06; F25D 23/00**
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**
 (JP)
 1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan
 (72) MATSUKAWA, Hirotaka (JP); ABIRU, Yoichi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **TỦ LẠNH**

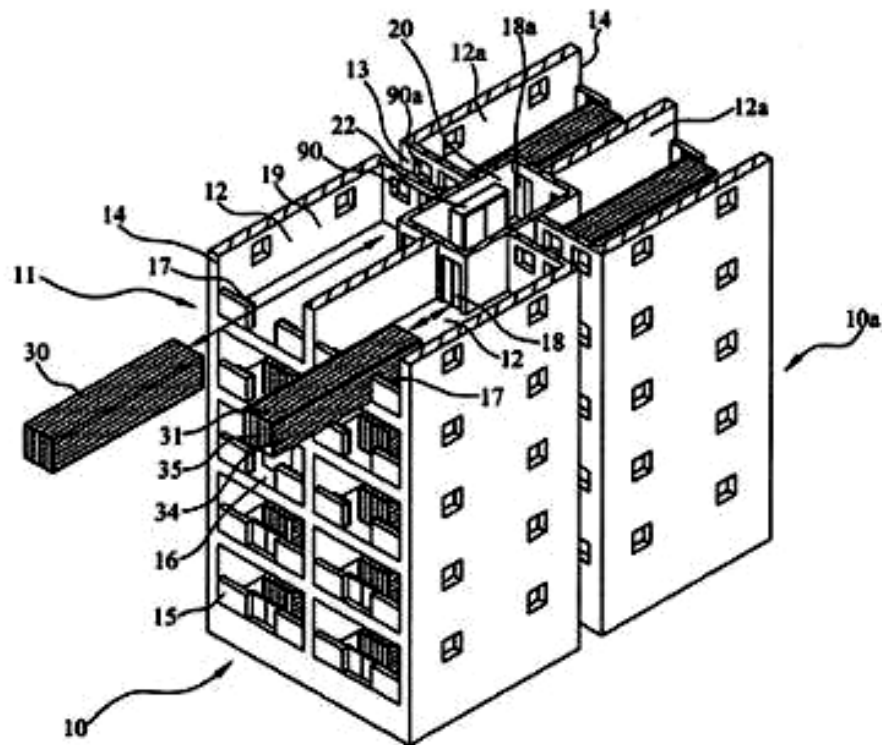
(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh bao gồm thân tủ lạnh được kết cấu sao cho vật liệu cách nhiệt dạng bọt (112) được điền đầy giữa hộp ngoài và hộp trong, và hộp ngoài (110) và hộp trong (111) có phân bích hộp ngoài (119) và phân bích hộp trong (118) lần lượt trên các mép hở phía trước tương ứng. Phân bích hộp ngoài (119) và phân bích hộp trong (118) được liên kết với nhau theo cách chồng lán. Ống bức xạ nhiệt (125) để ngăn ngừa sự ngưng tụ hơi được bố trí trên phía bề mặt trong của phân bích hộp trong (118), và ống bức xạ nhiệt (125) được bố trí trên bề mặt trong của phân bích hộp trong (118) sao cho hướng đối diện bề mặt trong của phân bích hộp ngoài (119) với phân bích hộp trong (118) được bố trí giữa ống bức xạ nhiệt (125) và phân bích hộp ngoài (119).



- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033152 B | | (15) 28/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/07/2018 | 364 |
| (21) 1-2018-00633 | | (85) 12/02/2018 | |
| (22) 25/02/2016 | | (86) PCT/CN2016/074561 | 25/02/2016 |
| (30) 201520583580.1 | 06/08/2015 CN | (87) WO2017/020583 | 09/02/2017 |
| (51) E04H 1/04; E04B 1/348; E04B 1/04; E04B 1/343 | | | |
| (76) CHAO-LUNG TSAI (TW) | | | |
| No.26-1, Aly. 28, Zhonghe Ln., Gangshan Dist., Kaohsiung City 820, Taiwan | | | |
| (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.) | | | |
| (54) TÒA NHÀ CÓ MÔĐUN CÔNG TEN NƠ | | | |

- (57) Sáng chế đề xuất tòa nhà có các hộp môđun công ten nơ bao gồm: một phần chính của tòa nhà, mà được thiết kế có nhiều tầng, và mỗi tầng có ít nhất một không gian chứa có một miệng mở hướng ra ngoài; ít nhất một khu vực ra-vào hướng ra ngoài, mà được thiết kế theo chiều dọc ở phần chính của tòa nhà, và các không gian chứa được nối thông với khu vực ra-vào hướng ra ngoài; và nhiều hộp công ten nơ có miệng mở nối thông với các không gian chứa, và ít nhất một vách bên của các phòng môđun công ten nơ là mở để xếp ngang bằng trên nền các không gian chứa sao cho phần bên trong các hộp công ten nơ được đặt trong các không gian chứa tương ứng.

100



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0033153 B | | (15) 28/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/07/2016 | 340 |
| (21) 1-2015-03686 | | (85) 05/10/2015 | |
| (22) 27/02/2014 | | (86) PCT/US2014/018860 | 27/02/2014 |
| (30) 13/838,478 | 15/03/2013 | US | (87) WO2014/149484 A1 |
| | | | 25/09/2014 |

(51) **B65D 43/26**

(73) **BALL CORPORATION (US)**

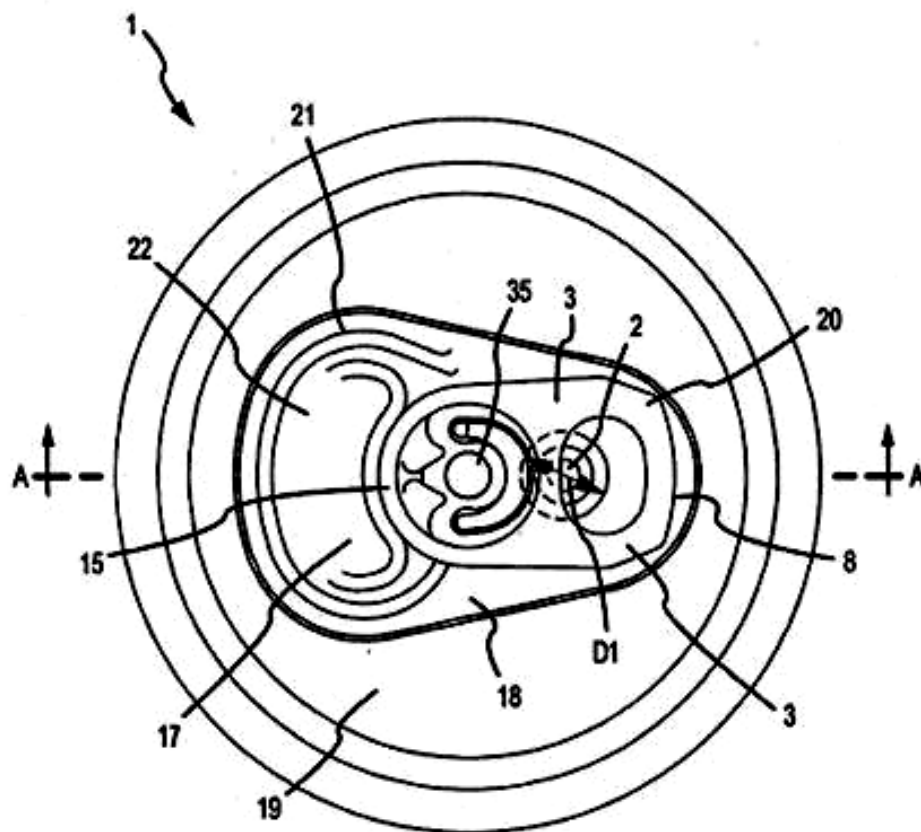
10 Longs Peak, Broomfield, Colorado 80021, UNITED STATES

(72) Howard C. CHASTEEN (US); Mark A. JACOBBER (US)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

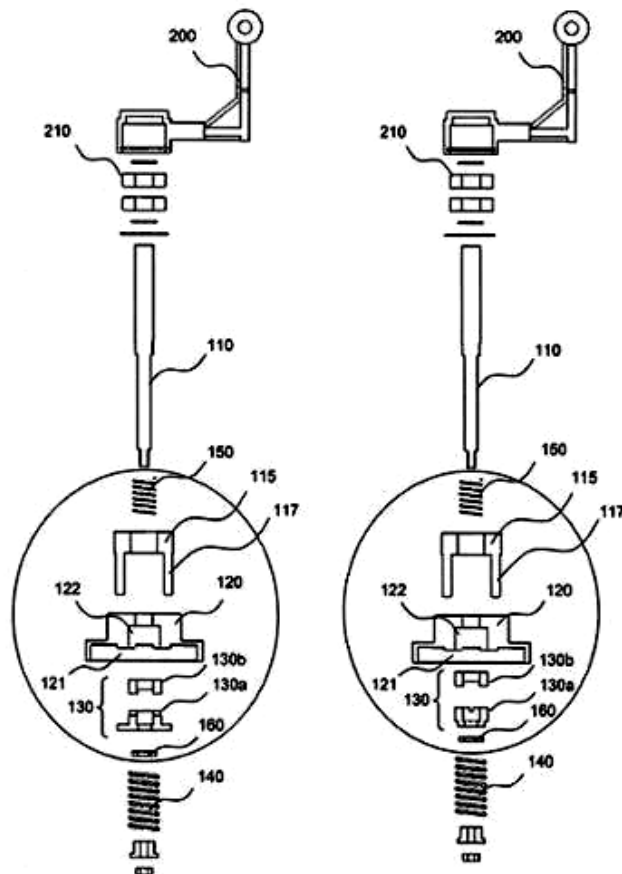
(54) **NẮP ĐÓNG KÍN MẶT ĐẦU CỦA ĐỒ CHỨA ĐỒ UỐNG CÓ TAI GIẬT TIẾP CẬN ĐƯỢC CẢI TIẾN, ĐỒ CHỨA ĐỒ UỐNG BẰNG KIM LOẠI CÓ QUAI GIẬT ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TAI GIẬT TIẾP CẬN ĐƯỢC CẢI TIẾN VÀ NẠP ĐẦY ĐỒ CHỨA**

- (57) Sáng chế đề cập đến nắp đóng kín mặt đầu của đồ chứa đồ uống có tai giật tiếp cận được cải tiến, đồ chứa đồ uống bằng kim loại có quai giật động và phương pháp chế tạo tai giật tiếp cận được cải tiến và và nạp đầy đồ chứa. Nắp đóng kín mặt đầu bao gồm phần tấm panen giữa có phần lồi để dễ dàng tiếp cận và sử dụng tai giật. Trước khi đồ chứa thực phẩm và đồ uống được tạo áp, phần lồi gần như phẳng để cải thiện sự xếp chồng và vận chuyển của nắp đóng kín mặt đầu. Sau khi đồ chứa thực phẩm và đồ uống đã được nạp đầy và được tạo áp, phần lồi tùy ý làm lệch và nâng phần đuôi của tai giật để dễ dàng cho việc tiếp cận.



- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0033154 B | | (15) 28/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/11/2018 | 368 |
| (21) 1-2018-03140 | | (85) 19/07/2018 | |
| (22) 24/01/2017 | | (86) PCT/MY2017/050005 | 24/01/2017 |
| (30) PI 2016700291 | 27/01/2016 MY | (87) WO2017/131509 | 03/08/2017 |
| (51) B29C 41/14; B29C 41/34 | | | |
| (73) KOSSAN SDN. BHD. (MY) | | | |
| | 82-F, Jalan Pulasan, 41000 Klang, Selangor, Malaysia | | |
| (72) ROHR, Hans Peter (MY) | | | |
| (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED) | | | |
| (54) CƠ CẤU KHÓA ĐẦU GIỮ KHUÔN ĐÚC | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu khóa đầu giữ khuôn đúc cải tiến (100a) để sử dụng trong ngành công nghiệp sản xuất sản phẩm cao su nhúng. Theo đó, cơ cấu khóa đầu giữ khuôn đúc cải tiến (100a) bao gồm: a) trục (110) lắp nối theo cách phối hợp hoạt động với đầu giữ (120); b) phương tiện dẫn hướng (115) hoạt động phối hợp với cụm cam (130) và các chi tiết đẩy chủ động (140) và bị động (150); c) tấm hãm (160); trong đó phương tiện dẫn hướng (115) được điều chỉnh để được phối hợp hoạt động với các cam chủ động (130a) và bị động (130b) của cụm cam (130) và kết hợp với các chi tiết đẩy chủ động (140) và bị động (150) sao cho cho phép khuôn đúc (300) được lắp chắc chắn trong khoang giữ (121) của đầu giữ (120) ở vị trí khóa hoặc được tháo ra dễ dàng khỏi khoang giữ (121) của đầu giữ (120) ở vị trí mở khóa.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0033155 B | | | (15) 28/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | | (43) 25/02/2019 | 371 |
| (21) 1-2018-05125 | | | (85) 16/11/2018 | |
| (22) 27/04/2017 | | | (86) PCT/JP2017/016702 | 27/04/2017 |
| (30) 2016-088684 | 27/04/2016 | JP | (87) WO2017/188370 | 02/11/2017 |
| 2017-087339 | 26/04/2017 | JP | | |

(51) **C12N 5/0775**

(73) **KINTAROCCELLSPower CO., LTD. (JP)**

22-37 Higashi-gotanda 5-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410022, Japan

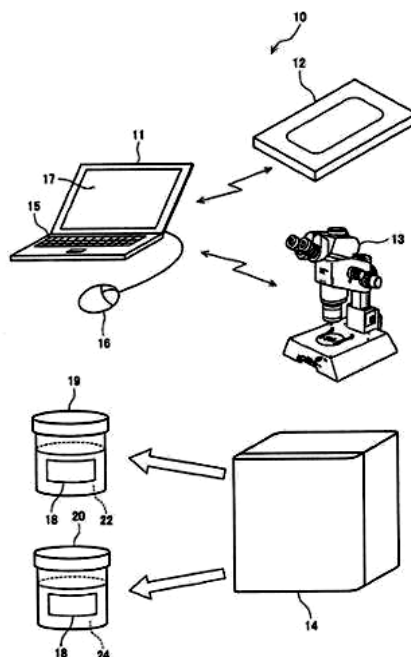
(72) GLADKOV Alexei (RU)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TẾ BÀO MÀM HOẠT HOÁ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tạo ra tế bào mầm hoạt hóa mà nhờ phương pháp này có thể tạo ra một cách hiệu quả loại tế bào mầm đơn ở trạng thái nghỉ và tạo ra lượng tế bào mầm hoạt hóa đơn cần thiết có đủ hoạt tính.

Phương pháp tạo ra tế bào mầm hoạt hóa theo sáng chế bao gồm bước cố định tế bào mầm ở trạng thái nghỉ mà bơm dung dịch sản phẩm nuôi cấy được tạo ra trong quá trình nuôi cấy loại tế bào mầm đơn ở trạng thái nghỉ, dung dịch nuôi cấy định trước, và loại tế bào mầm đơn trước khi bảo quản các tế bào mầm ở trạng thái nghỉ vào dụng cụ nuôi cấy thứ nhất có dung tích định trước và bề mặt đáy có diện tích định trước và cố định các tế bào mầm ở trạng thái nghỉ vào bề mặt đáy của dụng cụ nuôi cấy thứ nhất này, và bước nuôi cấy tế bào mầm ở trạng thái nghỉ mà nuôi cấy các tế bào mầm ở trạng thái nghỉ được cố định vào bề mặt đáy của dụng cụ nuôi cấy thứ nhất nhờ bước cố định tế bào mầm ở trạng thái nghỉ, nuôi và hoạt hóa các tế bào mầm ở trạng thái nghỉ đến khi tổng diện tích trên mặt phẳng của các tế bào mầm ở trạng thái nghỉ so với diện tích bề mặt đáy của dụng cụ nuôi cấy thứ nhất đạt tỷ lệ đích thứ nhất, và biến đổi các tế bào mầm ở trạng thái nghỉ thành loại tế bào mầm hoạt hóa đơn.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033156 B | | | (15) 28/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | | 414B | (43) 26/03/2018 | 360 |
| (21) 1-2017-01883 | | | (85) 19/05/2017 | |
| (22) 08/12/2015 | | | (86) PCT/JP2015/084407 | 08/12/2015 |
| (30) 2014-249310 | 09/12/2014 | JP | (87) WO2016/093233 | 16/06/2016 |
| 2014-249312 | 09/12/2014 | JP | | |
| 2014-249311 | 09/12/2014 | JP | | |

(51) **A61F 13/15; C08F 20/34; A61L 15/48; A61F 13/472; A61F 13/53**

(73) **KAO CORPORATION (JP)**

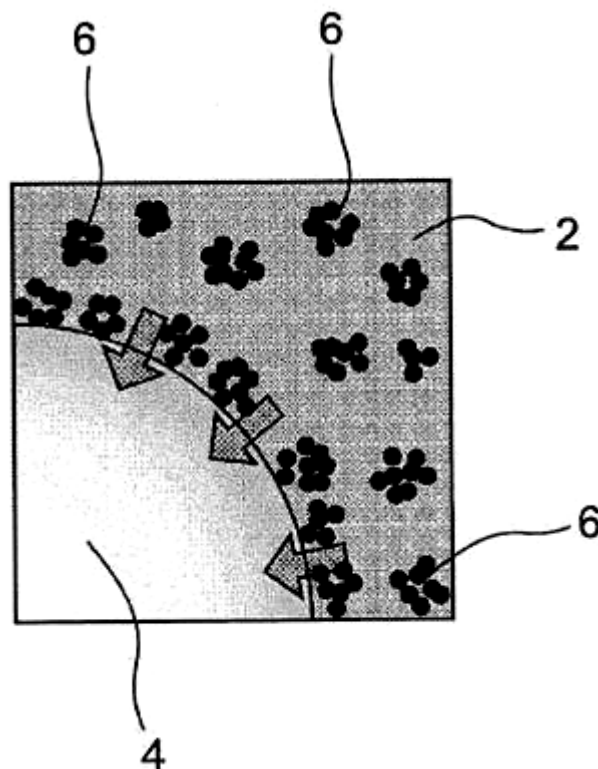
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)

(72) MATSUBARA, Shigehiro (JP); SUZUKI, Yuka (JP); ONOO, Makoto (JP); TANIGUCHI, Masahiro (JP)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) **SẢN PHẨM VỆ SINH VÀ TÁC NHÂN ĐỂ XỬ LÝ SẢN PHẨM VỆ SINH**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm vệ sinh được sử dụng để thấm hút máu kinh nguyệt. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm vệ sinh bao gồm polyme cation tan trong nước có cấu trúc bao gồm chuỗi chính và chuỗi phụ kết hợp với chuỗi chính và có trọng lượng phân tử là 2000 trở lên, polyme cation tan trong nước là homopolyme của muối amoni bậc 4 hoặc copolyme của muối amoni bậc 4 và sản phẩm vệ sinh là vật dụng thấm hút bao gồm polyme siêu thấm hút, bộ phận cấu thành được đặt gần với da của người sử dụng hơn so với polyme siêu thấm hút, và polyme cation tan trong nước. Hơn thế nữa, sáng chế còn đề cập đến tác nhân xử lý đối với sản phẩm vệ sinh được sử dụng để xử lý bộ phận cấu thành khác ngoài polyme siêu thấm hút của sản phẩm vệ sinh chứa polyme siêu thấm hút và được sử dụng để thấm hút máu kinh nguyệt.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033157 B | | (15) 28/07/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/03/2013 | 300 |
| (21) 1-2012-03688 | | (85) 10/12/2012 | |
| (22) 18/05/2011 | | (86) PCT/EP2011/058079 | 18/05/2011 |
| (30) 10305532.3 | 19/05/2010 | EP | (87) WO2011/144673 |
| | 10305780.8 | 13/07/2010 | EP |
| | 11305140.3 | 10/02/2011 | EP |

(51) **A61K 38/28**; A61K 38/00; A61K 9/08; A61K 9/00; A61K 31/00

(73) **SANOVI (FR)**

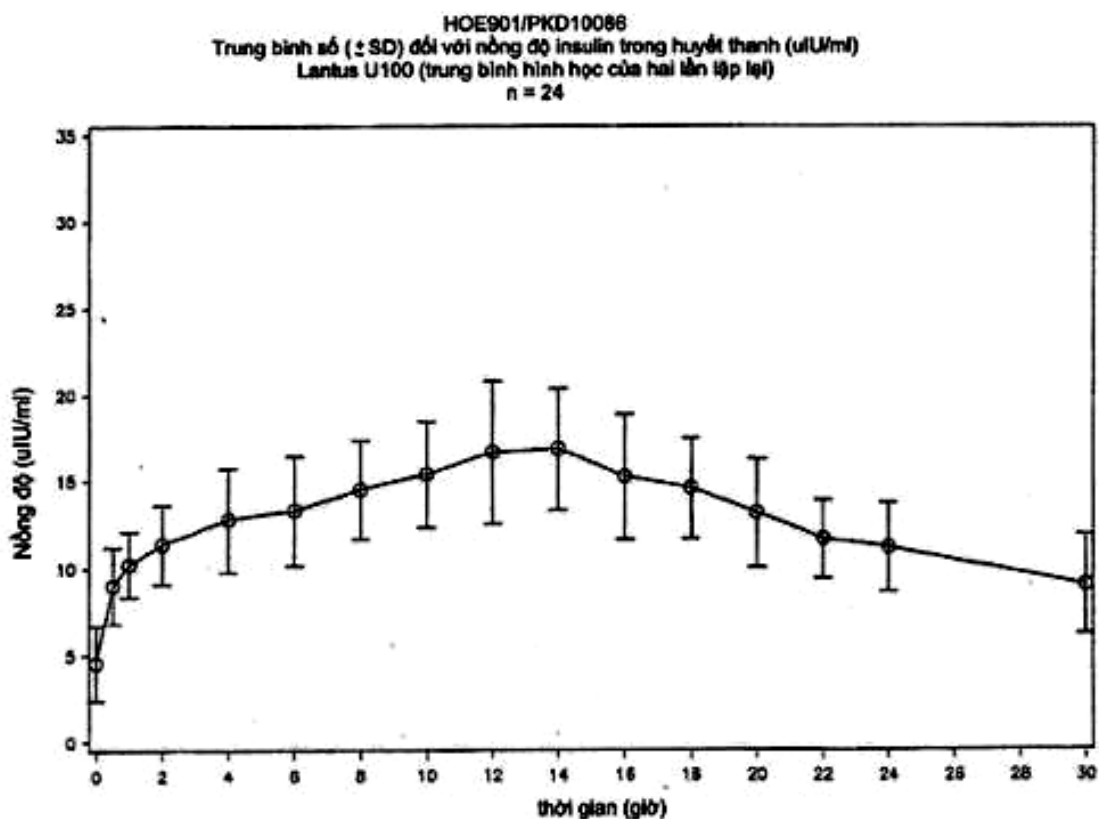
54, rue la Boetie 75008 Paris, France

(72) BECKER, Reinhard (DE); FRICK, Annke (DE); BODERKE, Peter (DE); FUERST, Christiane (DE); MUELLER, Werner (DE); TERTSCH, Katrin (DE); WERNER, Ulrich (DE); LOOS, Petra (DE); SCHOETTLE, Isabell (DE)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **ĐƯỢC PHẨM DẠNG NƯỚC CHỨA INSULIN GLARGIN**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng nước chứa 200 - 1000U/ml [đẳng mol với 200 - 1000 IU insulin của người] insulin glargin, miễn là nồng độ của insulin glargin trong dược phẩm này không phải là 684U/ml, và sáng chế đề cập đến việc sử dụng dược phẩm này.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033158 B | | (15) 01/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-02568 | | (85) 14/06/2018 | |
| (22) 18/11/2015 | | (86) PCT/JP2015/082383 | 18/11/2015 |
| | | (87) WO2017/085805 | 26/05/2017 |

(51) **A61F 13/51; A61F 13/49**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

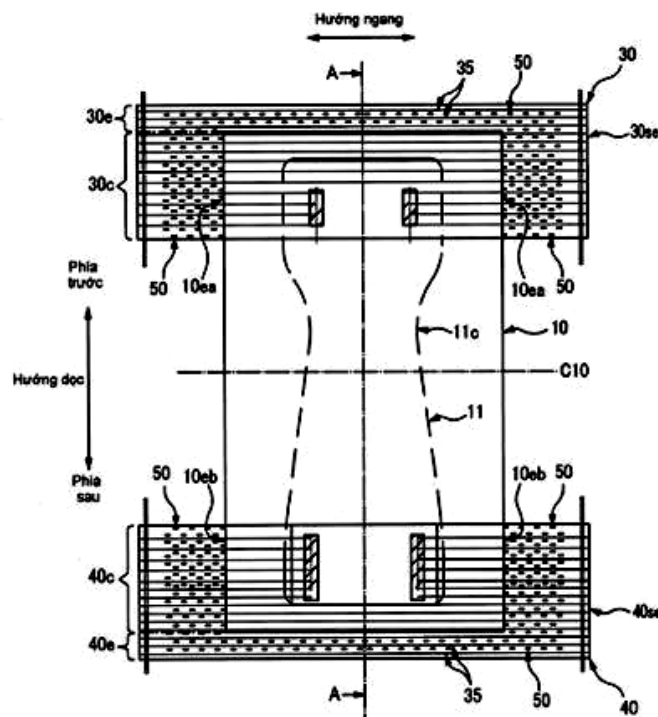
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

(72) NAGASE, Noriko (JP); NGUYEN, Thi Yen Minh (JP); UEDA, Masumi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG MẶC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng mặc được có hướng chiều dọc, hướng chiều ngang, và hướng chiều dày giao nhau. Vật dụng mặc được bao gồm: chi tiết bên ngoài phía trước (30) được bố trí dọc theo hướng chiều ngang; và chi tiết bên ngoài phía sau (40) được bố trí dọc theo hướng chiều ngang. Mỗi trong số chi tiết bên ngoài (30) và (40) bao gồm tấm ở phía không tiếp xúc với da (32) được đặt trên phía không tiếp xúc với da và tấm ở phía tiếp xúc với da (31) được đặt trên phía tiếp xúc với da. Giữa các tấm (31) và (32), nhiều chi tiết đàn hồi (35, từ 351 đến 353) kéo dài dọc theo hướng chiều ngang được bố trí theo đường thẳng theo hướng chiều dọc. Nhiều vết cắt (50, 51, 52) có chiều dài ngang định trước được bố trí ở ít nhất một trong hai tấm (31) và (32). Giữa chi tiết đàn hồi thứ nhất (351) và chi tiết đàn hồi thứ hai (352) mà gần kề, thì vết cắt thứ nhất (51) được bố trí trên phía gần chi tiết đàn hồi thứ nhất (351). Giữa chi tiết đàn hồi thứ hai (352) và chi tiết đàn hồi thứ ba (353) mà gần kề, vết cắt thứ hai (52) được bố trí trên phía gần chi tiết đàn hồi thứ ba (353). Các vết cắt (51) và (52) xếp chồng theo hướng chiều ngang, và không có vết cắt được bố trí giữa các vết cắt (51) và (52).



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033159 B | | (15) 01/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-03082 | | (85) 17/07/2018 | |
| (22) 27/09/2016 | | (86) PCT/JP2016/078375 | 27/09/2016 |
| (30) 2015-256832 | 28/12/2015 | JP (87) WO2017/115508 | 06/07/2017 |

(51) **A61F 13/56**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

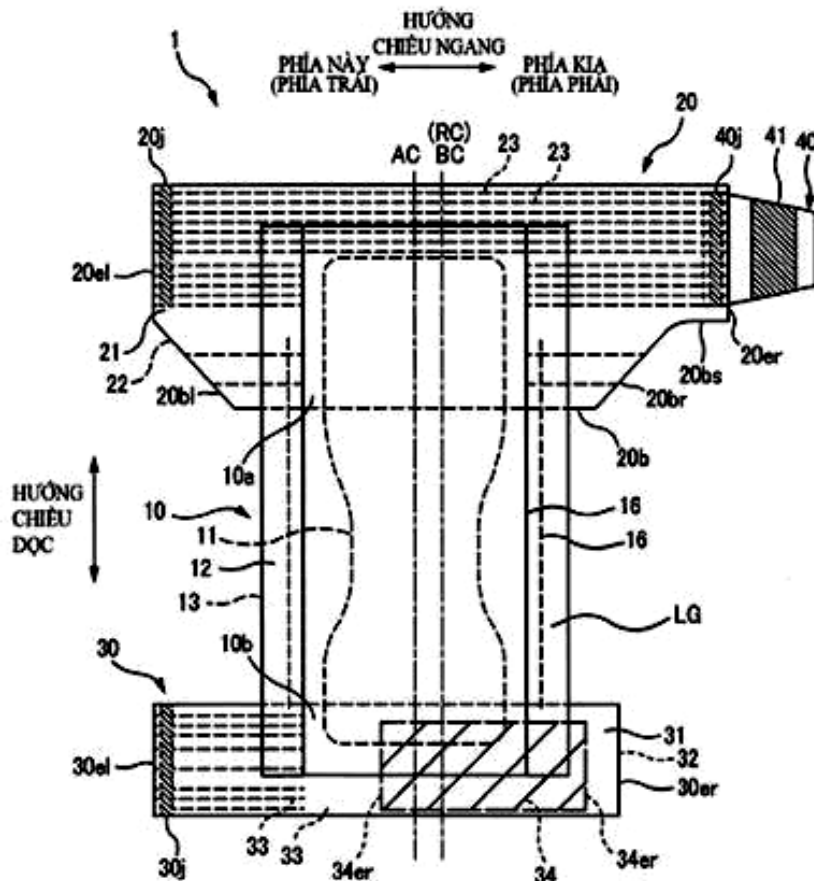
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) SAITO, Kyota (JP); CHANGCHAROEN, Jirapa (TH); PICHADKITJAWAT, Sarinee (TH)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) bao gồm: phần cạp trước (30) kéo dài dọc theo hướng chiều ngang; phần cạp sau (20) kéo dài dọc theo hướng chiều ngang; và phần đũng (10) được bố trí giữa phần cạp trước (30) và phần cạp sau (20). Phần đầu theo chiều ngang của phần cạp sau (20) ở phía này và phần đầu theo chiều ngang của phần cạp trước (30) ở phía này được ghép nối bởi phần ghép nối thứ nhất (1b). Phần cạp sau (20) có phần gài (41) được bố trí ở phía kia theo hướng chiều ngang, và phần gài (41) có khả năng được gài vào phần cạp trước (30) khi mặc vật dụng thẩm hút (1). Phần cạp trước (30) có vùng đích (34) mà phần gài (41) được gài vào đó, và đầu theo chiều ngang của vùng đích (34) ở phía này nằm ở phía này so với vị trí tâm theo chiều ngang của phần đũng (10).



- | | | |
|-------------------|------------------------|---------------------|
| (11) 1-0033160 B | (15) 01/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/10/2018 367 |
| (21) 1-2018-02436 | (85) 06/06/2018 | |
| (22) 08/12/2015 | (86) PCT/JP2015/084418 | 08/12/2015 |
| | (87) WO2017/098582 | 15/06/2017 |

(51) **B07B 1/42; B06B 1/16**

(73) **KABUSHIKI KAISHA KINKI (JP)**

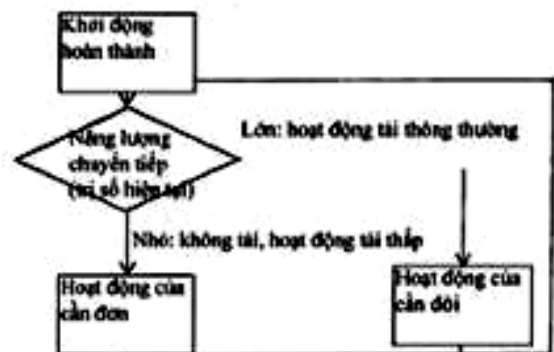
2-18, Sakaemachidori 4-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6500023, Japan

(72) FUJIMOTO, Shinya (JP); MIEDA, Masuyuki (JP); ASAKURA, Junichi (JP); AOTA, Mitsuhiro (JP); KAJIYAMA, Hiroaki (JP); WADA, Naoya (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

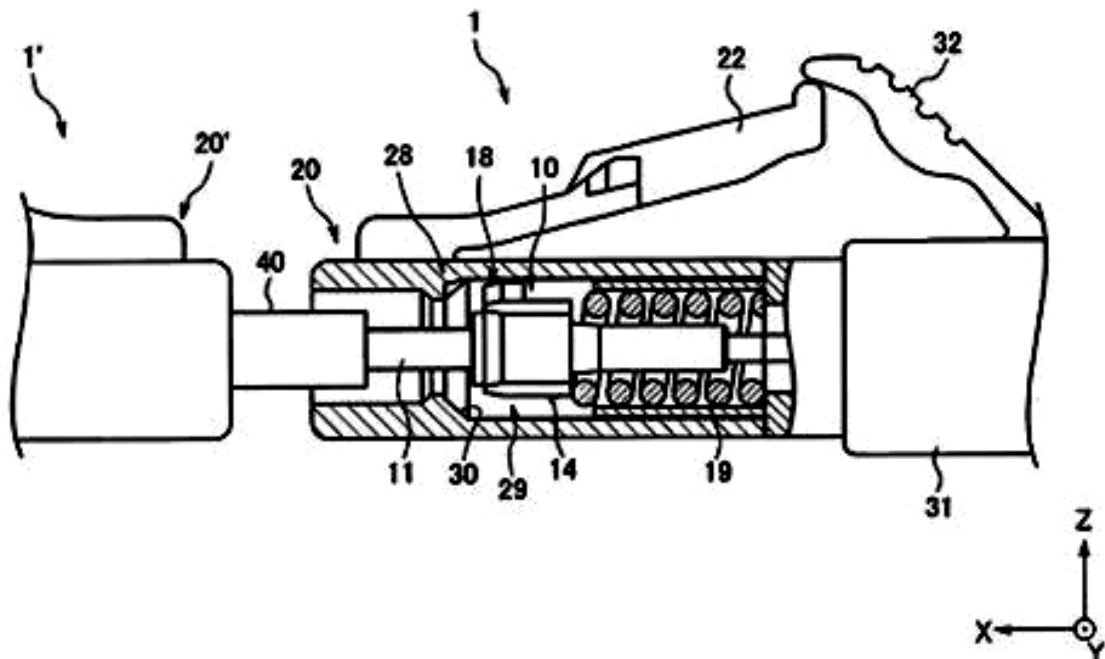
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HOẠT ĐỘNG CỦA SÀNG RUNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển hoạt động của sàng rung có khả năng làm giảm một cách đảm bảo công suất động cơ và sự tiêu hao năng lượng yêu cầu, giới hạn dựa vào kích cỡ tải được thiết lập sẵn, và sau khi trạng thái dẫn động/quay của hai cần quay (31a) và (31b) trở nên ổn định, và nếu kích cỡ tải nhỏ hơn giới hạn, sự truyền dẫn động quay đối với một trong hai cần quay (31a) và (31b) bị dừng lại và cần quay có sự truyền dẫn động quay bị dừng lại được quay ăn khớp với nhau cùng với cần quay còn lại bởi sự rung được tạo ra bởi sự dẫn động quay của cần quay còn lại, và nếu kích cỡ tải trở nên lớn hơn giới hạn, sự truyền dẫn động quay đối với cần quay có sự truyền dẫn động quay bị dừng lại được khởi động để dẫn động/quay hai cần quay (31a) và (31b).



- (11) 1-0033161 B (15) 01/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/04/2019 373
 (21) 1-2018-04296
 (22) 27/09/2018
 (30) 2017-194519 04/10/2017 JP
 (51) **G02B 6/42**
 (73) **SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)**
 5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, 5410041, Japan
 (72) MORISHIMA Tetsu (JP); NAKANISHI Tetsuya (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **ĐẦU NỐI QUANG VÀ KẾT CẤU NỐI QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu nối quang bao gồm sợi quang bao gồm sợi thủy tinh và lớp phủ nhựa bao quanh sợi thủy tinh; ống nối có phần gờ bên ngoài ống nối và giữ, bên trong ống nối, một phần sợi thủy tinh được lộ ra khỏi lớp phủ nhựa ở đầu sợi quang; khung cấm chứa ống nối; và chi tiết đàn hồi tiếp giáp với phần gờ và dịch chuyển ống nối về phía trước theo hướng trục quang của sợi quang để giữ ống nối bên trong khung cấm. Phần gờ và khung cấm có phần lồi và rãnh mà cho phép phần gờ và khung cấm được khớp với nhau tại vị trí được xác định trước. Khi ống nối được dịch chuyển về phía sau theo hướng trục quang, phần lồi và rãnh được tách khỏi nhau để đưa ống nối vào ở trạng thái di chuyển so với khung cấm. Sáng chế cũng đề cập đến kết cấu nối quang bao gồm đầu nối quang này.



- | | | | |
|-------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033162 B | | (15) 01/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2015-04045 | | (85) 21/10/2015 | |
| (22) 06/03/2015 | | (86) PCT/JP2015/056619 | 06/03/2015 |
| | | (87) WO2016/142985 | 15/09/2016 |

(51) **B27L 11/00; B27J 1/00**

(73) **HOZUMI GOKIN SEISAKUJO CO. LTD. (JP)**

1345-2 Nakashima, Shikama-ku, Himeji-shi, Hyogo 6728035, Japan

(72) HOUZUMI, Susumu (JP); HOUZUMI, Katsutoshi (JP)

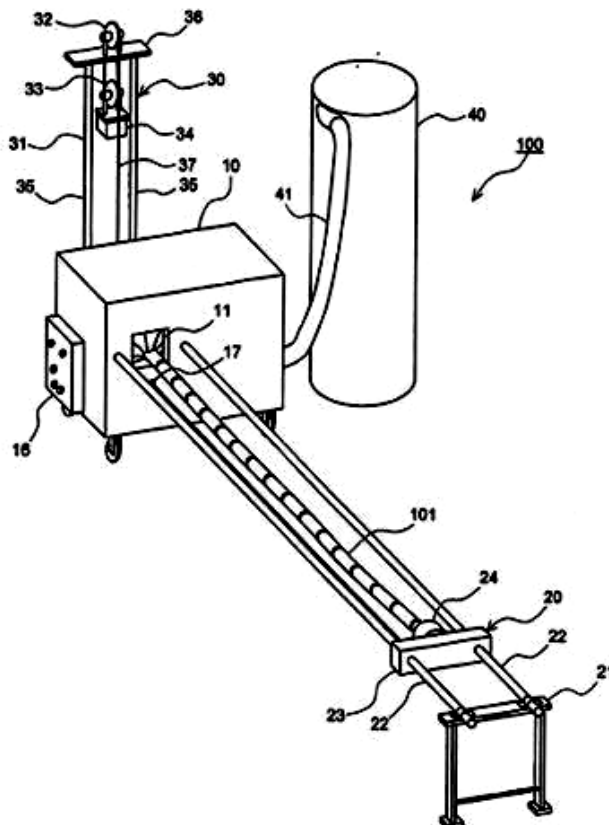
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘT TRE**

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất thiết bị sản xuất bột tre và phương pháp sản xuất bột tre có khả năng ngăn chặn sự rạn nứt của thân tre đang được chế biến.

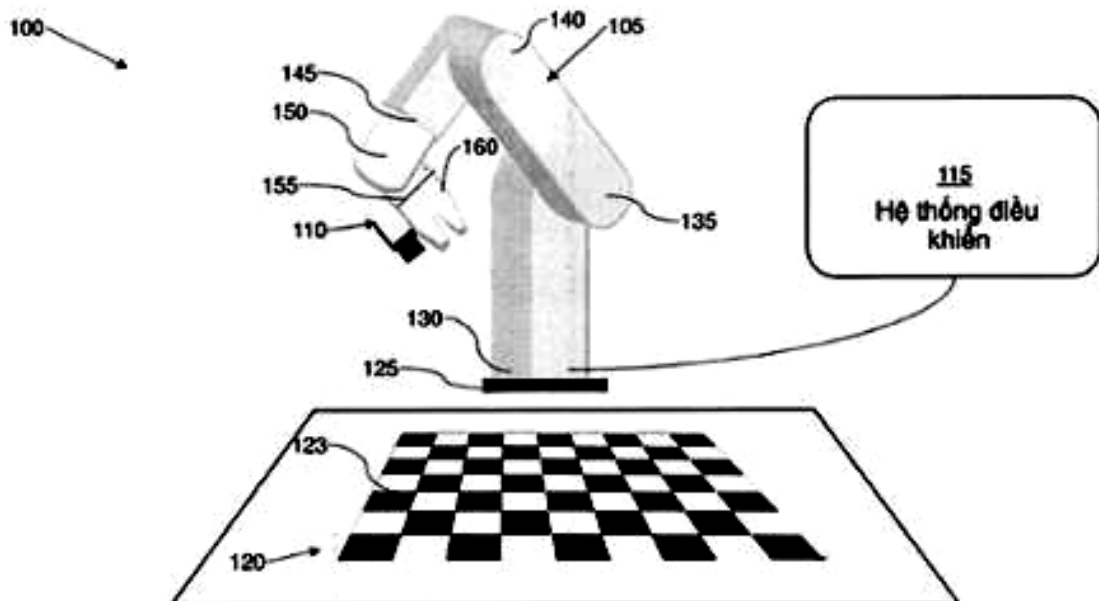
Giải pháp

Một đầu của thân tre (101) được đỡ bởi bộ phận đỡ (20), và đầu còn lại của thân tre được đặt vào bộ phận nghiền mịn. Một đầu của thân tre (101) được đặt trong chi tiết lõm (24) nằm trong bộ phận đỡ (20). Trong chi tiết lõm (24) có một phần chèn (26). Phần chèn (26) bao gồm một phần hình nón (27), mà cần chèn vào trong lỗ rỗng ở một đầu thân tre (101). Chu vi trong ở một đầu của thân tre (101) tiếp giáp với mặt nghiêng của phần hình nón (27), đưa một đầu thân tre (101) vào trạng thái bán cố định. Chuyển động xoay của chi tiết lõm (24) khiến cho thân tre (101) xoay theo, và đồng thời, bộ phận đỡ (22) và bộ phận nghiền mịn tiến gần với nhau, do đó khiến cho thân tre (101) được nghiền mịn từ phía đầu còn lại.

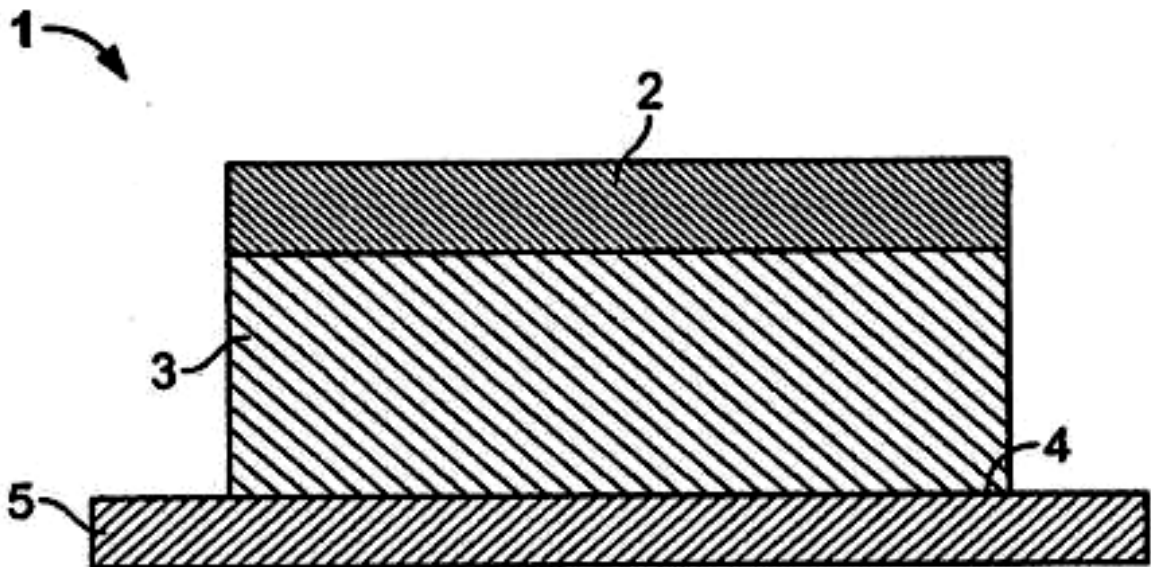


- (11) **1-0033163 B** (15) 01/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/04/2018 361
(21) 1-2017-03823
(22) 28/09/2017
(30) 15/278,156 28/09/2016 US
(51) **G06K 9/00**
(73) **COGNEX CORPORATION (US)**
One Vision Drive, Natick, MA 01760, United States of America
(72) Lifeng Liu (US); Cyril C. Marrion (US); Tian Gan (US)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG NHÌN MÁY VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỆU CHUẨN ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI HỆ THỐNG NHÌN MÁY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống nhìn máy và phương pháp hiệu chuẩn động học đồng thời tay mắt. Hệ thống nhìn máy bao gồm rô bốt hoặc sàn chuyển động và máy ảnh kết nối truyền thông với hệ thống điều khiển. Hệ thống điều khiển được cấu hình để di chuyển rô bốt hoặc sàn chuyển động đến các tư thế, và đối với mỗi tư thế: chụp ảnh các tính năng đích hiệu chuẩn và các góc khớp rô bốt hoặc số đếm bộ mã hóa sàn chuyển động. Hệ thống điều khiển được cấu hình để thu nhận giá trị ban đầu cho rô bốt hoặc các tham số hiệu chuẩn sàn chuyển động, và xác định giá trị ban đầu cho các tham số hiệu chuẩn tay mắt dựa trên các giá trị ban đầu cho các tham số hiệu chuẩn rô bốt hoặc sàn chuyển động, hình ảnh, và góc khớp hoặc số đếm bộ mã hóa. Hệ thống điều khiển được cấu hình để xác định giá trị cuối cùng cho các tham số hiệu chuẩn tay mắt và rô bốt hoặc các tham số hiệu chuẩn sàn chuyển động bằng cách tinh chỉnh các tham số hiệu chuẩn tay mắt và rô bốt hoặc tham số hiệu chuẩn sàn chuyển động để cực tiểu hóa hàm chi phí.

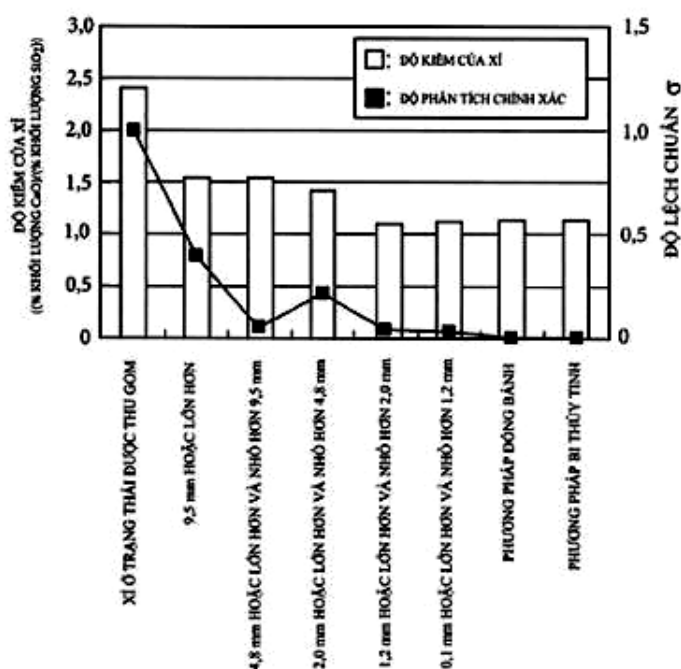


- (11) **1-0033164 B** (15) 01/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/09/2016 342
(21) 1-2016-02721 (85) 23/03/2010
(22) 15/10/2008 (86) PCT/US2008/080029 15/10/2008
(30) 60/979,911 15/10/2007 US (87) WO2009/052204 A1 23/04/2009
(51) **A61F 13/00**
(62) 1-2010-00723
(73) **ALZA CORPORATION (US)**
700 Eubanks, Drive Vacaville, CA 95688, US
(72) HWANG, Stephen, S. (US); GALE, Robert, M. (US)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **MIẾNG DÁN QUA DA**
- (57) Sáng chế đề cập đến miếng dán qua da sử dụng fentanyl có tác dụng điều trị và kit bao gồm miếng dán chứa fentanyl này. Miếng dán được sử dụng cho bệnh nhân để cung cấp opioid qua da. Miếng dán có thể được thay thế hàng ngày và trong cả khoảng thời gian kéo dài.



- (11) **1-0033165 B** (15) 01/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-04465 (85) 10/10/2018
 (22) 21/03/2017 (86) PCT/JP2017/011089 21/03/2017
 (30) 2016-079966 13/04/2016 JP (87) WO2017/179365 19/10/2017
 (51) **G01N 23/223; C21C 1/04; G01N 23/22; C21C 1/02; C21C 5/28**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) INOSE Masao (JP); ISHIDA Tomoharu (JP); KINOSHIRO Satoshi (JP); YAMADA Katsumi (JP); OGASAWARA Yasushi (JP); MAEDA Takahiko (JP); SHIBUTA Naoya (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH XỈ VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH LUYỆN SẮT NÓNG CHẢY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân tích xỉ được sử dụng để đo nhanh chóng và với độ chính xác cao, thành phần hóa học của xỉ, mà được sinh ra khi sắt nóng chảy được tinh luyện. Phương pháp phân tích xỉ theo sáng chế là phương pháp phân tích được tạo thành khi sắt nóng chảy được tinh luyện, phương pháp này bao gồm bước nghiền mẫu xỉ được thu từ xỉ, bước thu các hạt xỉ gồm 10%-đường kính hạt (D10) là 0,1 mm hoặc lớn hơn và 90%-đường kính hạt (D90) là 2,0 mm hoặc nhỏ hơn từ các hạt xỉ được nghiền theo đường cong phân bố đường kính hạt tích lũy thể hiện sự phân bố đường kính hạt của các hạt xỉ lọt qua các sàng theo phần trăm theo khối lượng dưới dạng đường cong có độ dốc dương với điểm góc không ở phía có đường kính hạt nhỏ hơn, bước đổ đầy bình chứa để đo bằng các hạt xỉ thu được, bước đo cường độ của tia X huỳnh quang được phát ra từ nhóm các hạt xỉ được đổ đầy, và bước phân tích định lượng thành phần hóa học của xỉ từ cường độ đo được của tia X huỳnh quang.

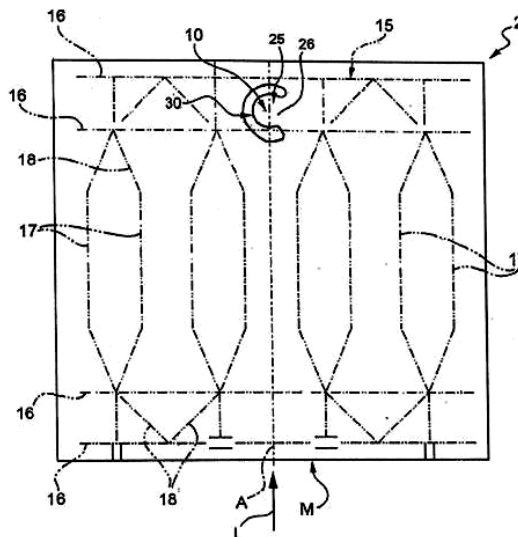


- (11) **1-0033166 B** (15) 01/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2018 369
(21) 1-2018-03766 (85) 27/08/2018
(22) 13/03/2017 (86) PCT/FR2017/050563 13/03/2017
(30) 1652120 14/03/2016 FR (87) WO2017/158270 A1 21/09/2017
(51) **C04B 28/14; B01J 20/32**
(73) **SAINT-GOBAIN PLACO (FR)**
34 Avenue Franklin Roosevelt, F-92150 Suresnes, France
(72) DION, Yann (FR); CHENAL, Marion (FR); CHUDA, Katarzyna (PL);
DEMATHIEU-ROELTGEN, Caroline (FR)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **TẨM THẠCH CAO VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT TẨM THẠCH CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến tẩm thạch cao và quy trình sản xuất tẩm thạch cao bao gồm thân tẩm và lớp phủ bằng con lăn trong đó cacbon hoạt tính dạng bột được đưa vào mẻ trộn dự định để tạo ra lớp phủ bằng con lăn và mẻ trộn dự định để tạo ra thân của tẩm không bao gồm cacbon hoạt tính.

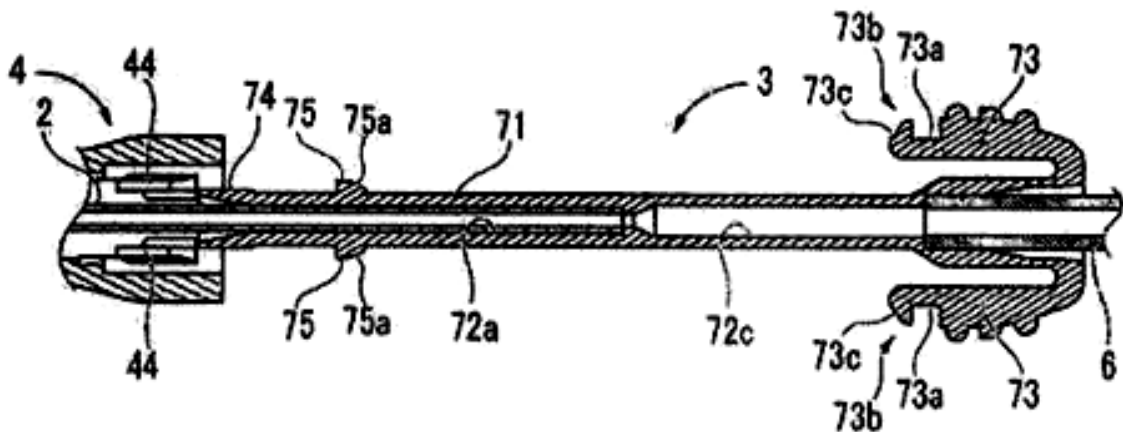
- (11) **1-0033167 B** (15) 01/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2015 333
 (21) 1-2015-03667 (85) 13/03/2012
 (22) 18/06/2010 (86) PCT/EP2010/058604 18/06/2010
 (30) 09168013.2 17/08/2009 EP (87) WO2011/020634 A1 24/02/2011
 (51) **B65D 5/74; B65D 5/02; B65D 5/06**
 (62) 1-2012-00667
 (73) **TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (CH)**
 70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne, Switzerland
 (72) BENKÖ, Gabor (SE); SORBARA, Angelo (IT); CASALE, Cristiano (IT);
 MARCHETTI, Marco (IT); HEINONEN, Sebastian (SE); DIDONNA, Domenico
 (IT); CAVECCHIA, Tiziana (IT); CASARINI, Claudio (IT)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **VẬT LIỆU BAO GÓI DẠNG TẮM ĐỂ SẢN XUẤT CÁC BAO GÓI KÍN
 CHỨA CÁC SẢN PHẨM THỰC PHẨM RÓT ĐƯỢC**

- (57) Sáng chế đề xuất vật liệu bao gói dạng tấm để sản xuất bao gói kín (1) để chứa sản phẩm thực phẩm rớt được; vật liệu bao gói bao gồm một lớp nền (11) để tạo độ cứng, một số lớp dán tạo lớp (12) phủ cả hai mặt của lớp nền (11), và phần loại bỏ được (10, 10', 10'', 10''', 10''''', 10'''''), khi sử dụng, nó có thể được tách rời một phần khỏi phần tựa của vật liệu bao gói (M) theo ít nhất một đường cắt có dạng hình cung (20, 20''''') và được gấp ở vùng gấp (21, 81) kéo dài giữa các đầu đối diện của đường cắt (20, 20''''') để mở miệng rớt (9) nhờ đó rớt sản phẩm thực phẩm khỏi bao gói (1); phần loại bỏ được (10, 10', 10'', 10''', 10''''', 10''''') bao gồm vùng giữa (25) được làm hoàn toàn bằng vật liệu bao gói và, khi sử dụng, trong trường hợp bất kỳ, nó vẫn được gắn vào phần tựa của vật liệu bao gói (M) thông qua cầu cổ định (26) được xác định bởi vùng gấp (21, 81), và vùng biên (27, 27', 27'', 27''', 27''''', 27''''') để tương tác cắt, kéo dài quanh một phần vùng giữa (25), chứa đường cắt (20, 20''''') và bao gồm ít nhất một miệng được dán tạo lớp trước (30, 30', 30'', 30''', 30a''''', 30b''''', 30c''''', 30'''''), nó được tạo ra bởi khe thủng (31, 31', 31'', 31''', 31a''''', 31b''''', 31c''''', 31''''') được bố trí ở lớp nền (11) và được phủ bằng một hay nhiều lớp dán tạo lớp (12).



- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033168 B | | (15) 01/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-05127 | | (85) 16/11/2018 | |
| (22) 17/03/2017 | | (86) PCT/JP2017/011042 | 17/03/2017 |
| (30) 2016-088440 | 26/04/2016 | JP (87) WO2017/187841 | 02/11/2017 |
| (51) <i>A61M 5/158; A61M 5/32</i> | | | |
| (73) KABUSHIKI KAISHA TOP (JP) | | | |
| | 19-10, Senjunakai-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-0035, Japan | | |
| (72) NAKAGAWA, Daisuke (JP); TAKAYANAGI, Sho (JP); TAKAHASHI, Dai (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD) | | | |
| (54) KIM TIÊM Y TẾ CÓ DỤNG CỤ BẢO VỆ | | | |

(57) Sáng chế đề xuất kim tiêm y tế có dụng cụ bảo vệ cho phép ống trực đúc riêng biệt và dụng cụ bảo vệ được lắp ráp dễ dàng với nhau. Kim tiêm y tế có dụng cụ bảo vệ (1) bao gồm: ống trực (3) đỡ ống kim tiêm (2); dụng cụ bảo vệ (4) có thể giữ ống kim tiêm (2); bộ phận khóa thứ nhất (42a, 42b, 73) khóa ống trực (3) với dụng cụ bảo vệ (4) có thể mở khóa; và bộ phận khóa thứ hai (43, 44, 74, 75) khóa ống trực (3) với dụng cụ bảo vệ (4) không thể mở khóa. Đầu trước của ống trực có hai phần nhô ra thứ nhất (74) theo phương dọc và hai phần nhô ra thứ hai (75) theo phương ngang. Phần đuôi của dụng cụ bảo vệ có hai chi tiết nhô ra (43) theo phương ngang và hai phần vách bên (44) theo phương dọc. Khoảng cách giữa phần vách bên (44) là chiều rộng của phần nhô ra (74 và 75) hoặc lớn hơn và chiều cao bằng hoặc nhỏ hơn.



- | | | | |
|-------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033169 B | | (15) 01/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/07/2018 | 364 |
| (21) 1-2018-00368 | | (85) 26/01/2018 | |
| (22) 03/07/2015 | | (86) PCT/FR2015/051856 | 03/07/2015 |
| | | (87) WO2017/005989 | 12/01/2017 |

(51) **B01D 33/23**

(73) **GAUDFRIN (FR)**

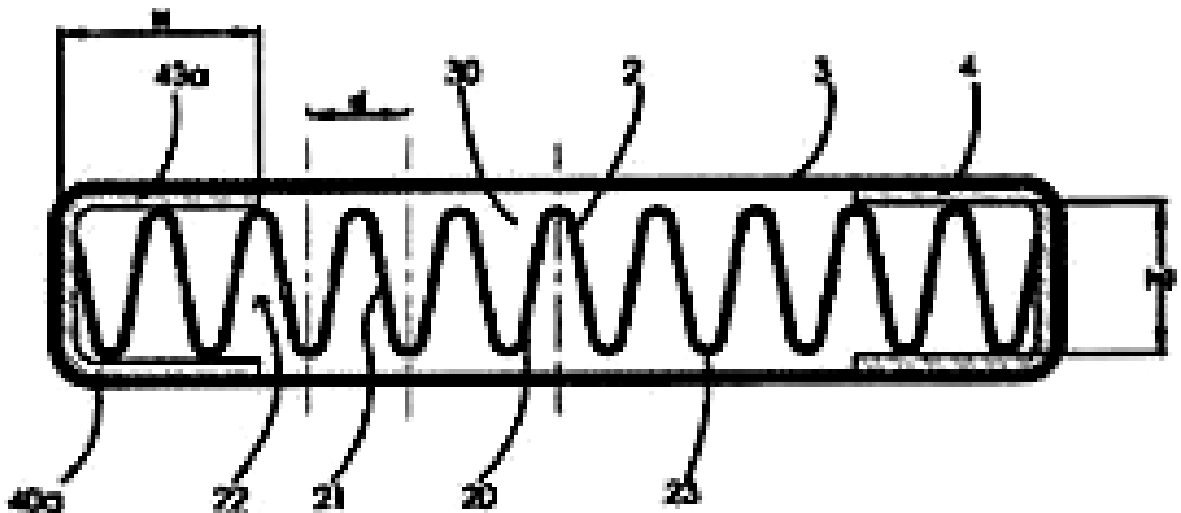
45 rue de la Liberté, 78100 Saint Germain En Laye, France

(72) Guy GAUDFRIN (FR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

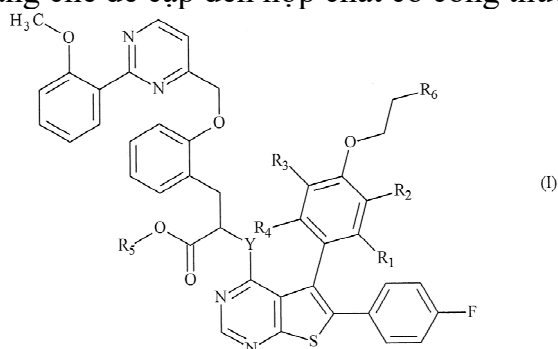
(54) **BỘ PHẬN LỌC HÌNH QUẠT VÀ BỘ LỌC QUAY BAO GỒM BỘ PHẬN LỌC NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận lọc hình quạt dùng cho đĩa lọc của bộ lọc quay, bộ phận hình quạt này bao gồm: phần tử kết cấu (1) được tạo ra từ cơ cấu đỡ thoát nước (2) phía trong có gân và khung (4) bao quanh cơ cấu đỡ thoát nước (2) này, cơ cấu đỡ này được tạo ra với ống nổi (10); và vải lọc (3) để bọc lấy phần tử kết cấu (1), khác biệt ở chỗ phần tử kết cấu (1) này có độ dày tăng dần về phía ống nổi (10) và ở chỗ cơ cấu đỡ thoát nước (2) được tạo ra từ tấm kim loại đơn (20). Cơ cấu đỡ thoát nước (2) được tạo ra từ tấm đơn có gân và được tạo ra với các kênh (22) so le, độ sâu của các kênh này tăng dần khi tiến gần hơn đến miệng ống của cơ cấu đỡ này.



- (11) **1-0033170 B** (15) 01/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-03556 (85) 13/08/2018
 (22) 19/12/2016 (86) PCT/EP2016/081688 19/12/2016
 (30) 16/50411 19/01/2016 FR (87) WO2017/125224 27/07/2017
 (51) **C07F 9/6561; A61K 31/661; C07D 495/04; A61K 31/519; A61P 35/00**
 (73) **1. LES LABORATOIRES SERVIER (FR)**
 35 rue de Verdun, 92284 Suresnes, France
2. VERNALIS (R&D) LIMITED (GB)
 100 Berkshire Place, Wharfedale Road, Berkshire, Winnersh Berkshire RG41 5RD,
 United Kingdom
 (72) PACZAL, Attila (HU); SZLÁVIK, Zoltán (HU); KOTSCHY, András (HU);
 CHANRION, Maïa (FR); MARAGNO, Ana Leticia (FR); GENESTE, Olivier (FR);
 DEMARLES, Didier (FR); BÁLINT, Balázs (HU); SIPOS, Szabolcs (HU)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỢP CHẤT AMONI, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY VÀ DƯỢC
 PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

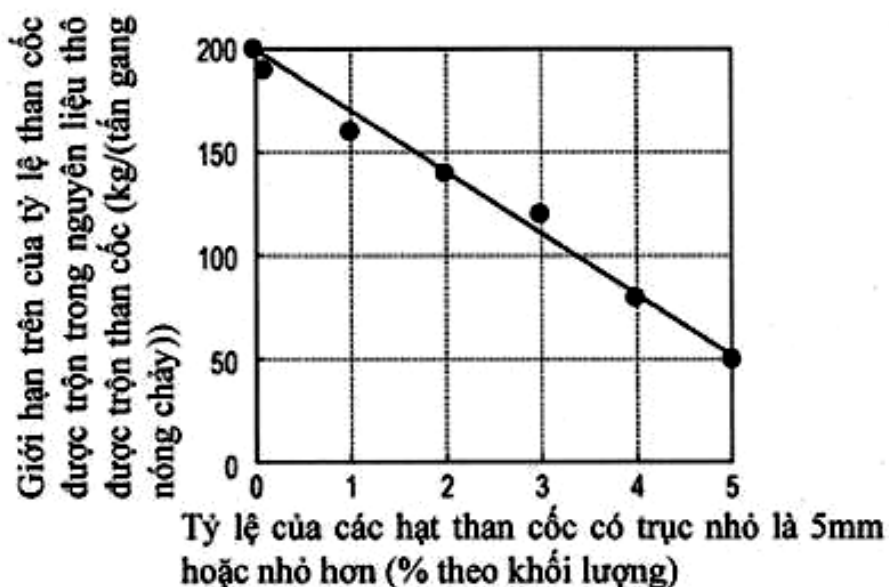
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



trong đó R₁, R₂, R₃, R₄, R₅, R₆ và Y được định nghĩa như nêu trong phần mô tả, quy trình điều chế hợp chất này và dược phẩm chứa hợp chất này.

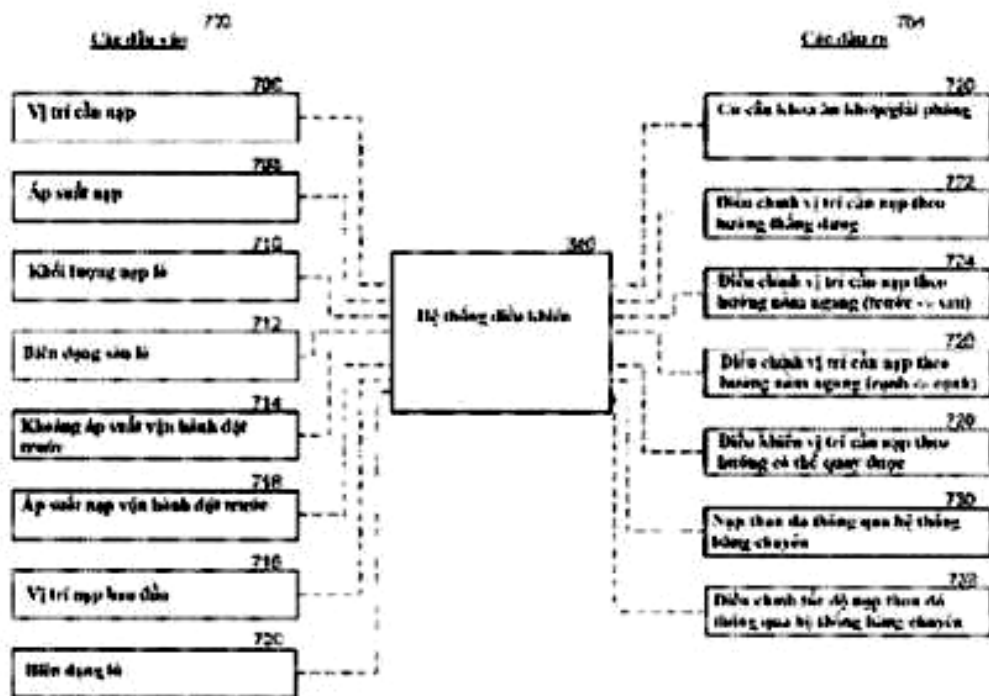
- (11) **1-0033171 B** (15) 01/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2018 369
 (21) 1-2018-03982 (85) 11/09/2018
 (22) 14/03/2017 (86) PCT/JP2017/010058 14/03/2017
 (30) 2016-051952 16/03/2016 JP (87) WO2017/159641 21/09/2017
 (51) **C21B 5/00; C21B 7/24; F27D 21/00; C21B 7/18**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) ICHIKAWA Kazuhira (JP); KASHIHARA Yusuke (JP); OYAMA Nobuyuki (JP);
 TSUDA Kazuro (JP); YAMAHIRA Naoshi (JP); ISHII Kunihiko (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP NẠP NGUYÊN LIỆU THÔ VÀO Lò CAO**

(57) Trong hoạt động lò cao trong đó lớp quặng được trộn than cốc và lớp than cốc được tạo ra trong lò cao, độ thấm khí thỏa mãn trong lò cao đạt được bằng cách điều chỉnh thích hợp tỷ lệ than cốc được trộn trong lớp quặng được trộn than cốc tương ứng với hàm lượng than cốc nhỏ trong than cốc dùng để tạo ra lớp than cốc. Sáng chế đề cập đến phương pháp nạp nguyên liệu thô vào lò cao, bao gồm bước tạo ra xen kẽ các lớp quặng được trộn than cốc và các lớp than cốc, bước sử dụng bộ cảm biến để đo kích cỡ hạt của than cốc dùng để tạo ra lớp than cốc mà được đặt trên thiết bị vận chuyển để vận chuyển than cốc đến lò cao để xác định tỷ lệ các hạt than cốc có trực nhỏ bằng hoặc nhỏ hơn trị số tùy ý nằm trong khoảng từ 5 mm đến 35 mm trong than cốc, bước thiết lập tỷ lệ than cốc được trộn trong nguyên liệu thô được trộn tương ứng với tỷ lệ đã xác định nhỏ hơn tỷ lệ than cốc được trộn trong nguyên liệu thô được trộn thỏa mãn điều kiện cơ bản mà được xác định là điều kiện trong đó than cốc dùng để tạo ra lớp than cốc không chứa các hạt than cốc có trực nhỏ là 35 mm hoặc nhỏ hơn, và bước bổ sung lượng than cốc tương ứng với độ chênh lệch được tính toán bằng cách lấy tỷ lệ than cốc được trộn ở điều kiện cơ bản trừ đi tỷ lệ than cốc được trộn được thiết lập theo tỷ lệ đã nêu vào lượng than cốc mà dùng để tạo ra lớp than cốc.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033172 B | | (15) 01/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/09/2018 | 366 |
| (21) 1-2018-02769 | | (85) 26/06/2018 | |
| (22) 28/12/2016 | | (86) PCT/US2016/068996 | 28/12/2016 |
| (30) 62/271,963 | 28/12/2015 | US | (87) WO2017/117282 |
| | | | 06/07/2017 |
- (51) **C10B 31/00; C10B 47/46; C10B 45/00; B30B 1/00; C10B 39/12**
 (73) **SUNCOKE TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT LLC (US)**
 1011 Warrenville Road, 6th floor, Lisle, Illinois 60532, United States of America
 (72) QUANCI, John Francis (US); CHOI, Chun Wai (US); BALL, Mark Anthony (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỆ THỐNG NẠP THAN ĐÁ**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống và phương pháp để nạp than đá một cách tự động trong các lò cốc liên quan tới việc vận hành và đầu ra của các nhà máy than cốc bao gồm các phương pháp nạp lò cốc một cách tự động sử dụng cần nạp ở trong liên lạc với hệ thống điều khiển để tăng than cốc ra và chất lượng than cốc từ các nhà máy than cốc. Theo một số phương án thực hiện, hệ thống điều khiển là có khả năng dịch chuyển cần nạp theo hướng thứ nhất nằm ngang, hướng thứ hai nằm ngang và hướng thứ ba thẳng đứng trong khi nạp than đá vào trong lò. Theo một số phương án thực hiện, hệ thống nạp than đá cũng chứa hệ thống quét được đặt cấu hình để quét sàn lò để sinh ra biên dạng sàn lò và/hoặc dung lượng lò. Hệ thống quét được sử dụng kết hợp với hệ thống điều khiển cho phép nâng theo cách động cần nạp trong suốt quá trình nạp. Theo một số phương án thực hiện, cần nạp chứa các đĩa làm cứng và các thành phần đỡ để tăng độ bền cơ học của cần nạp và làm giảm sự lún xuống của cần nạp tại đầu cuối xa.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033173 B | | (15) 02/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/09/2019 | 378 |
| (21) 1-2018-04923 | | (85) 02/11/2018 | |
| (22) 08/11/2016 | | (86) PCT/JP2016/083057 | 08/11/2016 |
| (30) 2016-216781 | 04/11/2016 | JP (87) WO2018/083807 | 11/05/2018 |

(51) **B26B 13/22**

(73) **NAGAKI SEIKI CO., LTD.** (JP)

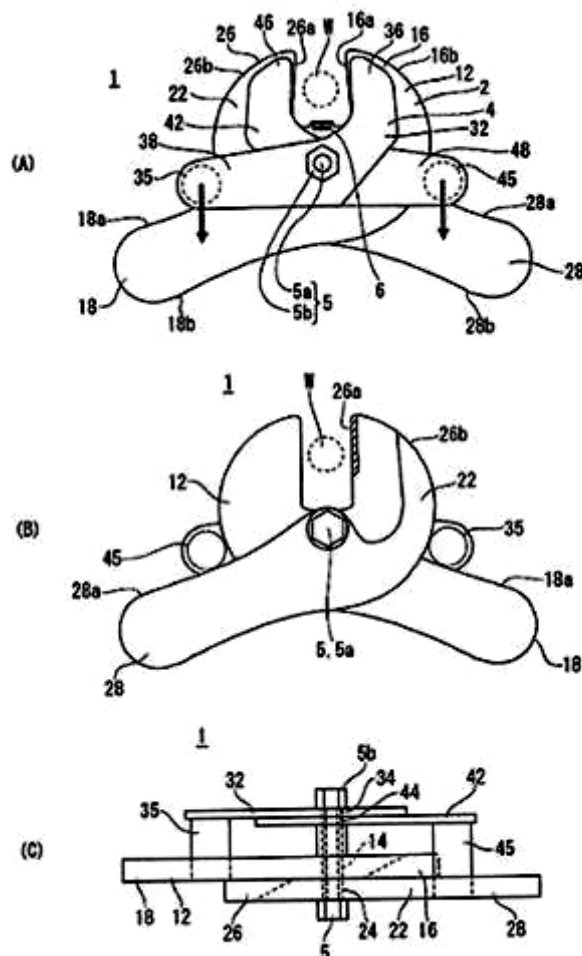
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka, 574-0045, Japan

(72) FUEDEMOTOYukio (JP)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

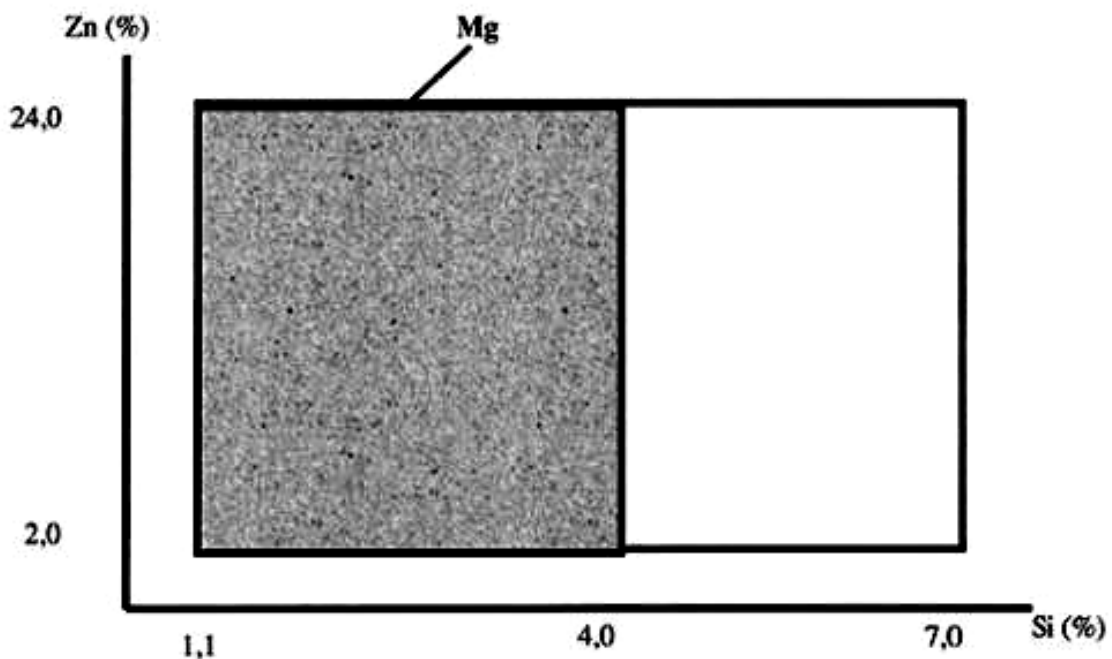
(54) **DỤNG CỤ CẮT**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ cắt mà có thể cắt vật thể trong khi kẹp vật thể với thao tác đơn giản. Dụng cụ cắt bao gồm phần cắt vật thể có thân lưỡi thứ nhất và thân lưỡi thứ hai, phần kẹp vật thể có chi tiết kẹp thứ nhất và chi tiết kẹp thứ hai, chi tiết nối mà nối phần cắt vật thể với phần kẹp vật thể, chi tiết nhấn mà nhấn chi tiết nhấn thứ nhất và chi tiết nhấn thứ hai theo hướng đóng, chi tiết giới hạn thứ nhất mà giới hạn chi tiết kẹp thứ nhất khỏi bị di chuyển bởi lực nhấn từ chi tiết nhấn, và chi tiết giới hạn thứ hai mà giới hạn chi tiết kẹp thứ hai khỏi bị di chuyển bởi lực nhấn từ chi tiết nhấn.



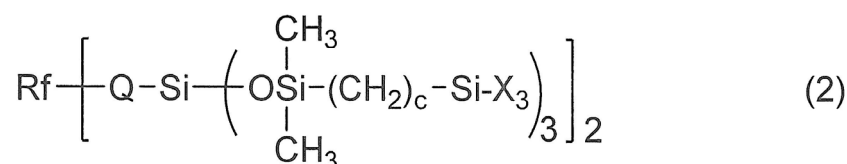
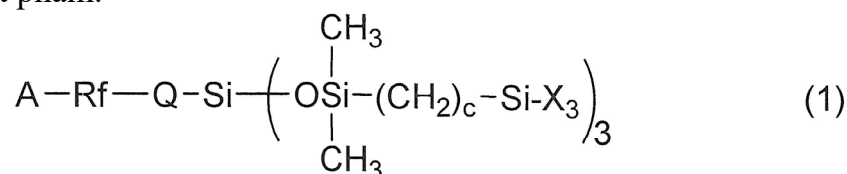
- (11) **1-0033174 B** (15) 02/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2018 362
 (21) 1-2018-00055 (85) 05/01/2018
 (22) 11/07/2016 (86) PCT/IB2016/000983 11/07/2016
 (30) PCT/IB2015/001284 30/07/2015 IB (87) WO2017/017514 02/02/2017
 (51) **C23C 2/12; C22C 21/02; C22C 21/10; C21D 9/00; C22C 21/06**
 (73) **ARCELORMITTAL (LU)**
 24-26, boulevard d'Avranches 1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
 (72) MACHADO AMORIM Tiago (BR); GRIGORIEVA Raisa (RU); DUSSAUSSOIS David (FR); ALLELY Christian (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT ĐƯỢC TĂNG CỨNG VÀ CHI TIẾT CÓ LỚP MẠ**

- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp sản xuất chi tiết được tăng cứng bao gồm các bước sau: A) chuẩn bị tấm thép có lớp mạ trước bằng lớp mạ kim loại có 2,0 tới 24,0% khối lượng kẽm, 1,1 tới 7,0% khối lượng silic, tùy ý 1,1 tới 8,0% khối lượng magie khi lượng silic nằm trong khoảng từ 1,1 đến 4,0%, và tùy ý có các nguyên tố bổ sung được chọn trong số Pb, Ni, Zr, hoặc Hf, hàm lượng theo khối lượng của mỗi nguyên tố bổ sung này đều thấp hơn 0,3% khối lượng, lượng còn lại là nhôm và các tạp chất khó tránh khỏi và các nguyên tố tồn dư, trong đó tỷ lệ Al/Zn cao hơn 2,9, B) cắt tấm thép có lớp mạ này để tạo ra phôi, C) xử lý nhiệt phôi này ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 840 đến 950°C để tạo ra vi cấu trúc austenit đầy đủ trong thép này, D) chuyển phôi này vào dụng cụ dập, E) tạo hình nóng phôi này để tạo ra chi tiết, F) làm nguội chi tiết thu được ở bước E) để có được vi cấu trúc trong thép ở dạng mactensit hoặc mactensito-bainit hoặc được cấu thành bởi ít nhất 75% ferit đẳng trục, 5 tới 20% mactensit và bainit với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 10%. Chi tiết có lớp mạ kim loại có thể tạo ra được từ phương pháp này cũng được đề xuất.

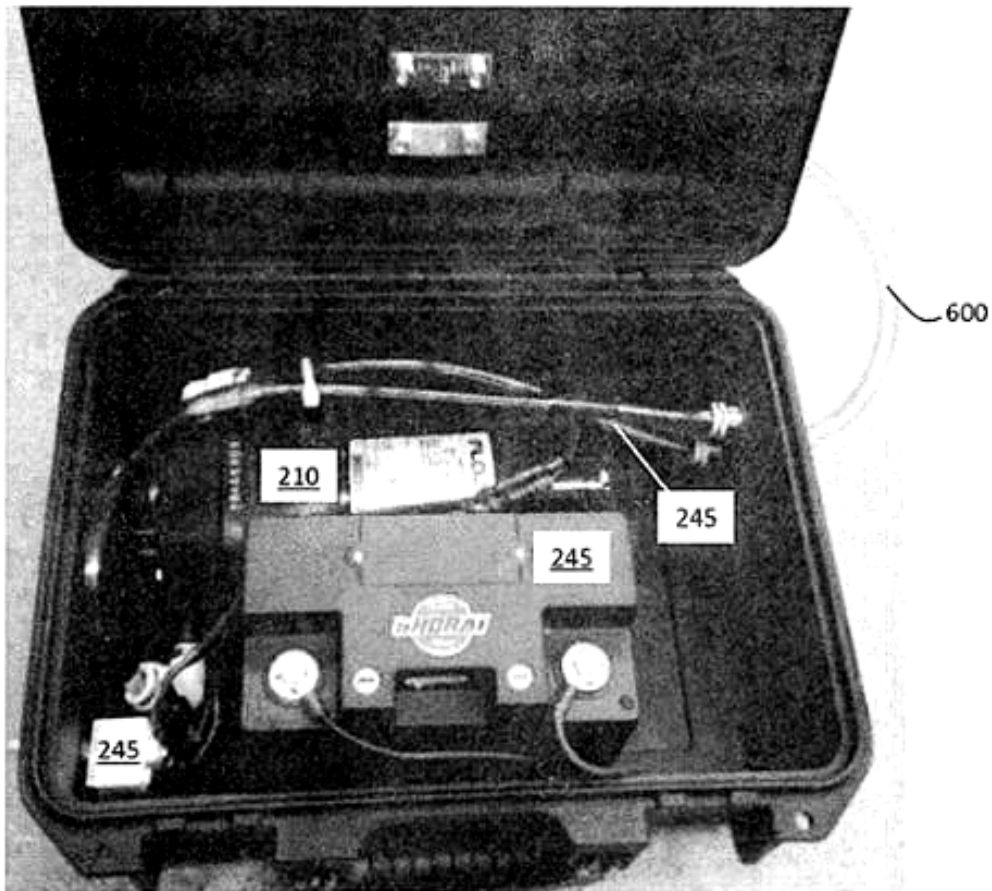


- (11) **1-0033175 B** (15) 02/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2018 366
 (21) 1-2018-01717 (85) 23/04/2018
 (22) 17/10/2016 (86) PCT/JP2016/080666 17/10/2016
 (30) 2015-236563 03/12/2015 JP (87) WO2017/094371 08/06/2017
 (51) **C09D 171/00; C03C 17/30; C08G 65/336; G06F 3/041; C09K 3/18; G02B 1/18; B32B 27/00**
 (73) **SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)**
 6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004, Japan
 (72) MATSUDA Takashi (JP); YAMANE Yuji (JP); SAKOH Ryusuke (JP); KOIKE Noriyuki (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CHẾ PHẨM TẠO LỚP PHỦ, VẬT PHẨM CÓ LỚP PHỦ HÓA CỨNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỀ MẶT VẬT PHẨM**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tạo lớp phủ chứa polyme có thể thủy phân ở một đầu có công thức (1) và polyme có thể thủy phân ở cả hai đầu có công thức (2), trong đó tỷ lệ phần trăm mol của polyme có thể thủy phân ở cả hai đầu so với tổng số mol của polyme có thể thủy phân ở một đầu và polyme có thể thủy phân ở cả hai đầu nằm trong khoảng từ 0% đến 20% mol; vật phẩm có lớp phủ hóa cứng được chế tạo bằng chế phẩm tạo lớp phủ này trên bề mặt của nó; và phương pháp xử lý bề mặt vật phẩm.



- (11) **1-0033176 B** (15) 02/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2018 364
(21) 1-2018-01870 (85) 03/05/2018
(22) 13/10/2016 (86) PCT/US2016/056859 13/10/2016
(30) 62/240,926 13/10/2015 US (87) WO2017/066457 20/04/2017
(51) *A61D 7/00; A01K 13/00; A61D 1/02*
(73) **MERIAL, INC. (US)**
3239 Satellite Blvd., Duluth, GA 30096, United States of America
(72) LESLIE, Christopher, Davis (US); BARRANON, Francisco Javier, Rojo (MX);
ESPINOSA, Hector Valdemar, Garcia (MX)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỆ THỐNG CẤP PHUN ĐỂ CHỨNG NGỪA CHO GIA CẦM NUÔI TRONG CÁC LỒNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cấp phun để định liều lượng một cách chính xác các chế phẩm lỏng, bao gồm các vacxin và các chế phẩm vi sinh vật có lợi, cho các gia cầm nuôi trong lồng. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến các phần cấp phun, có sự chấp nhận bởi các gia cầm được cải thiện, so với các phần cấp phun đã biết. Hệ thống cấp phun tự động đã bộc lộ được thiết kế để gắn với và hoạt động với các hệ thống cho gia cầm ăn tự động, thường được sử dụng trong các chuồng gia cầm.



- | | | | |
|-------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033177 B | | (15) 02/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-03144 | | (85) 22/04/2016 | |
| (22) 03/04/2014 | | (86) PCT/CN2014/074711 | 03/04/2014 |
| | | (87) WO2015/043151 | 02/04/2015 |

(51) **G10L 19/06**; G10L 19/24; G10L 19/08

(62) 1-2016-01444

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

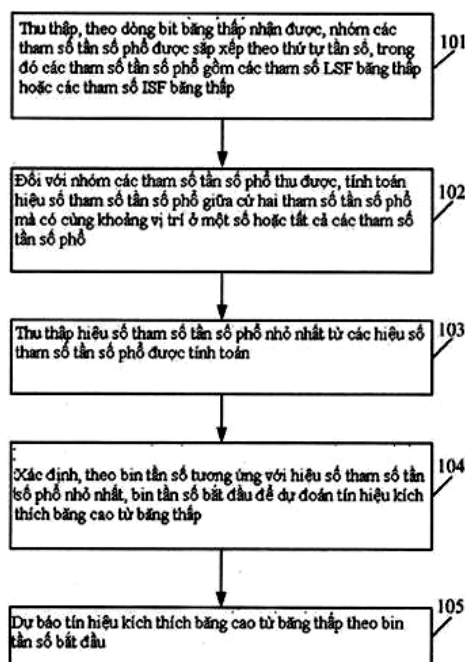
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
518129, China

(72) LIU, Zexin (CN); MIAO, Lei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU AUDIO VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị dự báo tín hiệu kích thích băng cao. Phương pháp gồm: thu thập, theo dòng bit băng thấp nhận được, nhóm các tham số tần số phổ được sắp xếp theo thứ tự tần số, trong đó các tham số tần số phổ gồm các tham số tần số phổ đường truyền (line spectral frequency - LSF) băng thấp hoặc các tham số tần số phổ trở nạp (immittance spectral frequency - ISF) băng thấp; đối với nhóm các tham số tần số phổ, tính toán hiệu số tham số tần số phổ (102) giữa cứ hai tham số tần số phổ mà có cùng khoảng vị trí ở một số hoặc tất cả các tham số tần số phổ; thu thập hiệu số tham số tần số phổ nhỏ nhất (103) từ các hiệu số tham số tần số phổ được tính toán; xác định, theo bin tần số (ngăn) tần số tương ứng với hiệu số tham số tần số phổ nhỏ nhất, bin tần số bắt đầu (104) để dự báo tín hiệu kích thích băng cao từ băng thấp; và dự báo tín hiệu kích thích băng cao (105) từ băng thấp theo bin tần số bắt đầu. Bằng cách triển khai các phương án thực hiện sáng chế, tín hiệu kích thích băng cao có thể được dự báo tốt hơn, nhờ đó cải thiện hiệu năng của tín hiệu kích thích băng cao.



- (11) **1-0033178 B** (15) 02/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2017 350
- (21) 1-2017-00107 (85) 13/01/2017
- (22) 23/06/2014 (86) PCT/CN2014/080543 23/06/2014
- (87) WO2015/196342 30/12/2015
- (51) **B32B 27/36; B05D 3/02; B05D 7/00; C09D 133/00; C08L 23/12; C08L 53/00; C09D 109/06; B05D 1/02; C08J 7/04**
- (73) **DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)**
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America
- (72) Tao Han (CN); Jeffrey C. Munro (US); Lisa S. Madenjian (US); Hong Yang (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **VẬT PHẨM ĐƯỢC SƠN**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm được sơn bao gồm lớp sơn lót ở giữa lớp nền và lớp sơn, trong đó lớp nền là sản phẩm của chế phẩm tạo lớp nền chứa copolyme khối của olefin và polyme polypropylen có tỷ trọng nằm trong khoảng từ 0,89g/cm³ đến 0,92g/cm³. Lớp nền này không chứa (1) chất dẻo hóa trên cơ sở phtalat, (2) polyme chứa halogen, và (3) các đơn vị polyme nhỏ có thể thôi nhiễm và có nguồn gốc từ monome styren.

- (11) **1-0033179 B** (15) 02/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/08/2018 365
(21) 1-2018-02138 (85) 22/05/2018
(22) 20/10/2016 (86) PCT/EP2016/075228 20/10/2016
(30) 15191233.4 23/10/2015 EP (87) WO2017/068042 27/04/2017
(51) **C23F 1/18; H05K 3/38; C23C 22/52**
(73) **ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)**
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, Germany
(72) CUKIC, Tatjana (RS); WOOD, Neal (GB); HÜLSMANN, Thomas (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **DUNG DỊCH XỬ LÝ BỀ MẶT ĐỒNG VÀ HỢP KIM ĐỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỀ MẶT ĐỒNG HOẶC HỢP KIM ĐỒNG**
(57) Sáng chế đề cập đến dung dịch xử lý bề mặt đồng và hợp kim đồng chứa axit và chất oxy hóa được chọn từ nhóm bao gồm hydro peroxit, peroxit kim loại, superoxit kim loại và hỗn hợp chứa chúng, ít nhất một nguồn ion clorua và ít nhất một nguồn ion bromua. Dung dịch xử lý bề mặt này là đặc biệt hữu ích trong sản xuất bảng mạch in, nền mang IC và các linh kiện điện tử khác.

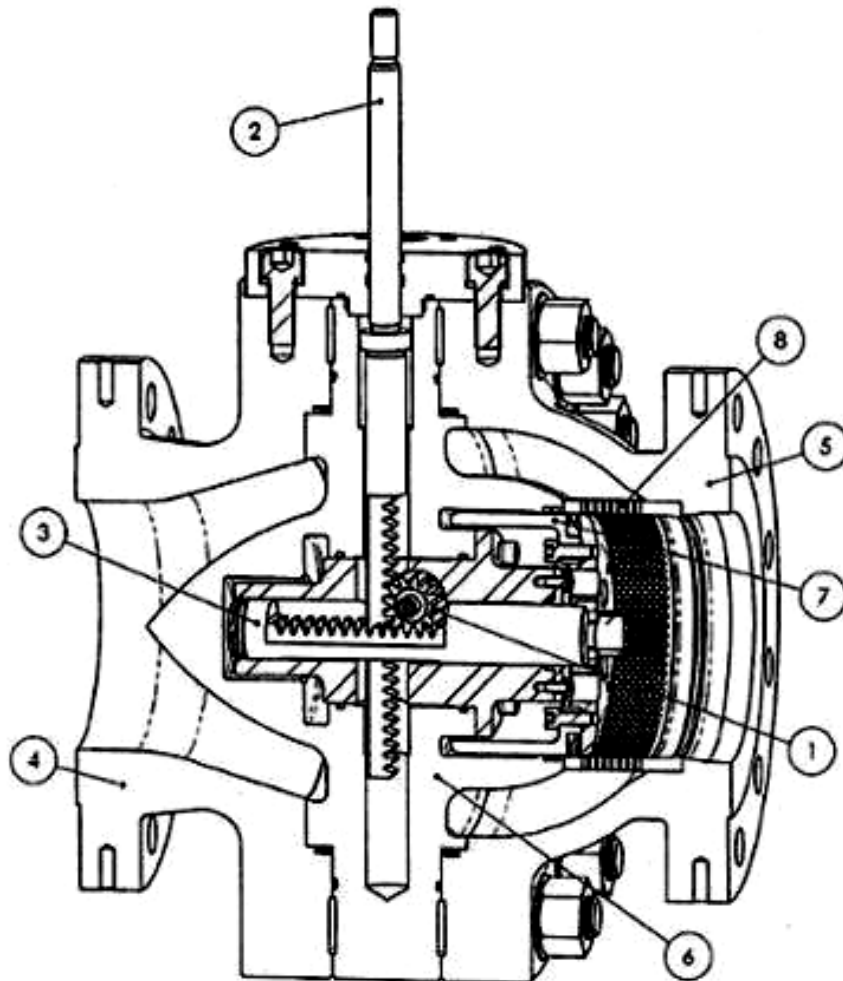


- (11) **1-0033180 B** (15) 02/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2018 366
(21) 1-2018-02041 (85) 14/05/2018
(22) 14/11/2016 (86) PCT/EP2016/077558 14/11/2016
(30) 15194660.5 16/11/2015 EP (87) WO2017/085004 26/05/2017
(51) **A61K 47/12; A61K 31/40; A61K 31/573; A61K 45/06; A61K 9/16; A61K 47/26; A61K 9/00; A61K 9/14; A61K 31/167**
(73) **CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)**
Via Palermo, 26/A, 43122 Parma, Italy
(72) CAFIERO, Claudio (IT); ORTENZI, Leonardo (IT); SCHIARETTI, Francesca (IT)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **QUY TRÌNH BÀO CHẾ CHẾ PHẨM DẠNG BỘT ĐỂ XÔNG HÍT, CHẾ PHẨM DẠNG BỘT ĐỂ XÔNG HÍT VÀ DỤNG CỤ XÔNG HÍT BỘT KHÔ ĐƯỢC NẠP CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng bột khô để xông hít để dùng trong dụng cụ xông hít bột khô chứa tổ hợp gồm chất chống tiết cholin, chất chủ vận thụ thể tiết β_2 -adrenalin tác dụng kéo dài, và corticosteroid. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình bào chế chế phẩm này và dụng cụ xông hít bột khô được nạp chế phẩm này.

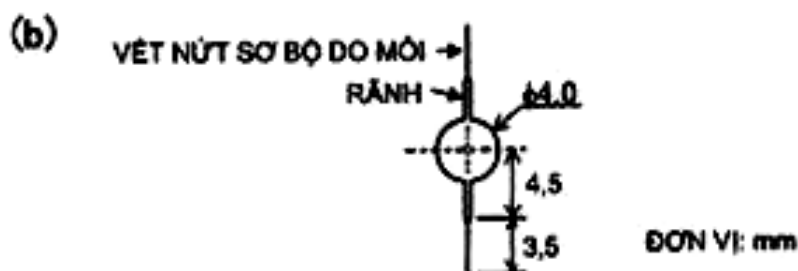
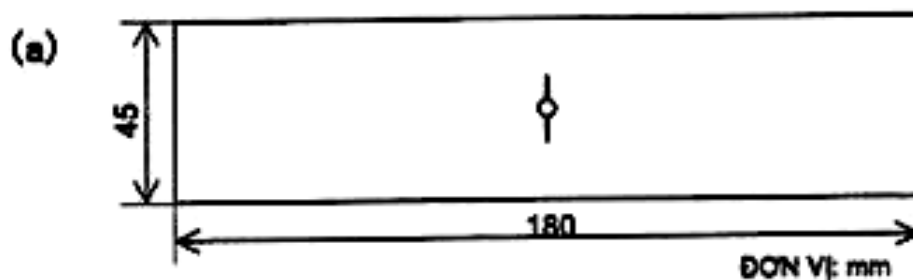
- (11) **1-0033181 B** (15) 02/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2018 366
 (21) 1-2018-01988 (85) 10/05/2018
 (22) 07/06/2016 (86) PCT/EP2016/062847 07/06/2016
 (30) PCT/CN2015/094184 10/11/2015 CN (87) WO2017/080687 A1 18/05/2017
 15198434.1 08/12/2015 EP
 (51) **A61Q 11/00; A61K 8/73; A61K 8/25; A61K 8/29**
 (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
 Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
 (72) LI Yajuan (CN); TANG Xuezhi (CN); WANG Jinfang (CN)
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
 (54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa canxi silicat với lượng nằm trong khoảng từ 5 đến 80% trọng lượng, gồm xanthan và/hoặc các dẫn xuất của nó với lượng nằm trong khoảng từ 0,4% đến 2% trọng lượng, tác nhân có lợi và chất mang được chấp nhận về sinh lý, trong đó tác nhân có lợi được chọn từ chất tạo màu, chất bù khoáng sinh học, chất kháng khuẩn hoặc hỗn hợp của chúng và trong đó chất bù khoáng sinh học là canxi phosphat vô định hình, α -tricanxi phosphat, β -tricanxi phosphat; canxi cacbonat, canxi thiếu hydroxyapatit ($\text{Ca}_9(\text{HPO}_4)(\text{PO}_4)_5\text{OH}$), dicanxi phosphat (CaHPO_4), dicanxi phosphat dehydrat ($\text{CaHPO}_4 \cdot 2\text{H}_2\text{O}$), hydroxyapatit ($\text{Ca}_{10}(\text{PO}_4)_6(\text{OH})_2$), monocanxi phosphat monohydrat ($\text{Ca}(\text{H}_2\text{PO}_4)_2 \cdot \text{H}_2\text{O}$), octacanxi phosphat ($\text{Ca}_8\text{H}_2(\text{PO}_4)_6 \cdot 5\text{H}_2\text{O}$) và tetracanxi phosphat ($\text{Ca}_4(\text{PO}_4)_2\text{O}$) hoặc hỗn hợp của chúng.

- (11) **1-0033182 B** (15) 02/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2018 366
(21) 1-2018-01428 (85) 04/04/2018
(22) 29/09/2016 (86) PCT/GB2016/053038 29/09/2016
(30) 1517368.5 01/10/2015 GB (87) WO2017/055856 06/04/2017
(51) **F16K 31/53; F16H 19/04**
(73) **GOODWIN PLC (GB)**
Ivy House Foundry, Hanley, Stoke-On-Trent Staffordshire ST1 3NR, Great Britain
(72) SATTELBERG, Manfred (DE); GOODWIN, Matthew Stanley (GB); PRESTON, Timothy James (GB); ROOT, Paul Michael (GB)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **VAN PIT TÔNG CÓ THỂ DẪN ĐỘNG DỌC TRỰC VÀ ĐƯỜNG ỐNG CÓ VAN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến van pit tông có thể dẫn động dọc trục bao gồm hệ thống bánh răng để biến đổi chuyển động thẳng từ bộ dẫn động thành chuyển động thẳng của van pit tông trong đó hệ thống bánh răng bao gồm các thanh răng và ít nhất một bánh răng truyền dẫn hướng. Sáng chế còn đề cập đến đường ống có một hoặc nhiều van pit tông.



- (11) **1-0033183 B** (15) 02/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/06/2016 339
 (21) 1-2015-05035 (85) 31/12/2015
 (22) 05/06/2014 (86) PCT/JP2014/064921 05/06/2014
 (30) 2013-119156 05/06/2013 JP (87) WO2014/196586 A1 11/12/2014
 (51) **C21D 9/46; B21B 3/00; C22C 38/32; C22C 38/00; B21B 1/22; B65G 15/48**
 (73) **NISSHIN STEEL CO., LTD.** (JP)
 4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366, Japan
 (72) TAGASHIRA Satoshi (JP); KOUTANI Shoichi (JP); OMOSAKO Koji (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
 (54) **TẤM THÉP DÙNG LÀM BĂNG TẢI VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép dùng làm băng tải có độ bền cao và khả năng chống phát triển khe nứt rất tốt. Sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất tấm thép dùng làm băng tải bao gồm các bước: cán nóng tấm phôi thép có thành phần hóa học chứa C với lượng từ 0,60 đến 0,80%, Si với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 1,0%, Mn với lượng từ 0,10 đến 1,0%, P với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 0,020%, S với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 0,010%, Cr với lượng từ 0,1 đến 1,0%, V với lượng từ 0 đến 0,5%, Ti với lượng từ 0 đến 0,1%, Nb với lượng từ 0 đến 0,1%, và B với lượng từ 0 đến 0,01%, toàn bộ các lượng này đều tính theo % khối lượng, với lượng còn lại là Fe và các tạp chất không tránh được, trong điều kiện nhiệt độ cán nóng hoàn thiện từ 800 đến 900°C, tốc độ làm nguội trung bình từ khi cán hoàn thiện đến khi cuộn lại lớn hơn hoặc bằng 20°C/giây, và nhiệt độ khi cuộn lại từ 450 đến 650°C; sau đó cán nguội mà không xử lý nhiệt sản phẩm đã được cán nóng với tổng mức độ nghiền khi cán lớn hơn hoặc bằng 40% và mức độ nghiền trong một hành trình là nhỏ hơn 12%; và tiếp đó xử lý hóa già sản phẩm đã được cán nguội trong khi duy trì nhiệt độ từ 200 đến 500°C trong khoảng thời gian từ 0,5 đến 30 giờ.



- (11) **1-0033184 B** (15) 02/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2018 362
(21) 1-2018-00659 (85) 13/02/2018
(22) 10/08/2016 (86) PCT/EP2016/069072 10/08/2016
(30) 15181851.5 20/08/2015 EP (87) WO2017/029175 A1 23/02/2017
(51) *A61K 8/49; A61Q 17/00; A01N 33/00*
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
(72) PRICE, Paul, Damien (GB)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT LACTAM VÀ CHẤT HOẠT ĐỘNG BỀ MẶT SINH HỌC GLYCOLIPIT**

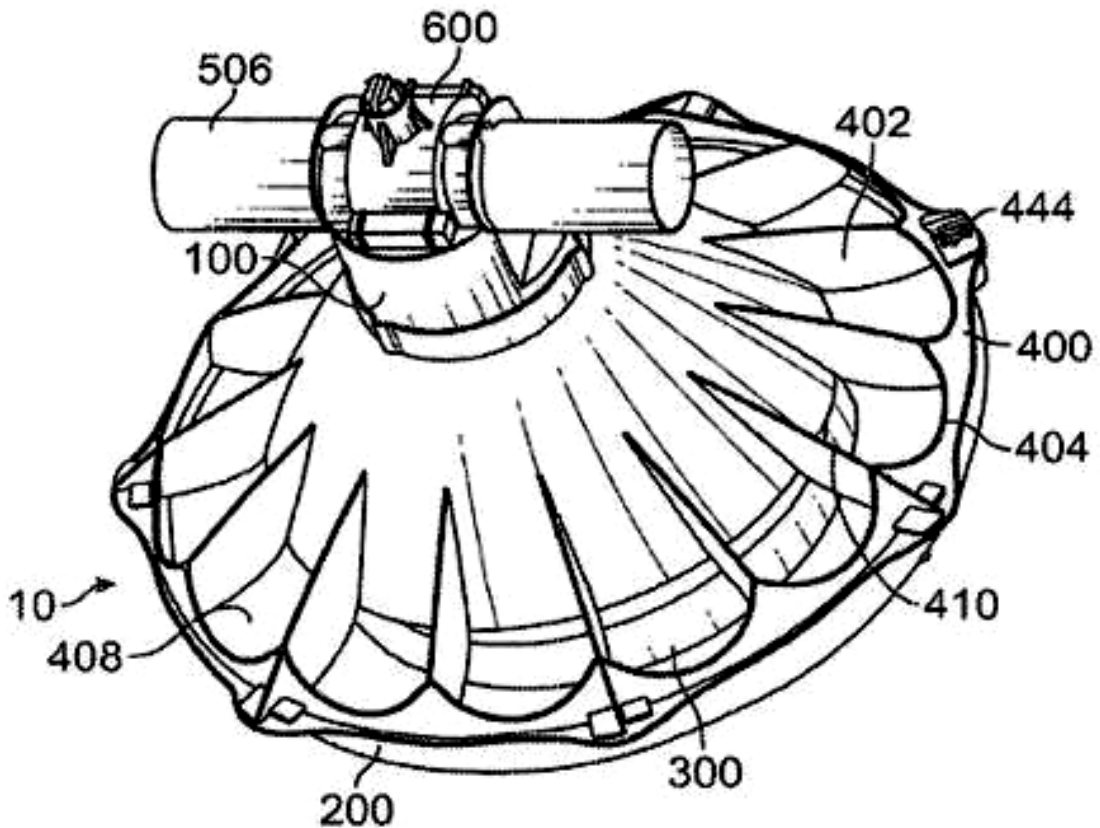
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất lactam và chất hoạt động bề mặt sinh học, thích hợp để sử dụng như các chế phẩm kháng khuẩn, chế phẩm ức chế tạo màng sinh học và chế phẩm kim vi khuẩn.

- (11) **1-0033185 B** (15) 02/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2018 364
(21) 1-2018-00660 (85) 13/02/2018
(22) 04/08/2016 (86) PCT/EP2016/068625 04/08/2016
(30) 15181847.3 20/08/2015 EP (87) WO2017/029118 A1 23/02/2017
(51) *A61K 8/49; A61Q 17/00; A01N 33/00*
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
(72) PRICE, Paul, Damien (GB)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT LACTAM VÀ RƯỢU**

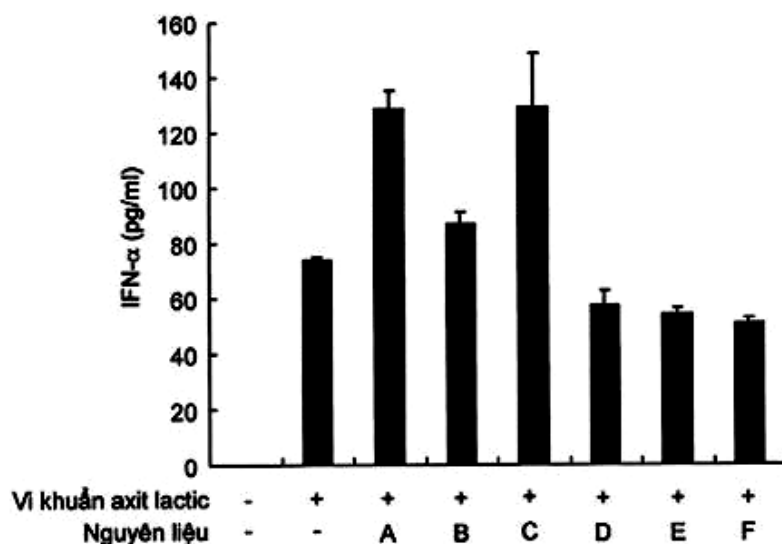
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất lactam và rượu. Chế phẩm này thích hợp để sử dụng làm chế phẩm kháng khuẩn, chế phẩm ức chế tạo màng sinh học và chế phẩm kìm hãm vi khuẩn.

- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033186 B | | (15) 02/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/12/2019 | 381 |
| (21) 1-2019-05442 | | (85) 03/10/2019 | |
| (22) 14/03/2018 | | (86) PCT/US2018/022479 | 14/03/2018 |
| (30) 62/471,357 | 14/03/2017 | US (87) WO2018/170157 | 20/09/2018 |
| (51) <i>A01K 39/012; A01K 39/01</i> | | | |
| (73) CTB, INC. (US)
611 North Higbee Street, Milford, IN 46542, United States of America | | | |
| (72) MARK, Wayne, R (US) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) CỤM MÁNG ĂN DẠNG CHẢO CÓ MỨC THỨC ĂN ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC | | | |

(57) Sáng chế đề cập tới cụm máng ăn dạng chảo có mức thức ăn điều chỉnh được để cấp thức ăn cho gà và phương pháp có liên quan. Cụm máng ăn dạng chảo bao gồm bộ phận hình nón, bộ ngăn chặn bao gồm một số cánh chống cào bới được bố trí theo hướng kính, bộ phận chụp, chảo cấp, bộ phận che, và tùy ý là bộ phận ngắt cấp. Bộ phận hình nón bao gồm cặp vấu chặn có thể được gài khớp theo lựa chọn với một trong số các cặp rãnh tương ứng có các chiều sâu thay đổi trên bộ ngăn chặn để tạo ra nhiều mức thức ăn theo mong muốn và tùy thuộc vào kích thước và độ tuổi con gà đang được cho ăn.



- (11) **1-0033187 B** (15) 02/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/02/2017 347
 (21) 1-2016-04457 (85) 18/11/2016
 (22) 29/05/2015 (86) PCT/JP2015/065500 29/05/2015
 (30) 2014-113529 30/05/2014 JP (87) WO2015/182735 03/12/2015
 (51) *A61K 31/215; C12N 1/20; A61P 37/04; A61K 35/74; A61K 47/26*
 (73) **KIRIN HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 Nakano Central Park South, 10-2, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 164-0001,
 Japan
 (72) KANAYAMA Masava (JP); TAZUMI Kyoko (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **CHẾ PHẨM TĂNG HOẠT TÍNH TẠO TIỀM NĂNG MIỄN DỊCH CỦA VI KHUẨN AXIT LACTIC VÀ PHƯƠNG PHÁP TĂNG HOẠT TÍNH TẠO TIỀM NĂNG MIỄN DỊCH CỦA VI KHUẨN AXIT LACTIC**
 (57) Sáng chế là đề xuất chế phẩm tăng hoạt tính tạo tiềm năng miễn dịch của vi khuẩn axit lactic mà làm tăng hoạt tính tạo tiềm năng miễn dịch của vi khuẩn axit lactic có hoạt tính tạo tiềm năng miễn dịch; và phương pháp tăng hoạt tính tạo tiềm năng miễn dịch của vi khuẩn axit lactic sử dụng chế phẩm này; và chế phẩm chứa cả vi khuẩn axit lactic có hoạt tính tạo tiềm năng miễn dịch và chế phẩm tăng hoạt tính tạo tiềm năng miễn dịch của vi khuẩn axit lactic, trong đó hoạt tính tạo tiềm năng miễn dịch của vi khuẩn axit lactic được gia tăng. Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa vi khuẩn axit lactic có hoạt tính tạo tiềm năng miễn dịch và chế phẩm tăng hoạt tính tạo tiềm năng miễn dịch của vi khuẩn axit lactic chứa thành phần hoạt tính là hợp chất este của polyol và axit béo bão hòa.



Nồng độ vi khuẩn axit lactic: 0,1% (trọng lượng/thể tích)
 A: Poem TRP-97RF (chất nhũ hóa)
 B: Poem BS-20 (chất nhũ hóa)
 C: Ryoto Sugar Ester P1670 (chất nhũ hóa)
 D: GENU pectin (chất làm đặc polysacarit)
 E: Pectin AYD30T (chất làm đặc polysacarit)
 F: Unipeptine AYD5110SB (chất làm đặc polysacarit)

- (11) **1-0033188 B** (15) 02/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/03/2019 372
(21) 1-2018-04887 (85) 01/11/2018
(22) 03/02/2017 (86) PCT/EP2017/052344 03/02/2017
(30) 16168681.1 09/05/2016 EP (87) WO2017/194210 16/11/2017
(51) **C09J 153/00; C08G 18/69; C08G 18/76; C09J 175/14; C08G 81/02; C08K 5/00; C08G 18/40; C08G 63/08**
(73) **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany
(72) Nicolai Kolb (DE); Gabriele Brenner (DE); Patrick Glöckner (DE); Bernhard Schleimer (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM DÍNH CHỨA COPOLYME KHỐI**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dính hoặc gắn kín chứa copolyme khối được tạo ra từ polyolefin và polyeste được tạo chức OH.

(11) 1-0033189 B		(15) 02/08/2022	
(45) 26/09/2022	414B	(43) 25/09/2018	366
(21) 1-2018-03017		(85) 12/07/2018	
(22) 15/12/2015		(86) PCT/JP2015/085123	15/12/2015
		(87) WO2017/104008	22/06/2017

(51) **A44B 19/36**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

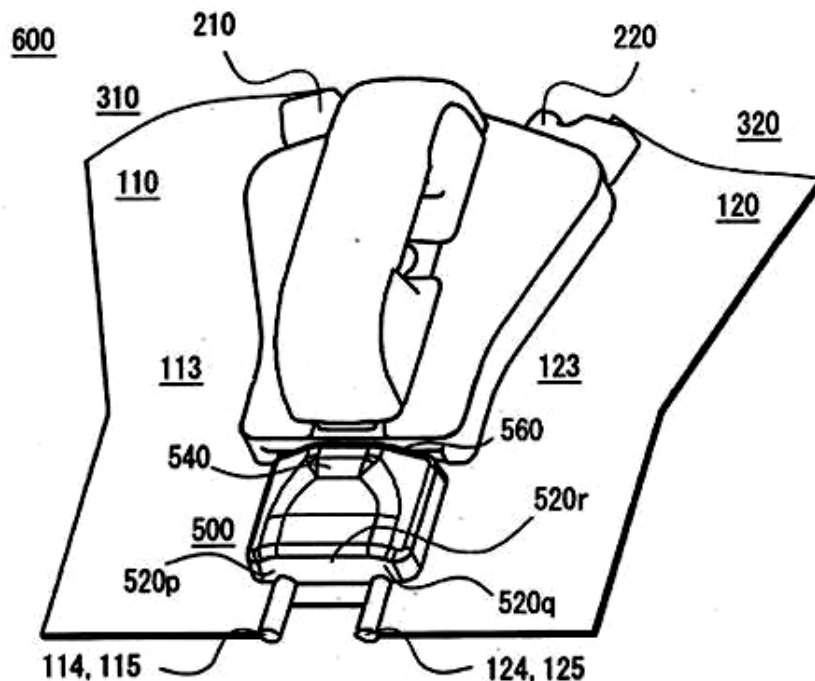
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) KOJIMA Yoshinori (JP); TAKAZAWA Shigeyoshi (JP); SAITSU Natsuko (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

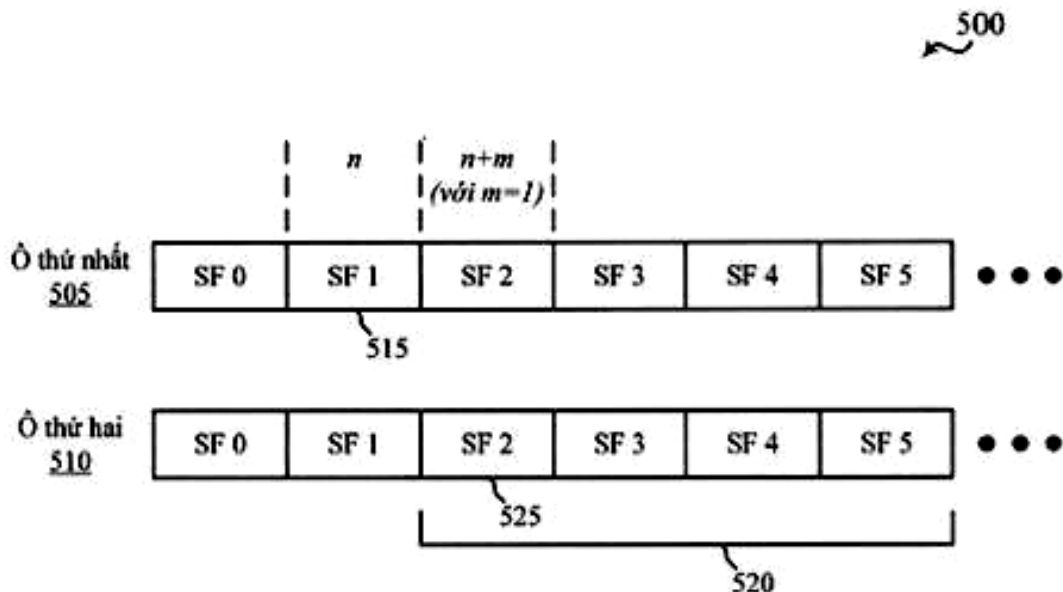
(54) **KHÓA KÉO TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề cập đến khóa kéo trượt (600) bao gồm dây khóa kéo thứ nhất (310) có dải khóa kéo thứ nhất (110) và chi tiết khóa kéo thứ nhất (210), dây khóa kéo thứ hai (320) có dải khóa kéo thứ hai (120) và chi tiết khóa kéo thứ hai (220), con trượt (400) để mở và đóng các dây khóa kéo thứ nhất (310) và thứ hai (320); và bộ phận chặn làm bằng nhựa (500) được gắn cố định vào chỉ lồi thứ nhất (115) của dải khóa kéo thứ nhất (110) và vào chỉ lồi thứ hai (125) của dải khóa kéo thứ hai (120), và nổi dải khóa kéo thứ nhất (110) và dải khóa kéo thứ hai (120). Bộ phận chặn (500) bao gồm thân chính (510) có các tấm trên (520) và tấm dưới (530) được nối giữa chỉ các lồi thứ nhất (115) và thứ hai (125), các mẫu lồi trên (540) và dưới (550) được tạo ra trên bề mặt trên (521) của tấm trên (520) và bề mặt dưới (531) của tấm dưới (530) và được làm nhô ra theo các hướng đối nhau, và bề mặt chặn (560) được tạo ra để đối diện với các chi tiết khóa kéo thứ nhất (210) và thứ hai (220) và chặn sự dịch chuyển của con trượt (400). Bề mặt chặn (560) có chiều rộng (W560) theo hướng lên trên-xuống dưới, chiều rộng này được tăng theo các mẫu lồi trên (540) và dưới (550).



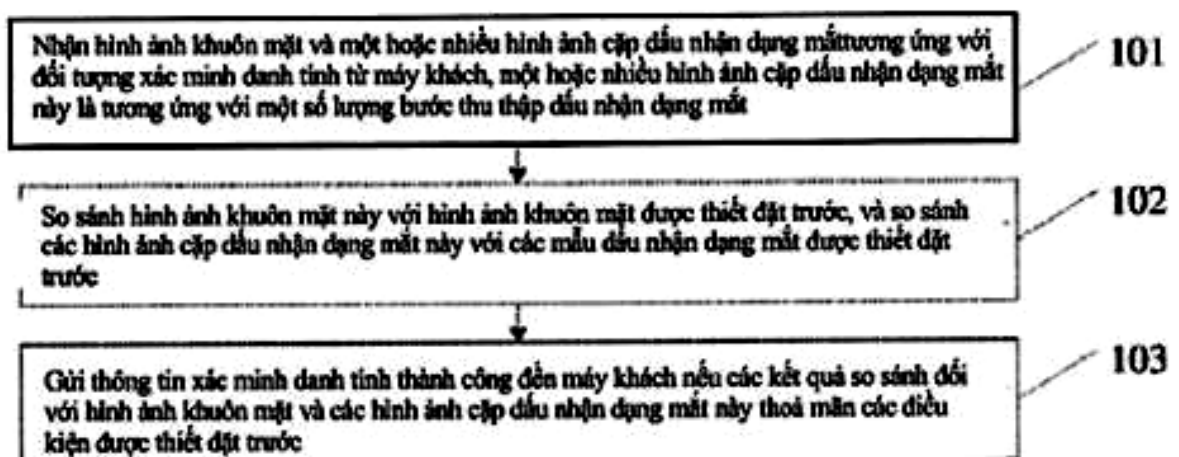
- (11) **1-0033190 B** (15) 02/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2019 379
- (21) 1-2019-02329 (85) 07/05/2019
- (22) 30/10/2017 (86) PCT/CU2017/050006 30/10/2017
- (30) 2016-0161 01/11/2016 CU (87) WO2018/082719 11/05/2018
- (51) *A61K 39/00; A61K 38/38; A61K 39/165; A61K 39/02; A61K 39/12; A61K 38/00*
- (73) **CENTRO DE INGENIERIA GENETICA Y BIOTECNOLOGIA (CU)**
Avenida 31 entre 158 y 190, Playa La Habana 11600, Cuba
- (72) MARTÍNEZ RODRÍGUEZ, Rebeca (CU); HERNANDEZ PEREZ, Liz (CU); GIL GONZÁLEZ, Lázaro (CU); CARPIO GONZÁLEZ, Yamila (CU); ESTRADA GARCÍA, Mario, Pablo (CU)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM VACXIN CHỨA PEPTIT KÍCH THÍCH BÀI TIẾT HORMON TĂNG TRƯỞNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm vacxin chứa peptit kích thích bài tiết hormon tăng trưởng có trình tự như nêu trong SEQ ID NO.1 hoặc SEQ ID NO.2, ít nhất một kháng nguyên vacxin, và chất dẫn hoặc chất pha loãng dược dụng, trong đó peptit kích thích bài tiết hormon tăng trưởng này là ở lượng đủ để kích thích đáp ứng miễn dịch của vật chủ với kháng nguyên vacxin.

- (11) **1-0033191 B** (15) 03/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/02/2018 359
 (21) 1-2017-04608 (85) 20/11/2017
 (22) 10/05/2016 (86) PCT/US2016/031587 10/05/2016
 (30) 62/165,814 22/05/2015 US (87) WO2016/191091 01/12/2016
 15/149,752 09/05/2016 US
 (51) **H04L 5/00; H04W 16/14; H04W 74/08; H04W 72/12; H04W 74/00; H04L 27/00; H04W 72/04**
 (73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**
 ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
 (72) YERRAMALLI, Srinivas (IN); LUO, Tao (US); DAMNJANOVIC, Aleksandar (US); CHEN, Wanshi (CN); GAAL, Peter (US)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ TĂNG CƯỜNG DÒNG ĐIỀU KHIỂN TRONG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và vật ghi bắt biến đọc được bằng máy tính để truyền thông không dây, cụ thể là đến kỹ thuật tăng cường dòng điều khiển cho hoạt động LTE-U. Các khía cạnh của sáng chế đề xuất việc tăng cường xử lý dòng điều khiển cho hoạt động trong khoảng thời gian truyền (transmission time interval - TTI) động ở các ô không được cấp phép gồm xử lý kênh điều khiển vật lý liên kết xuống tăng cường (enhanced physical downlink control channel - ePDCCH), báo cáo thông tin trạng thái kênh không định kỳ, hoạt động thu gián đoạn (discontinuous reception - DRX), và các TTI mở rộng ở cuối của khối tín hiệu truyền. Các khía cạnh mô tả cũng gồm kỹ thuật tăng cường đối với cấu hình tín hiệu tham chiếu đối với các ô không được phép, xử lý các thông báo cấp phép chung cho nhiều ô không được cấp phép, xử lý ePDCCH đối với các khung con riêng và hoạt động tín hiệu tham chiếu phát hiện (discovery reference signal - DRS) đa kênh.



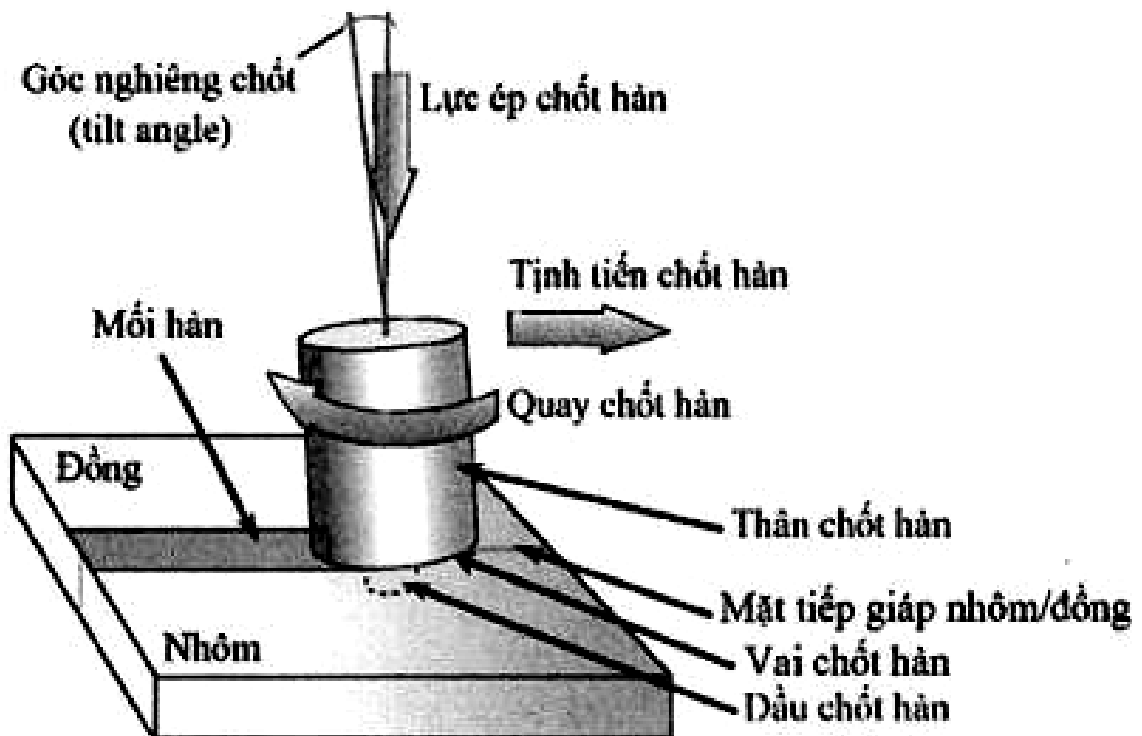
- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033192 B | | (15) 03/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2019-01335 | | (85) 15/03/2019 | |
| (22) 11/08/2017 | | (86) PCT/CN2017/096987 | 11/08/2017 |
| (30) 201610717080.1 | 24/08/2016 CN | (87) WO2018/036389 | 01/03/2018 |
- (51) **H04L 29/06**
 (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
 (72) HE, Le (CN); TUO, Yukun (CN); LI, Liang (CN); HUANG, Mian (CN); CHEN, Jidong (CN); YANG, Wenbo (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC MINH DANH TÍNH NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ PHI NHẤT THỜI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị, và hệ thống xác minh danh tính người dùng, liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin. Sáng chế chủ yếu được dùng để giải quyết các vấn đề về độ chính xác thấp và độ tin cậy thấp của các phương pháp xác minh danh tính người dùng hiện tại. Phương pháp này bao gồm các bước: trước hết là nhận hình ảnh khuôn mặt và một hoặc nhiều hình ảnh cặp dấu nhận dạng mắt tương ứng với đối tượng xác minh danh tính từ máy khách, một hoặc nhiều hình ảnh cặp dấu nhận dạng mắt này là tương ứng với một số lượng bước thu thập dấu nhận dạng mắt tương ứng với đối tượng xác minh danh tính từ máy khách, một hoặc nhiều hình ảnh cặp dấu nhận dạng mắt này là tương ứng với một số lượng bước thu thập dấu nhận dạng mắt, sau đó là so sánh hình ảnh khuôn mặt này với hình ảnh khuôn mặt được thiết đặt trước, so sánh các hình ảnh cặp dấu nhận dạng mắt này với các mẫu dấu nhận dạng mắt được thiết đặt trước, và gửi thông tin xác minh danh tính thành công đến máy khách nếu các kết quả so sánh đối với hình ảnh khuôn mặt này và các hình ảnh cặp dấu nhận dạng mắt này thoả mãn các điều kiện được thiết đặt trước.



- (11) **1-0033193 B** (15) 03/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2020 386
 (21) 1-2018-04909
 (22) 02/11/2018
 (51) **B23K 20/12; B23K 1/19**
 (76) **TRẦN HÙNG TRÀ (VN)**
 415/7, đường 2/4, Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
 (54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO TẤM HỢP KIM HYBRID GIỮA NHÔM NHÓM IXXX (NHÔM NGUYÊN CHẤT) VỚI ĐỒNG ĐỎ (ĐỒNG ĐIỆN CỰC)**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế tạo tấm hợp kim hybrid giữa nhôm nhóm Ixxx (nhôm nguyên chất) với đồng đỏ (đồng điện cực), chiều dày tấm dưới 20 mm, bằng kỹ thuật hàn ma sát. Quy trình hàn gồm: Giai đoạn tạo đường hàn, chốt hàn vừa chuyển động quay vừa chuyển động tịnh tiến theo phương ngang. Tỷ lệ giữa tốc độ quay với tốc độ tịnh tiến của chốt hàn trong giai đoạn này dưới 8,0 vòng/mm. Giai đoạn thoát chốt hàn ra khỏi tấm hàn theo phương đứng và kết thúc quá trình hàn. Trong quá trình hàn, trục chốt hàn được đặt lệch với phương vuông góc tấm hàn một góc nhỏ hơn 5°. Để cân bằng nhiệt tại vùng hàn giữa tấm nhôm và tấm đồng, trục chốt hàn được đặt lệch về phía tấm nhôm một khoảng cách bằng từ 0,3 đến 0,7 lần chiều dày tấm hàn (tính từ vị trí bề mặt tiếp giáp giữa tấm nhôm và tấm đồng).



(11) 1-0033194 B	(15) 03/08/2022	
(45) 26/09/2022	414B	(43) 25/11/2019 380
(21) 1-2019-04800	(85) 30/08/2019	
(22) 02/02/2017	(86) PCT/JP2017/003840	02/02/2017
	(87) WO2018/142548	09/08/2018

(51) **A44B 19/40**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

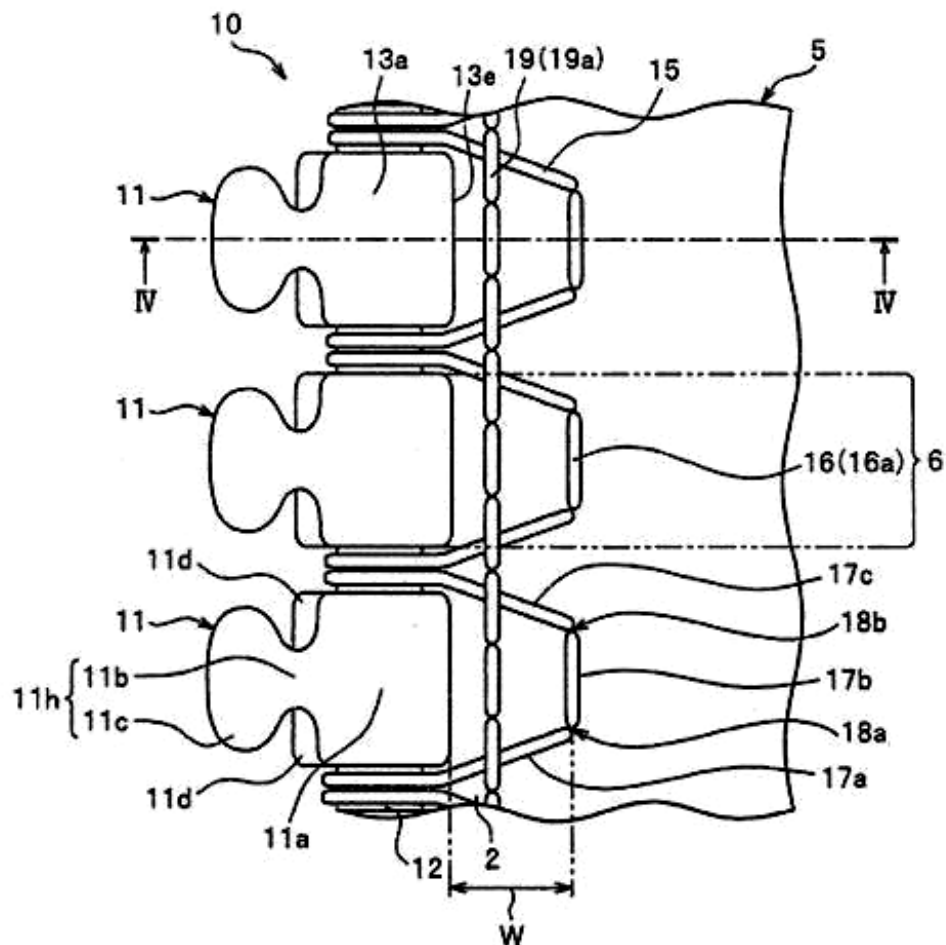
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) SHO, Yoshiyuki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **SẢN PHẨM GẮN KHÓA KÉO TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm gắn khóa kéo trượt (1), mà trong đó bộ phận răng khóa (10, 10a) được gắn cố định vào phần mép gắn răng khóa (2) của bộ phận gắn khóa kéo (5) với phần may để gắn cố định (15, 25, 35). Phần may để gắn cố định (15, 25, 35) xuyên qua phần mép gắn răng khóa (2), và chỉ (16, 26a, 36a) tạo ra phần may để gắn cố định (15, 25, 35) giữ bộ phận nối (12). Vị trí (18a, 18b, 38a, 38b), mà phần may để gắn cố định (15, 25, 35) xuyên qua phần mép gắn răng khóa (2) nằm cách răng khóa (11) nằm bên trong phần mép gắn răng khóa (2). Do vậy, có thể đạt được việc giảm trọng lượng và tăng độ mềm dẻo của sản phẩm gắn khóa kéo trượt (1).



- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033195 B | | | (15) 03/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | | (43) 25/09/2018 | 366 |
| (21) 1-2018-02928 | | | (85) 06/07/2018 | |
| (22) 08/12/2016 | | | (86) PCT/JP2016/086582 | 08/12/2016 |
| (30) 2015-255392 | 25/12/2015 | JP | (87) WO2017/110506 | 29/06/2017 |
| | 2016-232724 | 30/11/2016 | JP | |

(51) **C07C 51/48; C07C 57/07; C07C 51/44**

(73) **MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)**

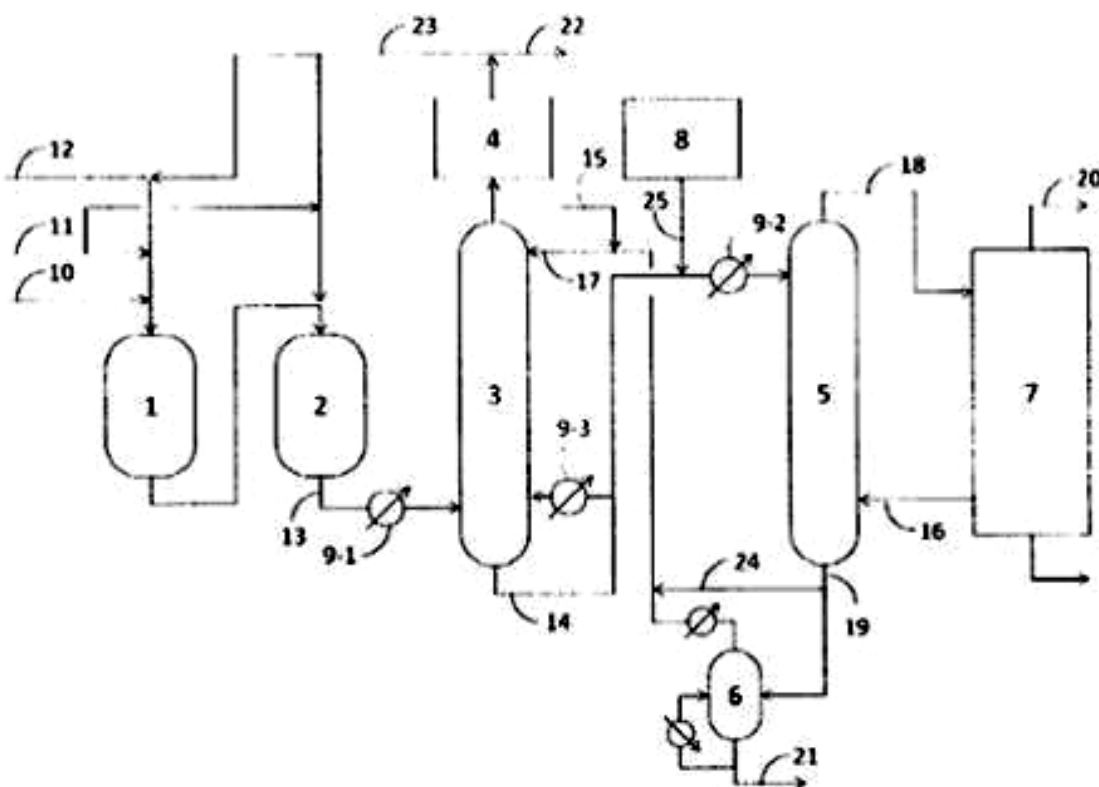
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008251, Japan

(72) KANEKO, Daisaku (JP); TANIGUCHI, Takanori (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

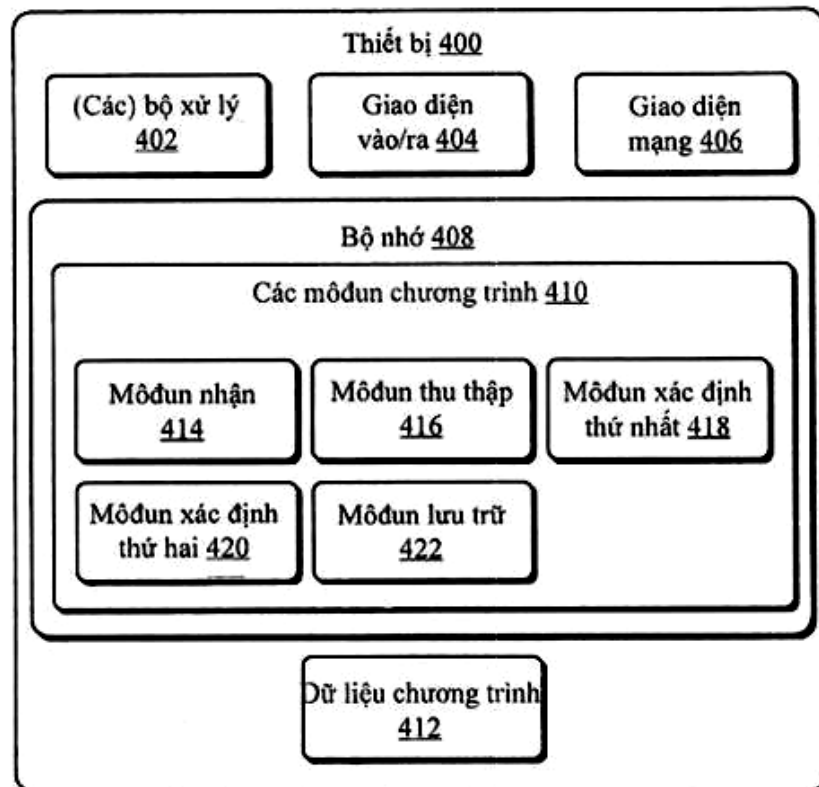
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT AXIT (MET)ACRYLIC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất axit (met)acrylic, bao gồm các bước cụ thể. Trong phương pháp này, chất lỏng chứa chất lỏng được xả mà được xả ở ít nhất một bước trong các bước đã nêu được sử dụng làm chất lỏng thu được, chất lỏng thu được được giữ trong thời gian từ 1 đến 60 ngày, và chất lỏng được giữ được nạp vào bước chiết.



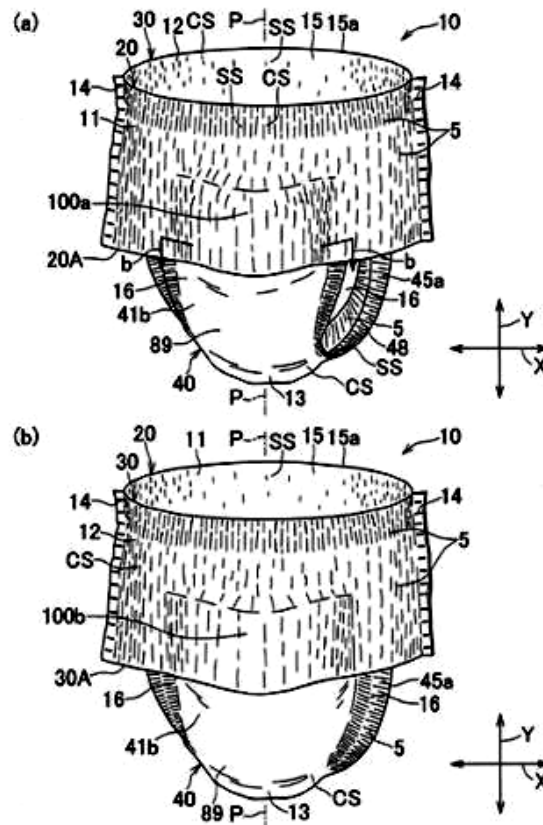
- (11) **1-0033196 B** (15) 03/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2017 350
 (21) 1-2017-00451 (85) 09/02/2017
 (22) 28/08/2015 (86) PCT/US2015/047554 28/08/2015
 (30) 201410437944.5 29/08/2014 CN (87) WO2016/033535 03/03/2016
 (51) **G08B 5/22**
 (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
 (72) LIU, Hui (CN); ZHENG, Haohua (CN); JIN, Huifeng (CN); ZHOU, Lin (CN); XIANG, Tiancheng (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU THẬP THÔNG TIN VỀ VỊ TRÍ, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị thu thập thông tin về vị trí. Theo phương pháp này, máy chủ sẽ thu thập dữ liệu giao dịch được tải lên bởi thiết bị đầu cuối, xác định bộ nhận dạng thiết bị giao dịch và thông tin về địa chỉ giao dịch được bao gồm trong dữ liệu giao dịch, và xác định và lưu thông tin về vị trí của thiết bị giao dịch tương ứng với bộ nhận dạng thiết bị giao dịch này dựa trên thông tin về địa chỉ giao dịch. Với phương pháp nêu trên, thì máy chủ có thể tự động ghi lại thông tin về vị trí của thiết bị giao dịch dựa vào dữ liệu giao dịch được tải lên bởi thiết bị đầu cuối, mà không cần phải ghi lại thông tin về vị trí của thiết bị giao dịch một cách thủ công, nhờ đó tăng cường hiệu quả thu thập thông tin về vị trí của thiết bị giao dịch.



- (11) **1-0033197 B** (15) 03/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 26/03/2018 360
- (21) 1-2018-00380 (85) 26/01/2018
- (22) 19/05/2016 (86) PCT/JP2016/064842 19/05/2016
- (30) 2015-132229 30/06/2015 JP (87) WO2017/002479 05/01/2017
- (51) *A61F 13/49*; *A61F 13/496*
- (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
- (72) TAKINO, Shunsuke (JP); MAKI, Hideaki (JP); AOKI, Katsufumi (JP); INOUE, Takuya (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT DÙNG MỘT LẦN ĐỂ MẶC**

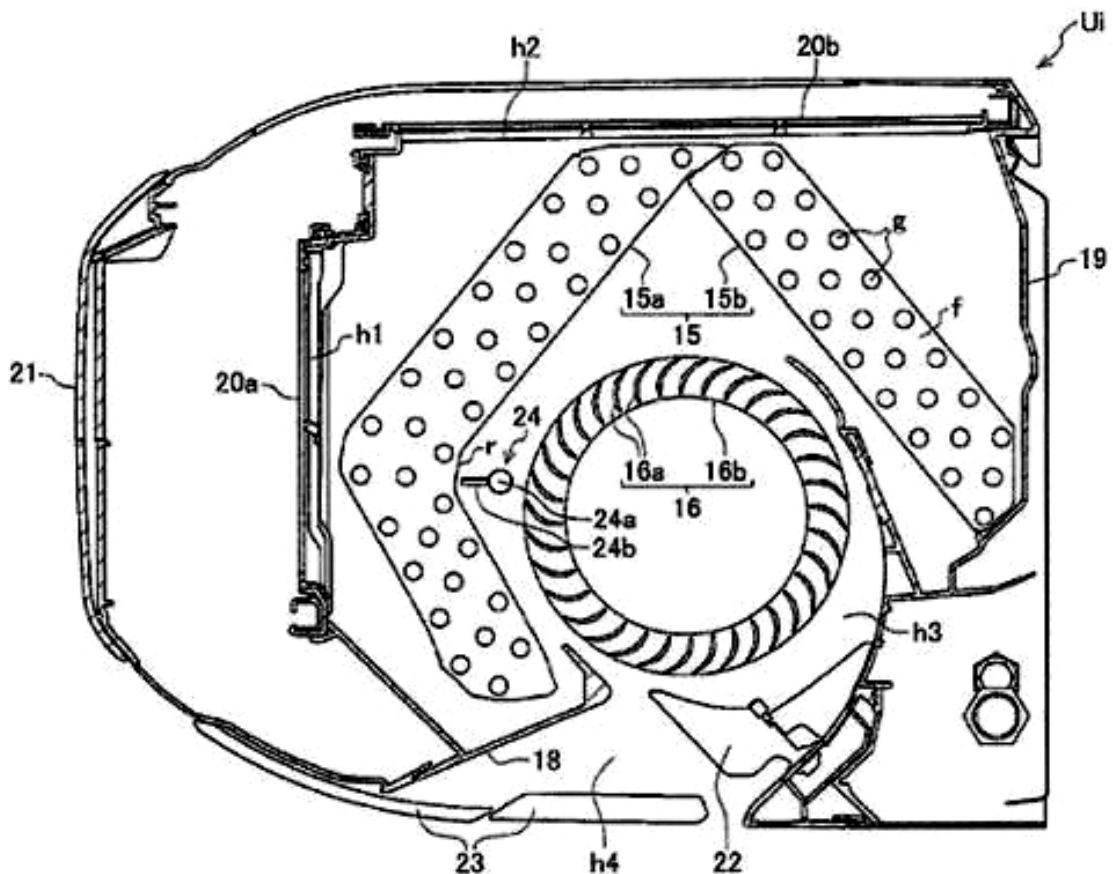
(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút dùng một lần để mặc (10) với một phần cụ thể được uốn cong để nhô ra ngoài. Ít nhất một vùng cạp, mà là ít nhất một trong số vùng cạp phía trước và vùng cạp phía sau (11, 12) của vật dụng thẩm hút dùng một lần để mặc (10) như là tã lót được kéo lên gồm có đai đàn hồi mà hình thành một phần của bề mặt hướng về phía da và mở rộng theo hướng chiều ngang (X). Đai đàn hồi có phần giữa theo hướng chiều ngang co lại, đàn hồi, với mức co đàn hồi của phần giữa là lớn hơn so với phần thành phần của vật dụng này mà đối diện với phần giữa không được nối với phần giữa, theo hướng chiều dày của phần giữa theo hướng chiều ngang. Vật liệu lõi thẩm hút trong ít nhất một vùng cạp có đường dẫn hướng biến dạng mở rộng theo hướng cắt ngang đai đàn hồi, được hình thành để tạo thuận tiện cho việc hình thành phần phồng lên (100a) trong vật dụng để mặc.



- (11) **1-0033198 B** (15) 03/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 27/05/2019 374
- (21) 1-2018-05976 (85) 27/12/2018
- (22) 21/04/2017 (86) PCT/JP2017/015969 21/04/2017
- (30) 2016-111624 03/06/2016 JP (87) WO2017/208665 07/12/2017
- (51) ***D06M 15/21; A61L 15/16; D01F 1/10; D06M 101/06; A61F 13/15; A61L 15/44***
- (73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan
- (72) SUZUKI, Yuka (JP); MATSUBARA, Shigebiro (JP); OGURI, Masashi (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **SỢI NGỪNG KẾT TẾ BÀO MÁU, SỢI CHỨA POLYME CATION, TẮM SỢI, VẬT DỤNG THẨM HÚT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỢI NGỪNG KẾT TẾ BÀO MÁU**
- (57) Sáng chế đề cập đến sợi ngưng kết tế bào máu, chất ngưng kết tế bào máu được chứa bên trong sợi. Tốt hơn là, độ thấm của chất ngưng kết tế bào máu đối với sợi là 2 hoặc lớn hơn. Tốt hơn là, độ đập là 780 mL hoặc nhỏ hơn. Tốt hơn là, sợi là sợi xenluloza. Tốt hơn là, chất ngưng kết tế bào máu chứa polyme cation. Tốt hơn là, trọng lượng phân tử trung bình trọng lượng của polyme cation là 10000 hoặc lớn hơn. Tốt hơn nữa là bao gồm hai hoặc nhiều loại polyme cation có trọng lượng phân tử trung bình trọng lượng khác nhau.

- (11) **1-0033199 B** (15) 03/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2020 390
 (21) 1-2018-04079 (85) 17/09/2018
 (22) 18/01/2018 (86) PCT/JP2018/001436 18/01/2018
 (30) 2017-238202 13/12/2017 JP (87) WO2019/116590 20/06/2019
 (51) **F24F 1/00; F24F 13/02; F04D 29/70**
 (73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC.** (JP)
 16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan
 (72) Hisashi DAISAKA (JP); Jiaye CAI (CN); Keisuke FUKUHARA (JP); Kosuke OHNISHI (JP); Tomohiro KATO (JP); Akitoshi KAWAZOE (JP); Kazuma HOSOKAWA (JP); Kazuo ODATE (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

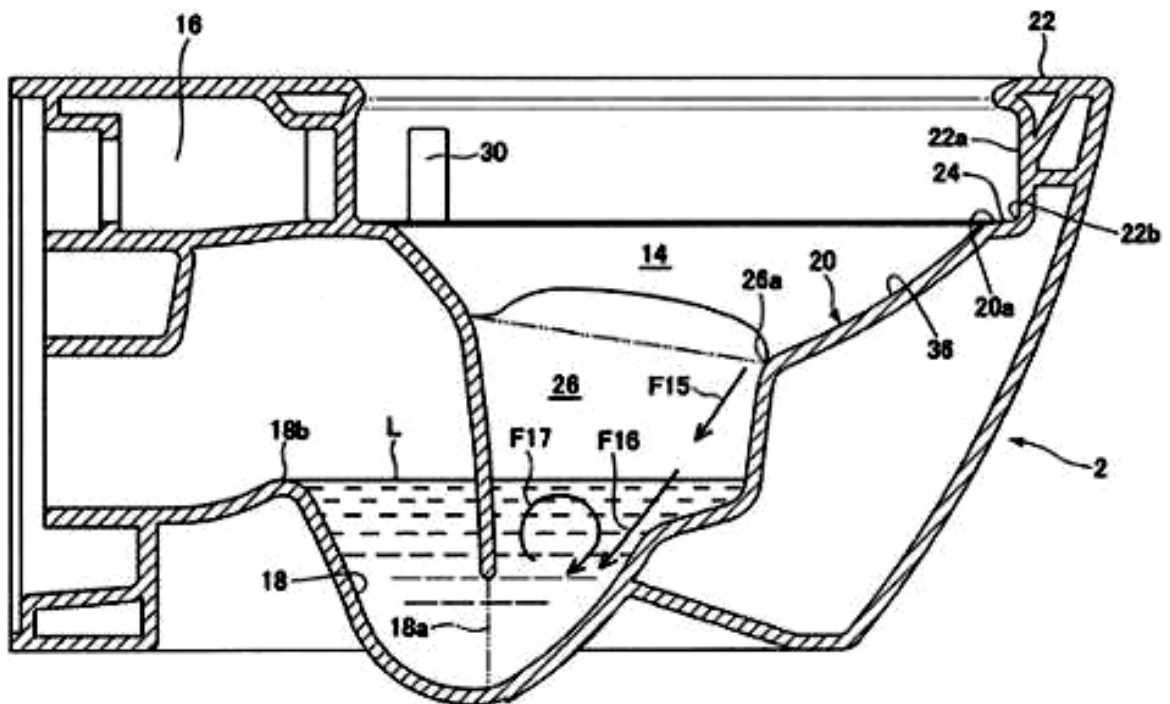
(57) Sáng chế đề cập đến điều hòa không khí sẽ làm sạch bộ phận cấu thành bao gồm quạt trong nhà. Điều hòa không khí (100) bao gồm bộ trao đổi nhiệt trong nhà (15), quạt trong nhà (16), khay tiếp nhận sương (18) được bố trí ngay bên dưới bộ trao đổi nhiệt trong nhà (15), và phần làm sạch quạt (24) được bố trí giữa bộ trao đổi nhiệt trong nhà (15) và quạt trong nhà (16) để làm sạch quạt trong nhà (16), trong đó ít nhất một trong số bộ trao đổi nhiệt trong nhà (15) và khay tiếp nhận sương (18) được bố trí ngay bên dưới phần làm sạch quạt (24). Kết cấu này sẽ làm sạch bộ phận cấu thành bao gồm quạt trong nhà.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033200 B | | (15) 03/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2018-03765 | | (85) 27/08/2018 | |
| (22) 30/01/2017 | | (86) PCT/US2017/015622 | 30/01/2017 |
| (30) 62/288,540 | 29/01/2016 US | (87) WO2017/132666 | 03/08/2017 |
- (51) **C12N 15/86**
- (73) 1. **MERIAL, INC. (US)**
3239 Satellite Blvd., Duluth, GA 30096, United States of America
2. **GENVEC LLC (US)**
910 Clopper Road, Gaithersburg, MD 20878, United States of America.
3. **THE GOVERNMENT OF THE UNITED STATES OF AMERICA, AS REPRESENTED BY THE SECRETARY OF HOMELAND SECURITY (US)**
Plum Island Animal Disease Center, PO Box 848, Greenport, NY 11944, United States of America
- (72) WIDENER, Justin (US); WOODYWARD, Leszlie (US); SIGER, Leonardo (US); ETTYREDDY, Damodar (US); GALL, Jason (US); MCVEY, Duncan (US); BURRAGE, Tom (US); BROUGH, Douglas (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM SINH MIỄN DỊCH CHỨA VECTƠ VIRUT TÁI TỔ HỢP**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm sinh miễn dịch chứa vectơ virut tái tổ hợp biểu hiện kháng nguyên virut gây bệnh lở mồm long móng (foot and mouth Disease Virus - FMDV), trong đó kháng nguyên FMDV này chứa polypeptit có trình tự như nêu trong SEQ ID NO.2, SEQ ID NO.4, SEQ ID NO.6 hoặc SEQ ID NO.8 hoặc trình tự có độ tương đồng trình tự ít nhất bằng 80% so với trình tự như nêu trong SEQ ID NO.2, SEQ ID NO.4, SEQ ID NO.6 hoặc SEQ ID NO.8.

- (11) **1-0033201 B** (15) 03/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2017 354
 (21) 1-2017-00863
 (22) 10/03/2017
 (30) 2016-056125 18/03/2016 JP
 (51) **E03D 11/00; E03D 11/08; E03D 1/00**
 (73) **TOTO LTD. (JP)**
 1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 8028601 Japan
 (72) Shinichi URATA (JP); Tsuyoshi OZEKI (JP); Hiroshi TOMONARI (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **BỆ XÍ XẢ NƯỚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến bệ xí xả nước bao gồm phần bồn có bề mặt chứa chất thải dạng bồn, vành được tạo ra bên trên bề mặt chứa chất thải, và phần nước dôn lại được tạo ra bên dưới bề mặt chứa chất thải, đường dẫn xả có lỗ nạp nổi với phần nước dôn lại và xả chất thải, và phần phun phun nước xả lên trên phần bồn và tạo ra dòng xoáy trên bề mặt chứa chất thải. Bề mặt chứa chất thải của phần bồn có chỗ lõm hình quạt được tạo ra giữa phần đầu trước của bề mặt chứa chất thải và phần đầu trước của phần nước dôn lại để trải rộng ra từ phần nước dôn lại về phía phần đầu trước của bề mặt chứa chất thải.

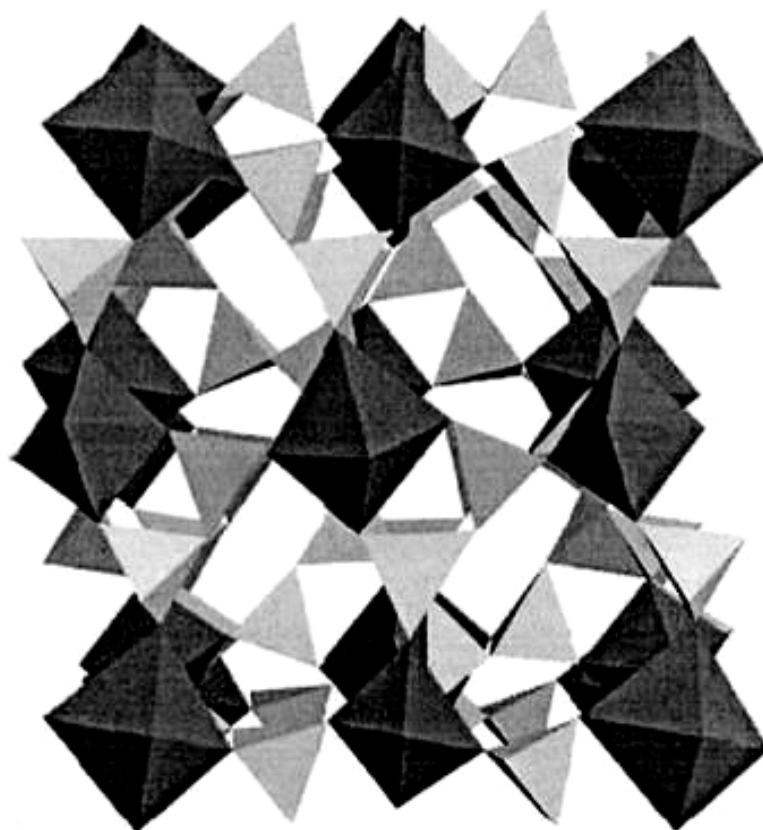


- (11) **1-0033202 B** (15) 03/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/03/2018 360
(21) 1-2017-05104 (85) 18/12/2017
(22) 20/05/2016 (86) PCT/US2016/033522 20/05/2016
(30) 62/163,997 20/05/2015 US (87) WO2016/187534 24/11/2016
(51) *C07K 11/02; A61K 38/00; C07D 273/00; A01N 43/72; A61P 33/00*
(73) **MERIAL, INC. (US)**
3239 Satellite Blvd., Duluth, GA 30096, United States of America
(72) DE FALLOIS, Loic, Le Hir (US); PACOFSKY, Gregory (US); LONG, Alan (US);
MENG, Charles (US); LEE, Hyoung, Ik (KR); OGBU, Cyprian, O. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỢP CHẤT DEPSIPEPTIT VÒNG CÓ TÁC DỤNG TRỪ GIUN SÁN VÀ
CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất depsipeptit vòng có công thức (I) và chế phẩm chứa
hợp chất này mà có hiệu quả chống ký sinh trùng có hại cho động vật. Các hợp chất
và chế phẩm này có thể được sử dụng để chống ký sinh trùng trong hoặc trên động
vật có vú và chim.

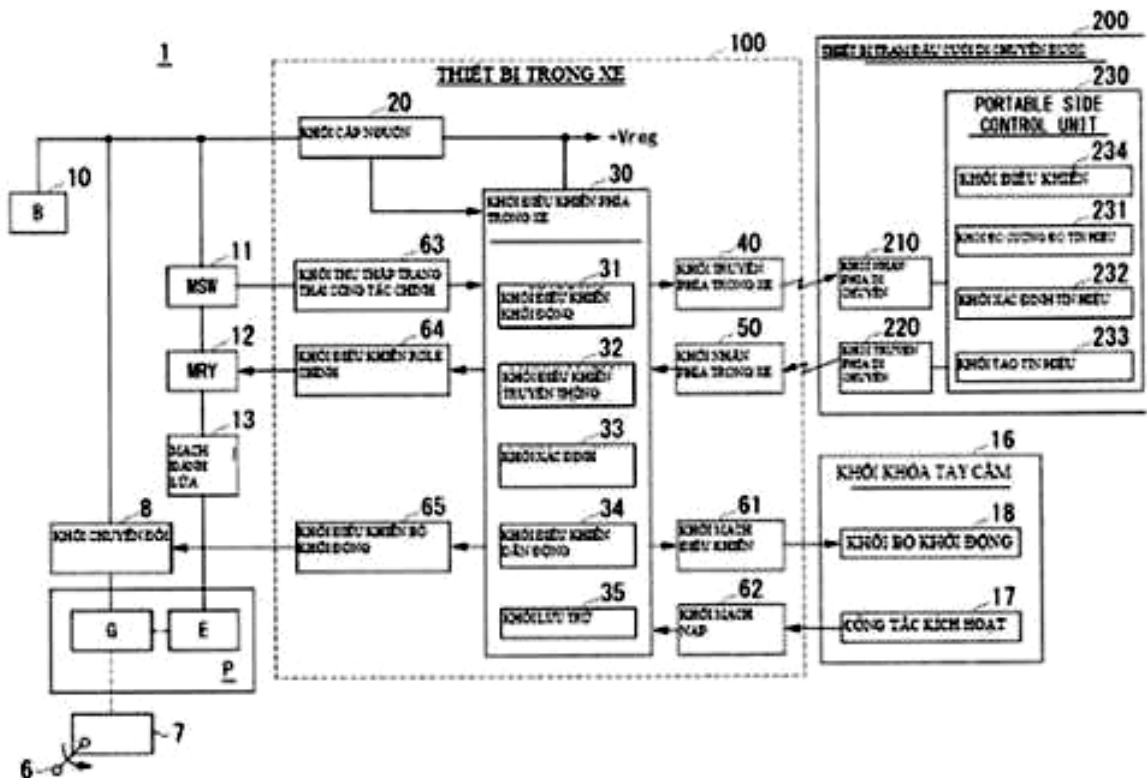
- (11) **1-0033203 B** (15) 03/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/03/2018 360
 (21) 1-2017-04208 (85) 24/10/2017
 (22) 01/06/2016 (86) PCT/KR2016/005798 01/06/2016
 (30) 10-2015-0086372 18/06/2015 KR (87) WO2016/204429 22/12/2016
 10-2016-0067210 31/05/2016 KR
 (51) **C07D 403/12; A61K 31/506; C07D 487/04; C07D 471/04; A23L 1/30; A61K 31/519**
 (73) **KOREA RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL TECHNOLOGY (KR)**
 141, Gajeong-ro, Yuseong-gu Daejeon 34114, Republic of Korea
 (72) LEE, Ge Hyeong (KR); LIM, Hee-Jong (KR); CHO, Heeyeong (KR); PARK, Woo
 Kyu (KR); KIM, Seong Hwan (KR); CHOI, Jung Hwan (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỢP CHẤT HETEROARYL HOẶC MUỐI DƯỢC DỤNG CỦA NÓ, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ NÓ, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY LÀM HOẠT CHẤT ĐỂ NGĂN NGỪA HOẶC ĐIỀU TRỊ BỆNH LIÊN QUAN ĐẾN PI3 KINAZA**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất heteroaryl hoặc muối dược dụng của nó, phương pháp điều chế nó, và dược phẩm để ngăn ngừa hoặc điều trị các bệnh có liên quan đến PI3 kinaza, chứa hợp chất này làm hoạt chất. Hợp chất heteroaryl theo sáng chế có tác dụng tuyệt vời để ức chế một cách chọn lọc PI3 kinaza, nhờ đó chúng là hữu hiệu trong việc ngăn ngừa hoặc điều trị Các bệnh PI3 kinaza như: các bệnh ung thư như tình trạng huyết ác tính, bệnh ung thư buồng trứng, bệnh ung thư cổ tử cung, bệnh ung thư vú, bệnh ung thư kết trực tràng, bệnh ung thư gan, bệnh ung thư dạ dày, bệnh ung thư tuyến tụy, bệnh ung thư kết tràng, bệnh ung thư di căn trong màng bụng, bệnh ung thư da, bệnh ung thư bàng quang, bệnh ung thư tuyến tiền liệt, bệnh ung thư phổi, sacom xương, xơ hóa khối u, và khối u não; bệnh tự miễn như viêm đa khớp dạng thấp, bệnh luput ban đỏ toàn thân, xơ cứng rải rác, bệnh đái tháo đường, tăng năng tuyến giáp, chứng nhược cơ, bệnh Crohn, viêm đốt sống dạng thấp, thiếu máu ác tính tự miễn, và hội chứng Sjogren; và bệnh hô hấp như bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (COPD), bệnh viêm mũi, bệnh hen, viêm phế quản mạn tính, bệnh viêm phổi mạn tính, bệnh bụi silic phổi, bệnh sacoit phổi, viêm màng phổi, viêm phế nang, viêm ống mật, chứng trướng khí, bệnh viêm phổi, và giãn phế quản.

- (11) **1-0033204 B** (15) 03/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/08/2018 365
(21) 1-2018-01844 (85) 02/05/2018
(22) 10/10/2016 (86) PCT/US2016/056286 10/10/2016
(30) 14/883,428 14/10/2015 US (87) WO2017/066128 20/04/2017
(51) **C07F 7/02**
(73) **ZS PHARMA, INC. (US)**
508 Wrangler Dr., Ste. 100, Coppell, Texas 75019, United States of America
(72) KEYSER, Donald Jeffrey (US); GUILLEM, Alvaro F. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM TRAO ĐỔI CATION CHỨA ZIRICONI SILICAT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm ziriconi silicat có hàm lượng chì dưới 0,6 ppm và phương pháp sản xuất ziriconi silicat ở thể tích lò phản ứng vượt 200-L với hàm lượng chì dưới 1,1 ppm. Hàm lượng chì của ziriconi silicat theo sáng chế nằm trong các mức được coi là chấp nhận được để sử dụng kéo dài tạo ra yêu cầu liều đối với ziriconi silicat.



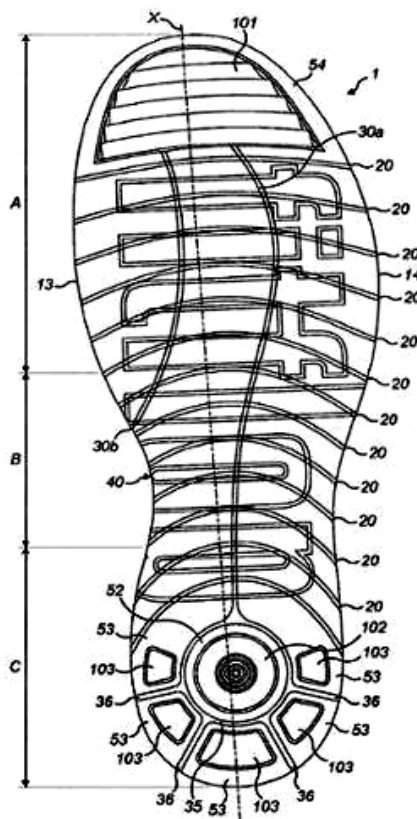
Tối = $ZrO_3(\text{oct})$, Sáng = $SiO_2(\text{tet})$, Cation không được thể hiện

- (11) **1-0033205 B** (15) 03/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2018 364
 (21) 1-2018-01693 (85) 20/04/2018
 (22) 21/07/2016 (86) PCT/JP2016/071459 21/07/2016
 (30) 2015-217678 05/11/2015 JP (87) WO2017/077742 11/05/2017
 (51) **H04Q 9/00; B60R 25/24; E05B 49/00**
 (73) **HONDA LOCK MFG. CO., LTD.** (JP)
 3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho, Miyazaki-shi, Miyazaki 8800293, Japan
 (72) MATSUDA Takayuki (JP); TOMINAGA Kazunobu (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỆ THỐNG XÁC THỰC THIẾT BỊ TRẠM ĐẦU CUỐI DI CHUYỂN ĐƯỢC VÀ THIẾT BỊ LẮP TRONG XE**
 (57) Sáng chế đề xuất hệ thống xác thực thiết bị trạm đầu cuối di chuyển được, khối điều khiển phía trong xe tạo các túi hiệu lệnh khác nhau ở hệ số đầy xung, và cung cấp các tín hiệu lệnh được tạo cho khối truyền phía trong xe tương ứng với tín hiệu yêu cầu, khối truyền phía trong xe tạo tín hiệu xác thực với cường độ tín hiệu tương ứng với hệ số đầy xung của các tín hiệu lệnh được cấp, và truyền tín hiệu yêu cầu gồm tín hiệu xác thực đến thiết bị trạm đầu cuối di chuyển được, và khối điều khiển phía trong xe hoặc khối điều khiển phía di chuyển được xác định tính hợp lệ của thiết bị lắp trong xe hoặc thiết bị trạm đầu cuối di chuyển được dựa trên kết quả xử lý của khối điều khiển phía di chuyển được.



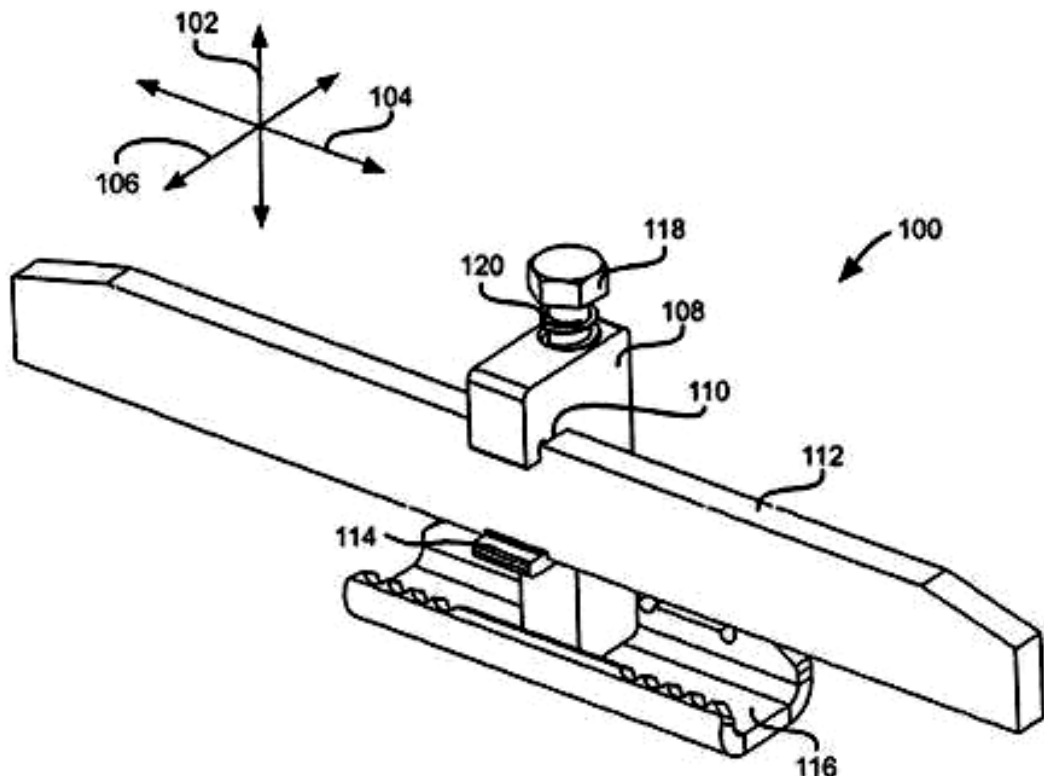
- | | |
|--|-----------------------------------|
| (11) 1-0033206 B | (15) 03/08/2022 |
| (45) 26/09/2022 | 414B (43) 26/11/2018 368 |
| (21) 1-2018-02804 | (85) 28/06/2018 |
| (22) 24/11/2016 | (86) PCT/GB2016/053692 24/11/2016 |
| (30) 1521197.2 01/12/2015 GB | (87) WO2017/093713 08/06/2017 |
| (51) <i>A43B 13/14; A43B 3/00</i> | |
| (73) FITFLOP LIMITED (GB) | |
| Eighth Floor, 6 New Street Square, London EC4A 3AQ, United Kingdom | |
| (72) LILLEY, Kim (GB) | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | |
| (54) GIÀY DÉP | |

(57) Sáng chế đề cập đến giày dép bao gồm đế giữa (10) có các đặc tính sẽ mang lại sự thoải mái cho người sử dụng khi đi bộ. Giày dép bao gồm: đế (1) có đế giữa (10), đế giữa có bề mặt chính thứ nhất (11) đối mặt với bàn chân của người sử dụng, bề mặt chính thứ hai (12) đối diện bề mặt chính thứ nhất, đế giữa (10) có mép trong (13) tương ứng với mặt trong của bàn chân người sử dụng và mép ngoài (14) tương ứng với mặt ngoài của bàn chân người sử dụng; và phương tiện cố định dùng để cố định giày dép với bàn chân của người sử dụng sao cho bề mặt thứ nhất (11) của đế (1) tiếp xúc với bàn chân, trong đó: đế giữa (10) có tạo trong đó nhiều rãnh gần như nằm ngang (20) và rãnh chính gần như theo chiều dọc (30a), bằng cách đó chia đế (1) thành hàng của các vùng (50); và rãnh chính (30a) gần như song song mép ngoài (14) của đế (1) trên phần lớn chiều dài của đế (1) và cùng với các rãnh ngang (20) tạo ra nhiều vùng (50).



- | | | | |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033207 B | | (15) 03/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/03/2017 | 348 |
| (21) 1-2016-05110 | | (85) 28/12/2016 | |
| (22) 02/07/2015 | | (86) PCT/US2015/039115 | 02/07/2015 |
| (30) 14/325,058 | 07/07/2014 | US (87) WO2016/007390 | 14/01/2016 |
| (51) H02S 20/23; F16B 5/00; H01L 31/042; E04H 14/00; F16B 5/06 | | | |
| (73) SPICE SOLAR, INC. (US)
1550 Dell Avenue, Suite L, Campbell, CA 95008, United States of America | | | |
| (72) CINNAMON, Barry (US); BAKER, David (US) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) VẬT DỤNG ĐỂ SỬ DỤNG TRONG VIỆC LẮP ĐẶT TẤM PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI | | | |

- (57) Giá kẹp để ghép các khung của các tấm pin năng lượng mặt trời bao gồm bộ phận đệm để định vị giữa các khung. Thân được kéo dài đi qua rãnh trong bộ phận đệm và được định vị trong các kênh được tạo ra trong các khung. Đồ gá kẹp gắn chặt vào bộ phận đệm và được làm lệch về phía rãnh và thân được kéo dài, chẳng hạn như thông qua lò xo. Đồ gá kẹp xác định các mặt tựa để nhận các phần của các khung của các tấm pin năng lượng mặt trời. Các phần vát trên các phần đầu của đồ gá kẹp được tạo điều kiện thuận tiện cho việc chèn của các khung giữa thân được kéo dài và đồ gá kẹp. Loại giá kẹp khác bao gồm bộ phận đệm và đồ gá kẹp, bộ phận đệm có các phần nhô để chèn vào trong các kênh trong các khung. Mép bích kéo dài từ bộ phận đệm sao cho mép bích này kéo dài giữa các khung khi các phần nhô được định vị trong các kênh. Chân hình chữ L hoặc kết cấu khác có thể gắn chặt vào mép bích để gắn chặt các tấm pin năng lượng mặt trời vào kết cấu.



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033208 B | | (15) 03/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/03/2018 | 360 |
| (21) 1-2018-00075 | | (85) 08/01/2018 | |
| (22) 07/06/2016 | | (86) PCT/US2016/036182 | 07/06/2016 |
| (30) 62/173,475 | 10/06/2015 | US (87) WO2016/200788 | 15/12/2016 |

(51) **C03B 7/02; C03B 5/16; C03B 5/42**

(73) **CORNING INCORPORATED (US)**

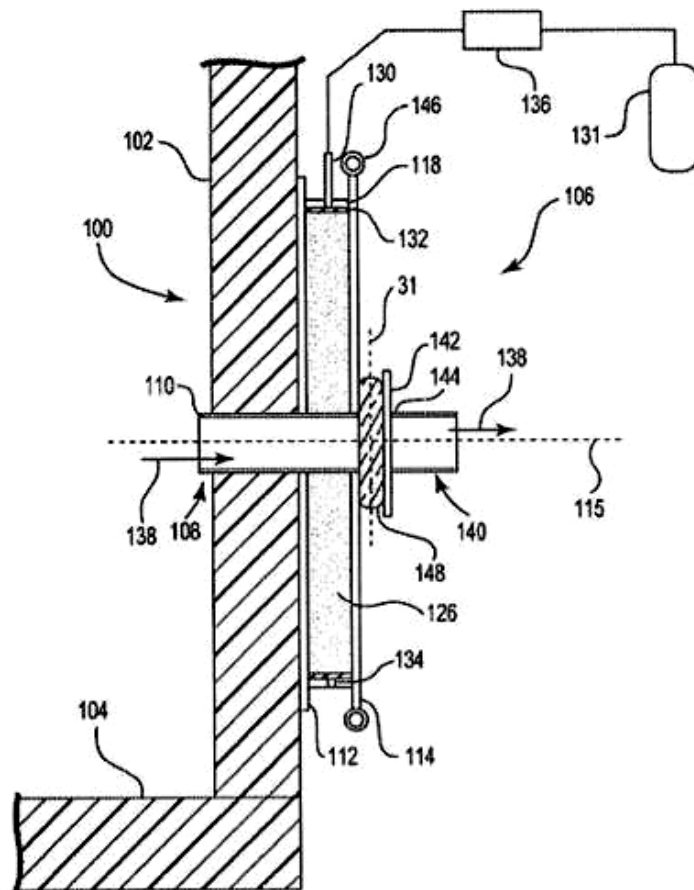
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, the United States of America

(72) DE ANGELIS, Gilbert (FR); LARONZE, Pierre (FR)

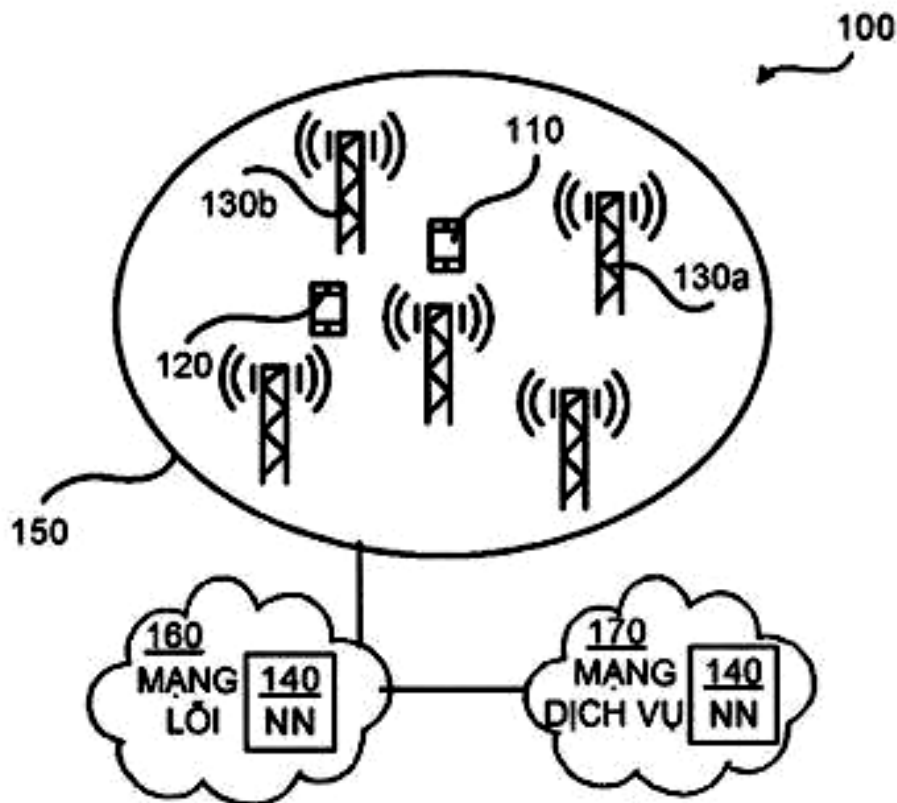
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU HÒA THỦY TINH NÓNG CHẢY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO THỦY TINH**

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị để điều hòa thủy tinh nóng chảy. Thiết bị chứa cụm ống kết nối có ống dẫn để vận chuyển thủy tinh nóng chảy, ống dẫn chứa ít nhất hai mép và thành phần bít kín được bố trí giữa ít nhất hai mép quanh vùng ngoại vi bên ngoài của các mép, để nhờ đó tạo thành thể tích được bao kín giữa thành bên ngoài của ống dẫn, ít nhất hai mép và thành phần bít kín. Khí quyển nằm trong thể tích có thể được điều khiển sao cho áp suất riêng phần của hydro hoặc áp suất riêng phần của oxy có thể được duy trì trong thể tích. Dòng điện có thể được tạo ra giữa ít nhất hai mép để gia nhiệt ống dẫn. Sáng chế còn đề cập tới phương pháp sản xuất thủy tinh.



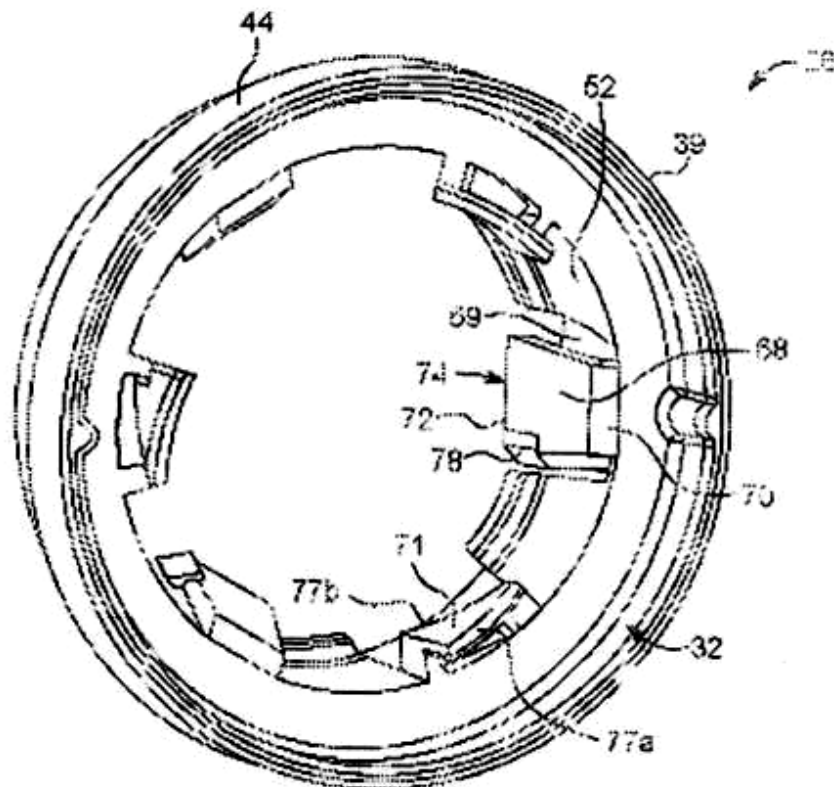
- (11) **1-0033209 B** (15) 03/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 26/04/2018 361
- (21) 1-2018-00369 (85) 26/01/2018
- (22) 08/07/2015 (86) PCT/SE2015/050808 08/07/2015
- (87) WO2017/007386 12/01/2017
- (51) **H04W 4/04; H04W 64/00; G01S 5/02; H04W 4/02**
- (73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**
SE-164 83 Stockholm, Sweden
- (72) GUNNARSSON, Fredrik (SE); RAMACHANDRA, Pradeepa (IN); FRENGER, Pål (SE); ERIKSSON, Erik (SE); HESSLER, Martin (SE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ CUNG CẤP THÔNG TIN ĐỊA ĐIỂM, VÀ PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THU ĐƯỢC THÔNG TIN ĐỊNH VỊ**
- (57) Sáng chế đề xuất các cơ chế để cung cấp thông tin địa điểm trong mạng truyền thông. Phương pháp theo sáng chế được thực hiện bởi thiết bị thứ nhất. Thiết bị thứ nhất hỗ trợ sự định vị của các thiết bị khác trong mạng truyền thông. Phương pháp bao gồm bước thu cấu hình tín hiệu tham chiếu định vị từ nút mạng radio trong mạng truyền thông. Phương pháp bao gồm bước thu thông tin địa điểm từ thực thể định vị cục bộ. Phương pháp bao gồm bước cung cấp thông tin địa điểm cho ít nhất một trong số nút mạng radio và thiết bị thứ hai trong mạng truyền thông. Phương pháp bao gồm bước truyền tín hiệu tham chiếu định vị theo cấu hình tín hiệu tham chiếu định vị.



- (11) **1-0033210 B** (15) 03/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-03816 (85) 28/09/2017
 (22) 28/03/2016 (86) PCT/JP2016/001774 28/03/2016
 (30) 2015-071649 31/03/2015 JP (87) WO2016/157878 06/10/2016
 (51) **C22C 38/00; C22C 38/14; C22C 38/12; C21D 9/48; C22C 38/06**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) TADA, Masaki (JP); KOJIMA, Katsumi (JP); NAKAMARU, Hiroki (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TÂM THÉP DÙNG LÀM ĐỒ CHỨA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÂM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tâm thép dùng làm đồ chứa, tâm thép này có hợp phân hóa học bao gồm, theo % khối lượng, C: 0,020% hoặc lớn hơn và 0,130% hoặc nhỏ hơn, Si: 0,04% hoặc nhỏ hơn, Mn: 0,10% hoặc lớn hơn và 1,2% hoặc nhỏ hơn, P: 0,007% hoặc lớn hơn và 0,100% hoặc nhỏ hơn, S: 0,03% hoặc nhỏ hơn, Al: 0,0010% hoặc lớn hơn và 0,10% hoặc nhỏ hơn, N: lớn hơn 0,0120% và 0,020% hoặc nhỏ hơn, một, hai, hoặc nhiều nguyên tố được chọn từ Nb: 0,010% hoặc lớn hơn và 0,050% hoặc nhỏ hơn, Ti: 0,010% hoặc lớn hơn và 0,050% hoặc nhỏ hơn, và B: 0,0010% hoặc lớn hơn và 0,010% hoặc nhỏ hơn, và phần còn lại là Fe và các tạp chất không tránh khỏi, và kết cấu tế vi bao gồm pha ferit chiếm từ 50% hoặc lớn hơn về phần diện tích, trong đó giới hạn chảy trên nằm trong khoảng từ 480MPa đến 700MPa và độ giãn dài tổng là 12% hoặc lớn hơn sau khi quá trình xử lý nhiệt được thực hiện ở nhiệt độ 210°C trong 20 phút và tỷ lệ của lượng dung dịch chất rắn N trong vùng từ bề mặt đến vị trí được đặt ở 1/8 độ dày với lượng dung dịch chất rắn N trong vùng từ vị trí được đặt ở 3/8 độ dày từ bề mặt đến vị trí được đặt ở 4/8 độ dày từ bề mặt thỏa mãn biểu thức quan hệ 1 dưới đây:
 (lượng dung dịch chất rắn N trong vùng từ bề mặt đến vị trí được đặt ở 1/8 độ dày)/(lượng dung dịch chất rắn N trong vùng từ vị trí được đặt ở 3/8 độ dày từ bề mặt đến vị trí được đặt ở 4/8 độ dày từ bề mặt) $\leq 0,96 \bullet\bullet\bullet$ (biểu thức quan hệ 1).
 Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất tâm thép này.

- (11) **1-0033211 B** (15) 03/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2018 366
 (21) 1-2018-01821 (85) 27/04/2018
 (22) 28/10/2016 (86) PCT/US2016/059246 28/10/2016
 (30) 14/925,722 28/10/2015 US (87) WO2017/075303 04/05/2017
 (51) **A61M 5/315**
 (73) **BAYER HEALTHCARE LLC (US)**
 100 Bayer Boulevard, Whippany, New Jersey 07981-0915, United States of America
 (72) SWANTNER, Michael, J. (US); SEMAN, Richard, A. (US); TUCKER, Barry, L. (US); UBER III, Arthur, E. (US); COWAN, Kevin, P. (US); DEDIG, James, A. (US); CAPONE, Christopher, D. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PIT TÔNG TRỤ TRON ĐỂ SỬ DỤNG VỚI ỚNG TIÊM**

(57) Sáng chế đề cập đến pit tông trụ tron để sử dụng với ống tiêm có thân pit tông trụ tron có đầu gần, đầu xa, và thành bên kéo dài theo chu vi giữa đầu gần và đầu xa dọc theo trục dọc pit tông trụ tron. Pit tông trụ tron còn có ít nhất một bộ phận giữ có thể uốn được theo cách đàn hồi, có đoạn thứ nhất được gắn vào thân pit tông trụ tron và đoạn thứ hai nhô ra về phía đầu xa của thân pit tông trụ tron và có thể uốn được so với đoạn thứ nhất. Pit tông trụ tron cũng có ít nhất một bộ phận kích hoạt kết hợp với ít nhất một bộ phận giữ có thể uốn được theo cách đàn hồi. Ít nhất một bộ phận kích hoạt tương tác với pit tông để uốn ít nhất một bộ phận giữ có thể uốn được theo cách đàn hồi nhờ vào việc quay pit tông trụ tron so với pit tông. Pit tông trụ tron có thể khớp với pit tông bất kể sự định hướng quay của pit tông so với pit tông trụ tron.



(11) 1-0033212 B		(15) 03/08/2022	
(45) 26/09/2022	414B	(43) 27/11/2017	356
(21) 1-2017-03731		(85) 25/09/2017	
(22) 25/02/2015		(86) PCT/JP2015/055457	25/02/2015
		(87) WO2016/135897	01/09/2016

(51) **A44B 19/26**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

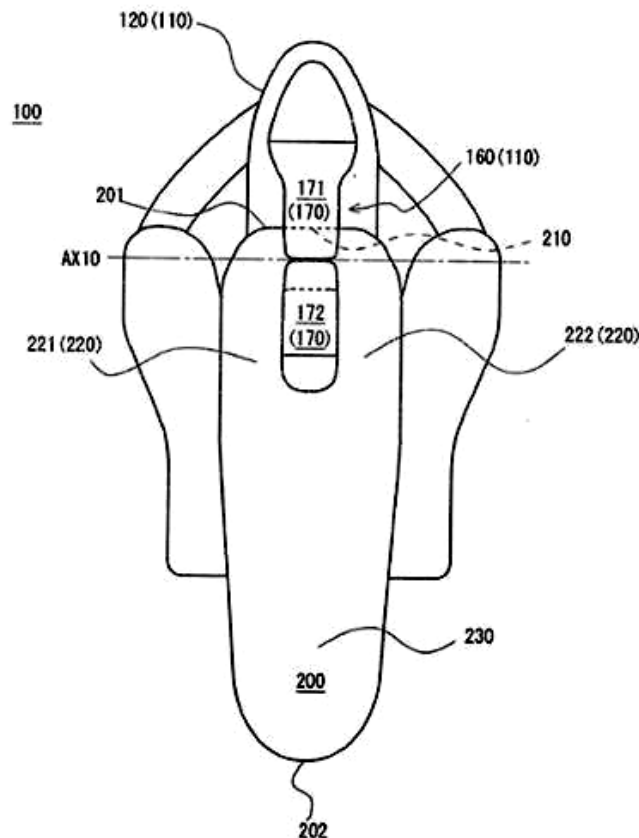
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) HSU, Hsien Hsiang (TW); IWASE, Yuichi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CON TRƯỢT DÙNG CHO KHÓA KÉO TRƯỢT VÀ KHÓA KÉO TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề cập đến con trượt (100) dùng cho khóa kéo trượt bao gồm: thân con trượt (120); phần gắn đầu kéo (160) được tạo ra ở thân con trượt (120); đầu kéo làm bằng nhựa (200) được gắn vào phần gắn đầu kéo (160), đầu kéo (200) bao gồm phần hướng trục (210) và cặp thanh trái và phải (220) kéo dài từ các đầu tương ứng của phần hướng trục (210), trong đó: phần gắn đầu kéo (160) bao gồm cặp móc trước và sau (170) để đỡ theo hướng dọc trục phần hướng trục (210) của đầu kéo (200), các móc trước và sau này được giữ bởi và ở giữa các thanh trái và phải (220) trong khi đầu kéo (200) xoay sao cho tiếp xúc của các móc tương ứng với các thanh trái và phải được duy trì trong suốt thời gian xoay đầu kéo, và chiều rộng của đầu cuối của mỗi móc (170) theo hướng dọc trục của phần hướng trục (210) nhỏ hơn chiều rộng của đầu chân của mỗi móc (170) theo hướng dọc trục. Sáng chế cũng đề cập đến khóa kéo trượt bao gồm con trượt này.



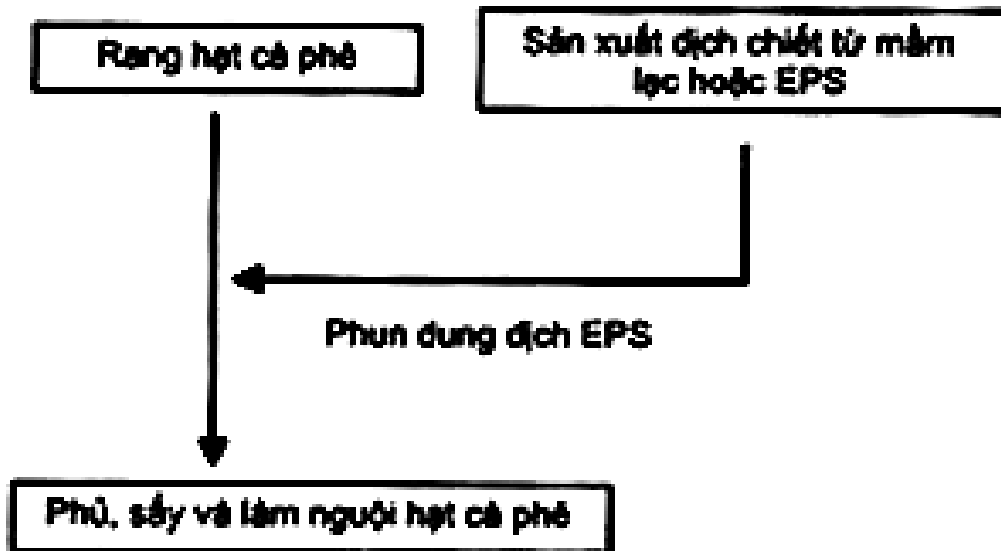
- (11) **1-0033213 B** (15) 03/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2017 355
 (21) 1-2017-02262 (85) 13/06/2017
 (22) 14/11/2014 (86) PCT/JP2014/080260 14/11/2014
 (87) WO2016/075828 19/05/2016
 (51) **C25D 5/00; C25F 7/00; B24B 31/112; C25D 17/00; C25D 17/12; C25D 17/22; C25D 21/10; C25D 5/02; C25D 5/18; C25D 5/22; C25D 7/02; C25F 3/02; C25F 3/16; C25F 3/20; C25F 3/24; B21B 1/00; B24B 1/00**
 (62) 1-2017-02215
 (73) **YKK CORPORATION (JP)**
 1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan
 (72) HASEGAWA Kenji (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ MẠ ĐIỆN ĐỂ TẠO RA MÀU KIM LOẠI TRÊN CÁC PHỤ KIỆN MAY MẶC BẰNG KIM LOẠI**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mạ điện (10, 40) để xử lý điện phân bề mặt các phụ kiện may mặc bằng kim loại, thiết bị này bao gồm: thùng chứa (41), mà một hoặc nhiều phụ kiện may mặc bằng kim loại, một số vật liệu đánh bóng có từ tính để đánh bóng các phụ kiện may mặc, và dung dịch điện phân (e, f) được chứa trong đó, thùng chứa (41) này có tấm đáy (42) và thành bên theo chu vi (43) kéo dài từ tấm đáy (42); cơ cấu quay (50) có một hoặc nhiều nam châm (53) để làm quay các vật liệu đánh bóng trong thùng chứa (41) theo hướng chu vi từ bên ngoài thùng chứa (41); và cực dương (23, 44) và cực âm (24, 45) để cấp năng lượng cho dung dịch điện phân (e, f), dung dịch này tạo dòng chảy bằng cách quay trong thùng chứa (41) nhờ các vật liệu đánh bóng quay.

Bơm nhúng chìm được (bơm khuấy trộn dung dịch) 12

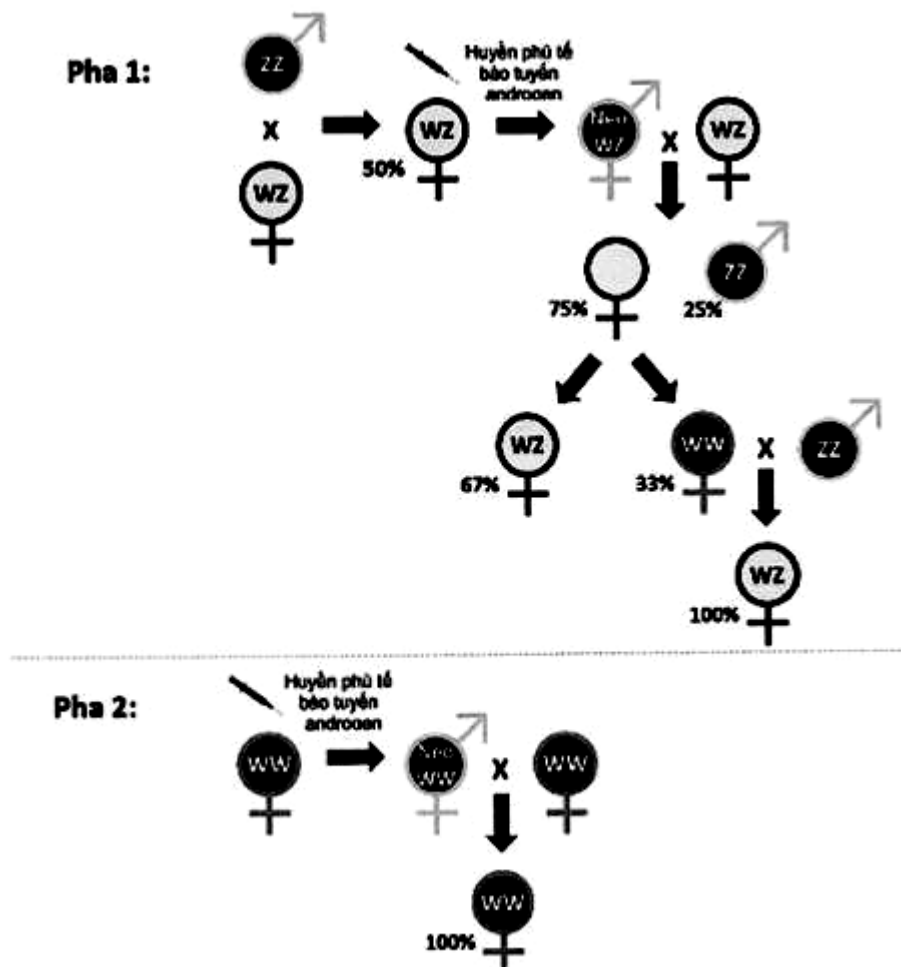


- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033214 B | | (15) 03/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/06/2019 | 375 |
| (21) 1-2019-01688 | | (85) 04/04/2019 | |
| (22) 22/06/2017 | | (86) PCT/KR2017/006589 | 22/06/2017 |
| (30) 10-2016-0115133 | 07/09/2016 KR | (87) WO2018/048071 | 15/03/2018 |
- (51) *A23F 5/14; A23F 5/46; A23F 5/04*
- (73) **HY CO., LTD.** (KR)
31Adong 1004ho, 253, Cheonjung-ro, Gangdong-gu Seoul 05300, Republic of Korea
- (72) SHIN, Young Taek (KR); SHIN, Leen Ah (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT CÀ PHÊ CHỨC NĂNG CHỨA DỊCH CHIẾT MÀM LẠC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hạt cà phê chức năng chứa dịch chiết mầm lạc, và hạt cà phê chức năng được sản xuất bằng phương pháp này, để tạo ra hạt cà phê chức năng tối đa hóa các tính chất của vật liệu chức năng có lợi cho sức khỏe mà không làm giảm vị và mùi thơm đặc trưng của cà phê. Với mục đích này, phương pháp sản xuất hạt cà phê chức năng theo một khía cạnh của sáng chế khác biệt bởi bao gồm bước rang hạt cà phê, và bước phun dịch chiết mầm lạc lên hạt cà phê trong khi quay hạt cà phê rang nóng.



- (11) **1-0033215 B** (15) 03/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-02519 (85) 12/06/2018
 (22) 10/11/2016 (86) PCT/IL2016/051219 10/11/2016
 (30) 62/254,264 12/11/2015 US (87) WO2017/081690 A1 18/05/2017
 (51) *A01K 61/59; A01K 67/033*
 (73) **ENZOOTIC HOLDINGS LTD. (IL)**
 40 Eliyahu Nawi Blvd., P.O. Box 17069, 8424411 Beer Sheva, Irasel
 (72) ROSEN, Ohad (IL); SHECHTER, Assaf (IL); SAGI, Amir (IL)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **GIÁP XÁC MƯỜI CHÂN ĐỰC ĐỒNG GIAO TỬ WW VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THU ĐƯỢC THỂ HỆ CON TOÀN CÁI BẰNG CÁCH SỬ DỤNG GIÁP XÁC MƯỜI CHÂN ĐỰC ĐỒNG GIAO TỬ WW**

- (57) Sáng chế đề cập đến thể hệ con toàn cái của giáp xác mười chân. Sáng chế cũng đề cập đến giáp xác mười chân đực giả đồng giao tử WW và giáp xác mười chân cái đồng giao tử WW. Sáng chế đề cập đến phép lai giáp xác mười chân đực giả đồng giao tử WW và giáp xác mười chân cái đồng giao tử WW sinh ra thể hệ con 100% toàn cái đồng giao tử WW.



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033216 B | | (15) 03/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/04/2015 | 325 |
| (21) 1-2015-00495 | | (85) 10/02/2015 | |
| (22) 08/07/2013 | | (86) PCT/US2013/049614 | 08/07/2013 |
| (30) 61/670,066 | 10/07/2012 | US | (87) WO2014/011570 |
| | 13/802,045 | 13/03/2013 | US |
| | | | 16/01/2014 |

(51) **H04N 7/26**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

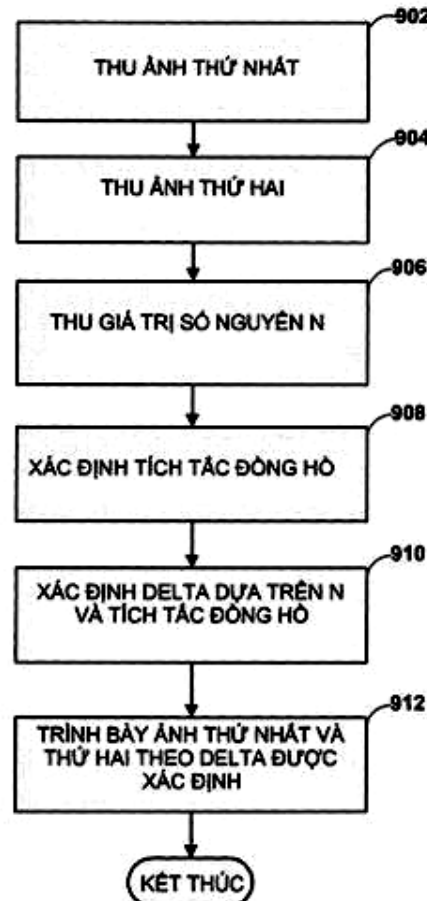
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

(72) WANG, Ye-Kui (CN)

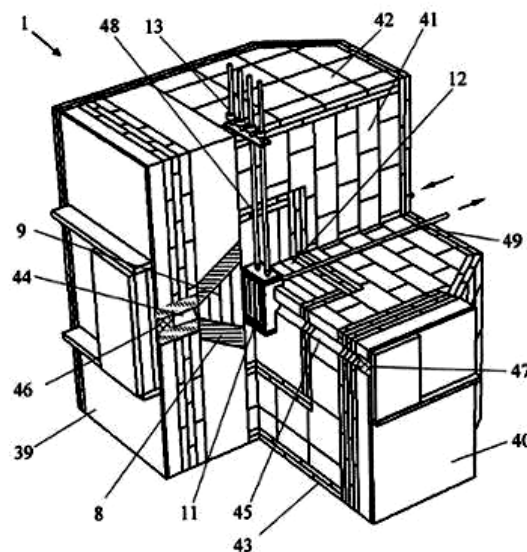
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ BIỂU DIỄN DỮ LIỆU VIDEO VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị biểu diễn dữ liệu video và vật ghi đọc được bằng máy tính. Theo một ví dụ, thiết bị biểu diễn dữ liệu video bao gồm bộ xử lý được tạo cấu hình để xác định giá trị số nguyên cho dữ liệu video, xác định giá trị chênh lệch giữa thời gian biểu diễn của hình ảnh thứ nhất và thời gian biểu diễn của hình ảnh thứ hai, trong đó giá trị chênh lệch này bằng giá trị số nguyên nhân với giá trị tích tắc đồng hồ, và biểu diễn hình ảnh thứ nhất và hình ảnh thứ hai theo giá trị chênh lệch xác định được.

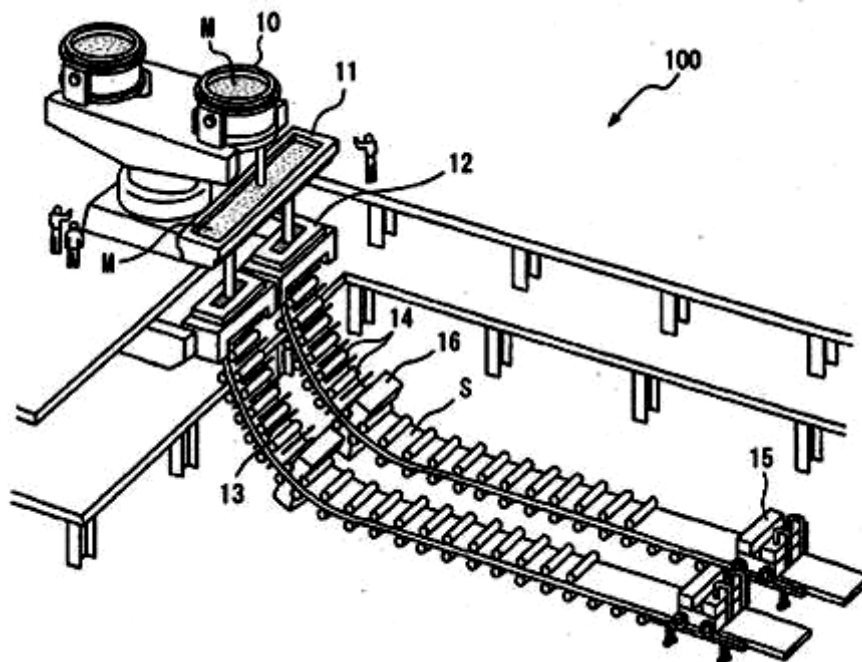


- (11) **1-0033217 B** (15) 04/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-01723 (85) 23/04/2018
 (22) 23/09/2016 (86) PCT/RU2016/000641 23/09/2016
 (30) 2015140722 24/09/2015 RU (87) WO2017/052418 30/03/2017
 (51) *A61N 5/10; G21C 1/00*
 (73) **RESEARCH AND DEVELOPMENT CENTER FOR INNOVATIONS (RU)**
 Territory of Innovation Center "Skolkovo", Nobel str., d.7, floor 4, pom.46-2,
 Moscow, 143026, Russia
 (72) DOROHOVICH, Sergey Leonidovich (RU); KAZANSKIY, Yuriy Alekseevich
 (RU); KURACHENKO, Yuriy Aleksandrovich (RU); LEBEDEV, Larion
 Aleksandrovich (RU); LEVCHENKO, Valeriy Alekseevich (RU); LEVCHENKO,
 Aleksandr Valerevich (RU); MATUSEVICH, Evgeniy Sergeevich (RU)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **NGUỒN NƠTRON DỪNG TRONG Y HỌC, Lò PHẢN ỨNG HẠT NHÂN VÀ
 PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG CỦA NGUỒN NƠTRON DỪNG TRONG Y HỌC
 NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập tới nguồn nơtron dùng trong y học, lò phản ứng hạt nhân và
 phương pháp sử dụng nguồn nơtron này. Chất tải nhiệt có nhiệt độ không thay đổi
 được cấp vào trong lõi của lò phản ứng của nguồn nơtron dùng trong y học ở trạng
 thái cận tới hạn. Lõi của lò phản ứng được chuyển từ trạng thái cận tới hạn sang
 trạng thái tới hạn cho đến khi đạt được công suất danh định của lò phản ứng hạt
 nhân. Đường dẫn thoát ra nơtron được mở để tiến hành phiên trị liệu nơtron, và hoạt
 động của lò phản ứng được duy trì ở mức công suất danh định trong khi phiên trị
 liệu nơtron được tiến hành. Tại thời điểm kết thúc phiên trị liệu nơtron, đường dẫn
 thoát ra nơtron được đóng lại tại thời điểm lõi của lò phản ứng được chuyển sang
 trạng thái cận tới hạn. Nhiệt độ của chất tải nhiệt đi vào lõi được duy trì không thay
 đổi và bằng nhiệt độ thiết lập, cả khi lõi được chuyển sang trạng thái tới hạn và
 trong khoảng thời gian hoạt động của lò phản ứng hạt nhân ở mức công suất danh
 định.

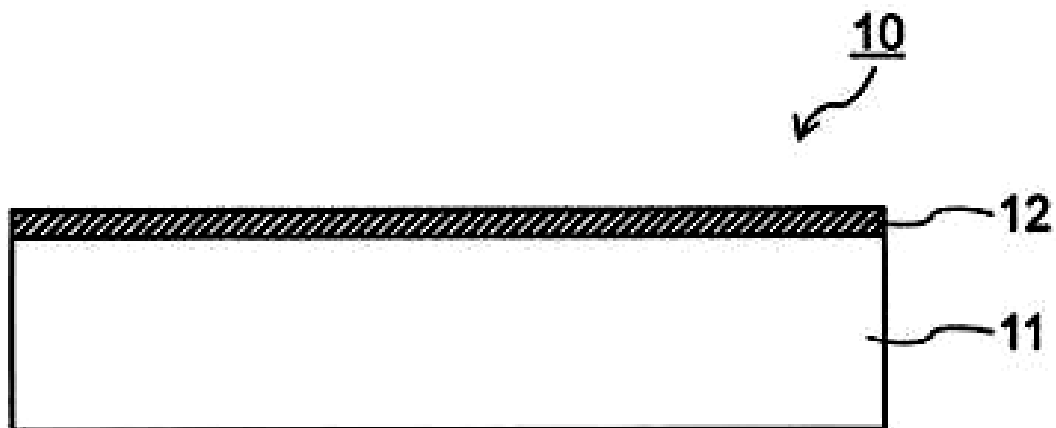


- (11) **1-0033218 B** (15) 04/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-03559 (85) 14/09/2017
 (22) 12/06/2015 (86) PCT/JP2015/002963 12/06/2015
 (30) 2015-077893 06/04/2015 JP (87) WO2016/162906 13/10/2016
 (51) **B22D 11/22; B22D 11/051; B22D 11/124**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) AWAJIYA, Yutaka (JP); MIKI, Yuji (JP); NABESHIMA, Seiji (JP); TSUTSUMI, Koichi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM THÉP ĐÚC LIÊN TỤC BẰNG CÁCH SỬ DỤNG MÁY ĐÚC LIÊN TỤC**

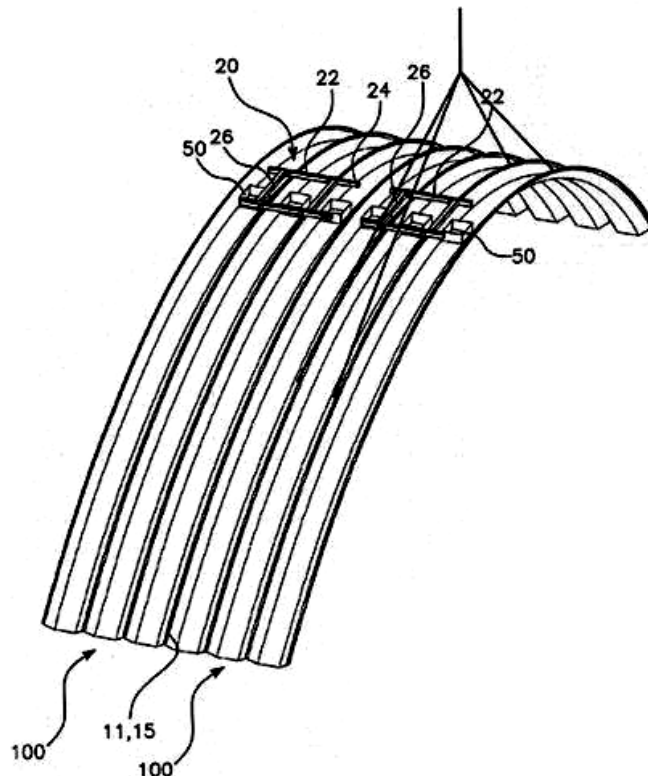
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm thép đúc liên tục bằng cách sử dụng máy đúc liên tục, trong đó có thể thu được sản phẩm thép đúc liên tục có các vết nứt bề mặt được giảm xuống mà không làm giảm năng suất, ngay cả sử dụng thép nóng chảy có hợp phần hóa học quy định. Phương pháp được bộc lộ bao gồm các bước: đưa thép nóng chảy vào làm nguội sơ cấp trong khuôn, thép nóng chảy chứa 0,13% khối lượng hoặc lớn hơn và 0,20% khối lượng hoặc nhỏ hơn là C và 0,50% khối lượng hoặc lớn hơn là Mn; rút thép đúc liên tục ra khỏi khuôn ở tốc độ rút là 1,0 m/phút hoặc cao hơn; và đưa thép đúc liên tục vào làm nguội thứ cấp bao gồm việc làm cho nhiệt độ bề mặt của thép đúc liên tục giảm xuống dưới điểm chuyển hóa Ar_3 và sau đó tăng trở lại ở trên điểm chuyển hóa Ac_3 , trong đó khuôn được dao động trong các điều kiện dao động thỏa mãn thời gian dịch chuyển âm, T_n , là 0,08 giây hoặc lớn hơn và 0,20 giây hoặc nhỏ hơn và tỷ lệ thời gian dịch chuyển âm, R_{NS} , là 0,30 hoặc lớn hơn và 0,38 hoặc nhỏ hơn, và trong đó thời gian từ khi thép đúc liên tục đi qua khuôn đến khi nhiệt độ bề mặt của thép đúc liên tục đạt đến điểm chuyển hóa Ar_3 lớn hơn 60 giây.



- (11) **1-0033219 B** (15) 04/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2020 383
 (21) 1-2019-06852 (85) 05/12/2019
 (22) 02/03/2018 (86) PCT/JP2018/008188 02/03/2018
 (30) 2017-094633 11/05/2017 JP (87) WO2018/207443 15/11/2018
 (51) **C23C 26/00; C09D 201/02; C09D 5/00; C23C 22/06; H05K 3/38; C23C 22/63; C23C 22/68; B32B 15/08; C23C 22/52**
 (73) **MEC COMPANY LTD.** (JP)
 3-4-1, Kuise Minamishimmachi, Amagasaki-shi, Hyogo 6600822, Japan
 (72) TOMATSU, Itsuro (JP); KUMAZAKI, Kosuke (JP); AMITANI, Yasutaka (JP); SHIBANUMA, Yuko (JP); KATAYAMA, Ikuyo (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **CHẾ PHẨM TẠO MÀNG PHỦ, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHI TIẾT KIM LOẠI ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT LIỆU HỖN HỢP KIM LOẠI-NHỰA**
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tạo màng phủ chứa hợp chất thơm có nhóm amino và vòng thơm trong một phân tử; và ít nhất một hợp chất thio hoặc muối của nó được chọn từ nhóm bao gồm các muối của hợp chất oxoaxit của lưu huỳnh có giá trị pKa lớn hơn -1,9, các hợp chất thioaxit và muối của chúng và các axit carboxylic chứa lưu huỳnh và muối của chúng. Độ pH của chế phẩm tạo màng phủ nằm trong khoảng từ 4 đến 10. Tốt hơn nếu hợp chất thio là hợp chất được ion hóa để tạo ra các anion trong dung dịch, và thiosulfat và thioxyanat được đặc biệt ưu tiên. Bằng cách cho chế phẩm tạo màng phủ tiếp xúc với bề mặt của chi tiết kim loại, lớp phủ được tạo ra trên bề mặt của chi tiết kim loại này sao cho có thể thu được chi tiết kim loại đã xử lý bề mặt.



- (11) **1-0033220 B** (15) 04/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/03/2020 384
 (21) 1-2018-03815
 (22) 29/08/2018
 (51) **E04B 1/32; E04B 7/08**
 (73) **ABM CO., LTD. (KR)**
 (U-dong, Acehightech21) #2002, 48, Centumjungang-ro, Haeundae-gu, Busan 48059 Republic of Korea
 (72) LEE Chung Sik (KR); SEO Hyun Su (KR); JOUNG Che Bong (KR); KIM Byeong Cheol (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG MÁI KIM LOẠI DẠNG CONG CÓ CỬA SỔ THÔNG GIÓ**
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp thi công mái kim loại dạng cong có cửa sổ thông gió, phương pháp này có các công đoạn: chuẩn bị các panen kim loại dạng hình cung, từng panen này có các phần uốn cong; đục lỗ từng panen kim loại để tạo ra cửa sổ thông gió; hợp nhất các panen kim loại thành cấu kiện panen kim loại bằng cách ghép nối các phần uốn cong của các panen kim loại với nhau; lắp đặt kết cấu đỡ ngoài trên cấu kiện panen kim loại; nâng cấu kiện panen kim loại và cố định các phần đầu đối nhau của cấu kiện trên các tường bên đối nhau của công trình; lần lượt nâng các cấu kiện panen kim loại và định vị chúng ở các vị trí liền kề với các cấu kiện đã lắp đặt trước, và cố định các cấu kiện trên các tường bên đối nhau của công trình sau khi ghép nối các phần uốn cong của các cấu kiện với nhau; nối các kết cấu đỡ ngoài của các cấu kiện với nhau; và lắp đặt nắp che cửa sổ thông gió trên các kết cấu đỡ ngoài đã nối.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033221 B | | (15) 04/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2018-01236 | | (85) 26/03/2018 | |
| (22) 29/04/2016 | | (86) PCT/CN2016/080651 | 29/04/2016 |
| (30) 201510543807.4 | 28/08/2015 | CN (87) WO2017/036151 | 09/03/2017 |

(51) **G07D 7/164**

(73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)**

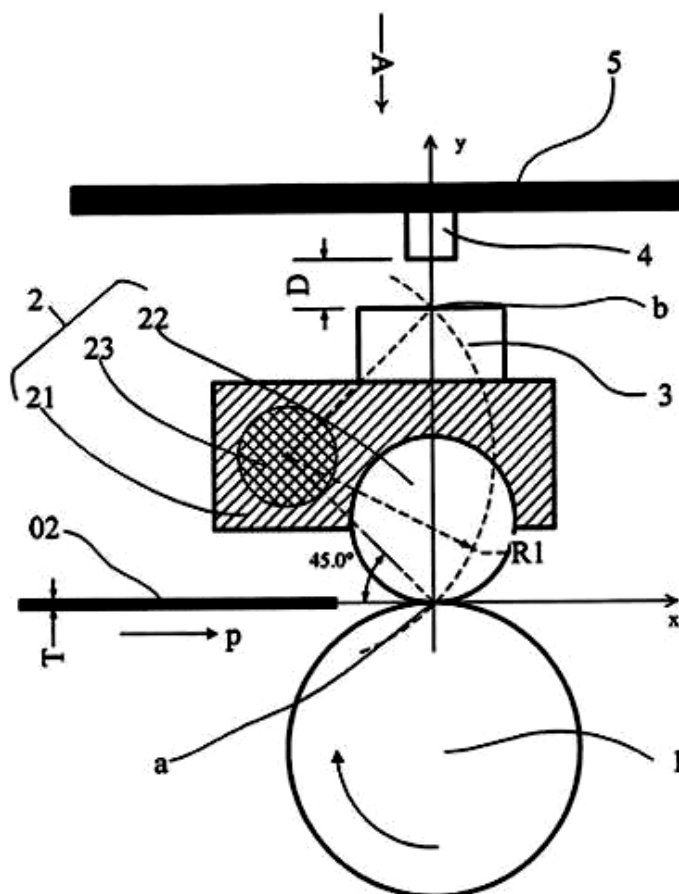
No. 9 & 11 Kelin Road, Science City, High-tech Industry Development Zone,
Guangzhou, Guangdong 510663, P.R. China

(72) LI, Ming (CN); FANG, Minjie (CN); LIU, Mengtao (CN); GONG, Wenchuan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

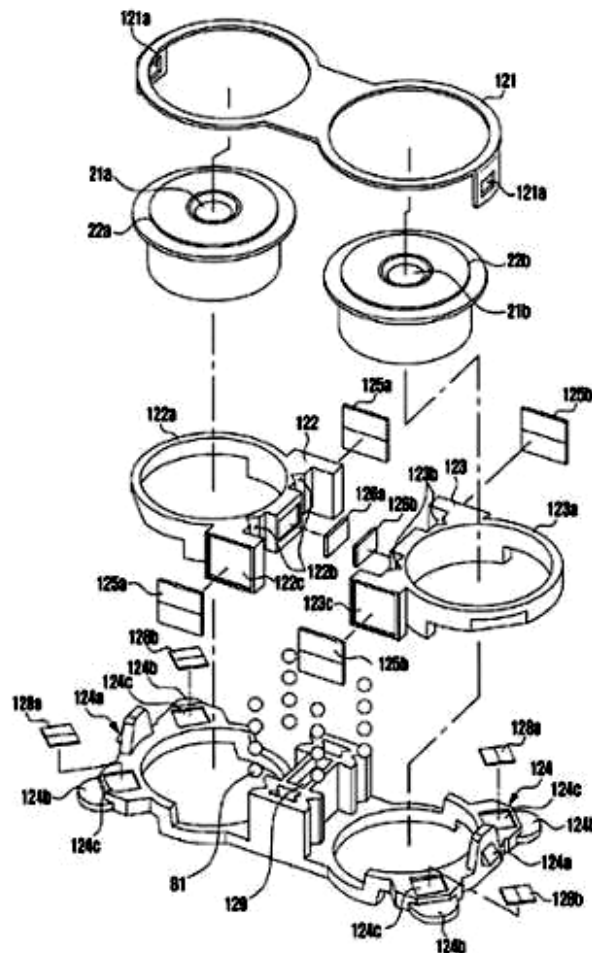
(54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN ĐỘ DÀY CỦA VẬT CÓ DẠNG TẮM NHỜ VÀO HIỆU ỨNG HALL**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát hiện độ dày của vật có dạng tấm nhờ vào hiệu ứng Hall bao gồm: khung lắp, trục chuẩn và cụm con lăn động, trong đó cụm con lăn động bao gồm: giá đỡ và ít nhất một con lăn động, một đầu của giá đỡ được lắp vào khung lắp qua trục xoay con lăn động và đầu còn lại của giá đỡ được lắp theo cách có khả năng xoay được với con lăn động tạo thành đầu tự do, lò xo xoắn được bố trí giữa trục xoay con lăn động và giá đỡ sao cho con lăn động thì theo cách có khả năng đàn hồi lên trục chuẩn, và giá đỡ được lắp cố định với khối phát hiện và cảm biến để phát hiện độ dịch chuyển của khối phát hiện.

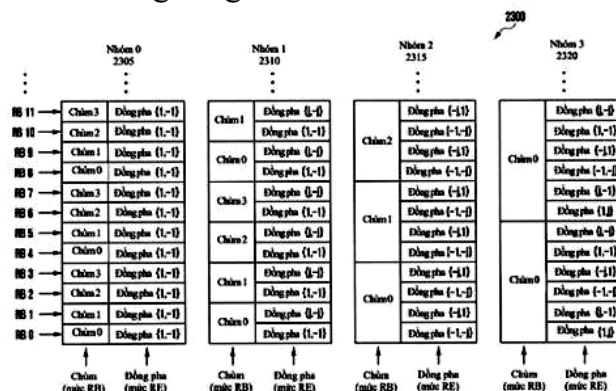


- | | | | |
|--|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033222 B | (15) 04/08/2022 | | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/06/2018 | 363 |
| (21) 1-2018-01093 | | (85) 16/03/2018 | |
| (22) 13/09/2016 | | (86) PCT/KR2016/010386 | 13/09/2016 |
| (30) 10-2015-0131692 | 17/09/2015 | KR (87) WO2017/048081 | 23/03/2017 |
| (51) G02B 7/09; H04N 5/232; H04N 5/225; G02B 7/02 | | | |
| (73) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) | | | |
| 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea | | | |
| (72) HWANG, Youngjae (KR); BYON, Kwangseok (KR); KIM, Jungsoo (KR) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) CAMERA VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ CAMERA NÀY | | | |

(57) Sáng chế đề cập tới camera và thiết bị điện tử có camera này. Camera theo sáng chế bao gồm các vành ống kính được tạo ra có các ống kính, và khung di chuyển. Khung di chuyển được làm thích ứng để khởi hoạt các vành ống kính, di chuyển các vành ống kính theo hướng trục quang, và di chuyển các vành ống kính theo hướng là ít nhất một trong số hướng thứ nhất và hướng thứ hai vuông góc với trục quang. Camera hoặc thiết bị điện tử có thể còn có khung cố định được làm thích ứng để đỡ di động khung di chuyển, và đế. Đế này được làm thích ứng để cố định khung cố định và có các cảm biến ảnh được dịch chuyển so với các ống kính theo hướng trục quang.

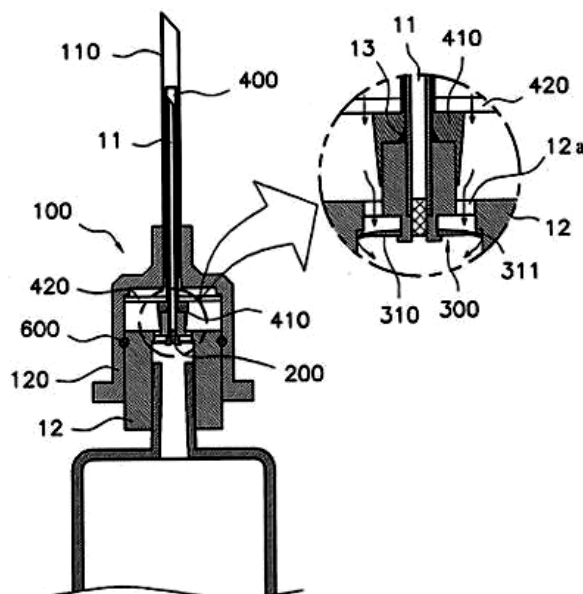


- (11) **1-0033223 B** (15) 04/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 27/08/2018 365
- (21) 1-2018-01930 (85) 07/05/2018
- (22) 07/11/2016 (86) PCT/KR2016/012736 07/11/2016
- (30) 62/251,358 05/11/2015 US (87) WO2017/078497 11/05/2017
- 62/316,978 01/04/2016 US
- 62/355,061 27/06/2016 US
- 62/364,434 20/07/2016 US
- 62/385,034 08/09/2016 US
- 15/339,756 31/10/2016 US
- (51) **H04L 5/00; H04B 7/04; H04B 7/06**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) RAHMAN, Md Saifur (US); RAJAGOPAL, Sridhar (US); PAPASAKELLARIOU, Aris (US); EKO, Onggosanusi (US); NOVLAN, Thomas David (US)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI TRẠM GỐC TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, phương pháp được thực hiện bởi thiết bị đầu cuối, trạm gốc và phương pháp được thực hiện bởi trạm gốc trong hệ thống truyền thông không dây. Trong đó, thiết bị đầu cuối trong hệ thống truyền thông không dây bao gồm: bộ thu phát; và bộ điều khiển được kết nối với bộ thu phát và được tạo cấu hình để: thu, từ trạm gốc, bản tin điều khiển tài nguyên vô tuyến (Radio Resource Control, RRC) bao gồm thông tin cấu hình trên báo cáo thông tin trạng thái kênh (Channel State Information, CSI), thu, từ trạm gốc, tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh (Channel State Information Reference Signal, CSI-RS), xác định bộ chỉ báo ma trận mã trước thứ nhất bằng rộng dựa trên CSI-RS và thông tin chất lượng kênh (Channel Quality Information, CQI), và truyền, tới trạm gốc, báo cáo CSI bao gồm bộ chỉ báo ma trận mã trước thứ nhất bằng rộng và CQI dựa trên thông tin cấu hình trong bản tin RRC, trong đó CQI được xác định dựa trên các bộ mã trước được giả định được áp dụng cho các khối tài nguyên vật lý (Physical Resource Block, PRB), trong số các bộ mã trước mà được liên kết với bộ chỉ báo ma trận mã trước thứ nhất bằng rộng.



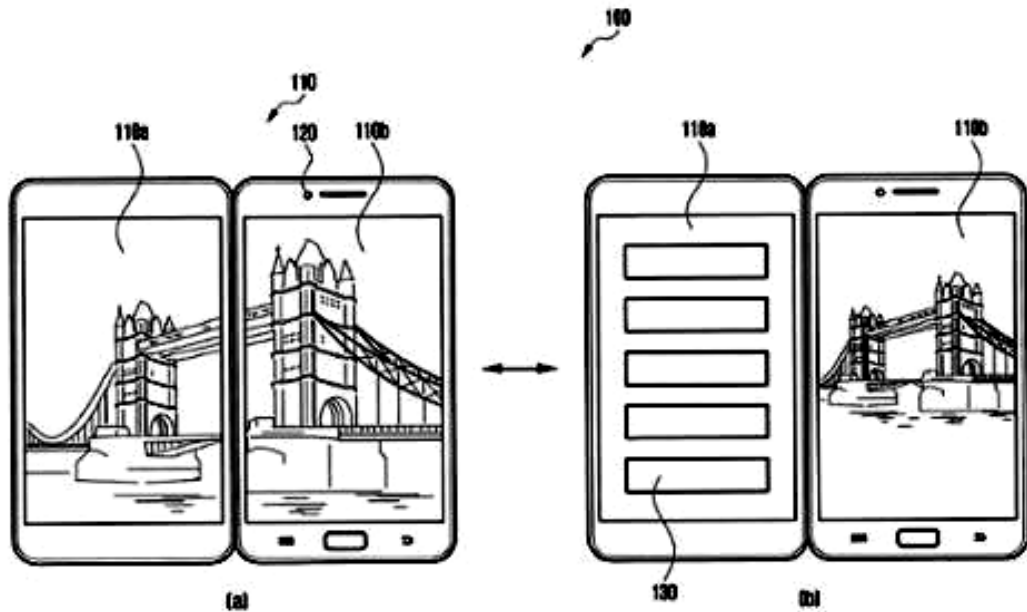
- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0033224 B | | (15) 04/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-02024 | | (85) 14/05/2018 | |
| (22) 27/10/2016 | | (86) PCT/KR2016/012119 | 27/10/2016 |
| (30) 10-2015-0152688 | 30/10/2015 KR | (87) WO2017/074040 A1 | 04/05/2017 |
| (51) <i>A61M 5/31; A61M 5/34; A61M 5/32</i> | | | |
| (76) RA, YONG-KUK (KR) | | | |
| | (Gwangpyeong-dong) 505, 20-8, Gwangpyeong-gil, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, 39346, Republic of Korea | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) BƠM TIÊM CÓ LỌC | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến bơm tiêm có lọc, và cụ thể hơn đề cập đến thiết bị thu được bằng cách cải tiến bơm tiêm có lọc để lọc các tạp chất như mảnh vỡ thủy tinh của ống thuốc tiêm, để ngăn không cho các tạp chất được tiêm cùng với dược phẩm lỏng trong khi cho phép dược phẩm lỏng được hút và tiêm suôn sẻ với lực nhỏ, ngay cả khi bộ phận lọc có các vi lỗ được sử dụng. Bơm tiêm có lọc bao gồm kim tiêm (10), xy lanh (20) và pit tông (30) và còn bao gồm đường dẫn dòng hút được tạo ra từ nắp đậy rộng nhọn (100) đến xy lanh (20) và được bố trí van một chiều (300); và đường dẫn dòng tiêm được tạo ra từ xy lanh (20) đến kim tiêm (10) và được bố trí bộ phận mở/đóng có thể tháo ra (400) để mở và đóng chọn lọc kim tiêm (10) và bộ phận lọc (200) để lọc tạp chất ra khỏi dược phẩm lỏng, trong đó đường dẫn dòng tiêm và đường dẫn dòng hút dùng chung các phần của đường dẫn dòng hoặc đường dẫn dòng tiêm được tạo ra độc lập với đường dẫn dòng hút, nhờ đó một phần của đường dẫn dòng từ bộ phận lọc (200) đến kim tiêm (10) trong đường dẫn dòng tiêm được tạo ra độc lập với đường dẫn dòng hút. Bơm tiêm có lọc được cấu tạo sao cho bộ phận lọc được bố trí trong đường dẫn dòng tiêm để ngăn không cho tạp chất được tiêm cùng với dược phẩm lỏng trong khi cho phép dược phẩm lỏng được hút và tiêm suôn sẻ hơn mặc dù sử dụng bộ phận lọc có vi lỗ, bởi vậy tối đa hóa tính thuận tiện của người sử dụng và tính thương mại của bơm tiêm.



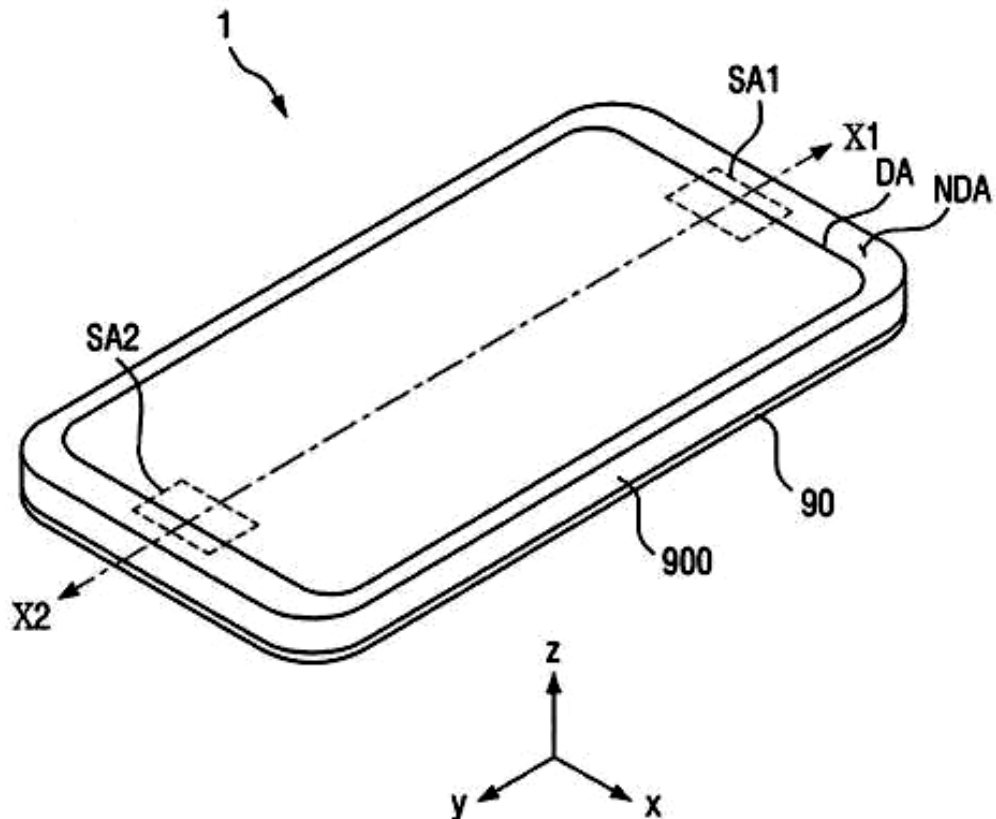
- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033225 B | | (15) 04/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-01872 | | (85) 03/05/2018 | |
| (22) 03/11/2016 | | (86) PCT/KR2016/012578 | 03/11/2016 |
| (30) 10-2015-0153689 | 03/11/2015 KR | (87) WO2017/078423 | 11/05/2017 |
| (51) G06F 3/14 | | | |
| (73) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) | | | |
| | 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea | | |
| (72) LEE, Sooyong (KR); YOON, Jae Sung (KR) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN MÀN HÌNH CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp điều khiển màn hình của thiết bị điện tử, trong đó thiết bị điện tử này bao gồm nhiều màn hình, bộ xử lý được nối điện với các màn hình, và bộ nhớ được nối điện với bộ xử lý, trong đó bộ nhớ lưu trữ phần trung, khi được thực hiện bằng bộ xử lý, phần trung này phân chia dữ liệu hình ảnh được hiển thị trên nhiều màn hình, và truyền dữ liệu hình ảnh đã phân chia đến các chương trình điều khiển màn hình của nhiều màn hình.



- (11) 1-0033226 B (15) 04/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2019 375
 (21) 1-2018-05654
 (22) 13/12/2018
 (30) 10-2017-0176859 21/12/2017 KR
 (51) **H01L 51/56**
 (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)**
 1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
 (72) Jung Hun NOH (KR); Yi Joon AHN (KR); Myung Im KIM (KR); Han Na MA (KR); Jae Woo IM (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **BỘ PHẬN ĐÁY VÀ BỘ HIỂN THỊ BAO GỒM BỘ PHẬN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận đáy bao gồm phần tử hấp thụ ánh sáng; lớp ghép nối đỉnh được bố trí trên phần tử hấp thụ ánh sáng; phần tử đệm thứ nhất được bố trí dưới phần tử hấp thụ ánh sáng, trong đó khoảng hở thứ nhất được định ra ở phần tử đệm thứ nhất; lớp đệm được bố trí trong khoảng hở thứ nhất; và phần tử âm dao động được bố trí dưới phần tử đệm thứ nhất, trong đó phần tử âm dao động chồng lên khoảng hở thứ nhất và phần tử hấp thụ ánh sáng khi được quan sát từ phía trên, và phần tử âm dao động được ghép nối với phần tử đệm thứ nhất qua lớp đệm.



- | | | | |
|-------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033227 B | | (15) 04/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/09/2018 | 366 |
| (21) 1-2018-00384 | | (85) 26/01/2018 | |
| (22) 24/09/2015 | | (86) PCT/CN2015/090493 | 24/09/2015 |
| | | (87) WO2017/049517 | 30/03/2017 |

(51) **H04W 52/02**

(73) **NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)**

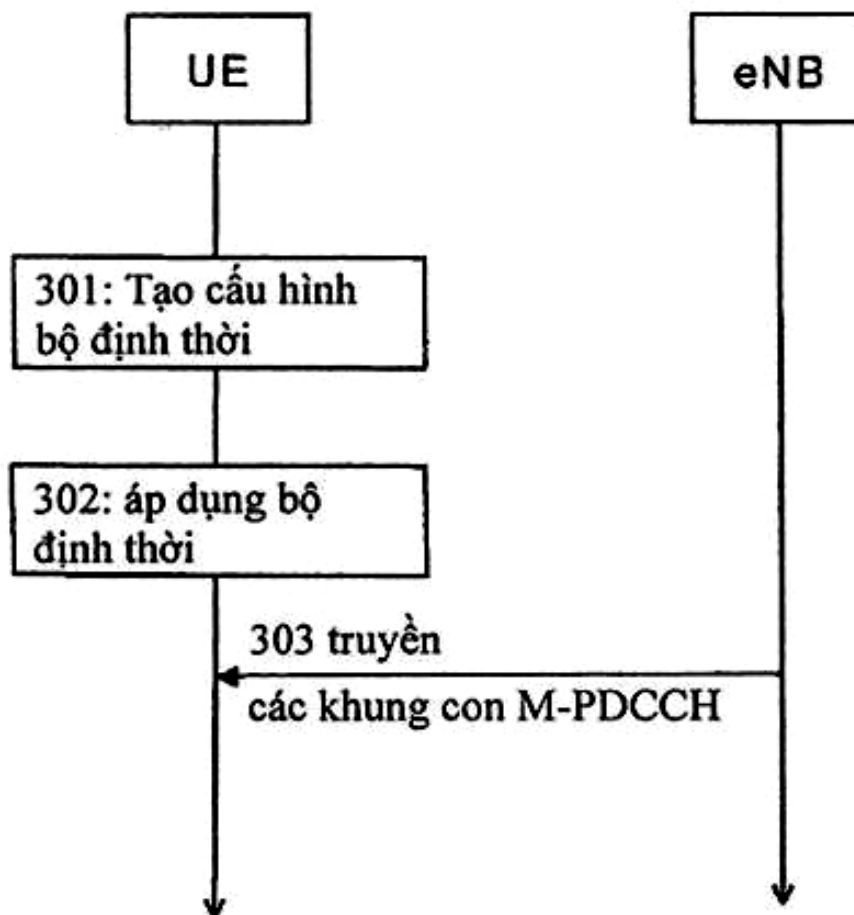
Karaportti 3, Espoo, FI-02610, Finland

(72) WU, Chunli (CN); ZHANG, Yanji (CN); ZHANG, Yuantao (CN); SEBIRE, Benoist Pierre (FR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ BỘ ĐỊNH THỜI TRONG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để xử lý bộ định thời trong truyền thông, trong đó cấu hình của ít nhất một bộ định thời liên quan đến việc giám sát kênh được xác định (301) sao cho giá trị hiệu dụng của bộ định thời liên quan đến việc giám sát kênh được ánh xạ tới mức tăng cường phủ sóng (CE, coverage enhancement). Thiết bị thực hiện (302) việc giám sát các khung con của kênh điều khiển xuống được truyền (303) từ thành phần mạng tới thiết bị đầu cuối, theo cấu hình nêu trên của bộ định thời liên quan đến việc giám sát kênh.



(11) **1-0033228 B** (15) 04/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2017-03666
 (22) 20/09/2017
 (30) 10-2016-0128445 05/10/2016 KR

(51) **G09F 9/00**

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)**

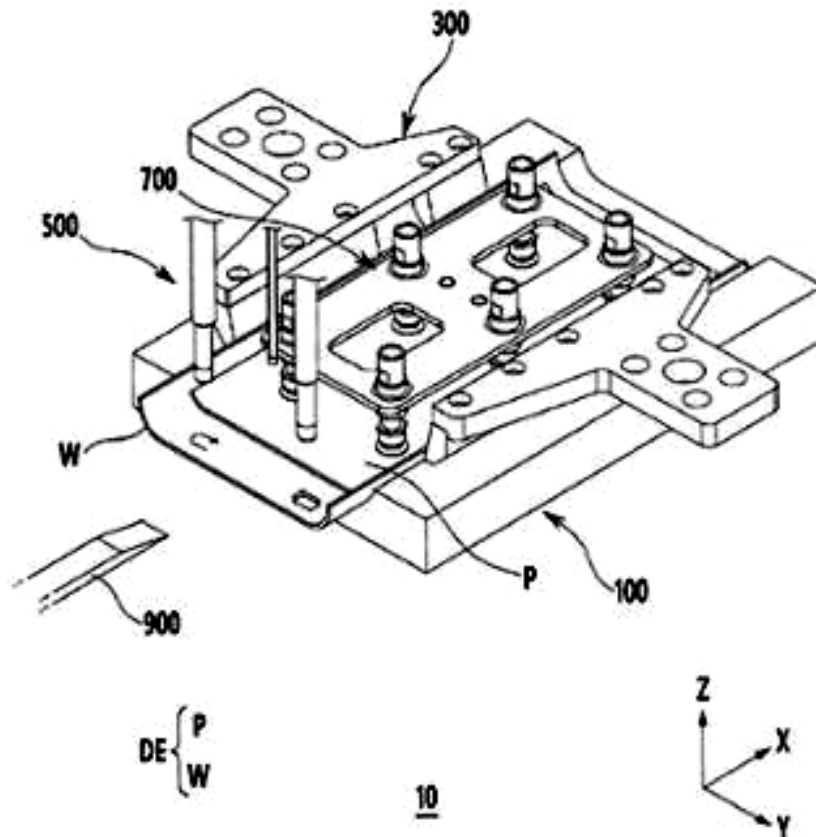
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

(72) PARK, Chang-Mo (KR); KIM, Hee Chang (KR); MUN, Eun Joong (KR); PARK, Se Hun (KR); LEE, Min Ji (KR)

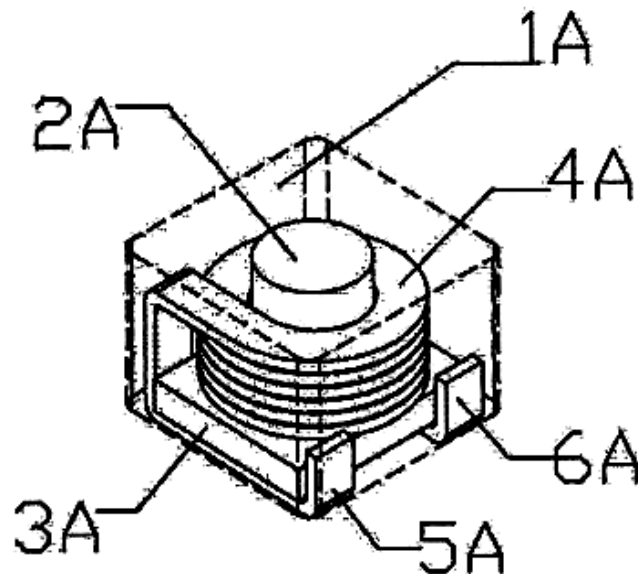
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG THÁO THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP THÁO THIẾT BỊ HIỂN THỊ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tháo thiết bị hiển thị, hệ thống này bao gồm phần đỡ hướng vào cửa sổ và đỡ ít nhất một phần của cửa sổ này. Phần cố định cửa sổ được bố trí trên phần đỡ và được tạo kết cấu để cố định vị trí của cửa sổ so với phần đỡ. Bộ chặn panen hiển thị nằm bên trên phần đỡ và được đặt cách phần đỡ một khoảng cách định trước. Phần ép cửa sổ được tạo kết cấu để tác dụng áp lực vào vùng thứ hai của cửa sổ theo hướng thứ nhất vuông góc với bề mặt trên của phần đỡ. Đũa phân tách có thể di chuyển theo hướng thứ hai giao với hướng thứ nhất. Đũa phân tách được tạo kết cấu để được chèn giữa cửa sổ và panen hiển thị được dính vào cửa sổ này.



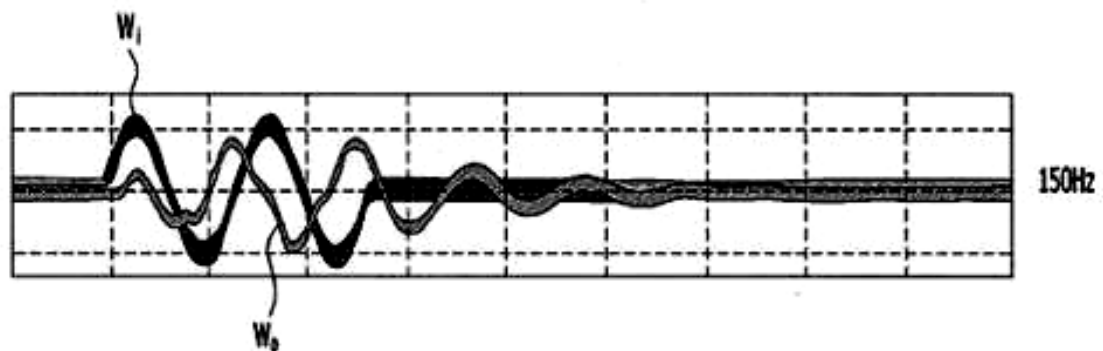
- (11) **1-0033229 B** (15) 05/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/12/2016 345
(21) 1-2016-03695 (85) 30/09/2016
(22) 27/03/2015 (86) PCT/EP2015/056758 27/03/2015
(30) 2014 1012 9094.2 01/04/2014 CN (87) WO2015/150274 A1 08/10/2015
(51) **H01F 3/08**; H01F 27/02; H01F 27/29; H01F 41/06; H01F 41/00; H01F 41/02;
H01F 17/04
(73) **WUERTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)**
Max-Eyth-Str. 1, 74638 Waldenburg, Germany
(72) WEICHANG, Huang (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **BỘ CẢM ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ CẢM ĐIỆN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ cảm điện mới bao gồm lõi được gắn bên trong, các điện cực và lớp vỏ bọc bên ngoài, trong đó lõi được gắn bên trong bao gồm cuộn dây cảm điện tráng men và trục lõi, và lõi được gắn bên trong và các điện cực được chôn trong phần giữa của lớp vỏ bọc bên ngoài. Bộ cảm điện mới có ưu điểm là khả năng sản xuất được và tính năng kỹ thuật của bộ cảm điện có thể được cải thiện.



- (11) **1-0033230 B** (15) 05/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2017 350
- (21) 1-2017-00905 (85) 14/03/2017
- (22) 03/03/2015 (86) PCT/KR2015/002030 03/03/2015
- (30) 10-2014-0120121 11/09/2014 KR (87) WO2016/039512 A1 17/03/2016
 10-2014-0168545 28/11/2014 KR
- (51) **C04B 18/14; C04B 28/16; C04B 18/06**
- (73) 1. **CMD GROUP CO., LTD.** (KR)
 (Woosuk Univ. Main Building) #808, 443, Samnye-ro, Samnye-eup, Wanju-gun,
 Jeollabuk-do 565-701, Republic of Korea
 2. **ZI-AN INDUSTRY CO., LTD.** (KR)
 (Woosuk Univ. Main Building) #806, 443, Samnye-ro, Samnye-eup, Wanju-gun,
 Jeollabuk-do 565-701, Republic of Korea
- (72) MUN, Gyoung Ju (KR); YOON, Seong-Jin (KR)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) **HỖN HỢP BỘT XỈ LÒ CAO CÓ KHẢ NĂNG CẢI THIỆN VIỆC CHỐNG
 CACBONAT HÓA VÀ ĐỘ CỨNG SÓM**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp bột xỉ lò cao, và cụ thể hơn là hỗn hợp bột xỉ lò cao có khả năng cải thiện việc chống cacbonat hoá và độ cứng sớm, hỗn hợp này được tạo ra bằng cách bổ sung tro than cốc dầu mỏ (có pH bằng 11,5 hoặc cao hơn) và thạch cao khan tự nhiên vào xỉ hạt lò cao để thu được một hỗn hợp và nghiền hỗn hợp này để có diện tích bề mặt riêng nằm trong khoảng từ 3.500cm²/g đến 10.000cm²/g. Hỗn hợp bột xỉ lò cao có khả năng cải thiện việc chống cacbonat hoá và độ cứng sớm theo sáng chế bao gồm 100 phần trọng lượng xỉ hạt lò cao, từ 1 đến 20 phần trọng lượng tro than cốc dầu mỏ, và từ 0,5 đến 10 phần trọng lượng thạch cao khan tự nhiên, và có diện tích bề mặt riêng nằm trong khoảng từ 3.500cm²/g đến 10.000cm²/g.

- (11) 1-0033231 B (15) 05/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/03/2019 372
 (21) 1-2018-03731
 (22) 23/08/2018
 (30) 10-2017-0107772 25/08/2017 KR
 (51) *H02K 33/00; G05D 19/02*
 (73) **MPLUS CO., LTD.** (KR)
 (Maetan-dong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil, Yeongtong-gu, Suwon-si,
 Gyeonggi-do 16676, Republic of Korea
 (72) SON, Yeon Ho (KR); JUNG, Sung Hoon (KR); LEE, Tae Hoon (KR)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP MÔ PHỎNG CẢM GIÁC NHẤN NÚT TRÊN THIẾT BỊ DI ĐỘNG KHI NÚT ẢO ĐƯỢC KÍCH HOẠT**

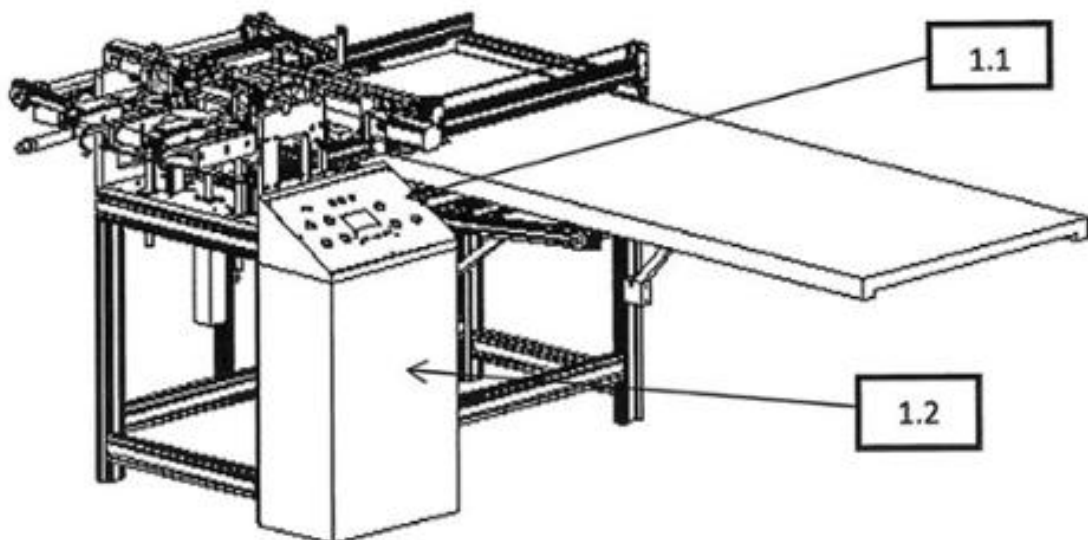
(57) Sáng chế đề cập tới kỹ thuật nhằm thực hiện thao tác nhấn nút của thiết bị bao gồm LRA bằng cách điều khiển tần số của tín hiệu đầu vào được áp dụng cho LRA. Cụ thể hơn là, sáng chế đề cập đến phương pháp mô phỏng cảm giác nhấn nút trên thiết bị di động khi nút ảo trên màn hình cảm ứng của thiết bị di động được kích hoạt. Kỹ thuật này nhằm thực hiện thao tác nhấn nút dễ dàng hơn bằng cách làm giảm thời gian sụt giảm của LRA sau khi thực hiện thao tác nhấn nút bằng cách điều khiển tín hiệu đầu vào phụ thuộc vào nguyên lý hoạt động của LRA. Việc sử dụng thuận tiện cho người dùng có thể được cải thiện bằng cách loại bỏ nút cứng được đặt ở phần trước của điện thoại di động, và việc tăng kích thước của màn hình hiển thị dẫn đến việc xem và thao tác màn hình mượt mà hơn. Ngoài ra, thao tác nhấn nút của thiết bị bao gồm LRA có thể được thực hiện bằng cách chỉ điều khiển tần số của tín hiệu đầu vào mà không cần gắn thêm thiết bị riêng lẻ hay mạch điều khiển LRA.



- (11) **1-0033232 B** (15) 05/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/07/2020 388
(21) 1-2020-01722
(22) 25/03/2020
(51) **B65H 18/08**
(76) **MAI VĂN TÙNG (VN)**
Thôn Cao, xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(74) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ QUẤN HƯƠNG TỰ ĐỘNG**

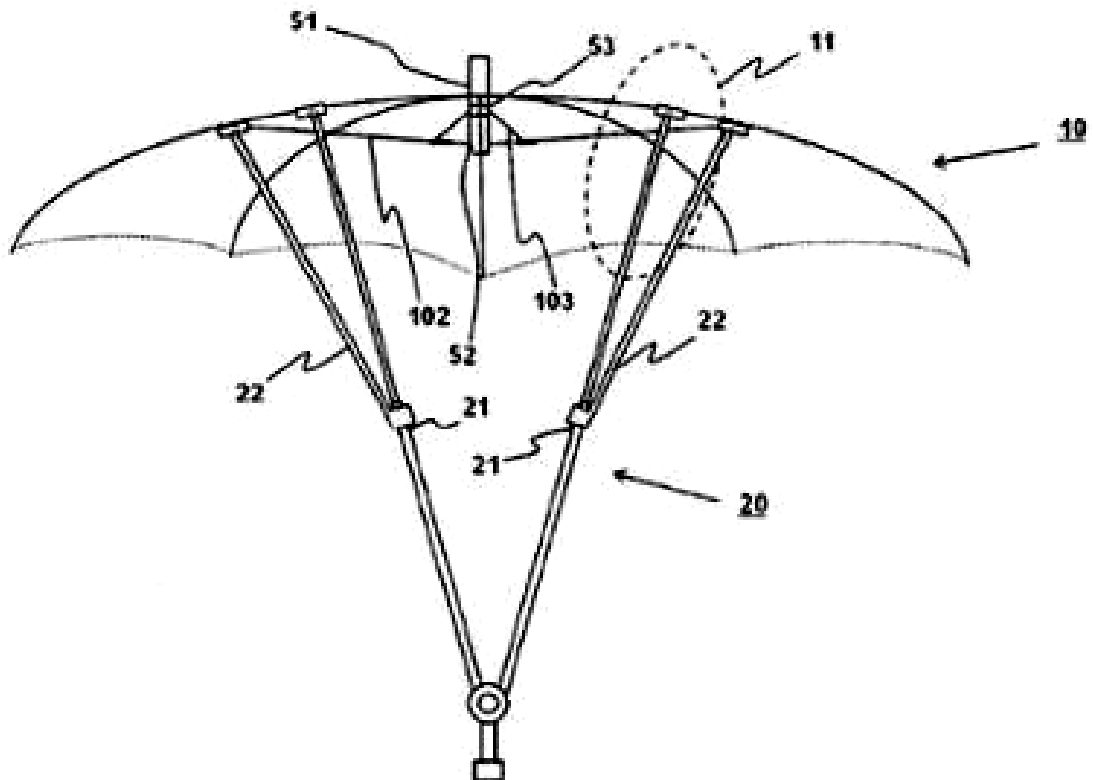
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị quấn hương bao gồm: khung thiết bị (2.1); bảng điều khiển (1.1) để vận hành, điều khiển thiết bị và tủ điều khiển (1.2) được lắp đặt trên khung thiết bị; cơ cấu cấp sợi hương (3.0) được lắp đặt trên khung (2.1) cấp sợi hương vào thiết bị và định hướng sợi hương (3.4); cơ cấu kẹp mỗi đầu sợi hương (4.0) để giữ sợi hương cố định cùng trụ quán (5.2); cơ cấu trụ quán (5.2) và đĩa quán (5.1), trụ làm lõi của nén hương sợi hương (3.2) được quấn quanh trụ trên đĩa (5.1); cơ cấu làm phẳng sợi hương (6.1) trong quá trình quấn; cơ cấu cắt sợi hương kẹp bắt mỗi cuối (7.0); cơ cấu dịch chuyển cơ cấu cắt sợi hương kẹp bắt mỗi cuối (8.0); cơ cấu nâng hạ mặt phẳng làm việc (9.0) để đưa trụ quán (5.2) và đĩa quán (5.1) từ vị trí quấn sang vị trí lấy nén hương ra và ngược lại; cơ cấu gạt sản phẩm (10.0) ra khay chờ (11.1); cơ cấu đưa sản phẩm (11.0) từ khay chờ (11.1) lên khay sấy phơi (12.1); cơ cấu tời sấy (12.0) dịch chuyển khay sấy phơi theo vị trí đặt nén hương (3.2) lên khay sấy phơi (12.1).

Thiết bị theo sáng chế có thể quấn liên tục và đưa sản phẩm ra ngoài một cách hiệu quả không cần tác động của con người.



- (11) **1-0033233 B** (15) 05/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2019 376
 (21) 1-2019-02881 (85) 31/05/2019
 (22) 01/11/2017 (86) PCT/JP2017/039549 01/11/2017
 (30) 2016-215590 02/11/2016 JP (87) WO2018/084181 11/05/2018
 (51) *A45B 11/02; A45B 25/02*
 (73) **KOSUGE, KATSUHIRO** (JP)
 Banhouse-Tsunashima 308, 14-23, Taru-machi 4-chome, Kohoku-ku, Yokohama-shi
 Kanagawa 222-0001, Japan
 (72) KOSUGE, Katsuhiko (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **Ô**

- (57) Sáng chế đề xuất ô kiểu không cần dùng tay có độ ổn định cao và thuận tiện khi sử dụng. Ô theo sáng chế bao gồm: cấu trúc đỡ được tạo kết cấu bằng cách bao gồm hai bộ căng đỡ có một đầu được nối với thân ô và đầu kia được nối với nhau; ít nhất một bậc của cơ cấu mở rộng và thu lại của các bộ căng đỡ; và các cơ cấu khóa sử dụng để khóa trạng thái mở rộng của các bộ căng đỡ khi mở ô.

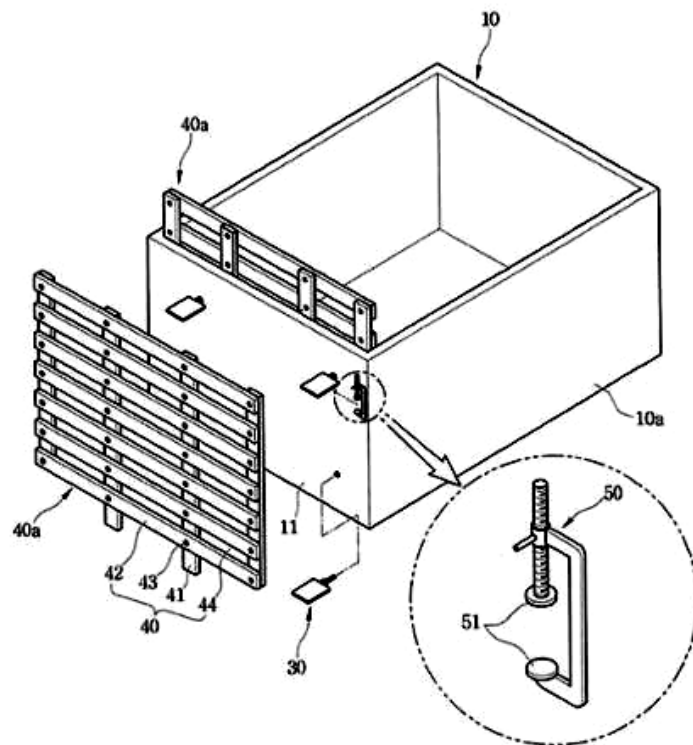


- (11) **1-0033234 B** (15) 05/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/08/2018 365
(21) 1-2018-02205 (85) 25/05/2018
(22) 08/09/2016 (86) PCT/JP2016/076483 08/09/2016
(30) 2015-213328 29/10/2015 JP (87) WO2017/073177 04/05/2017
(51) **C02F 1/58; C02F 1/72**
(73) **KATAYAMA CHEMICAL, INC.** (JP)
1-6-7 Higashiawaji, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5330023, Japan
(72) MURAKAMI, Makoto (JP); IRISA, Kazuyuki; (JP); HIRASHIMA, Hidenori; (JP)
(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC THẢI CHỨA PHỨC CHẤT XYANUA VÀ CHẤT XỬ LÝ DỪNG CHO PHƯƠNG PHÁP NÀY**

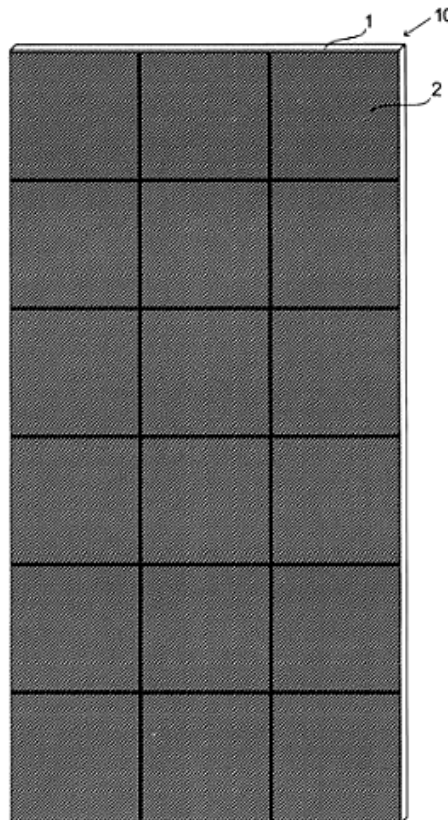
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý nước thải chứa phức chất xyanua, bao gồm bước xử lý phức chất xyanua trong nước thải chứa phức chất xyanua khi có mặt đồng thời hợp chất đồng (I) và hydro peroxit trong điều kiện độ pH từ 6 đến 9, hoặc khi có mặt đồng thời hợp chất đồng (II) và hydro peroxit trong điều kiện độ pH từ 6 đến 8. Sáng chế cũng đề xuất chất xử lý nước thải chứa phức chất xyanua để sử dụng trong phương pháp này.

- (11) **1-0033235 B** (15) 05/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-01720
 (22) 23/04/2018
 (30) 10-2017-0052341 24/04/2017 KR
 (51) **B23H 5/08**
 (73) **MARUIKOREA CO., LTD. (KR)**
 43, Angung 1-gil, Seonghwan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do,
 31003, Republic of Korea
 (72) HWANG, Jae Sang (KR)
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
 (54) **THIẾT BỊ ĐÁNH BÓNG ĐIỆN PHÂN**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đánh bóng. Thiết bị đánh bóng theo một phương án bao gồm bình điện phân trong đó khoảng trống tiếp nhận được tạo kết cấu để tiếp nhận đối tượng đánh bóng điện phân và dung dịch điện phân được bố trí, chi tiết cố định gắn cực âm được gắn trên phần đánh bóng tạo ra trên một bề mặt của đối tượng đánh bóng điện phân, tấm cực âm được gắn trên phần đánh bóng của đối tượng đánh bóng điện phân, kẹp được lắp trên chi tiết cố định gắn cực âm và cố định tấm cực âm, và bộ chỉnh lưu được nối điện với mỗi trong số đối tượng đánh bóng điện phân và tấm cực âm và đặt cực dương (+) vào đối tượng đánh bóng điện phân và đặt cực âm (-) vào tấm cực âm. Tấm cực âm có thể bao gồm lưới cực âm thứ nhất bố trí theo hướng vuông góc với phần đánh bóng của đối tượng đánh bóng điện phân được tạo ra ở dạng dải và lưới cực âm thứ hai được lắp ráp ở dạng lưới với tấm cực âm thứ nhất sao cho tấm cực âm được bố trí theo hướng ngang đối tượng đánh bóng điện phân để môđun hóa tấm cực âm.



- (11) **1-0033236 B** (15) 05/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2019 381
 (21) 1-2019-05559 (85) 09/10/2019
 (22) 12/03/2018 (86) PCT/JP2018/009504 12/03/2018
 (30) 2017-051273 16/03/2017 JP (87) WO2018/168770 A1 20/09/2018
 (51) **E04F 13/14**
 (73) **YOSHINO GYPSUM CO., LTD.** (JP)
 Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan
 (72) YOKOYAMA Itaru (JP); WATANABE Ken (JP)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **VẬT LIỆU XÂY DỰNG NỘI THẤT**
 (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu xây dựng nội thất đại diện bởi tấm thạch cao mà nam châm không gắn được vào, bề mặt của vật liệu xây dựng nội thất có thể được sửa đổi để nam châm có thể gắn vào bề mặt này bằng phương tiện đơn giản mà có thể được đưa vào sử dụng thực tế, bề mặt tường và bề mặt tương tự mà miếng chặn có nam châm, thay thế cho đinh bấm, và tấm nam châm là có thể sử dụng, và vật liệu xây dựng nội thất có hiệu quả xây dựng thuận lợi để mà vật liệu xây dựng nội thất này có thể dễ dàng được cắt bằng dao cắt hoặc dụng cụ tương tự, đối tượng của sáng chế là vật liệu xây dựng nội thất có vật liệu từ tính dạng tấm được cố định vào ít nhất một phần bề mặt hoặc mặt sau của vật liệu cơ bản dạng tấm mà nam châm không gắn vào, trong đó các vật liệu từ tính liền kề được bố trí để phần trong đó các vật liệu từ tính liền kề tiếp xúc với nhau, hoặc được bố trí qua khe có phần hẹp.



- (11) **1-0033237 B** (15) 05/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/08/2020 389
 (21) 1-2019-06470 (85) 20/11/2019
 (22) 14/05/2018 (86) PCT/SE2018/050492 14/05/2018
 (30) 1750593-4 15/05/2017 SE (87) WO2018/212701 A1 22/11/2018

(51) **F16B 12/42**; **F16B 9/02**

(73) **VÄLINGE INNOVATION AB** (SE)

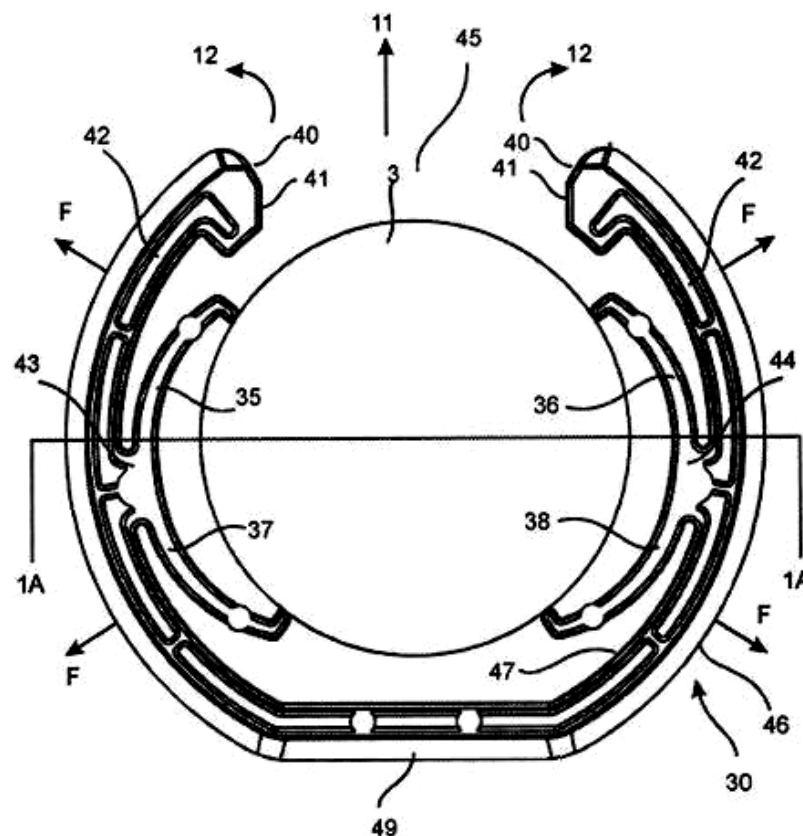
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

(72) Niclas HÅKANSSON (SE); Jonas FRANSSON (SE); Agne PÅLSSON (đã chết) (SE)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **BỘ CHI TIẾT DÙNG CHO SẢN PHẨM LẮP GHÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ chi tiết dùng cho sản phẩm lắp ghép bao gồm chi tiết thứ nhất (1) có phần hình trụ (3), chi tiết thứ hai (2) có rãnh hình trụ (4) với miệng tròn (75) trong bề mặt ngoài (74) của chi tiết thứ hai, và thiết bị khóa cơ khí. Thiết bị khóa cơ khí bao gồm rãnh lưỡi (10), rãnh di chuyển (20) và lưỡi dễ uốn (30) trong rãnh di chuyển (20), và được tạo kết cấu để khoá phần hình trụ (3) với rãnh hình trụ (4). Lưỡi dễ uốn (30) được tạo kết cấu để kết hợp với rãnh lưỡi (10) để khoá phần hình trụ (3) với rãnh hình trụ (4). Lưỡi dễ uốn (30) được tạo kết cấu để được định dạng lại và di chuyển trong rãnh di chuyển (20) trong khi khoá, và bật ngược trở lại vị trí khoá. Lưỡi dễ uốn được tạo kết cấu để tác dụng một lực lò xo lên rãnh lưỡi (10) ở vị trí khoá.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033238 B | | (15) 05/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/08/2019 | 377 |
| (21) 1-2019-02011 | | (85) 22/04/2019 | |
| (22) 15/11/2017 | | (86) PCT/US2017/061765 | 15/11/2017 |
| (30) 15/353,381 | 16/11/2016 | US | (87) WO2018/093873 |
| | 15/727,019 | 06/10/2017 | US |
| | | | 24/05/2018 |

(51) **A61F 2/16**

(73) **TATVUM LLC (US)**

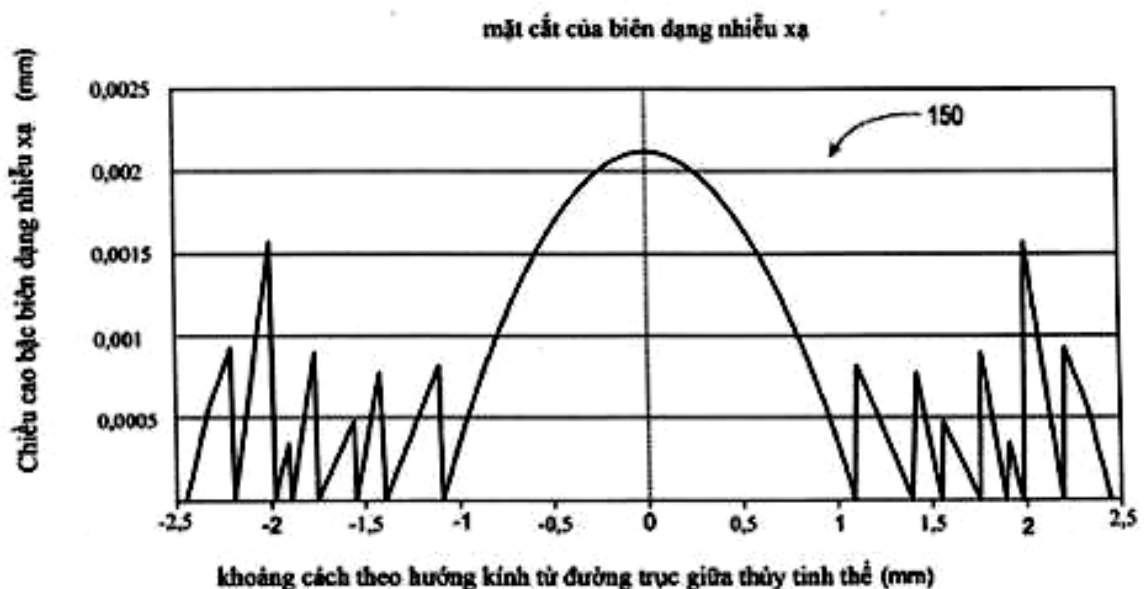
10 Fallbrook, Irvine, California 92604, United States of America

(72) TIWARI, Nivedan (US); VENKATESWARAN, Krishnakumar (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THỦY TINH THỂ NỘI NHÃN CẦU MỘT TIÊU CỤ VÀ CỤM THỦY TINH THỂ NỘI NHÃN CẦU MỘT TIÊU CỤ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thủy tinh thể nội nhãn cầu một tiêu cự, bao gồm phân tử quang có bề mặt ở phía trước và bề mặt ở phía sau, tạo ra năng suất khúc xạ cơ sở, ít nhất một trong số bề mặt ở phía trước và bề mặt ở phía sau được bố trí trên đó biên dạng bao gồm các bậc có các chiều cao được xác định bằng cách kết hợp ba biên dạng nhiều xạ cấu thành. Các biên dạng nhiều xạ tương ứng với các năng suất (p_1 , p_2 và p_3), các năng suất này là khác với nhau và mỗi năng suất là năng suất dương nhỏ hơn khoảng $1D$ hoặc khoảng $1,25D$. Mỗi biên dạng trong số các biên dạng nhiều xạ có các chiều cao bậc gây ra độ trễ pha, tương đối với chất lưu có nước, bằng $0,6$ đến $1,2$ lần 2π đối với ánh sáng 546 nm. Biên dạng đã được kết hợp được xác định bởi hàm số: $z = \max$ (biên dạng nhiều xạ (p_1), biên dạng nhiều xạ (p_2), biên dạng nhiều xạ (p_3)), trong đó $p_3 > p_2 > p_1$. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến cụm thủy tinh thể nội nhãn cầu một tiêu cự.



- (11) **1-0033239 B** (15) 05/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/11/2017 356
 (21) 1-2017-02679 (85) 13/07/2017
 (22) 16/12/2015 (86) PCT/US2015/066058 16/12/2015
 (30) 62/094,319 19/12/2014 US (87) WO2016/100491 A1 23/06/2016
 (51) **C02F 9/00; B01D 61/12; B01D 61/02; B01D 61/08**
 (73) **THE COCA-COLA COMPANY (US)**

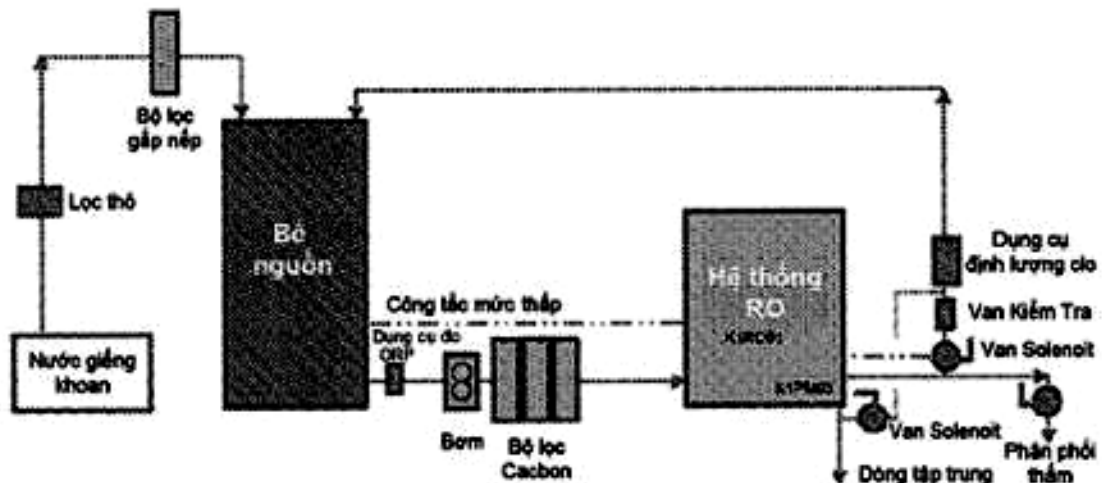
Patents, One Coca-Cola Plaza, NW, Atlanta, Georgia 30313, United States of America

(72) MEHTA, Anish (US); RAHMAN, Mamunur (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

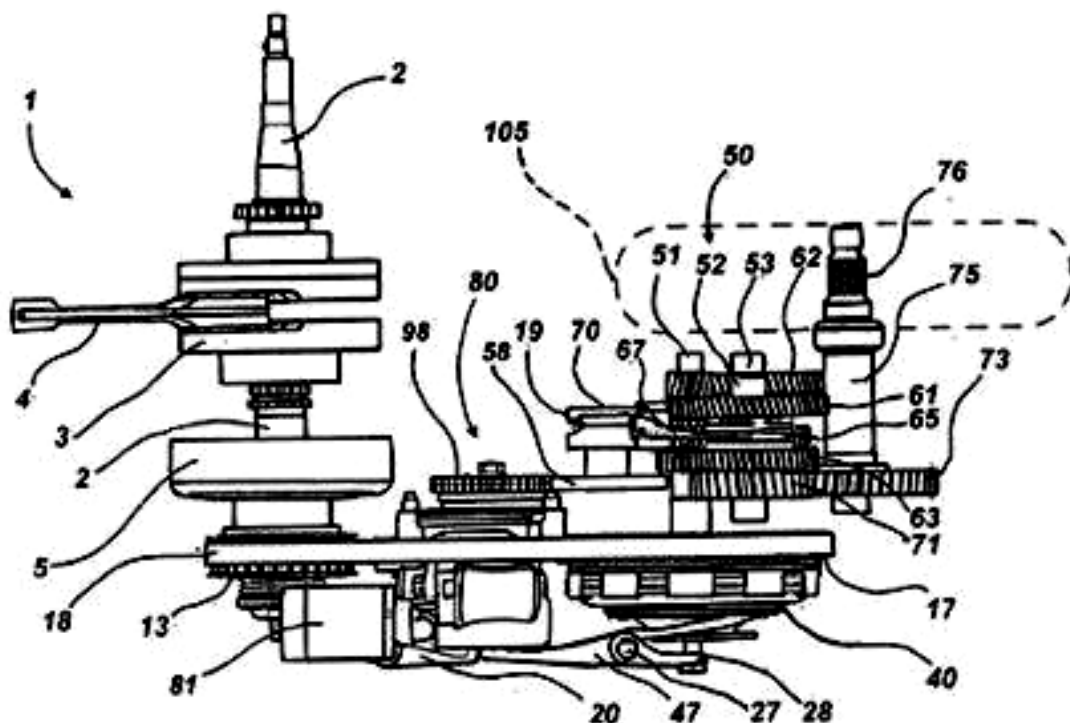
(54) **HỆ THỐNG LỌC NƯỚC ĐỂ CUNG CẤP NƯỚC UỐNG ĐƯỢC THEO YÊU CẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP NƯỚC UỐNG ĐƯỢC THEO YÊU CẦU**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống lọc nước để cung cấp nước uống được theo yêu cầu, bao gồm: nguồn nước không tinh khiết, bể nguồn và tầng lọc thứ nhất ở giữa nguồn nước không tinh khiết và bể nguồn; khối lọc cacbon xuôi dòng của bể nguồn; hệ thống thẩm thấu ngược xuôi dòng của khối lọc cacbon; van phân phối thẩm xuôi dòng của hệ thống thẩm thấu ngược để cung cấp nước uống được; và bơm thông với bộ khởi động, mà cung cấp nước không tinh khiết từ nguồn qua tầng lọc thứ nhất và vào trong bể dự trữ, khi điều kiện áp suất thấp hoặc mức thấp giảm xuống dưới giá trị định trước. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp cung cấp nước uống được theo yêu cầu.



- (11) **1-0033240 B** (15) 05/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2019 381
 (21) 1-2019-03473 (85) 28/06/2019
 (22) 30/11/2017 (86) PCT/EP2017/081062 30/11/2017
 (30) 102016000122052 01/12/2016 IT (87) WO2018/100106 07/06/2018
 (51) **F16H 3/093; F16H 7/02; B62M 7/12; F16D 23/12**
 (73) **PIAGGIO & C. S.P.A (IT)**
 Viale Rinaldo Piaggio, 25, 56025 Pontedera (PI), (IT)
 (72) MARIOTTI, Walter (IT); NUTI, Luca (IT)
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
 (54) **HỘP SỐ ĐỒNG BỘ VÀ XE MÔ TÔ CÓ HỘP SỐ NÀY**

- (57) Hộp số đồng bộ hiệu suất cao (1) được sử dụng trên xe mô tô để truyền chuyển động phát ra bởi động cơ đến bánh xe dẫn động, ở giữa trục khuỷu (2) và trục mayơ song song ở giữa và vuông góc với mặt phẳng giữa của xe mô tô, có trục sơ cấp (51) của hộp số cơ học được trang bị bánh răng sơ cấp (60), và cặp bánh răng thứ cấp (52, 53) được trang bị một hoặc nhiều trục thứ cấp để truyền chuyển động đến trục mayơ (75), trong đó trục sơ cấp (51) nhận chuyển động thông qua puli bị động (17) vốn nhận chuyển động từ puli chủ động (13) được kết nối với trục khuỷu (2), bộ ly hợp đầu vào (40) được bố trí trên trục sơ cấp. Sáng chế cũng đề cập đến xe mô tô có hộp số này.



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033241 B | | (15) 05/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/06/2018 | 363 |
| (21) 1-2018-01381 | | (85) 02/04/2018 | |
| (22) 08/09/2016 | | (86) PCT/US2016/050627 | 08/09/2016 |
| (30) 62/217,564 | 11/09/2015 | US | (87) WO2017/044529 |
| | 62/242,484 | 16/10/2015 | US |
| | 62/278,774 | 14/01/2016 | US |

(51) **H04W 74/08**

(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC. (US)**

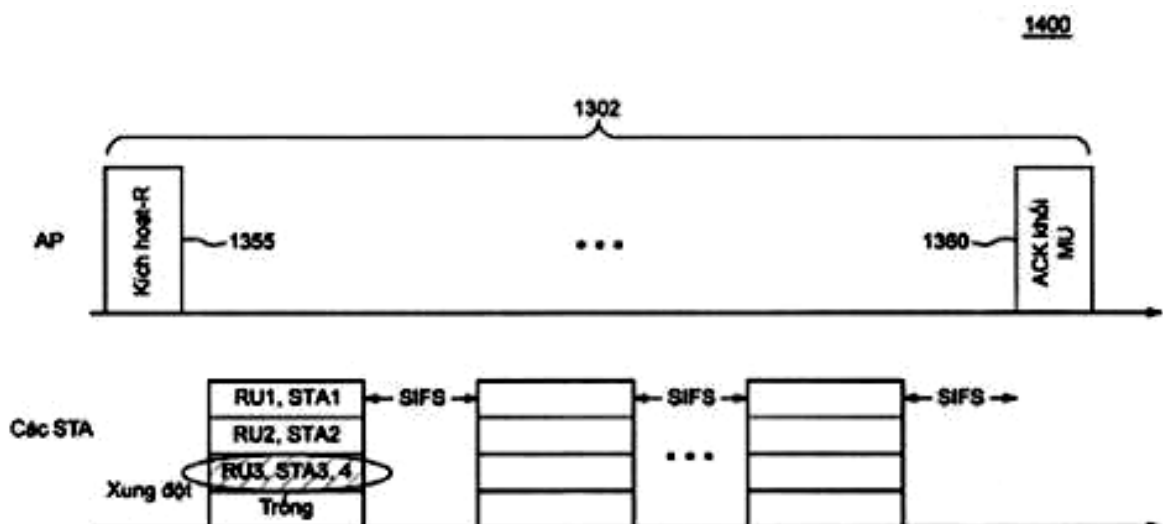
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Hanqing LOU (US); Guodong ZHANG (US); Li-Hsiang SUN (TW); Oghenekome OTERI (US); Robert L. OLESEN (US); Fengjun XI (US); Rui YANG (CN); Xiaofei WANG (CN)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

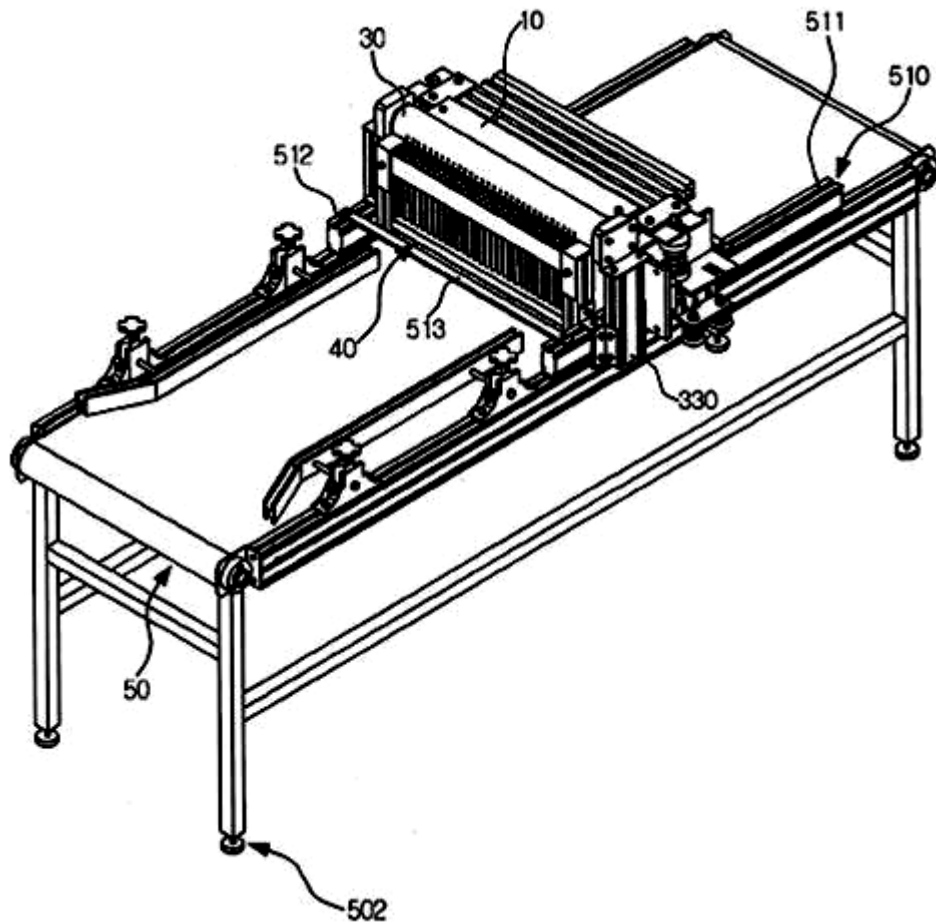
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY**

(57) Phương pháp và thiết bị truy nhập ngẫu nhiên cùng lúc nhiều người dùng dành cho mạng cục bộ không dây (WLAN) được mô tả. Phương pháp, được thực hiện trong thiết bị thu/phát không dây (WTRU), bao gồm bước phát hiện khung kích hoạt cho sự truyền dẫn nhiều người dùng (MU) đường lên (UL). Khung kích hoạt bao gồm sự ấn định các đơn vị tài nguyên (RU) cho sự truy nhập ngẫu nhiên trong các đơn vị dữ liệu giao thức (PPDU) giao thức hội tụ dữ liệu gói (PDCP) MU UL tiếp theo và sự chỉ báo rằng khung kích hoạt là một trong nhiều khung kích hoạt trong chuỗi phân tầng gồm các khung kích hoạt trong cơ hội truyền dẫn (TxOP) MU. Phương pháp còn bao gồm bước chọn một trong các RU khi ấn định các RU cho sự truyền dẫn truy nhập ngẫu nhiên và bước gửi truyền dẫn truy nhập ngẫu nhiên trên một trong các RU được chọn.



- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033242 B | | (15) 05/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/11/2018 | 368 |
| (21) 1-2018-00220 | | (85) 16/01/2018 | |
| (22) 26/05/2016 | | (86) PCT/KR2016/005557 | 26/05/2016 |
| (30) 10-2015-0085055 | 16/06/2015 | KR (87) WO2016/204422 | 22/12/2016 |
| (51) <i>A01G 9/08; A01C 7/04</i> | | | |
| (76) BAEK, JU HYUK (KR) | | | |
| | 327, Byeokseong-ro, Gimje-si, Jeollabuk-do 54370, Republic of Korea | | |
| (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD) | | | |
| (54) MÁY GIEO HẠT | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến máy gieo hạt được cải thiện một cách đáng kể hiệu quả tách hạt riêng bằng cách cho phép các hạt đã cấp vào tấm chuyển được rải dễ dàng hơn sao cho các hạt không chồng lên nhau, và do vậy cho phép các hạt được tách một cách riêng rẽ. Hơn nữa, máy gieo hạt này không chỉ giảm đáng kể chi phí sản xuất do kết cấu đơn giản, mà còn cải thiện đáng kể hiệu quả tách hạt bằng cách tách một hoặc nhiều hạt, hạt có thể bao gồm các hạt nhỏ, như hạt rau diếp, hoặc hạt tương tự, dù là hạt nhỏ hay hạt to.



- (11) 1-0033243 B (15) 08/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/04/2016 337
 (21) 1-2015-04287 (85) 06/11/2015
 (22) 02/05/2014 (86) PCT/AU2014/000489 02/05/2014
 (30) 2013901732 16/05/2013 AU (87) WO2014/183150 20/11/2014
 (51) C21B 13/10; F27D 3/18; F27D 3/16

(73) TATA STEEL LIMITED (IN)

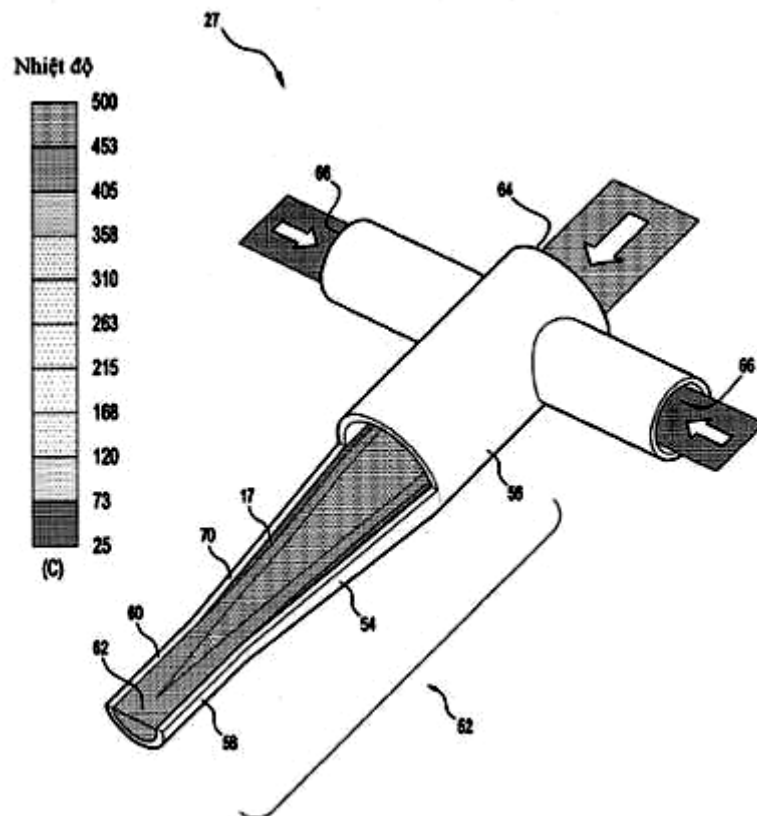
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

(72) PILOTE, Jacques (CA); DRY, Rodney James (AU); DAVIS, Mark Preston (AU)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **VÒI PHUN CHẤT RẮN, PHƯƠNG PHÁP PHUN NGUYÊN LIỆU CẤP DẠNG RẮN BẰNG VÒI PHUN CHẤT RẮN, THIẾT BỊ CẤP NGUYÊN LIỆU CẤP DẠNG RẮN CHO VÒI PHUN CHẤT RẮN, THIẾT BỊ NẤU CHẢY TRỰC TIẾP VÀ QUY TRÌNH NẤU CHẢY TRỰC TIẾP TRÊN CƠ SỞ DUNG DỊCH NÓNG CHẢY**

- (57) Sáng chế đề cập đến vòi phun chất rắn (27) và phương pháp phun nguyên liệu cấp dạng rắn bằng vòi phun chất rắn, thiết bị cung cấp nguyên liệu dạng rắn cho vòi phun chất rắn, thiết bị nấu chảy trực tiếp và quy trình nấu chảy trực tiếp trên cơ sở dung dịch nóng chảy. Phương pháp phun nguyên liệu cấp dạng rắn bằng vòi phun chất rắn nêu trên bao gồm bước xác lập điều kiện chảy trong đường dẫn phun (62) của vòi nêu trên sao cho ít nhất một phần nguyên liệu cấp đi dọc đường dẫn tạo thành vùng đệm (70) giữa thành của ống (60) tạo thành đường dẫn và nguyên liệu cấp đi dọc phần giữa của đường dẫn nêu trên.



- (11) **1-0033244 B** (15) 08/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2019 370
(21) 1-2018-04725 (85) 24/10/2018
(22) 06/02/2017 (86) PCT/JP2017/004190 06/02/2017
(30) 2016-072361 31/03/2016 JP (87) WO2017/169120 05/10/2017
(51) **C08L 59/00; C03C 25/40; C03C 25/465; C08K 7/14; C08K 9/04; C08K 9/06; C03C 25/10; C08K 3/38**
(73) **POLYPLASTICS CO., LTD. (JP)**
2-18-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1088280, Japan
(72) HARASHINA, Hatsuhiko (JP); KATSUCHI, Hirokazu (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM NHỰA POLYAXETAL**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa polyaxetal bộc lộ tính chịu nước nóng, và bao gồm (A) 100 phần khối lượng của nhựa polyaxetal, (B) từ 1 đến 100 phần khối lượng, bao gồm cả hai đầu mút này, của các sợi thủy tinh được đưa vào xử lý bề mặt bằng hợp chất isoxyanat khối và chất liên kết aminosilan, và (C) từ 0,001 đến 1,0 phần khối lượng, bao gồm cả hai đầu mút này, của axit boric.

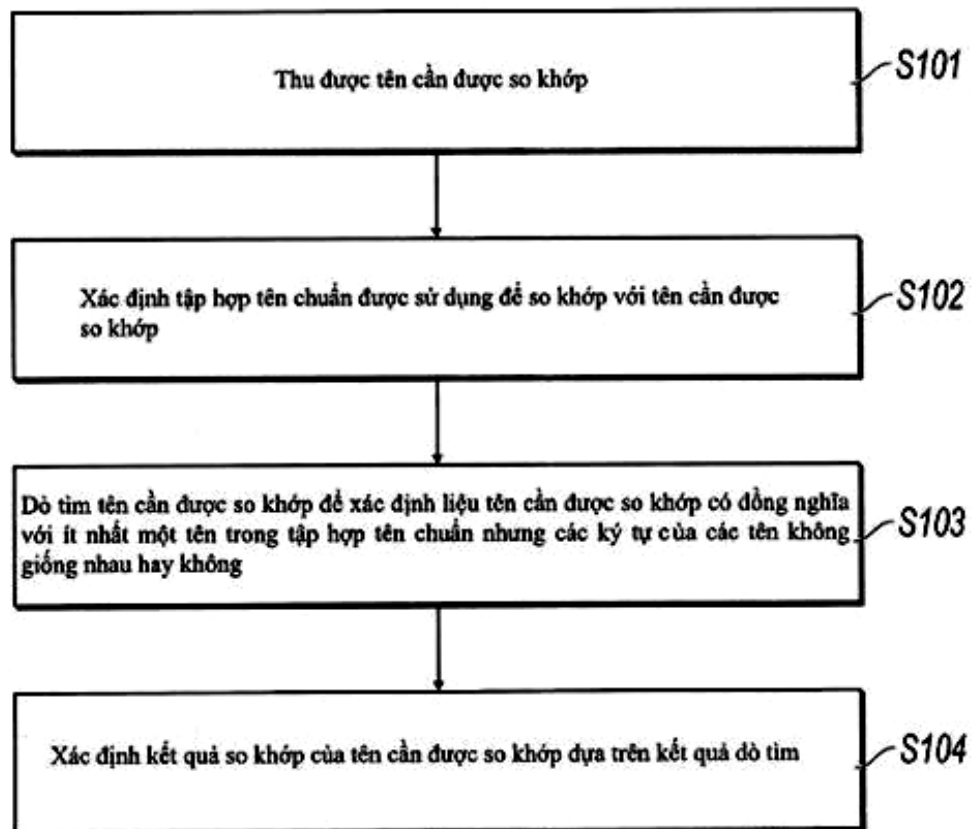
- (11) **1-0033245 B** (15) 08/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2018 364
(21) 1-2017-02436 (85) 28/06/2017
(22) 30/12/2015 (86) PCT/CN2015/099649 30/12/2015
(30) 201410835491.1 30/12/2014 CN (87) WO2016/107568 A1 07/07/2016
(51) *A01N 53/06; A01P 7/04; A01P 7/02; A01N 47/38*
(73) **ROTAM AGROCHEM INTERNATIONAL COMPANY LIMITED (CN)**
Unit 6, 26/F, Trend Centre, 29 Cheung Lee Street, Chai Wan, Hong Kong, China
(72) LUO, Changyan (TW); BRISTOW, James Timothy (GB)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẾ PHẨM TRỪ SÂU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA HOẶC PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI TRONG NÔNG NGHIỆP**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ sâu chứa bifenthrin và indoxacarb làm hoạt chất. Chế phẩm trừ sâu được dùng để ngăn ngừa hoặc phòng trừ động vật gây hại trong nông nghiệp, thú y, lâm nghiệp, thiết bị làm vườn và giải trí, bảo vệ các sản phẩm được lưu trữ và vệ sinh. Chế phẩm trừ sâu chứa hoạt chất gồm có bifenthrin và indoxacarb, trong đó tỷ lệ trọng lượng bifenthrin so với indoxacarb nằm trong khoảng từ 1 : 100 đến 100 : 1, trong đó bifenthrin và indoxacarb có tổng lượng nằm trong khoảng từ 0,5% đến 100% tính theo trọng lượng chế phẩm. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp ngăn ngừa hoặc phòng trừ các sinh vật gây hại trong nông nghiệp bằng cách sử dụng chế phẩm trừ sâu này.

- (11) **1-0033246 B** (15) 08/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/04/2017 349
(21) 1-2016-04840 (85) 09/12/2016
(22) 04/03/2016 (86) PCT/IN2016/050078 04/03/2016
(30) 627/DEL/2015 05/03/2015 IN (87) WO2016/139682 09/09/2016
(51) *C12N 15/82; C12N 15/09*
(73) **MAHYCO PRIVATE LIMITED (IN)**
19 Raj Mahal, 84 Veer Nariman Road, Mumbai, Maharashtra 400020, India
(72) KHANALE, Vaishali Praveen (IN); BHATTACHARYA, Anjanabha (IN);
BANDYOPADHYAY, Anindya (PH)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CẤU TRÚC ADN CHỨA TRÌNH TỰ KHỞI ĐẦU CỦA CÂY BÔNG, THỰC VẬT CHUYỂN GEN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA THỰC VẬT CHUYỂN GEN CHỨA CẤU TRÚC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến trình tự khởi đầu của cây bông, được viết tắt là “p2”, biểu hiện hoạt tính trình tự khởi đầu. Bất ngờ là trình tự khởi đầu này cũng bị ảnh hưởng bởi áp lực nước hoặc muối. Phân tích khuyết cho thấy yếu tố/motif ngược chiều trong trình tự khởi đầu ảnh hưởng đến hoạt tính của trình tự khởi đầu, và các trình tự có khả năng đáp ứng áp lực muối hoặc nước.

- | | | | |
|---|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033247 B | | (15) 08/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/08/2019 | 377 |
| (21) 1-2019-03226 | | (85) 18/06/2019 | |
| (22) 17/11/2017 | | (86) PCT/CN2017/111604 | 17/11/2017 |
| (30) 201611055619.8 (CN) 25/11/2016 CN | | (87) WO2018/095281 | 31/05/2018 |
| (51) G06F 17/30 | | | |
| (73) ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY) | | | |
| Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands | | | |
| (72) SUN, Qingqing (CN) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SO KHỚP TÊN | | | |

(57) Các phương án thực hiện theo sáng chế bộc lộ phương pháp và thiết bị so khớp tên. Phương pháp bao gồm các bước sau đây: thu được tên cần được so khớp; xác định tập hợp tên chuẩn được sử dụng để so khớp với tên cần được so khớp; dò tìm tên cần được so khớp để xác định liệu tên cần được so khớp có đồng nghĩa với ít nhất một tên trong tập hợp tên chuẩn nhưng các ký tự của tên không giống nhau hay không; và xác định kết quả so khớp của tên cần được so khớp dựa trên kết quả dò tìm. Độ chính xác của việc so khớp có thể được cải thiện và tỷ lệ cảnh báo sai của hệ thống kiểm soát rủi ro có thể được giảm bớt bằng cách sử dụng các phương án thực hiện theo sáng chế.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033248 B | | | (15) 08/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | | 414B | (43) 26/04/2018 | 361 |
| (21) 1-2018-00091 | | | (85) 08/01/2018 | |
| (22) 22/07/2016 | | | (86) PCT/AU2016/050652 | 22/07/2016 |
| (30) 2015902958 | 24/07/2015 | AU | (87) WO2017/015702 | 02/02/2017 |
| | 2016900771 | 02/03/2016 | | |
| | 2016901407 | 15/04/2016 | | |
| | 2016901604 | 02/05/2016 | | |

(51) *A01M 1/14; A01M 3/04; A01M 1/02; A01M 1/10*

(73) **AGNOVA TECHNOLOGIES PTY LTD (AU)**

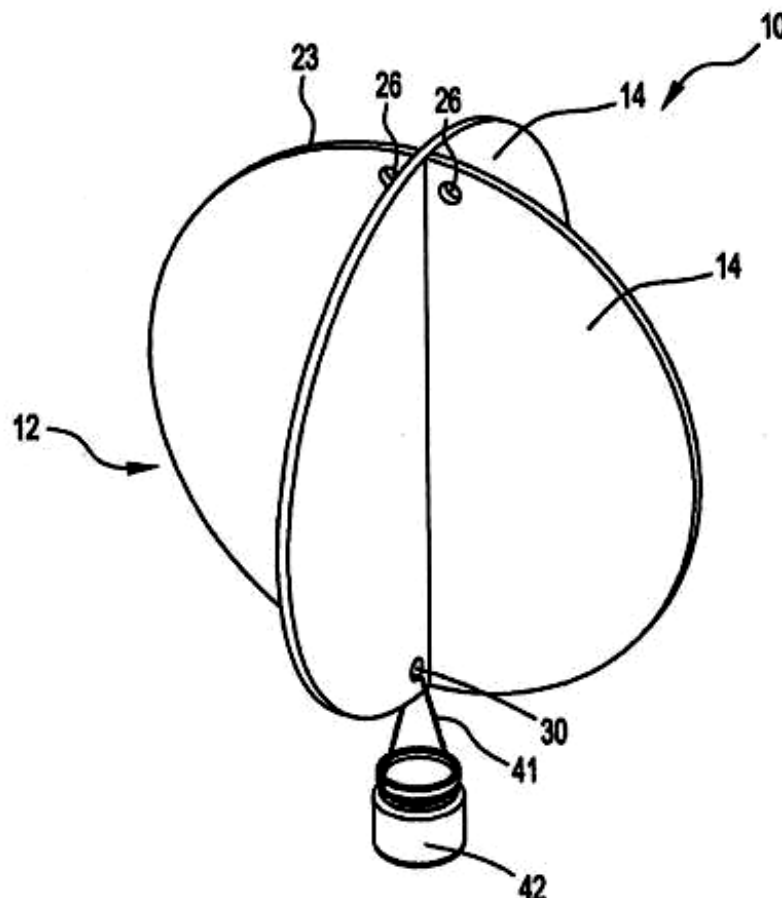
Suite 3, 935 Station Street, Box Hill North, Victoria 3129, Australia

(72) WATSON, Andrew John (AU); NICOLL, Donald (AU); DREW, Richard (AU)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BẦY CÔN TRÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG BẦY NÀY**

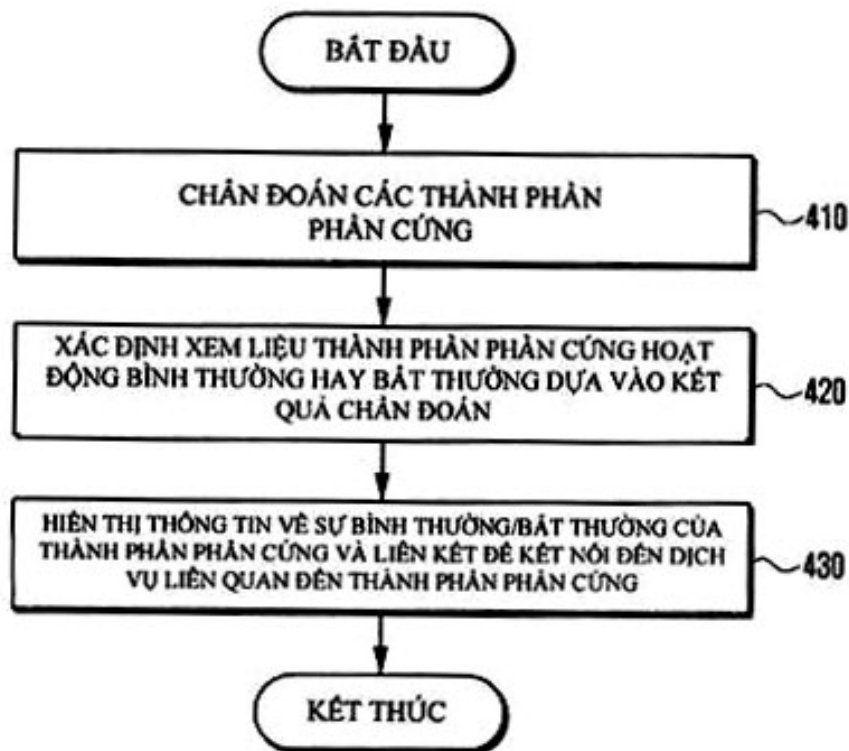
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bẫy côn trùng, như ruồi giấm, và việc sử dụng nó trong các phương pháp phòng trừ và/hoặc trừ tận gốc sự phá hoại của côn trùng và kiểm soát sự có mặt của các côn trùng như ruồi giấm. Cụ thể, thiết bị là bẫy côn trùng bao gồm các chi tiết kết nối ở vùng giữa và từ đó mở rộng ra phía ngoài để tạo ra kết cấu gần giống hình cầu hở, các chi tiết tạo ra bề mặt trong đó ít nhất 25% tổng diện tích bề mặt được phủ chất kết dính bẫy côn trùng.



- (11) **1-0033249 B** (15) 08/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2015 326
(21) 1-2014-04385 (85) 29/12/2014
(22) 28/05/2013 (86) PCT/SE2013/050606 28/05/2013
(30) 1250566-5 31/05/2012 SE (87) WO2013/180630 05/12/2013
(51) **B23K 1/012**; B23K 35/28; F28F 21/08; C22C 21/02; C22C 21/08; B23K 35/00; B32B 15/01
(73) **GRÄNGES SWEDEN AB (SE)**
S-612 81 Finspång, Sweden
(72) AHL Linda (SE); WESTERGÅRD Richard (SE); ABRAHAMSON David (SE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **TẮM VẢY HÀN HỢP KIM NHÔM NHIỀU LỚP ĐỂ HÀN VẢY KHÔNG CẦN CHẤT TRỢ DUNG**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm vảy hàn hợp kim nhôm chứa phần lõi làm từ hợp kim nhôm được phủ bằng lớp xen và hợp kim hàn vảy hệ Al-Si. Lớp xen làm từ hợp kim nhôm chứa Si với lượng $\leq 1,0\%$ và Mg với lượng nằm trong khoảng 2-2,5%. Hợp kim hàn vảy hệ Al-Si chứa Si với lượng nằm trong khoảng 5-14% và Bi với lượng nằm trong khoảng 0,01-1,0%. Phần lõi và lớp xen có nhiệt độ nóng chảy cao hơn so với nhiệt độ nóng chảy của hợp kim hàn vảy.

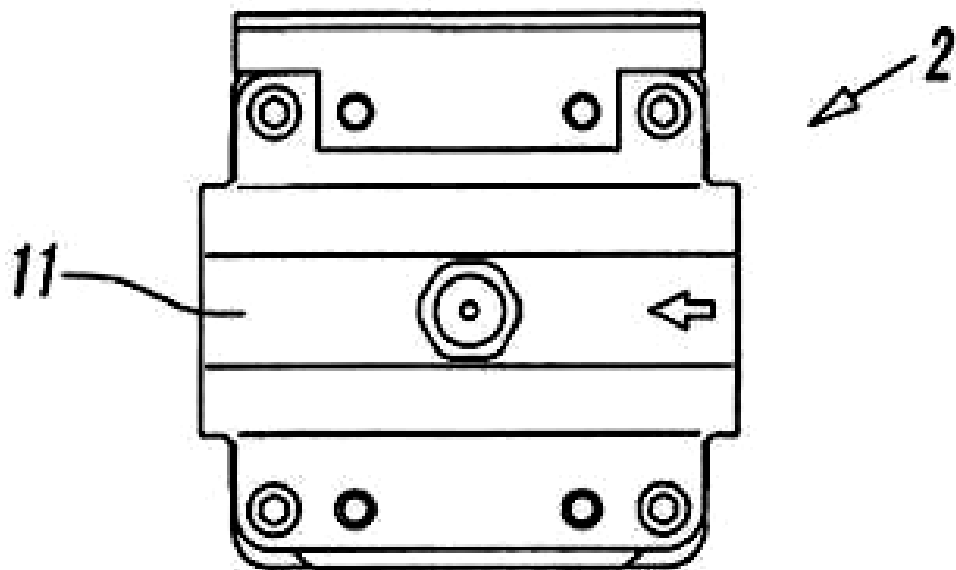
- (11) **1-0033250 B** (15) 08/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2018 367
- (21) 1-2018-03033 (85) 13/07/2018
- (22) 16/01/2017 (86) PCT/KR2017/000538 16/01/2017
- (30) 10-2016-0005637 15/01/2016 KR (87) WO2017/123077 20/07/2017
- (51) **G06Q 50/00; A61B 5/22; G06F 3/0488; G06F 9/44; H04W 4/00; G06Q 10/02; H04M 1/725; A61B 5/021; G06K 9/00**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) JANG, Minsuk (KR); KOO, Gyoseung (KR); NA, Seokhee (KR); CHOI, Kyuok (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để thực hiện chẩn đoán phân cứng và thực hiện quy trình dựa vào kết quả chẩn đoán phân cứng. Thiết bị điện tử bao gồm nhiều thành phần phân cứng; màn hình được tạo cấu hình để hiển thị thông tin trên các thành phần phân cứng; và bộ xử lý được tạo cấu hình để chẩn đoán thành phần phân cứng được chọn làm đích chẩn đoán trong số các thành phần phân cứng, xác định, dựa vào kết quả chẩn đoán, xem đích chẩn đoán có hoạt động bình thường hay không, và hiển thị thông tin chỉ báo liệu đích chẩn đoán có đang hoạt động bình thường hay không và liên kết để cung cấp dịch vụ liên quan đến đích chẩn đoán.



- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033251 B | | (15) 08/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-04746 | | (85) 27/11/2017 | |
| (22) 26/04/2016 | | (86) PCT/JP2016/062990 | 26/04/2016 |
| (30) 2015-096629 | 11/05/2015 JP | (87) WO2016/181820 | 17/11/2016 |
| (51) B01D 46/24; B01D 46/52 | | | |
| (73) SMC CORPORATION (JP) | | | |
| | 14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan | | |
| (72) TANAKA Takayuki (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) BỘ LỌC KHÍ NÉN VÀ LỖ LỌC | | | |

(57) Sáng chế đề xuất bộ lọc khí nén và lỗ lọc. Lỗ lọc này có kết cấu đơn giản có thể ngăn ngừa hiệu quả chất lỏng được thu gom bởi phần lọc để không bị trộn lẫn lại với khí nén đã được làm sạch.

Nắp đầu trên (23) gồm có phần lọc bên trong (7) bao quanh phần khoảng trống giữa (6), và phần lọc bên ngoài (8) bao quanh phần lọc bên trong (7), và lỗ nạp (31) để nạp khí nén vào phần khoảng trống giữa (6), và nắp đầu dưới (24) bịt kín phần đầu dưới của phần khoảng trống giữa (6), biên ngoài của phần đầu dưới của phần lọc bên trong (7) được bao quanh bởi vách trong (37), biên ngoài của phần đầu dưới của phần lọc bên ngoài (8) được bao quanh bởi vách ngoài (38), bề mặt đầu trên (38a) của vách ngoài (38) được định vị cao hơn bề mặt đầu trên (37a) của vách trong (37), đường xả chất lỏng (25) được tạo thành giữa vách ngoài (38) và vách trong (37), đường xả chất lỏng (25) nối thông với lỗ xả chất lỏng (25a) mà nó hở về phía mặt dưới của nắp đầu dưới (24).



- (11) **1-0033252 B** (15) 08/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2017 357
- (21) 1-2017-02986 (85) 02/08/2017
- (22) 26/01/2015 (86) PCT/JP2015/051988 26/01/2015
- (87) WO2016/120962 04/08/2016
- (51) **A23L 1/30**
- (73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan
- (72) ARITA, Tetsuya (JP); HIDAKA, Koichiro (JP); SHIBUYA, Katsushi (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHIẾT CỦA CÂY HUBLÔNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm chiết của cây hublông bao gồm bước lọc nước chứa cây hublông ở nhiệt độ bằng 50°C hoặc cao hơn, để tạo ra sản phẩm chiết của cây hublông. Sáng chế cũng đề cập đến sản phẩm chiết của cây hublông và thực phẩm chứa sản phẩm chiết này.

(11) **1-0033253 B** (15) 08/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/11/2018 368
 (21) 1-2018-01833
 (22) 27/04/2018
 (30) 10-2017-0055626 28/04/2017 KR

(51) **G02B 27/09**

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)**

1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Sang Hwan CHO (KR); So Young LEE (KR); Sun Young JUNG (KR); Chung Sock CHOI (KR); Sun Mi KANG (KR); Hyun Ho KIM (KR); Cheol JANG (KR); Sang Hyun HAN (KR)

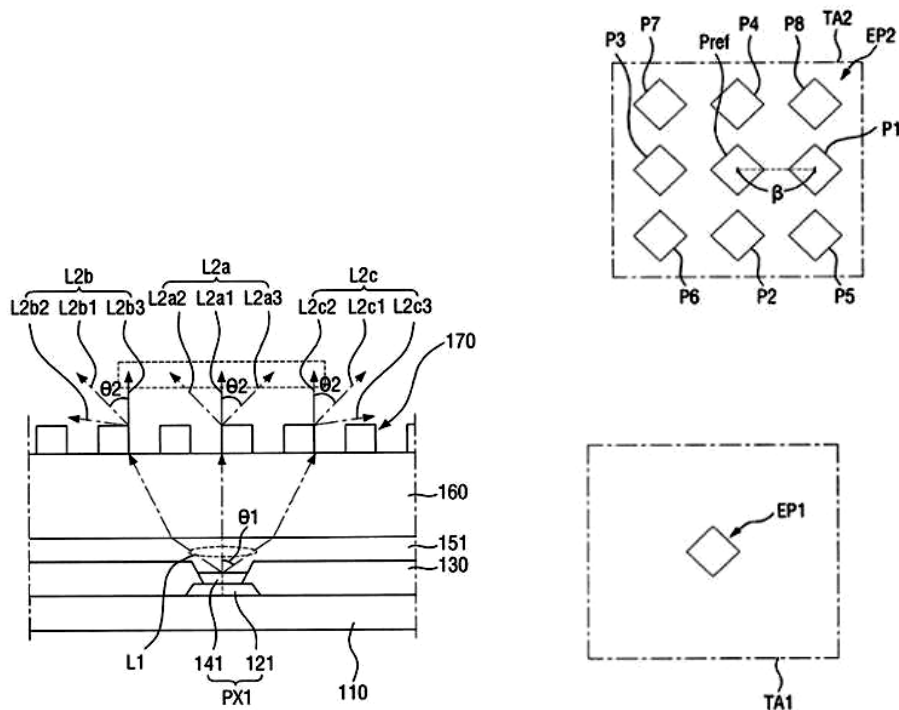
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BỘ HIỂN THỊ, BỘ HIỂN THỊ PHÁT SÁNG HỮU CƠ VÀ BỘ HIỂN THỊ ĐEO ĐẦU**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ hiển thị bao gồm nền, phần tử hiển thị thứ nhất được bố trí trên nền, và các hình mẫu nhiễu xạ được bố trí trên đường đi của ánh sáng được phát ra từ phần tử hiển thị thứ nhất và được bố trí dọc theo hướng có bước lặp thứ nhất. Khi chiều rộng của mặt cắt của một trong số các hình mẫu nhiễu xạ được xác định là chiều dài thứ nhất, thì bước lặp thứ nhất và chiều dài thứ nhất thỏa mãn bất đẳng thức (1):

$$0,4 \leq d1/DP1 \leq 1 \quad (1),$$

trong đó DP1 là bước lặp thứ nhất, và d1 là chiều dài thứ nhất.



- (11) **1-0033254 B** (15) 08/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/03/2018 360
(21) 1-2017-05108 (85) 18/12/2017
(22) 26/05/2016 (86) PCT/US2016/034316 26/05/2016
(30) 62/166,344 26/05/2015 US (87) WO2016/191553 01/12/2016
(51) *A61K 39/00; A61K 39/145; A61K 48/00; C12N 7/06; A61K 9/51; A61P 31/16; C07K 14/005; C12N 7/00; A61K 39/12; A61K 9/127*
(73) **OHIO STATE INNOVATION FOUNDATION (US)**
1524 North High Street, Columbus, Ohio 43201, United States of America
(72) GOURAPURA, Renukaradhya (US); DHAKAL, Santosh (NP); HIREMATH, Jagadish (IN); LEE, Chang-Won (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CHẾ PHẨM ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC NGĂN NGỪA BỆNH CÚM LỢN VÀ VACCIN CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**

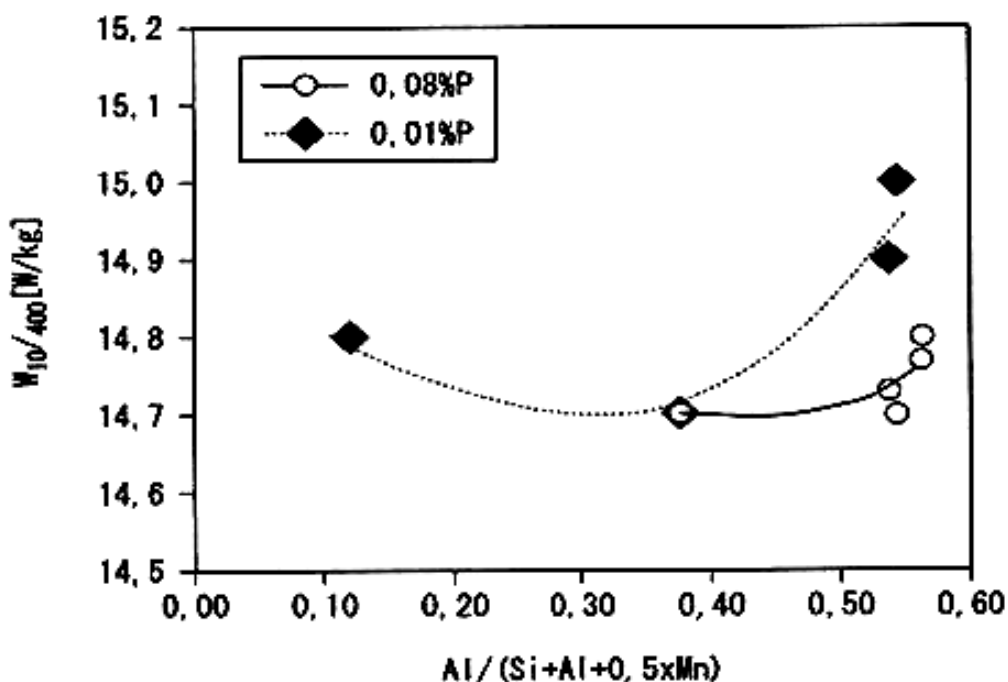
(57) Sáng chế đề cập đến các chế phẩm để điều trị hoặc ngăn ngừa cúm lợn ở đối tượng. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến các chế phẩm chứa virus cúm lợn A bất hoạt và hạt nano poly(lactit co-glycolit) (PLGA), và các vaccin chứa các chế phẩm này.

- (11) **1-0033255 B** (15) 08/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/11/2018 368
(21) 1-2018-02835 (85) 29/06/2018
(22) 16/02/2017 (86) PCT/JP2017/005657 16/02/2017
(30) 2016-030406 19/02/2016 JP (87) WO2017/142008 A1 24/08/2017
(51) **C09J 175/04; C09J 175/06; C08G 18/38**
(73) **mitsui chemicals, inc.** (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122 Japan
(72) NAKAGAWA, Junichi (JP); IMAI, Akihiro (JP); ANDO, Kazuhiro (JP);
NAKAGAWA, Toshihiko (JP); MORITA, Hirokazu (JP); YAMASAKI, Satoshi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẤT KẾT DÍNH VẬT LIỆU LỚP HAI THÀNH PHẦN LOẠI KHÔNG
DUNG MÔI CÓ THỂ HÓA RẮN VÀ SẢN PHẨM NHỰA ĐƯỢC HÓA RẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến chất kết dính vật liệu lớp hai thành phần loại không dung môi có thể hóa rắn chứa thành phần polyisoxyanat và thành phần polyol. Thành phần polyisoxyanat chứa dẫn xuất của pentametylen diisoxyanat, dẫn xuất của pentametylen diisoxyanat chứa nhóm isoxyanurat và nhóm alophanat, và tỷ lệ hàm lượng của nhóm isoxyanurat đối với lượng tổng cộng 100mol của nhóm isoxyanurat và nhóm alophanat là lớn hơn hoặc bằng 60mol và nhỏ hơn hoặc bằng 99mol. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm nhựa được hóa rắn.

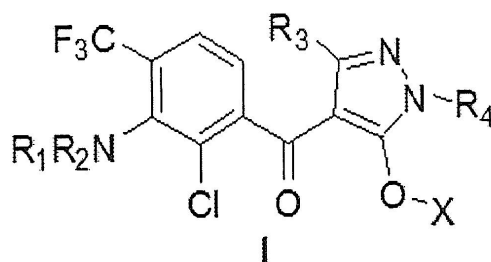
- | | | | |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033256 B | | (15) 08/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/10/2017 | 355 |
| (21) 1-2017-02886 | | (85) 26/07/2017 | |
| (22) 10/03/2016 | | (86) PCT/JP2016/057572 | 10/03/2016 |
| (30) 2015-053095 | 17/03/2015 JP | (87) WO2016/148010 A1 | 22/09/2016 |
- (51) **C22C 38/00; C22C 38/14; C21D 8/12**
 (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
 (72) KANO Satoshi (JP); WAKISAKA Takeaki (JP); TANAKA Ichiro (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **TẤM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN KHÔNG ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép kỹ thuật điện không định hướng và phương pháp sản xuất tấm thép này. Tấm thép kỹ thuật điện không định hướng bao gồm các nguyên tố sau: C nằm trong khoảng từ 0 đến 0,0050 % khối lượng, Si nằm trong khoảng từ 0,50 đến 2,70 % khối lượng, Mn nằm trong khoảng từ 0,10 đến 3,00 % khối lượng, Al nằm trong khoảng từ 1,00 đến 2,70 % khối lượng, và P nằm trong khoảng từ 0,050 đến 0,100 % khối lượng. Trong tấm thép kỹ thuật điện không định hướng, $Al/(Si+Al+0,5 \times Mn)$ nằm trong khoảng từ 0,50 đến 0,83, $Si+Al/2+Mn/4+5 \times P$ nằm trong khoảng từ 1,28 đến 3,90, $Si+Al+0,5 \times Mn$ nằm trong khoảng từ 4,0 đến 7,0, tỷ số cường độ của {100} mặt phẳng I {100} so với cường độ của {111} mặt phẳng I {111} nằm trong khoảng từ 0,50 đến 1,40, điện trở riêng là $60,0 \times 10^{-8} \Omega \cdot m$ hoặc cao hơn ở nhiệt độ trong phòng, và độ dày nằm trong khoảng từ 0,05 mm đến 0,40 mm.



- (11) **1-0033257 B** (15) 08/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/08/2018 365
 (21) 1-2018-01520 (85) 11/04/2018
 (22) 08/01/2016 (86) PCT/CN2016/070453 08/01/2016
 (30) 201510750677.1 06/11/2015 CN (87) WO2017/075910 A1 11/05/2017
 (51) **C07D 231/20; C07D 403/10; A01N 43/56; A01P 13/00**
 (73) **QINGDAO KINGAGROOT CHEMICAL COMPOUNDS CO., LTD (CN)**
 Room1403, Building1, No.100 Nanjing Road, Shinan District Qingdao, Shandong
 266000, China
 (72) LIAN, Lei (CN); ZHENG, Yurong (CN); HE, Bin (CN); PENG, Xuegang (CN); JIN,
 Tao (CN); CUI, Qi (CN)
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
 (54) **HỢP CHẤT PYRAZOLON HOẶC CÁC MUỐI CỦA NÓ, PHƯƠNG PHÁP
 ĐIỀU CHẾ, CHẾ PHẨM THUỐC DIỆT CỎ VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM
 SOÁT CÂY TRỒNG GÂY HẠI**

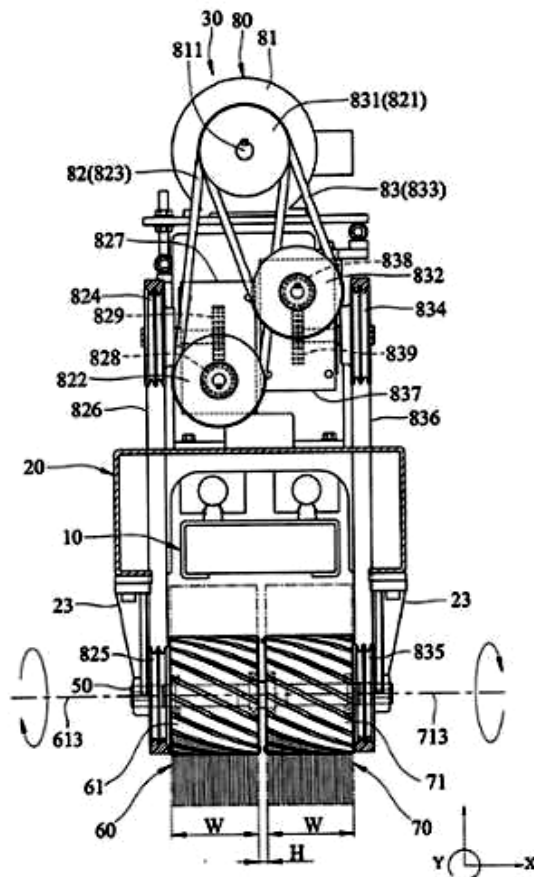
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực thuốc trừ sâu, cụ thể đề cập đến hợp chất pyrazolon hoặc muối của nó, phương pháp điều chế nó, chế phẩm thuốc diệt cỏ và phương pháp kiểm soát cây trồng gây hại. Hợp chất pyrazolon như được mô tả trong công thức I:



Trong công thức này, R_1R_2N là nhóm dị vòng chứa nitơ có từ 3-8 cạnh được thế hoặc không được thế chứa 1-3 nguyên tố khác loại; hoặc R_1 và R_2 mỗi nhóm là hydro hoặc C_{1-8} alkyl; R_3 là hydro, C_{1-4} alkyl, alkenyl, alkynyl, C_{3-6} xycloalkyl không được thế hoặc C_{3-6} xycloalkyl được thế bằng C_{1-4} alkyl; R_4 là metyl, etyl, n-propyl, isopropyl hoặc xyclopropyl; X là hydro, $-S(O)_nR^6$, $-R^7$, hoặc nhóm dị vòng có từ 3-8 cạnh được thế hoặc không được thế chứa 1-4 nguyên tố khác loại, trong đó, n bằng 1, 2 hoặc 3, R^6 là alkyl hoặc aryl được thế hoặc không được thế, và R^7 là alkyl, aryl, alkyl axyl hoặc aroyl được thế hoặc không được thế. Hợp chất hoạt tính của sáng chế thể hiện tác dụng diệt cỏ tốt, và thuận tiện để sử dụng, chi phí thấp và có giá trị thương mại lớn.

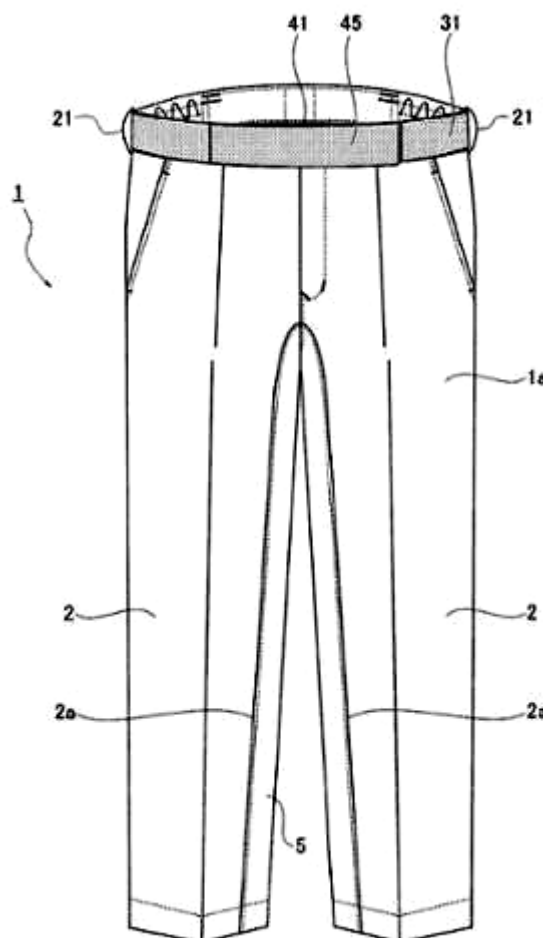
- (11) **1-0033258 B** (15) 08/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/08/2017 353
 (21) 1-2017-00005
 (22) 03/01/2017
 (30) 105102172 25/01/2016 TW
 (51) **B24B 37/07; B24B 47/10; B24D 13/10; B24B 37/11**
 (73) **JUN SHIAU MACHINERY CO., LTD. (TW)**
 No. 4, Lane 602, San Feng Rd., Fengyuan Dist., Taichung City, Taiwan
 (72) Chia-Hsin LIN (TW); Hua-Sheng LIN (TW)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỆ THỐNG CHÀ NHÁM DÙNG CHO MÁY ĐÁNH BÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chà nhám (100) dùng cho máy đánh bóng (200) được bố trí nhằm đánh bóng phiê gia công được cấp ở trong theo hướng thứ nhất (X). Hệ thống chà nhám (100) bao gồm đế lắp ghép (20) và ít nhất một thiết bị chà nhám (30). Thiết bị chà nhám (30) bao gồm các bộ trống chà nhám phía trước và phía sau (60, 70) có thể quay xung quanh trục kéo dài theo hướng thứ nhất (X), và bộ dẫn động (80) có động cơ dùng chung (81), và các cơ cấu truyền phía trước và phía sau (82, 83) được nối với động cơ dùng chung (81). Quy trình vận hành của động cơ dùng chung (81) dẫn động bộ trống chà nhám phía trước (60) bằng cơ cấu truyền phía trước (82) để quay theo hướng quay, và dẫn động bộ trống chà nhám phía sau (70) bằng cơ cấu truyền phía sau (83) để quay theo hướng quay ngược lại.



- (11) **1-0033259 B** (15) 09/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/08/2018 365
 (21) 1-2018-01676 (85) 19/04/2018
 (22) 06/06/2016 (86) PCT/JP2016/066714 06/06/2016
 (30) 2015-211314 27/10/2015 JP (87) WO2017/073105 A1 04/05/2017
 (51) *A61F 5/02; A41D 1/14; A41D 27/12; A41D 1/06; A41D 13/05*
 (73) **MIDORI ANZEN CO., LTD.** (JP)
 5-4-3, Hiroo, Shibuya-ku, Tokyo 1508455 Japan
 (72) KIM, Jaewoo (KR); MATSUBAYASHI, Naotoshi (JP); TAMANAHA, Shohei (JP); SAKO, Kagari (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **QUẦN CÓ ĐAI BẢO VỆ EO**

(57) Sáng chế đề cập đến quần có đai bảo vệ eo (1). Quần bao gồm đai bảo vệ eo (31, 310) mà được gắn tháo rời được vào phần vải đai (10) của quần (1), thân quần (1a) bao gồm vải có thể kéo giãn (15) ở vị trí tương ứng với phần eo của phần thân sau (3) của quần, và phần điều chỉnh vị trí (71) mà được bố trí ở phần gần như trung tâm của đai bảo vệ eo (31, 310) và được bố trí ở vị trí trên bề mặt sau của phần vải đai tương ứng với phần eo của thân quần (1a). Phần điều chỉnh vị trí được tạo kết cấu để thay đổi điều chỉnh được vị trí gắn của đai bảo vệ eo (31, 310) theo hướng thẳng đứng so với thân quần (1a).

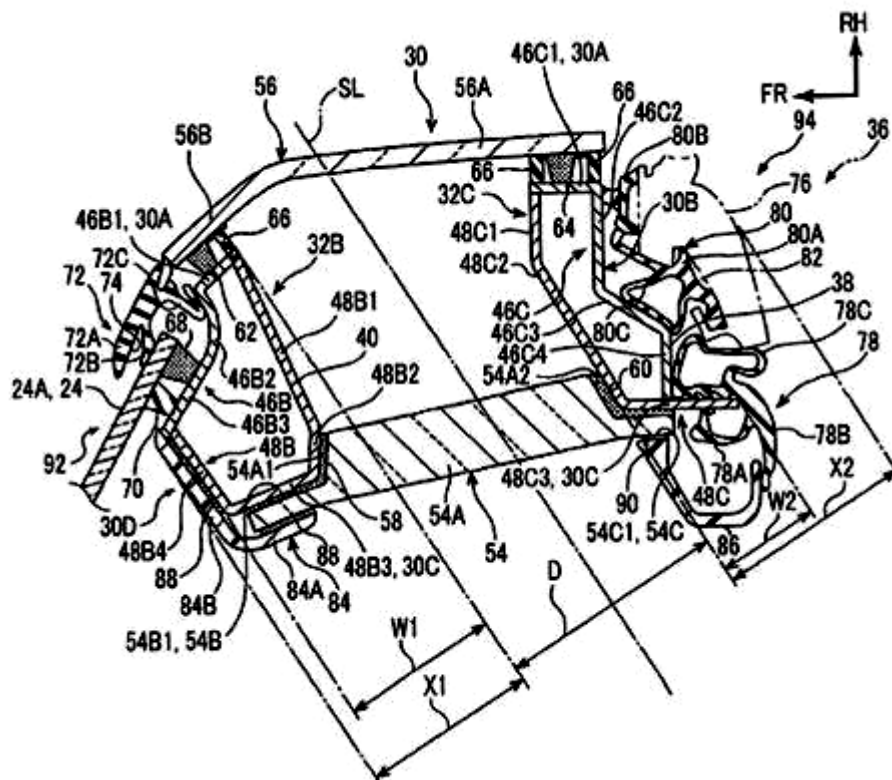


- (11) **1-0033260 B** (15) 09/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2017 357
(21) 1-2017-04028 (85) 11/10/2017
(22) 09/03/2016 (86) PCT/US2016/021439 09/03/2016
(30) 14/661,591 18/03/2015 US (87) WO2016/148988 22/09/2016
(51) **B01D 71/78; B01D 71/82; B01D 53/22; B01D 71/52**
(73) **UOP LLC (US)**
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines, Illinois 60017-5017, United States of America
(72) Chunqing LIU (US); Howie Q. TRAN (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **MÀNG POLYIMIT ĐƯỢC LIÊN KẾT NGANG VỚI EPOXYSILICON VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÁCH ÍT NHẤT MỘT KHÍ RA KHỎI HỖN HỢP KHÍ SỬ DỤNG MÀNG NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất màng polyimit được liên kết ngang với epoxysilicon có khả năng chọn lọc cao bao gồm polyme polyimit có các nhóm chức hydroxyl liên kết ngang với các nhóm chức epoxy trên polyme epoxysilicon. Sáng chế còn đề xuất quy trình phân tách ít nhất một khí ra khỏi hỗn hợp khí sử dụng màng polyimit được liên kết ngang với epoxysilicon có khả năng chọn lọc cao. Quy trình này bao gồm bước tạo màng polyimit được liên kết ngang với epoxysilicon có khả năng chọn lọc cao mà có khả năng thấm ít nhất một khí; bước cho hỗn hợp tiếp xúc với một mặt của màng này để làm cho ít nhất một khí thấm qua màng và bước loại bỏ hỗn hợp khí thấm bao gồm phần ít nhất một khí thấm qua màng polyimit được liên kết ngang với epoxysilicon có khả năng chọn lọc cao ra khỏi mặt đối diện của màng này.

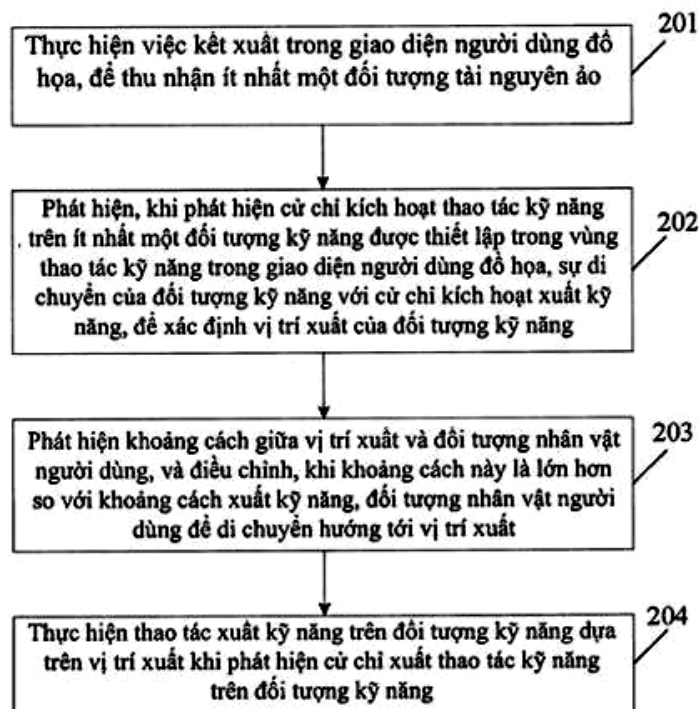
- (11) **1-0033261 B** (15) 09/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-01184
 (22) 22/03/2018
 (30) 2017-061557 27/03/2017 JP
 (51) **B62D 25/04; B60J 10/70; B60J 10/86; B60J 1/02; B60J 10/84**
 (73) **TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan
 (72) Koki IKEDA (JP); Motoya SAKABE (JP); Kazuki KOMORIYA (JP); Kazuyoshi OGATA (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **KẾT CẤU TRỤ ĐỖ PHÍA TRƯỚC CỦA XE**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu trụ đỡ phía trước bao gồm phần khung sườn thứ nhất (32B) kéo dài dọc theo phần mép ngoài biên (24A) của kính chắn gió trên phía ngoài theo chiều rộng xe, phần khung sườn thứ hai (32C) kéo dài dọc theo phần khung sườn thứ nhất (32B) với khe hở từ phần khung sườn thứ nhất (32B), và chi tiết nối. Tiết diện của phần khung sườn thứ nhất (32B) được nhìn từ chiều dài là tiết diện kín và độ rộng của phần khung sườn thứ nhất (32B) theo chiều trục giao với hướng nhìn của người lái xe (18) được ngồi tại ghế lái (16) là bằng hoặc nhỏ hơn so với khoảng cách đồng tử tiêu chuẩn (A) theo hình vẽ mặt cắt ngang. Tiết diện của phần khung sườn thứ hai (32C) được nhìn từ chiều dài là tiết diện kín và độ rộng của phần khung sườn thứ hai (32C) theo chiều trục giao với hướng nhìn là bằng hoặc nhỏ hơn so với khoảng cách đồng tử tiêu chuẩn (A) theo hình vẽ mặt cắt ngang. Chi tiết nối trong suốt và được bố trí giữa phần khung sườn thứ nhất (32B) và phần khung sườn thứ hai (32C) khi được nhìn từ hướng nhìn.



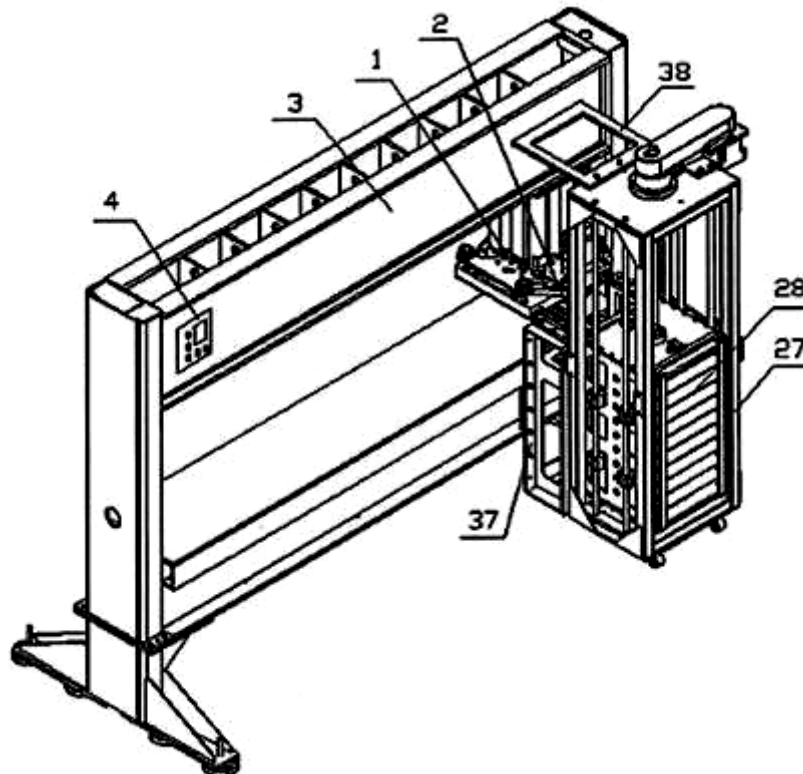
- (11) **1-0033262 B** (15) 09/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2018 364
 (21) 1-2017-05018 (85) 12/12/2017
 (22) 04/05/2016 (86) PCT/CN2016/081052 04/05/2016
 (30) 201510633983.7 29/09/2015 CN (87) WO2017/054453 A1 06/04/2017
 (51) *A63F 13/40; A63F 13/71*
 (73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
 Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian Shenzhen, Guangdong
 518044, China
 (72) TANG, Yong (CN); CHEN, Yu (CN); WENG, Jianmiao (CN); GONG, Wei (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG
 TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thông tin, thiết bị đầu cuối và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: thực hiện việc kết xuất trong giao diện người dùng đồ họa, để thu nhận ít nhất một đối tượng tài nguyên ảo tương tài nguyên ảo, ít nhất một trong số đối tượng tài nguyên ảo được tạo cấu hình là đối tượng nhân vật người dùng mà thực hiện thao tác ảo theo lệnh người dùng được đưa vào; phát hiện, khi phát hiện cử chỉ kích hoạt thao tác kỹ năng trên ít nhất một đối tượng kỹ năng được thiết lập trong vùng thao tác kỹ năng trong GUI, sự di chuyển của đối tượng kỹ năng bằng cử chỉ kích hoạt xuất kỹ năng, để xác định vị trí xuất của đối tượng kỹ năng; phát hiện khoảng cách giữa vị trí xuất và đối tượng nhân vật người dùng, và điều chỉnh, khi khoảng cách này là lớn hơn so với khoảng cách xuất kỹ năng, đối tượng nhân vật người dùng để di chuyển hướng tới vị trí xuất; và thực hiện thao tác xuất kỹ năng trên đối tượng kỹ năng dựa trên vị trí xuất khi phát hiện cử chỉ xuất thao tác kỹ năng trên đối tượng kỹ năng.



- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033263 B | | (15) 09/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/12/2019 | 381 |
| (21) 1-2018-00226 | | (85) 16/01/2018 | |
| (22) 18/10/2017 | | (86) PCT/CN2017/106628 | 18/10/2017 |
| (30) 201710227190.4 | 10/04/2017 CN | (87) WO2018/188295 A1 | 18/10/2018 |
| (51) B26F 1/38; B26F 1/44 | | | |
| (73) YANCHENG HUASEN MACHINERY CO., LTD (CN) | | | |
| | Zhengang Industrial Park, Gangzhong Town, Yandu District Yancheng City, Jiangsu 224042, China | | |
| (72) WEI, Jie (CN); WEI, Jinquan (CN); CAI, Guojing (CN) | | | |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.) | | | |
| (54) MÁY CẮT VẬT LIỆU DẠNG TÂM | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến một loại máy cắt vật liệu dạng tâm hiệu quả cao, gồm đầu cắt dập, cơ cấu đổi khuôn dao, máng dao, khung máy, giá đỡ, hộp điều khiển; đầu cắt dập được bố trí trên khung máy, giá đỡ được bố trí ở một đầu của đầu cắt dập, máng dao được bố trí trong giá đỡ, cơ cấu thay khuôn dao bố trí giữa máng dao và đầu cắt dập, bên dưới đầu cắt dập là khuôn dao, hộp điều khiển được bố trí trên khung máy; theo sáng chế có thể tự động thay khuôn dao rất thuận tiện, đầu cắt dập có thể cắt dập vật liệu nhiều lần từ các góc độ khác nhau, vị trí máng dao khoa học, hợp lý, định vị chính xác, cơ cấu thay khuôn dao được truyền động bằng vít me bi kiểu secvô, truyền động, định vị chính xác, lực tác động khoa học, hợp lý, kéo dài tuổi thọ sử dụng; xi lanh không trực khiến kết cấu toàn máy nhỏ gọn gàng hơn, giảm diện tích sử dụng, thao tác thuận tiện, tỷ lệ sự cố thấp, vận hành thông suốt hơn, hiệu quả làm việc cao và nhận được đánh giá tốt từ người tiêu dùng.



- | | | | |
|-------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033264 B | | (15) 09/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/07/2017 | 352 |
| (21) 1-2017-01418 | | (85) 18/04/2017 | |
| (22) 24/10/2014 | | (86) PCT/JP2014/078361 | 24/10/2014 |
| | | (87) WO2016/063414 A1 | 28/04/2016 |

(51) **C23C 2/26; C23C 2/40**

(73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**

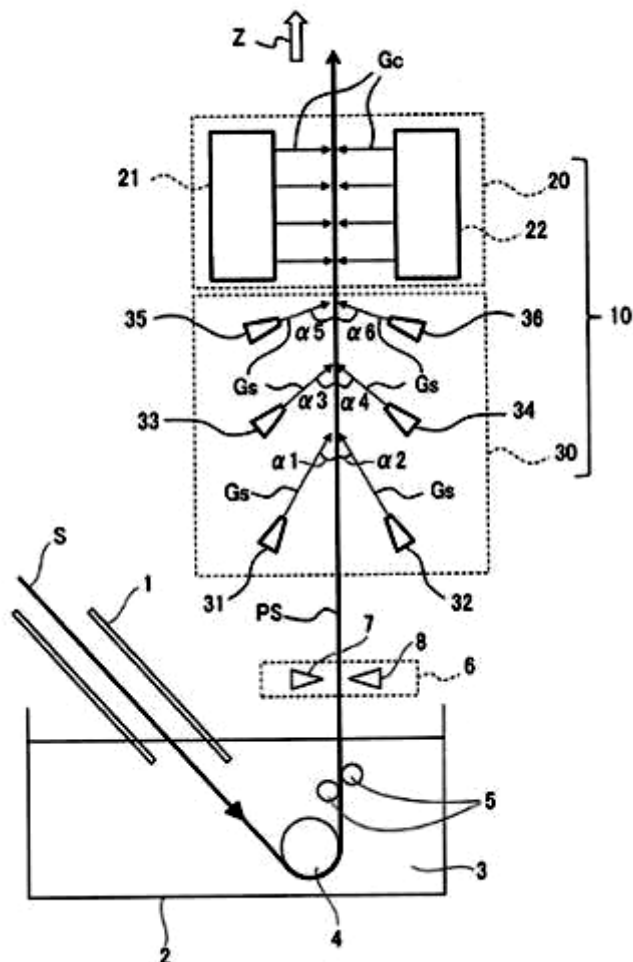
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

(72) OOHASHI Tooru (JP); MACHIDA Kazuki (JP); NAKATA Hiroshi (JP); KOJIMA Katsuya (JP); HAYAKAWA Kohhei (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

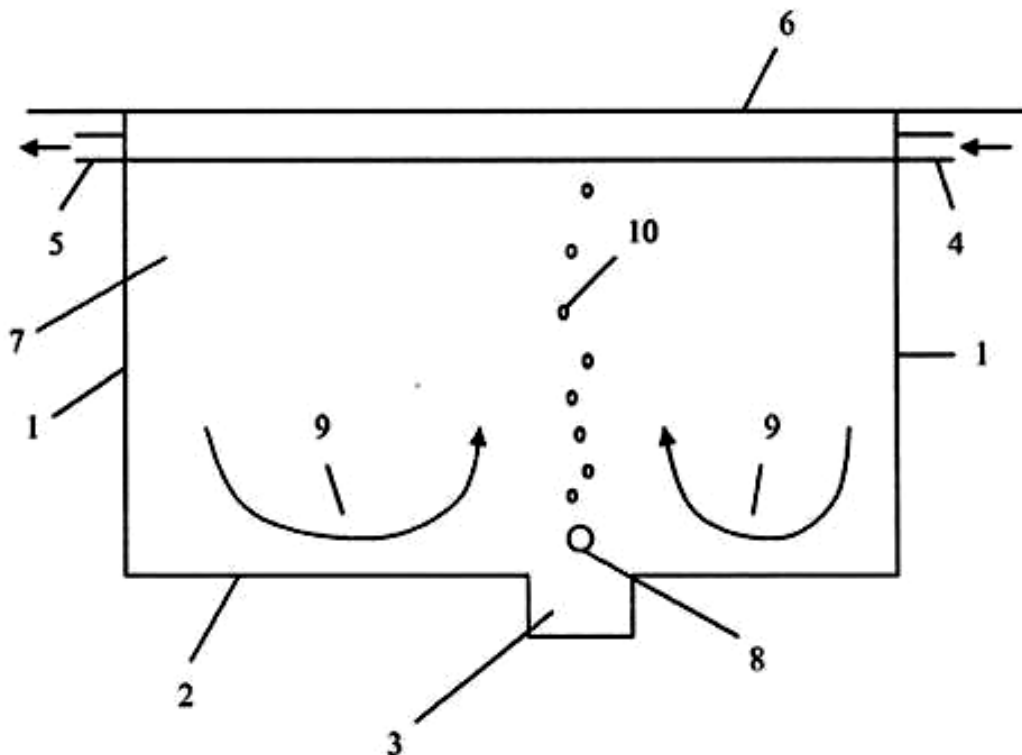
(54) **THIẾT BỊ LÀM NGUỘI TẤM THÉP MẠ NHÚNG NÓNG**

(57) Sáng chế đề cập thiết bị làm nguội thiết bị mạ nhúng nóng mà được tạo ra ở phía trên của thiết bị kiểm soát độ dày mạ trong hành trình vận chuyển tấm thép mạ nhúng nóng mà được vận chuyển từ bể mạ theo phương thẳng đứng hướng lên. Thiết bị làm nguội bao gồm: thiết bị làm nguội chính mà phun theo phương thẳng đứng khí làm nguội chính đến tấm thép mạ nhúng nóng; và thiết bị làm nguội sơ bộ mà được bố trí ở bộ phận làm nguội sơ bộ nằm giữa thiết bị làm nguội chính và thiết bị kiểm soát độ dày mạ trong hành trình vận chuyển, và phun khí làm nguội sơ bộ đến nhiều vị trí xung đột khí mà được bố trí dọc theo bộ phận làm nguội sơ bộ.



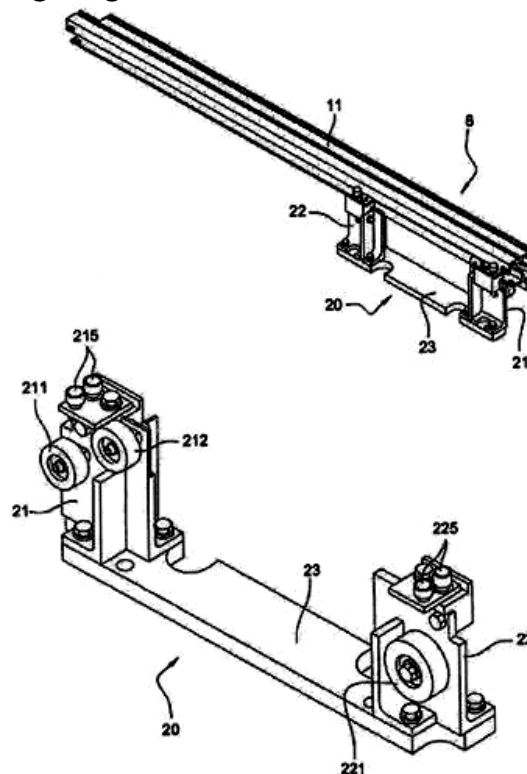
- (11) **1-0033265 B** (15) 09/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/04/2014 313
(21) 1-2014-00373 (85) 07/02/2014
(22) 10/07/2012 (86) PCT/CN2012/078406 10/07/2012
(30) 1112102.7 14/07/2011 GB (87) WO2013/007183 17/01/2013
(51) **C02F 3/02**
(76) **LO KWOK-KI** (CN)
1st Floor, Kingsfield Centre, 18 Shell Street, Hong Kong, China
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **HỆ THỐNG HÁO KHÍ PHÂN HỦY PHÉ THẢI HỮU CƠ CHỨA NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN HỦY PHÉ THẢI HỮU CƠ CHỨA NƯỚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống hao khí phân hủy phế thải hữu cơ chứa nước, trong đó hệ thống này bao gồm ít nhất vật chứa xử lý thứ nhất bao gồm các mặt bên, lỗ hở phía trên, sàn gần như nằm ngang, cửa nạp, cửa xả, ít nhất một đường rãnh được bố trí ở dàn có miệng hở hướng lên trên, đường ống thông khí mở phía trên miệng, và thiết bị bơm được nối với đường ống và được bố trí để cấp khí cho đường ống thông khí. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp phân hủy phế thải hữu cơ chứa nước theo cách hao khí.

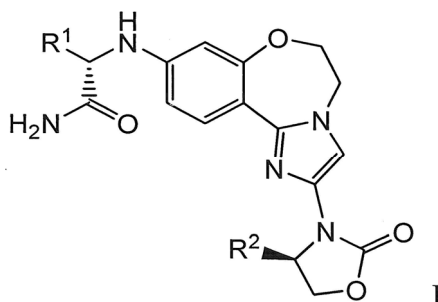


- (11) **1-0033266 B** (15) 09/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2018-00449 (85) 31/01/2018
 (22) 29/07/2016 (86) PCT/FR2016/051995 29/07/2016
 (30) 1557442 31/07/2015 FR (87) WO2017/021643 09/02/2017
 (51) **E05D 15/06; E05F 15/643**
 (73) **FAIVELEY TRANSPORT TOURS (FR)**
 75, avenue Yves Farge Z.I. Les Yvaudières, 37701 Saint-pierre-des-corps, France
 (72) Sébastien MAREAUX (FR)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **HỆ THỐNG ĐỠ VÀ DẪN HƯỚNG CHO CÁNH CỬA CỦA CỬA CHẮN SÂN GA, VÀ CỬA CHẮN SÂN GA**

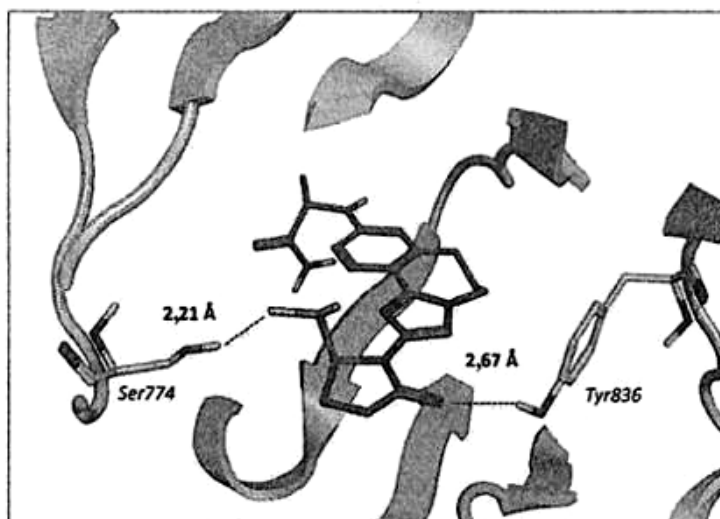
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đỡ và dẫn hướng (8;80) cho cánh cửa (2) của cửa chắn sân ga (1), mà di chuyển liên quan đến tấm cố định (3) theo chuyển động tịnh tiến ngang trong mặt phẳng của cánh cửa nằm giữa các vị trí đóng và mở, bao gồm:
- thanh ray (11) kéo dài theo hướng chuyển động tịnh tiến ngang
 - bộ dụng cụ thứ nhất của các con lăn (211, 212, 221) khớp với thanh ray để dẫn hướng và đỡ nó, bao gồm trục quay vuông góc với mặt phẳng của cánh cửa, và bao gồm:
 - con lăn chính (221) tiếp xúc với mặt tựa phía dưới (1181) của thanh ray
 - các con lăn phụ thứ nhất (211) và thứ hai (212) có độ lệch tương đối với các con lăn khác theo ít nhất một hướng thẳng đứng và tiếp xúc tương ứng với mặt tựa phía dưới (1181) và mặt tựa phía trên (1182) của thanh ray, được đặt ở khoảng cách từ con lăn chính theo hướng chuyển động tịnh tiến ngang và theo hướng của việc chuyển tiếp từ vị trí đóng sang vị trí mở.



- (11) **1-0033267 B** (15) 09/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2018 362
 (21) 1-2018-00011 (85) 02/01/2018
 (22) 01/07/2016 (86) PCT/EP2016/065455 01/07/2016
 (30) 62/188,029 02/07/2015 US (87) WO2017/001645 05/01/2017
 (51) **C07D 498/04; A61K 31/553; A61P 35/00**
 (73) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)**
 Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland
 (72) BRAUN, Marie-Gabrielle (FR); ELLIOTT, Richard (GB); HANAN, Emily (US);
 HEALD, Robert Andrew (GB); MACLEOD, Calum (GB); STABEN, Steven T.
 (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỢP CHẤT BENZOXAZEPIN OXAZOLIDINON, DƯỢC PHẨM CHỨA
 HỢP CHẤT NÀY, QUY TRÌNH BẢO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY VÀ KIT
 DÙNG ĐỂ TRỊ LIỆU**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất benzoxazepin oxazolidinon có hoạt tính hoặc chức năng điều biến phosphoinositit-3 kinaza (PI3K) có công thức cấu tạo của hợp chất có công thức I:



hoặc các chất đồng phân lập thể, chất hỗn biến, hoặc muối dược dụng của nó, và với các phần tử thế và đặc điểm cấu trúc được mô tả ở đây. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm và thuốc chứa hợp chất có công thức I, một mình và kết hợp với các chất trị liệu khác, để điều trị bệnh hoặc tình trạng bệnh lý được điều tiết hoặc phụ thuộc vào sự rối loạn điều hòa PI3K.

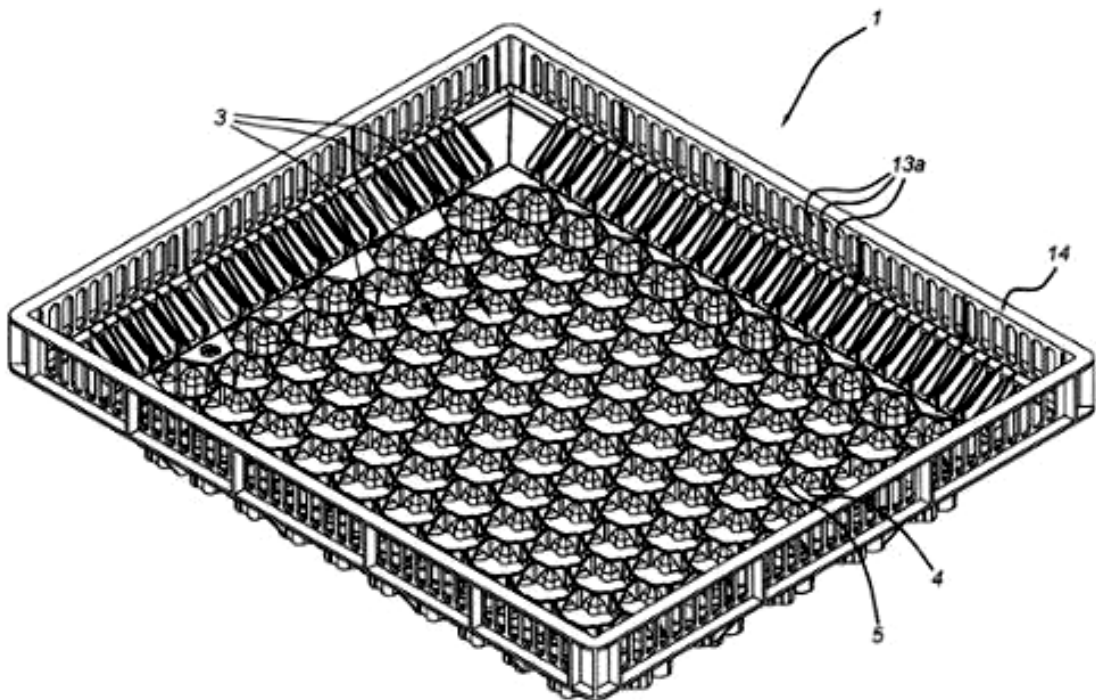


- (11) **1-0033268 B** (15) 09/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2018 363
(21) 1-2018-00735 (85) 23/02/2018
(22) 02/08/2016 (86) PCT/IB2016/054639 02/08/2016
(30) 2930/MUM/2015 03/08/2015 IN (87) WO2017/021879 09/02/2017
(51) **C07D 231/12; A61P 37/00; C07D 213/40; C07D 239/26; C07D 417/12; C07D 239/42; C07D 401/04; C07D 403/04; C07D 413/04; C07D 413/12; A61K 31/506; C07D 239/36**
(73) **GLENMARK PHARMACEUTICALS S.A. (CH)**
Chemin de la Combeta 5, 2300 La Chaux-de-Fonds, Switzerland
(72) DAS, Sanjib (IN); GHARAT, Laxmikant Atmaram (IN); HARDE, Rajendra Laxman (IN); SHELKE, Sandeep Yadunath (IN); PARDESHI, Shailesh Ramesh (IN); THOMAS, Abraham (IN); KHAIRATKAR-JOSHI, Neelima (IN); SHAH, Daisy Manish (IN); BAJPAI, Malini (IN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỢP CHẤT ĐIỀU HÒA THỤ THỂ MỜ CÔI GAMA T LIÊN QUAN ĐẾN RETINOID (ROR) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất điều hòa thụ thể mờ côi gama t liên quan đến retinoid (ROR γ t), và dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **1-0033269 B** (15) 09/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2017 350
(21) 1-2017-00416 (85) 06/02/2017
(22) 31/07/2015 (86) PCT/NL2015/050559 31/07/2015
(30) 2013281 31/07/2014 NL (87) WO2016/018154 04/02/2016
(51) *A01K 39/014; A01K 43/00; A01K 41/06*
(73) **HATCHTECH GROUP B.V.** (NL)
Gildetrom 25, NL-3905 TB Veenendaal, The Netherlands
(72) Meter, Tjitze (NL)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) **KHAY ÁP TRỨNG, CỤM KẾT CẤU CHỨA KHAY NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP ÁP TRỨNG**

(57) Sáng chế đề cập đến khay dùng để chứa một số quả trứng trong buồng ấp, khay này chứa một số lỗ để trứng, trong đó trứng có thể được ấp trong các lỗ để trứng này, và ít nhất một lối đi cho gà con mà qua đó gà con mới nở từ trứng có thể đi qua khay này và đi vào lỗ chứa gà con nằm dưới khay này.



- (11) **1-0033270 B** (15) 09/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2017 357
(21) 1-2017-03112 (85) 14/08/2017
(22) 09/02/2016 (86) PCT/US2016/017076 09/02/2016
(30) 62/116,025 13/02/2015 US (87) WO2016/130503 18/08/2016
(51) **C09D 175/04; C08G 18/28; C08G 18/61; C08G 18/67; C08G 18/71; D06M 15/564; C08G 18/78; C08G 18/80; C08G 18/81; C09D 133/00; C08F 220/00; C08G 18/76**
(73) **3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)**
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota 55133-3427, United States of America
(72) DAMS, Rudolf J. (BE); COPPENS, Dirk M. (BE); JARIWALA, Chetan P. (US); CHEN, Lin (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM KHÔNG CHỨA FLO DỪNG ĐỂ XỬ LÝ SỢI BAO GỒM CÁC OLIGOME CHỨA MONOME CHỨA BẢO HÒA KIỂU ETYLEN THU ĐƯỢC TỪ ISOXYANAT VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NỀN SỢI**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm xử lý không chứa flo bao gồm một hoặc nhiều hợp chất thu được từ hỗn hợp phản ứng bao gồm: (i) ít nhất một oligome phản ứng với isoxyanat (nghĩa là, được chức hóa) bao gồm từ 2 đến 20 đơn vị lặp lại; (ii) ít nhất một polyisoxyanat; (iii) tùy ý ít nhất một hợp chất phản ứng với isoxyanat bổ sung; và (iv) tùy ý ít nhất một chất khóa isoxyanat; trong đó oligome phản ứng với isoxyanat này được tạo thành bằng phản ứng được khơi mào bằng gốc của hỗn hợp phản ứng chứa ít nhất một mercaptan và ít nhất một monome (met)acrylat, trong đó ít nhất một monome (met)acrylat bao gồm ít nhất một nhóm thu được từ isoxyanat (ví dụ, nhóm uretan hoặc nhóm ure) và ít nhất một nhóm hydrocacbon có ít nhất 16 nguyên tử cacbon (và theo một số phương án, lên tới 60 nguyên tử cacbon). Các chế phẩm này là hữu ích để xử lý các nền sợi để tăng cường khả năng không thấm nước của chúng.

- | | | | |
|-------------------------|------------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033271 B | | (15) 09/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/10/2019 | 379 |
| (21) 1-2019-04683 | | (85) 23/08/2019 | |
| (22) 19/01/2018 | | (86) PCT/CN2018/073489 | 19/01/2018 |
| (30) 201710061830.9 | 26/01/2017 CN | (87) WO2018/137574 | 02/08/2018 |
| | 201710082170.2 15/02/2017 CN | | |

(51) **H04L 27/26**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

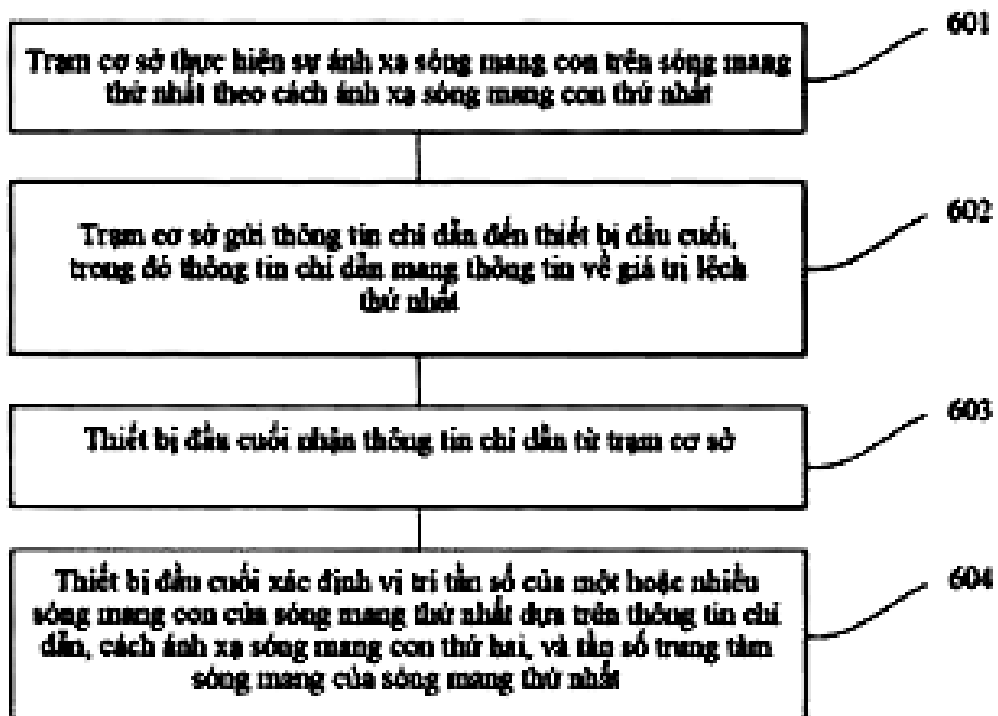
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) SUN, Wei (CN); GUO, Zhiheng (CN); XIE, Xinqian (CN); CHENG, Xingqing (CN); WAN, Lei (CN); GUAN, Lei (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

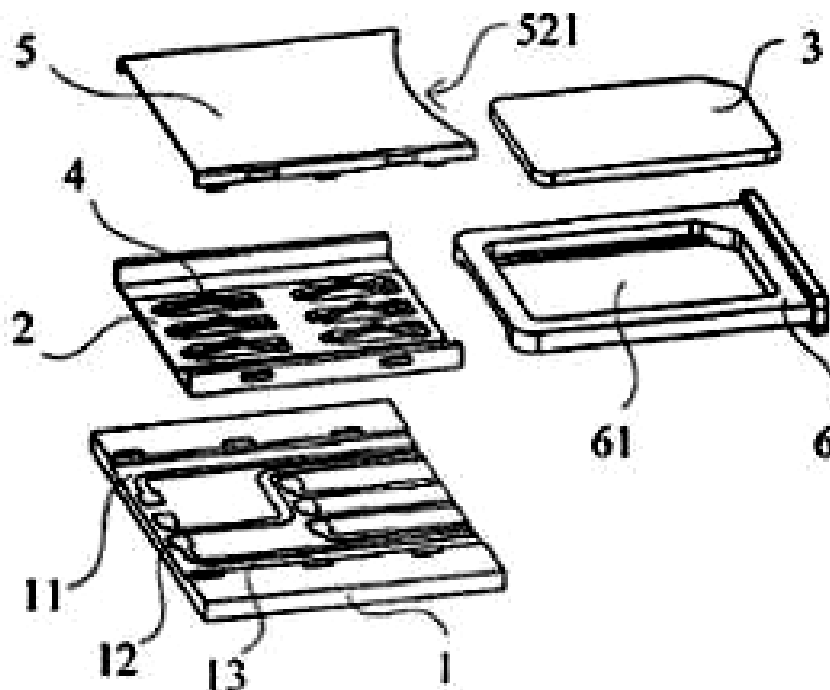
(54) **PHƯƠNG PHÁP GỬI VÀ NHẬN THÔNG TIN SÓNG MANG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ TẠM THỜI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp gửi và nhận thông tin sóng mang, phương tiện lưu trữ tạm thời đọc được bởi máy tính, thiết bị truyền thông, và thiết bị mạng. Phương pháp nhận thông tin sóng mang bao gồm: bước nhận, bởi thiết bị thứ nhất, thông tin chỉ dẫn từ thiết bị mạng; và bước thu được tần số thứ hai của sóng mang dựa trên số kênh tần số vô tuyến tuyệt đối; và bước thu được tần số thứ nhất của sóng mang bằng cách dịch chuyển tần số thứ hai với trị số lệch thứ nhất.

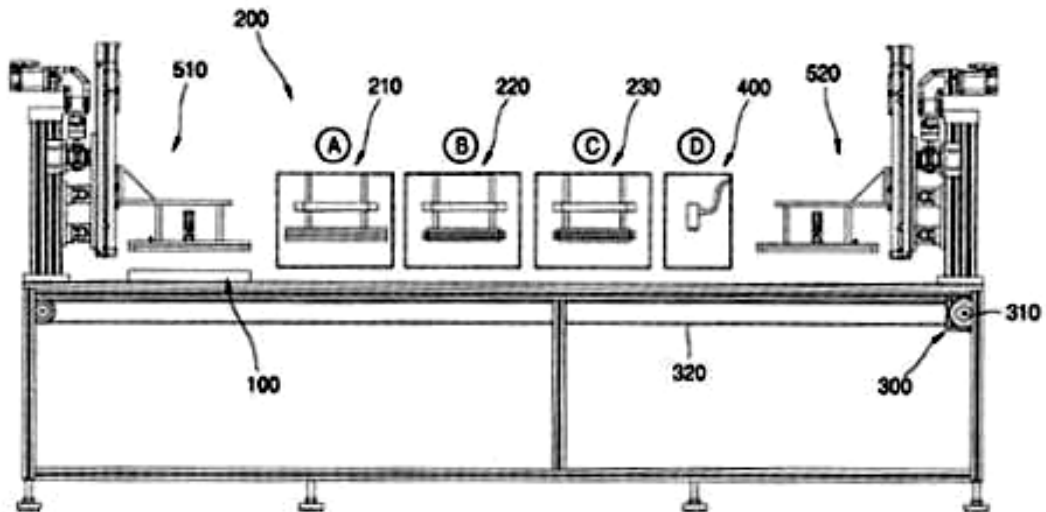


- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033272 B | | (15) 09/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/08/2019 | 377 |
| (21) 1-2019-03152 | | (85) 13/06/2019 | |
| (22) 22/03/2017 | | (86) PCT/CN2017/077739 | 22/03/2017 |
| (30) 201611018015.6 | 17/11/2016 CN | (87) WO2018/090516 | 24/05/2018 |
| (51) H01R 13/629 | | | |
| (73) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN) | | | |
| Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China | | | |
| (72) WANG, Qiliang (CN); WANG, Xiaolong (CN); LEI, Gaobing (CN) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ | | | |

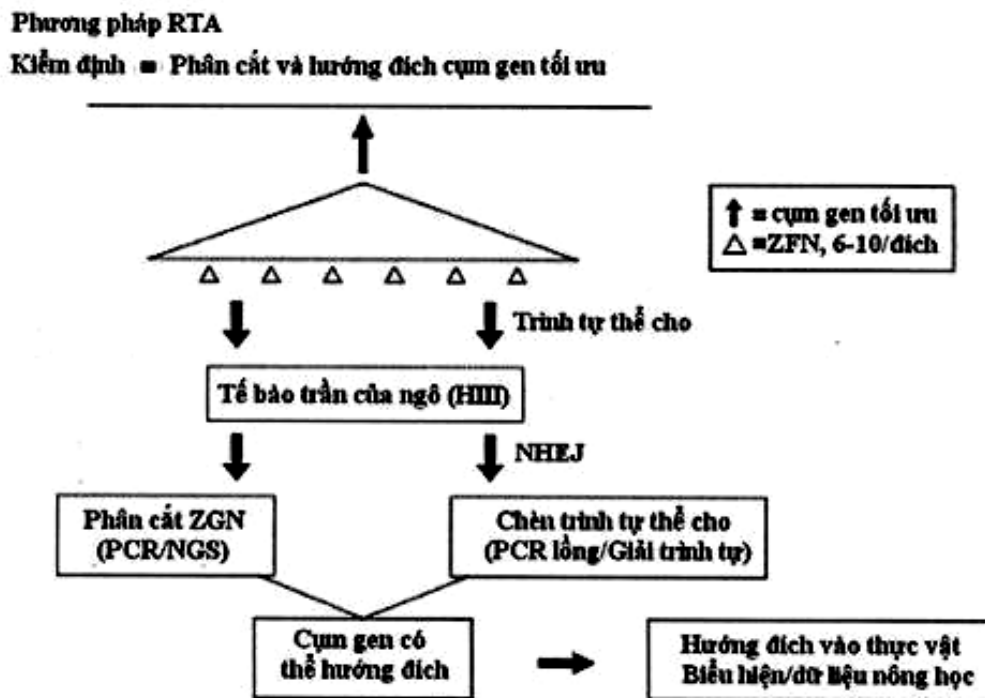
(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật truyền thông, và đề cập đến thiết bị điện tử, để làm giảm độ dày tổng thể của thiết bị điện tử. Điều này tạo điều kiện cho việc thiết kế nhẹ, mỏng và có tính thẩm mỹ của sản phẩm. Thiết bị điện tử bao gồm bảng mạch in và bộ phận giữ thẻ. Bộ phận giữ thẻ được kết cấu để giữ thẻ chức năng, bảng mạch in được bố trí rãnh, bộ phận giữ thẻ được bố trí trong rãnh, bề mặt phía dưới của rãnh được bố trí n miếng đệm hàn kim loại và n dây dẫn in sẵn, n miếng đệm hàn kim loại được kết nối điện với n dây dẫn in sẵn dưới dạng tương ứng một-một, n cực dưới dạng tương ứng một-một đến n miếng đệm hàn kim loại được bố trí trên bộ phận giữ thẻ, mỗi cực được bố trí tiếp điểm thứ nhất và tiếp điểm thứ hai, tiếp điểm thứ nhất được kết nối và tiếp xúc với một trong số n miếng đệm hàn kim loại, tiếp điểm thứ hai được kết cấu để kết nối và tiếp xúc với tiếp điểm kim loại của thẻ chức năng được đặt trong bộ phận giữ thẻ, và n là số nguyên lớn hơn 1. Sáng chế được sử dụng để lắp thẻ chức năng.



- (11) **1-0033273 B** (15) 09/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/03/2018 360
(21) 1-2017-03301
(22) 25/08/2017
(30) 10-2016-0109548 26/08/2016 KR
(51) **B29C 37/02**
(73) **WOOSUNG MOLDING & PLASTICS CO., LTD.** (KR)
56, Sinheung-ro 413beon-gil, Bucheon-si, Gyeonggi-do 14451, Republic of Korea
(72) LEE, He Suk (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MÁY LOẠI BỎ BA VIA**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy loại bỏ ba via. Máy loại bỏ ba via này mài ba via còn lại trong phần gia công của panen, nhờ đó thực hiện công đoạn hoàn thiện trên panen.

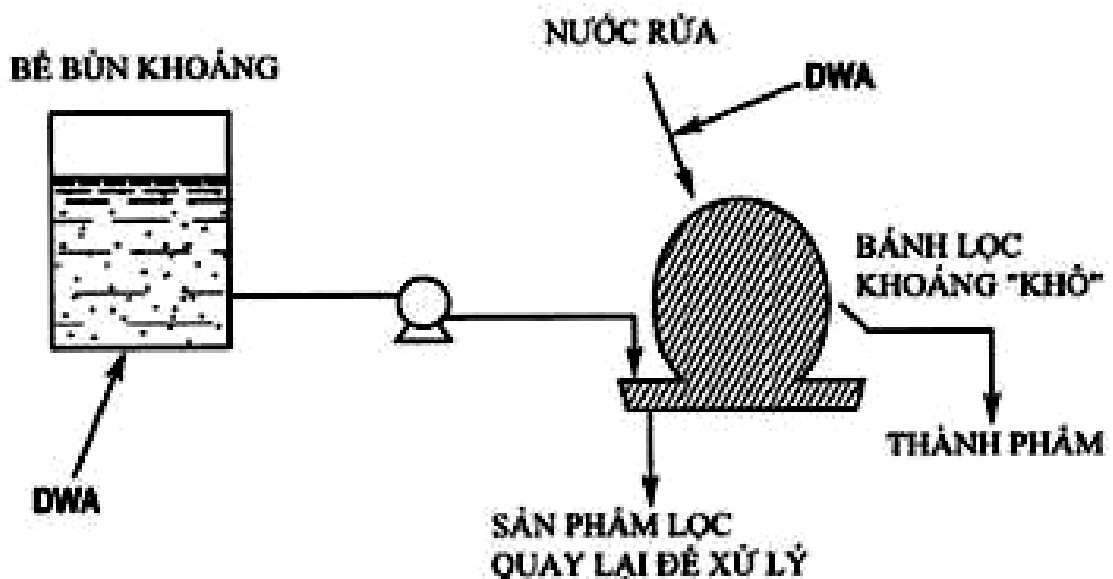


- (11) **1-0033274 B** (15) 09/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/09/2016 342
 (21) 1-2016-01606 (85) 04/05/2016
 (22) 03/11/2014 (86) PCT/US2014/063728 03/11/2014
 (30) 61/899,587 04/11/2013 US (87) WO2015/066634 07/05/2015
 61/899,566 04/11/2013 US
 (51) **C07H 21/04; A01H 5/00**
 (73) **DOW AGROSCIENCES LLC (US)**
 9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
 (72) SASTRY-DENT, Lakshmi (US); CAO, Zehui (CN); SRIRAM, Shreedharan (IN);
 WEBB, Steven R. (CA); CAMPER, Debra L. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CÂY ĐẬU TƯƠNG, BỘ PHẬN CỦA CÂY ĐẬU TƯƠNG HOẶC TẾ BÀO CÂY ĐẬU TƯƠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẾ BÀO THỰC VẬT CHUYỂN GEN**
 (57) Sáng chế đề cập đến cây đậu tương, bộ phận của cây đậu tương hoặc tế bào cây đậu tương, và phương pháp sản xuất tế bào thực vật chuyển gen.



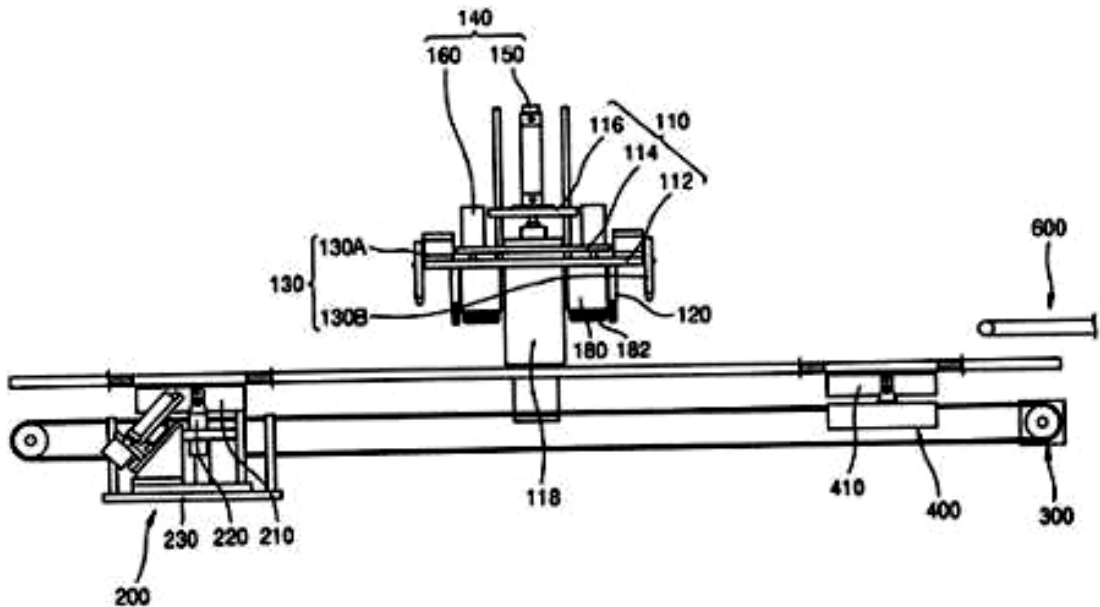
- | | | | |
|---|--|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033275 B | | (15) 09/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/05/2017 | 350 |
| (21) 1-2016-03159 | | (85) 25/08/2016 | |
| (22) 17/02/2015 | | (86) PCT/US2015/016146 | 17/02/2015 |
| (30) 14/190,507 | 26/02/2014 | US | (87) WO2015/130511 |
| | 14/254,286 | 16/04/2014 | US |
| (51) B01D 37/03; C02F 11/14; F26B 5/00; C02F 103/10 | | | |
| (73) ECOLAB USA INC. (US) | | | |
| | 370 N. Wabasha Street, St. Paul, Minnesota 55102, United States of America | | |
| (72) URBANI, Carl Nicholas (AU) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN QUÁ TRÌNH KHỬ NƯỚC CỦA BÙN KHOÁNG | | | |

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp để cải thiện quá trình khử nước của bùn khoáng. Phương pháp này bao gồm bước bổ sung hợp chất R-suxinic (như axit octadexenyl suxinic, axit hexadexenyl suxinic, và/hoặc axit dodexenyl suxinic) vào bùn. Hợp chất R-suxinic loại nước mà theo cách khác sẽ được giữ lại trong bánh bùn sau khi lọc.



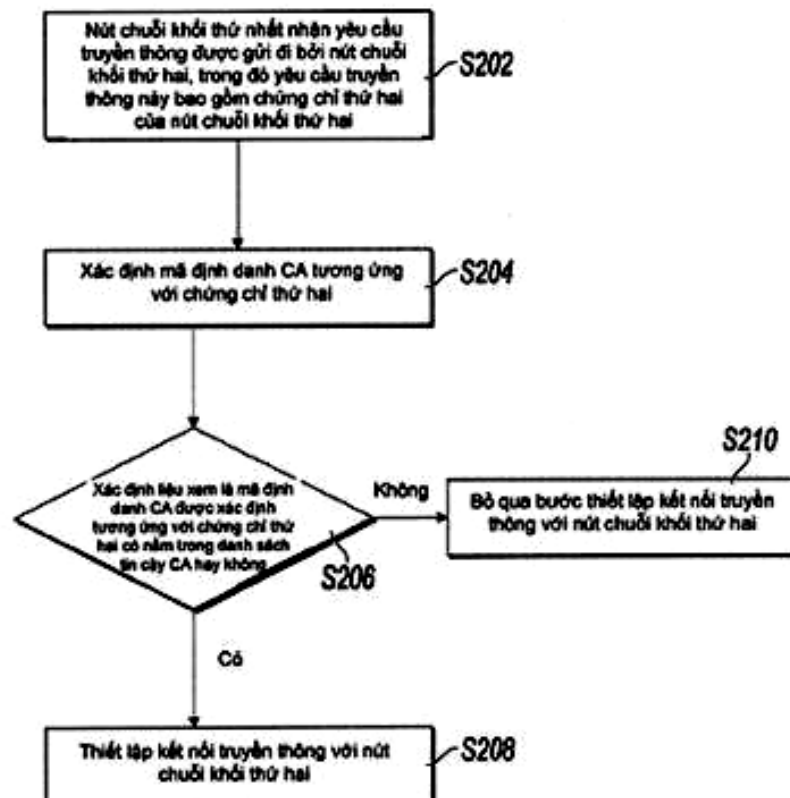
- (11) **1-0033276 B** (15) 09/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/03/2018 360
(21) 1-2017-03299
(22) 25/08/2017
(30) 10-2016-0109547 26/08/2016 KR
(51) **B29C 45/38**
(73) **WOOSUNG MOLDING & PLASTICS CO., LTD.** (KR)
56, Sinheung-ro 413beon-gil, Bucheon-si, Gyeonggi-do 14451, Republic of Korea
(72) LEE, He Suk (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MÁY CẮT CỔNG PHUN**

(57) Sáng chế đề cập đến máy cắt cổng phun. Trong máy cắt cổng phun này, quạt gió được tạo liền khối ở môđun vận chuyển panen, sao cho việc cắt cổng phun và loại bỏ vật lạ được thực hiện một cách đồng thời.

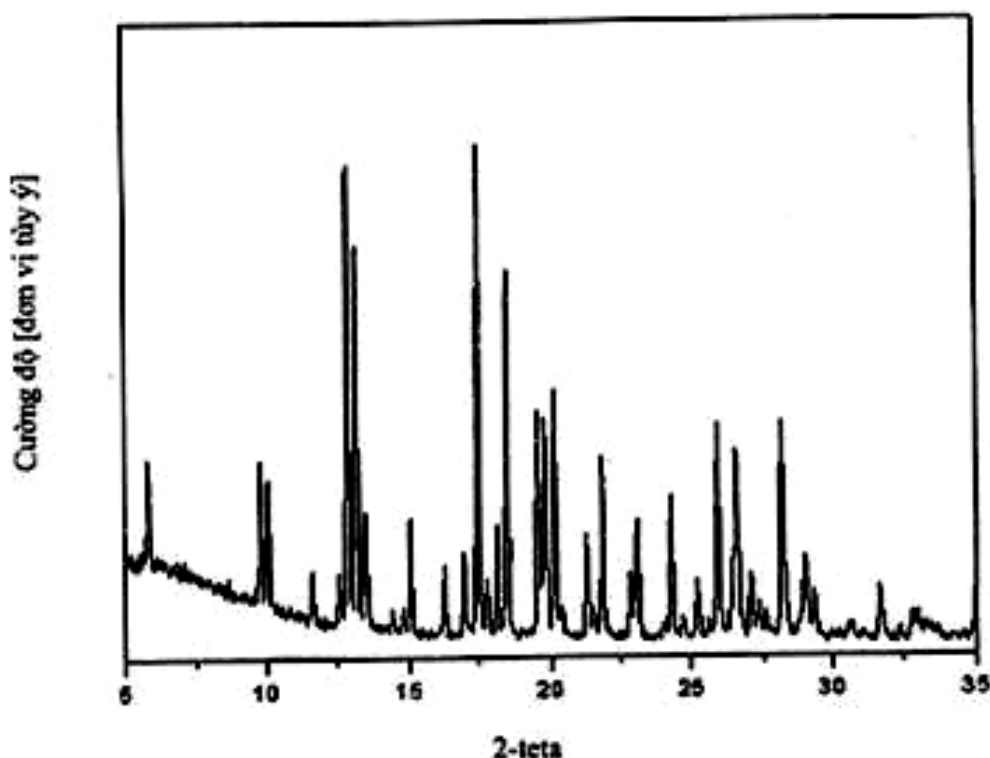


- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033277 B | | (15) 09/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/05/2020 | 386 |
| (21) 1-2019-04105 | | (85) 26/07/2019 | |
| (22) 26/07/2018 | | (86) PCT/US2018/043927 | 26/07/2018 |
| (30) 201710617463.6 | 26/07/2017 CN | (87) WO2019/023475 | 31/01/2019 |
| (51) G06F 21/64; H04W 12/02; H04L 29/06; G06F 21/62; G06Q 20/06 | | | |
| (73) ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY) | | | |
| | Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands | | |
| (72) QIU, Honglin (CN) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP, PHƯƠNG TIỆN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG NÚT CHUỖI KHỐI | | | |

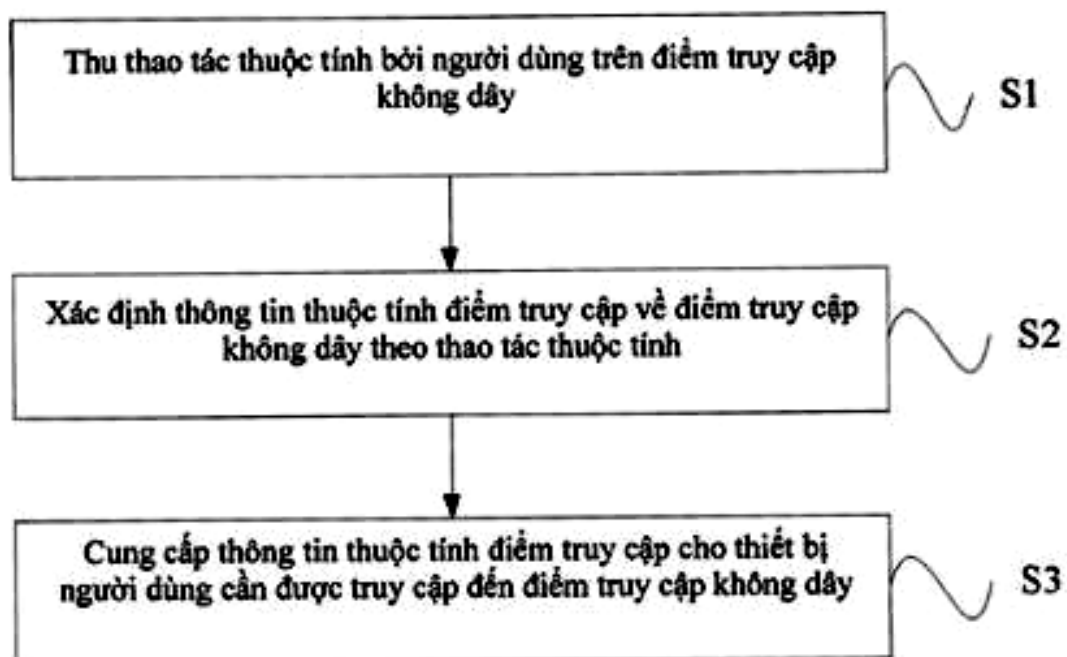
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, phương tiện và thiết bị truyền thông nút chuỗi khối. Yêu cầu truyền thông được gửi bởi nút chuỗi khối thứ hai được nhận bởi nút chuỗi khối thứ nhất của mạng chuỗi khối, trong đó yêu cầu truyền thông này bao gồm chứng chỉ thứ hai của nút chuỗi khối thứ hai, và trong đó mạng chuỗi khối này bao gồm nút dịch vụ để lưu chứng chỉ được gửi bởi bên cung cấp chứng chỉ (Certificate Authority, CA) và được tạo cấu hình trước bởi danh sách tin cậy CA. Mã định danh CA tương ứng với chứng chỉ thứ hai được xác định. Việc xem liệu mã định danh CA được xác định tương ứng với chứng chỉ thứ hai có nằm trong danh sách tin cậy CA hay không được xác định. Nếu có, thì kết nối truyền thông với nút chuỗi khối thứ hai được thiết lập. Nếu không, thì bước thiết lập kết nối truyền thông với nút chuỗi khối thứ hai được bỏ qua.



- (11) **1-0033278 B** (15) 09/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-03622 (85) 16/08/2018
 (22) 17/03/2017 (86) PCT/KR2017/002914 17/03/2017
 (30) 10-2016-0036080 25/03/2016 KR (87) WO2017/164576 28/09/2017
 (51) **C07D 207/48; A61K 31/40**
 (73) **DAEWONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)**
 35-14, Jeyakgongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18623,
 Republic of Korea
 (72) KIM, Aeri (KR); CHO, Kwan Hyung (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **MUỐI 1-(5-(2,4-DIFLOPHENYL)-1-(3-FLOPHENYL)SULFONYL)-4-METOXY-1H-PYROL-3-YL)-N-METYLMETANAMIN Ở DẠNG TINH THỂ**
 (57) Sáng chế đề cập đến hydroclorua ở dạng tinh thể I, hydroclorua ở dạng tinh thể II, suxinat ở dạng tinh thể, tartrat ở dạng tinh thể, fumarat ở dạng tinh thể I và fumarat ở dạng tinh thể II của hợp chất 1-(5-(2,4-diflophenyl)-1-((3-flophenyl)sulfonyl)-4-metoxi-1H-pyrol-3-yl)-N-metylmétanamin. Các hợp chất ở dạng tinh thể nêu trên có độ tan trong nước cao và độ ổn định tốt dưới điều kiện chống ẩm và điều kiện tiếp xúc độ ẩm cao, và do đó có thể được sử dụng trong ngành dược.



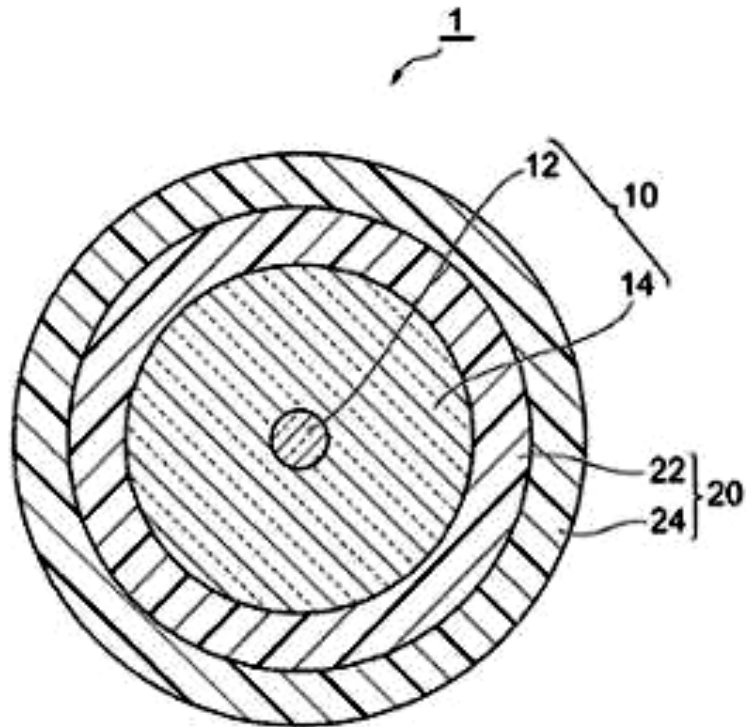
- (11) **1-0033279 B** (15) 09/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2018 362
 (21) 1-2018-00861 (85) 01/03/2018
 (22) 12/01/2016 (86) PCT/CN2016/070673 12/01/2016
 (30) 2015104690693 03/08/2015 CN (87) WO2017/020550 09/02/2017
 (51) **H04W 48/16**
 (73) **SHANGHAI LIANSHANG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
 GAN ZhangGuai Room N2025, Building No.24, No.2, Xincheng Road, Nicheng
 Town, Pudong, Shanghai 201306, China
 (72) ZHANG, Fayou (CN); ZHAO, Yingjun (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO RA THÔNG TIN THUỘC TÍNH ĐIỂM
 TRUY CẬP CHO ĐIỂM TRUY CẬP KHÔNG DÂY**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị tạo ra thông tin thuộc tính điểm truy
 cập cho điểm truy cập không dây. Phương pháp bao gồm các bước: thu thao tác
 thuộc tính bởi người dùng trên điểm truy cập không dây; và xác định thông tin
 thuộc tính điểm truy cập cho điểm truy cập không dây theo thao tác thuộc tính. Dựa
 vào thao tác thuộc tính được gửi đi bởi nội dung được tạo ra bởi người dùng (UGC)
 với số lượng lớn người dùng trên điểm truy cập không dây, và sau đó bằng cách xác
 định thông tin thuộc tính điểm truy cập cho điểm truy cập không dây theo thao tác
 thuộc tính, ví dụ như thao tác chấp nhận/chỉnh sửa/khiếu nại trên thuộc tính của
 điểm truy cập, nhiều thông tin thuộc tính điểm truy cập chính xác và tin cậy có thể
 được tích lũy tự động, mà không phải thu thập thông tin thuộc tính điểm truy cập
 ngoại tuyến theo cách tốn thời gian và công sức, nhờ đó xây dựng, mà không tốn chi
 phí, thư viện thông tin điểm phát sóng lớn chính xác, toàn diện và có giá trị để khai
 thác dữ liệu lớn, và cải thiện trải nghiệm người dùng sử dụng dữ liệu trong bối cảnh
 phù hợp.



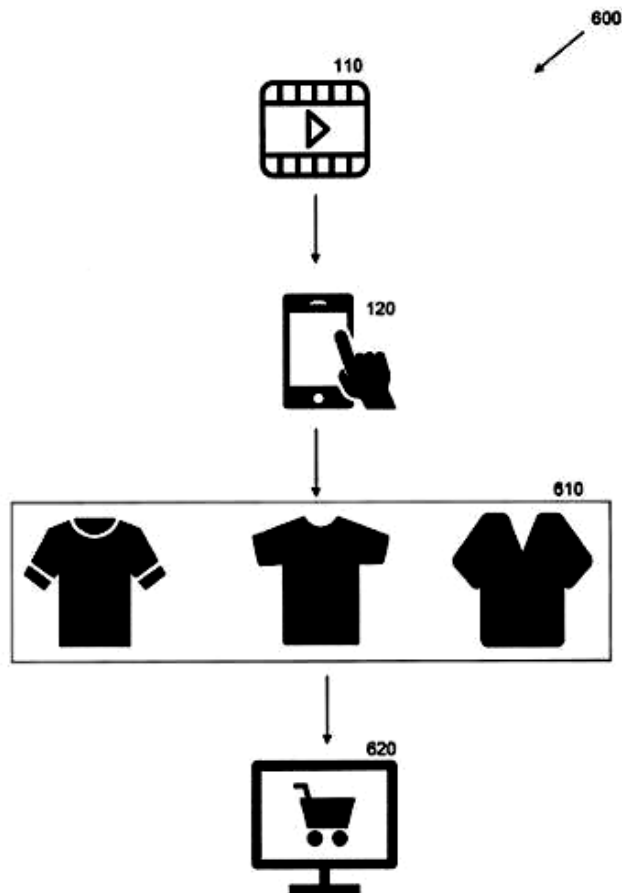
- (11) **1-0033280 B** (15) 09/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/10/2020 391
(21) 1-2020-01615 (85) 16/11/2015
(22) 18/04/2014 (86) PCT/US2014/034662 18/04/2014
(30) 61/813,782 19/04/2013 US (87) WO2014/172644 23/10/2014
(51) **C07D 471/04; A61K 31/519; A61P 35/00; A61P 7/00; A61K 31/4375; A61P 3/00**
(62) 1-2015-04395
(73) **INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)**
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America
(72) SUN, Yaping (CN); LU, Liang (CN); YAO, Wenqing (US); ZHUO, Jincong (US);
WU, Liangxing (CN); XU, Meizhong (US); QIAN, Ding-Quan (CN); ZHANG,
Fenglei (CN); HE, Chunhong (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP CHẤT DỊ VÒNG HAI VÒNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ THỤ THỂ YẾU TỐ
SINH TRƯỞNG NGUYÊN BÀO SỢI (FGFR) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP
CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất các hợp chất dị vòng hai vòng, và các dược phẩm chứa chúng, mà
là các chất ức chế một hoặc nhiều enzym FGFR và có thể được dùng để điều trị các
bệnh liên quan đến FGFR như bệnh ung thư.

- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0033281 B | | (15) 09/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/07/2017 | 352 |
| (21) 1-2017-01317 | | (85) 10/04/2017 | |
| (22) 25/12/2014 | | (86) PCT/JP2014/084304 | 25/12/2014 |
| (30) 2014-196848 | 26/09/2014 | JP (87) WO2016/047002 A1 | 31/03/2016 |
- (51) **G02B 6/02; C03C 25/24**
- (73) **SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD.** (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan
- (72) TACHIBANA Kumiko (JP); FUJII Takashi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **SỢI QUANG VÀ RUY BĂNG SỢI QUANG**
- (57) Sợi quang (1, 2) bao gồm sợi thủy tinh có lõi (12) và vỏ bọc (14) mà lõi (12) được che bằng vỏ bọc (14) này, và lớp nhựa phủ (20, 30) mà sợi thủy tinh được che bằng lớp nhựa phủ (20, 30) này, lớp nhựa phủ (20, 30) có lớp được nhuộm màu có độ dày lớn hơn hoặc bằng 10 μ m, trong đó tốc độ thay đổi của chỉ số màu vàng của lớp nhựa phủ (20, 30) sau khi già hóa do nhiệt độ và độ ẩm trong môi trường 85°C và 85% RH trong 30 ngày là 5 hoặc nhỏ hơn mỗi ngày.



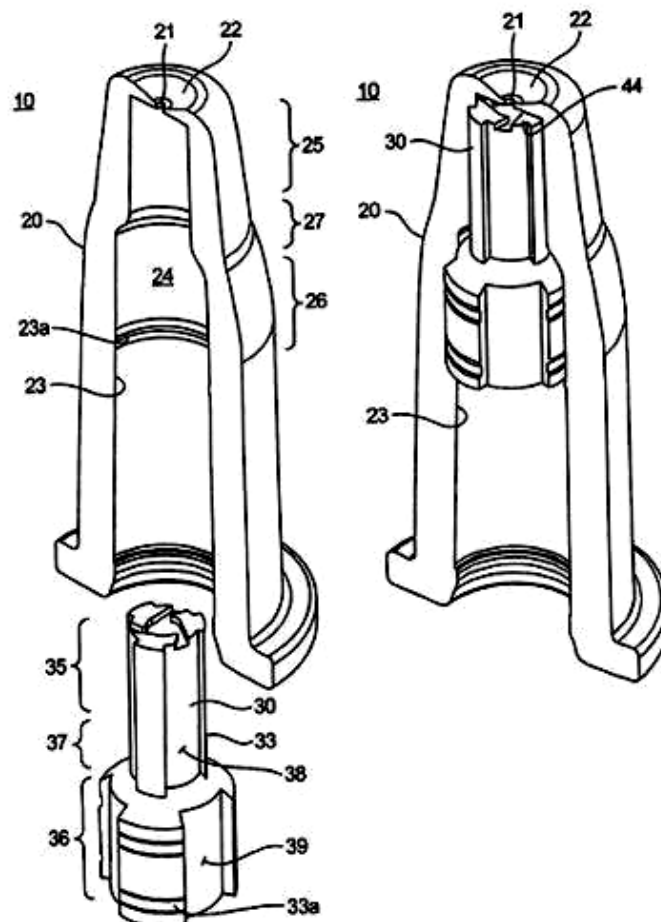
- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033282 B | | (15) 09/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2018-05754 | | (85) 19/12/2018 | |
| (22) 07/09/2017 | | (86) PCT/SG2017/050449 | 07/09/2017 |
| (30) 62/384,855 | 08/09/2016 | US (87) WO2018/048355 | 15/03/2018 |
- (51) **G06K 9/00; G06F 17/30**
 (73) **GOH SOO SIAH (SG)**
 23 Greenleaf Drive, Ban Guan Park, Singapore, 279536
 (72) MOORE, Stephen Maurice (SG); MURRAY, Larry Patrick (SG);
 SHANMUGAMANI, Rajalingappaa (SG)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN ĐỐI TƯỢNG TRONG VIDEO VÀ HỆ THỐNG TẠO MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC ĐỐI TƯỢNG TRONG VIDEO VỚI CÁC SẢN PHẨM TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU CỦA CÁC SẢN PHẨM**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phát hiện đối tượng trong video và hệ thống tạo mối quan hệ giữa các đối tượng trong video với các sản phẩm trong cơ sở dữ liệu của các sản phẩm. Cơ sở dữ liệu có thể được điền với sự tăng cường dữ liệu ngoại tuyến (ví dụ trình thu thập dữ liệu web) hoặc bằng cách căn chỉnh các đối tượng đã biết và các cụm siêu dữ liệu với nội dung đã được xác định. Người xem có thể truy vấn các hình ảnh từ phương tiện trực tiếp hoặc ngoại tuyến. Các đối tượng trong truy vấn người xem được liên kết với các đối tượng tự hoặc các sản phẩm được giới thiệu trong cơ sở dữ liệu.



- (11) **1-0033283 B** (15) 09/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2019 375
- (21) 1-2019-00179 (85) 11/01/2019
- (22) 15/06/2017 (86) PCT/EP2017/064665 15/06/2017
- (30) 62/350,919 16/06/2016 US (87) WO2017/216288 21/12/2017
- (51) *A61K 39/12; A61K 31/047; A61K 31/198*
- (73) **JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)**
Archimedesweg 4 2333 CN Leiden, NL
- (72) NGUYEN, Thierry-Thien (NL); BRUNER, Mark (NL)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM SINH MIỄN DỊCH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM SINH MIỄN DỊCH**
- (57) Chế phẩm sinh miễn dịch chứa protein gp140 của virus suy giảm miễn dịch ở người (HIV), sorbitol, polysorbat 20, và chất đệm histidin được mô tả. Chế phẩm sinh miễn dịch được mô tả là có lợi trong đó chúng ổn định ở nhiệt độ được làm lạnh trong khoảng thời gian kéo dài, và thích hợp với tá dược. Cũng được mô tả là các phương pháp sử dụng chế phẩm sinh miễn dịch để gây đáp ứng miễn dịch chống HIV ở đối tượng. Chế phẩm sinh miễn dịch có thể được dùng một mình, hoặc kết hợp với một hoặc nhiều kháng nguyên HIV bổ sung, hoặc một hoặc nhiều vectơ adenovirut mã hóa một hoặc nhiều kháng nguyên HIV bổ sung.

- (11) **1-0033284 B** (15) 10/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/04/2017 349
 (21) 1-2017-00317 (85) 24/01/2017
 (22) 24/06/2015 (86) PCT/JP2015/068199 24/06/2015
 (30) 2014-130150 25/06/2014 JP (87) WO2015/199130 30/12/2015
 (51) *A61M 11/00; A61K 47/32; B05B 1/34; A61M 15/08; A61K 47/02; A61K 9/12*
 (73) **TOKO YAKUHI KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 14-25, Naniwa-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0022, Japan
 (72) KAMISHITA, Taizou (JP); MIYAZAKI, Takashi (JP); HOSHINO, Shinya (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **VÒI XỊT MŨI ĐỂ SỬ DỤNG VỚI BƠM TIÊM Y TẾ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị xịt khác biệt ở chỗ được phẩm được xịt bằng vòi xịt mũi được sử dụng cho ống tiêm trên cơ sở bơm tiêm định liều lượng. Cụ thể, sáng chế đề cập đến vòi xịt mũi được sử dụng cho bơm tiêm y tế có miệng vòi nổi thông chất lỏng với ống tiêm lưu giữ được phẩm. Vòi xịt mũi bao gồm thân vòi rộng có phần đầu vòi xác định lỗ vòi xịt trên đó, thanh chèn chặt được bố trí trong thân vòi, và khoang vòi xịt được xác định nằm giữa thanh chèn và thân vòi để cho phép nổi thông chất lỏng giữa miệng vòi và lỗ vòi xịt, trong đó được phẩm chứa chất nền dạng gel chứa chất cải biến độ nhớt và polyme carboxy vinyl mà có độ nhớt được cải biến bằng cách tác dụng lực cắt từ bên ngoài, và trong đó lỗ vòi xịt có đường kính nằm trong khoảng từ 0,25mm đến 0,30mm.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033285 B | | (15) 10/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/10/2019 | 379 |
| (21) 1-2019-04351 | | (85) 08/08/2019 | |
| (22) 09/01/2018 | | (86) PCT/CN2018/071925 | 09/01/2018 |
| (30) 201710014450.X | 09/01/2017 CN | (87) WO2018/127202 | 12/07/2018 |

(51) **H04L 5/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

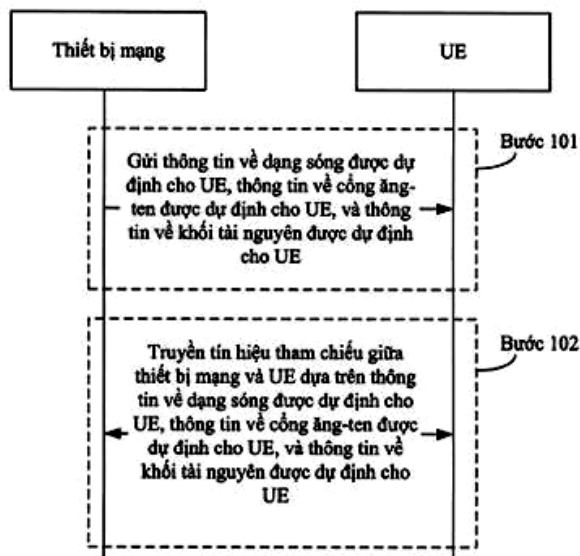
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LIU, Fengwei (CN); CHEN, Lei (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

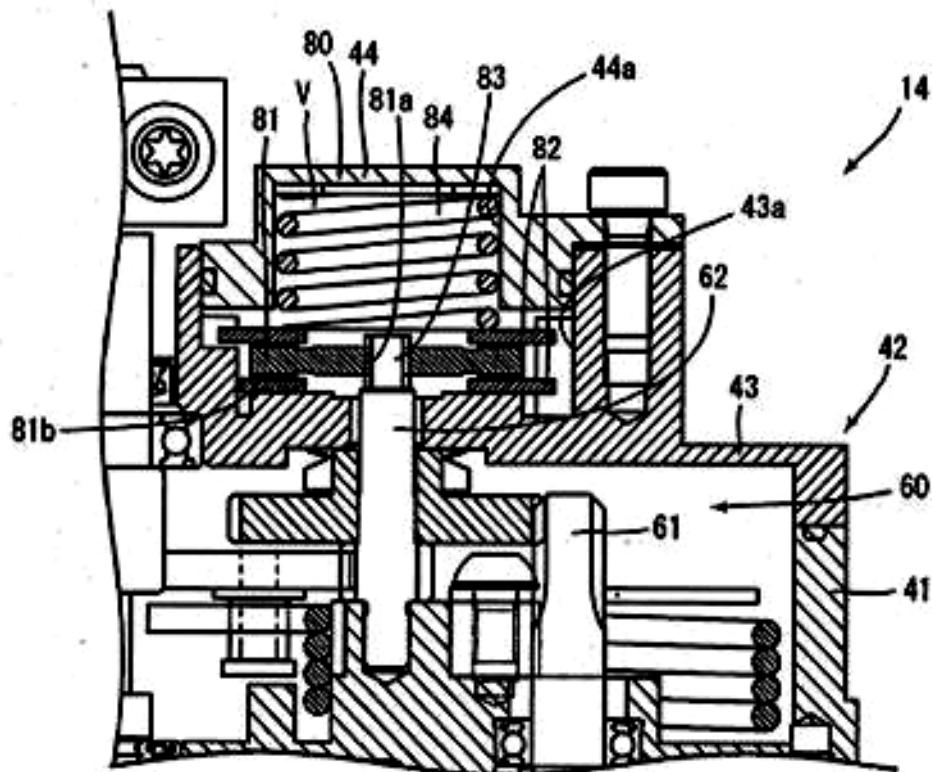
(54) **PHƯƠNG PHÁP GỬI VÀ NHẬN TÍN HIỆU THAM CHIẾU, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC TRÊN MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền dẫn tín hiệu tham chiếu, phương pháp gửi và nhận tín hiệu tham chiếu, thiết bị người dùng, phương tiện lưu trữ có thể đọc được trên máy tính, thiết bị liên lạc và thiết bị mạng. Phương pháp truyền tín hiệu tham chiếu, bao gồm: bước gửi, bằng thiết bị mạng tới thiết bị người dùng (user equipment, viết tắt là UE), thông tin về dạng sóng được thiết bị mạng lập trình cho UE, thông tin về công ăng ten được thiết bị mạng lập trình cho UE, và thông tin về khối tài nguyên được thiết bị mạng lập trình cho UE, trong đó dạng sóng bao gồm dạng sóng OFDM hoặc dạng sóng DFT-s-OFDM, công ăng ten cho biết mẫu ánh xạ tài nguyên được sử dụng bởi UE để gửi hoặc nhận tín hiệu tham chiếu, và trong đơn vị của mẫu ánh xạ tài nguyên, tín hiệu tham chiếu tương ứng với dạng sóng DFT-s-OFDM được ánh xạ trong miền tần số theo cách tạo hình răng lược, và tín hiệu tham chiếu tương ứng với dạng sóng OFDM được ánh xạ tới tài nguyên miền tần số mà dạng sóng DFT-s-OFDM không được ánh xạ tới đó; và bước gửi bởi thiết bị mạng, tín hiệu tham chiếu đến UE hoặc nhận tín hiệu tham chiếu từ UE trên khối tài nguyên dựa trên thông tin về dạng sóng, thông tin về công ăng ten, và thông tin về khối tài nguyên.



- (11) **1-0033286 B** (15) 10/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2019 379
 (21) 1-2019-03354 (85) 25/06/2019
 (22) 28/12/2017 (86) PCT/JP2017/047198 28/12/2017
 (30) 2016-257438 29/12/2016 JP (87) WO2018/124271 05/07/2018
 (51) **F16D 23/12**
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN
 (72) Kengo MINAMI (JP); Yoshiki TERASHIMA (JP); Yu SEKIYA (JP)
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
 (54) **CƠ CẤU DẪN ĐỘNG KHỚP LY HỢP VÀ XE BAO GỒM CƠ CẤU NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu dẫn động khớp ly hợp có chức năng tự khóa, kết cấu có khả năng tăng độ nhạy của cơ cấu truyền động trong khi vẫn đạt được sự duy trì chức năng tự khóa. Cơ cấu dẫn động khớp ly hợp (14) có cơ cấu ma sát (80) mà sinh ra lực ma sát theo chiều ngược với chiều quay của chuyển động quay đã được truyền bởi cơ cấu truyền động (60) mà truyền đầu ra của động cơ đến khớp ly hợp (13). Cơ cấu ma sát (80) có thân quay (81) mà quay bởi lực theo chiều quay đã được truyền bởi cơ cấu truyền động (60), đĩa ma sát (82) mà sinh ra lực ma sát bởi sự tiếp xúc với thân quay (81), và lò xo (84) mà đẩy đĩa ma sát (82) về phía thân quay (81) sao cho thân quay (81) và đĩa ma sát (82) được đưa vào tiếp xúc với nhau. Trục trung gian (62) của cơ cấu truyền động (60) có phần truyền chuyển động quay (83) mà quay cùng với thân quay (81) và dịch chuyển được theo chiều trực tương đối với thân quay (81).



- (11) **1-0033287 B** (15) 10/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/04/2017 349
(21) 1-2017-00085 (85) 11/01/2017
(22) 29/08/2015 (86) PCT/US2015/047608 29/08/2015
(30) 62/043,599 29/08/2014 US (87) WO2016/033572 03/03/2016
62/063,453 14/10/2014 US
- (51) **A61K 35/742**
(73) **SAMI LABS LIMITED (IN)**
19/1 & 19/2, 1st Main, 2nd Phase, Peenya Industrial Area, Bangalore 560058, India
(72) MAJEED, Muhammed (US); ARUMUGAM, Sivakumar (IN); ALI, Furqan (IN)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG NUÔI CÂY BACILLUS COAGULANS MTCC 5856
VỚI SỢI THỰC VẬT**
- (57) Sáng chế đề cập đến (i) hoạt tính thúc đẩy sinh trưởng của các sợi tự nhiên trên cơ sở thực vật đến vi khuẩn *Bacillus coagulans* MTCC 5856; (ii) việc kết hợp sợi tự nhiên trên cơ sở thực vật với vi khuẩn *Bacillus coagulans* MTCC 5856 để ức chế vi khuẩn Gram âm gây bệnh và (iii) khả năng sản xuất các axit béo chuỗi ngắn (short chain fatty acids-SCFA) của vi khuẩn *Bacillus coagulans* MTCC 5856 sử dụng các sợi tự nhiên trên cơ sở thực vật.

- (11) **1-0033288 B** (15) 10/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2019 376
 (21) 1-2019-02483 (85) 14/05/2019
 (22) 11/10/2017 (86) PCT/CN2017/105688 11/10/2017
 (30) 62/409,710 18/10/2016 US (87) WO2018/072627 26/04/2018
 15/630,396 22/06/2017 US

(51) **H01Q 15/02**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

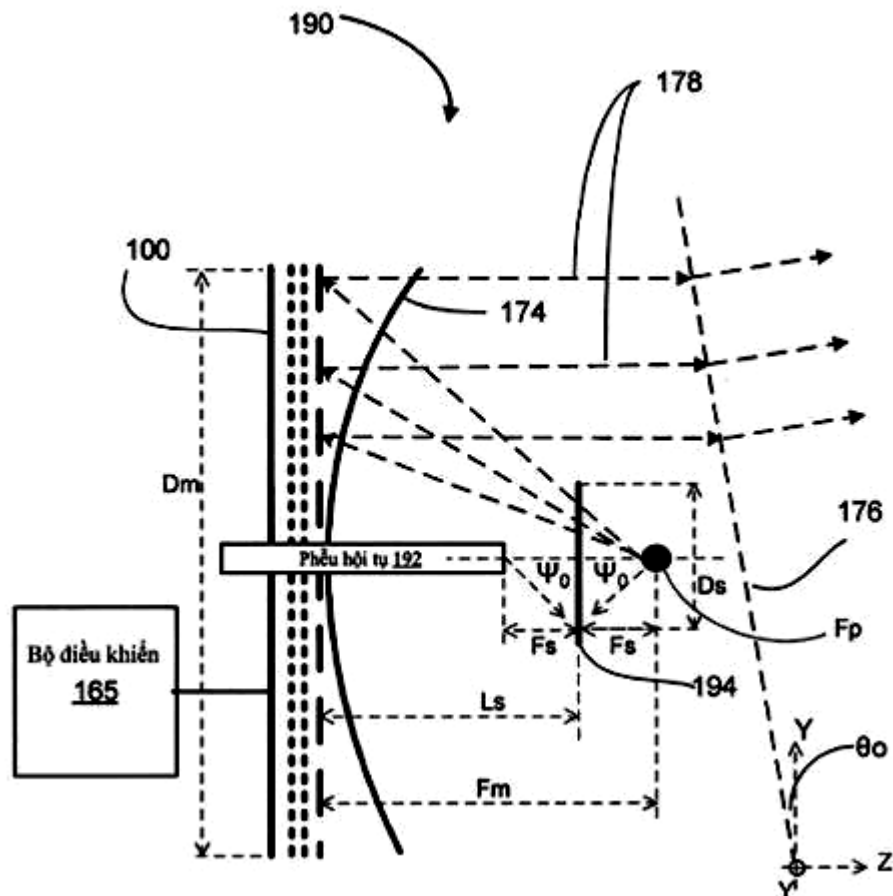
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) FOO, Senglee (CA)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

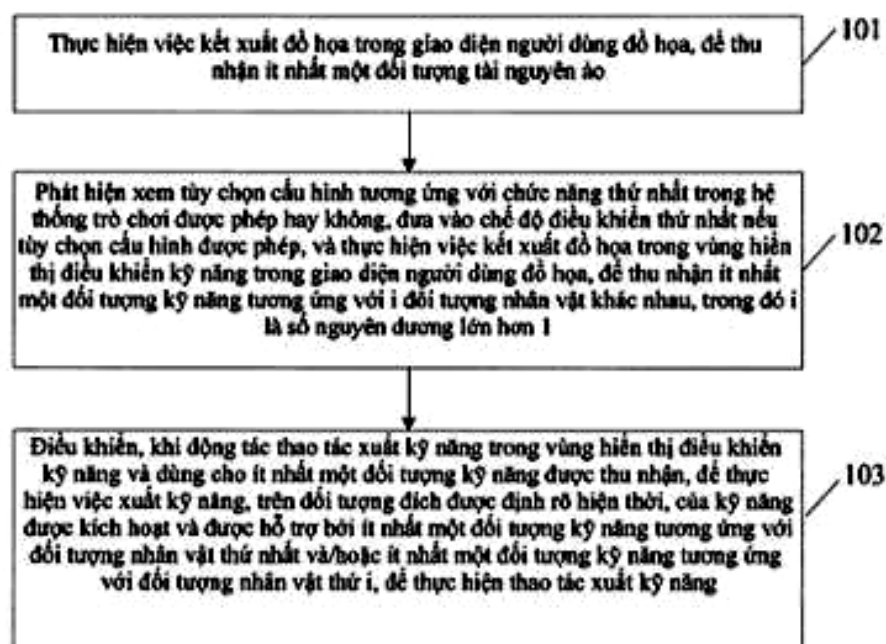
(54) **ANTEN PHẢN XẠ**

- (57) Sáng chế đề xuất anten phản xạ. Anten phản xạ này bao gồm phễu hội tụ dùng để tạo tín hiệu tần số radio (RF-Radio frequency), và bộ phản xạ siêu bề mặt dùng để phản xạ tín hiệu RF bắt nguồn từ phễu hội tụ. Bộ phản xạ siêu bề mặt bao gồm mảng của các ô mà mỗi ô có khối tinh thể lỏng có trị số điện môi điều khiển được cho phép pha phản xạ của các ô được điều hướng có chọn lọc để lái chùm hiệu quả tín hiệu RF được phản xạ.



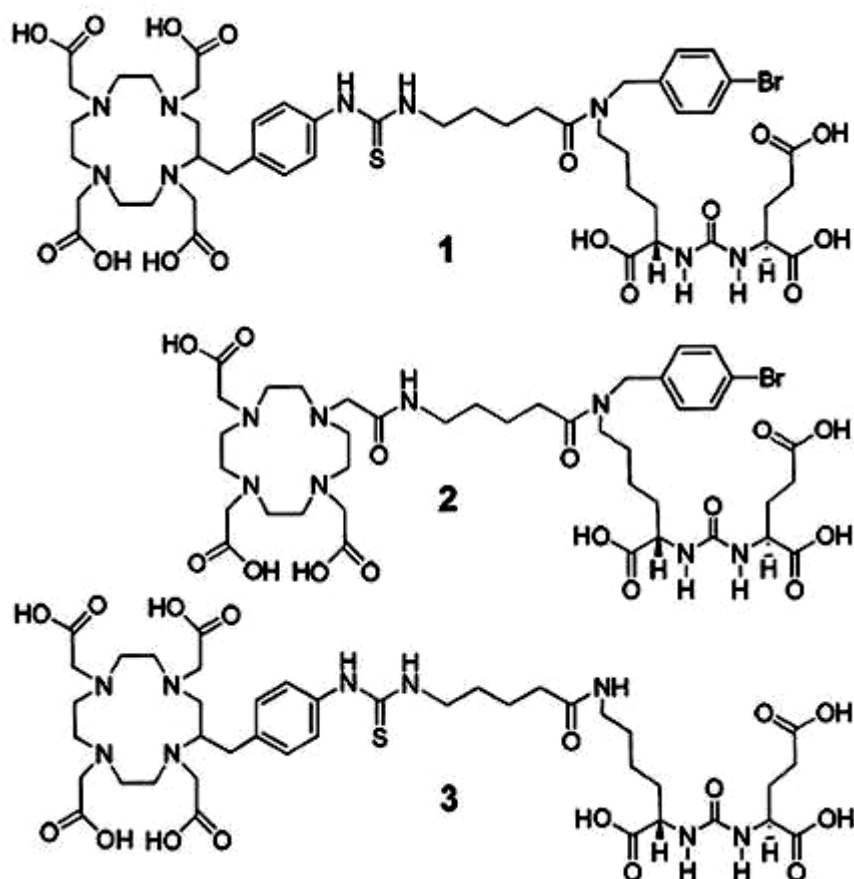
- (11) **1-0033289 B** (15) 10/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2017 357
 (21) 1-2017-04187 (85) 23/10/2017
 (22) 24/05/2016 (86) PCT/CN2016/083207 24/05/2016
 (30) 201510655696.6 10/10/2015 CN (87) WO2017/059683 13/04/2017
 (51) **A63F 13/55**
 (73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
 Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian, Shenzhen, Guangdong
 518044, China
 (72) TANG, Yong (CN); CHEN, Yu (CN); ZHOU, Chuang (CN); GONG, Wei (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thông tin và thiết bị đầu cuối, và vật ghi đọc được bởi máy tính. Phương pháp này bao gồm: thực hiện việc kết xuất đồ họa trong giao diện người dùng đồ họa để thu nhận ít nhất một đối tượng tài nguyên ảo (101); phát hiện xem tùy chọn cấu hình tương ứng với chức năng thứ nhất của hệ thống trò chơi được phép hay không; và nếu có thì, đưa vào chế độ thao tác thứ nhất, và thực hiện việc kết xuất đồ họa trong vùng hiển thị thao tác kỹ năng của giao diện người dùng đồ họa để thu nhận ít nhất một đối tượng kỹ năng tương ứng với i đối tượng vai trò khác nhau, trong đó i là số nguyên dương lớn hơn 1 (102); và khi nhận được động tác thao tác xuất kỹ năng mà được bố trí trong vùng hiển thị thao tác kỹ năng và nhắm vào ít nhất một đối tượng kỹ năng, điều khiển xuất kỹ năng của các kỹ năng, mà được hỗ trợ để được kích hoạt bởi ít nhất một đối tượng kỹ năng tương ứng với đối tượng vai trò thứ nhất và/hoặc ít nhất một đối tượng kỹ năng tương ứng với đối tượng vai trò thứ i, đến đối tượng đích bị khóa hiện thời, để thực hiện thao tác xuất kỹ năng (103). Điều này làm tăng tốc độ xử lý tương tác.



- (11) **1-0033290 B** (15) 10/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2019 371
- (21) 1-2018-05942 (85) 26/12/2018
- (22) 25/05/2017 (86) PCT/JP2017/019580 25/05/2017
- (30) 2016-107259 30/05/2016 JP (87) WO2017/208967 A1 07/12/2017
- (51) **D01F 8/14; D04H 1/541; D01F 8/06**
- (73) 1. **ES FIBERVISIONS CO., LTD.** (JP)
 3-23, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-6108, Japan
 2. **ES FIBERVISIONS HONG KONG LIMITED** (CN)
 Unit No. 2810, 28/F, The Metropolis Tower, 10 Metropolis Drive, Hunghom,
 Kowloon, Hong Kong, China
 3. **ES FIBERVISIONS LP** (US)
 1885 Olympic Drive, Athens, Georgia 30601, United States of America
 4. **ES FIBERVISIONS APS** (DK)
 Engdraget 22, DK-6800 Varde, Denmark
- (72) HYAKUTAKE Takahiro (JP); GIMA Shinei (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **SỢI KẾT HỢP NÓNG CHẢY BỞI NHIỆT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỢI NÀY VÀ VẢI KHÔNG DỆT SỬ DỤNG SỢI KẾT HỢP NÓNG CHẢY BỞI NHIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến các sợi kết hợp nóng chảy bởi nhiệt có mức độ kết tinh cao, trong khi mức độ định hướng được ngăn chặn, và vải không dệt xốp và mềm sử dụng các sợi kết hợp này.
 Các sợi kết hợp nóng chảy bởi nhiệt theo sáng chế có nhựa gốc polyeste là thành phần thứ nhất và nhựa gốc olefin là thành phần thứ hai mà có nhiệt độ nóng chảy thấp hơn nhiệt độ nóng chảy của thành phần thứ nhất, trong đó mức độ định hướng trong nhựa gốc polyeste là 6,0 hoặc thấp hơn, và mức độ kết tinh trong nhựa gốc polyeste là 20% hoặc lớn hơn. Các sợi kết hợp tốt hơn là các sợi kết hợp kiểu lõi - vỏ trong đó thành phần thứ nhất là thành phần lõi và thành phần thứ hai là thành phần vỏ.
 Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất sợi kết hợp nóng chảy này và vải không dệt.

- (11) **1-0033291 B** (15) 10/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-04618 (85) 18/10/2018
 (22) 22/03/2017 (86) PCT/US2017/023508 22/03/2017
 (30) 62/311,697 22/03/2016 US (87) WO2017/165473 28/09/2017
 (51) **C07D 257/02; A61P 13/08; A61P 35/00; C07D 401/12; C07B 59/00; A61K 51/04; A61P 43/00**
 (73) **THE JOHNS HOPKINS UNIVERSITY (US)**
 3400 N. Charles Street Baltimore, Maryland 21218 (US)
 (72) RAY, Sangeeta (US); POMPER, Martin G. (US)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **HỢP CHẤT CÓ ÁI LỰC CAO NHẢM TỚI KHÁNG NGUYÊN MÀNG ĐẶC HIỆU TUYẾN TIỀN LIỆT DÙNG CHO NỘI XẠ TRỊ UNG THƯ TUYẾN TIỀN LIỆT**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có ái lực cao nhắm tới kháng nguyên màng đặc hiệu tuyến tiền liệt dùng cho nội xạ trị ung thư tuyến tiền liệt.

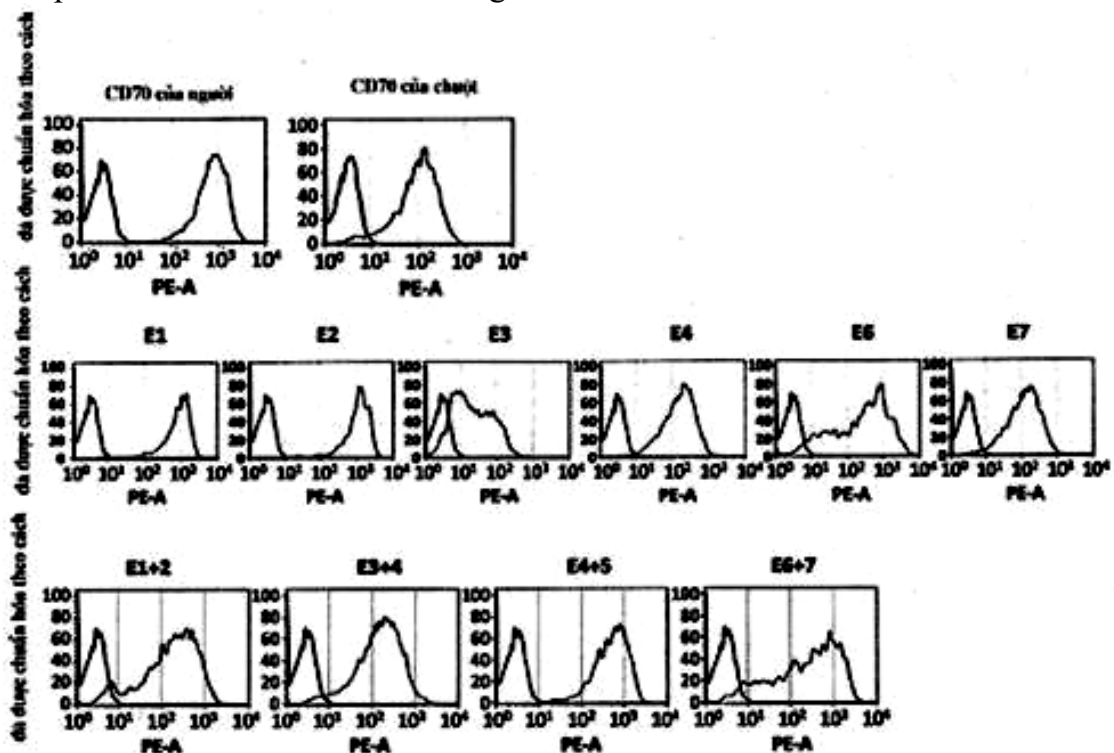


- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033292 B | | (15) 10/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/11/2018 | 368 |
| (21) 1-2018-04175 | | (85) 21/09/2018 | |
| (22) 14/02/2017 | | (86) PCT/JP2017/005267 | 14/02/2017 |
| (30) JP2016-032091 | 23/02/2016 JP | (87) WO2017/145862 | 31/08/2017 |
| (51) C08J 7/043 ; C08J 7/052; C08J 7/048; C08J 7/04 | | | |
| (73) TOYOBO CO., LTD. (JP) | | | |
| 2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan | | | |
| (72) Atsushi YAMAZAKI (JP); Kyoko INAGAKI (JP) | | | |
| (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC) | | | |
| (54) MÀNG NHIỀU LỚP | | | |
| (57) Sáng chế đề cập đến màng nhiều lớp có các đặc điểm sau đây khi màng này được làm thành màng nhiều lớp cản khí có lớp màng mỏng vô cơ: có độ chắc chắn khi màng này được giữ ở trạng thái bình thường, và kể cả sau khi màng được xử lý nóng ẩm: màng nhiều lớp này đạt hiệu quả cản khí, có thể thể hiện có độ kết dính tốt mà không dẫn đến tách lớp, và dễ sản xuất để đem lại ưu điểm về kinh tế. Màng nhiều lớp theo sáng chế bao gồm màng nền polyeste, và lớp phủ trên/trần trên ít nhất một bề mặt của màng nền này. Lớp phủ bao gồm hợp phần nhựa dùng làm lớp phủ, bao gồm nhựa có nhóm oxazolin làm thành phần cấu tạo. Màng nhiều lớp có lớp màng mỏng vô cơ trên/trần trên lớp phủ, và còn có lớp bảo vệ mà có nhựa uretan và có lượng chất dính nằm trong khoảng từ 0,15g/m ² đến 0,60g/m ² trên/trần trên lớp màng mỏng vô cơ. Màng nhiều lớp thể hiện phổ hấp thụ hồng ngoại phản xạ toàn phần có tỷ lệ P1/P2 nằm trong khoảng từ 1,5 đến 3,5 trong đó P1 là cường độ đỉnh có mức hấp thụ cực đại nằm trong khoảng 1530 ± 10 cm ⁻¹ , và P2 nằm trong khoảng từ 1410 ± 10 cm ⁻¹ . Màng nhiều lớp còn có độ thấm oxy là 5 ml/m ² •d•MPa hoặc thấp hơn ở điều kiện 23°C và độ ẩm tương đối 65%. | | | |

- (11) **1-0033293 B** (15) 10/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2018 366
(21) 1-2018-01888 (85) 03/05/2018
(22) 22/11/2016 (86) PCT/JP2016/084522 22/11/2016
(30) 2015-232910 30/11/2015 JP (87) WO2017/094552 08/06/2017
(51) **A61K 47/32; A61K 47/10; A61K 47/18; A61K 47/26; G02C 7/04; A61K 47/36; A61K 47/38; A61K 47/44; A61K 9/00; A61P 27/02; A61K 47/02; A61K 47/34**
(73) **ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
8-1, Tatsuminishi 1-chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka 5440012, Japan
(72) KIYOMIYA Aki (JP); KUROSE Takahiro (JP); NAKATA Atsuko (JP); ZHENG Xiang (CN)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM DỪNG CHO MẮT**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng cho mắt theo sáng chế chứa: (A) polyvinyl pyrrolidon K90; và (B) ít nhất một thành phần được chọn từ nhóm bao gồm thành phần dầu, thành phần mỡ và polyetylen glycol. Chế phẩm dùng cho mắt làm giảm cảm giác dính để đảm bảo cảm giác dễ chịu khi sử dụng.

- (11) **1-0033294 B** (15) 10/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2018 364
- (21) 1-2018-00292 (85) 22/01/2018
- (22) 01/08/2016 (86) PCT/EP2016/068294 01/08/2016
- (30) 62/199,935 31/07/2015 US (87) WO2017/021354 A1 09/02/2017
62/290,886 03/02/2016 US
- (51) **C07K 16/28; C07K 16/46**
- (73) **1. AMGEN RESEARCH (MUNICH) GMBH (DE)**
Staffelsestrasse 2, 81477Munich, Germany
2. AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America
- (72) RAUM, Tobias (DE); DEISTING, Wibke (DE); BLUEMEL, Claudia (DE); PANZER, Marc (DE); HOFFMANN, Patrick (DE); NAHRWOLD, Elisabeth (DE); NOLAN-STEVAUX, Olivier (US); LUTTERBUESE, Ralf (DE)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **CẤU TRÚC KHÁNG THỂ ĐẶC HIỆU KÉP LIÊN KẾT CD70 VÀ CD3, DƯỢC PHẨM VÀ QUY TRÌNH TẠO CẤU TRÚC KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất cấu trúc kháng thể đặc hiệu kép chứa vùng liên kết thứ nhất mà liên kết với CD70 của người trên bề mặt của tế bào đích và vùng liên kết thứ hai mà liên kết với CD3 của người trên bề mặt của tế bào T. Hơn thế nữa, sáng chế đề xuất polynucleotit mã hóa cấu trúc kháng thể, vectơ chứa polynucleotit này và tế bào chủ đã được biến nạp hoặc đã được chuyển nhiễm với polynucleotit này hoặc vectơ. Hơn thế nữa, sáng chế đề xuất quy trình tạo ra cấu trúc kháng thể theo sáng chế, dược phẩm và kit chứa cấu trúc kháng thể nêu trên.



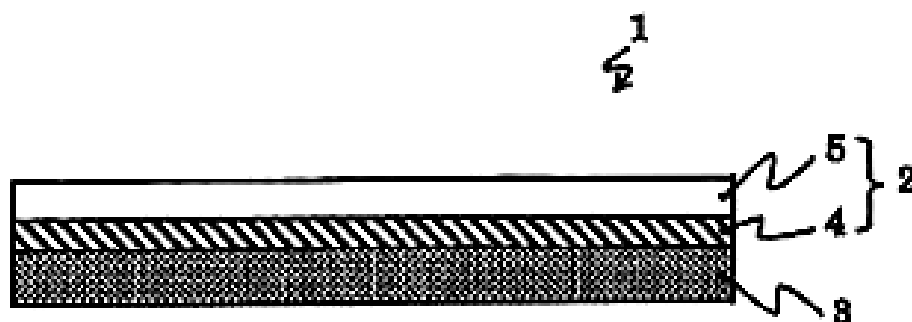
- (11) **1-0033295 B** (15) 10/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2018 358
(21) 1-2017-03668 (85) 20/09/2017
(22) 19/02/2016 (86) PCT/US2016/018787 19/02/2016
(30) 62/118,698 20/02/2015 US (87) WO2016/134320 25/08/2016
62/170,936 04/06/2015 US
(51) **C07D 471/04; A61K 31/444; A61K 31/519; A61K 31/541; A61P 19/00; A61P 35/00; A61K 31/4375; A61K 31/5377**
(73) **INCYTE CORPORATION (US)**
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
(72) LU, Liang (CN); SHEN, Bo (CN); SOKOLSKY, Alexander (US); WANG, Xiaozhao (CN); WU, Liangxing (CN); YAO, Wenqing (US); YE, Yingda (CN)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP CHẤT DỊ VÒNG CÓ HAI VÒNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ FGFR VÀ CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất dị vòng có hai vòng và các chế phẩm dược chứa các hợp chất này, là các chất ức chế enzym FGFR3 và/hoặc FGFR4 hữu ích trong điều trị các chứng bệnh liên quan đến FGFR.

- (11) **1-0033296 B** (15) 10/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2018 364
(21) 1-2018-00092 (85) 08/01/2018
(22) 12/07/2016 (86) PCT/EP2016/066470 12/07/2016
(30) 1512211.2 13/07/2015 GB (87) WO2017/009308 19/01/2017
1518375.9 16/10/2015 GB
- (51) *A61K 39/395; C07K 16/18; A61P 25/28; A61K 39/00; A61K 49/00*
(73) **H. LUNDBECK A/S (DK)**
Ottliavej 9, 2500 Valby, Denmark
- (72) PEDERSEN, Jan, Torleif (DK); PEDERSEN, Lars, Østergaard (DK); DÄCHSEL, Justus, Claus, Alfred (DE); ABDUR-RASHEED ASUNI, Ayodeji (GB); ROSENQVIST, Nina (SE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHÂN TỬ GLOBULIN MIỄN DỊCH CÓ KHẢ NĂNG LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU MIỄN DỊCH VỚI BIẾN THỂ ĐƯỢC HYPERPHOSPHORYL HÓA CỦA PROTEIN TAU CỦA NGƯỜI VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PHÂN TỬ GLOBULIN MIỄN DỊCH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến nhóm mới của kháng thể đơn dòng mà liên kết đặc hiệu gốc serin 396 phosphoryl hóa trên protein tau hyperphosphoryl hóa (PHF) bệnh lý (pS396), cũng như phương pháp sử dụng các phân tử này và đoạn liên kết protein tau của chúng trong điều trị bệnh Alzheimer và bệnh do protein tau.

- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033297 B | | (15) 10/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/06/2018 | 363 |
| (21) 1-2018-01546 | | (85) 11/04/2018 | |
| (22) 15/09/2016 | | (86) PCT/JP2016/077289 | 15/09/2016 |
| (30) 2015-183197 | 16/09/2015 JP | (87) WO2017/047703 A1 | 23/03/2017 |
| | 2016-177677 12/09/2016 JP | | |
- (51) **C09J 125/08; B32B 25/14; B32B 27/00; C09J 11/06; G02B 5/30; C09J 193/04; C09J 7/00; C09J 7/02; B32B 25/08; C09J 123/22**
- (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan
- (72) SAWAZAKI, Ryohei (JP); YASUI, Atsushi (JP); IZAKI, Akinori (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **MÀNG QUANG HỌC ĐƯỢC GẮN LỚP DÍNH NHẠY ÁP, BỘ PHẬN QUANG VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến màng quang học được gắn lớp dính nhạy áp, bao gồm màng quang học và lớp dính nhạy áp được bố trí trên màng quang học này, trong đó lớp dính nhạy áp được tạo ra bằng cách sử dụng chế phẩm dính nhạy áp bao gồm polyme gốc cao su (A) và chất tăng dính (B), trong đó polyme gốc cao su (A) bao gồm ít nhất một polyme gốc cao su được lựa chọn từ nhóm bao gồm chất đàn hồi dẻo nhiệt gốc styren (A1), và polyme gốc isobutylen (A2) có trọng lượng phân tử trung bình khối lớn hơn hoặc bằng 500000, khi polyme gốc cao su (A) bao gồm chất đàn hồi dẻo nhiệt gốc styren (A1), chất tăng dính (B) bao gồm ít nhất một chất tăng dính được lựa chọn từ nhóm bao gồm chất tăng dính gốc sản phẩm tự nhiên (B1), chất tăng dính gốc nhựa dầu mỏ (B2), và các sản phẩm được hydro hóa của các chất tăng dính này, và khi polyme gốc cao su (A) bao gồm polyme gốc isobutylen (A2), chất tăng dính (B) bao gồm ít nhất một chất tăng dính được lựa chọn từ nhóm bao gồm chất tăng dính gốc sản phẩm tự nhiên (B1) và các sản phẩm được hydro hóa của chất tăng dính này. Chế phẩm dính nhạy áp này có thể tạo ra lớp dính nhạy áp có độ thấm âm thấp và có độ bền cao đến nỗi sự hình thành phồng và bong tróc và các khiếm khuyết khác có thể được hạn chế trong điều kiện nhiệt độ cao. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ phận quang và thiết bị hiển thị hình ảnh.



- (11) **1-0033298 B** (15) 10/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2017 354
(21) 1-2017-02587 (85) 30/01/2012
(22) 28/06/2010 (86) PCT/US2010/040150 28/06/2010
(30) 61/221,160 29/06/2009 US (87) WO2011/008487 20/01/2011
61/259,765 10/11/2009 US
(51) **C07D 473/34; A61P 29/00; C07D 513/04; A61K 31/52; A61P 37/00**
(62) 1-2012-00241
(73) **INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)**
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America
(72) LI, Yun-Long (US); METCALF, Brian, W. (US); COMBS, Andrew, P. (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP CHẤT PYRIMIDINON DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ
PHOSPHOINOSITIT 3-KINAZA VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
(57) Sáng chế đề xuất hợp chất pyrimidinon dùng làm chất điều hòa hoạt tính của các enzym phosphoinositit 3-kinaza (PI3K) và hữu ích trong việc điều trị các căn bệnh liên quan đến hoạt tính của nhóm enzym PI3K, ví dụ, các rối loạn viêm, các rối loạn trên cơ sở miễn dịch, bệnh ung thư và các bệnh khác.

- (11) **1-0033299 B** (15) 10/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2018 367
(21) 1-2018-01280
(22) 27/03/2018
(30) 2017-073937 03/04/2017 JP
(51) *C12N 1/21; C12P 13/14*
(73) **AJINOMOTO CO., INC.** (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan
(72) Kosuke YOKOTA (JP); Kazuyuki HAYASHI (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT L-AXIT AMIN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất L-axit amin như axit L-glutamic. Cụ thể hơn, L-axit amin được sản xuất bằng cách nuôi cấy vi khuẩn có khả năng sản xuất L-axit amin, mà được biến đổi sao cho hoạt tính của chất mang hấp thụ fructoza không hệ enzym phosphotransferaza (Phosphotransferase System - PTS) và hoạt tính của fructokinaza được làm tăng, trong môi trường chứa fructoza, và thu gom L-axit amin từ môi trường hoặc tế bào của vi khuẩn.

- (11) **1-0033300 B** (15) 11/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2018 362
 (21) 1-2018-00185 (85) 15/01/2018
 (22) 05/07/2016 (86) PCT/JP2016/069869 05/07/2016
 (30) 2015-171132 31/08/2015 JP (87) WO2017/038239 A1 09/03/2017
 (51) **D04B 1/20; A47G 9/02; B60N 2/58; D02G 3/04; D04B 1/00; A41D 31/00; D01F 8/14**
 (73) **TEIJIN FRONTIER CO., LTD.** (JP)
 2-4, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0005, Japan
 (72) OGATA, Nobuaki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **VẢI VÀ SẢN PHẨM SỢI**
- (57) Sáng chế đề xuất vải có chức năng thay đổi tính thấm không khí nhờ khả năng ổn định kích thước và ổn định độ ẩm và sản phẩm sợi được làm từ vải này. Cách thức để sản xuất vải này là sử dụng sợi kết hợp có hai thành phần được kết hợp cạnh nhau và sợi xoắn có momen xoắn bằng hoặc nhỏ hơn 30 T/m.

Ở trạng thái khô (tính thấm không khí thấp)

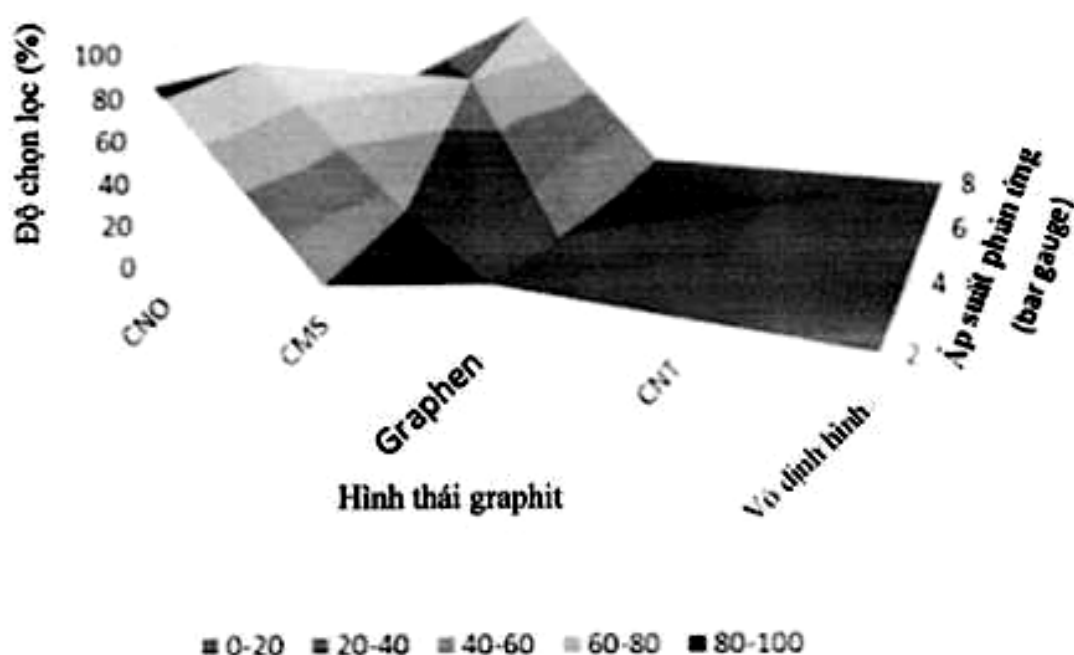
Ở trạng thái ẩm (tính thấm không khí cao)



- (11) **1-0033301 B** (15) 11/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/08/2016 341
- (21) 1-2016-01414 (85) 20/04/2016
- (22) 19/09/2014 (86) PCT/JP2014/074835 19/09/2014
- (30) 2013-196206 20/09/2013 JP (87) WO2015/041318 A1 26/03/2015
- (51) *C12N 15/09; A61K 31/713; A61K 39/02; A61K 39/12; A61K 39/39; A61P 31/04; A61P 33/00; A61P 35/00; A61P 37/04; A61P 37/08; A61P 43/00; C07H 21/04; A61K 31/7125; A61P 31/12*
- (73) **1. NATIONAL INSTITUTES OF BIOMEDICAL INNOVATION, HEALTH AND NUTRITION (JP)**
 7-6-8, Saito-Asagi, Ibaraki-shi, Osaka 567-0085 Japan
2. DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
 3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426, Japan
- (72) ISHII, Ken (JP); KOBIYAMA, Kouji (JP); AOSHI, Taiki (JP); TAKESHITA, Fumihiko (JP); KASUYA, Yuji (JP); NIWA, Takako (JP); KOIZUMI, Makoto (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHỨC CHẤT CHỨA OLIGONUCLEOTIT CÓ HOẠT TÍNH KÍCH THÍCH MIỄN DỊCH VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PHỨC CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến oligodeoxynucleotit chứa oligodeoxynucleotit CpG typ K được làm giống như của người và poly deoxyadenylat, trong đó poly deoxyadenylat được đặt ở đầu 3' của oligodeoxynucleotit CpG typ K được làm giống như của người. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phức chất chứa oligodeoxynucleotit và β -1,3-glucan nêu trên. Sáng chế hơn nữa còn đề cập đến dược phẩm và thuốc phòng ngừa hoặc điều trị chứa oligodeoxynucleotit.

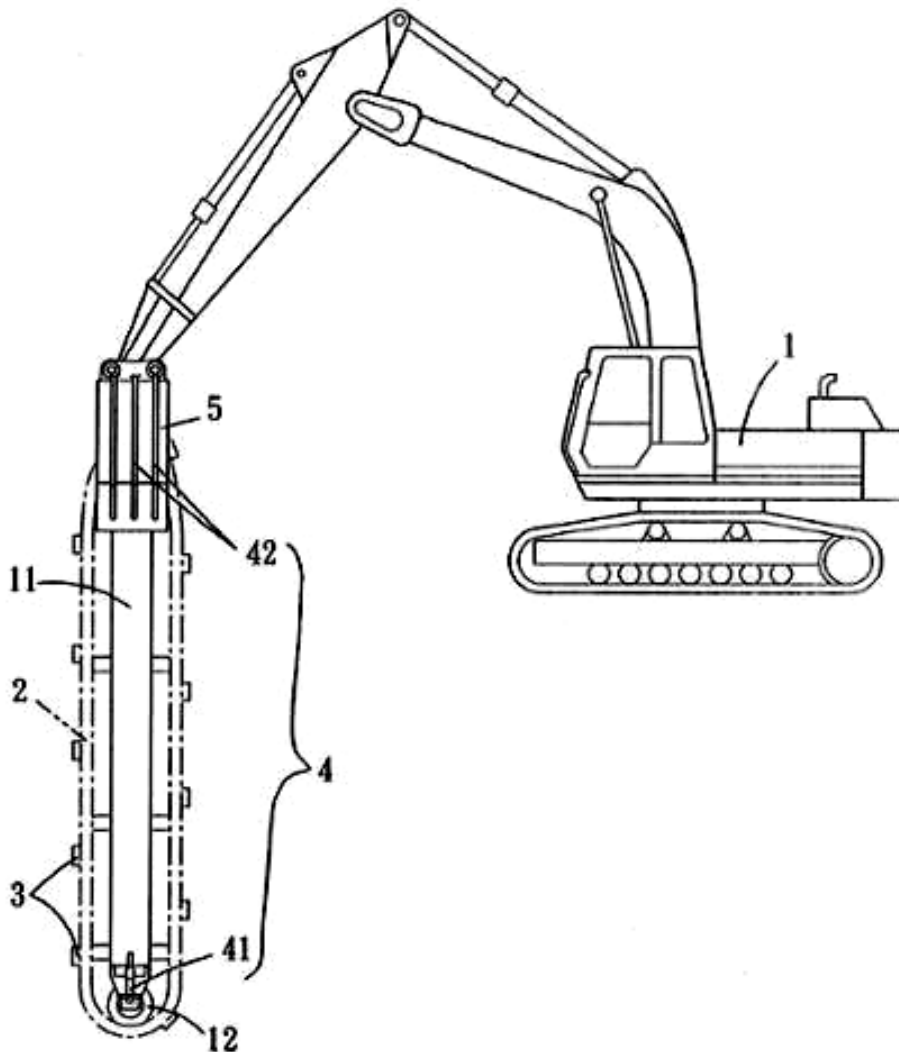
- (11) **1-0033302 B** (15) 11/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/08/2018 365
 (21) 1-2018-01167 (85) 21/03/2018
 (22) 26/08/2016 (86) PCT/AU2016/000298 26/08/2016
 (30) 2015903458 26/08/2015 AU (87) WO2017/031529 02/03/2017
 (51) **B01J 23/70; D01F 9/127; B01J 23/745**
 (73) **HAZER GROUP LIMITED (AU)**
 Level 9, 99 St Georges Terrace, Perth, Western Australia 6000, Australia.
 (72) CORNEJO, Andrew (AU); Haibo Lu (AU); Hui Tong Chua (AU)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **QUY TRÌNH KIỂM SOÁT HÌNH THÁI CỦA GRAPHIT**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình kiểm soát hình thái của graphit trong quy trình sản xuất graphit, quy trình này bao gồm bước: cho chất xúc tác chứa kim loại tiếp xúc với khí hydrocacbon ở nhiệt độ tăng dần để chuyển hóa nhờ chất xúc tác ít nhất một phần khí hydrocacbon này thành hydro và cacbon; trong đó nhiệt độ này nằm trong khoảng từ 600°C đến 1000°C và áp suất nằm trong khoảng từ 0 bar(g) đến 100 bar(g), và trong đó cả nhiệt độ và áp suất đều được thiết lập trong các khoảng giá trị định trước để tổng hợp theo cách chọn lọc vật liệu graphit có hình thái mong muốn.



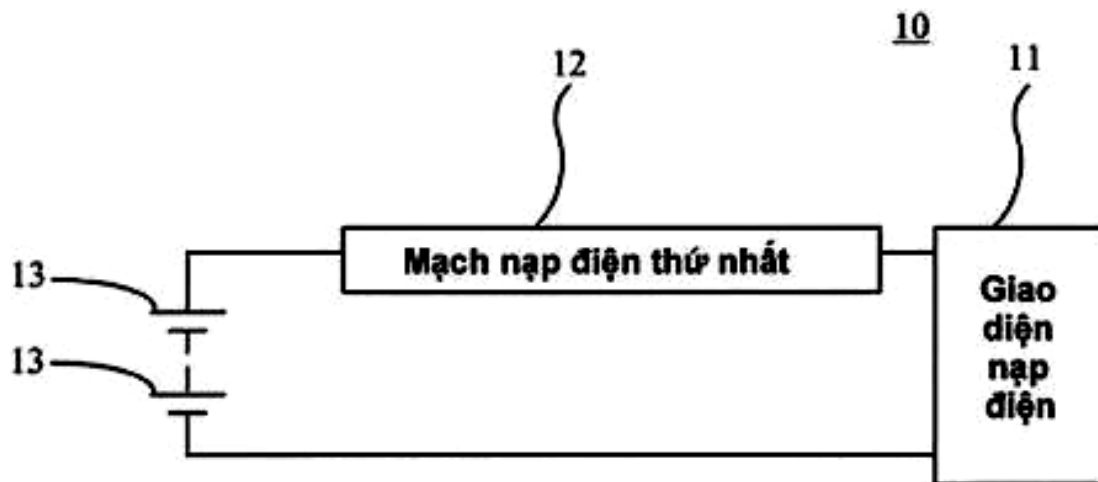
- (11) **1-0033303 B** (15) 11/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/08/2014 317
 (21) 1-2014-01598
 (22) 16/05/2014
 (30) 102118002 22/05/2013 TW
 (51) **E02D 3/00; E02D 3/12**
 (76) **MUKUTA HIROKI (JP)**
 Shinone Bldg., 7F, 3-16-5 Uchikanda, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-0047, Japan
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ CẢI TẠO NỀN ĐẤT**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cải tạo nền đất chủ yếu bao gồm xe vận chuyển có tay đòn làm việc, bộ dẫn động được bố trí trên tay đòn làm việc, đai xích được lắp trên chu vi của tay đòn làm việc, các thiết bị trộn được bố trí trên đai xích và cách xa nhau, và băng chuyền được nối với xe vận chuyển. Sáng chế đề xuất ít nhất ba ổ đỡ và các cánh trộn, mỗi cánh trộn có ít nhất ba mép cắt và do đó bộ dẫn động và các thiết bị trộn có thể kết hợp ổn định hơn để nâng cao hiệu suất cải tạo đất.



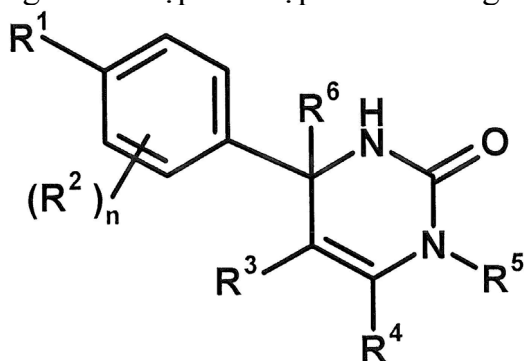
- (11) **1-0033304 B** (15) 11/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2018 364
(21) 1-2018-01813 (85) 27/04/2018
(22) 15/02/2017 (86) PCT/CN2017/073653 15/02/2017
(30) PCT/CN2016/101944 12/10/2016 CN (87) WO2018/068243 A1 19/04/2018
(51) **H02J 7/00**
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan City, Guangdong 523860, China
(72) ZHANG, Jialiang (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
(54) **THIẾT BỊ NẠP ĐIỆN ĐƯỢC VÀ PHƯƠNG PHÁP NẠP ĐIỆN**

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị nạp điện được và phương pháp nạp điện. Thiết bị nạp điện được bao gồm giao diện nạp điện và mạch nạp điện thứ nhất nối với giao diện nạp điện. Mạch nạp điện thứ nhất tiếp nhận điện áp và dòng điện được xuất ra bởi bộ chỉnh lưu nhờ giao diện nạp điện và cấp điện áp và dòng điện được xuất ra bởi bộ chỉnh lưu lên hai đầu nối của nhiều phân tử pin nối tiếp gắn trong thiết bị nạp điện được để nạp điện nhiều phân tử pin theo cách trực tiếp. Theo sáng chế, có thể giảm bớt nhiệt được tạo bởi thiết bị nạp điện được trong quy trình nạp điện trong khi đảm bảo tốc độ nạp điện.



- (11) **1-0033305 B** (15) 11/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2017 354
 (21) 1-2017-02610 (85) 07/07/2017
 (22) 11/12/2015 (86) PCT/JP2015/084791 11/12/2015
 (30) 2014-251771 12/12/2014 JP (87) WO2016/093342 A1 16/06/2016
 (51) **C07D 239/22**; C07F 7/12; A61K 31/695; A61P 1/04; A61P 17/00; A61P 17/06; A61P 25/00; A61P 27/02; A61P 29/00; A61P 3/00; A61P 3/10; A61P 37/02; A61P 37/08; A61P 43/00; C07D 403/04; C07D 405/04; A61K 31/505; A61K 31/506
 (73) **JAPAN TOBACCO INC.** (JP)
 1-1, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo 105-6927 Japan
 (72) YOKOTA, Masahiro (JP); IKENOGAMI, Taku (JP); WATANABE, Eiichi (JP); SEKI, Noriyoshi (JP); SAKAI, Takayuki (JP); FUJIOKA, Shingo (JP); SHIOZAKI, Makoto (JP); SUWA, Katsunori (JP); OGOSHI, Yosuke (JP); NOGUCHI, Masato (JP); MAEDA, Katsuya (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT DIHYDROPYRIMIDIN-2-ON VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức [I] hoặc muối dược dụng của nó:



[I]

trong đó mỗi ký hiệu là như được định nghĩa trong bản mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033306 B | | (15) 11/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/09/2019 | 378 |
| (21) 1-2019-03668 | | (85) 09/07/2019 | |
| (22) 07/12/2017 | | (86) PCT/JP2017/043993 | 07/12/2017 |
| (30) 2016-241209 | 13/12/2016 JP | (87) WO2018/110420 | 21/06/2018 |

(51) **F27D 15/02**

(73) **KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)**

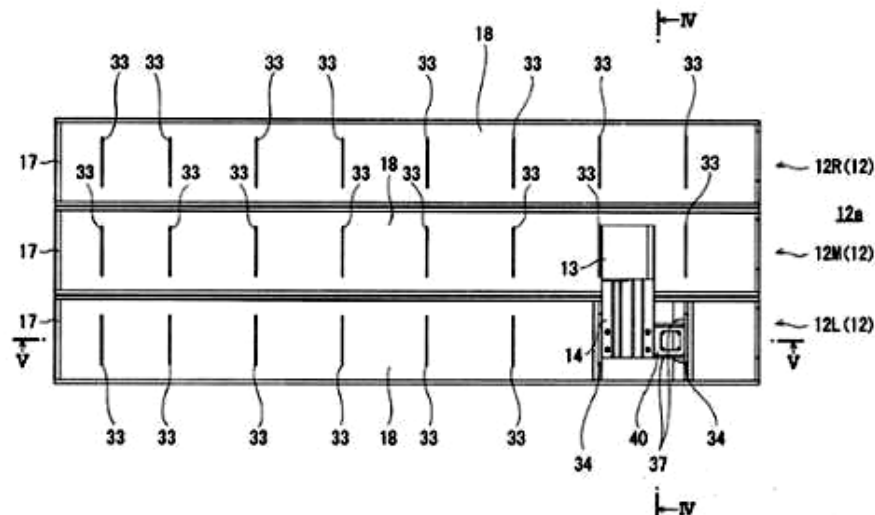
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-8670, Japan

(72) OCHI, Shigeki (JP); YAMAGATA, Yasushi (JP); OSAWA, Hiroaki (JP); DEI, Koichi (JP); YOSHINAGA, Akihiro (JP); YAMAGUCHI, Yoshihisa (JP); YAMASHITA, Mariko (JP); AOMATSU, Shinnosuke (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

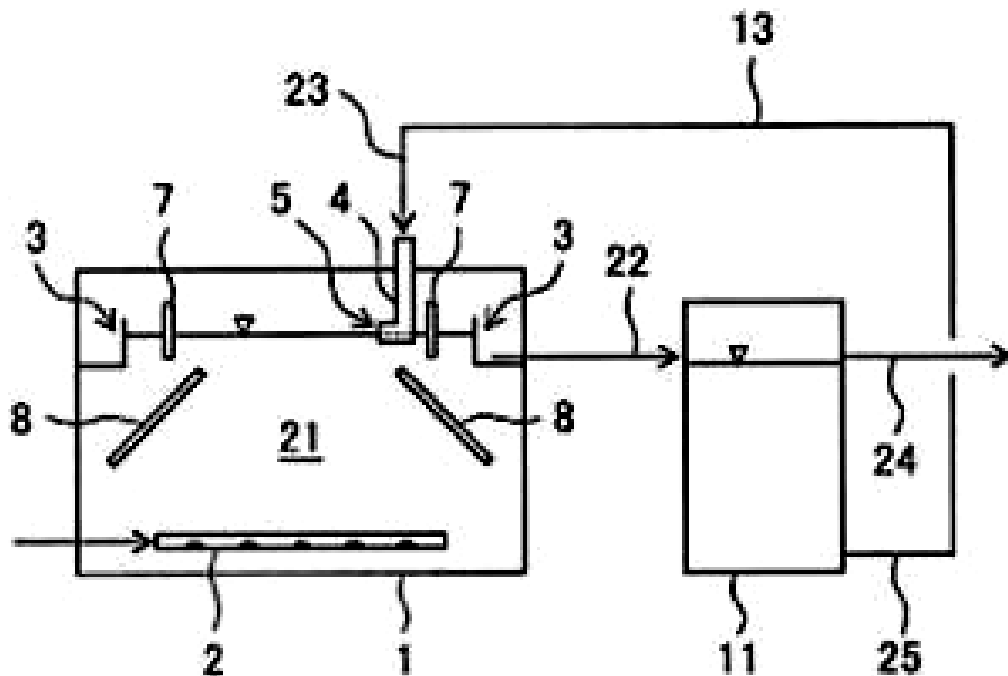
(54) **THIẾT BỊ LÀM NGUỘI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm nguội làm nguội, bằng cách dùng không khí làm nguội, vật liệu vận chuyển dạng hạt có nhiệt độ cao trong khi vận chuyển vật liệu vận chuyển dạng hạt theo hướng vận chuyển. Thiết bị làm nguội này bao gồm: các đường ghi lò làm nguội được bố trí liền kề với nhau theo hướng chiều rộng vuông góc với hướng vận chuyển, các đường ghi lò làm nguội được tạo kết cấu để đỡ vật liệu vận chuyển dạng hạt qua lớp chét, mà được tạo ra bởi vật liệu chìm dạng hạt có nhiệt độ thấp hơn so với nhiệt độ của vật liệu vận chuyển dạng hạt, và di chuyển theo cách chuyển động qua lại theo hướng vận chuyển và hướng ngược lại với nó để vận chuyển vật liệu vận chuyển dạng hạt; và bộ phận chặn được bố trí bên trên ít nhất một đường trong số các đường ghi lò làm nguội và chìm trong lớp vật liệu vận chuyển dạng hạt, bộ phận chặn được tạo kết cấu để di chuyển theo hướng vận chuyển và hướng ngược lại tương đối với ít nhất một đường ghi lò làm nguội, và để chặn lại vật liệu vận chuyển dạng hạt khi ít nhất một đường ghi lò làm nguội di chuyển theo hướng ngược lại tương đối với bộ phận chặn. Bộ phận chặn được tạo kết cấu sao cho vật liệu vận chuyển dạng hạt di chuyển lên trên và vượt quá bộ phận chặn dễ dàng hơn khi ít nhất một đường ghi lò làm nguội di chuyển theo hướng vận chuyển tương đối với bộ phận chặn so với khi ít nhất một đường ghi lò làm nguội di chuyển theo hướng ngược lại tương đối với bộ phận chặn.

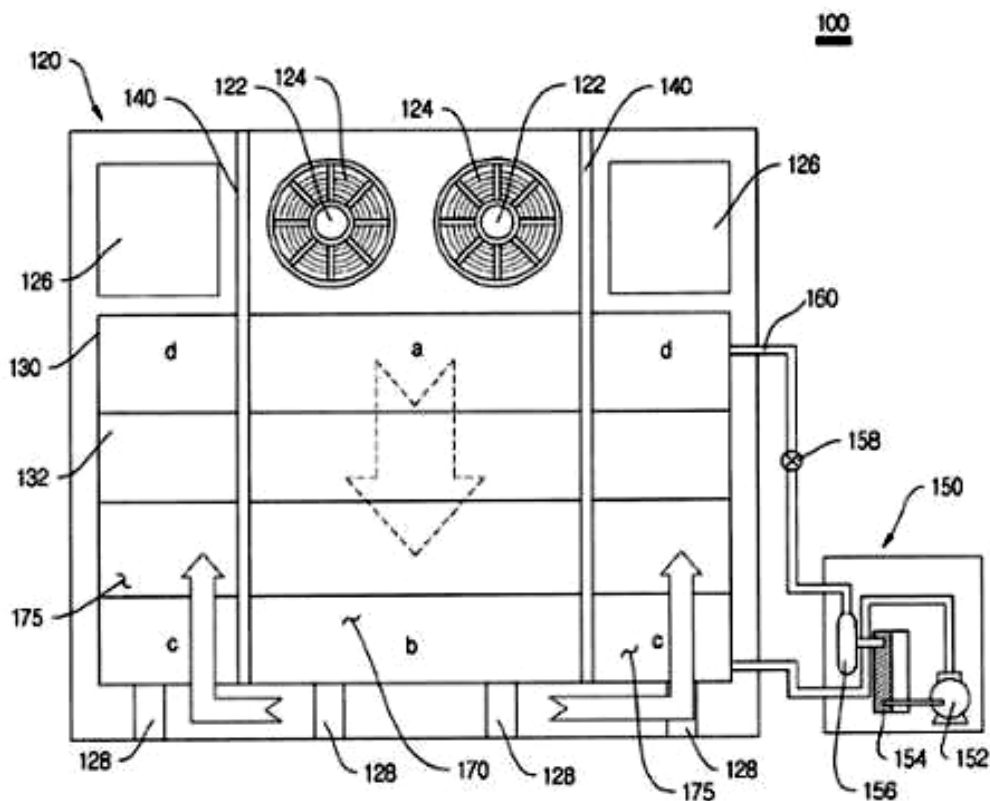


- (11) **1-0033307 B** (15) 11/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-03453 (85) 06/09/2017
 (22) 24/03/2016 (86) PCT/JP2016/059411 24/03/2016
 (30) 2015-067132 27/03/2015 JP (87) WO2016/158673 06/10/2016
 (51) **C02F 3/28**
 (73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**
 1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan
 (72) WAKAHARA, Shin-ichiro (JP); KOBAYASHI, Maiho (JP); TAKAHASHI, Shintaro (JP); OKADA, Kimikazu (JP); HATTORI, Koji (JP); IWAHASHI, Masanobu (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC VÀ QUY TRÌNH XỬ LÝ NƯỚC**

(57) Thiết bị xử lý nước bao gồm: thùng phản ứng kỵ khí kiểu dòng đi lên có phần đầu vào của nước cần phải được xử lý và phần đầu ra của nước được xử lý được định vị ở vị trí cao hơn phần đầu vào, và giữ nước cần phải được xử lý gồm có cặn kỵ khí lên đến độ cao của phần đầu ra; và ống cấp dùng cho chất lỏng được bố trí trong thùng phản ứng kỵ khí; trong đó ống cấp có lỗ hồng được định vị ở vùng một phần ba bên trên của nước cần phải được xử lý trong thùng phản ứng kỵ khí hoặc ở trên bề mặt nước và được định hướng theo phương gần như nằm ngang. Sáng chế còn đề cập đến quy trình xử lý nước bằng cách sử dụng thùng phản ứng kỵ khí.



- (11) **1-0033308 B** (15) 11/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-05507 (85) 06/12/2018
 (22) 17/04/2017 (86) PCT/KR2017/004091 17/04/2017
 (30) 10-2016-0056991 10/05/2016 KR (87) WO2017/195994 16/11/2017
 (51) *F25D 3/00; F28D 20/00; F28D 1/047; F25B 41/00*
 (73) **LEEWOOS CO., LTD.** (KR)
 409-ho, 124, Sagimakgol-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13207,
 Republic of Korea
 (72) LEE, Sangryoul (KR); JUN, Youngho (KR); KIM, Jinhong (KR); MOON, Jinho
 (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG ĐÔNG LẠNH VÀ LÀM LẠNH TRỮ LẠNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đông lạnh và làm lạnh trữ lạnh. Hệ thống đông lạnh và làm lạnh trữ lạnh theo một khía cạnh của sáng chế bao gồm: các môđun trữ lạnh quay mặt vào nhau; và đường ống làm lạnh được định vị giữa các môđun trữ lạnh và trở nên tiếp xúc với các môđun trữ lạnh, trong đó đường ống làm lạnh có các đường ống làm lạnh riêng, và đường ống làm lạnh riêng có thể bao gồm các đường ống làm lạnh ngang và đường ống làm lạnh nghiêng, mà nối các đường ống làm lạnh ngang với nhau và được đặt nghiêng.

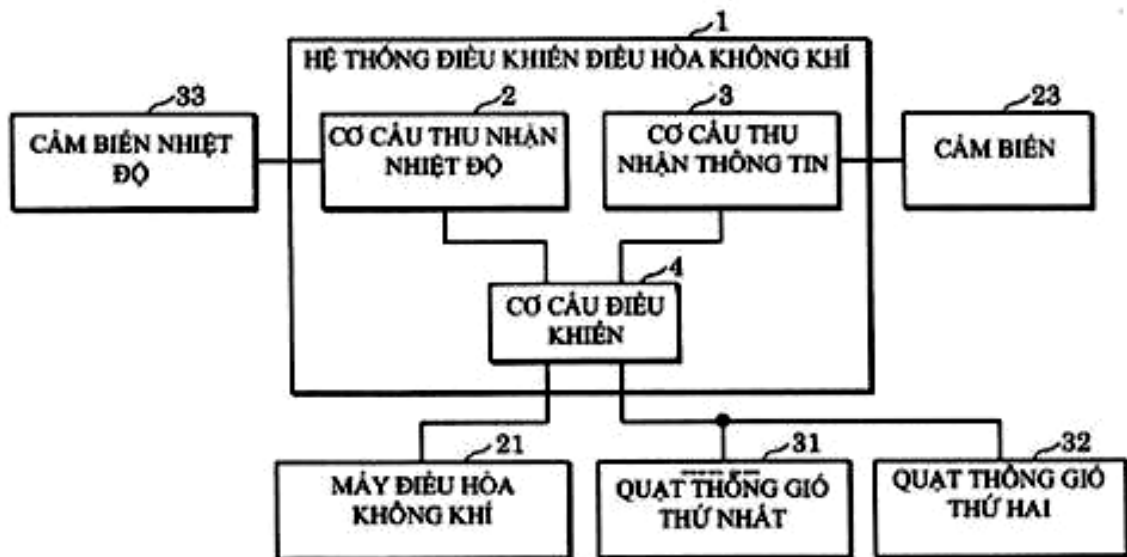


- (11) **1-0033309 B** (15) 11/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/11/2019 380
(21) 1-2019-04269 (85) 05/08/2019
(22) 06/02/2018 (86) PCT/JP2018/003997 06/02/2018
(30) 2017-020649 07/02/2017 JP (87) WO2018/147266 16/08/2018
(51) **C04B 24/22; E02D 5/50; C04B 24/38; C04B 24/10; C04B 24/26**
(73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 (JP)
(72) TANAKA Shunya (JP); SHIMODA Masaaki (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **CHẾ PHẨM PHÂN TÁN CHO CHẾ PHẨM THỦY LỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phân tán cho chế phẩm thủy lực, chế phẩm phân tán này chứa (A) hợp chất polyme có đơn vị monome chứa vòng thơm, (B) polyme có đơn vị monome chứa nhóm axit cacboxylic, và (C) oligosacarit có trọng lượng phân tử là nhỏ hơn hoặc bằng 1000.

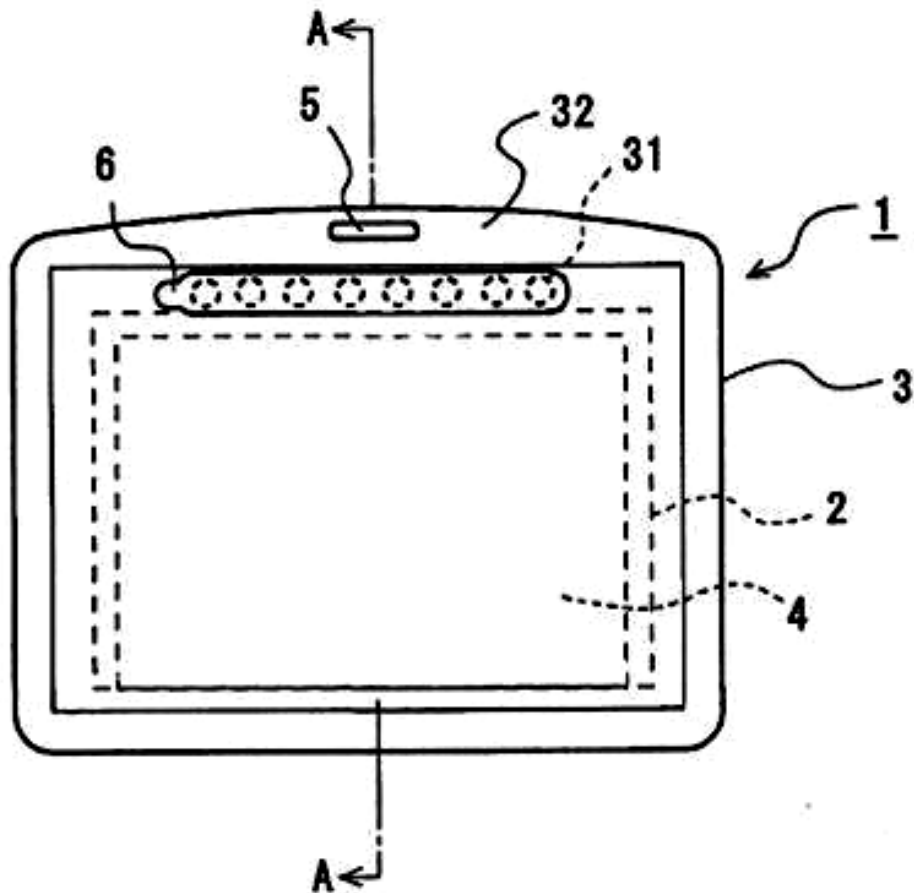
- (11) **1-0033310 B** (15) 11/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 30/01/2020 382
 (21) 1-2019-04557 (85) 19/08/2019
 (22) 23/01/2018 (86) PCT/JP2018/001990 23/01/2018
 (30) 2017-068555 30/03/2017 JP (87) WO2018/179732 04/10/2018
 (51) **F24F 11/80; F24F 11/77; F24F 7/007; F24F 110/10; F24F 11/46**
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**
 (JP)
 1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan
 (72) TAKAHASHI Hayato (JP); KONDO Kayo (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển điều hòa không khí (1) được tạo cấu hình để điều khiển việc điều hòa không khí trong tòa nhà (10) mà bao gồm phòng điều hòa không khí (11) trong đó bố trí máy điều hòa không khí (21) và phòng có dòng không khí lưu thông vào thứ nhất (13) mà không khí lưu thông từ phòng điều hòa không khí (11) vào trong đó. Hệ thống điều khiển điều hòa không khí (1) bao gồm: bộ thu nhận nhiệt độ (2) được tạo cấu hình để thu được nhiệt độ của phòng có dòng không khí lưu thông vào thứ nhất (13); và bộ điều khiển (4) được tạo cấu hình để điều khiển máy điều hòa không khí (21), dựa trên nhiệt độ thu được bởi bộ thu nhận nhiệt độ (2).



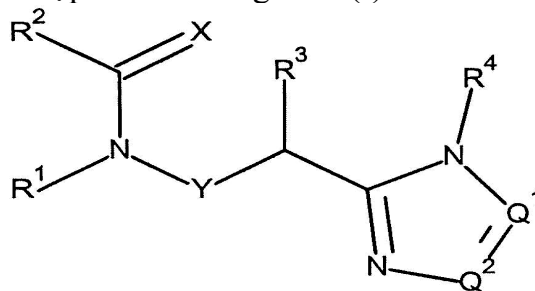
- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0033311 B | | (15) 11/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/10/2014 | 319 |
| (21) 1-2014-01126 | | (85) 07/04/2014 | |
| (22) 07/09/2012 | | (86) PCT/JP2012/072879 | 07/09/2012 |
| (30) 2011-195716 | 08/09/2011 JP | (87) WO2013/035838 A1 | 14/03/2013 |
| (51) <i>A01N 25/34; B65D 83/00; A01P 3/00; B65D 77/04; A01N 25/08; A01N 59/00</i> | | | |
| (73) COMPLETION STUDY K.K. (JP) | | | |
| | Aoyama Alcove 703, 2-2-4 Shibuya, Shibuya-ku, Tokyo, Japan | | |
| (72) WAKE, Kiyohiro (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) TÚI KHÁNG KHUẨN SỬ DỤNG DI ĐỘNG | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến tác nhân kháng khuẩn rắn thích hợp để sử dụng di động, mà có thể giải phóng liên tục một lượng clo dioxit ổn định ngay cả ở điều kiện rung lắc hoặc va đập. Túi kháng khuẩn bao gồm: tác nhân kháng khuẩn mang chất kháng khuẩn trên nền mang rắn vô cơ xốp; thân túi thứ nhất chứa tác nhân kháng khuẩn; và thân túi thứ hai chứa thân túi thứ nhất, trong đó thân túi thứ nhất bao gồm các lỗ nhỏ trên toàn bộ bề mặt, các lỗ nhỏ này có đường kính nhỏ hơn cỡ hạt của nền mang rắn vô cơ, và thân túi thứ hai bao gồm các lỗ thoát ở phần rìa mà qua đó chất kháng khuẩn được giải phóng vào môi trường của thân túi thứ hai.



- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033312 B | | (15) 11/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-04919 | | (85) 02/11/2018 | |
| (22) 28/04/2017 | | (86) PCT/US2017/030082 | 28/04/2017 |
| (30) 62/332,004 | 05/05/2016 | US (87) WO2017/192385 | 09/11/2017 |
| (51) C07D 401/04; A61K 31/506; A61P 33/14; C07D 405/14; C07D 401/14; C07D 403/04; A61K 31/454 | | | |
| (73) ELANCO TIERGESUNDHEIT AG (CH)
Mattenstrasse 24A, 4058 Basel, Switzerland | | | |
| (72) TOSATTI, Paolo (IT); WACH, Jean-Yves (FR) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) HỢP CHẤT HETEROARYL-1,2,4-TRIAZOL VÀ HETEROARYL-TETRAZOL, CHẾ PHẨM CHỨA CHÚNG ĐỂ PHÒNG TRỪ VẬT NGOẠI KÝ SINH | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I):



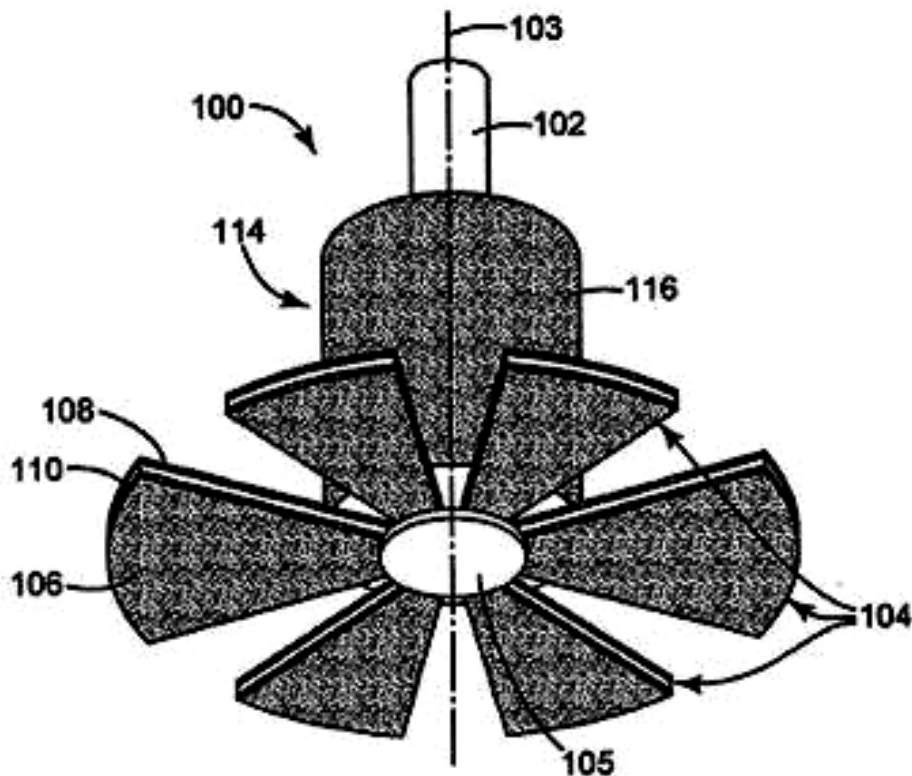
(I)

trong đó:

X, Q¹, Q², Y, R¹, R², R³, R⁴, R⁵ là như được xác định trong bản mô tả; hoặc muối của nó, là hữu ích để phòng trừ vật ngoại ký sinh. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất này.

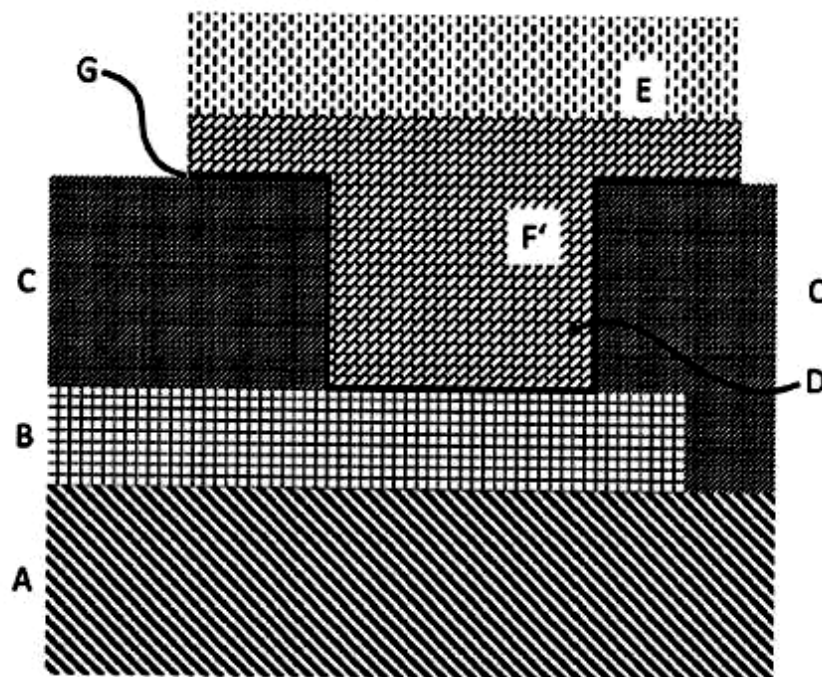
- | | | | |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033313 B | | (15) 11/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2018-01289 | | (85) 27/03/2018 | |
| (22) 06/09/2016 | | (86) PCT/US2016/050350 | 06/09/2016 |
| (30) 62/215,646 | 08/09/2015 | US (87) WO2017/044403 | 16/03/2017 |
| (51) B24D 3/10; B24B 5/48; B24B 9/06; B24B 9/10; B24D 11/02; B24D 3/28; B24D 13/12; B24D 13/14; B24D 3/18; B24B 5/313; B24D 11/04 | | | |
| (73) 3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota 55133-3427, United States of America | | | |
| (72) SVENTEK, Bruce Alan (US); BAIRD, David Gordon (US); PAINTER, Adam J. (US); ENGFER, Tammy J. (US); STAPLETON, Dennis J. (US) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) DỤNG CỤ MÀI QUAY, THIẾT BỊ MÀI MÒN VÀ PHƯƠNG PHÁP MÀI MÒN BỀ MẶT LỖ | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ mài quay bao gồm chuỗi dụng cụ phần phẳng mềm dẻo được định vị đối diện với chuỗi dụng cụ. Phần phẳng mềm dẻo tạo thành bề mặt mài bên ngoài thứ nhất trên mặt thứ nhất của phần phẳng mềm dẻo và bề mặt mài bên ngoài thứ hai trên mặt thứ hai của phần phẳng mềm dẻo. Phần phẳng mềm dẻo tạo thuận lợi cho việc mài, các góc của phôi gia công ngang qua nhiều góc so với đường tâm quay cho dụng cụ quay thông qua việc uốn cong phần phẳng mềm dẻo khi các bề mặt mài bên ngoài tác động vào góc của phôi gia công. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị mài mòn phôi gia công và phương pháp mài mòn bề mặt lỗ.



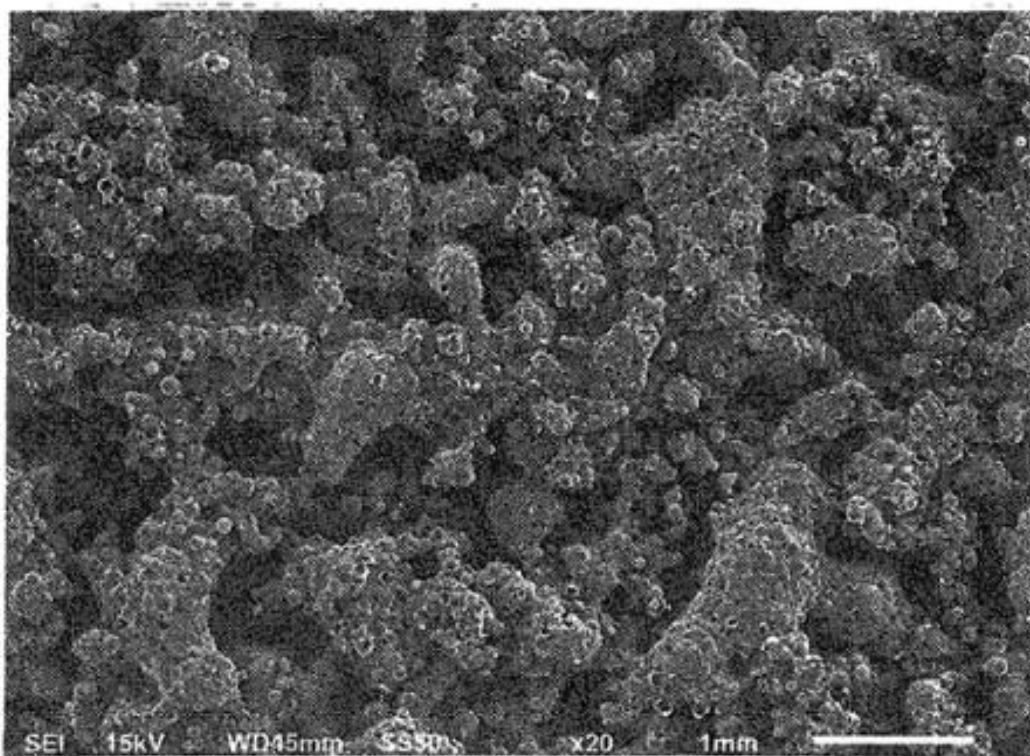
- (11) **1-0033314 B** (15) 11/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2019 378
 (21) 1-2019-02816 (85) 29/05/2019
 (22) 22/12/2017 (86) PCT/EP2017/084320 22/12/2017
 (30) 16206665.8 23/12/2016 EP (87) WO2018/115408 28/06/2018
 (51) **H05K 3/34; H05K 3/10; H05K 3/24**
 (73) **ATOTECH DEUTSCHLAND GmbH (DE)**
 Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany
 (72) MATEJAT, Kai-Jens (DE); LAMPRECHT, Sven (DE); SPERLING, Jan (DE);
 OHDE, Christian (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO ĐIỂM HÀN VÀ BẢNG MẠCH IN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo điểm hàn trên lớp đệm hàn tiếp xúc (B), bao gồm các bước: (i) tạo ra hoặc sản xuất tấm nền hữu cơ không dẫn điện (A) có lớp đệm hàn tiếp xúc bên dưới lỗ (F) của lớp bảo vệ không dẫn điện thứ nhất (C), (ii) phủ lớp dẫn điện (G) bên trong (G'') và bên ngoài (G') lỗ để sao cho bề mặt đã được hoạt hoá được tạo ra, nhờ đó tạo ra lỗ đã được hoạt hoá (F'), (iii) lắng phủ điện phân niken (D) hoặc hợp kim niken (D) vào lỗ đã được hoạt hoá để sao cho niken/hợp kim niken được phủ lên trên bề mặt đã được hoạt hoá này, (iv) lắng phủ điện phân thiếc (E) hoặc hợp kim thiếc (E) lên trên niken/hợp kim niken đã được phủ ở bước (iii), với điều kiện là việc lắng phủ điện phân ở bước (iii) hoặc (iv) tạo ra lỗ đã được hoạt hoá và được điền đầy, trong đó lỗ đã được hoạt hoá và được điền đầy này được điền đầy toàn bộ bằng niken/hợp kim niken, hoặc trong lỗ đã được hoạt hoá và được điền đầy này tổng thể tích của niken/hợp kim niken lớn hơn tổng thể tích của thiếc và hợp kim thiếc, tính theo tổng thể tích của lỗ đã được hoạt hoá và được điền đầy. Sáng chế cũng đề cập đến bảng mạch in có điểm hàn trên lớp đệm hàn tiếp xúc.



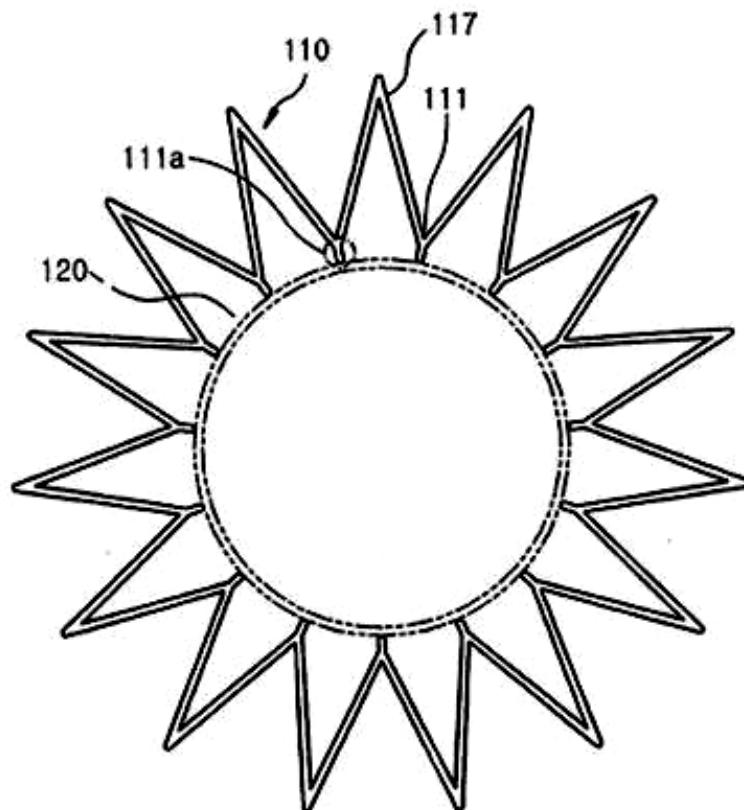
- (11) **1-0033315 B** (15) 11/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2019 375
(21) 1-2019-01305 (85) 14/03/2019
(22) 06/09/2017 (86) PCT/US2017/050225 06/09/2017
(30) 15/258,159 07/09/2016 US (87) WO2018/048865 15/03/2018
(51) **C09D 7/02; C08K 3/22; C08K 3/26; C08K 3/34; C08K 3/40; G10K 11/168; C09D 121/02; C09D 7/12; C09F 7/00; E04B 1/84; B05D 1/12; C08K 7/28**
(73) **USG INTERIORS, LLC (US)**
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America
(72) BURY, Rafael (US); LI, Donghong (US); HULKA, Samuel D. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **LỚP PHỦ TRONG SUỐT HÚT ÂM**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng cho lớp phủ trong suốt hút âm để sử dụng trên mặt nền hút âm chứa chất kết dính phân tán được trong nước và các hạt chất độn tương đối lớn, và khác biệt bởi nồng độ thể tích chất màu cao, độ nhớt cao, mức trượt dính mỏng cao, và khô nhanh để cho phép chế phẩm được phun theo giọt mà giữ lại tính chất riêng của chúng khi tiếp xúc với nhau.



- (11) **1-0033316 B** (15) 11/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2017 357
(21) 1-2017-02306
(22) 20/06/2017
(30) 10-2016-0079054 24/06/2016 KR
(51) **B01D 46/52; B01D 39/00**
(73) **EPIT CO., LTD.** (KR)
of #1102, C-dong, 283, Bupyeong-daero, Bupyeong-gu, Incheon 21315, Republic of Korea
(72) Jong Moon KIM (KR); Sang Mook SHIN (KR); Dong Young KIM (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÚI LỌC DÙNG CHO MÁY HÚT BỤI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất túi lọc dùng cho máy hút bụi bao gồm các bước: tạo ra túi lọc xếp nếp, mà các phần uốn cong bên trong và các phần uốn cong bên ngoài lần lượt được tạo ra trong đó; và tạo ra các phần đỡ bằng cách làm nóng chảy các phần đỉnh của các phần uốn cong bên trong và ép các phần đỉnh của các phần uốn cong bên trong, trong đó bước tạo ra các phần đỡ có các bước: cố định phần dưới của túi lọc bằng các chi tiết cố định thẳng kéo dài theo hướng thẳng; xếp thẳng và vận chuyển túi lọc bằng cặp con lăn cấp; làm nóng chảy lớp bề mặt của chất liệu cơ bản trong phần đỉnh của túi lọc bằng không khí nóng thổi từ vòi phun không khí nóng, mà được bố trí ở một phía của mỗi chi tiết cố định và theo đường kéo dài theo hướng thẳng của mỗi chi tiết cố định; ép một phần của phần đỉnh nóng chảy bởi cặp con lăn có con lăn cố định và con lăn di động bên trái và bên phải.



- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033317 B | | (15) 11/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/04/2018 | 361 |
| (21) 1-2018-00053 | | (85) 05/01/2018 | |
| (22) 31/07/2015 | | (86) PCT/CN2015/085647 | 31/07/2015 |
| (30) PCT/CN2015/082845 | 30/06/2015 CN | (87) WO2017/000339 | 05/01/2017 |
| (51) B32B 27/30; B29C 55/12 | | | |
| (73) DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US) | | | |
| | 2040 Dow Center Midland Michigan 48674, United States of America | | |
| (72) YUN Xiaobing (CN); PAN Jianping (CN); WANG Gang (CN) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) CẤU TRÚC NHIỀU LỚP VÀ SẢN PHẨM CÓ CẤU TRÚC NÀY | | | |
| (57) | <p>Sáng chế đề cập đến cấu trúc nhiều lớp và sản phẩm được tạo ra từ cấu trúc này. Theo một khía cạnh, cấu trúc nhiều lớp bao gồm (a) màng polyetylen được định hướng hai trục chứa polyetylen tỷ trọng thấp mạch thẳng có tỷ trọng nằm trong khoảng 0,910 đến 0,940 g/cm³, trong đó độ giãn dài giới hạn theo hướng máy của màng polyetylen được định hướng hai trục lớn hơn ít nhất 2 lần so với độ giãn dài giới hạn theo hướng ngang, và trong đó độ bền kéo giới hạn của màng polyetylen được định hướng hai trục theo ít nhất một hướng trong số hướng máy và hướng ngang ít nhất bằng 60MPa; (b) lớp keo; và (c) màng chất bịt kín, trong đó độ giãn dài giới hạn của màng chất bịt kín theo ít nhất một hướng trong số hướng máy và hướng ngang ít nhất bằng 300%, trong đó độ bền kéo giới hạn của màng chất bịt kín theo ít nhất một hướng trong số hướng máy và hướng ngang nhỏ hơn 50MPa, và trong đó màng chất bịt kín có nhiệt độ ban đầu của môi hàn kín bằng nhiệt nhỏ hơn hoặc bằng 105°C; trong đó màng chất bịt kín được dán với màng polyetylen được định hướng hai trục bằng keo. Theo một số phương án, màng chất bịt kín có ít nhất một lớp chứa polyolefin thể dẻo, thể đàn hồi polyolefin, polyetylen tỷ trọng rất thấp, copolyme etylen axetat, copolyme axit etylen acrylic, hoặc copolyme etylen acrylat, với lượng ít nhất 30% trọng lượng.</p> | | |

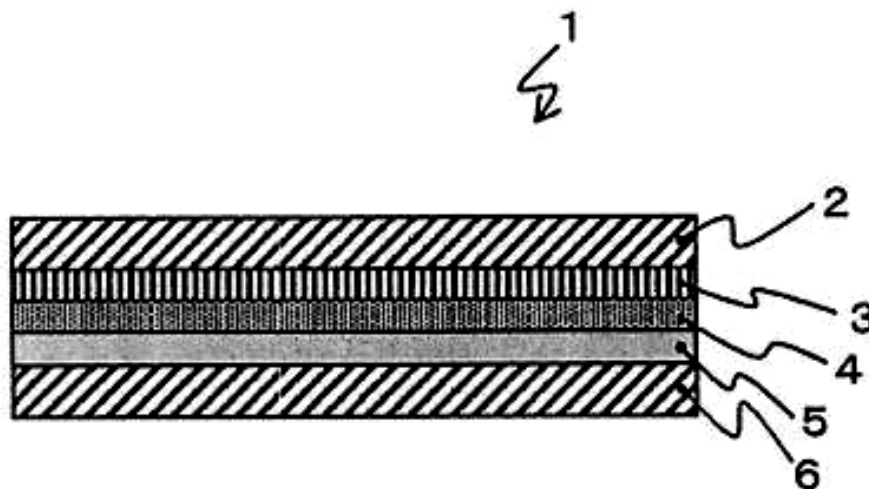
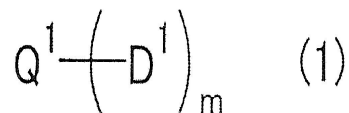
- (11) **1-0033318 B** (15) 11/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2018 366
 (21) 1-2018-01834 (85) 27/04/2018
 (22) 29/09/2016 (86) PCT/US2016/054484 29/09/2016
 (30) 62/235,990 01/10/2015 US (87) WO2017/059095 06/04/2017
 (51) **C07K 16/28; A61K 39/00**
 (73) **POTENZA THERAPEUTICS, INC. (US)**
 1030 Massachusetts Avenue, Suite 210, Cambridge, Massachusetts 02138, United States of America
 (72) HICKLIN, Daniel (US); WINSTON, William (US); SEIDEL-DUGAN, Cynthia (US); NIELSON, Nels P. (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PROTEIN LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN ĐƯỢC PHÂN LẬP LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU TIGIT CỦA NGƯỜI VÀ ĐƯỢC PHẨM CHỨA PROTEIN NÀY**
 (57) Sáng chế đề xuất các protein liên kết kháng nguyên (ABP) mà liên kết một cách chọn lọc vào TIGIT và các dạng đồng đẳng và các chất đồng đẳng của nó, và các chế phẩm bao gồm các ABP.

<p>Người \TIGIT\NP_776160.2 Khi dưới doi \TIGIT\XP_005540157.1 Chuột nhắt \TIGIT\NP_001139797.1 Chuột cống \TIGIT\XP_008766987.1 Liên ứng theo cụm</p> <p>Người \TIGIT\NP_776160.2 Khi dưới doi \TIGIT\XP_005540157.1 Chuột nhắt \TIGIT\NP_001139797.1 Chuột cống \TIGIT\XP_008766987.1 Liên ứng theo cụm</p> <p>Người \TIGIT\NP_776160.2 Khi dưới doi \TIGIT\XP_005540157.1 Chuột nhắt \TIGIT\NP_001139797.1 Chuột cống \TIGIT\XP_008766987.1 Liên ứng theo cụm</p>	<pre> 10 20 30 40 50 -----MHTGTIETTONISAERKQOSTILOCKLESTTACPTQVWMEQQDQ- K...V.....M.....H.HS AFLATGATA...D.KR...E...V...F...D...E...D.K...- AFLAAGATA..M..K.....E...VV...F...D...E.....R...- :*:::*. *****:*****:*****:*****: 60 70 80 90 100 LLAICNADLGMHISPSYKDRVAPOFGLGLTLQSLTVNDTGREYFCIYNITXP ...R..E.....Y.A.....M.....T..... ...Y.SV...VASV.S...V...S...F...M.....T..... ...VYEV...YVPEV.S...V...S...F...T.....T..... ****: ..:****: *..****.****:***** ***** 110 120 DGYTGRIFLEVLESSVAKHGARFQIP ...R.....S..... G.I.K.....K.Q.....QFGTAP--- ..I.K.....K.Q...AH-FQIA----- * * ***** * </pre>
--	--

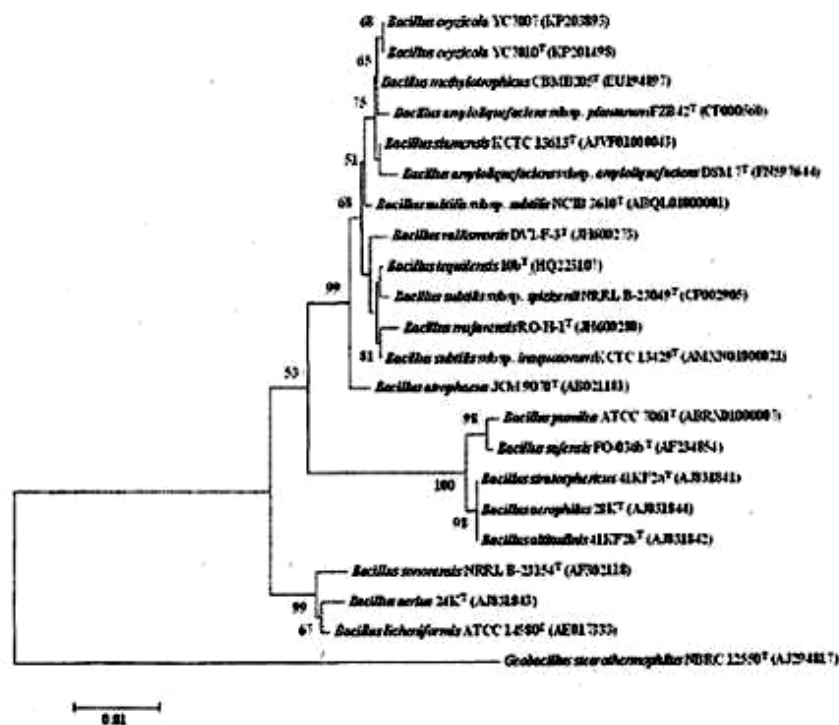
- | | |
|---|--|
| (11) 1-0033319 B | (15) 12/08/2022 |
| (45) 26/09/2022 414B | (43) 25/06/2020 387 |
| (21) 1-2019-06046 | (85) 29/10/2019 |
| (22) 02/05/2018 | (86) PCT/JP2018/017528 02/05/2018 |
| (30) 2017-092869 09/05/2017 JP | (87) WO2018/207701 A1 15/11/2018 |
| 2018-086402 27/04/2018 JP | |
| (51) C08L 101/00; C09J 133/00; H05B 33/02; G02B 5/30; H01L 51/50; C08K 5/3462; G02B 5/22 | |
| (73) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan | |
| (72) KATAMI, Hirofumi (JP); FUJITA, Masakuni (JP); NONAKA, Takahiro (JP); KITAGAWA, Takeharu (JP) | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | |
| (54) CHẾ PHẨM DÙNG LÀM BỘ PHẬN QUANG HỌC, BỘ PHẬN QUANG HỌC VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH | |

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng làm các bộ phận quang học, gồm polyme gốc, và hợp chất mới có công thức chung (1). Chế phẩm dùng làm các bộ phận quang học của sáng chế có thể tạo ra bộ phận quang học có các ưu điểm dưới đây khi bộ phận này được ứng dụng cho thiết bị hiển thị hình ảnh: bộ phận quang học có thể hạn chế phân tử hiển thị của nó bị hư hại, và có độ trong suốt cao và đồng thời có độ bền tuyệt vời ở các điều kiện môi trường khắc nghiệt.

[công thức 1]

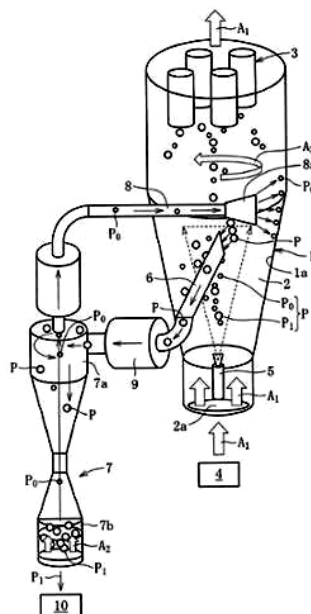


- (11) 1-0033320 B (15) 12/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2017 350
 (21) 1-2016-04567 (85) 25/11/2016
 (22) 28/05/2015 (86) PCT/KR2015/005342 28/05/2015
 (30) 10-2014-0064712 28/05/2014 KR (87) WO2015/183003 A1 03/12/2015
 (51) *A01N 63/00*
 (73) **JGREEN INDUSTRY INC.** (KR)
 25-3, Worasan-ro 950beon-gil, Munsan-eup Jinju-si, Gyeongsangnam-do 660-841 (KR)
 (72) CHUNG, Young Ryun (KR); HOSSAIN, Mohammad Tofajjal (BD); CHUNG, Eu Jin (KR); KIM, Geun Gon (KR); LEE, Jung Eun (KR)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **CHUNG VI SINH VẬT BACILLUS ORYZICOLA SỐNG TRONG MÔ CỦA THỰC VẬT ĐƯỢC PHÂN LẬP TỪ VÙNG RỄ LÚA VÀ CHẾ PHẨM VI SINH VẬT DÙNG CHO PHÂN BÓN SỬ DỤNG VI SINH VẬT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến chủng mà có tính hiệu quả của phân bón vi sinh vật và có thể được sử dụng làm loại thuốc diệt sinh vật hại sinh học, bằng cách phân lập vi sinh vật sống trong mô của thực vật đa chức năng, mà có thể ngăn ngừa rộng sự phát triển của nấm và vi khuẩn gây bệnh thực vật và cụ thể là hoạt động trên lúa làm thực vật chủ, do đó duy trì cả tác dụng cảm ứng kháng bệnh và tác dụng thúc đẩy sự tăng trưởng thực vật, sau đó nuôi cấy và phối chế sinh khối. Sáng chế đề xuất vi sinh vật *Bacillus oryzicola* hoặc *Bacillus oryzicola* có trị số tương đồng ADN-ADN là 70% hoặc lớn hơn so với *Bacillus oryzicola*. Sáng chế còn đề cập đến vi sinh vật *Bacillus oryzicola* có cùng các mẫu BOX-PCR với *Bacillus oryzicola* YC7007 (mã số hộp lưu: KCCM11275P) và chế phẩm vi sinh vật dùng cho phân bón sử dụng các vi sinh vật này.



- (11) **1-0033321 B** (15) 12/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/03/2018 360
 (21) 1-2017-05332 (85) 28/12/2017
 (22) 23/06/2016 (86) PCT/JP2016/068607 23/06/2016
 (30) 2015-131036 30/06/2015 JP (87) WO2017/002694 A1 05/01/2017
 (51) **B01J 8/14; B01J 2/30; B07B 9/02; B07B 4/02; B01J 2/16**
 (73) **KABUSHIKI KAISHA POWREX (JP)**
 121-1, Kitaitami 8-chome, Itami-shi, Hyogo 6640831, Japan
 (72) HISAZUMI Koji (JP); HASEGAWA Koji (JP); NAGATO Takuya (JP);
 KOBAYASHI Makoto (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT HẠT LIÊN TỤC**

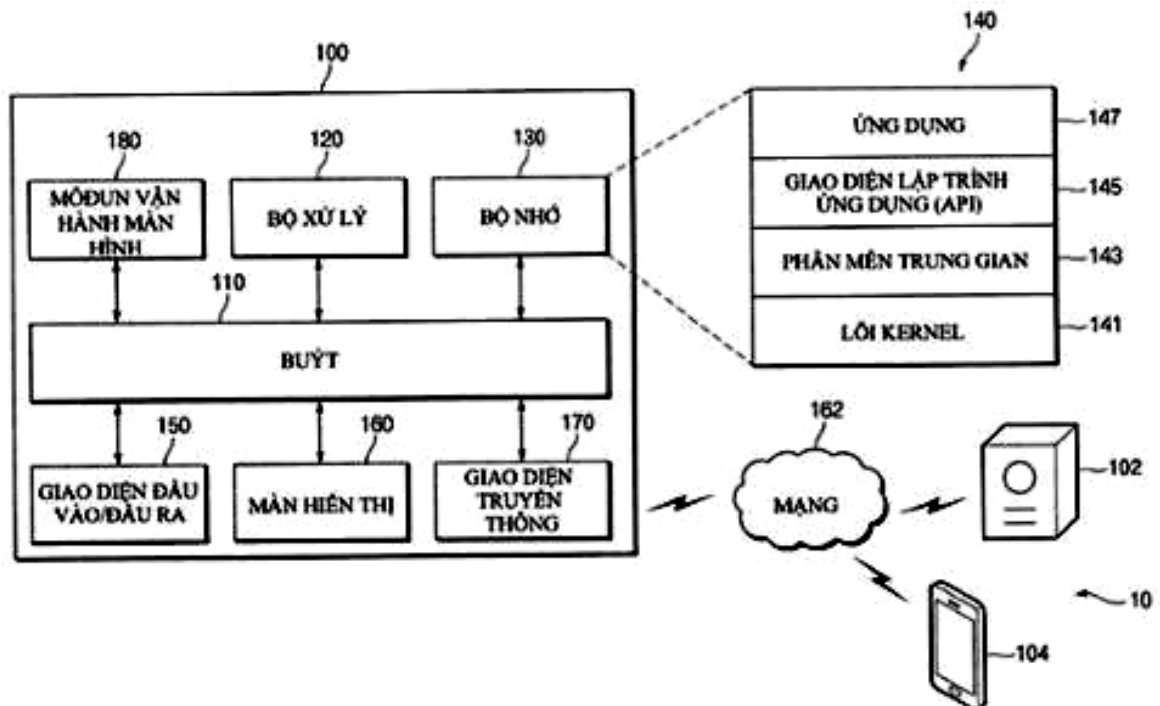
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất hạt liên tục. Các hạt (P) trong khoang chứa xử lý (1), trong đó các hạt chưa được xử lý (P0) và các hạt được xử lý (P1) được trộn, được hút bằng vòi hút (6), và sau đó được cấp từ cơ cấu xyclon (7a) của bộ phận phân loại (7) tới cơ cấu phân hạng (7b). Các hạt (P) được cấp vào cơ cấu phân hạng (7b) được phân loại thành các hạt chưa được xử lý (P0) và các hạt được xử lý (P1) bởi luồng không khí phân hạng (A2) mà thổi hướng lên trên. Các hạt được xử lý (P1) đi xuống bởi chính trọng lượng dựa vào luồng không khí phân hạng (A2), và được xả vào bộ phận xả (10). Các hạt chưa được xử lý (P0) được thổi hướng lên trên bởi luồng không khí phân hạng (A2), và được đưa trở lại cơ cấu xyclon (7a). Khi có các hạt chưa được xử lý (P0) mà không đi xuống từ cơ cấu xyclon (7a), các hạt chưa được xử lý (P0) được chuyển tới vòi xịt (8) cùng với các hạt bởi luồng không khí phân hạng (A2), hoặc bởi luồng không khí hỗn hợp được tạo nên từ luồng không khí phân hạng (A2) và luồng không khí hút chảy từ vòi hút (6). Các hạt chưa được xử lý (P0) được chuyển tới vòi xịt (8) được mang tới phần xịt (8a) bởi luồng không khí phân hạng (A2) chảy trong vòi xịt (8), và được thổi về phía bề mặt thành bên trong (1a) của khoang chứa xử lý (1) cùng với luồng không khí chảy từ phần xịt (8a).



- (11) **1-0033322 B** (15) 12/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2018 369
(21) 1-2018-02341
(22) 31/05/2018
(30) 2017-118871 16/06/2017 JP
(51) **A61B 5/151**
(73) **ASAHI POLYSLIDER COMPANY, LIMITED (JP)**
3-3, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0005, Japan
(72) Hirokazu IMORI (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **DỤNG CỤ CHÍCH**

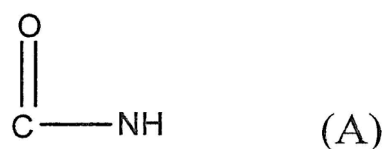
(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ chích có độ tuyến tính của chuyển động phóng được cải thiện. Dụng cụ chích theo sáng chế được sử dụng để phóng bộ phận chích để tạo ra vết chích. Dụng cụ chích theo sáng chế bao gồm pit tông có thể phóng bộ phận chích theo hướng chích, thân dụng cụ chích bao quanh pit tông, và nắp dụng cụ chích có thể được lắp vào và tháo ra khỏi thân dụng cụ chích. Cụ thể, mặt trong của nắp dụng cụ chích có gờ, và gờ và pit tông đang chuyển động để chích có thể tiếp xúc với nhau.

- (11) **1-0033323 B** (15) 12/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2018-00786 (85) 26/02/2018
 (22) 21/07/2016 (86) PCT/KR2016/007968 21/07/2016
 (30) 10-2015-0105981 27/07/2015 KR (87) WO2017/018722 02/02/2017
 (51) **G06F 3/0488; G06F 3/048**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) RYU, Wan Sang (KR); PARK, Young Soo (KR); YU, Gang Youl (KR); YUN, Yong Sang (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH MÀN HÌNH VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp vận hành màn hình. Thiết bị bao gồm thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử bao gồm màn hình thị mà trên đó một hoặc nhiều đối tượng được hiển thị và bộ xử lý để điều khiển trạng thái hiển thị của màn hình thị. Bộ xử lý điều chỉnh, dựa vào vị trí được chỉ báo bởi sự kiện đầu vào nhận được, vị trí hiển thị của một hoặc nhiều đối tượng được hiển thị trên màn hình thị.



- (11) **1-0033324 B** (15) 12/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2018 362
 (21) 1-2018-00855 (85) 28/02/2018
 (22) 22/08/2016 (86) PCT/IB2016/054999 22/08/2016
 (30) 1514937.0 21/08/2015 GB (87) WO2017/033117 02/03/2017
 (51) **C08K 5/16**
 (73) **COLORMATRIX HOLDINGS, INC. (US)**
 The Corporation Trust Company, Corporation Trust Center, 1209 Orange Street,
 Wilmington, Delaware 19801, United States of America
 (72) CARMICHAEL Adrian (GB); OVEREND Andrew (GB); JACKSON Matthew
 (GB); TATTUM Steven (GB)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM HÀM LƯỢNG ALĐEHYT TRONG VẬT LIỆU
 POLYME, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO SẢN PHẨM TỪ VẬT LIỆU POLYME
 VÀ VẬT LIỆU POLYME**

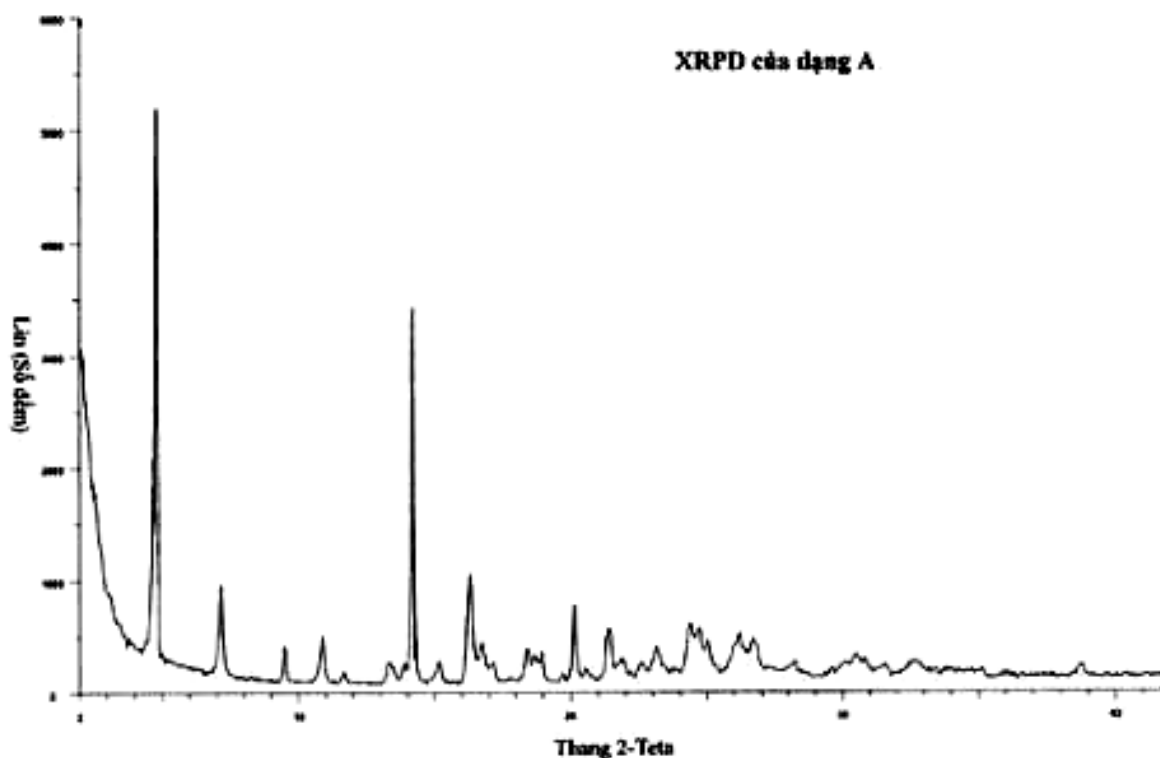
(57)



Sáng chế đề cập đến phương pháp làm giảm hàm lượng aldehyt trong các vật liệu polyme, ví dụ, trong các chai làm từ polyetylen terephtalat, sử dụng hợp chất (A) bao gồm các đoạn thứ nhất, thứ hai và thứ ba chứa các nhóm có công thức A và nhóm có công thức B. Phương pháp chế tạo sản phẩm từ vật liệu polyme và vật liệu polyme cũng được đề xuất.

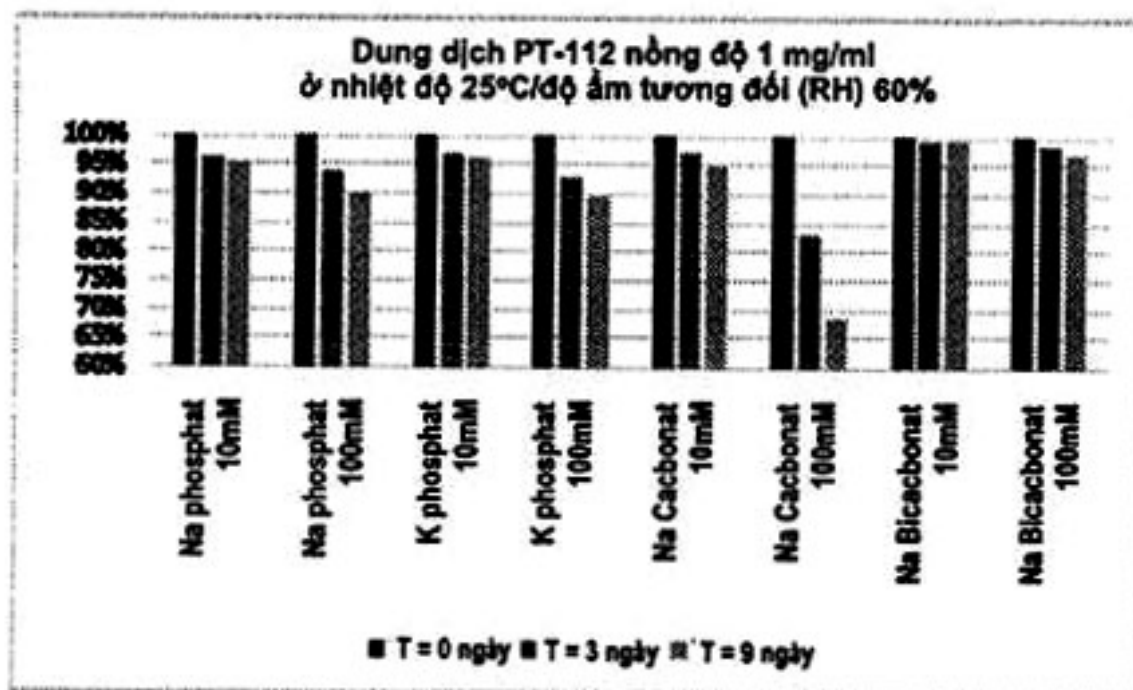
- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033325 B | | (15) 12/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/02/2019 | 371 |
| (21) 1-2018-05314 | | (85) 05/12/2014 | |
| (22) 04/06/2013 | | (86) PCT/US2013/044116 | 04/06/2013 |
| (30) 61/656,888 | 07/06/2012 | US (87) WO2013/184681 | 12/12/2013 |
| (51) C07D 401/04; A61P 35/00; A61K 31/4184; A61K 31/4439 | | | |
| (62) 1-2014-04076 | | | |
| (73) 1. ARAGON PHARMACEUTICALS, INC. (US) | | | |
| | 12780 E1 Camino Real, Suite 301 San Diego, CA 92130, United States of America | | |
| | 2. SLOAN-KETTERING INSTITUTE FOR CANCER RESEARCH (US) | | |
| | 1275 York Avenue New York, NY 10065, United States of America | | |
| (72) SMITH, Nicholas, D. (US); HERBERT, Mark, R. (US); OUERFELLI, Ouathek (US); DILHAS, Anna (FR) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) DẠNG TINH THỂ CỦA CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ ANDROGEN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến chất điều biến thụ thể androgen 4-[7-(6-xyano-5-triflormetylpyridin-3-yl)-8-oxo-6-thioxo-5,7-diazaspiro[3.4]oct-5-yl]-2-flo-N-metylbenzamid ở dạng vô định hình và ở dạng tinh thể. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa chất điều biến thụ thể androgen dùng cho động vật có vú. Chất điều biến thụ thể androgen này được dùng riêng rẽ hoặc kết hợp với các hợp chất khác để điều trị bệnh hoặc tình trạng bệnh liên quan đến hoạt tính thụ thể androgen.



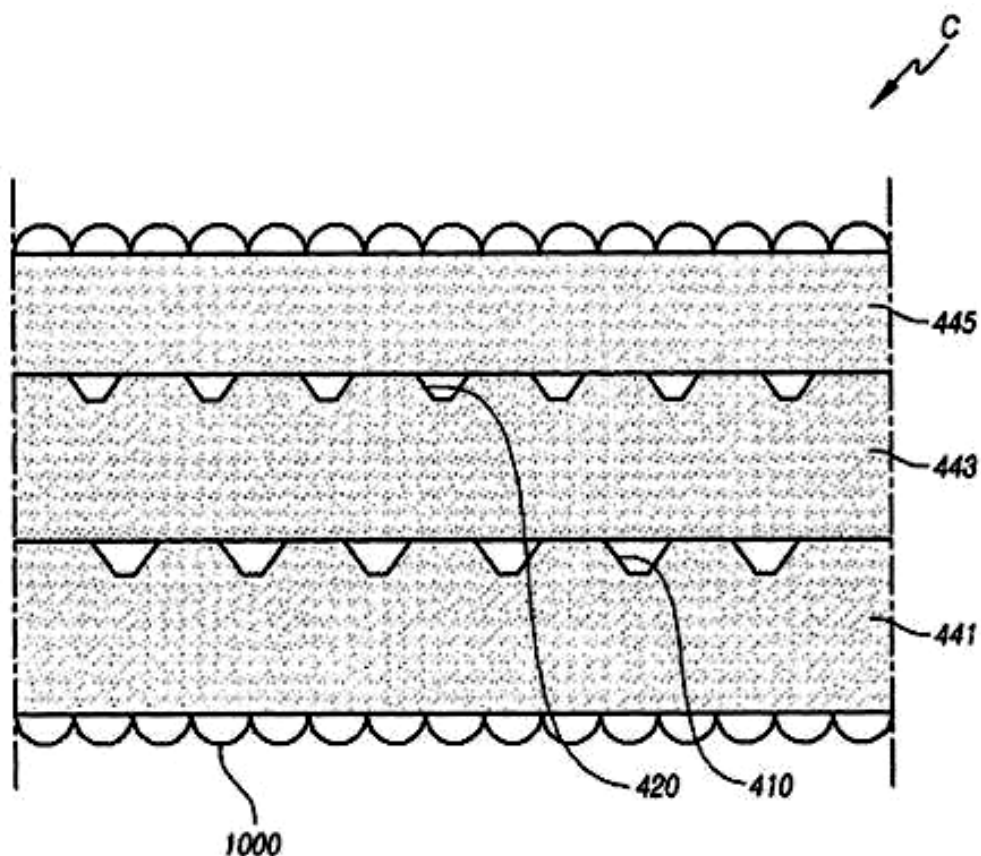
- (11) **1-0033326 B** (15) 12/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 30/01/2020 382
 (21) 1-2018-04322 (85) 28/09/2018
 (22) 14/02/2017 (86) PCT/CN2017/073447 14/02/2017
 (30) 201710057315.3 26/01/2017 CN (87) WO2017/197933 23/11/2017
 (51) **C03C 3/095**
 (73) **JUSHI GROUP CO., LTD.** (CN)
 Jushi Science & Technology Building, 669 Wenhua Road (South), Tongxiang
 Economic Development Zone Tongxiang, Zhejiang 314500, China
 (72) CAO, Guorong (CN); ZHANG, Lin (CN); XING, Wenzhong (CN); GU, Guijiang
 (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỢP PHẦN SỢI THỦY TINH, SỢI THỦY TINH VÀ VẬT LIỆU COMPOZIT
 ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ HỢP PHẦN NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp phần sợi thủy tinh, sợi thủy tinh và vật liệu composit được
 sản xuất từ hợp phần này. Hợp phần sợi thủy tinh chứa các thành phần được thể
 hiện dưới dạng tỷ lệ phần trăm theo trọng lượng sau đây: 57,1-61,9% SiO₂, 17,1-
 21% Al₂O₃, 10,1-14,5% MgO, 1,1-4,3% Y₂O₃, thấp hơn 6,5% CaO, không lớn hơn
 1% Li₂O+Na₂O+K₂O, không lớn hơn 0,75% Li₂O, thấp hơn 1,8% TiO₂ và 0,05-
 1,2% Fe₂O₃, trong đó tỷ lệ phần trăm theo trọng lượng kết hợp của các thành phần
 này ít nhất là 98% và khoảng tỷ lệ phần trăm theo trọng lượng C1= Al₂O₃/SiO₂ ít
 nhất là 0,285; hợp phần nêu trên có thể làm tăng đáng kể độ bền và môđun của thủy
 tinh, làm giảm hiệu quả tốc độ kết tinh của thủy tinh, đảm bảo khoảng nhiệt độ
 mong muốn (ΔT) để định hình sợi và tăng cường sự tinh luyện của thủy tinh nóng
 chảy, do đó làm cho nó đặc biệt thích hợp đối với việc sản xuất sợi thủy tinh bằng lò
 nung có lớp lót chịu lửa.

- (11) 1-0033327 B (15) 12/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-04846 (85) 30/10/2018
 (22) 05/04/2017 (86) PCT/US2017/026139 05/04/2017
 (30) 62/319,047 06/04/2016 US (87) WO2017/176880 12/10/2017
 (51) *A61K 31/28; C07F 15/00*
 (73) PHOSPLATIN THERAPEUTICS INC. (US)
 1350 Avenue of the Americas, New York, NY 10019, United States of America
 (72) LUKE, Wayne, D. (US); AMES, Tyler (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **DƯỢC PHẨM DẠNG LỒNG CHỨA HỢP CHẤT PHOSPHAPLATIN VÀ QUY TRÌNH BẢO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất phosphaplatin, cụ thể là chế phẩm dạng lỏng chứa hợp chất pyrodach-2 được đệm, có độ ổn định, ở dạng dùng được ngay, để điều trị nhiều bệnh ung thư khác nhau, và phương pháp bào chế dược phẩm này.

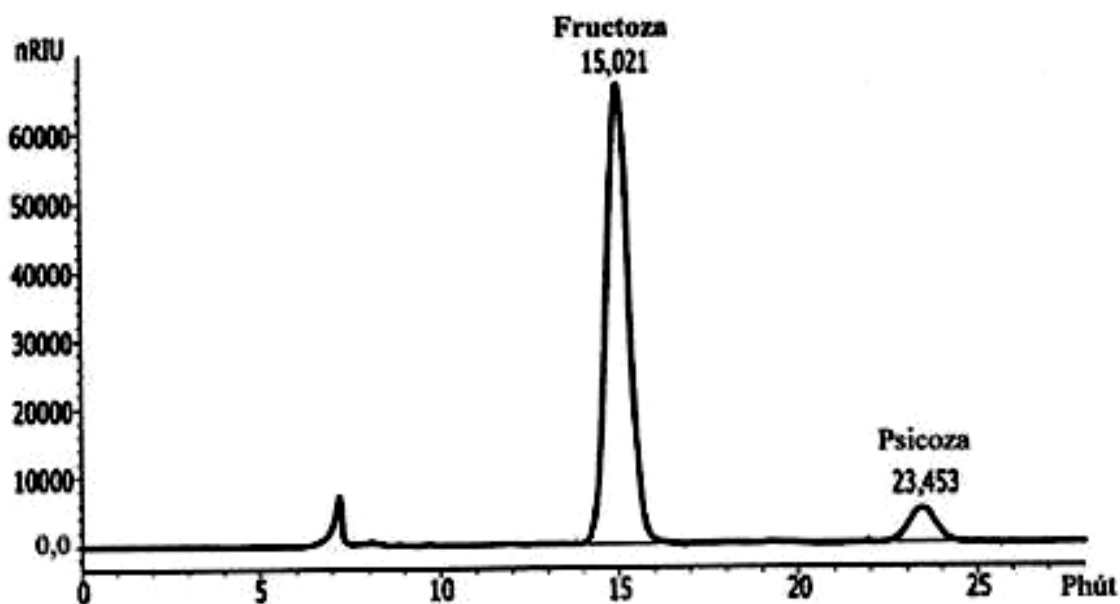


- (11) **1-0033328 B** (15) 12/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2019 375
(21) 1-2018-05283
(22) 27/11/2018
(30) 10-2017-0167004 06/12/2017 KR
(51) **G02F 1/1335; F21V 8/00**
(73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) KiDuck PARK (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **BỘ PHẬN ĐÈN NỀN VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

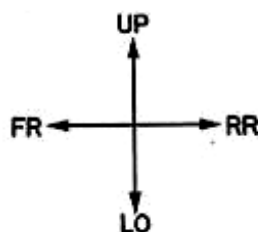
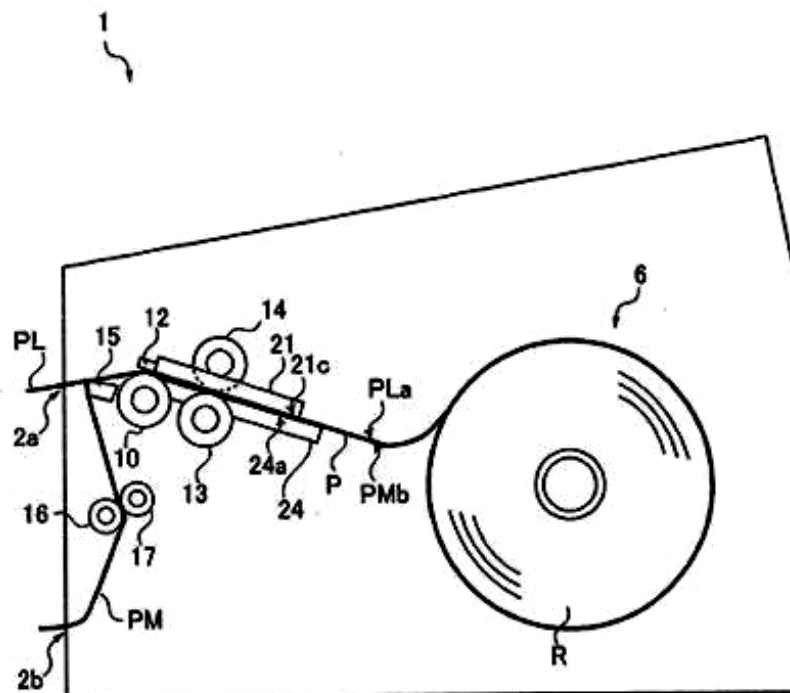
(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận đèn nền và thiết bị hiển thị bao gồm bộ phận đèn nền này. Bộ phận đèn nền và thiết bị hiển thị có thể giảm thiểu sự thay đổi ở lớp quang học khi được lộ ra các môi trường không thuận, chẳng hạn như các môi trường nhiệt độ cao và thấp. Bộ phận đèn nền và thiết bị hiển thị có kết cấu cứng, nhờ sự thay đổi được giảm thiểu ở lớp quang học thậm chí khi được lộ ra các môi trường không thuận, chẳng hạn như các môi trường nhiệt độ cao và thấp.



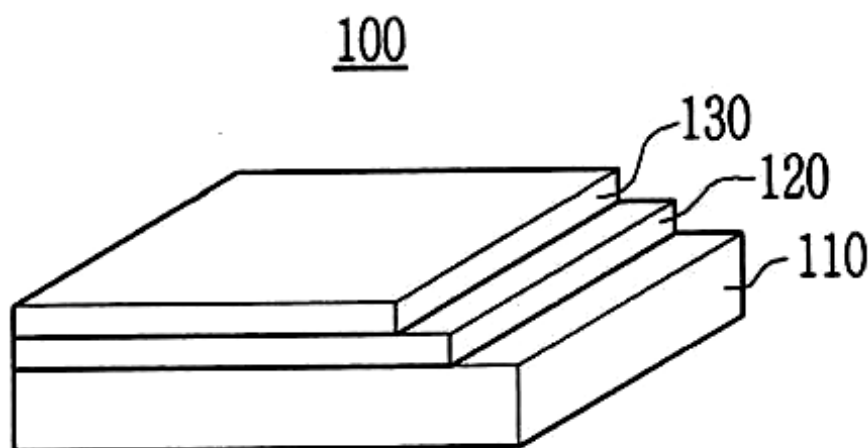
- (11) **1-0033329 B** (15) 12/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2018 366
 (21) 1-2018-02911 (85) 05/07/2018
 (22) 01/12/2016 (86) PCT/KR2016/014030 01/12/2016
 (30) 10-2015-0173489 07/12/2015 KR (87) WO2017/099418 15/06/2017
 (51) **C12P 19/02; C12R 1/01; C12N 1/20**
 (73) **SAMYANG CORPORATION (KR)**
 31 Jong-ro 33-gil, Jongno-gu, Seoul 03129, Republic of Korea
 (72) HAN, Eun Jin (KR); LEE, Sang-Hee (KR); KWON, Soun Gyu (KR); PARK, Bu-Soo (KR); AHN, Sin Hye (KR); PARK, Chong Jin (KR); LEE, Kang Pyo (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CHỨNG VI KHUẨN MICROBACTERIUM FOLIORUM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PSICOZA TỪ FRUCTOZA SỬ DỤNG CHỦNG VI KHUẨN NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến vi khuẩn mới được phân lập thuộc giống *Microbacterium*, chế phẩm đề sản xuất psicoza chứa chủng này, và phương pháp sản xuất psicoza sử dụng chế phẩm này.



- (11) **1-0033330 B** (15) 12/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2019 375
 (21) 1-2019-01243 (85) 11/03/2019
 (22) 28/08/2017 (86) PCT/JP2017/030688 28/08/2017
 (30) 2016-178457 13/09/2016 JP (87) WO2018/051771 22/03/2018
 2016-245501 19/12/2016 JP
 (51) **B41J 2/32; B41J 29/00; B41J 29/13; B41J 25/34**
 (73) **SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064, Japan
 (72) HOSHI, Kazuyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **MÁY IN**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy in gồm có vỏ, nắp máy in được tạo kết cấu để quay giữa vị trí đóng mà ở đó nắp máy in đóng phần bên trong của vỏ và vị trí mở mà ở đó nắp máy in mở phần bên trong vỏ, trục lăn cuộn được tạo kết cấu để cấp vật liệu in, đầu nhiệt đối diện với trục lăn cuộn khi nắp máy in nằm ở vị trí đóng, và chi tiết vận hành được tạo kết cấu để kết nối với và ngắt kết nối khỏi đầu nhiệt, chi tiết vận hành dẫn hướng vật liệu in được cấp bởi trục lăn cuộn khi nắp máy in nằm ở vị trí đóng.

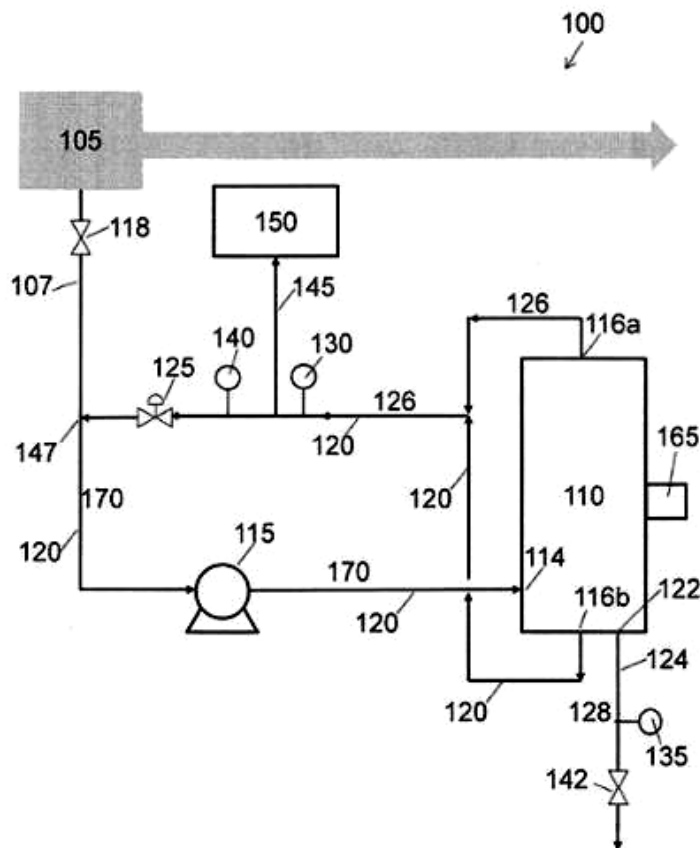


- (11) **1-0033331 B** (15) 12/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2018-01103 (85) 16/03/2018
 (22) 24/09/2015 (86) PCT/KR2015/010108 24/09/2015
 (30) 10-2015-0132706 18/09/2015 KR (87) WO2017/047853 23/03/2017
 (51) **C09D 175/06; B05D 1/18; B05D 1/28; B05D 7/14; C25D 5/48; B05D 1/02; C23C 26/02; C25D 3/22; C25D 3/56; C23C 22/05**
 (73) **POSCO (KR)**
 (Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 37859, Republic of Korea
 (72) CHO, Soo Hyoun (KR); KWON, Moonjae (KR); SON, Won-Ho (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CHẾ PHẨM XỬ LÝ BỀ MẶT DÙNG CHO TẤM THÉP MẠ MỘT MẶT, TẤM THÉP MẠ MỘT MẶT ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỀ MẶT SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm xử lý bề mặt dùng cho tấm thép mạ một mặt, tấm thép đã xử lý bề mặt bằng cách sử dụng chế phẩm này, và phương pháp xử lý bề mặt sử dụng chế phẩm này. Cụ thể, chế phẩm xử lý bề mặt chứa nhựa copolyme acrylic-uretan (A); chất phụ gia lai hữu cơ-vô cơ gốc Si-Zr-Ti (B); và dung môi, và thỏa mãn các công thức 1 và 2 sau đây
 [Công thức 1] $0,3 < [A]/([A]+[B]) < 0,7$
 [Công thức 2] $20 \% \text{ trọng lượng} < [A]+[B] < 70 \% \text{ trọng lượng}$
 (ở công thức 1 và 2 nêu trên, [A] và [B] lần lượt là hàm lượng (% trọng lượng) của A nêu trên và hàm lượng (% trọng lượng) của B nêu trên, so với tổng lượng (100% trọng lượng) của chế phẩm xử lý bề mặt).

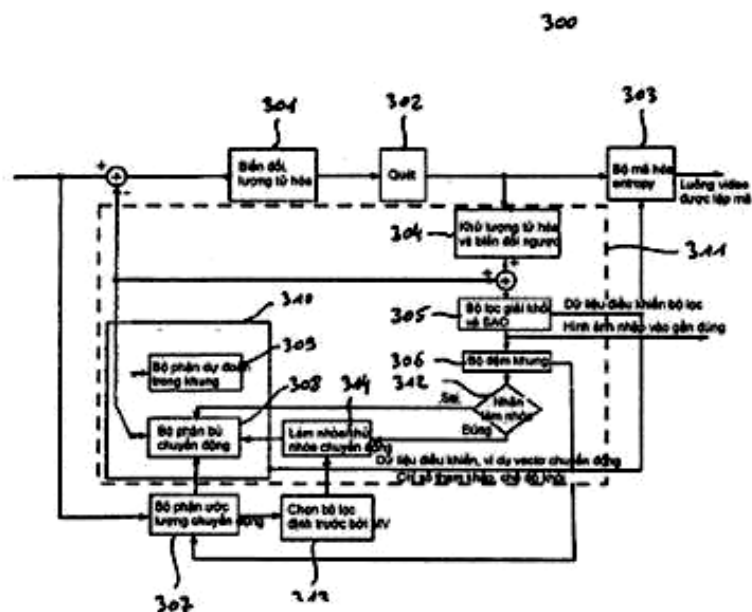


- | | | | |
|---|--|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033332 B | | (15) 12/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/06/2019 | 375 |
| (21) 1-2019-01850 | | (85) 12/04/2019 | |
| (22) 15/09/2017 | | (86) PCT/US2017/051763 | 15/09/2017 |
| (30) 62/394,788 | 15/09/2016 | US | (87) WO2018/053253 |
| | 62/435,119 | 16/12/2016 | US |
| (51) C02F 1/44; B01D 61/22; B01D 61/14; B01D 61/18 | | | |
| (73) EVOQUA WATER TECHNOLOGIES LLC (US) | | | |
| | 210 Sixth Avenue, Suite 3300 Pittsburgh, Pennsylvania 15086 (US) | | |
| (72) ELIOSOV, Boris (US); SUNDSTROM, Glen P. (US); COULTER, Bruce L. (US) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) HỆ THỐNG KHỬ SẠCH NƯỚC | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp khử sạch nước siêu tinh khiết, theo các khía cạnh và các phương án khác nhau. Hệ thống khử sạch nước bao gồm nguồn nước siêu tinh khiết, mô-đun siêu lọc có cửa vào và cửa thoát dịch thấm, đường ống tuần hoàn thông cửa thoát dịch thấm với cửa vào và tạo ra vòng tuần hoàn, bơm tuần hoàn được bố trí dọc theo đường ống tuần hoàn phía trước cửa vào của mô-đun siêu lọc và được ghép nối thông vào nguồn nước siêu tinh khiết, đường ống cấp được ghép nối thông đường ống tuần hoàn và nguồn cấp nước theo nhu cầu, đường ống cấp được đặt phía sau cửa thoát dịch thấm, và van điều áp được bố trí dọc theo đường ống tuần hoàn phía sau đường ống cấp và được tạo kết cấu để duy trì áp suất của dịch thấm ở trị số được xác định trước.



- (11) **1-0033333 B** (15) 12/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 26/03/2018 360
- (21) 1-2017-05138 (85) 19/12/2017
- (22) 21/05/2015 (86) PCT/EP2015/061278 21/05/2015
- (87) WO2016/184527 24/11/2016
- (51) **H04N 19/105; H04N 19/533; H04N 19/82; H04N 19/61; H04N 19/70; H04N 19/139; H04N 19/567**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) ZHAO, Zhijie (CN); LIU, Yiqun (CN); OSTERMANN, Joern (CN)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ LẬP MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP LẬP MÃ DỰ ĐOÁN, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị lập mã video bao gồm bộ đệm khung (306) được làm thích ứng để lưu giữ ít nhất một khung hình tham chiếu của luồng video, khung hình tham chiếu này khác với khung hình hiện tại của luồng video, bộ phận ước lượng chuyển động (307) được làm thích ứng để tạo ra vector chuyển động bằng cách ước lượng sự chuyển động giữa khối tham chiếu của khung hình tham chiếu và khối hiện tại của khung hình hiện tại, bộ phận lựa chọn bộ lọc (313) được làm thích ứng để chọn một bộ lọc trong số các bộ lọc nhờ tùy thuộc vào hướng của vector chuyển động, bộ phận lọc (314) được làm thích ứng để tạo ra khối tham chiếu được lọc bằng cách áp dụng được chọn bộ lọc nhờ cho khối tham chiếu, bộ phận bù chuyển động (308) được làm thích ứng để tạo ra khối dự đoán được lọc của khối hiện tại trên cơ sở khối hiện tại, vector chuyển động và khối tham chiếu được lọc. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị mã hóa video hỗn hợp, phương pháp lập mã dự đoán, thiết bị giải mã video, phương pháp giải mã và vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính.



- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033334 B | | (15) 12/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/06/2018 | 363 |
| (21) 1-2018-00795 | | (85) 27/02/2018 | |
| (22) 09/08/2016 | | (86) PCT/IB2016/054788 | 09/08/2016 |
| (30) 102015000044822 | 14/08/2015 IT | (87) WO2017/029580 | 23/02/2017 |
| (51) C07C 67/08; C11C 3/08; C07C 69/533; A61K 31/23; C07C 69/24 | | | |
| (73) PHARMANUTRA S.P.A. (IT) | | | |
| | Via delle Lenze 216/B, 56122 Pisa, Italy | | |
| (72) LACORTE, Andrea (IT); TARANTINO, Germano (IT); BONDIOLI, Paolo (IT) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỖN HỢP CỦA AXIT BÉO ĐƯỢC XETYL HÓA | | | |
| (57) | <p>Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hỗn hợp của axit béo xetyl hóa và hệ thống để thực hiện quy trình này. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa, hoặc theo cách khác, bao gồm hỗn hợp của axit béo xetyl hóa nói trên. Cuối cùng, sáng chế đề cập đến chế phẩm nêu trên để sử dụng trong việc điều trị và/hoặc ngăn ngừa: (i) bệnh viêm đa khớp dạng thấp có nguồn gốc viêm và không viêm, cụ thể là bệnh viêm xương khớp; (ii) các tình trạng viêm khớp khác; (iii) bệnh vẩy nến, bệnh luput, bệnh nha chu hoặc các bệnh tim mạch hoặc bệnh tim; (iv) tất cả các bệnh lý xương-khớp sau chấn thương bao gồm các thương tổn do chơi thể thao; (v) tất cả các bệnh lý thoái hóa khớp (bệnh thoái hóa khớp, thoái hóa khớp gối, thoái hóa khớp háng, v.v.), và (vi) các tình trạng gân và cơ viêm do chấn thương. Ngoài ra, dự kiến là chế phẩm theo sáng chế được sử dụng trong việc điều trị và/hoặc ngăn ngừa các bệnh lý và rối loạn nêu trên (i)-(vi) kết hợp với liệu pháp phục hồi. Chế phẩm chứa hỗn hợp nêu trên được bào chế ở dạng dược phẩm để sử dụng qua đường miệng (thực phẩm mới, thực phẩm chức năng hoặc cơ cấu dùng thuốc), tức là ở dạng viên tròn, viên ngậm, viên nang, viên nén, viên cốt, bột để phân tán, xirô, dung dịch hoặc dung dịch khí dung; để sử dụng khu trú, tức là ở dạng kem, thuốc mỡ mềm, thuốc bôi dẻo, gel hoặc khí dung để được sử dụng cho cho áp vào da, hoặc còn để sử dụng qua biểu bì ở dạng miếng dán qua da.</p> | | |

- | | | | |
|------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033335 B | | (15) 12/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/07/2018 | 364 |
| (21) 1-2018-00416 | | (85) 29/01/2018 | |
| (22) 22/07/2016 | | (86) PCT/EP2016/067574 | 22/07/2016 |
| (30) 10 2015 009 647.8 | 24/07/2015 DE | (87) WO2017/017030 | 02/02/2017 |

(51) **F25D 3/12**

(73) **MESSER FRANCE S.A.S (FR)**

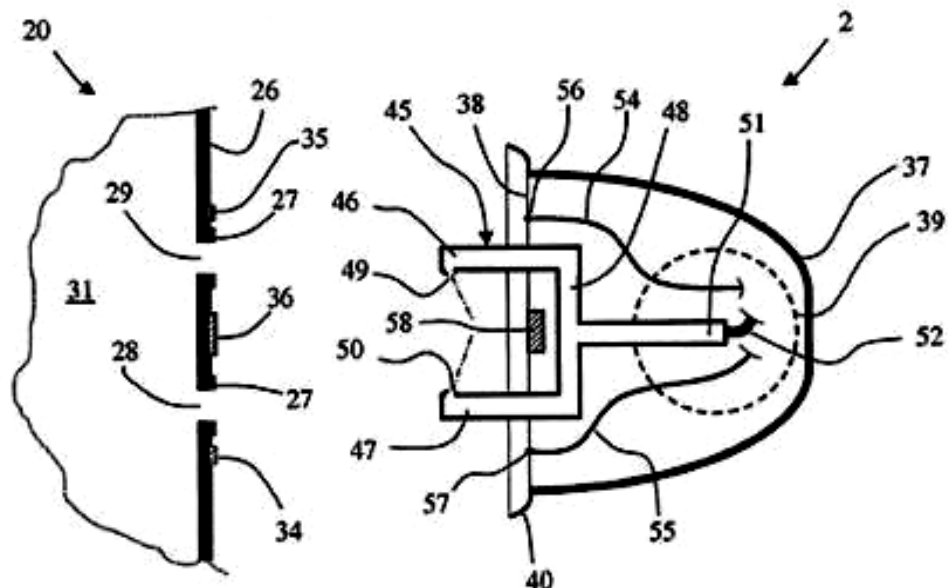
24, Quai Gallieni CS 90040, 92156 Suresnes Cedex, France

(72) FRÈRE, Émilien (FR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

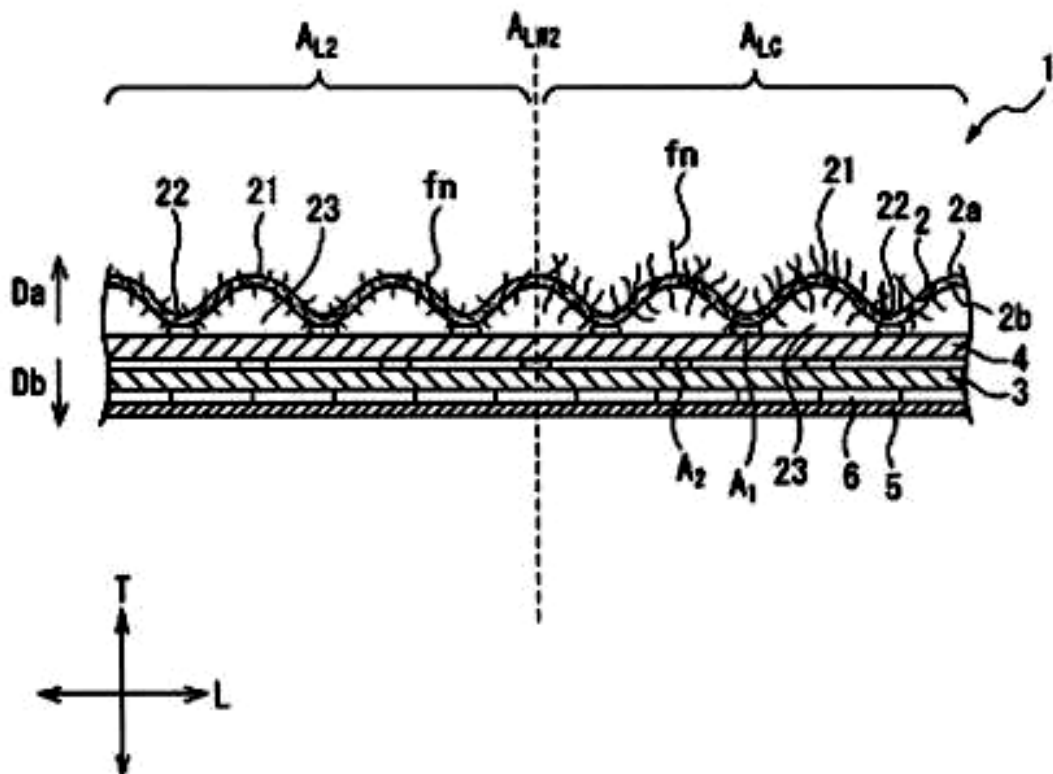
(54) **THIẾT BỊ NẠP ĐẦY ĐỂ NẠP ĐẦY KHOANG NHẬN MÔI CHẤT LẠNH GẮN VỚI CÔNGTENƠ LÀM LẠNH BẰNG MÔI CHẤT LẠNH CRYO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nạp đầy (2). Để nạp đầy các côngtenơ làm lạnh (20) bao gồm khoang (23) để nhận sản phẩm cần làm lạnh và khoang nhận môi chất lạnh (20, 20a), các thiết bị nạp đầy được sử dụng, nhờ các thiết bị này cacbon đioxit lỏng được phun tại vòi phun giãn nở vào trong khoang nhận môi chất lạnh (20, 20a) ở trạng thái hóa lỏng và khi đó có sự chuyển hóa một phần thành cacbon đioxit thể khí và một phần thành cacbon đioxit thể rắn. Nhược điểm của các thiết bị nạp đầy đã biết đó là cacbon đioxit thoát ra khỏi vòi phun giãn nở dưới áp suất cao được phân bố rất không đồng đều trong khoang nhận môi chất lạnh và cũng gây ra tác dụng lực mạnh làm đẩy vòi phun giãn nở ra khỏi khoang nhận môi chất lạnh, do đó khiến cho các hệ thống hầu hết hoạt động bằng điện và phức tạp là điều tiên quyết. Theo sáng chế, thiết bị nạp đầy (2) được sử dụng bao gồm van giãn nở (45, 45a, 62, 69) được trang bị ít nhất hai đầu phun (46, 46a, 47, 47a, 63, 64, 65), mỗi đầu phun này có ít nhất một lỗ phun (49, 49a, 50, 50a). Các lỗ phun (49, 49a, 50, 50a) được bố trí sao cho dòng xung lực của các luồng cacbon đioxit thoát ra từ các lỗ phun (49, 49a, 50, 50a) ít nhất là được trung hòa một phần. Điều này cho phép cacbon đioxit được phân bố đều trong khoang nhận môi chất lạnh (20, 20a) mà không gây ra tác dụng lực lên vòi phun giãn nở.

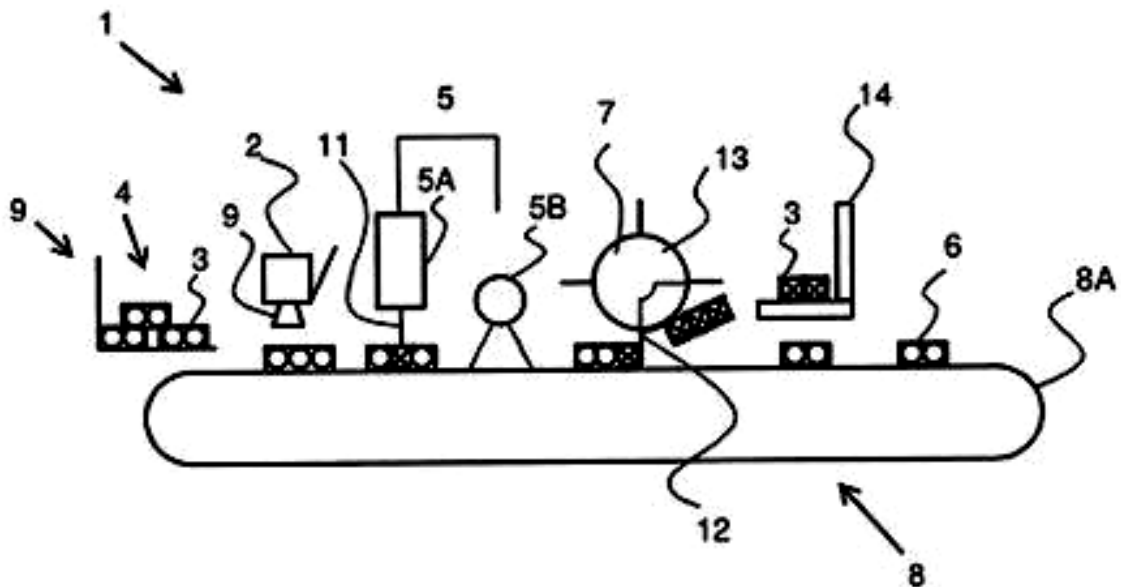


- | | | | |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033336 B | | (15) 12/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-04012 | | (85) 12/09/2018 | |
| (22) 01/12/2016 | | (86) PCT/JP2016/085797 | 01/12/2016 |
| (30) 2016-059133 | 23/03/2016 JP | (87) WO2017/163490 | 28/09/2017 |
- (51) **A61F 13/511**
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111, Japan
 (72) NOGUCHI Junichi (JP); OTSUKI Akino (JP); FUJIKAWA Kumi (JP); NODA Yuki (JP); KAWAMORI, Ryota (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **SẢN PHẨM THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề xuất sản phẩm thấm hút, có tính năng thấm hút rất tốt, đồng thời có tính tiện lợi rất tốt khi sử dụng sản phẩm này, ngay cả khi người đang sử dụng sản phẩm này vận động. Sản phẩm thấm hút này bao gồm tấm bề mặt (2) làm bằng vải không dệt, và có, trên hình chiếu bằng, vùng chính giữa (A_{LC}) theo hướng chiều dài, vùng thứ nhất (A_{L1}) theo hướng chiều dài, và vùng thứ hai (A_{L2}) theo hướng chiều dài. Trong tấm bề mặt (2), hàm lượng lớp tuyết lông của các sợi cấu thành vải không dệt trong vùng chính giữa (A_{LC}) theo hướng chiều dài lớn hơn hàm lượng lớp tuyết lông của các sợi trong các vùng ở các phần mép theo hướng chiều dài bao gồm vùng thứ nhất (A_{L1}) và vùng thứ hai (A_{L2}) theo hướng chiều dài. Ngoài ra, tấm bề mặt (2) có kết cấu lồi lõm đặc biệt (20) có, các phần lồi (21) kéo dài liên tục theo hướng chiều rộng của sản phẩm thấm hút này nằm xen kẽ với các phần lõm (22) kéo dài liên tục song song với các phần lồi (21).



- (11) **1-0033337 B** (15) 12/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2017 355
 (21) 1-2017-02565 (85) 05/07/2017
 (22) 04/12/2015 (86) PCT/NL2015/050841 04/12/2015
 (30) 2013925 05/12/2014 NL (87) WO2016/089209 A3 09/06/2016
 (51) **B07C 5/342; B07C 5/36; B07C 5/34**
 (73) **URBAN MINING CORP B.V.** (NL)
 Blaak 520, 3011 TA, Rotterdam, The Nertherlands
 (72) REM, Peter Carlo (NL); BAKKER, Martinus Cornelis Maria (NL); BERKHOUT, Simon Petrus Maria (NL)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÁCH CÁC HẠT KHỎI NHÓM CÁC HẠT**
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phân tách các hạt trong nhóm các hạt (1) bao gồm bộ nhận dạng (2) được bố trí để nhận dạng các hạt (3) trong nhóm các hạt (4) mà có đặc tính riêng, bộ điều chỉnh ái lực (5) được bố trí để thay đổi ái lực của các hạt (3) đã được xác định so với ái lực của các hạt chưa được xác định (6) trong nhóm (4), và bộ tách (7) được bố trí để phân tách các hạt trong nhóm (4) dựa vào sự khác nhau về ái lực của chúng. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phân tách các hạt (3) trong nhóm các hạt (4).



- (11) **1-0033338 B** (15) 12/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/11/2018 368
(21) 1-2018-02578 (85) 14/06/2018
(22) 09/12/2016 (86) PCT/US2016/065858 09/12/2016
(30) 62/265,474 10/12/2015 US (87) WO2017/100595 15/06/2017
(51) **C10M 169/04; C10M 173/00; C10M 105/32**
(73) **ECOLAB USA INC. (US)**
1 Ecolab Place, St. Paul, Minnesota 55102, United States of America
(72) Arriaga, Fabiola Morales (MX)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM CHE VẾT XƯỚC CHO ĐỒ CHỨA CÓ THỂ SỬ DỤNG LẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm che vết xước trên bề mặt đồ chứa bao gồm este của axit carboxylic, chất hoạt động bề mặt, và axit béo có một liên kết không no. Chế phẩm này thích hợp để che vết xước trên đồ chứa có thể sử dụng lại như chai thủy tinh hoặc chai PET. Chế phẩm này thích hợp để phủ cho bề mặt lạnh và ướt mà ở đó có hiện tượng ngưng tụ. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chế và phủ chế phẩm che vết xước này.

(11) 1-0033339 B		(15) 12/08/2022	
(45) 26/09/2022	414B	(43) 25/12/2018	369
(21) 1-2018-04463		(85) 10/10/2018	
(22) 20/10/2016		(86) PCT/EP2016/075158	20/10/2016
		(87) WO2018/072827 A1	26/04/2018

(51) **H01Q 1/52**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

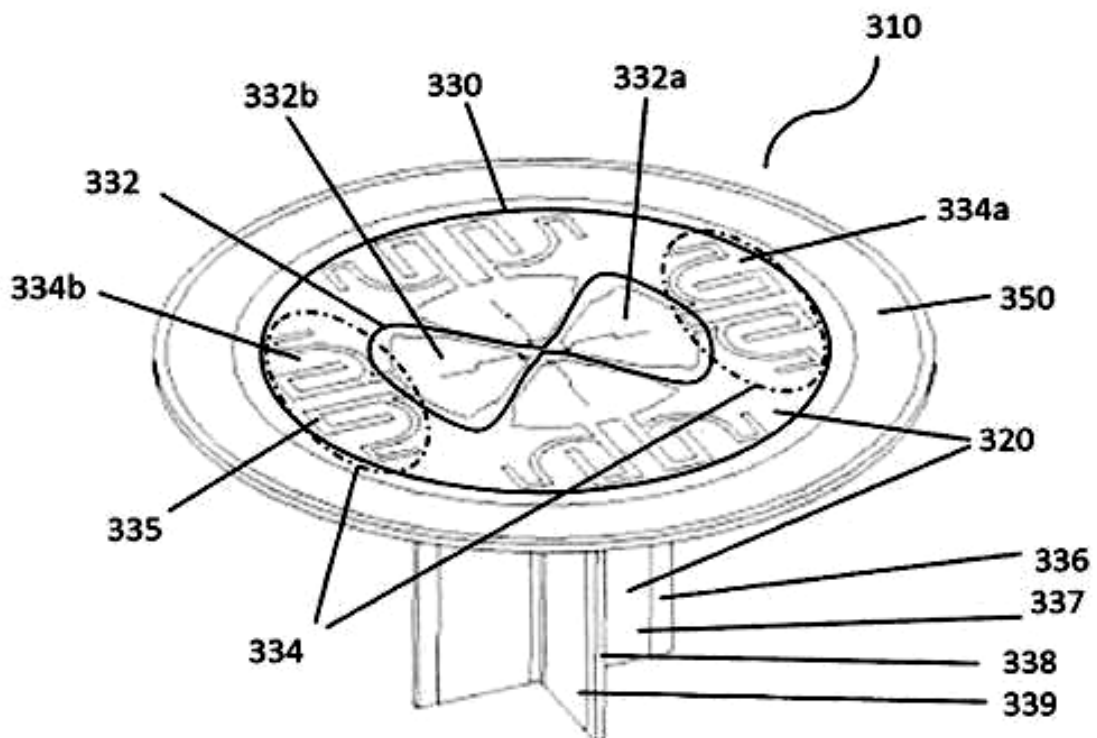
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) GONZALEZ, Ignacio (ES); BISCONTINI, Bruno (IT); KOKKINOS, Titos (GR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHẦN TỬ ANTEN VÀ HỆ THỐNG ANTEN**

(57) Sáng chế đề cập đến phần tử anten được ưu tiên dùng cho anten trạm gốc và hệ thống anten. Theo khía cạnh thứ nhất, phần tử anten này bao gồm: cơ cấu đỡ; cơ cấu bức xạ được bố trí trên hoặc trong cơ cấu đỡ, cơ cấu bức xạ này bao gồm: phần tử bức xạ có tần số cộng hưởng nằm trong băng tần số hoạt động của phần tử anten; và cơ cấu lọc được kết nối tới phần tử bức xạ và có cấu trúc để lọc ra các hài của băng tần số hoạt động. Theo khía cạnh thứ hai, sáng chế đề cập đến hệ thống anten bao gồm phần tử anten thứ nhất theo khía cạnh thứ nhất có cấu trúc để bức xạ trong băng tần số hoạt động thứ nhất, và phần tử anten thứ hai có cấu trúc để bức xạ trong băng tần số hoạt động thứ hai, trong đó băng tần số hoạt động thứ hai xếp chồng lên các hài của băng tần số hoạt động thứ nhất.



- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033340 B | | (15) 15/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/03/2016 | 336 |
| (21) 1-2015-04658 | | (85) 07/12/2015 | |
| (22) 26/03/2014 | | (86) PCT/CN2014/074084 | 26/03/2014 |
| (30) 201310244712.3 | 19/06/2013 CN | (87) WO2014/201887 A1 | 24/12/2014 |
| (51) C22C 38/14; C21D 8/02 | | | |
| (73) BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN) | | | |
| No. 885, Fujin Road, Baoshan District, Shanghai 201900, China | | | |
| (72) LIU, Zicheng (CN); LI, Xianju (CN) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) TẮM THÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM THÉP NÀY | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép HT550 có độ dai siêu cao và khả năng hàn mỹ mãn và phương pháp sản xuất tấm thép này. Dựa vào hệ thống thành phần với C rất thấp, Mn cao, Nb được xử lý vi hợp kim, Ti rất nhỏ, tỷ lệ Mn/C được kiểm soát từ 15 đến 30, $(\%Si) \times (\%C_{eq})$ nhỏ hơn hoặc bằng 0,050, $(\%C) \times (\%Si)$ nhỏ hơn hoặc bằng 0,010, $(\%Mo) \times [(\%C)+0,13(\%Si)]$ từ 0,003 đến 0,020, tỷ lệ Ti/N từ 2,0 đến 4,0, tấm thép được hợp kim hóa với (Cu+Ni+Mo), tỷ lệ Ni/Cu lớn hơn hoặc bằng 1,0, sự xử lý Ca được thực hiện và Ca/S từ 0,80 đến 3,00; bằng cách tối ưu hóa quy trình TMCP, tấm thép có các cấu trúc tế vi là ferit mịn cùng với bainit tự tới với cỡ hạt trung bình nhỏ hơn hoặc bằng 15 μ m, độ bền chảy là 460MPa hoặc lớn hơn, độ bền kéo từ 550MPa đến 700MPa, độ bền chảy là 0,75 nhỏ hơn và năng lượng va đập Charpy ở nhiệt độ -60°C (đơn tri) là lớn hơn hoặc bằng 60J; vì vậy, tấm thép có khả năng hàn với lượng nhiệt đầu vào cao đồng thời thu được sự đồng nhất, độ bền tốt, thích hợp giữa độ dai và độ dẻo cao và đặc biệt phù hợp với các kết cấu cầu trên biển, kết cấu tháp gió ngoài đại dương, các kết cấu giàn khoan ngoài khơi và các kết cấu thủy năng.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033341 B | | (15) 15/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2018-01000 | | (85) 09/03/2018 | |
| (22) 14/08/2015 | | (86) PCT/CN2015/086939 | 14/08/2015 |
| | | (87) WO2017/028005 | 23/02/2017 |

(51) **H04B 7/005**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

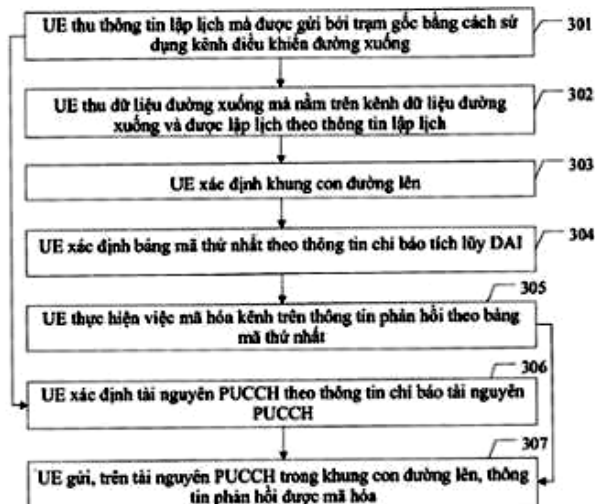
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

(72) GUAN, Lei (CN); LYU, Yongxia (CN); YAN, Zhiyu (CN); XIAO, Jiehua (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

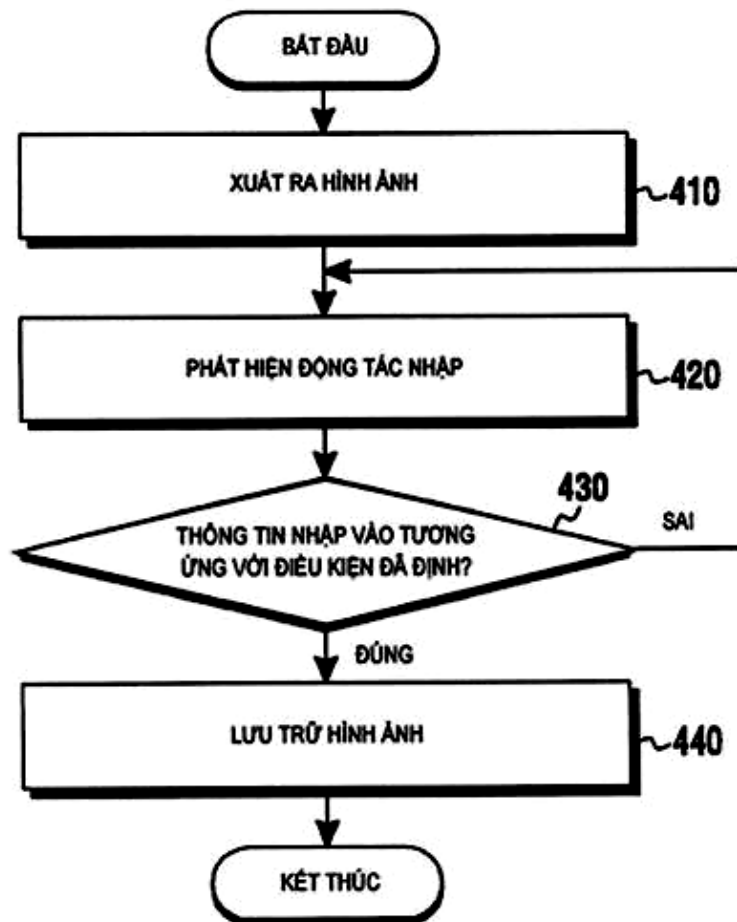
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GỬI THÔNG TIN PHẢN HỒI, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU THÔNG TIN PHẢN HỒI, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gửi thông tin phản hồi, thiết bị người dùng, và trạm gốc, để lựa chọn, theo số lượng bit của bảng mã báo nhận (ACK)/báo phủ nhận (NACK), tài nguyên kênh điều khiển đường lên vật lý (PUCCH) tương ứng với số lượng bit của bảng mã ACK/NACK, để cải thiện việc sử dụng tài nguyên PUCCH. Phương pháp theo các phương án của sáng chế bao gồm: thu, bởi thiết bị người dùng (UE), thông tin lập lịch mà được gửi bởi trạm gốc bằng cách sử dụng kênh điều khiển đường xuống, trong đó kênh điều khiển đường xuống thuộc về tập hợp khung con đường xuống được tạo cấu hình trước; thu dữ liệu đường xuống mà nằm trên kênh dữ liệu đường xuống và được lập lịch theo thông tin lập lịch; xác định khung con đường lên, trong đó khung con đường lên được sử dụng để gửi thông tin phản hồi tương ứng với dữ liệu đường xuống, và tập hợp khung con đường xuống được tạo cấu hình trước là tập hợp của các khung con đường xuống mà được kết hợp với khung con đường lên và là của tất cả sóng mang được tạo cấu hình cho UE bởi trạm gốc; xác định bảng mã của thông tin phản hồi; thực hiện việc mã hóa kênh trên thông tin phản hồi theo bảng mã thứ nhất; xác định tài nguyên PUCCH theo thông tin chỉ báo tài nguyên PUCCH; và gửi, trên tài nguyên PUCCH trong khung con đường lên, thông tin phản hồi được mã hóa.



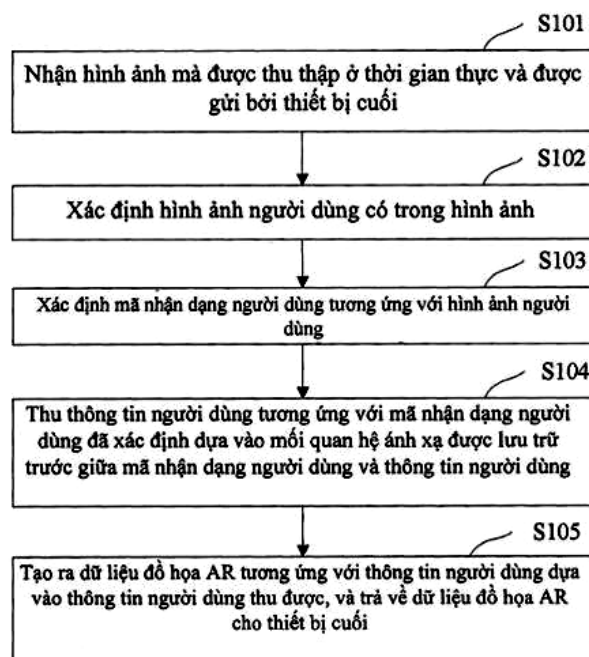
- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033342 B | | (15) 15/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-03417 | | (85) 03/08/2018 | |
| (22) 05/01/2017 | | (86) PCT/KR2017/000117 | 05/01/2017 |
| (30) 10-2016-0000961 | 05/01/2016 KR | (87) WO2017/119725 | 13/07/2017 |
| (51) H04N 21/472; H04N 21/482; H04N 21/475 | | | |
| (73) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea | | | |
| (72) KIM, Joong Seob (KR); KIM, Dongkyung (KR) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP LƯU TRỮ HÌNH ẢNH VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp lưu trữ hình ảnh trên thiết bị điện tử bao gồm các bước: xuất ra hình ảnh thông qua màn hình theo việc chạy ứng dụng, thu ít nhất một thông tin trong số thông tin về trạng thái của thiết bị điện tử và thông tin về tình huống bên ngoài của thiết bị điện tử trong lúc hình ảnh được xuất ra, xác định xem ít nhất một loại trong số trạng thái và tình huống bên ngoài của thiết bị điện tử có tương ứng với điều kiện đã định để lưu trữ ít nhất một phần của hình ảnh được xuất ra hay không dựa vào ít nhất một thông tin trong số thông tin về trạng thái của thiết bị điện tử và thông tin về tình huống bên ngoài của thiết bị điện tử, và lưu trữ ít nhất một phần của hình ảnh được xuất ra dựa vào kết quả xác định.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033343 B | | (15) 15/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-04798 | | (85) 26/10/2018 | |
| (22) 20/03/2017 | | (86) PCT/CN2017/077400 | 20/03/2017 |
| (30) 201610186690.3 | 29/03/2016 CN | (87) WO2017/167060 | 05/10/2017 |
- (51) **G06F 17/30**
 (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
 (72) ZHAN, Yongsheng (CN); LIN, Feng (CN); CAO, Lei (CN); CHAO, Xiao (CN); RUAN, Ping (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG HIỂN THỊ THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống hiển thị thông tin. Phương pháp này bao gồm các bước sau: nhận hình ảnh mà được thu thập ở thời gian thực và được gửi bởi thiết bị cuối, xác định hình ảnh người dùng có trong hình ảnh, xác định mã nhận dạng người dùng tương ứng với hình ảnh người dùng, thu thông tin người dùng tương ứng với mã nhận dạng người dùng đã xác định dựa vào mối quan hệ ánh xạ được lưu trữ trước giữa mã nhận dạng người dùng và thông tin người dùng, tạo ra dữ liệu đồ họa thực tế tăng cường (augmented reality, AR) tương ứng với thông tin người dùng dựa vào thông tin người dùng thu được, và trả về dữ liệu đồ họa AR cho thiết bị cuối, sao cho thiết bị cuối hiển thị, dựa vào dữ liệu đồ họa AR nhận được, đồ họa AR tương ứng trong hình ảnh mà được thu thập ở thời gian thực, trong đó đồ họa AR này theo sát hình ảnh người dùng ở thời gian thực. Dựa vào phương pháp này, người dùng có thể xem thông tin người dùng của những người dùng khác mà không có hoạt động bất kỳ, sao cho thông tin người dùng có thể được xem một cách thuận tiện hơn trong quá trình tương tác người dùng, và sự kết hợp thực chất giữa thông tin người dùng ảo và người dùng thực tế được thiết lập.



(11) 1-0033344 B

(15) 15/08/2022

(45) 26/09/2022

414B

(43) 25/07/2018

364

(21) 1-2018-00241

(22) 18/01/2018

(30) JP2017-009794

23/01/2017

JP

(51) *B60R 21/231; B62J 27/00*

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)

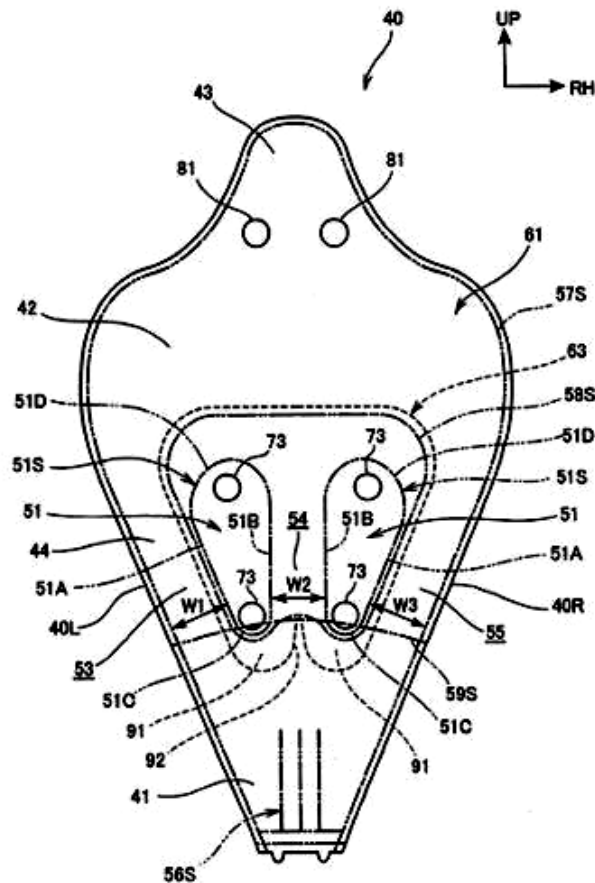
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(72) Takashi SATO (JP); Futoshi MIYAKAWA (JP); Kyosuke KORENAGA (JP); Kohei OSHIMA (JP); Yuki KOBAYASHI (JP)

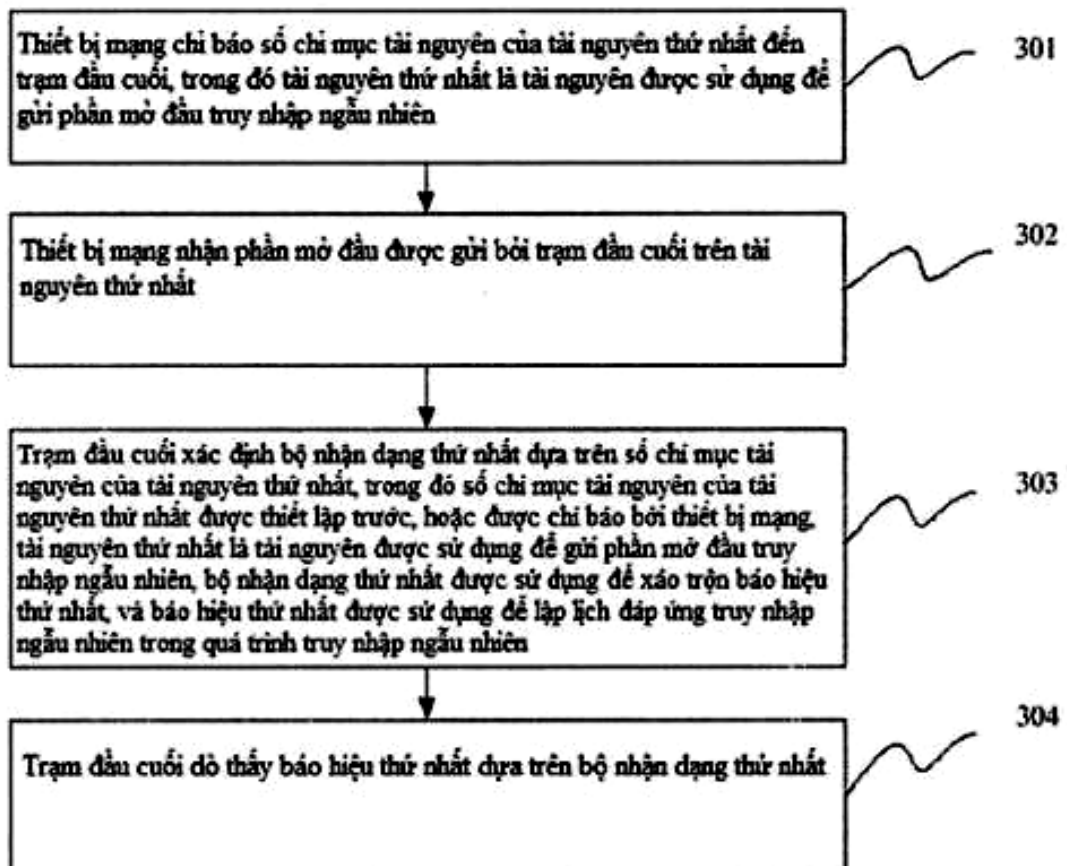
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ TÚI KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ túi khí, trong đó khí được nạp một cách chính xác vào trong phần phủ mặt đầu trong khi ngăn không cho tăng kích thước bơm tăng áp. Phần tiết lưu (51) được tạo ra để ghép nối giữa mặt trước và mặt sau của túi khí (40) giữa phần cổ (41) và phần phủ mặt đầu (42). Các đường khâu nối (51A) được tạo ra dưới dạng các đường bao của phần tiết lưu (51) được bố trí ngoài cùng túi khí (40) theo chiều rộng. Các đường nối khâu (51A) song song với phần bao bên (40L, 40R) của túi khí (40) được bố trí bên ngoài đường nối khâu (51A) theo chiều rộng. Các đường nối khâu (51B) được tạo ra dưới dạng các đường bao đối diện với phần tiết lưu (51) được bố trí liền kề với nhau. Các đường nối khâu (51B) gần như song song với nhau.

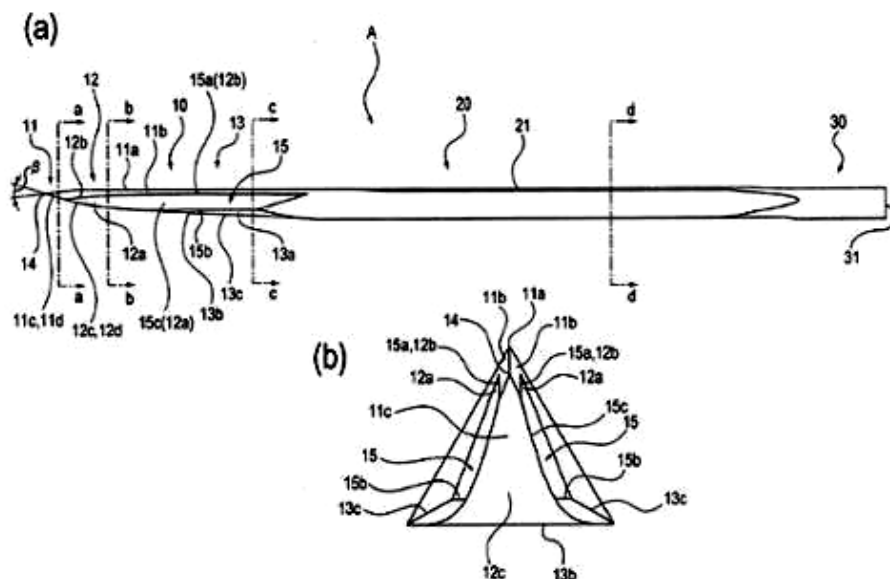


- | | | | |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033345 B | | (15) 15/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/12/2019 | 381 |
| (21) 1-2019-04798 | | (85) 30/08/2019 | |
| (22) 20/03/2018 | | (86) PCT/CN2018/079654 | 20/03/2018 |
| (30) 201710167011.2 | 20/03/2017 CN | (87) WO2018/171586 | 27/09/2018 |
- (51) **H04W 72/04**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) LIU, Xing (CN); HUANG, Qufang (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị đầu cuối, bộ nhận dạng thứ nhất dựa trên số chỉ mục tài nguyên của tài nguyên thứ nhất, trong đó số chỉ mục tài nguyên của tài nguyên thứ nhất được thiết lập trước, hoặc được chỉ báo bởi thiết bị mạng, tài nguyên thứ nhất là tài nguyên được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối để gửi phần mở đầu truy nhập ngẫu nhiên, bộ nhận dạng thứ nhất được sử dụng để xác trộn báo hiệu thứ nhất, và báo hiệu thứ nhất được sử dụng để lập lịch đáp ứng truy nhập ngẫu nhiên trong quá trình truy nhập ngẫu nhiên; và dò thấy, bởi thiết bị đầu cuối, báo hiệu thứ nhất dựa trên bộ nhận dạng thứ nhất.



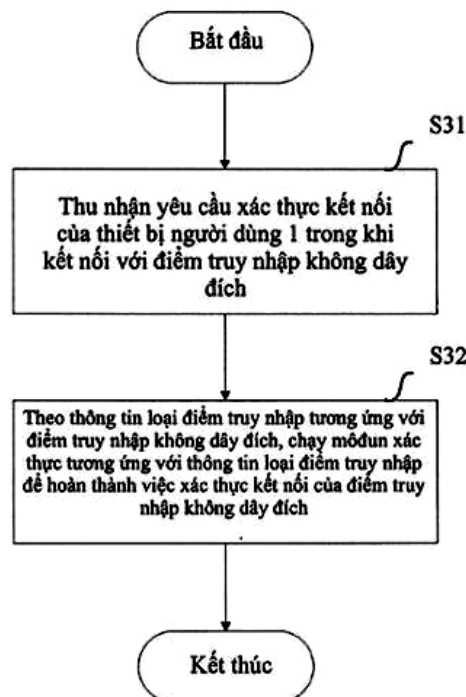
- | | | | |
|--|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0033346 B | | (15) 15/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/11/2018 | 368 |
| (21) 1-2018-02919 | | (85) 06/07/2018 | |
| (22) 06/01/2017 | | (86) PCT/JP2017/000304 | 06/01/2017 |
| (30) 2016-001002 | 06/01/2016 | JP (87) WO2017/119495 A1 | 13/07/2017 |
| (51) A61B 17/06 | | | |
| (73) MANI, INC. (JP) | | | |
| | 8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi 3213231, Japan | | |
| (72) ISHIDA Takashi (JP); AKUTSU Shinichi (JP); SUGINO Motoichi (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.) | | | |
| (54) KIM KHÂU Y TẾ | | | |

(57) Lực của phần đầu trước có mũi nhọn của kim khâu y tế được cải thiện, và lực cản được giảm thiểu trong khi giữa cho nốt đâm nhỏ sau khi xuyên qua mô. Kim khâu y tế làm từ thép không gỉ bao gồm: bộ phận lưỡi cắt (10); và phần thân (20) kéo dài từ bộ phận lưỡi cắt. Bộ phận lưỡi cắt được tạo ra với hình dạng có chiều dày thu nhỏ từ phần thân đến mũi nhọn (14) bao gồm: phần lưỡi cắt thứ nhất (11) và phần lưỡi cắt thứ hai (12) kéo dài từ phần lưỡi cắt thứ nhất. Phần lưỡi cắt thứ nhất bao gồm: hai bề mặt nghiêng thứ nhất (11b) được tạo ra kẹp đỉnh (11a) ở giữa, và bề mặt đáy thứ nhất (11c) được kẹp giữa bởi hai bề mặt nghiêng thứ nhất, trong đó các lưỡi cắt được tạo ra tại chóp cấu thành nên đỉnh và các cạnh lưỡi ở đó bề mặt đáy thứ nhất và hai bề mặt nghiêng thứ nhất giao nhau. Phần lưỡi cắt thứ hai bao gồm: hai bề mặt nghiêng thứ nhất được tạo ra kẹp đỉnh ở giữa, các bề mặt nghiêng thứ hai (12a) có các vành (12b) mà gần như song song với đỉnh, được tạo ra trên hai bề mặt nghiêng thứ nhất tương ứng, hoặc trên phía đỉnh của các bề mặt nghiêng thứ hai, trong đó góc được tạo ra bằng cách kẹp đỉnh ở giữa bởi các bề mặt nghiêng thứ hai là nhỏ hơn so với góc được tạo ra bằng cách kẹp đỉnh ở giữa của hai bề mặt nghiêng thứ nhất, và bề mặt đáy thứ hai (12c) được kẹp giữa bởi các bề mặt nghiêng thứ hai; trong đó lưỡi cắt được tạo ra tại cạnh lưỡi cấu thành nên đỉnh và các cạnh lưỡi ở đó bề mặt đáy thứ hai và các bề mặt nghiêng thứ hai giao nhau.



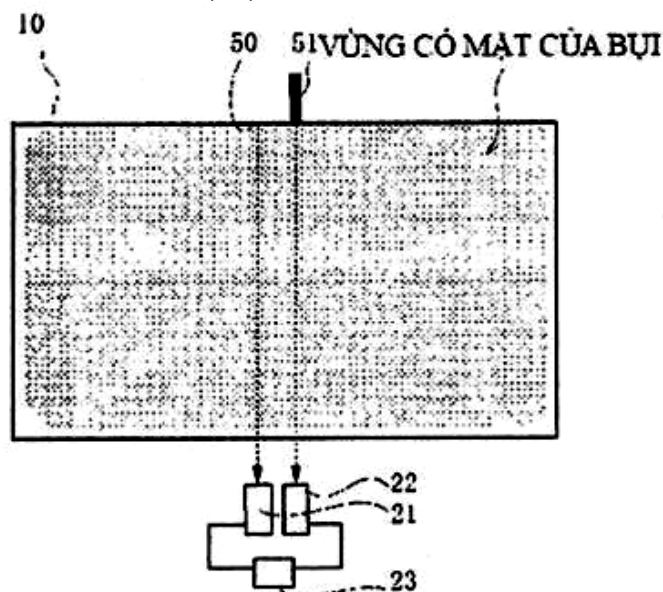
- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033347 B | | (15) 15/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/04/2019 | 373 |
| (21) 1-2018-04791 | | (85) 26/10/2018 | |
| (22) 30/12/2016 | | (86) PCT/CN2016/113619 | 30/12/2016 |
| (30) 201610542532.7 | 11/07/2016 CN | (87) WO2018/010396 | 18/01/2018 |
- (51) **H04W 12/06**
 (73) **SHANGHAI ZHANGMEN SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
 Room 140, Huyi Road No. 5358, Jiading District Shanghai 201806, China
 (72) SU, Yong (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN VIỆC XÁC THỰC KẾT NỐI CỦA ĐIỂM TRUY NHẬP KHÔNG DÂY VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị thực hiện việc xác thực kết nối của điểm truy nhập không dây. Phương pháp này bao gồm các bước thu nhận yêu cầu xác thực kết nối của thiết bị người dùng 1 trong khi kết nối với điểm truy nhập không dây đích; và chạy môđun xác thực tương ứng với thông tin loại điểm truy nhập để hoàn thành việc xác thực kết nối của điểm truy nhập không dây đích trên cơ sở của thông tin loại điểm truy nhập tương ứng với điểm truy nhập không dây đích này. So với kỹ thuật đã biết, phương pháp và thiết bị này thỏa mãn nhu cầu xác thực kết nối đa dạng khi người dùng kết nối tới các điểm truy nhập không dây trong thực tế và thỏa mãn việc cần xác thực kết nối của các loại điểm truy nhập không dây khác nhau. Trong khi đó, môđun xác thực có thể thực hiện việc xác thực kết nối tự động và làm giảm thao tác thủ công của người dùng, nhờ đó thỏa mãn yêu cầu về hỗ trợ xác thực kết nối khi người dùng kết nối tới các điểm truy nhập không dây.



- (11) **1-0033348 B** (15) 15/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2018-01590 (85) 13/04/2018
 (22) 30/08/2016 (86) PCT/JP2016/075338 30/08/2016
 (30) 2015-182656 16/09/2015 JP (87) WO2017/047376 A1 23/03/2017
 2016-166714 29/08/2016 JP
 (51) **G01J 5/60; F27B 7/42; G01J 5/10; F27B 7/10; G01J 5/00**
 (73) 1. **MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)**
 2-3, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 1008117, Japan
 2. **UBE INDUSTRIES, LTD. (JP)**
 1978-96, Oaza Kogushi, Ube-shi, Yamaguchi 755-8633 Japan
 3. **SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)**
 6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8465 Japan
 4. **TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)**
 3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 135-8578 Japan
 (72) SHIMA, Hirokazu (JP); TAKATA, Yoshiaki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO NHIỆT ĐỘ CỦA VẬT THỂ CẦN ĐO, NHIỆT ĐỘ BỤI VÀ NỒNG ĐỘ BỤI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo nhiệt độ của vật thể, phương pháp này sử dụng thiết bị đo bức xạ thứ nhất (21) được hướng về phía vật thể cần đo, bức xạ được đo thông qua khoảng không trong đó có mặt của bụi với việc sử dụng ít nhất hai bước sóng bằng thiết bị đo bức xạ thứ nhất (21), các thiết bị đo bức xạ thứ hai (22) mà có cùng số lượng với một hoặc nhiều vật thể (51) có nhiệt độ khác so với nhiệt độ của vật thể cần đo (50) được hướng về phía các vật thể này, bức xạ được đo thông qua khoảng không với việc sử dụng ít nhất hai bước sóng lần lượt bằng các thiết bị đo bức xạ thứ hai (22), và nhiệt độ của vật thể cần đo (50), nhiệt độ của bụi, và nồng độ của bụi được đo từ bức xạ được đo bằng thiết bị đo bức xạ thứ nhất (21) và các thiết bị đo bức xạ thứ hai (22).



(11) 1-0033349 B		(15) 15/08/2022	
(45) 26/09/2022	414B	(43) 25/10/2019	379
(21) 1-2019-03535		(85) 02/07/2019	
(22) 10/01/2017		(86) PCT/JP2017/000505	10/01/2017
		(87) WO2018/131076	19/07/2018

(51) **F25D 21/14; F25D 11/02**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

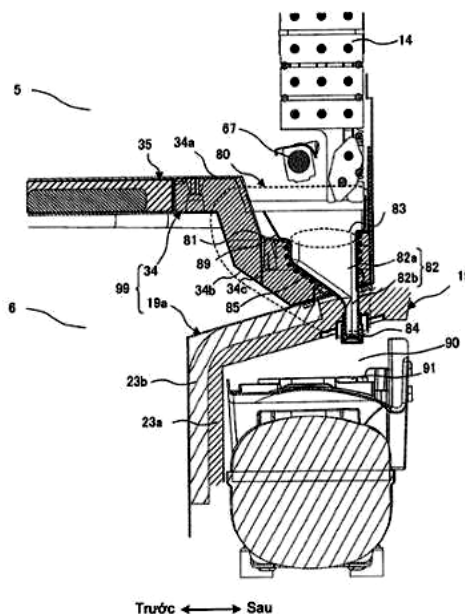
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) NAKATSU, Satoshi (JP)

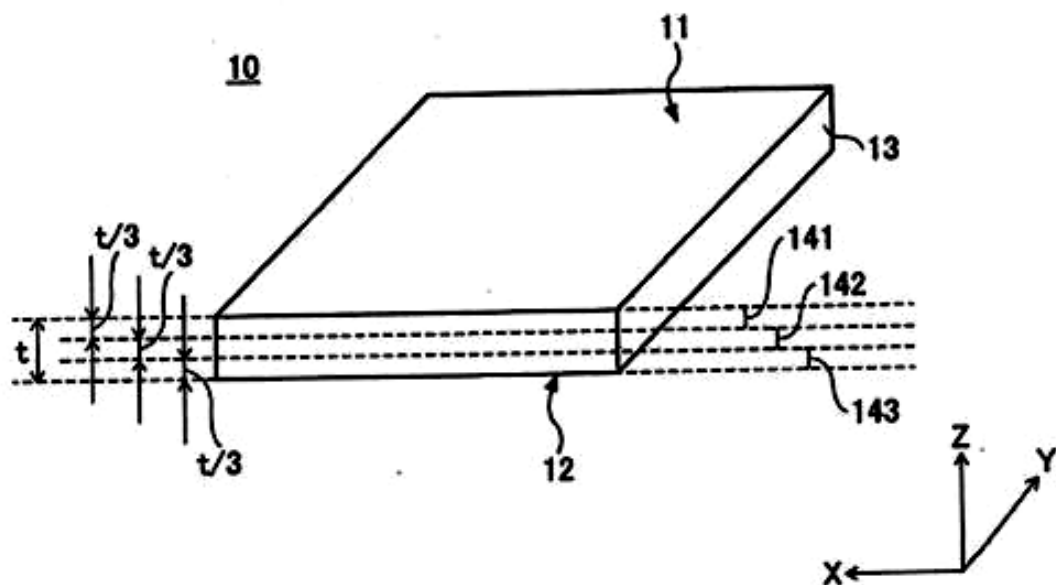
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh (1) gồm: thân tủ cách nhiệt (19) bao gồm thân tủ bên trong (22), thân tủ bên ngoài (21), và vật cách nhiệt (23) được lắp đặt trong khoảng trống giữa thân tủ bên trong (22) và thân tủ bên ngoài (21); ngăn máy (90) được tạo ra bằng phần dưới của mặt sau của thân tủ cách nhiệt (19) lõm vào phía trong và trong đó máy nén (8) được bố trí; ngăn dàn lạnh (27) được tạo ra trong thân tủ cách nhiệt (19) bên trên ngăn máy (90) và trong đó dàn lạnh (14) mà tạo không khí lạnh được bố trí; bộ phận nhận nước (81) được bố trí bên dưới dàn lạnh (14) trong ngăn dàn lạnh (27) và nhận nước từ dàn lạnh (14); đường dẫn thoát nước (82) có cửa nạp (83) được bố trí tại bộ phận nhận nước (81), đi qua thành cách nhiệt (99) được đặt xen vào giữa ngăn dàn lạnh (27) và ngăn máy (90) để làm cho ngăn dàn lạnh (27) và ngăn máy (90) thông với nhau, và có cửa xả (84) nhô lên vào ngăn máy (90), và bộ phát nhiệt đường dẫn (85) được bố trí ở phía cửa nạp (83) của đường dẫn thoát nước (82) là hình elip hoặc hình ovan, đường dẫn thoát nước (82) ở phía cửa nạp (83) có hình dạng trong đó diện tích mặt cắt giảm và vị trí trung tâm (Oa) của mặt cắt ngang đến gần phía mặt sau theo chiều xuôi dòng, và đường dẫn thoát nước (82) được tạo ra liền khối từ cửa nạp (83) đến cửa xả (84).

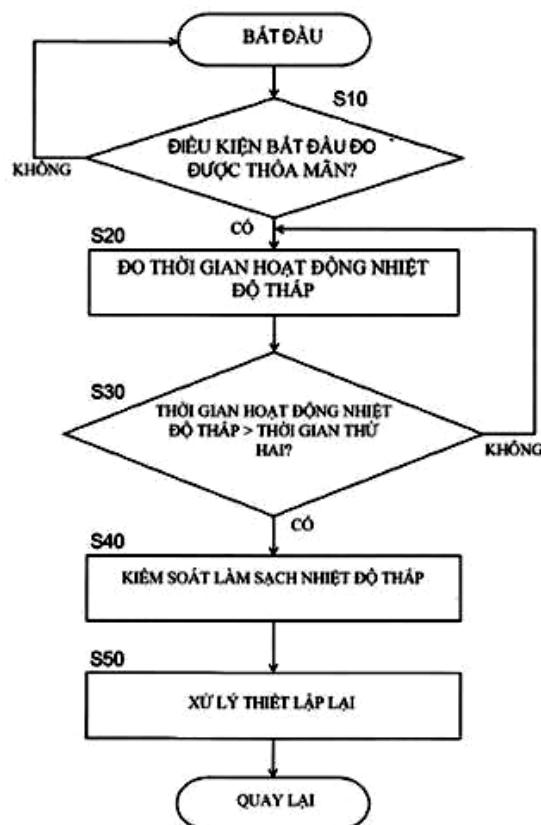


- (11) **1-0033350 B** (15) 15/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2018 366
 (21) 1-2018-02459 (85) 07/06/2018
 (22) 05/12/2016 (86) PCT/JP2016/086116 05/12/2016
 (30) 2015-243579 14/12/2015 JP (87) WO2017/104473 22/06/2017
 (51) **B28B 19/00; E04B 1/72; C04B 28/14; A01N 25/34**
 (73) 1. **YOSHINO GYPSUM CO., LTD.** (JP)
 Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan
 2. **OSAKA GAS CHEMICALS CO., LTD.** (JP)
 2-37, Chiyozaki 3-chome-minami, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500023, Japan
 (72) NIIMI, Katsumi (JP); YOKOYAMA, Itaru (JP); UMEHARA, Kazuyuki (JP);
 ATAKA, Yuji (JP); OHKI, Keiichi (JP); YOSHIDA, Shinji (JP); YAMATO,
 Saburou (JP); NAKAGAKI, Tadashi (JP); TANIGUCHI, Ayaka (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PANEN THẠCH CAO**
 (57) Sáng chế đề cập đến panen thạch cao bao gồm lõi thạch cao chứa thuốc chống mối có độ hòa tan trong nước kém, trong đó lõi thạch cao có vùng đầu thứ nhất, vùng trung tâm, và vùng đầu thứ hai có độ dày bằng nhau và mở rộng dọc theo phương chiều dày từ một phía bề mặt đến một phía bề mặt khác, thuốc chống mối được chứa ở mỗi trong số vùng đầu thứ nhất, vùng trung tâm, và vùng đầu thứ hai, và lượng thuốc chống mối ở vùng trung tâm thấp hơn lượng thuốc chống mối ở vùng đầu thứ nhất và ở vùng đầu thứ hai.



- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033351 B | | (15) 15/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2019-00653 | | (85) 01/02/2019 | |
| (22) 28/07/2017 | | (86) PCT/JP2017/027433 | 28/07/2017 |
| (30) 2016-157757 | 10/08/2016 JP | (87) WO2018/030178 | 15/02/2018 |
| (51) F01N 3/08; F01N 3/20; B01D 53/94 | | | |
| (73) ISUZU MOTORS LIMITED (JP) | | | |
| 6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722 (JP) | | | |
| (72) IKE Junji (JP); SHIOYASU Kenta (JP); SUZUKI Tsuyoshi (JP); HARA Shinji (JP) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ CÁC KẾT TỦA ĐƯỢC DẪN XUẤT TỪ URE TRONG ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (110) và phương pháp loại bỏ các kết tủa được dẫn xuất từ ure trong động cơ đốt trong, thiết bị bao gồm: bộ kiểm soát làm sạch (101) mà thực hiện sự kiểm soát làm sạch để loại bỏ các kết tủa được dẫn xuất từ ure được dẫn xuất từ nước ure mà được cung cấp từ thiết bị SCR ure (60) được bố trí trong đường xả (30) của động cơ đốt trong (10), trong đó bộ kiểm soát làm sạch thực hiện sự kiểm soát làm sạch mỗi lần thời gian thứ nhất được thiết lập trước trôi qua, và đo thời gian hoạt động nhiệt độ thấp mà là thời gian hoạt động của động cơ đốt trong mà nhiệt độ của khí xả ở phía dòng vào của thiết bị SCR ure bằng hoặc thấp hơn nhiệt độ được xác định trước, và thực hiện sự kiểm soát làm sạch trong trường hợp mà thời gian hoạt động nhiệt độ thấp mà được đo vượt quá thời gian thứ hai được thiết lập trước bất kể thời gian thứ nhất có trôi qua hay không.



(11) 1-0033352 B		(15) 15/08/2022	
(45) 26/09/2022	414B	(43) 26/03/2018	360
(21) 1-2018-00165		(85) 12/01/2018	
(22) 30/06/2015		(86) PCT/JP2015/068823	30/06/2015
		(87) WO2017/002198	05/01/2017

(51) *A61F 13/15; A61F 13/49*

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

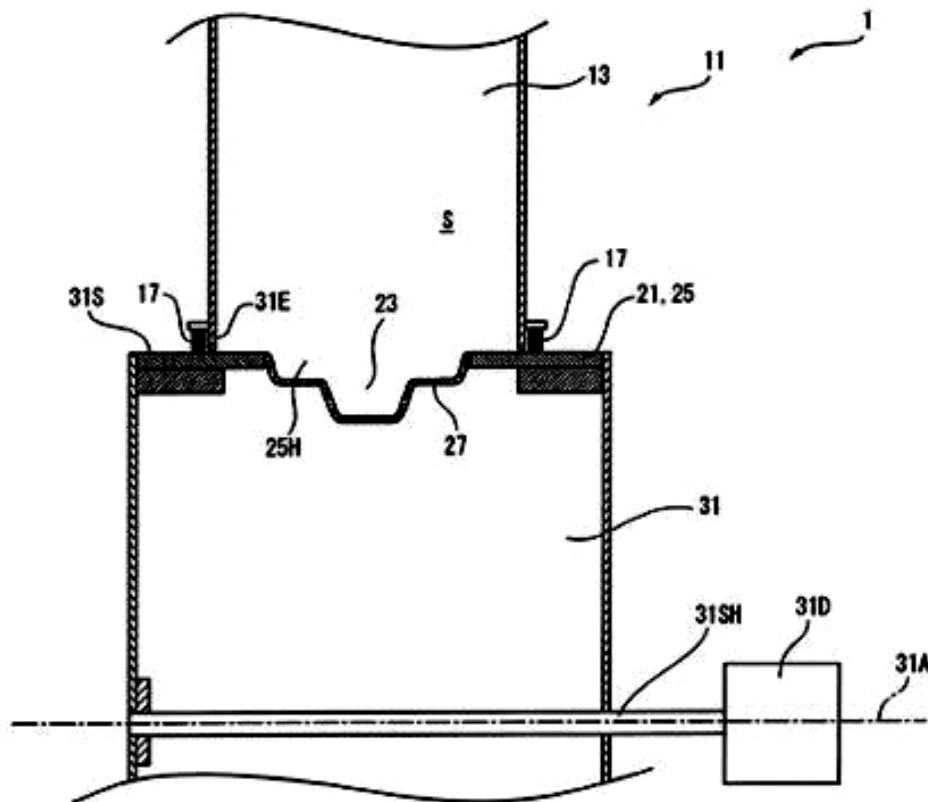
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) SUZUKI, Yuichi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

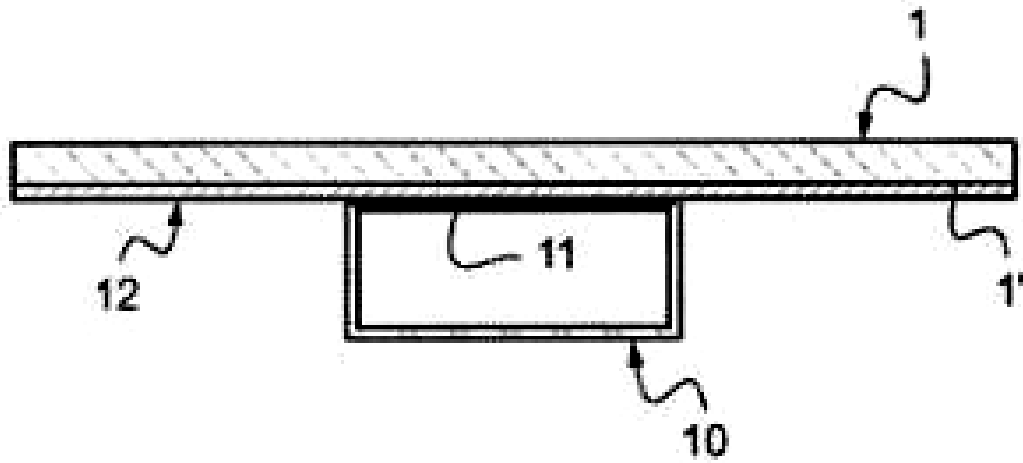
(54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT THÂN THẨM HÚT CỦA VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (1) để sản xuất thân thấm hút (A) của vật dụng thấm hút có: thiết bị cấp (11) mà nạp vật liệu thấm hút mà tạo ra thân thấm hút; chi tiết khuôn ép (21) có phần lõm (23) mà có hình dạng tương ứng với hình dạng của bộ phận đơn của thân thấm hút được sản xuất, và trong đó vật liệu thấm hút được nạp từ thiết bị nạp được tích tụ; và trống hút (31) mà quay được quanh đường trục (31A), chi tiết khuôn ép được gắn vào vào bề mặt ngoại vi phía ngoài (31S) của trống hút, và trống hút mà hút vật liệu thấm hút qua lỗ hút được tạo ra trong phần lõm của chi tiết khuôn ép để tích tụ vật liệu thấm hút trong phần lõm. Chi tiết khuôn ép được cấu thành bởi nhiều chi tiết tấm (25) mà được đặt cạnh nhau theo hàng theo hướng quay của trống hút và được tạo ra theo cách tách rời được với nhau một cách tự do. Chi tiết tấm gồm có các phần dập lõm (27) mà tạo ra phần lõm và có các độ sâu lớn nhất khác nhau.



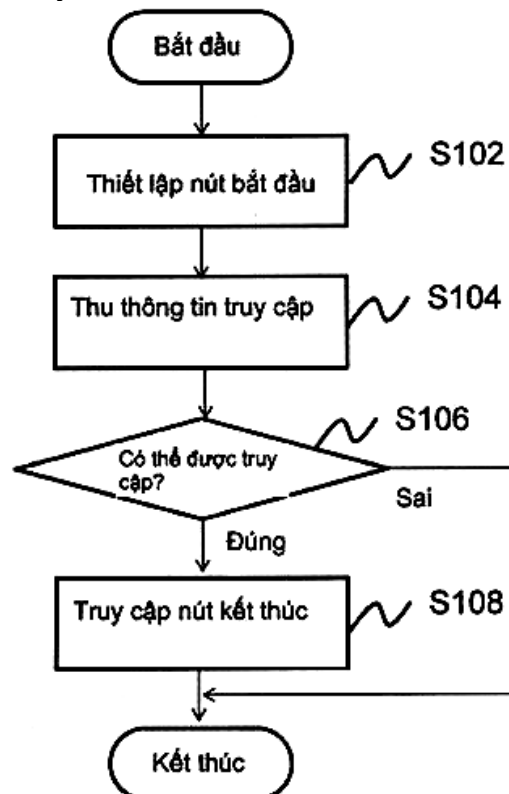
- (11) **1-0033353 B** (15) 16/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2019 370
(21) 1-2018-04690 (85) 23/10/2018
(22) 24/04/2017 (86) PCT/FR2017/050963 24/04/2017
(30) 1653642 25/04/2016 FR (87) WO2017/187070 02/11/2017
(51) **F24C 7/06; H05B 3/74; A47B 96/18; F24C 15/10**
(73) **EUROKERA S.N.C.** (FR)
1 avenue du Général de Gaulle - Chierry, 02400 Château Thierry, France
(72) ROUX, Nicolas (FR); VILATO, Pablo (ES); DEMOL, Franck (FR); DEBREYER, Grégory (FR); RAVEL, Michaël (FR); CHARPENTIER, Bertrand (FR)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **TẤM GÓM THỦY TINH VÀ THIẾT BỊ NỘI THẤT VÀ/HOẶC GIA DỤNG**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm gốm thủy tinh được dùng làm bề mặt của thiết bị nội thất và/hoặc mặt bếp, và bao gồm trong ít nhất một trong số các mặt của nó, đặc biệt là mặt dưới của nó, có ít nhất một chi tiết nổi có chiều cao nhỏ hơn hoặc bằng 10 cm, chi tiết nổi này bao gồm ít nhất một phần được tủa hóa hoặc ít nhất một phần được làm từ vật liệu có khả năng bị nam châm hút. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị nội thất và/hoặc gia dụng chứa tấm nêu trên.



- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033354 B | | (15) 16/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-04645 | | (85) 19/10/2018 | |
| (22) 22/03/2017 | | (86) PCT/JP2017/011350 | 22/03/2017 |
| (30) 2016-057302 | 22/03/2016 JP | (87) WO2017/164212 | 28/09/2017 |
| (51) G06F 21/62; H04L 9/08 | | | |
| (73) ASSEMBLOGUE, INC. (JP) | | | |
| 8F. Pacific Century Place Marunouchi, 1-11-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo
1006208, Japan | | | |
| (72) HASIDA, Koiti (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ TRUY NHẬP, THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ VẬT GHI | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp quản lý truy nhập trong đó máy tính bao gồm bộ điều khiển thực hiện quản lý truy nhập biểu đồ bao gồm các nút và các liên kết được định hướng giữa các nút. Bộ điều khiển xác định, để đáp lại nỗ lực truy nhập nút N, việc điều kiện hoàn tất, mà chỉ báo là thông tin truy nhập hoàn tất mà là thông tin truy nhập mà với thông tin truy nhập này có thể truy nhập nút N có thể thu được, có được thỏa mãn hay không, bằng cách kết hợp các mẫu thông tin truy nhập mà đã thu được trước khi truy nhập nút N. Bộ điều khiển cấp phép truy nhập nút N từ nút M khi điều kiện hoàn tất được thỏa mãn. Bộ điều khiển dừng truy nhập nút N từ nút M khi việc điều kiện hoàn tất không được thỏa mãn. Mục đích của sáng chế là cho phép truy nhập một cách thích hợp các phần khác nhau của biểu đồ được giấu trong khi vẫn giảm được tải xử lý.



(11) **1-0033355 B** (15) 16/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/07/2020 388

(21) 1-2020-02310

(22) 27/04/2020

(51) **G06F 19/00; G06Q 50/00; A62C 19/00; F42D 1/00**

(73) **LÊ ĐÌNH SƠN (VN)**

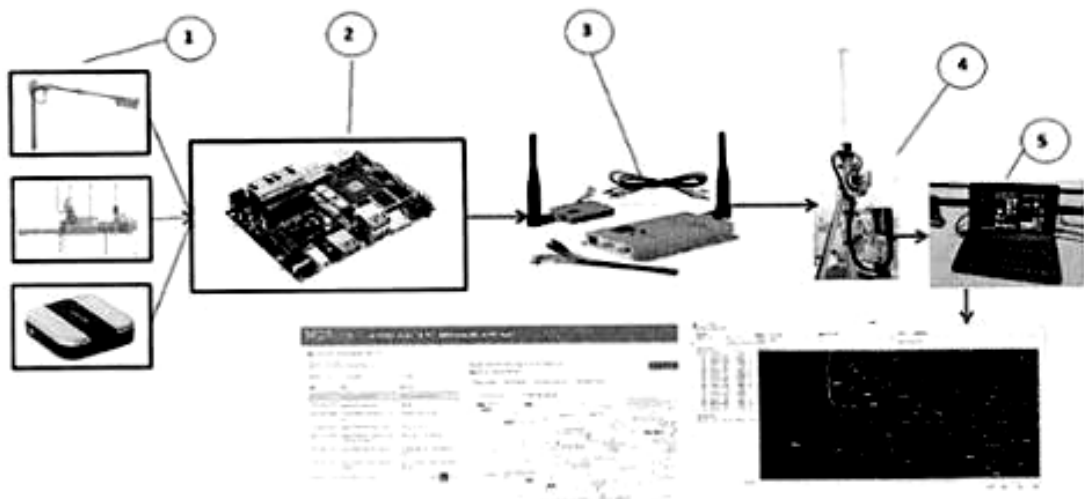
Phòng 1704 Chung cư MHDI, số 60, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Lê Đình Sơn (VN); Nguyễn Ngọc Thụy (VN); Trần Văn An (VN); Chu Văn Huyện (VN)

(74) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ AZURE VIỆT NAM (AZURE IP CO.,LTD)**

(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP DỮ LIỆU QUÁ TRÌNH RÀ PHÁ BOM Mìn, HỖ TRỢ QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG RÀ PHÁ BOM Mìn**

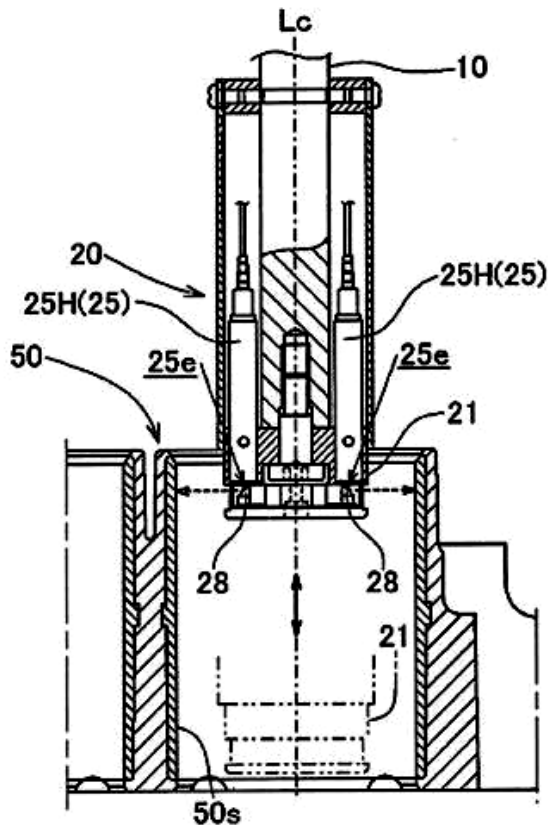
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống thiết bị thu thập dữ liệu quá trình rà phá bom mìn để xác định vị trí có bom mìn, độ sâu, trạng thái đánh dấu điểm nghi ngờ, cảnh báo nguy hiểm khi có bom mìn và hỗ trợ quản lý, điều hành các hoạt động xử lý, tháo bỏ, phá các loại bom mìn. Đặc trưng ở chỗ, hệ thống này bao gồm: thiết bị kết nối và lấy thông tin từ các máy dò bom mìn, trạng thái đánh dấu điểm nghi ngờ và thiết bị định vị ví trí GPS; phần mềm nhúng tổng hợp, đồng bộ, mã hóa và lưu trữ dữ liệu hoạt động rà phá bom mìn, vật nổ vào thẻ nhớ và truyền dẫn dữ liệu thông qua mạng vô tuyến; thiết bị thu-phát dữ liệu qua sóng vô tuyến; phần mềm kiểm tra dữ liệu trong thẻ nhớ; phần mềm cài đặt tham số thiết bị thu-phát; phần mềm quản lý kết nối trực tuyến; và phần mềm theo dõi, điều hành, quản lý, giám sát trực tiếp quá trình rà phá bom mìn, vật nổ. Sáng chế còn đề xuất phương pháp rà phá bom mìn bằng cách sử dụng hệ thống nêu trên.



- (11) **1-0033356 B** (15) 16/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2015 323
(21) 1-2013-02410
(22) 31/07/2013
(51) **C04B 7/147; E01C 3/00; B28B 17/00**
(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
(72) Keiji WATANABE (JP); Kazuya YABUTA (JP); Tomoo ISAWA (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU LÓT NỀN CHỨA XỈ LUYỆN THÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu lót nền chứa xỉ luyện thép gồm các bước: cho từng vật liệu gốc oxit vô cơ chứa ít nhất là xỉ luyện thép trải qua thử nghiệm rửa giải với kích thước hạt và sự phân bố kích thước hạt trong trạng thái được sử dụng vào nước để xác định nồng độ rửa giải (mg/L) ion Al và nồng độ rửa giải (mg/L) ion sulfat; thu trị số cực đại $[Al^{3+}]_{max}$ và $[SO_4^{2-}]_{max}$ của nồng độ rửa giải của vật liệu gốc oxit vô cơ; xác định tỷ lệ giãn nở nhúng nước X(%) của hỗn hợp mẫu thử nghiệm thu được bằng cách trộn vật liệu gốc oxit vô cơ nhờ thử nghiệm độ ổn định giãn nở nhúng nước nêu trong tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản JIS A 5015 với điều kiện nhiệt độ nước là 80°C trong thời gian 10 ngày; và trộn vật liệu gốc oxit vô cơ để thu được vật liệu lót nền sao cho sự tương quan giữa $[Al^{3+}]_{max}$, $[SO_4^{2-}]_{max}$ và X đáp ứng công thức (1) sau đây.
- $$[Al^{3+}]_{max} \times [SO_4^{2-}]_{max} \times 1,5/4000 + X \leq 1,5 \quad \dots (1)$$

- (11) **1-0033357 B** (15) 16/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2018-00577
 (22) 08/02/2018
 (30) 2017-040104 03/03/2017 JP
 (51) **G01B 11/12**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Kazuo OMORI (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ ĐO ĐƯỜNG KÍNH TRONG THEO PHƯƠNG PHÁP KHÔNG TIẾP XÚC**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị đo đường kính trong theo phương pháp không tiếp xúc có trục đỡ (10), hai cảm biến dịch chuyển bằng laze (25) có các mặt đầu cảm biến (25f) được lắp cố định ở các vị trí đối xứng nhau của đầu cụm cảm biến (21) và kéo dài dọc các phía đối diện của trục đỡ (10). Các cảm biến dịch chuyển bằng laze (25) được giữ bằng cách lắp vào đầu cụm cảm biến (21). Hai gương phản xạ dạng góc (28) được đặt đối diện với các lỗ phát tia laze (25e) của các cảm biến dịch chuyển bằng laze (25) tương ứng. Các cảm biến dịch chuyển bằng laze (25) và các gương phản xạ dạng góc (28) đều được đỡ cùng nhau bởi đầu cụm cảm biến (21) để tạo ra cụm cảm biến (20). Thiết bị đo đường kính trong theo phương pháp không tiếp xúc này có thể đo được đường kính trong của chi tiết hình trụ cần đo, với hiệu suất công việc và độ chính xác ở mức cao.



(11) 1-0033358 B

(15) 16/08/2022

(45) 26/09/2022

414B

(43) 25/08/2020

389

(21) 1-2019-02598

(22) 20/05/2019

(30) 108103518

30/01/2019

TW

(51) **B65D 5/36; B65D 5/44; B65D 5/42**

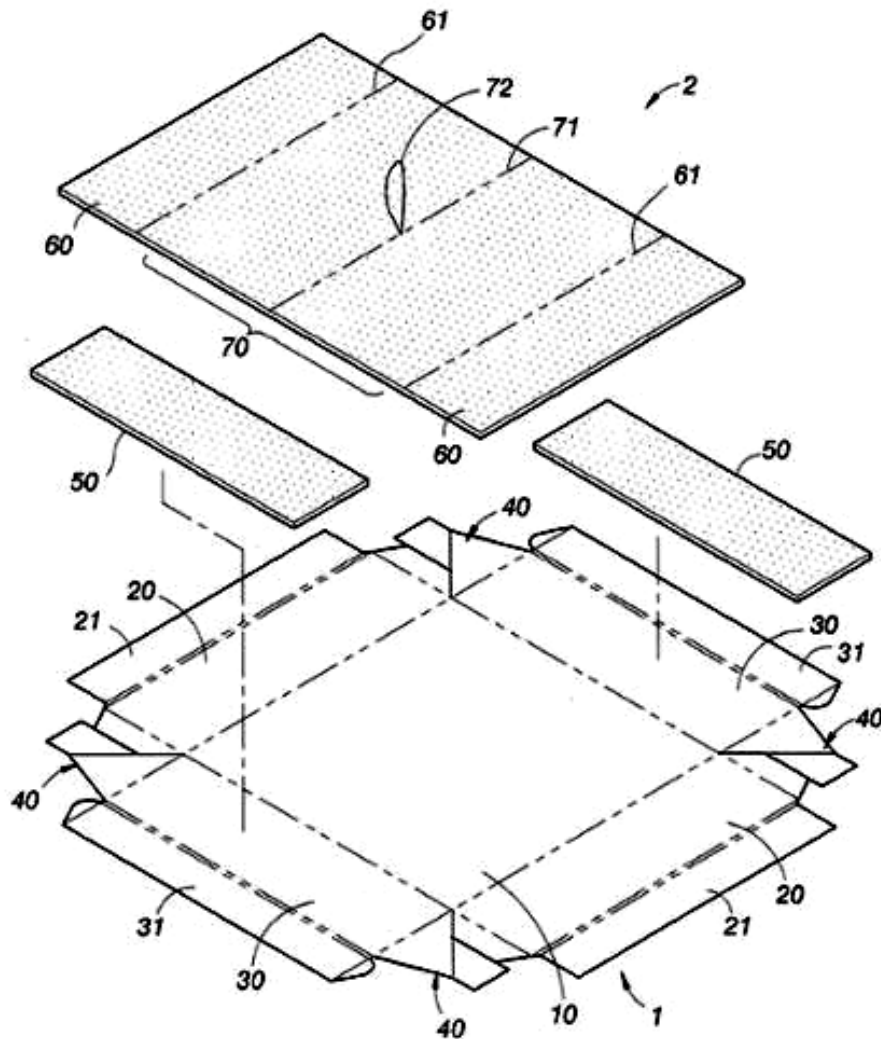
(76) **CHI-MING CHOU (TW)**

7F., No.6-1, Ronghua 3rd Rd., Beitou Dist., Taipei City, Taiwan

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

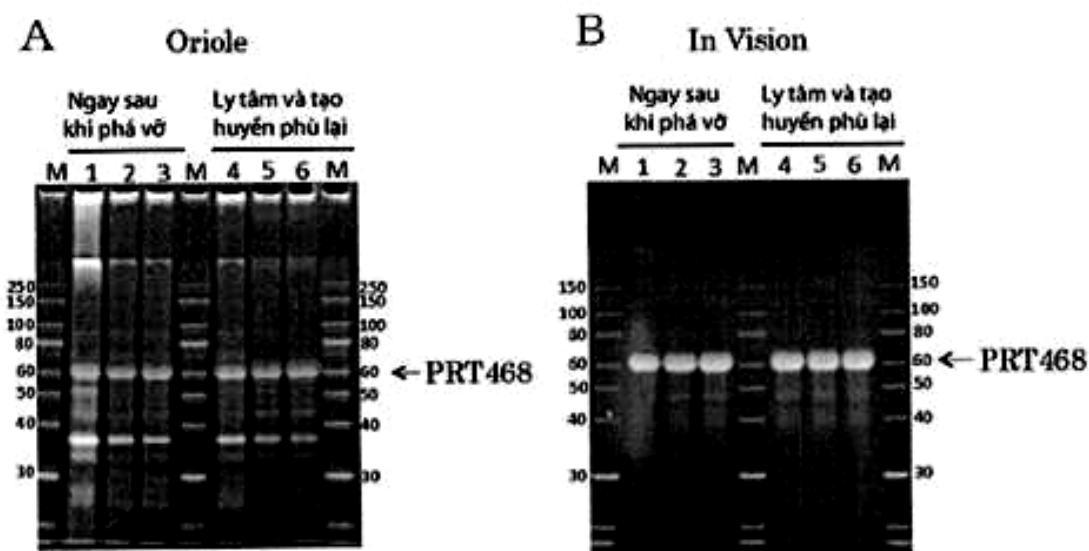
(54) **HỘP ĐỰNG ĐỒ LẮP DỰNG NHANH**

- (57) Sáng chế đề cập đến hộp đựng đồ lắp dựng nhanh, bao gồm hộp gấp (1) ở trạng thái được gấp đôi dạng phẳng, và tấm đỡ dạng kéo (2) được bố trí ở đỉnh của hộp gấp (1). Sau khi người sử dụng nhấc tấm đỡ dạng kéo (2) để tác động dẫn và thay đổi hộp gấp (1) ở trạng thái được gấp đôi dạng phẳng thành trạng thái ba chiều với khoảng trống chứa đồ, và khi đó người sử dụng có thể ép và chông tấm đỡ dạng kéo (2) lên trên đáy và các mặt bên trong của hộp gấp (1) để gia cường độ bền của hộp gấp (1).



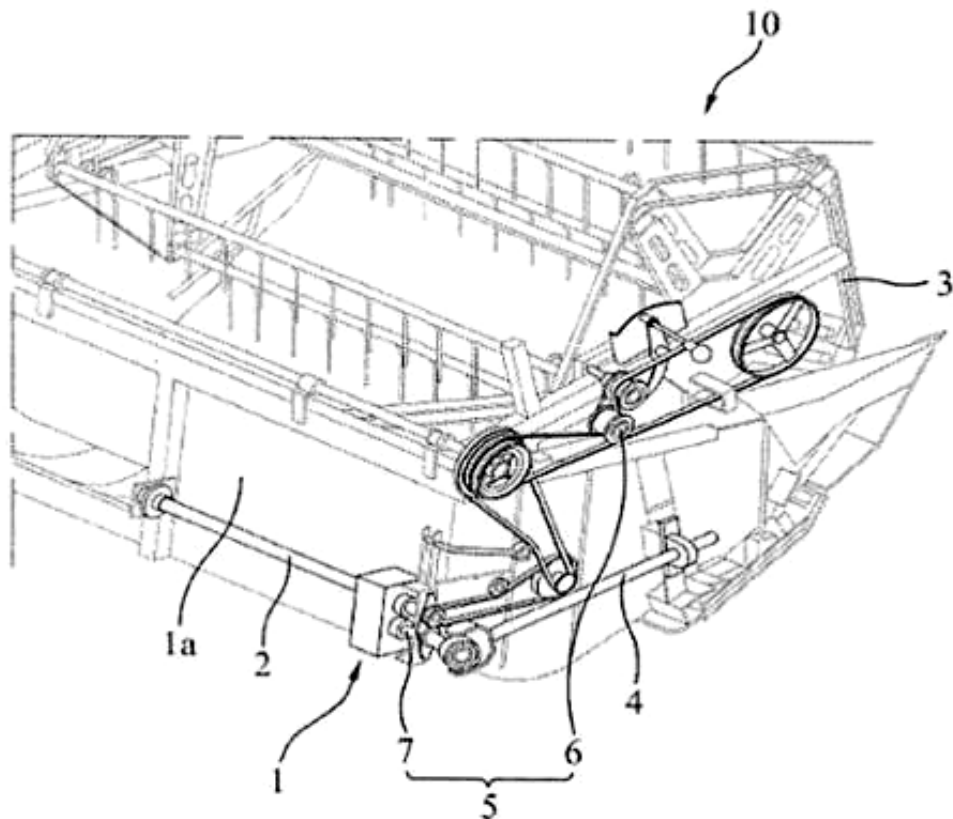
- | | | | | |
|-------------------------|------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033359 B | | | (15) 16/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | | 414B | (43) 25/06/2019 | 375 |
| (21) 1-2019-01109 | | | (85) 05/03/2019 | |
| (22) 10/08/2017 | | | (86) PCT/JP2017/029033 | 10/08/2017 |
| (30) 2016-157912 | 10/08/2016 | JP | (87) WO2018/030499 | 15/02/2018 |
| 2016-229227 | 25/11/2016 | JP | | |
| 2017-048702 | 14/03/2017 | JP | | |
| 2017-094144 | 10/05/2017 | JP | | |
- (51) **C12P 21/02; C07K 1/30; C12P 21/00; C07K 1/14; C07K 1/34**
 (73) **SPIBER INC. (JP)**
 234-1, Aza Mizukami, Kakuganji, Tsuruoka-shi, Yamagata 9970052, Japan
 (72) **OSAWA Toshiaki (JP); SATO Yuya (JP); MORITA Keisuke (JP)**
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỂ KẾT TỤ PROTEIN TÁI TỔ HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tách một cách hiệu quả các thể không hòa tan của protein tái tổ hợp ra khỏi tế bào tái tổ hợp biểu hiện protein tái tổ hợp đích ở dạng các thể không hòa tan trong tế bào. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất thể kết tụ protein tái tổ hợp bằng cách tách các thể không hòa tan của protein tái tổ hợp ra khỏi tế bào tái tổ hợp biểu hiện protein tái tổ hợp ở dạng thể không hòa tan trong tế bào, bao gồm bước phá vỡ tế bào tái tổ hợp, kết tụ các thể không hòa tan của protein tái tổ hợp, và tách thể kết tụ thu được.



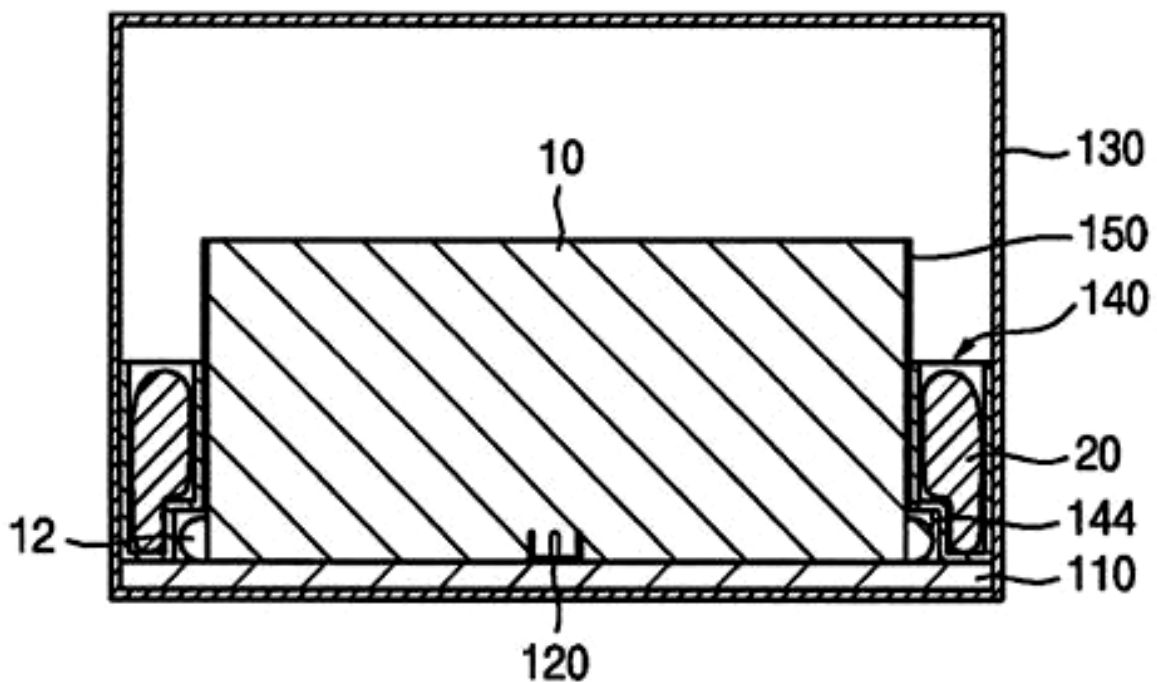
- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0033360 B | | (15) 16/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/03/2018 | 360 |
| (21) 1-2017-05227 | | (85) 22/12/2017 | |
| (22) 16/06/2016 | | (86) PCT/KR2016/006397 | 16/06/2016 |
| (30) 10-2015-0089359 | 23/06/2015 | KR (87) WO2016/208907 | 29/12/2016 |
| | 10-2016-0074004 | 14/06/2016 | KR |
| (51) A01D 41/00; A01D 57/00; A01D 41/12 | | | |
| (73) LS MTRON LTD. (KR) | | | |
| | 127, LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 14119, Republic of Korea | | |
| (72) PARK, Hwan (KR); SEO, Sin Won (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED) | | | |
| (54) CƠ CẤU CẮT DỪNG CHO MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP THÔNG THƯỜNG | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu cắt dừng cho máy gặt đập liên hợp thông thường và máy gặt đập liên hợp thông thường. Cơ cấu cắt bao gồm bộ guồng gạt được tạo kết cấu để gom cây ngũ cốc, bộ lưỡi cắt được tạo kết cấu để gạt cây ngũ cốc, bộ vận chuyển được tạo kết cấu để chuyển cây ngũ cốc tới cơ cấu đập được tạo kết cấu để đập cây ngũ cốc, và bộ ly hợp được tạo kết cấu để dẫn động có lựa chọn từng bộ guồng gạt và bộ lưỡi cắt bằng cách sử dụng lực dẫn động để truyền động bộ vận chuyển.



- | | | | | |
|--|---|------|-----------------|-----|
| (11) 1-0033361 B | | | (15) 16/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | | 414B | (43) 30/01/2020 | 382 |
| (21) 1-2018-05632 | | | | |
| (22) 12/12/2018 | | | | |
| (30) 10-2018-0083619 | 18/07/2018 | KR | | |
| 10-2018-0114079 | 21/09/2018 | KR | | |
| (51) B65D 25/10; B65D 81/05; B65D 85/36; B65D 61/00 | | | | |
| (73) PARIS CROISSANT CO., LTD (KR) | | | | |
| | 18, Sagimakgol-ro 31beon-gil, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13220, Republic of Korea | | | |
| (72) KIM, Sun Young (KR) | | | | |
| (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD) | | | | |
| (54) KHUNG CỐ ĐỊNH VÀ HỘP ĐỰNG BÁNH BAO GỒM KHUNG CỐ ĐỊNH NÀY | | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến khung cố định và hộp đựng bánh trong đó, khung cố định bao gồm phần mặt bên phía trong, có hình dạng tương ứng với hình dạng của mặt bên của bánh được nâng trên bề, được tạo kết cấu để gia cố mặt bên của bánh; phần mặt bên phía ngoài, có hình dạng tương ứng với hình dạng mặt bên phía trong của hộp để tiếp nhận bánh được nâng bởi bề, được tạo kết cấu để gia cố mặt bên phía trong của hộp; và phần kết nối được tạo kết cấu để nối đầu trên của phần mặt bên phía trong với đầu trên của phần mặt bên phía ngoài với nhau. Do đó khung cố định được lắp ráp ở giữa mặt bên của bánh và mặt bên phía trong của hộp để gia cố mặt bên của bánh để ngăn bánh dịch chuyển trong hộp.



(11) 1-0033362 B (15) 16/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2020 386
(21) 1-2019-06057
(22) 30/10/2019
(30) 10-2018-0136937 08/11/2018 KR

(51) E02D 3/12

(73) 1. CL-GEOTECH CO., LTD. (KR)

A-dong 520-ho, 40, Imi-ro, Uiwang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

2. CHOI YOUNG DEOK (KR)

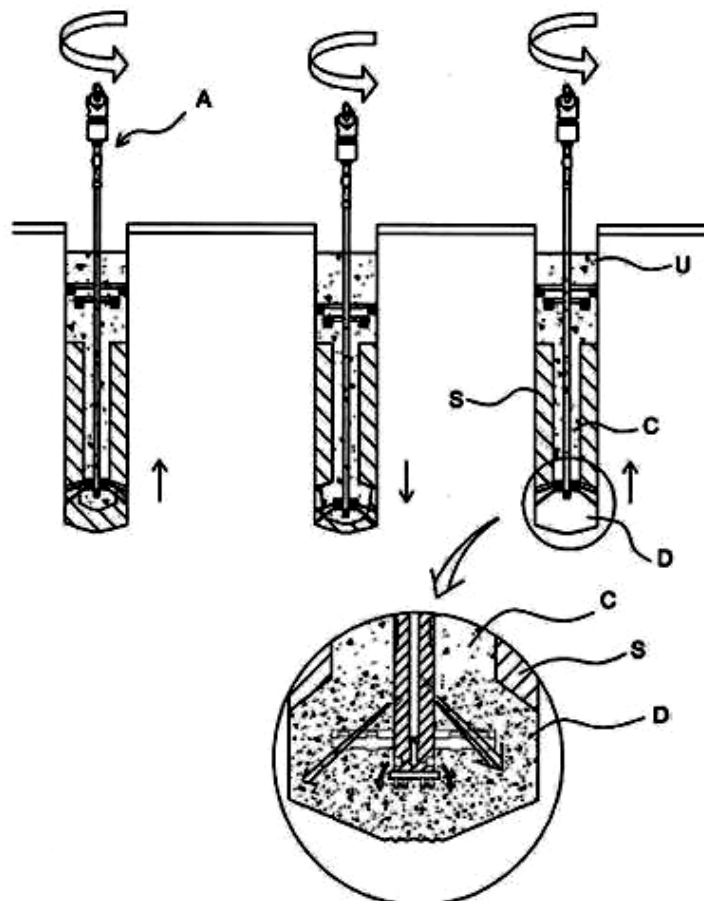
611-dong 701-ho, 248, Jeongjail-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) CHOI Young Deok (KR)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

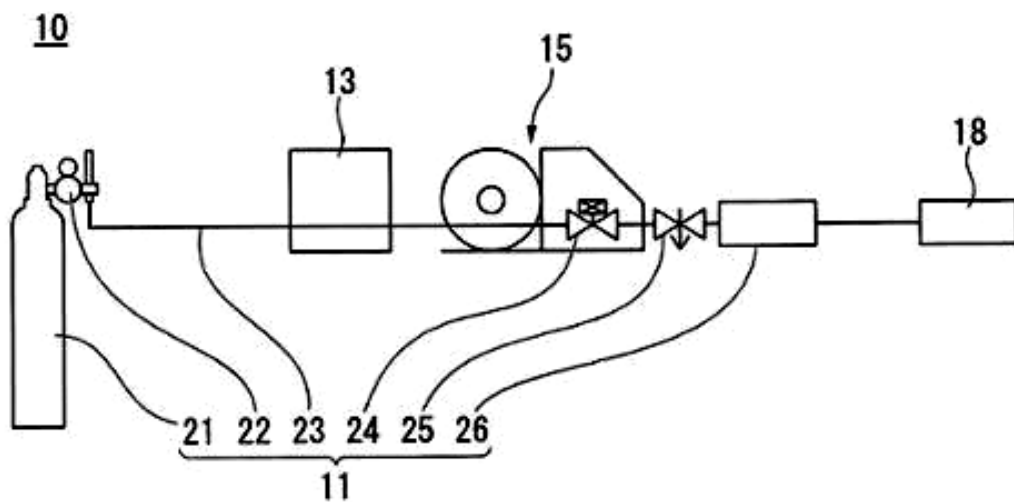
(54) PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG MÓNG CHỐNG KÉO THÉP RA KHỎI BÊ TÔNG CẢI THIỆN ĐẤT

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thi công móng, và cụ thể hơn, đề cập đến phương pháp thi công móng chống kéo thép ra khỏi bê tông cải thiện đất được tạo ra bằng cách trộn xi măng với đất đào được trong khi đào đất và trong đó thiết bị chống kéo thép ra khỏi bê tông được nối trực tiếp với kết cấu được lắp vào để đảm bảo một cách hiệu quả cả cấu kiện chịu nén và sức ép tốt trong hiệu năng kết cấu.



- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0033363 B | | (15) 16/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/06/2018 | 363 |
| (21) 1-2018-01129 | | (85) 19/03/2018 | |
| (22) 27/09/2016 | | (86) PCT/JP2016/078525 | 27/09/2016 |
| (30) 2015-189080 | 28/09/2015 JP | (87) WO2017/057400 | 06/04/2017 |
| (51) F17C 13/00; B23K 9/16 | | | |
| (73) TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP) | | | |
| | 3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1428558, Japan | | |
| (72) WADA Katsunori (JP); TODA Kazufumi (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) BỘ CẤP KHÍ, BỘ CẤP KHÍ CÓ CHỨC NĂNG TRỘN, THIẾT BỊ HÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤP KHÍ | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ cấp khí, bộ cấp khí có chức năng trộn, thiết bị hàn và phương pháp cấp khí, mà có thể giúp ngăn ngừa dòng chảy xả của khí từ nguồn cấp khí trong giai đoạn đầu của khí được dẫn ra từ nguồn cấp khí, giảm bớt chi phí và cải thiện công việc bảo trì. Bộ cấp khí (10) bao gồm nguồn cấp khí (21) mà khí được nạp vào đó ở áp suất cao, bộ giảm áp một cấp (22) được bố trí ở đầu xả khí của nguồn cấp khí (21) và được tạo kết cấu để giảm bớt áp suất của khí dẫn ra từ nguồn cấp khí (21) đạt áp suất định trước, đường cấp khí (23) có một đầu được nối với bộ giảm áp một cấp (22) và đầu còn lại được nối với đối tượng sử dụng khí, van solenoid (24) được bố trí trên đường cấp khí (23) và van tiết lưu (25) được bố trí trên đường cấp khí (23) đặt giữa van solenoid (24) và đối tượng sử dụng khí.

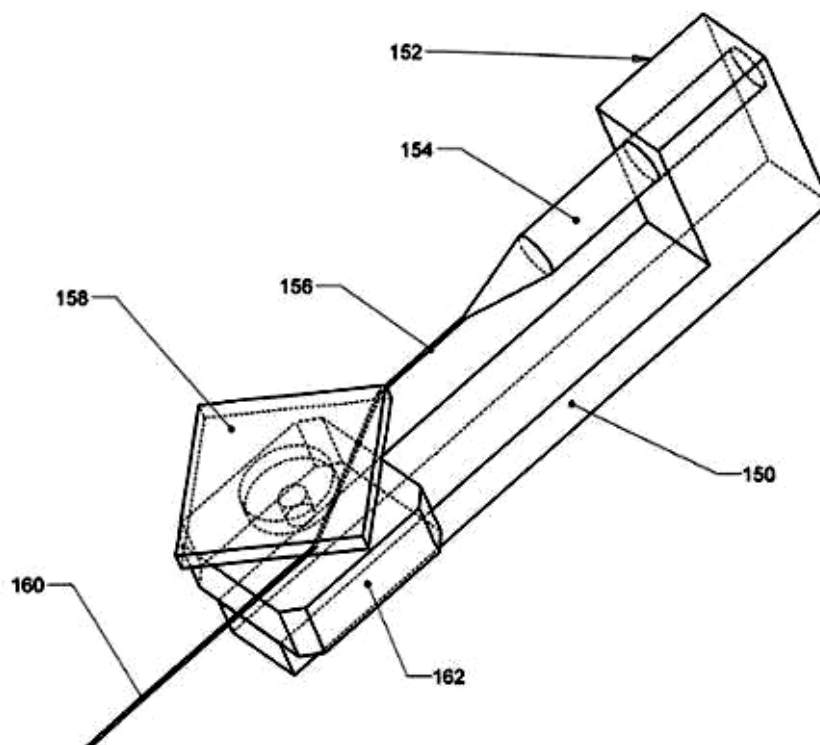


- (11) **1-0033364 B** (15) 16/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/08/2018 365
(21) 1-2018-02038 (85) 14/05/2018
(22) 14/11/2016 (86) PCT/EP2016/077566 14/11/2016
(30) 15194661.3 16/11/2015 EP (87) WO2017/085007 26/05/2017
(51) **A61K 47/12; A61K 31/194; A61K 31/40; A61K 31/573; A61K 9/16; A61K 47/26; A61K 9/00; A61K 9/14; A61K 31/167; A61K 45/06**
(73) **CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)**
Via Palermo, 26/A, 43122 Parma, Italy
(72) CAFIERO, Claudio (IT); ORTENZI, Leonardo (IT)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CHẾ PHẨM DẠNG BỘT CHỨA CHẤT CHỐNG TIẾT CHOLIN VÀ CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ TIẾT β_2 -ADRENALIN, VÀ QUY TRÌNH BÀO CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng bột khô để xông hít chứa tổ hợp của chất chống tiết cholin, chất chủ vận thụ thể tiết β_2 -adrenalin tác dụng kéo dài, và tùy ý, corticosteroid dạng xông hít và quy trình bào chế chế phẩm này.

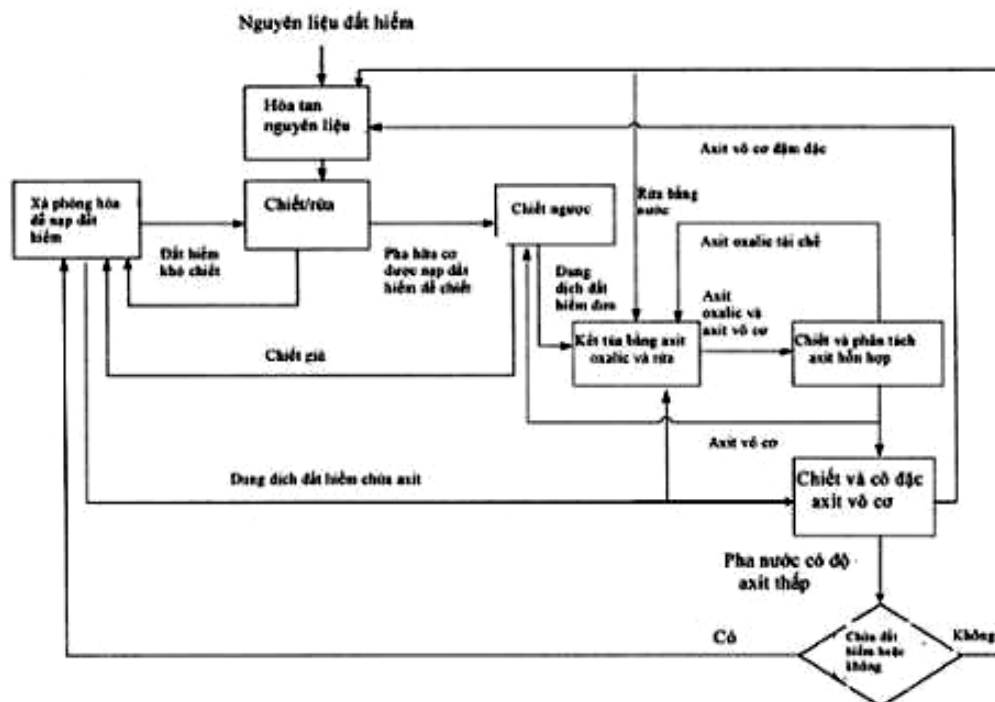
- | | | | |
|--|---|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033365 B | | (15) 16/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2018-04186 | | (85) 21/09/2018 | |
| (22) 24/02/2017 | | (86) PCT/US2017/019371 | 24/02/2017 |
| (30) 62/300,105 | 26/02/2016 | US | (87) WO2017/147434 |
| | 62/342,290 | 27/05/2016 | US |
| (51) B29C 64/153; B29C 64/165; B29C 64/205; B33Y 40/00; B29C 64/336; B33Y 10/00; B33Y 30/00; B22F 3/26; B29C 64/314 | | | |
| (73) TRIO LABS, INC. (US) | | | |
| | 2 Davis Drive Suite 132 Research Triangle Park, NC 27709, United State of America | | |
| (72) STEEGE, Adam, T.C. (US) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO COMPOZIT DẠNG BỘT | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến máy và phương pháp chế tạo composit dạng bột, và phương pháp chế tạo ra vật thể bằng cách tạo khối rắn dạng tự do. Máy chế tạo bao gồm nền để nhận các lớp vật liệu tạo cấu trúc để tạo ra miêu tả khối rắn 3 chiều của mô hình kỹ thuật số, thành phần để làm bồi đắp các lớp vật liệu tạo cấu trúc, và thành phần tạo ảnh để kết dính các phân tương ứng của vật liệu tạo cấu trúc vào các mặt cắt ngang miêu tả các phần dữ liệu có trong mô hình kỹ thuật số. Thành phần hình ảnh thứ nhất có thể là nguồn ánh sáng phẳng có thể lập trình được hoặc bộ phận quét màn hình khúc xạ chuyên dụng, hoặc hệ thống tạo ảnh khác. Nền bao gồm hệ thống pha trộn để cấp nhựa bất sáng cho thành phần được tạo cấu trúc. Vật thể có thể là thành phần composit dạng bột mà sử dụng loại vật liệu bất kỳ trong số nhiều loại vật liệu dạng bột đa dạng hoặc thành phần chất dẻo.



- (11) **1-0033366 B** (15) 16/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/03/2015 324
 (21) 1-2014-03980 (85) 27/11/2014
 (22) 21/09/2012 (86) PCT/CN2012/001294 21/09/2012
 (30) 201210170171.X 28/05/2012 CN (87) WO2013/177729 A1 05/12/2013
 (51) **C22B 59/00; C22B 3/26; C22B 3/46**
 (73) **CHINA MINMETALS (BEIJING) RESEARCH INSTITUTE OF RE CO. LTD (CN)**
 12D-1, Tower B, No A28 Xinxu Road, Haidian District Beijing 100085, China
 (72) LIAO, Chunsheng (CN); LIU, Yan (CN); ZHANG, Bo (CN)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÁCH ĐẤT HIỂM BẰNG CÁCH TUẦN HOÀN NGUYÊN LIỆU HAI LẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân tách đất hiếm bằng cách tuần hoàn nguyên liệu hai lần. Phương pháp này bao gồm các bước: sử dụng pha hữu cơ thu được bằng cách trộn dung môi chiết trồng A với nguyên liệu đất hiếm cần xử lý và được nạp vào cùng với đất hiếm để tách chiết hai lần sau đó, và tái sử dụng chúng trong việc hòa tan nguyên liệu thô sau khi tách dung môi chiết C và cô đặc axit vô cơ trong pha nước dư hoặc tuần hoàn chúng sau khi kết tủa đất hiếm tại đó bằng axit oxalic; chiết dung dịch đất hiếm sau khi tinh chế bằng cách tách, sử dụng axit oxalic để kết tủa đất hiếm, sử dụng trực tiếp axit vô cơ dư để rửa, để chiết ngược hoặc để hòa tan nguyên liệu thô sau khi chiết và cô đặc. Phương pháp này có thể tái chế nguyên liệu trung gian được tạo ra trong suốt quá trình phân tách đất hiếm, không cần phải tiến hành bước xử lý dung môi chiết bằng kiềm, và chỉ cần thực hiện các bước như hòa tan, rửa và chiết ngược nguyên liệu thô bằng cách tuần hoàn axit vô cơ.



- | | | | | |
|-------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0033367 B | | | (15) 16/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | | (43) 26/04/2018 | 361 |
| (21) 1-2018-00941 | | | (85) 06/03/2018 | |
| (22) 28/06/2016 | | | (86) PCT/JP2016/069100 | 28/06/2016 |
| (30) 2015-157681 | 07/08/2015 | JP | (87) WO2017/026182 A1 | 16/02/2017 |
| 2015-157682 | 07/08/2015 | JP | | |
| 2015-180057 | 11/09/2015 | JP | | |
| 2015-180061 | 11/09/2015 | JP | | |

(51) **B62D 55/14; A01D 67/00; B62D 55/30; B62D 55/116; A01D 63/04; A01F 12/54**

(73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**

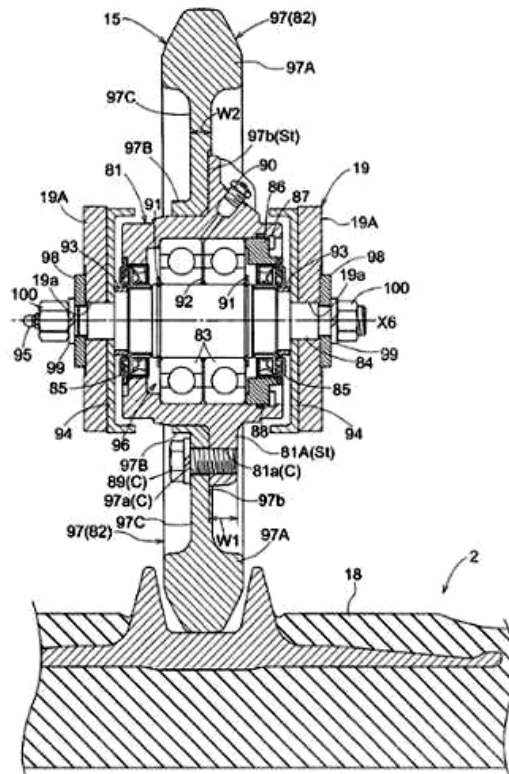
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan

(72) OKAMOTO Shuzo (JP); BUNNO Yuichi (JP); HIFUMI Yoshiki (JP); HIDA Sadanori (JP); KOBAYASHI Yoshiyasu (JP); HAYASHI Shigeyuki (JP); FUJITA Shigeo (JP); AOYAMA Yuya (JP); KAWADA Yasutake (JP); KOTANI Shinji (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

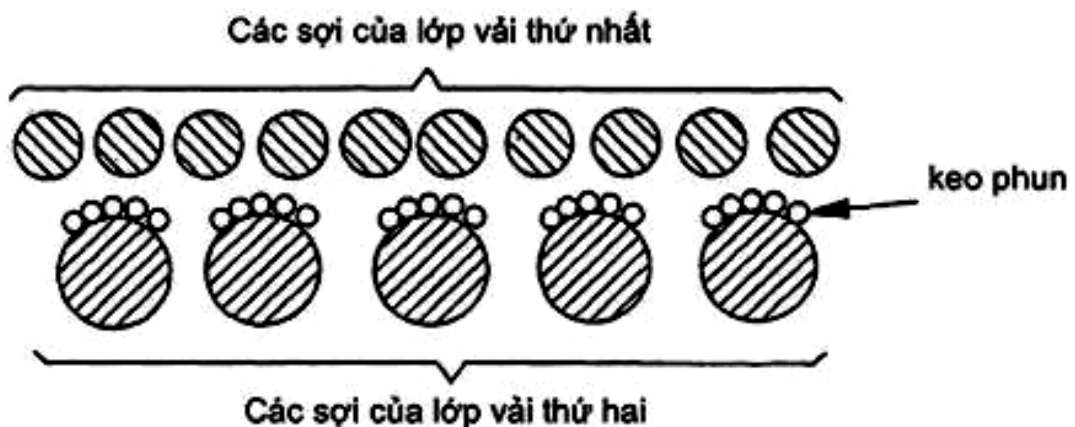
(54) **THIẾT BỊ CHUYỂN ĐỘNG BẰNG BÁNH XÍCH, MÁY LIÊN HỢP VÀ MÁY GẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chuyển động bằng bánh xích, trong đó chỉ phần trục lăn của bánh kéo căng có thể được thay thế. Bánh kéo căng (15) gồm phần ống lồng (81), mà được đỡ quay được bởi trục đỡ (84) được đỡ bởi khung kéo (19), phần trục lăn (82), mà được gắn với phần chu vi ngoài của phần ống lồng (81) và làm việc trên băng xích (18), và phần liên kết (c), mà liên kết phần ống lồng (81) và phần trục lăn (82) sao cho liên kết có thể được loại bỏ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến máy liên hợp và máy gặt.



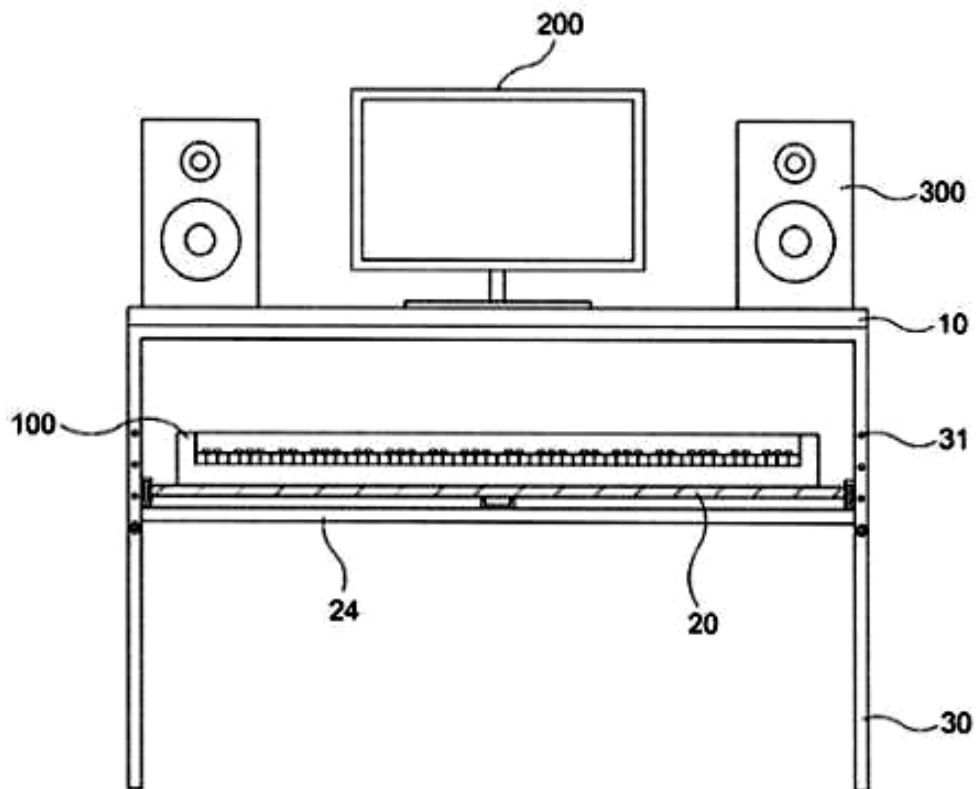
- (11) **1-0033368 B** (15) 16/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2018 364
 (21) 1-2018-01419 (85) 03/04/2018
 (22) 04/10/2016 (86) PCT/IB2016/001434 04/10/2016
 (30) UB2015A004103 05/10/2015 IT (87) WO2017/060765 13/04/2017
 (51) **H04R 1/02; B32B 37/12; B32B 37/24; B32B 38/00; H04R 1/08; B32B 5/02; B32B 7/14; C09J 175/04; B32B 27/40; B32B 38/04**
 (73) **SAATI S.P.A. (IT)**
 Via Milano, 14, 22070 Appiano Gentile (CO), Italy
 (72) LUCIGNANO, Carmine (IT); CANONICO, Paolo (IT)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP DÁN HOẶC LIÊN KẾT CÁC LỚP VẢI DỆT CHÍNH XÁC ĐỂ SẢN XUẤT CẤU TRÚC DỆT NHIỀU LỚP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ PHẬN BẢO VỆ THIẾT BỊ ÂM THANH BẰNG CẤU TRÚC DỆT NHIỀU LỚP**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dán hoặc liên kết các lớp vải dệt chính xác thứ nhất và thứ hai, mỗi lớp vải được tạo ra bằng cách dệt các sợi đơn tổng hợp để thu được cấu trúc dệt hai lớp, để sử dụng cho loa và micro của các thiết bị điện tử nói chung có ít nhất một chức năng âm thanh, chức năng phát hoặc thu âm thanh (tiếng hoặc nhạc), để bảo vệ thiết bị điện tử khỏi sự xâm nhập của nước và hạt rắn, và cũng để giữ các đặc tính phát và thu âm thanh được thiết kế, phương pháp này bao gồm bước liên kết các lớp vải thứ nhất và thứ hai bằng vật liệu keo được phun trên các sợi đơn tổng hợp của ít nhất một lớp trong số các lớp vải dệt chính xác thứ nhất và thứ hai.



- (11) **1-0033369 B** (15) 16/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2021 395
(21) 1-2020-04392
(22) 29/07/2020
(30) 20-2019-0003191 31/07/2019 KR
(51) **A47B 21/03**
(76) **LEE, SU HYEOK (KR)**
103-1801, 551, Madeul-ro, Dobong-gu, Seoul 01410, Republic of Korea
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **BÀN DÙNG CHO CHUYÊN GIA ÂM NHẠC**

- (57) Sáng chế bộc lộ bàn dùng cho chuyên gia âm nhạc, mà nhằm nâng cao hiệu suất của việc bố trí các thiết bị nhạc được sử dụng cho các công việc âm nhạc như sáng hoặc biên tập, sao cho công việc âm nhạc có thể được thực hiện một cách thuận tiện hơn. Sáng chế đề xuất bàn dùng cho chuyên gia âm nhạc, bàn được tạo cấu hình sao cho tấm trên cùng (10) được đỡ ở độ cao định trước bởi các chân đỡ (30) và tấm trượt (20) được tạo cấu hình để di chuyển tịnh tiến có chọn lọc theo phương ngang bên dưới tấm trên cùng (10); trong đó bàn phím (100) được đặt trên tấm trượt (20), và các phía bên trái và bên phải của tấm trượt (20) được đỡ di chuyển bởi các đường ray dẫn (21); và trong đó phần trung tâm của tấm trượt (20) được đỡ bởi đường ray gia cố trung tâm (22) được tạo cấu hình để ngăn tấm trượt (20) không bị võng xuống.



(11) 1-0033370 B		(15) 16/08/2022	
(45) 26/09/2022	414B	(43) 27/08/2018	365
(21) 1-2018-01989		(85) 10/05/2018	
(22) 18/11/2015		(86) PCT/JP2015/082382	18/11/2015
		(87) WO2017/085804	26/05/2017

(51) *A61F 13/49; A61F 13/514; A61F 13/51*

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

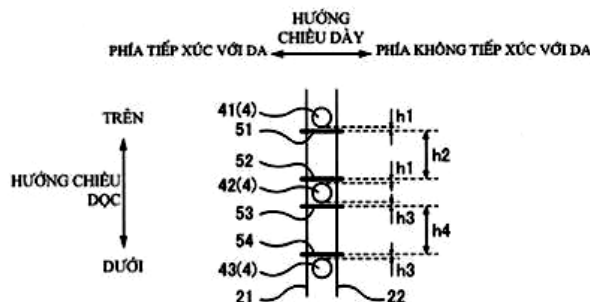
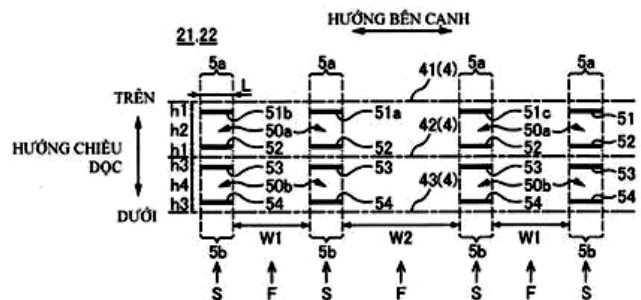
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

(72) KATSURAGAWA, Kunihiko (JP); TAKINO, Syunsuke (JP); UEDA, Masumi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

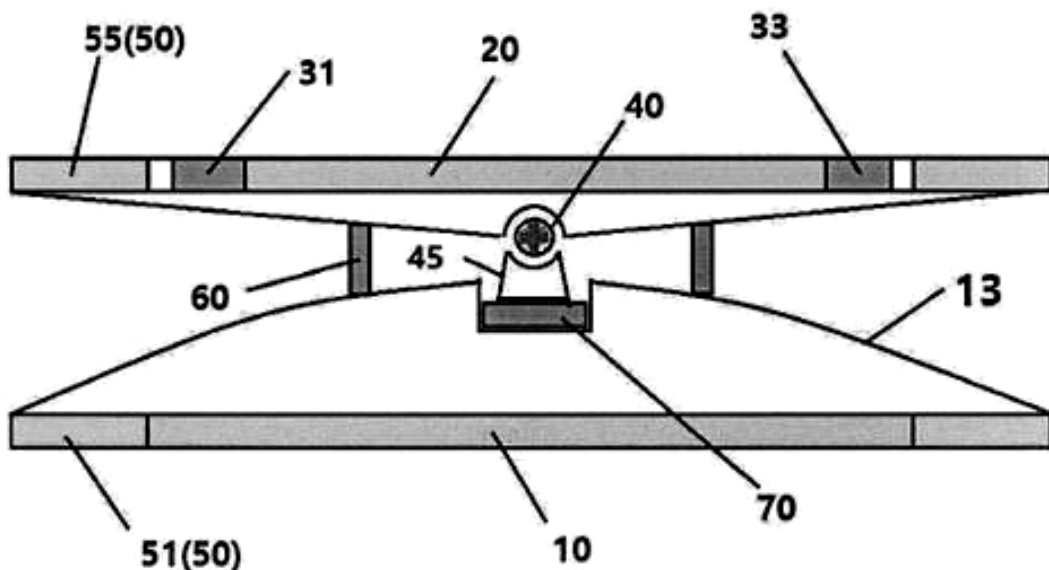
(54) **VẬT DỤNG MẶC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng để mặc (1) gồm: chi tiết ngoài ở phía trước (2a), chi tiết ngoài ở phía sau (2b), nhiều chi tiết đàn hồi (4), và nhiều phần cắt (5). Mỗi chi tiết ngoài ở phía trước (2a) và chi tiết ngoài ở phía sau (2b) bao gồm tấm không tiếp xúc với da (22) và tấm phía tiếp xúc với da (21). Giữa tấm không tiếp xúc với da (22) và tấm phía tiếp xúc với da (21), nhiều chi tiết đàn hồi (4) được tạo ra theo hướng chiều dọc. Nhiều phần cắt (5) được tạo ra ở ít nhất một trong số tấm không tiếp xúc với da (22) và tấm phía tiếp xúc với da (21) ít nhất là ở một chi tiết ngoài ở phía trước (2a) và chi tiết ngoài ở phía sau (2b). Phần cắt thứ nhất (51) và phần cắt thứ hai (52) được tạo ra giữa chi tiết đàn hồi thứ nhất (41) và chi tiết đàn hồi thứ hai (42) liền kề nhau. Phần xếp chồng thứ nhất (5a) là phần trong đó phần cắt thứ nhất (51) và phần cắt thứ hai (52) chồng lên theo hướng chiều ngang. Phần cắt thứ ba (53) và phần cắt thứ tư (54) được tạo ra giữa chi tiết đàn hồi thứ hai (42) và chi tiết đàn hồi thứ ba (43). Phần xếp chồng thứ hai (5b) là phần trong đó phần cắt thứ ba (53) và phần cắt thứ tư (54) chồng lên theo hướng chiều ngang. Phần xếp chồng thứ nhất (5a) và phần xếp chồng thứ hai (5b) chồng lên theo hướng chiều ngang.



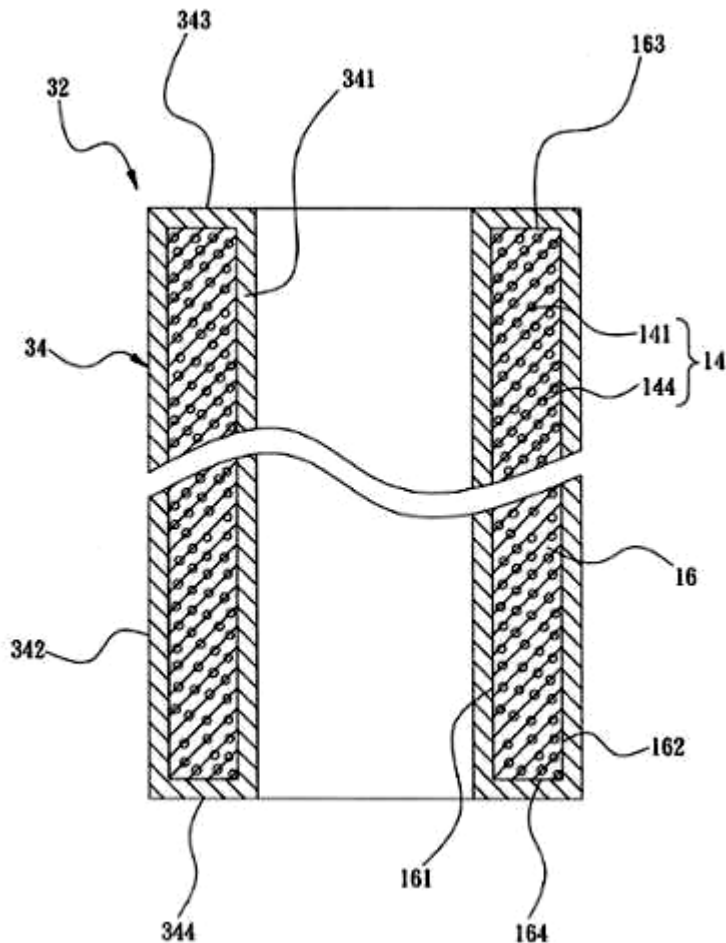
- (11) **1-0033371 B** (15) 16/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/11/2020 392
 (21) 1-2019-02266
 (22) 03/05/2019
 (51) *A63B 69/18; A63B 24/00; G09B 9/02; A63B 71/06; A63B 22/16*
 (73) **BITBUS CO., LTD (KR)**
 2 floor 43, Munpyeongdong-ro, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea
 (72) JEON Seong-Ho (KR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)
 (54) **VÁN TRƯỢT MÔ PHÒNG TRẢI NGHIỆM THỂ THAO THỰC TẾ ẢO**

(57) Sáng chế đề cập đến ván trượt mô phỏng trải nghiệm thể thao thực tế ảo (có sử dụng ván trượt như trượt băng, trượt tuyết và tương tự) và tự động nhận ra tư thế của người dùng tương tác với nội dung thực tế ảo (Virtual reality-VR). Bộ ván trượt mô phỏng bao gồm ván trượt mô phỏng (100), được tạo cấu hình để có khả năng nghiêng và xoắn tức thời tầm chuyển động trên cùng (20) được đặt trên tấm đế (10) khi có lực tác dụng bởi chân của người dùng; môđun thu nhận tín hiệu cảm biến (110) được cài đặt trong ván trượt mô phỏng (100) để nhận tín hiệu cảm biến từ cảm biến phát hiện chuyển động của ván trượt (30) để cảm nhận độ nghiêng, gia tốc và xoắn của ván trượt mô phỏng (100) và để truyền tín hiệu cảm biến đến bộ mô phỏng thể thao (120); bộ mô phỏng thể thao (120) có thể nhận ra các chuyển động của người dùng và ván trượt dựa trên môđun thu nhận tín hiệu cảm biến (110) và thực hiện độ nghiêng và thông tin xoắn hiện diện trong hình ảnh nội dung trên ván trượt mô phỏng (100); môđun điều khiển bộ dẫn động (130) nhận lệnh của bộ mô phỏng thể thao (120) và điều khiển bộ dẫn động của ván trượt mô phỏng (100) để thực hiện độ nghiêng, xoắn và chuyển động rung của hình ảnh nội dung ở tầm chuyển động trên cùng (20); và bộ hiển thị hình ảnh (140) bao gồm kính thực tế ảo (VR) hoặc bộ hiển thị để nhận hình ảnh nội dung của trò chơi thể thao (lướt sóng, trượt băng, trượt tuyết) từ bộ mô phỏng thể thao (120) để hiển thị trực quan hình ảnh của nhân vật và hình ảnh nội dung của trò chơi thể thao.



- (11) 1-0033372 B (15) 16/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/04/2020 385
 (21) 1-2019-02840
 (22) 29/05/2019
 (30) 107213452 04/10/2018 TW
 (51) A47G 21/18; A23L 5/00
 (73) ZHEN YI XUAN FOOD ENTERPRISES CO. (TW)
 No.28, Ln. 67, Hecuo St., Xitun Dist., Taichung City 407, Taiwan
 (72) Yi-Min Chuang (TW); Chih-Ching Chang (TW)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **ỐNG HÚT NHẹ ẶN ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến ống hút mà thân chính là hỗn hợp của tinh bột (12) và vi nang (14) theo một tỷ lệ nhất định. Cấu trúc rỗng ruột của thân chính sẽ được duy trì nhờ vào phương pháp làm mất nước hoặc sấy, cấu trúc này là một thành ống được nhúng vào sáp lỏng, chất sáp này và thân chính sẽ nảy sinh hiệu ứng thấm ướt. Các vi nang (14) có đường kính từ 30 μm đến 1000μm, vi nang có bao nang (142), bên trong bao nang có nhân (145) ở thể khí, thể rắn hoặc thể lỏng. Nhờ đó, ống hút sẽ ở thể rắn, nhẹ và có thể ăn được, hơn nữa khi nhai sẽ tạo hoặc thay đổi cảm giác giòn.



- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033373 B | | (15) 16/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-02106 | | (85) 18/05/2018 | |
| (22) 11/01/2016 | | (86) PCT/CN2016/070614 | 11/01/2016 |
| (30) 201510691388.9 | 21/10/2015 CN | (87) WO2017/067098 | 27/04/2017 |
| (51) C07C 211/55; C07C 209/60 | | | |
| (73) SENNICS CO., LTD. (CN) | | | |
| 7F, Sinochem International Plaza, No.233 North Changqing Road, Pudong New Area, Shanghai, 200126, China | | | |
| (72) GUO, Xiangyun (CN); RUAN, Xiaomin (CN); XING, Jinguo (CN); CHEN, Xinmin (CN) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT P-PHENYLENDIAMIN ĐƯỢC THỂ ARYL | | | |

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều chế hợp chất p-phenylendiamin được thể aryl. Công thức cấu tạo chất p-phenylendiamin được thể aryl được thể hiện theo công thức (I'), trong đó R' là phenyl hoặc o-metylphenyl, và R' giống hoặc khác với R''. Phương pháp điều chế này bao gồm các bước: cho nguyên liệu ban đầu A phản ứng với nguyên liệu ban đầu B với sự có mặt của chất nhận hydro và chất xúc tác để tạo thành chất p-phenylendiamin được thể aryl, nguyên liệu ban đầu A có cấu tạo được biểu diễn bởi công thức (I), nguyên liệu ban đầu B là xyclohexanon và/hoặc o-metylxyclohexanon và chất nhận hydro là chất có khả năng tiếp nhận hydro để chuyển hóa thành nguyên liệu ban đầu B. Theo phương pháp điều chế này, các nguyên liệu ban đầu là sẵn có với giá thành thấp, và tránh được việc sử dụng một lượng lớn nước để xử lý sau phản ứng. Hơn thế nữa, điều kiện phản ứng tương đối nhẹ nhàng, và tránh được sự ăn mòn thiết bị phản ứng. Vì vậy, phương pháp điều chế thân thiện với môi trường và ít ô nhiễm, và có thể đạt được lợi ích kinh tế cao hơn.



Công thức (I')

(11) 1-0033374 B

(15) 17/08/2022

(45) 26/09/2022

414B

(43) 25/05/2018

362

(21) 1-2017-04331

(22) 31/10/2017

(30) 10-2016-0143999

31/10/2016

KR

(51) G02F 1/136

(73) LG DISPLAY CO., LTD. (KR)

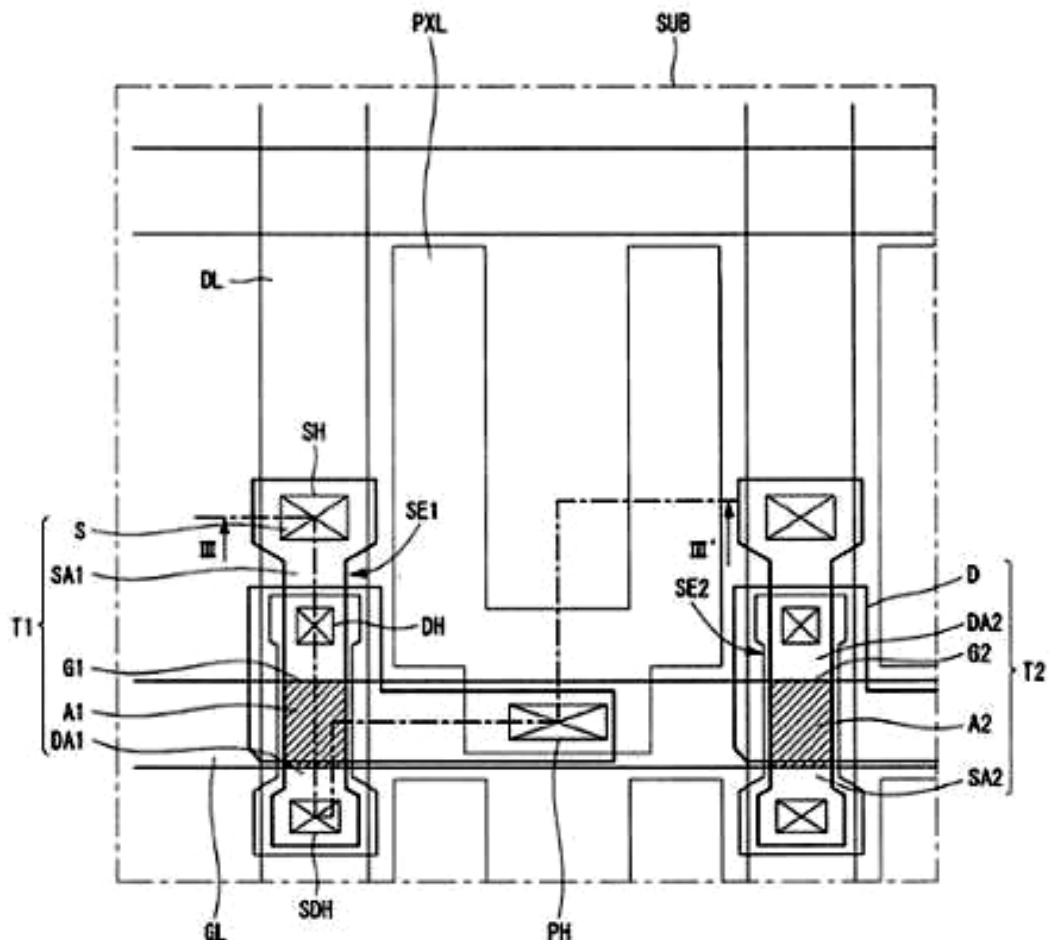
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(72) Sul LEE (KR); Sunhwa LEE (KR); Seongjun CHO (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ TINH THỂ LỎNG

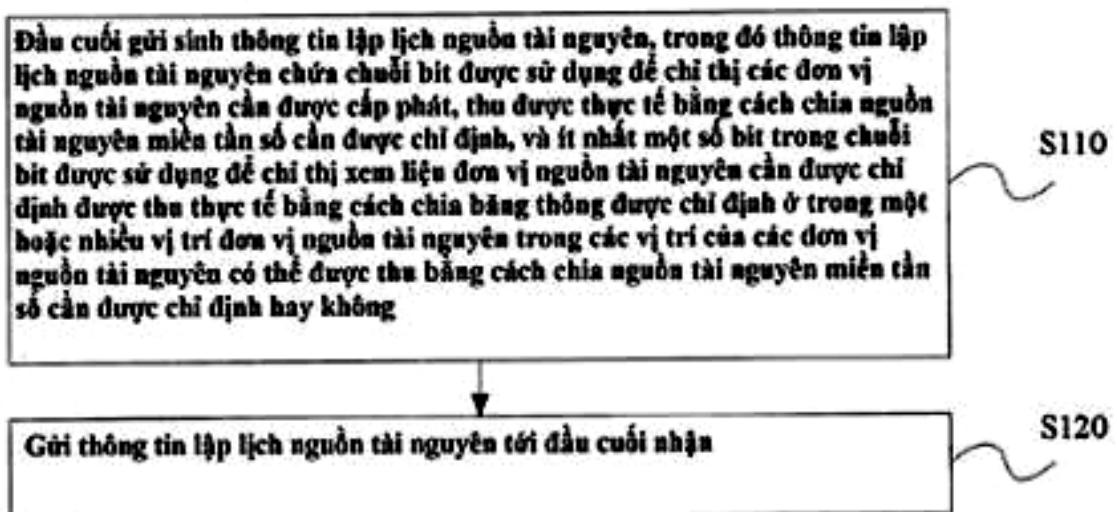
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị tinh thể lỏng. Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị tinh thể lỏng bao gồm: đường nối công trên đế; lớp cách ly công thứ nhất trên đường nối công này; lớp bán dẫn thứ nhất giao với đường nối công trên lớp cách ly công thứ nhất này; lớp cách ly công thứ hai trên lớp bán dẫn thứ nhất này; lớp bán dẫn thứ hai giao với đường nối công trên lớp cách ly công thứ hai này; lớp cách ly trung gian trên lớp bán dẫn thứ hai này; đường dẫn liệu được nối với lớp bán dẫn thứ nhất trên lớp cách ly trung gian này; và điện cực mảng được nối với lớp bán dẫn thứ hai trên lớp cách ly trung gian này.



- | | | | |
|--|---|------------------------|---------------|
| (11) 1-0033375 B | | (15) 17/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/03/2018 | 360 |
| (21) 1-2018-00115 | | (85) 10/01/2018 | |
| (22) 14/10/2015 | | (86) PCT/CN2015/091953 | 14/10/2015 |
| (30) PCT/CN2015/081589 | 16/06/2015 CN | (87) WO2016/201832 | 22/12/2016 |
| | PCT/CN2015/083284 | | 03/07/2015 CN |
| (51) H04W 72/04; H04W 16/00 | | | |
| (73) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN) | | | |
| | Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
518129, China | | |
| (72) GAN, Ming (CN); LIN, Meilu (CN); LIU, Le (CN) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP LẬP LỊCH NGUỒN TÀI NGUYÊN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG | | | |

- (57) Các phương án thực hiện của sáng chế đề cập tới phương pháp lập lịch nguồn tài nguyên, có thể trợ giúp việc làm giảm việc truyền các phân trên đầu của nguồn tài nguyên trong việc lập lịch nguồn tài nguyên. Phương pháp được áp dụng cho mạng diện cục bộ không dây, trong đó giao thức sinh tiếp theo được theo sau bởi mạng diện cục bộ không dây xác định trước các vị trí của các đơn vị nguồn tài nguyên có thể được cấp phát từ nguồn tài nguyên miền tần số cần được chỉ định. Phương pháp bao gồm các bước: sinh ra, bởi đầu cuối gửi, thông tin lập lịch nguồn tài nguyên, trong đó thông tin lập lịch nguồn tài nguyên chứa chuỗi bit để chỉ thị việc cấp phát thực tế của đơn vị (các đơn vị) nguồn tài nguyên từ nguồn tài nguyên miền tần số cần được chỉ định, và ít nhất một số bit trong chuỗi bit là để chỉ thị xem liệu một hoặc nhiều vị trí trong các vị trí đơn vị nguồn tài nguyên nêu trên có thể được cấp phát cho nguồn tài nguyên miền tần số cần được chỉ định là đơn vị (các đơn vị) nguồn tài nguyên được cấp phát thực sự hay không.

100



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033376 B | | (15) 17/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-02846 | | (85) 29/06/2018 | |
| (22) 02/12/2015 | | (86) PCT/JP2015/083909 | 02/12/2015 |
| | | (87) WO2017/094145 | 08/06/2017 |

(51) **A44B 19/34**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

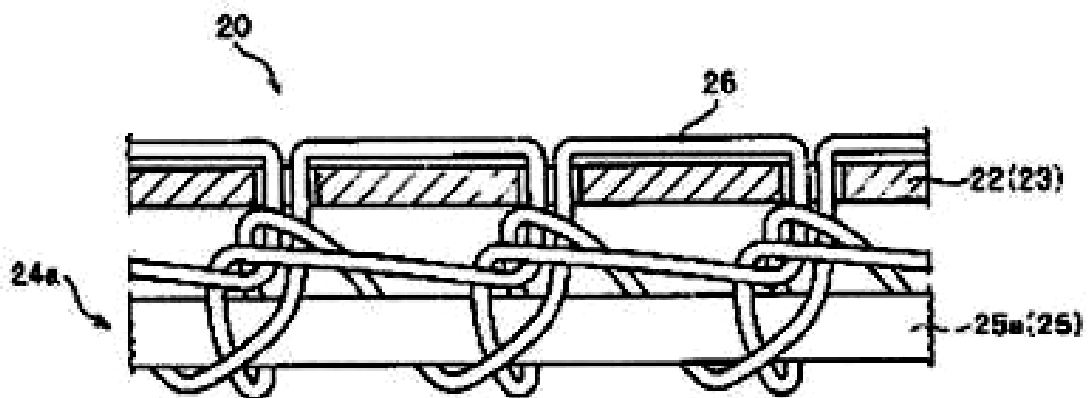
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) HOSOKAWA, Yusuke (JP); FUKUDA, Yuko (JP); SHO, Yoshiyuki (JP); HIMI, Naoyuki (JP)

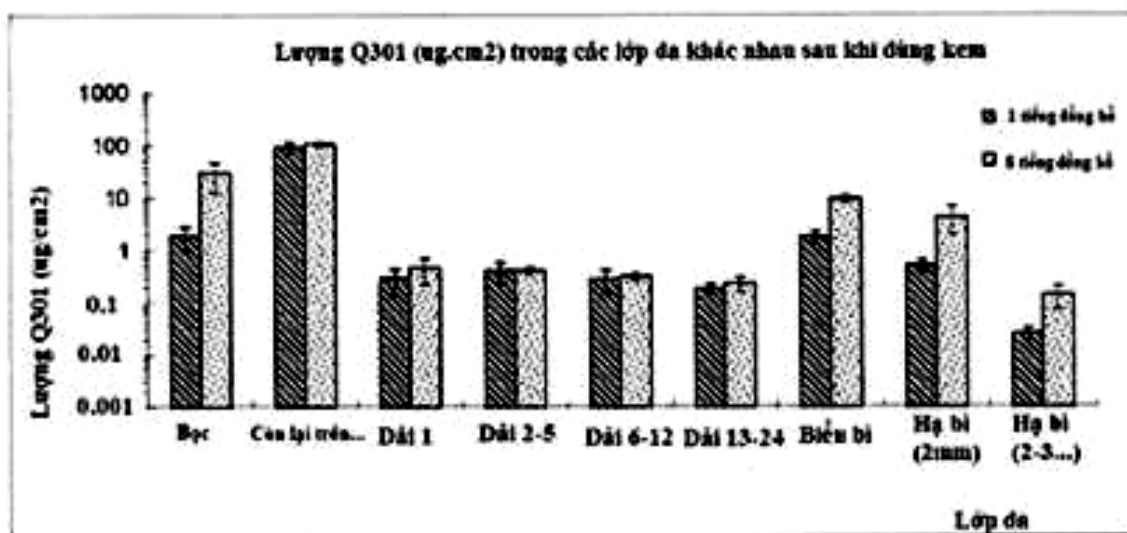
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KHÓA KÉO TRƯỢT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ PHẬN DẢI DÙNG CHO KHÓA KÉO TRƯỢT**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận dải (20, 30, 40, 50, 60) dùng cho khóa kéo trượt bao gồm thân dải (23) và phần dây lõi (24, 24a, 24b, 54a, 54b, 64) được bố trí trên phần mép bên dải (22, 32, 42, 62) của thân dải (23) dọc theo hướng chiều dài. Phần dây lõi (24, 24a, 24b, 54a, 54b, 64) được tạo ra bằng cách gắn cố định bộ phận dây (25, 25a, 25b) trên phần mép bên dải (22, 32, 42, 62) dọc theo hướng chiều dài bằng cách may bằng máy. Bộ phận dây (25, 25a, 25b) được gắn cố định tuyến tính sao cho ít nhất một sợi chỉ dùng cho máy may đi ngang qua trong khi tiếp xúc với bề mặt theo chu vi ngoài của bộ phận dây (25, 25a, 25b) mà không bị xuyên qua bởi chỉ phía kim (26, 56, 66) của máy may. Do vậy, do phần dây lõi (24, 24a, 24b, 54a, 54b, 64) có thể dễ được tạo ra bằng cách gắn cố định bộ phận dây (25, 25a, 25b) với thân dải (23) có các tính chất mong muốn ở giai đoạn sau đó, các bộ phận dải có giá trị bổ sung có thể được sản xuất dễ dàng với chi phí tương đối thấp.

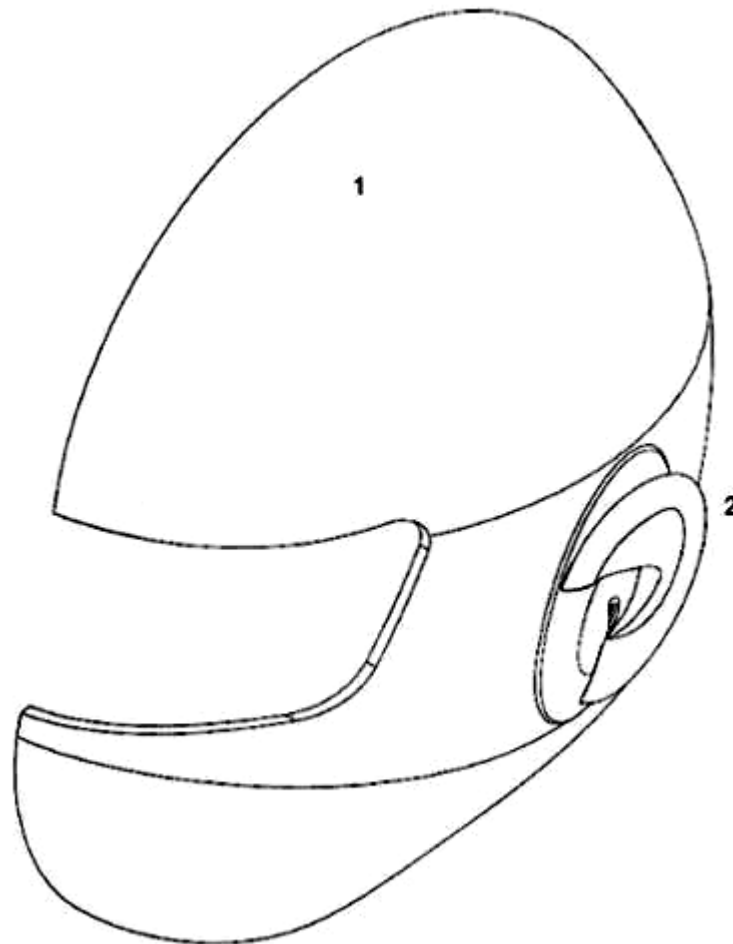


- (11) **1-0033377 B** (15) 17/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 26/09/2016 342
- (21) 1-2016-01451 (85) 22/04/2016
- (22) 13/08/2014 (86) PCT/KR2014/007525 13/08/2014
- (30) 10-2013-0130165 30/10/2013 KR (87) WO2015/064898 07/05/2015
- (51) *A61K 9/06; A61P 17/00; A61K 31/381*
- (73) **QURIENT CO., LTD.** (KR)
 (Sampyeong-dong) 16 Daewangpangyo-ro 712beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 463-400, Republic of Korea
- (72) NAM, Ki Yean (KR); KIM, Jeong Jun (KR); OH, Soo Hyun (KR); LEE, Sae Yeon (KR); AHN, Ji Ye (KR)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **DƯỢC PHẨM CHỐNG VIÊM DÙNG CỤC BỘ Ở DẠNG CHẾ PHẨM KEM BÔI CHỨA ZILEUTON VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chống viêm dùng cục bộ ở dạng chế phẩm kem bôi, và cụ thể hơn là dược phẩm chống viêm dùng cục bộ ở dạng chế phẩm kem bôi chứa zileuton có khả năng duy trì độ ổn định ở nhiệt độ phòng và có thể dùng cục bộ để tối đa hóa hiệu quả chữa bệnh trong khi tối thiểu hóa sự hấp thụ vào toàn bộ cơ thể, theo cách đó giảm thiểu độc tính gây ra bởi hợp chất để phù hợp với việc điều trị bôi ngoài ra của bệnh về da gây ra bởi viêm.



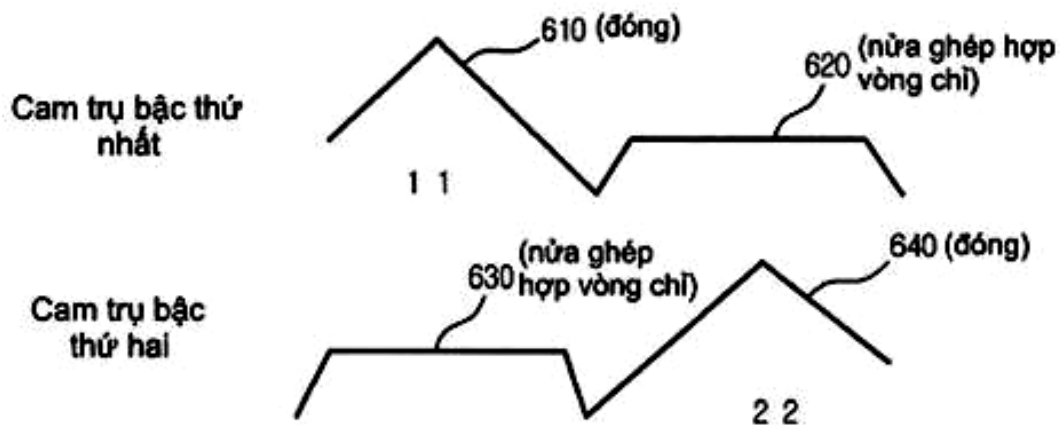
- (11) **1-0033378 B** (15) 17/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2020 386
(21) 1-2019-07033 (85) 12/12/2019
(22) 08/06/2018 (86) PCT/IB2018/054161 08/06/2018
(30) NC2017/0006010 16/06/2017 CO (87) WO2018/229619 20/12/2018
(51) **A42B 3/16**
(73) **EFEM ACOUSTICS, LLC (US)**
1413 Santa Cruz Ave Coral Gables, FL 33134, United States of America
(72) **MORALES VELASQUEZ, Luis Felipe (CO)**
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **MŨ BẢO HIỂM CÓ TAI**

- (57) Sáng chế đề cập đến mũ bảo hiểm để bảo vệ người lái xe của phương tiện không có mái che, bao gồm bộ phận bên ngoài có hình dạng tai và bộ phận bên trong có hình dạng nón được liên kết với tấm vành tai ở mỗi phía tại vị trí của tai người sử dụng. Mũ bảo hiểm theo sáng chế có thể cũng bao gồm bộ lọc và miếng vải để giảm nhiễu và cùng với cấu trúc bên ngoài và cấu trúc bên trong, khôi phục lại chức năng nghe của tai người. Mũ bảo hiểm này làm tăng cảm nhận không gian về vị trí và khoảng cách của môi trường, giảm nguy cơ tai nạn xe cộ.



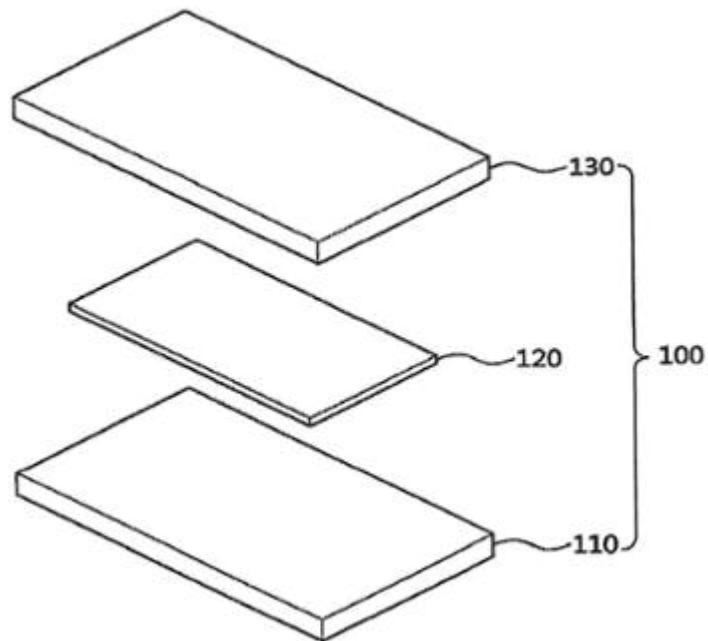
- (11) **1-0033379 B** (15) 17/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-05405 (85) 30/11/2018
 (22) 09/12/2016 (86) PCT/KR2016/014454 09/12/2016
 (30) 10-2016-0053805 02/05/2016 KR (87) WO2017/191881 30/11/2017
 (51) **D04B 9/26; D04B 1/24; D04B 9/42; D04B 9/06; D04B 1/10; D04B 15/32**
 (76) **JUN, KUM HEE (KR)**
 (YOUNGHWA I-NIX APT) 102-702, 9, Bongsol-ro, Soheul-eup, Pocheon-si
 Gyeonggi-do 11180, Republic of Korea
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP DỆT VẢI MỘT MẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dệt vải một mặt bao gồm các bước: tạo ra luân phiên vị trí đóng và vị trí nửa ghép hợp vòng chỉ ở cam trụ bậc thứ nhất; và tạo ra vị trí nửa ghép hợp vòng chỉ và vị trí đóng ở cam trụ bậc thứ hai được tạo ra bên dưới cam trụ bậc thứ nhất, trong đó vị trí nửa ghép hợp vòng chỉ của cam trụ bậc thứ hai được bố trí bên dưới vị trí đóng của cam trụ bậc thứ nhất, và vị trí đóng của cam trụ bậc thứ hai được bố trí bên dưới vị trí nửa ghép hợp vòng chỉ của cam trụ bậc thứ nhất, và trong đó sợi không được bọc được cấp đến vị trí đóng của cam trụ bậc thứ nhất, và sợi được bọc được cấp đến vị trí nửa ghép hợp vòng chỉ của cam trụ bậc thứ nhất. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến vải một mặt được dệt bằng phương pháp này.



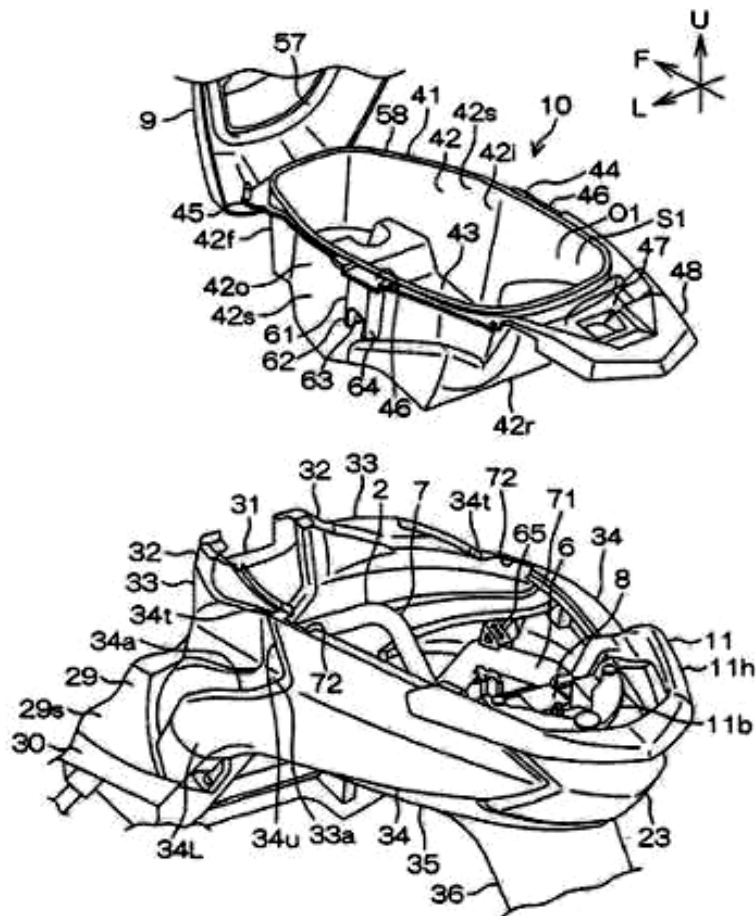
- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0033380 B | | (15) 17/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/03/2018 | 360 |
| (21) 1-2018-00435 | | (85) 30/01/2018 | |
| (22) 07/07/2016 | | (86) PCT/KR2016/007379 | 07/07/2016 |
| (30) 10-2015-0096676 | 07/07/2015 KR | (87) WO2017/007262 A1 | 12/01/2017 |
| (51) H01Q 7/00; G06K 19/077; H01Q 1/24 | | | |
| (73) AMOTECH CO., LTD. (KR) | | | |
| | 1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu Incheon 21629, Korea | | |
| (72) LIM, Ki-Sang (KR); NOH, Jin-Won (KR); BAEK, Hyung-II (KR); KIM, Beom-Jin (KR); HWANG, Yong-Ho (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyên giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI) | | | |
| (54) MÔĐUN ĂNG TEN | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến môđun ăng ten mà xếp lớp các tấm lớp có mẫu bức xạ lần lượt được tạo thành trên cả hai bề mặt của tấm chắn và nối các mẫu bức xạ thông qua lỗ xuyên hoặc bằng cách hàn để tạo thành mẫu ăng ten theo phương thẳng đứng của tấm chắn sóng điện từ. Môđun ăng ten theo sáng chế, dưới dạng môđun ăng ten được tạo thành với dạng bảng mạch in dẻo, và được gắn liền kề với phần đầu của thiết bị đầu cuối di động, bao gồm tấm lớp phía dưới được gắn trên thiết bị đầu cuối di động, và có mẫu bức xạ thứ nhất được tạo thành trên tấm lớp phía dưới; tấm chắn sóng điện từ có diện tích hẹp hơn tấm lớp phía dưới, và được xếp lớp trên đỉnh của tấm lớp phía dưới; tấm lớp phía trên được xếp lớp trên đỉnh của tấm chắn sóng điện từ, và có mẫu bức xạ thứ hai được tạo thành trên tấm lớp phía trên, một phần của cả hai đầu của tấm lớp phía trên được gắn với tấm lớp phía dưới; và phần nối nối mẫu bức xạ thứ nhất và mẫu bức xạ thứ hai.



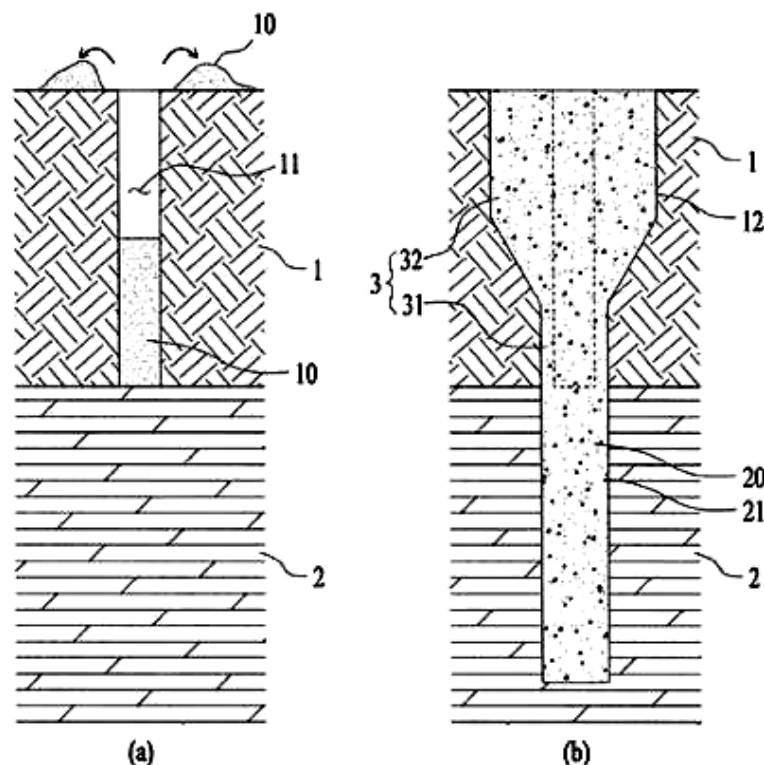
- (11) **1-0033381 B** (15) 17/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/04/2020 385
 (21) 1-2019-05286
 (22) 27/09/2019
 (30) 2018-192538 11/10/2018 JP
 (51) **B62J 9/14; B62K 11/04; B62J 1/12; B62J 17/00**
 (73) **Yamaha Hatsudoki Kabushiki Kaisha (JP)**
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) Yukito TSUJIMURA (JP)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập tới phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm hộp chứa vật dụng (10), yên (9), khung (2) gồm cặp khung sau (6) và giá lắp (65), và tấm che bên phía sau (32) được bố trí ra phía ngoài của cặp khung sau (6). Hộp chứa vật dụng (10) gồm phần bích (44) nhô ra từ mặt đường tròn ngoài (42o) của phần hình ống (42) bao quanh khoảng không chứa (S1), và phần lắp (61) kéo dài xuống phía dưới từ phần bích (44) và được lắp trên giá lắp (65). Tấm che (32) gồm phần đầu trên (71) gối chông phần bích (44) trên hình chiếu nhìn từ trên xuống và rãnh cắt (72) xuyên qua phần đầu trên (71) theo hướng lên - xuống và được làm lõm ra phía ngoài trên hình chiếu nhìn từ trên xuống. Phần lắp (61) được bố trí bên trong của rãnh cắt (72) trên hình chiếu nhìn từ trên xuống.



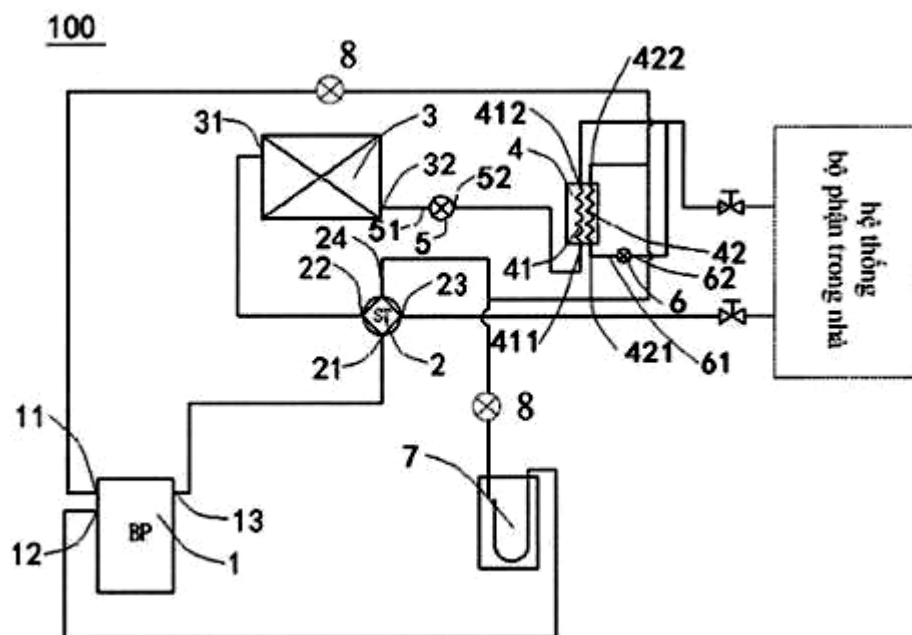
- (11) **1-0033382 B** (15) 17/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2020 390
 (21) 1-2020-01419
 (22) 11/03/2020
 (30) 10-2019-0028025 12/03/2019 KR
 (51) **E02D 3/12**
 (73) 1. **EXT CO., LTD.** (KR)
 1402 Gasan Business Center, 165 Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul 08503,
 Republic of Korea
 2. **LOTTE ENGINEERING & CONSTRUCTION CO., LTD.** (KR)
 29, Jamwon-ro 14-gil, Seocho-gu, Seoul 06515 Republic of Korea
 (72) KANG, Jung-Sig (KR); Kang Hodeok (KR); Cho Hong Bum (KR)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN NỀN ĐẤT ĐỐI VỚI TẦNG ĐẤT HỮU CƠ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cải thiện nền đất đối với tầng đất hữu cơ, được điều chỉnh để cải thiện nền đất mềm với tầng đất hữu cơ nằm trên đỉnh của tầng đất cái, bao gồm các bước: (a) khoan tầng đất hữu cơ để tạo ra lỗ khoan thứ nhất, bởi vít khoan có thanh và vít xả đất thứ nhất được ghép lên và xuống kiểu xoắn ốc liên tục với bề mặt ngoại vi bên ngoài của thanh, quay tại chỗ vít khoan theo hướng thuận để xả một phần đất hữu cơ trong lỗ khoan thứ nhất ra bên ngoài, và nâng vít khoan vào nền đất; và (b) khoan tầng đất cái bên dưới lỗ khoan thứ nhất để tạo ra lỗ khoan thứ hai, bơm vật liệu hóa rắn vào lỗ khoan thứ hai theo cách trộn với đất để tạo ra đui, khoan mở rộng ngoại vi trên của lỗ khoan thứ nhất để tạo thành lỗ khoan thứ ba có đường kính lớn hơn lỗ khoan thứ hai, và bơm vật liệu hóa rắn vào lỗ khoan thứ ba theo cách trộn với đất để tạo ra đầu.



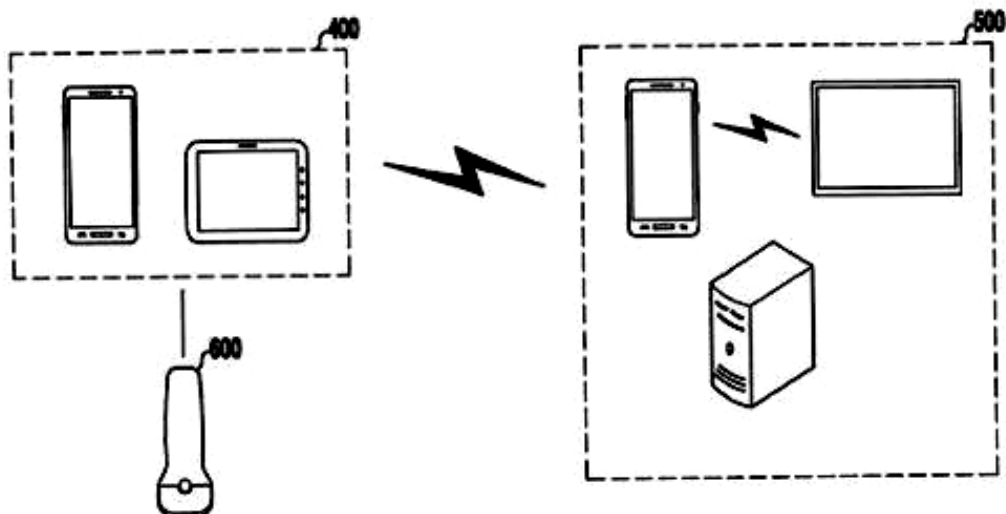
- (11) **1-0033383 B** (15) 17/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2018 366
 (21) 1-2017-04559 (85) 15/11/2017
 (22) 04/07/2016 (86) PCT/CN2016/088434 04/07/2016
 (30) 201520844824.7 27/10/2015 CN (87) WO2017/071289 04/05/2017
 201510712925.3 27/10/2015 CN
 (51) **F25B 13/00; F24F 1/16; F25B 1/06; F25B 41/04; F25B 40/02; F24F 1/10; F25B 1/08**
 (73) **GD MIDEA HEATING & VENTILATING EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
 Penglai Industry Road, Beijiao, Shunde, Foshan, Guangdong 528311, China
 (72) LI, Hongwei (CN); XU, Yongfeng (CN); ZHANG, Guangpeng (CN); LIANG, Boqi (CN); JIANG, Yunpeng (CN); BU, Qihui (CN); DONG, Shilong (CN); WU, Xiaohong (CN)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ BƠM HƠI TĂNG CƯỜNG**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống điều hòa không khí bơm hơi tăng cường (100) bao gồm: máy nén bơm hơi (1), bộ chuyển đổi hướng (2), bộ trao đổi nhiệt ngoài trời thứ nhất (3), bộ trao đổi nhiệt ngoài trời thứ hai (4) bao gồm đường dòng nhiệt trao đổi thứ nhất và thứ hai (41, 42), và cụm van tiết lưu điện tử phụ. Cụm van tiết lưu điện tử chính được nối ở giữa đầu thứ nhất (411) của đường dòng nhiệt trao đổi thứ nhất và đầu thứ hai (32) của bộ trao đổi nhiệt ngoài trời thứ nhất. Cụm van tiết lưu điện tử phụ có đầu thứ nhất được nối với lối vào của đường dòng nhiệt trao đổi thứ hai (42), và đầu thứ hai được nối với đầu thứ hai (412) của đường dòng nhiệt trao đổi thứ nhất hoặc ở giữa cụm van tiết lưu điện tử chính và đường dòng nhiệt trao đổi thứ nhất (41). Tỷ lệ DB của tổng đường kính trong của cụm van tiết lưu điện tử chính với tổng đường kính trong của cụm van tiết lưu điện tử phụ có phạm vi giá trị là $1 \leq DB \leq 7$.



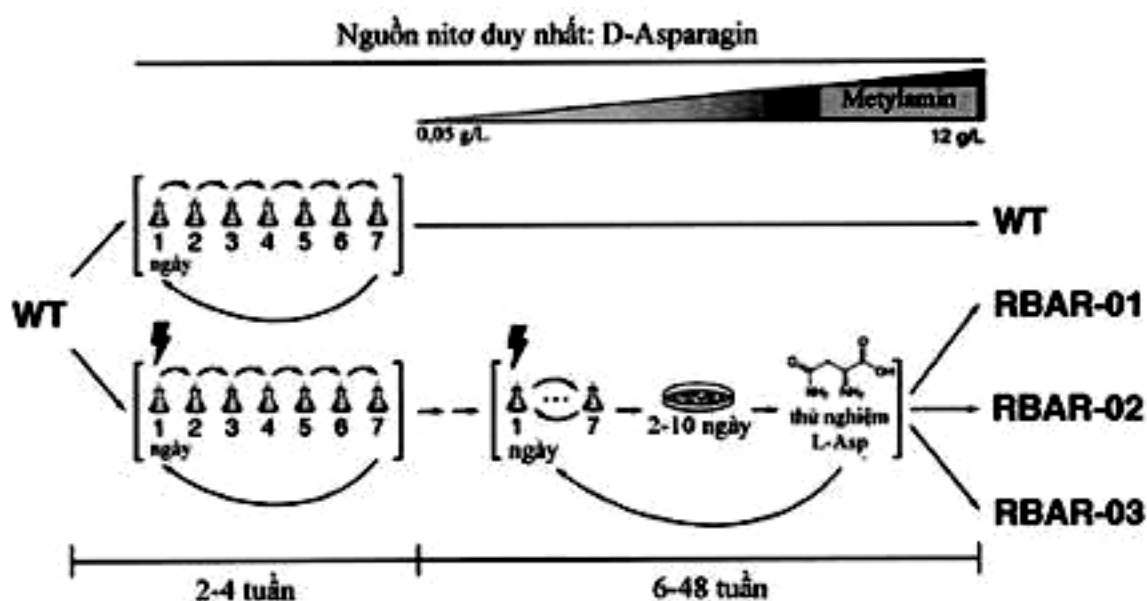
- (11) **1-0033384 B** (15) 17/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-03723 (85) 23/08/2018
 (22) 06/02/2017 (86) PCT/KR2017/001248 06/02/2017
 (30) 10-2016-0015284 05/02/2016 KR (87) WO2017/135769 10/08/2017
 (51) *A61B 8/00; G06F 19/00; A61B 5/00*
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) LEE, Miyoung (KR); MOON, Jong-Chae (KR); YOON, Minkyong (KR); KIM, Hyunjin (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp để vận hành thiết bị điện tử này để chẩn đoán siêu âm. Theo các phương án khác nhau của sáng chế, thiết bị điện tử (400) bao gồm: bộ hiển thị (410); camera; mạch truyền thông thứ nhất để kết nối với đầu dò (600) là đầu dò siêu âm; mạch truyền thông thứ hai để truyền thông với ít nhất một thiết bị bên ngoài (500); và bộ xử lý được kết nối bằng điện với bộ hiển thị (410), camera, mạch truyền thông thứ nhất, và mạch truyền thông thứ hai, trong đó bộ xử lý được tạo cấu hình để: phát hiện chế độ chẩn đoán siêu âm thông qua đầu dò (600), khi phát hiện chế độ chẩn đoán siêu âm, thì thiết lập truyền thông thứ nhất với đầu dò bằng cách sử dụng mạch truyền thông thứ nhất và thiết lập truyền thông thứ hai với thiết bị bên ngoài bằng cách sử dụng mạch truyền thông thứ hai, nhận dữ liệu thứ nhất liên quan đến các ảnh siêu âm từ đầu dò thông qua truyền thông thứ nhất, và dữ liệu thứ hai liên quan đến vị trí của đầu dò từ camera, hiển thị lần lượt các ảnh tương ứng với dữ liệu thứ nhất và dữ liệu thứ hai, truyền dữ liệu thứ nhất và dữ liệu thứ hai tới ít nhất một thiết bị bên ngoài thông qua truyền thông thứ hai, sau đó nhận dữ liệu thứ ba, từ ít nhất một thiết bị bên ngoài thông qua mạch truyền thông thứ hai, bao gồm thông tin liên quan đến sự di chuyển của vị trí của đầu dò, và dựa trên dữ liệu thứ ba, hiển thị chỉ báo chiều để di chuyển vị trí của đầu dò trên bộ hiển thị.

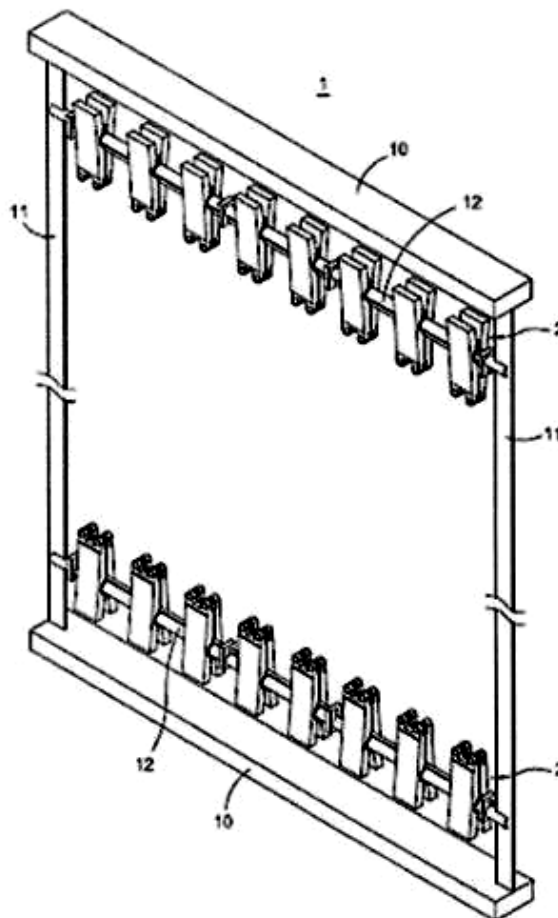


- (11) **1-0033385 B** (15) 17/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2018 363
(21) 1-2017-05372 (85) 29/12/2017
(22) 17/06/2016 (86) PCT/US2016/038256 17/06/2016
(30) 62/181,174 17/06/2015 US (87) WO2016/205762 A1 22/12/2016
(51) *A61K 31/403; C07D 209/52; A61K 45/06*
(73) **OTSUKA AMERICA PHARMACEUTICAL, INC. (US)**
2440 Research Blvd., Rockville, Maryland 20850, United States of America
(72) MCKINNEY, Anthony, Alexander (US); BYMASTER, Franklin (US);
PISKORSKI, Walter (US); FLEITZ, Fred J. (US); YANG, Yonglai (CN); ENGERS,
David A. (US); SMOLENSKAYA, Valeriya (US); KUSUKUNTLA, Venkat (US)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **HỢP CHẤT (1R,5S)-1-(NAPHTALEN-2-YL)-3-AZABIXYCLO[3.1.0]HEXAN
HYDROCLORUA Ở DẠNG TINH THỂ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**
(57) Sáng chế đề cập đến (1R,5S)-1-(naphtalen-2-yl)-3-azabixyclo[3.1.0]hexan
hydroclorua ở dạng tinh thể và dược phẩm chứa nó.

- (11) **1-0033386 B** (15) 17/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2018 364
 (21) 1-2018-00569 (85) 07/02/2018
 (22) 06/07/2016 (86) PCT/CA2016/050788 06/07/2016
 (30) 62/189,547 07/07/2015 US (87) WO2017/004715 12/01/2017
 (51) *C12N 1/16; A23F 5/00; A23L 19/12; A23L 31/10; A23L 33/14; C12Q 1/34; A23L 5/20; C12N 15/00; C12N 9/82; C12Q 1/04; A21D 8/04; A23L 5/00*
 (73) **RENAISSANCE BIOSCIENCE CORP. (CA)**
 410-2389 Health Sciences Mall, University of British Columbia, Vancouver, British Columbia V6T 1Z3, Canada
 (72) TURGEON, Zachari J. (CA); SWANSON, Jessica Marie (CA); DAHABIEH, Matthew S. (CA); HUSNIK, John I. (CA)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CHỨNG NẤM MEN CÔNG NGHIỆP ĐƯỢC PHÂN LẬP PHÂN GIẢI L-ASPARAGIN TRONG ĐIỀU KIỆN KHÔNG GÂY CẢM ỨNG VÀ THỰC PHẨM CÓ NỒNG ĐỘ ASPARAGIN HOẶC ACRYLAMIT GIẢM CHỨA CHỨNG NẤM MEN NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến chủng nấm men công nghiệp được phân lập phân giải L-asparagin trong điều kiện không gây cảm ứng và thực phẩm có nồng độ asparagin hoặc acrylamit giảm chứa chủng nấm men này.

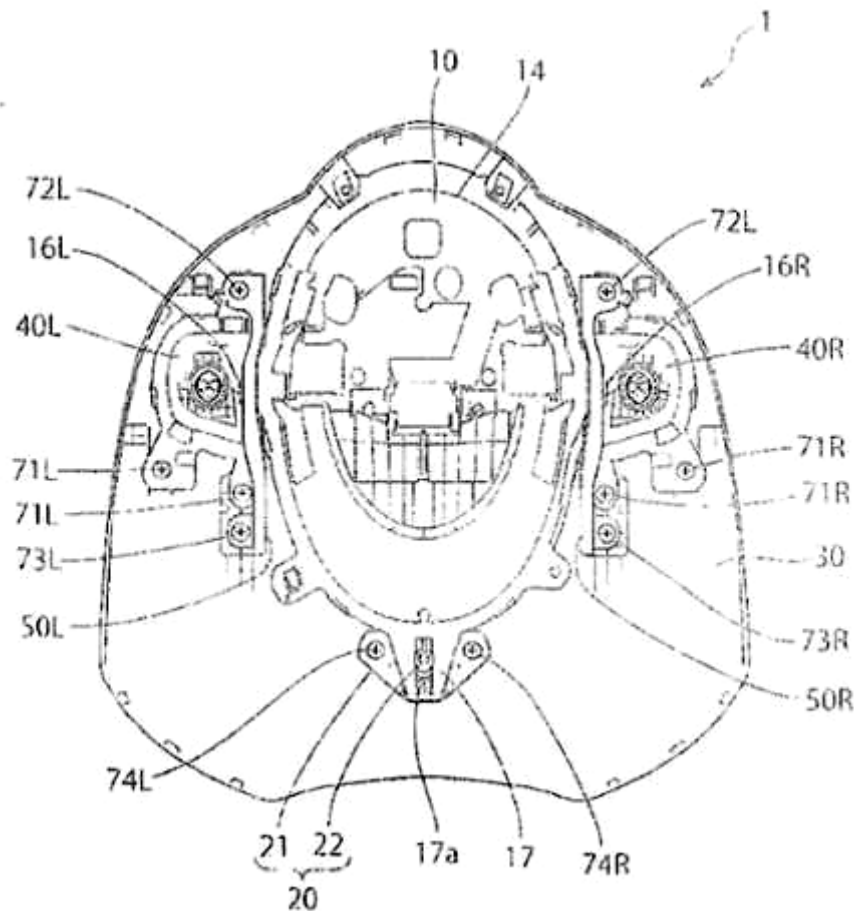


- (11) **1-0033387 B** (15) 17/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/07/2016 340
(21) 1-2015-04759
(22) 14/12/2015
(30) 104200316 08/01/2015 TW
(51) **H01L 21/677**
(73) **AMPOC FAR-EAST CO., LTD.** (TW)
17F., No. 171, Sung-Teh Road, Taipei 110, Taiwan
(72) Kun-Shin WU (TW); Li-Jung LU (TW); Shih-DA HUANG (TW); Shao-Chun SU (TW); Tien-TA CHUNG (TW)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **KẸP TỪ DÙNG CHO TRUYỀN TẢI TRONG SẢN XUẤT TẤM NỀN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN TẢI TRONG SẢN XUẤT TẤM NỀN CÓ KẸP TỪ ĐÓ**
(57) Sáng chế đề cập tới kẹp từ dùng cho truyền tải trong sản xuất tấm nền và thiết bị truyền tải trong sản xuất tấm nền sử dụng kẹp từ đó, kẹp từ bao gồm giá đỡ, trụ đỡ được kéo dài thẳng đứng từ phần thấp hơn của giá đỡ, đế gá kẹp được gắn với trụ đỡ, và các gá kẹp được sắp xếp tách đều nhau trên đế gá kẹp. Mỗi gá kẹp bao gồm bộ phận giữ, bộ phận thả được sắp xếp cách xa bộ phận giữ và có cấu trúc bập bênh, bộ phận giữ bao gồm hai tấm kẹp được cấu tạo để tách ra hoặc kẹp lại, hai tấm kẹp bao gồm ít nhất một tay kẹp được kéo dài tương ứng từ đó, và mỗi tay kẹp bao gồm đệm kẹp bằng chất liệu đàn hồi được bố trí trên đó nhằm định hình gá kẹp.



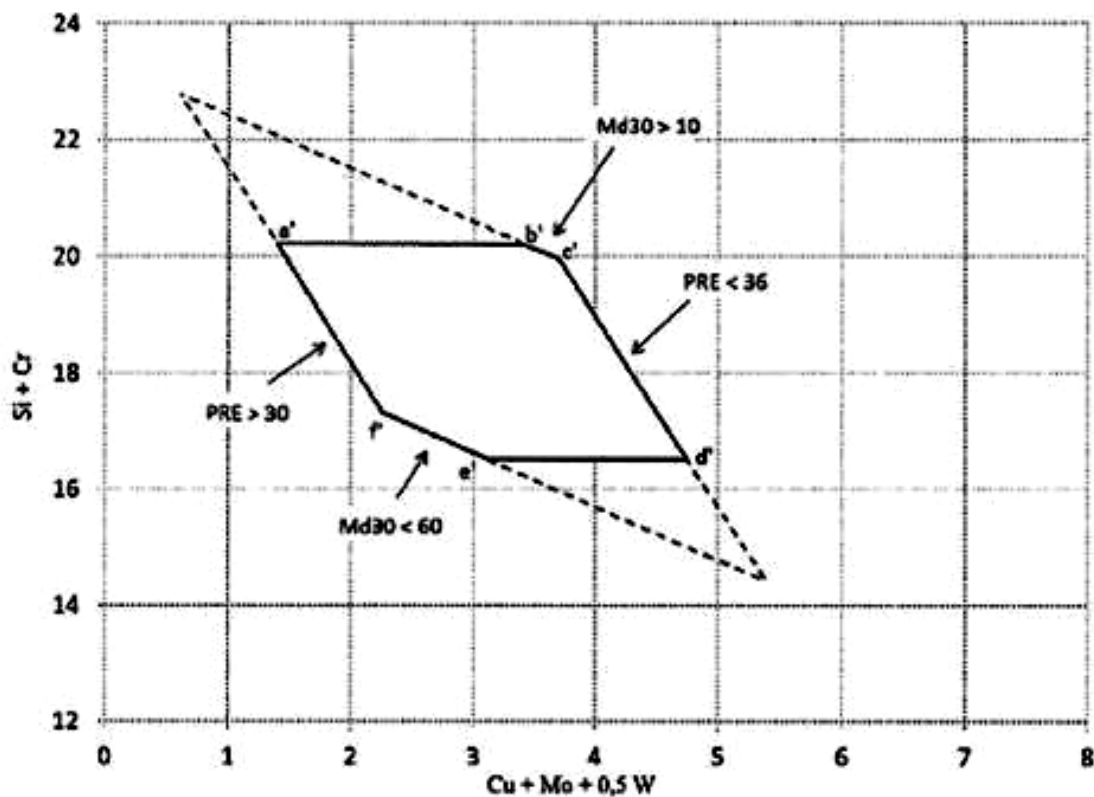
- | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) 1-0033388 B | (15) 17/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/06/2019 |
| | | 375 |
| (21) 1-2019-00850 | (85) 21/02/2019 | |
| (22) 11/10/2016 | (86) PCT/TH2016/000082 | 11/10/2016 |
| | (87) WO2018/070944 | 19/04/2018 |
- (51) **B60Q 1/34; B62J 6/022; B62J 6/00; B60Q 1/04**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD (JP)**
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan
 (72) BUTBUMROONG, Aliracha (TH); PORNPHEKDEE, Patcharapa (TH);
 NAKAMURA, Masanori (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KẾT CẤU LẮP ĐÈN PHA DÙNG CHO XE MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu lắp đèn pha (1) dùng cho xe máy bao gồm: đèn pha (10) có nguồn sáng (12), vỏ đèn pha (14), mà nguồn sáng (12) được chứa trong đó, và thấu kính ngoài (18) che phần đầu trước của vỏ đèn pha (14); nắp che trước (30) được bố trí bao quanh đèn pha (10); các đèn nhấp nháy (40L, 40R) được bố trí liền kề với đèn pha (10); và các tấm đỡ (50L, 50R) lần lượt được bố trí giữa đèn pha (10) và các đèn nhấp nháy (40L, 40R), các tấm đỡ này đỡ đèn pha (10) và các đèn nhấp nháy (40L, 40R), và được đỡ bởi nắp che trước (30).



- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033389 B | | (15) 17/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/12/2016 | 345 |
| (21) 1-2016-03081 | | (85) 22/08/2016 | |
| (22) 02/02/2015 | | (86) PCT/FI2015/050065 | 02/02/2015 |
| (30) 20145113 | 03/02/2014 | FI (87) WO2015/114222 | 06/08/2015 |
| (51) C22C 38/42; C22C 38/02; C22C 38/44; C22C 38/00; C22C 38/04 | | | |
| (73) OUTOKUMPU OYJ (FI) | | | |
| Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland | | | |
| (72) OLIVER, James (GB); JONSSON, Jan Y. (SE) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) THÉP KHÔNG GỈ SONG PHA FERIT AUSTENIT | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến thép không gỉ song pha ferit austenit có khả năng định hình tốt bằng cách sử dụng hiệu ứng TRIP (độ dẻo gây ra do biến dạng -Transformation Induced Plasticity) và tính chống ăn mòn cao với đương lượng chống ăn mòn rỗ (pitting resistance equivalent - PRE) cân bằng. Thép không gỉ song pha này chứa ít hơn 0,04 % khối lượng cacbon, 0,2 - 0,8 % khối lượng silic, ít hơn 2,0 % khối lượng mangan, 16,5 - 19,5 % khối lượng crom, 3,0 - 4,7 % khối lượng niken, 1,5 - 4,0 % khối lượng molybden, ít hơn 3,5 % khối lượng vonfram, ít hơn 1 % khối lượng đồng, 0,13 - 0,26 % khối lượng nitơ, phần còn lại là sắt và các tạp chất không thể tránh khỏi xuất hiện ở thép không gỉ.



- | | | | |
|-------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0033390 B | | (15) 17/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-04368 | | (85) 01/11/2017 | |
| (22) 28/04/2016 | | (86) PCT/EP2016/059569 | 28/04/2016 |
| (30) 15166063.6 | 30/04/2015 | EP (87) WO2016/174179 A1 | 03/11/2016 |

(51) **A24F 47/00**

(73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**

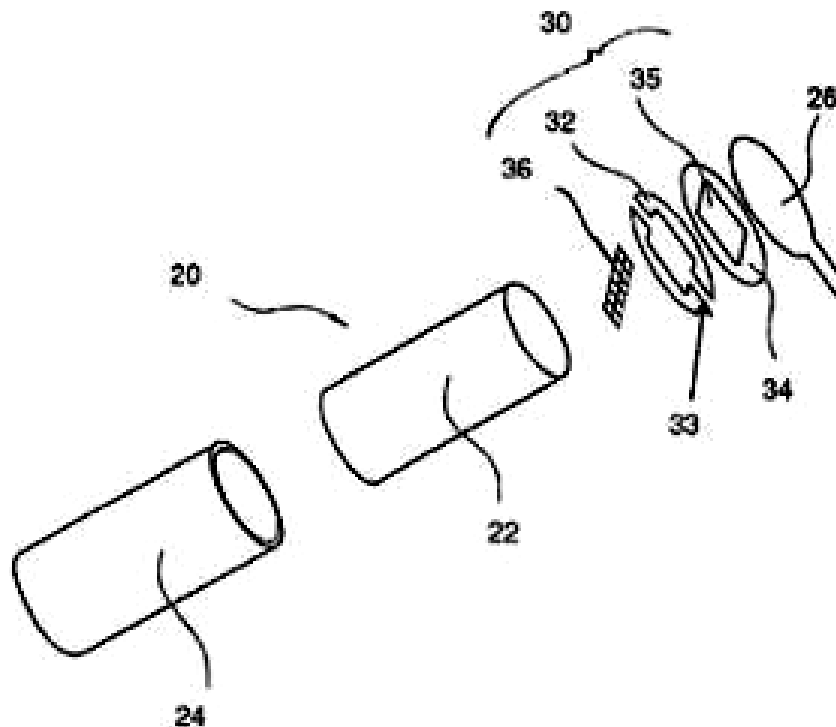
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

(72) WIDMER, Jean-Marc (CH); MIRONOV, Oleg (CH)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **HỘP CHỨA ĐỂ DỪNG TRONG HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ, HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ BAO GỒM HỘP CHỨA NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỘP CHỨA NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hộp chứa để dùng trong hệ thống tạo sol khí. Hộp chứa bao gồm vỏ để giữ nền tạo sol khí, vỏ có phần hở, và cụm bộ phận làm nóng. Cụm bộ phận làm nóng bao gồm ít nhất một chi tiết làm nóng được gắn vào vỏ và kéo dài qua phần hở của vỏ. Ít nhất một chi tiết làm nóng định ra nhiều kẽ hở để cho phép chất lưu đi qua ít nhất một chi tiết làm nóng, nhiều kẽ hở có các kích cỡ khác nhau. Sáng chế cũng đề cập đến hộp chứa trong đó ít nhất một chi tiết làm nóng bao gồm mảng sợi dây tóc dẫn điện kéo dài dọc theo chiều dài của nó và nhiều sợi dây tóc nằm ngang kéo dài theo chiều ngang với các sợi dây tóc dẫn điện. Ít nhất một số trong số các sợi dây tóc nằm ngang đi qua chỉ một phần chiều rộng của ít nhất một chi tiết làm nóng và được đặt so le dọc theo chiều dài của ít nhất một chi tiết làm nóng. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống tạo sol khí bao gồm hộp chứa này và phương pháp sản xuất hộp chứa này.



- (11) **1-0033391 B** (15) 17/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/02/2018 359
(21) 1-2017-04709 (85) 24/11/2017
(22) 28/04/2016 (86) PCT/JP2016/063490 28/04/2016
(30) 2015-092292 28/04/2015 JP (87) WO2016/175323 A1 03/11/2016
(51) *A23L 29/00; A23L 27/10; A23L 27/16; C11B 9/00*
(73) **AJINOMOTO CO., INC.** (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan
(72) MINESHIMA, Nozomi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẾ PHẨM TẠO HƯƠNG VỊ CHẾ BIẾN HỆ TÂY CHO THỰC PHẨM HOẶC ĐỒ UỐNG HOẶC GIA VỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO HƯƠNG VỊ CHẾ BIẾN HỆ TÂY CHO THỰC PHẨM HOẶC ĐỒ UỐNG HOẶC GIA VỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tạo hương vị chế biến hệ tây cho thực phẩm hoặc đồ uống hoặc gia vị sao cho nồng độ lúc ăn là từ 1 ppb đến 20000 ppb, chế phẩm này chứa ít nhất một hợp chất được chọn từ (A) 2-metyl-3-metylthiofuran và benzaldehyt dimetyl axetal, hoặc ít nhất hai hợp chất được chọn từ nhóm bao gồm 2-metyl-2-pental, dimetyl trisulfua, 2-pentylfuran, dipropyl disulfua, và 3-penten-2-on, được sử dụng một cách rộng rãi và dễ dàng được sản xuất, và có thể tạo ra hương vị chế biến hệ tây. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo hương vị chế biến hệ tây cho thực phẩm hoặc đồ uống hoặc gia vị.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033392 B | | (15) 17/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/06/2018 | 363 |
| (21) 1-2018-01276 | | (85) 27/03/2018 | |
| (22) 07/03/2016 | | (86) PCT/JP2016/057031 | 07/03/2016 |
| (30) 2015-195319 | 30/09/2015 JP | (87) WO 2017/056525 A1 | 06/04/2017 |

(51) **G08G 1/16; G06T 1/00**

(73) **1. KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)**

1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001 Japan

2. TOSHIBA INFRASTRUCTURE SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION (JP)

72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-0013 Japan

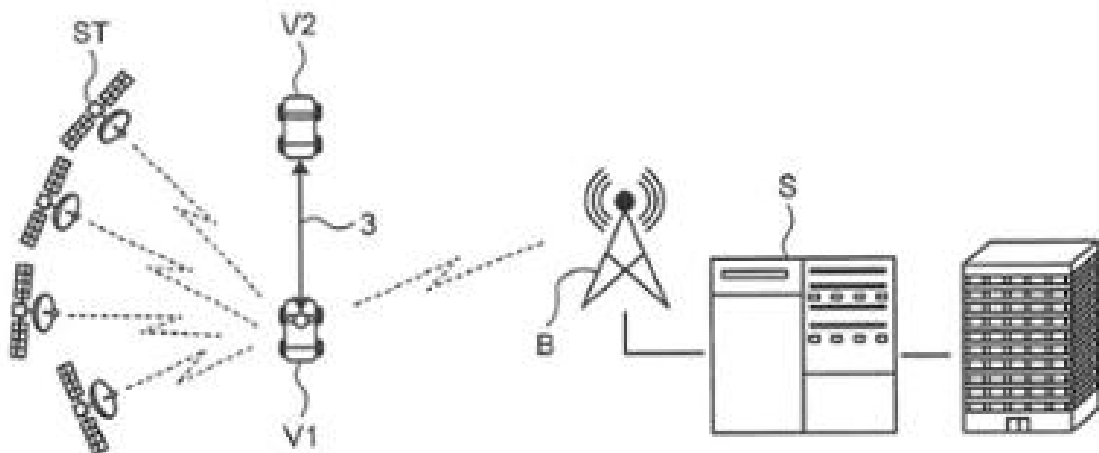
(72) SUZUKI, Yoshihiko (JP); SATO, Toshio (JP); YOKOI, Kentaro (JP);

TAKAHASHI, Yusuke (JP); UENO, Hideki (JP); SAKAI, Hiroshi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ LẮP TRÊN XE VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH KHOẢNG CÁCH GIỮA HAI ĐẦU TRƯỚC CỦA HAI XE ĐI CÙNG MỘT ĐƯỜNG**

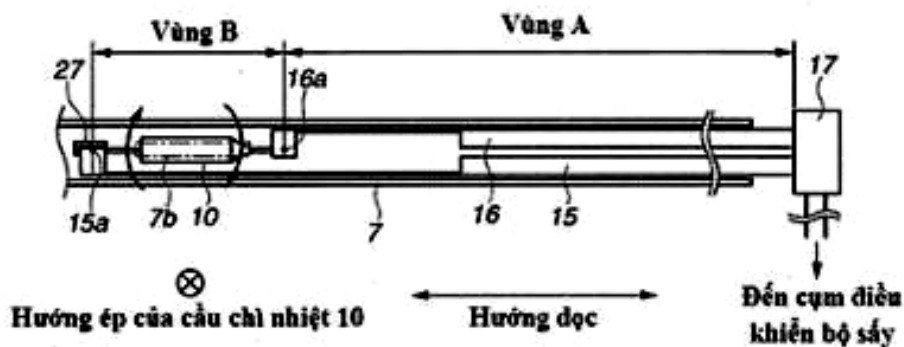
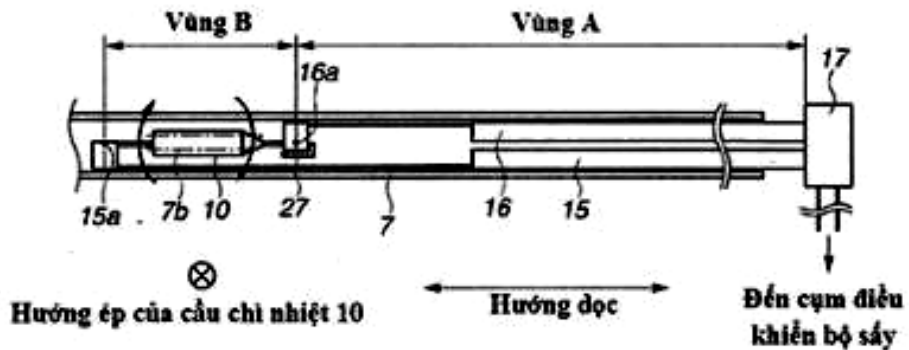
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lắp trên xe bao gồm bộ thu, bộ lưu trữ, bộ tách, bộ xác định, và máy tính. Bộ thu thu ảnh thứ nhất nhận được bằng cách thu ảnh của hướng phía trước của xe thứ nhất bằng bộ thu ảnh. Bộ lưu trữ lưu trữ từ điển được cung cấp cho từng loại xe, và chứa giá trị đặc trưng của xe thuộc về loại xe. Bộ tách tách giá trị đặc trưng của xe thứ hai có trong ảnh thứ nhất. Bộ xác định đọc từ điển tương ứng với loại xe sẽ được xác định từ bộ lưu trữ, và xác định loại xe của xe thứ hai dựa vào sự tương tự giữa giá trị đặc trưng có trong từ điển đã được đọc và giá trị đặc trưng của xe thứ hai. Máy tính thu được khoảng cách thứ nhất giữa đầu trước của xe thứ nhất và đầu sau của xe thứ hai dựa vào ảnh thứ nhất, và tính tổng của khoảng cách thứ nhất và chiều dài của xe thuộc về loại xe được xác định bởi bộ xác định làm khoảng cách thứ hai giữa đầu trước của xe thứ nhất và đầu trước của xe thứ hai.



- (11) **1-0033393 B** (15) 17/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/08/2019 377
(21) 1-2019-03505 (85) 01/07/2019
(22) 29/11/2017 (86) PCT/JP2017/042823 29/11/2017
(30) 2016-234242 01/12/2016 JP (87) WO2018/101334 07/06/2018
2017-144454 26/07/2017 JP
(51) **H01B 5/14; B05D 5/12; B05D 7/24; H05K 1/09; B32B 7/02; H01B 13/00; B05D 1/36; B32B 27/18**
(73) **SHOWA DENKO K.K.** (JP)
13-9, Shiba Daimon 1-Chome, Minato-ku, Tokyo, 1058518, Japan
(72) TOBA Masahiko (JP); NAKAZAWA Eri (JP); YAMAKI Shigeru (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **NỀN DẪN ĐIỆN TRONG SUỐT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NỀN NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến nền dẫn điện trong suốt chứa các dây nano bạc và có các đặc tính quang học, đặc tính điện và độ bền sáng tuyệt vời; và phương pháp sản xuất nền này. Nền dẫn điện trong suốt đặc trưng ở chỗ bao gồm: nền; màng dẫn điện trong suốt được tạo ra trên ít nhất một bề mặt chính của nền, và chứa nhựa gắn kết và các sợi dẫn điện; và màng bảo vệ được tạo ra trên màng dẫn điện trong suốt, trong đó nhiệt độ bắt đầu phân hủy nhiệt của nhựa gắn kết là 210°C hoặc cao hơn, và màng bảo vệ là màng được lưu hóa nhiệt thu được bằng cách sử dụng nhựa rắn nhiệt.

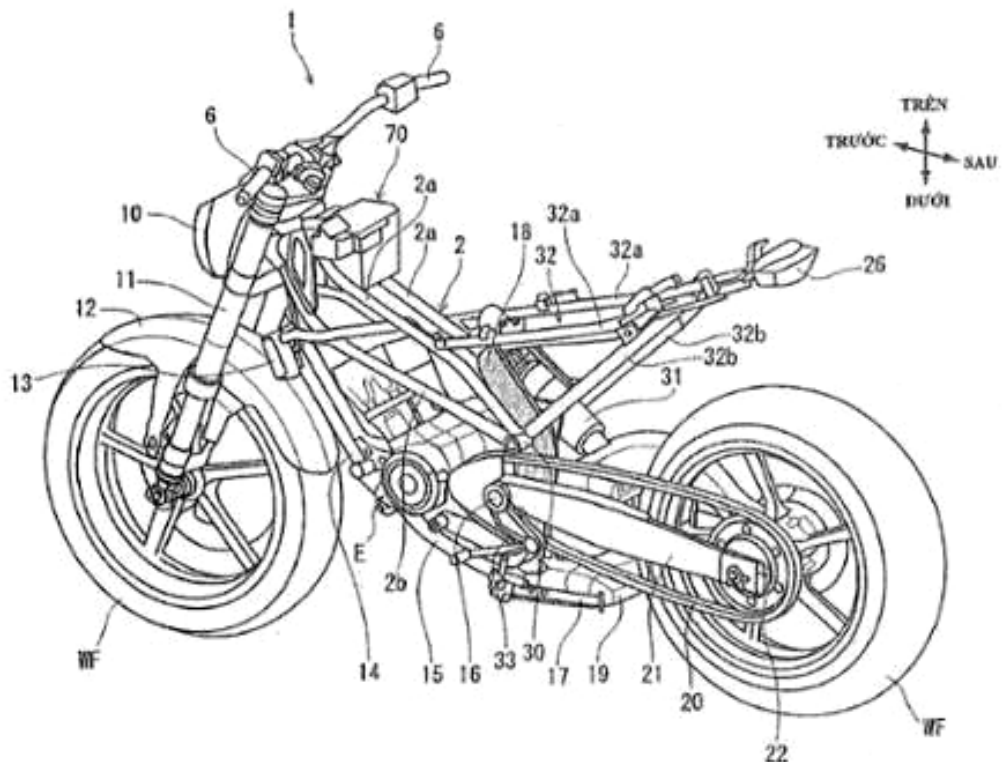
- (11) **1-0033394 B** (15) 17/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-02738
 (22) 18/07/2017
 (30) 2016-143008 21/07/2016 JP
 (51) **G03G 15/20**
 (73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501, Japan
 (72) Takaaki Akamatsu (JP); Masashi Tanaka (JP); Kensuke Umeda (JP); Shoichiro Ikegami (JP); Sho Taguchi (JP); Ai Suzuki (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CƠ CẤU SẤY ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu sấy ảnh bao gồm bộ quay, bộ sấy bao gồm điện trở sinh nhiệt, bộ nối được nối điện với bộ sấy, và cụm ngắt điện để phát hiện hiện tượng tăng nhiệt độ bất thường của bộ sấy và dừng cấp điện đến bộ sấy. Cụm ngắt điện bao gồm cực nối thứ nhất và cực nối thứ hai, tấm kim loại dẫn điện thứ nhất để nối điện bộ nối với cực nối thứ nhất, tấm kim loại dẫn điện thứ hai để nối điện bộ nối với cực nối thứ hai qua điện trở sinh nhiệt, chiều dài của tấm kim loại dẫn điện thứ hai khác với chiều dài của tấm kim loại dẫn điện thứ nhất theo hướng dọc của bộ sấy, và chi tiết đỡ đỡ bộ sấy và bao gồm phần điều chỉnh để điều chỉnh quá trình quay của cụm ngắt điện.



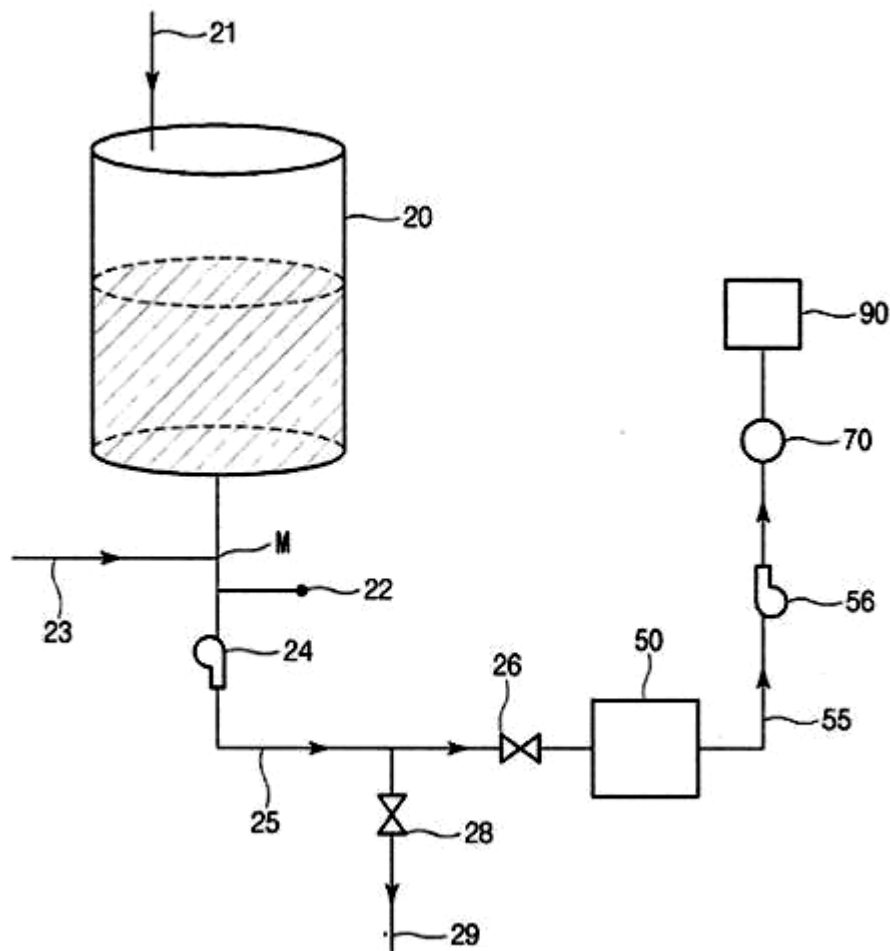
- | | | | |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0033395 B | | (15) 18/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/06/2019 | 375 |
| (21) 1-2019-00987 | | (85) 27/02/2019 | |
| (22) 29/08/2017 | | (86) PCT/JP2017/030967 | 29/08/2017 |
| (30) 2016-176512 | 09/09/2016 JP | (87) WO2018/047677 | 15/03/2018 |
| (51) B62J 9/00; B62J 11/00; B62J 35/00 | | | |
| (73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP) | | | |
| | 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan | | |
| (72) YAOKAWA Tetsuo (JP); SATO Tomoyasu (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) VỎ BÌNH ẮC QUY DÙNG CHO CÁC XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN | | | |

(57) Sáng chế đề xuất vỏ bình ắc quy dùng cho các xe kiểu ngồi để chân hai bên được tạo kết cấu để sử dụng một cách hiệu quả khoảng trống giữa các khung thân xe phải và trái. Theo sáng chế, trong vỏ bình ắc quy (70) gắn trong xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) bao gồm cặp khung chính phải và trái (2a) kéo dài về phía sau và đi xuống từ ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3) nằm đằng sau ống đầu (9) và bên trên các khung chính (2a), trong đó ít nhất bình ắc quy (B) được chứa, vỏ bình ắc quy (70) được bố trí giữa ống đầu (9) và thùng chứa nhiên liệu (3), và thùng chứa nhiên liệu (3) và vỏ bình ắc quy (70) được bố trí để xếp chồng một phần với nhau trên hình chiếu cạnh của thân xe. Phần sau của vỏ bình ắc quy (70) được chứa trong phần hốc (3b) tạo trong phần trước của thùng chứa nhiên liệu (3) trong phần giữa theo hướng chiều rộng xe. Vỏ bình ắc quy (70) bao gồm phần vỏ (72) để chứa bình ắc quy (B), và phần nắp (71) để che miệng trên của phần vỏ (72), và phần vỏ (72) và phần nắp (71) được tạo kết cấu để xếp chồng một phần với nhau trên hình chiếu cạnh của thân xe.



- (11) **1-0033396 B** (15) 18/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2019 379
 (21) 1-2019-04116 (85) 29/07/2019
 (22) 12/12/2017 (86) PCT/KR2017/014567 12/12/2017
 (30) 10-2016-0183022 29/12/2016 KR (87) WO2018/124545 05/07/2018
 (51) **F22B 37/54; B01D 35/02; F22B 37/52**
 (73) **POSCO ENERGY CO., LTD.** (KR)
 POSCO Center West Wing 16F, 440, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06194,
 Republic of Korea
 (72) MOON, Byeong Seo (KR); YOO, Jae Yoon (KR); KIM, Hak Jun (KR); CHON,
 Jong Sug (KR); LEE, Jin Young (KR); KIM, Jin Kyung (KR); LEE, Taek Joo (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỆ THỐNG THỜI KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thời khí bao gồm thùng thời khí để chứa nước và hơi xả ra từ nồi hơi trong vận hành bình thường của nồi hơi, ống xả nước được nối với phần dưới của thùng thời khí và xả nước chứa trong thùng thời khí ra bên ngoài thùng thời khí, và ống làm mát được nối với ống xả nước và cho phép nước làm mát chảy qua ống làm mát, nước làm mát được cấp vào trong ống xả nước để hạ nhiệt độ của nước xả qua ống xả nước.



- (11) **1-0033397 B** (15) 18/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2018 369
(21) 1-2018-01794 (85) 27/04/2018
(22) 19/09/2016 (86) PCT/IB2016/055570 19/09/2016
(30) 3164/DEL/2015 01/10/2015 IN (87) WO2017/055961 06/04/2017
(51) **D03D 51/30**
(76) **LOHIA, SIDDHARTH (IN)**
D3/A Panki Industrial Estate, Kanpur 208 022, India
(74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ PHÁT HIỆN ĐẦU MÚT CỦA DẢI HOẶC SỢI DẠNG SỢI DỌC TRÊN KHUNG CỬI DỆT VẢI**
- (57) Sáng chế bộc lộ thiết bị để phát hiện đầu mút của sợi dạng sợi dọc trên máy dệt có dạng tròn (CWM). Thiết bị này có dây rơi được cải tiến và thiết bị để phát hiện đầu mút của sợi đang chạy trên CWM. Thiết bị này còn kết hợp mạch điện mà được giữ mở trong suốt hoạt động bình thường của khung cửi. Khi hiện tượng đứt sợi được phát hiện bằng phương tiện phát hiện sợi, phương tiện này cũng là một phần của thiết bị này, mạch điện được đóng và thông báo được gửi đến người vận hành khung cửi và CWM được dừng. Sáng chế này là đặc biệt thích hợp trong môi trường bụi bặm mà trong đó các CWM thường hoạt động. Dây rơi được bố trí phần tử thứ nhất dẫn điện có bề mặt bên ngoài được làm cong theo không gian. Thiết bị này còn kết hợp một bộ gồm các phần tử thứ hai dẫn điện có các bề mặt trong được làm cong. Sau khi mất độ cao của các phần tử thứ nhất, thì phần tử thứ nhất và phần tử thứ hai tiếp xúc điện với nhau, nhờ đó đóng mạch điện và làm cho tín hiệu được gửi chỉ báo hiện tượng đứt sợi.

(11) 1-0033398 B		(15) 18/08/2022	
(45) 26/09/2022	414B	(43) 25/05/2017	350
(21) 1-2017-00417		(85) 07/02/2017	
(22) 21/08/2014		(86) PCT/JP2014/071851	21/08/2014
		(87) WO2016/027340	25/02/2016

(51) **A44B 19/30**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

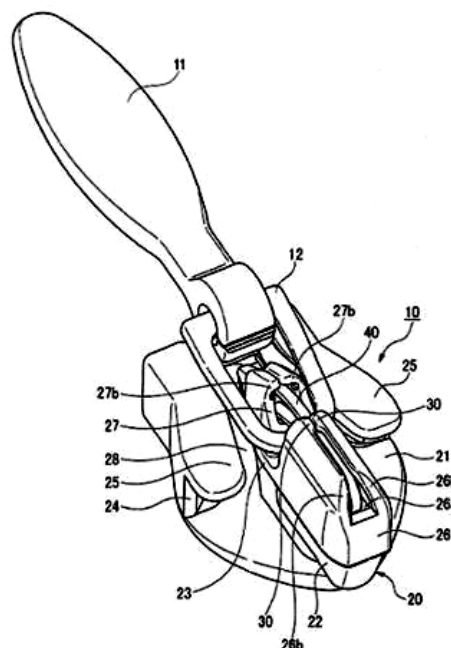
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) **YAMAGISHI Kouji (JP)**

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CON TRƯỢT DỪNG CHO KHÓA KÉO TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề xuất con trượt dùng cho khóa kéo trượt được tạo kết cấu sao cho độ bền gắn của chi tiết khóa với thân được tăng để ngăn không cho chi tiết khóa bị tuột ra khỏi thân ngay cả khi lực kéo dư được tác động lên đầu kéo. Thân con trượt (20) bao gồm phần gắn phía trước (26) và phần gắn phía sau (27), chi tiết khóa (40) được gắn với cả hai phần gắn này. Các phần gắn phía trước và sau (26, 27) lần lượt có các rãnh tiếp nhận (26a, 27a) để tiếp nhận chi tiết khóa (40). Các phần nhô (30) được tạo ra lần lượt trên các đầu phía trên của các thành bên (26b) trên các bên trái và phải của rãnh tiếp nhận (26a) trong phần gắn phía trước (26). Khi các đầu phía trên của thành bên trái và thành bên phải (26b, 27b) của các phần gắn phía trước và sau (26, 27) nghiêng theo hướng trong đó các đầu phía trên này tiến lại gần nhau, chi tiết khóa (40) được gắn với các phần gắn phía trước và sau (26, 27), và khi các đầu phía trên của thành bên trái và thành bên phải (26b) của phần gắn phía trước (26) nghiêng theo hướng trong đó các đầu phía trên tiến lại gần nhau, các phần nhô (30) của thành bên trái và thành bên phải (26b) tiến lại gần nhau và các phần nhô (30) trên thành bên trái và thành bên phải (26b) che nhiều phần của chi tiết khóa (40) hơn so với các phần của thành bên trái và thành bên phải (26b) khác với các phần nhô (30).

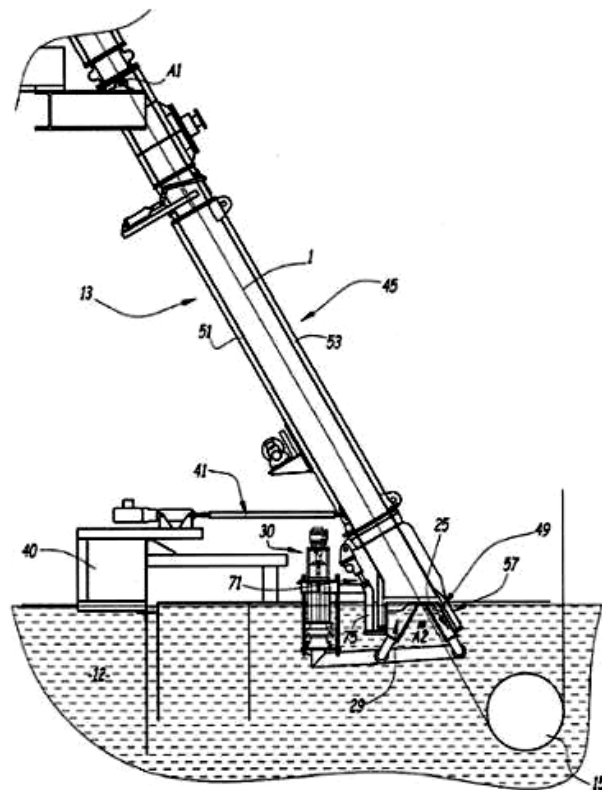


- (11) **1-0033399 B** (15) 18/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2019 371
(21) 1-2018-05230 (85) 22/11/2018
(22) 30/05/2017 (86) PCT/JP2017/020063 30/05/2017
(30) 2016-108447 31/05/2016 JP (87) WO2017/209120 07/12/2017
(51) ***C11D 1/14; C07C 303/32; C07C 309/08; C07C 309/20; D06M 13/256; C11D 17/08; C11D 3/43; D06L 1/12; C07C 303/20***
(73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan
(72) MORIKAWA Satoshi (JP); SAKURABA Ayako (JP); KUSUNOKI Ayako (JP); ENDO Hiroko (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **CHẾ PHẨM TẨY GIẶT DẠNG LỒNG DÙNG CHO SẢN PHẨM DỆT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẶT SẢN PHẨM DỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tẩy giặt dạng lỏng cho các sản phẩm dệt có chứa thành phần (A) sau đây với lượng từ 10% đến 60% khối lượng, thành phần (B) sau đây, và nước:
thành phần (A): olefin sulfonat nội có từ 17 đến 24 nguyên tử cacbon, trong đó tỷ lệ khối lượng của olefin sulfonat nội có từ 17 đến 24 nguyên tử cacbon với nhóm sulfonat ở vị trí 2 đến vị trí 4 (IO-1S) với olefin sulfonat nội có từ 17 đến 24 nguyên tử cacbon với nhóm sulfonat ở vị trí 5 trở lên (IO-2S), (IO-1S)/(IO-2S), là từ 0,75 đến 5,5; và
thành phần (B): dung môi hữu cơ có nhóm hydroxy.
Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm tẩy giặt dạng lỏng này và phương pháp giặt sản phẩm dệt sử dụng chế phẩm này.

- | | | | |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033400 B | | (15) 18/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/02/2019 | 371 |
| (21) 1-2018-04714 | | (85) 24/10/2018 | |
| (22) 26/04/2017 | | (86) PCT/IB2017/052405 | 26/04/2017 |
| (30) PCT/IB2016/052360 | 26/04/2016 | IB (87) WO2017/187359 | 02/11/2017 |
| (51) C23C 2/00; C23C 2/06; C23C 2/08; C23C 2/40; C23C 2/12; C23C 2/20; C23C 2/30; C23C 2/02; C23C 2/10 | | | |
| (73) ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg | | | |
| (72) VEG, José (FR); DAUCHELLE, Didier (FR); SAINT-RAYMOND Hubert (FR) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP MẠ NHÚNG NÓNG LIÊN TỤC DẢI KIM LOẠI | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mạ nhúng nóng liên tục dải kim loại (1), bao gồm bể chứa dự định để chứa dung dịch kim loại lỏng (12), con lăn dưới (15) và vỏ dịch chuyển (13) cho dải kim loại (1). Vỏ (13) bao gồm phần trên (45) và phần dưới (57), phần dưới (57) mang hộp rót (49) phân cách ít nhất hai khoang rót kim loại lỏng (25, 29), mỗi khoang rót (25, 29) được phân cách ở phía trong bởi thành trong bao gồm mép trên. Vỏ (13) được tạo có hộp rót (49) có thể quay được so với dải kim loại (1) xung quanh trục quay thứ nhất (A1) và hộp rót (49) có thể quay được so với phần trên (45) của vỏ (13) xung quanh trục quay thứ hai (A2). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp mạ nhúng nóng liên tục dải kim loại.

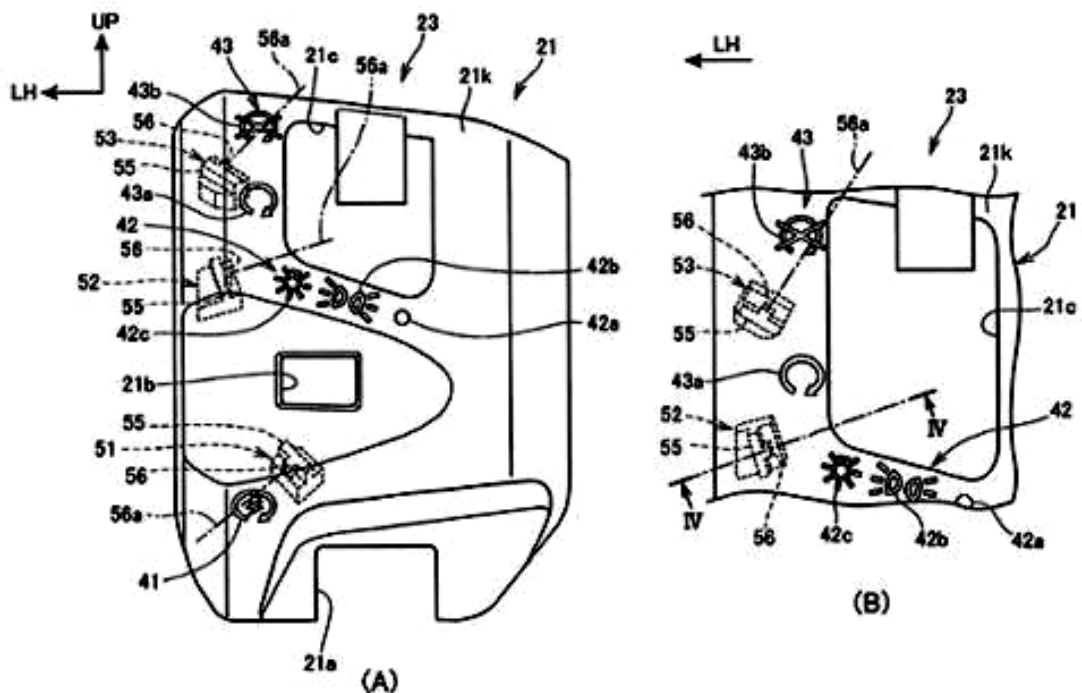


- (11) **1-0033401 B** (15) 18/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2018 367
(21) 1-2017-02140
(22) 07/06/2017
(30) 10-2017-0051817 21/04/2017 KR
(51) **B32B 37/00; B32B 37/26; B32B 15/08; B32B 27/36**
(73) **CMS CO.,LTD (KR)**
12-30, Simin-daero 327 beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(72) Han Youn Seouk (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG BẢO VỆ ĐƯỢC TẠO RA CÓ GỖ BAO GỒM LỚP PHỦ UV SỬ DỤNG ĐỂ SẢN XUẤT ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp sản xuất màng bảo vệ được tạo ra lớp phủ UV sử dụng để sản xuất điện thoại di động. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới phương pháp sản xuất màng bảo vệ có lớp phủ UV sử dụng để sản xuất điện thoại di động, trong đó lớp phủ UV được tạo ra ở mép của bề mặt của màng bảo vệ để bóc ra lớp chất dính, và trong quá trình sản xuất điện thoại di động, màng bảo vệ làm từ nhựa tổng hợp trong suốt được gắn lên bề mặt của điện thoại di động để bảo vệ hình thức bên ngoài của điện thoại di động, và trong quá trình để bóc bỏ màng bảo vệ đã dán bằng cách bóc ra, màng bảo vệ có thể được bóc ra dễ dàng khỏi bề mặt của điện thoại di động, và có thể ngăn sự bong hoặc tróc chất dính từ lớp chất dính và do đó có thể ngăn sự dính vật lạ do chất dính bị bong hoặc tróc khỏi lớp chất dính.

- | | |
|--|-----------------------------------|
| (11) 1-0033402 B | (15) 18/08/2022 |
| (45) 26/09/2022 | 414B (43) 25/05/2018 362 |
| (21) 1-2018-00621 | (85) 12/02/2018 |
| (22) 25/08/2016 | (86) PCT/JP2016/074866 25/08/2016 |
| (30) 201510541278.4 28/08/2015 CN | (87) WO2017/038644 A1 09/03/2017 |
| (51) H01H 9/18; B62J 6/16; B62K 23/02 | |
| (73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN | |
| (72) Jinxuan ZHANG (CN); Haiping MU (CN); Tomonori HAYASHI (JP); Dairong TANG (CN) | |
| (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.) | |
| (54) CỤM CÔNG TẮC | |

(57) Sáng chế đề xuất cụm công tắc cho phép tăng mức độ tự do của việc bố trí và ngăn sự tăng kích thước của hộp công tắc. Nguồn phát sáng bằng đèn LED (51, 52 và 53) để làm cho biểu tượng (41) dùng cho công tắc khởi động, biểu tượng (42) dùng cho công tắc chiếu sáng và biểu tượng (43) dùng cho công tắc dừng động cơ phát ra ánh sáng được bố trí bên trong hộp công tắc (23), các nguồn phát sáng bằng đèn LED (51, 52 và 53) được bố trí ở các vị trí nơi mà các nguồn phát sáng bằng đèn LED (51, 52 và 53) không nằm chùng lên biểu tượng (41) dùng cho công tắc khởi động, biểu tượng (42) dùng cho công tắc chiếu sáng và biểu tượng (43) dùng cho công tắc dừng động cơ, khi lần lượt nhìn vào các mặt trước của biểu tượng (41) dùng cho công tắc khởi động, biểu tượng (42) dùng cho công tắc chiếu sáng và biểu tượng (43) dùng cho công tắc dừng động cơ.

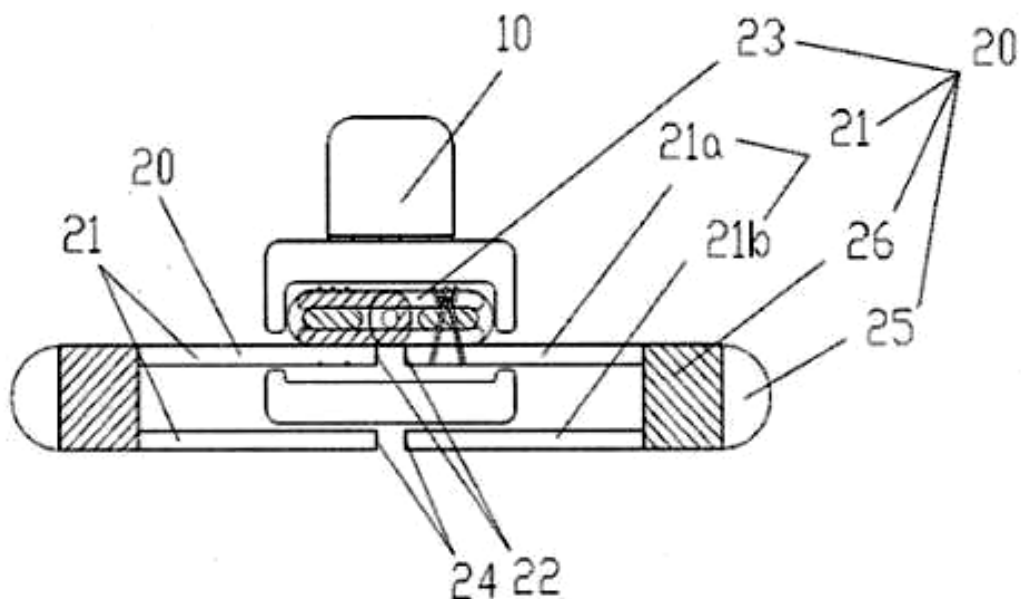


- (11) **1-0033403 B** (15) 18/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/03/2019 372
(21) 1-2018-05229 (85) 22/11/2018
(22) 30/05/2017 (86) PCT/JP2017/020059 30/05/2017
(30) 2016-108441 31/05/2016 JP (87) WO2017/209116 07/12/2017
(51) **C11D 1/14; D06L 1/12; C11D 1/83; C11D 1/72; C11D 1/74**
(73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan
(72) OZAKI Takanori (JP); TAWA Kosuke (JP); TASE Yuichiro (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **CHẾ PHẨM TẨY GIẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM TẨY GIẶT CHO CÁC SẢN PHẨM DỆT, PHƯƠNG PHÁP GIẶT CÁC SẢN PHẨM DỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tẩy giặt cho các sản phẩm dệt chứa thành phần (A) và thành phần (B) dưới đây:
thành phần (A): olefin sulfonat nội có từ 15 đến 24 nguyên tử cacbon và bao gồm olefin sulfonat nội có từ 15 đến 24 nguyên tử cacbon với nhóm sulfonat ở vị trí 5 trở lên, và
thành phần (B): chất hoạt động bề mặt không ion có HLB lớn hơn 10,5 và 19 trở xuống.

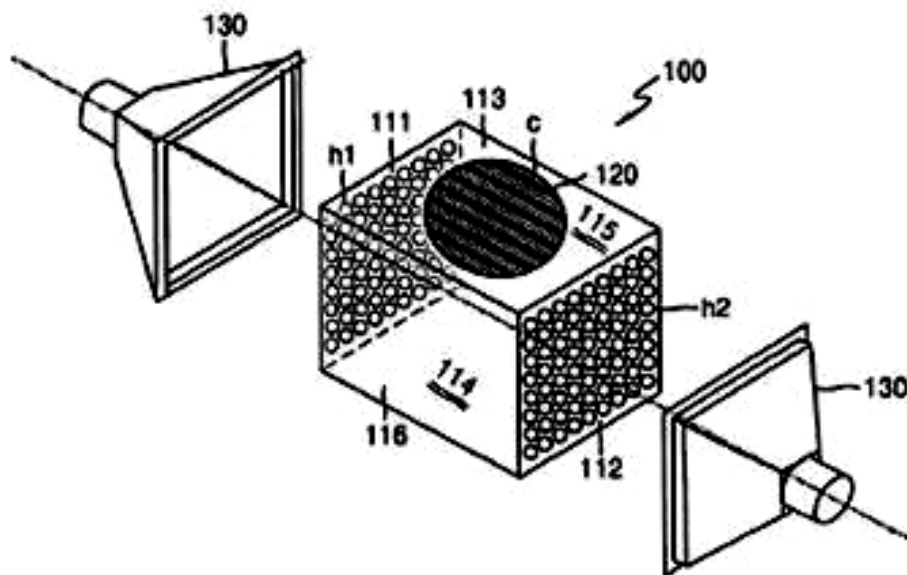
- (11) **1-0033404 B** (15) 18/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-02948
 (22) 09/07/2018
 (30) 201720844035.2 12/07/2017 CN
 (51) **A44B 19/34; A44B 19/42**
 (73) **YKK CORPORATION (JP)**
 1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan
 (72) Go TAKANI (JP); Fulin MIAO (CN); Ye YUAN (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KHÓA KÉO TRƯỢT VÀ THIẾT BỊ CHẾ TẠO BĂNG KHÓA KÉO**

(57) Sáng chế đề cập đến khóa kéo trượt bao gồm băng khóa kéo thứ nhất, băng khóa kéo thứ hai, và con trượt (10) để ghép hoặc tách băng khóa kéo thứ nhất và băng khóa kéo thứ hai, trong đó ít nhất một trong số băng khóa kéo thứ nhất và băng khóa kéo thứ hai có phần kết cấu được gấp cho khóa kéo trượt để duy trì trạng thái gấp của băng khóa kéo (20) để tạo ra khóa kéo trượt, trong thân băng khóa kéo (21) có mặt thứ nhất (22) kéo dài dọc theo hướng chiều dài của băng khóa kéo (20) mà nhiều răng khóa kéo (23) được cố định vào đó và mặt thứ hai (24) kéo dài đối diện với mặt thứ nhất (22), phần kết cấu được gấp cho khóa kéo trượt có phần giữ cố định (26) được tạo kết cấu để duy trì trạng thái trong đó phần băng khóa kéo thứ nhất (21a), phần băng khóa kéo thứ hai (21b) và phần cong (25) để nối phần băng khóa kéo thứ nhất (21a) và phần băng khóa kéo thứ hai (21b) được tạo ra, trong đó thân băng khóa kéo (21) được nối với mặt thứ nhất (22) bằng phần băng khóa kéo thứ nhất (21a), và phần băng khóa kéo thứ hai (21b) đối mặt với phần băng khóa kéo thứ nhất (21a), kích cỡ chiều rộng của phần giữ cố định (26) bằng từ 10% đến 50% kích cỡ chiều rộng của phần băng khóa kéo thứ nhất (21a) của thân băng khóa kéo (21). Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị chế tạo băng khóa kéo.



- (11) **1-0033405 B** (15) 18/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/04/2019 373
- (21) 1-2018-01291 (85) 27/03/2018
- (22) 25/04/2017 (86) PCT/KR2017/004358 25/04/2017
- (30) 10-2016-0087486 11/07/2016 KR (87) WO2018/012717 18/01/2018
- (51) **F28F 9/16; F28F 21/08; F28D 21/00; F28D 7/16**
- (76) **PARK, INKYU (KR)**
201, 74, Gosaek-ro 86beon-gil Suwon-si Gyeonggi-do 16649, Republic of Korea
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT ĐỂ THU HỒI NHIỆT HAO PHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sử dụng bộ trao đổi nhiệt để thu hồi nhiệt hao phí. Bộ trao đổi nhiệt này bao gồm: tấm đáy được tạo kết cấu sao cho lối vào khí thải được tạo ra qua đó; tấm đỉnh được tạo kết cấu sao cho lối ra khí thải được tạo ra qua đó ở vị trí đối diện với vị trí của lối vào khí thải; tấm bên thứ nhất được tạo kết cấu sao cho các lỗ xuyên bên thứ nhất được tạo ra qua đó; tấm bên thứ hai được tạo kết cấu sao cho các lỗ xuyên bên thứ hai được tạo ra qua đó ở các vị trí đối diện với các vị trí của các lỗ xuyên bên thứ nhất; tấm bên thứ ba và tấm bên thứ tư được tạo kết cấu để nối tấm bên thứ nhất và tấm bên thứ hai; và các ống trao đổi nhiệt được tạo ra dưới dạng các ống vật liệu titan, và được tạo kết cấu để nối song song giữa các lỗ xuyên bên thứ nhất và các lỗ xuyên bên thứ hai.



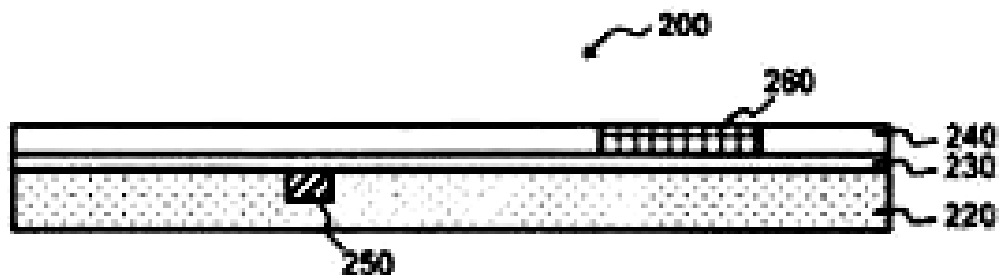
- (11) **1-0033406 B** (15) 18/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2020 387
(21) 1-2019-06501 (85) 21/11/2019
(22) 26/06/2018 (86) PCT/EP2018/067067 26/06/2018
(30) 201710503983.4 27/06/2017 CN (87) WO2019/002268 03/01/2019
(51) **C08L 23/14; C08L 23/06**
(73) 1. **ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C.** (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex, P. O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi,
UNITED ARAB EMIRATES
2. **BOREALIS AG** (AT)
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, 1220 Vienna, Austria
(72) INEPEKOGLOU, Ioannis (GR); TYNYS, Antti Tapio (FI); FANG, Dongyu (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỖN HỢP POLYPROPYLEN VÀ VẬT PHẨM BAO GỒM HỖN HỢP NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp polypropylen (C) có thể dùng được để sản xuất các ống chịu áp, hỗn hợp này bao gồm copolyme propylen ngẫu nhiên (rPP) và chất làm tăng sức bền va đập là polyetylen (PE), cũng như vật phẩm bao gồm hỗn hợp này.

- (11) **1-0033407 B** (15) 18/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/05/2019 374
(21) 1-2018-05199
(22) 21/11/2018
(30) PCT/CN2017/112078 21/11/2017 CN
(51) **C08L 77/02; C08L 77/06**
(73) **1. EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany
2. EVONIK SPECIALTY CHEMICALS (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
No. 68 Lianhe Road, Chemical Industry Park, Shanghai, 201507, China
(72) Jianmin Yang (CN); Urs Welz-Biermann (DE); Klaus Hülsmann (DE); Fei Teng (CN); Juan Guo (CN); Chenyu Ye (CN); Zhisheng Wang (CN); Kathrin Salwiczek (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **POLYME COMPOSIT BÁN TRONG SUỐT CHỨA POLYAMIT BÉO MẠCH THẰNG, VẬT LIỆU ĐÚC VÀ VẬT PHẨM ĐÚC**

(57) Sáng chế đề cập đến polyme composit chứa polyamit bán tinh thể béo mạch thẳng có trung bình từ 10 đến 14 nguyên tử cacbon trong các đơn vị polyme, hoặc dẫn xuất của nó, sợi thủy tinh S và chất cải biến độ bền chống va đập có cấu trúc lõi-vỏ. Polyme composit này có độ cứng và độ bền chống va đập cao mà không làm giảm đáng kể độ trong suốt. Polyme composit này có thể được sử dụng làm vật liệu đúc. Sáng chế cũng đề cập đến vật phẩm đúc được sản xuất từ vật liệu đúc này.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033408 B | | (15) 18/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-02200 | | (85) 24/05/2018 | |
| (22) 22/11/2016 | | (86) PCT/SG2016/050574 | 22/11/2016 |
| (30) 62/263,105 | 04/12/2015 | US (87) WO2017/095329 | 08/06/2017 |
- (51) **G06K 19/077**
- (73) 1. **SMARTFLEX TECHNOLOGY PTE LTD (SG)**
 37A Tampines Street 92, #03-01, Singapore 528886, Singapore
 2. **NG, ENG SENG (SG)**
 24 Paya Lebar Street, Singapore 535980, Singapore
- (72) PANG, Sze Yong (SG); NG, Eng Seng (SG)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ THẺ THÔNG MINH VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ NÀY**

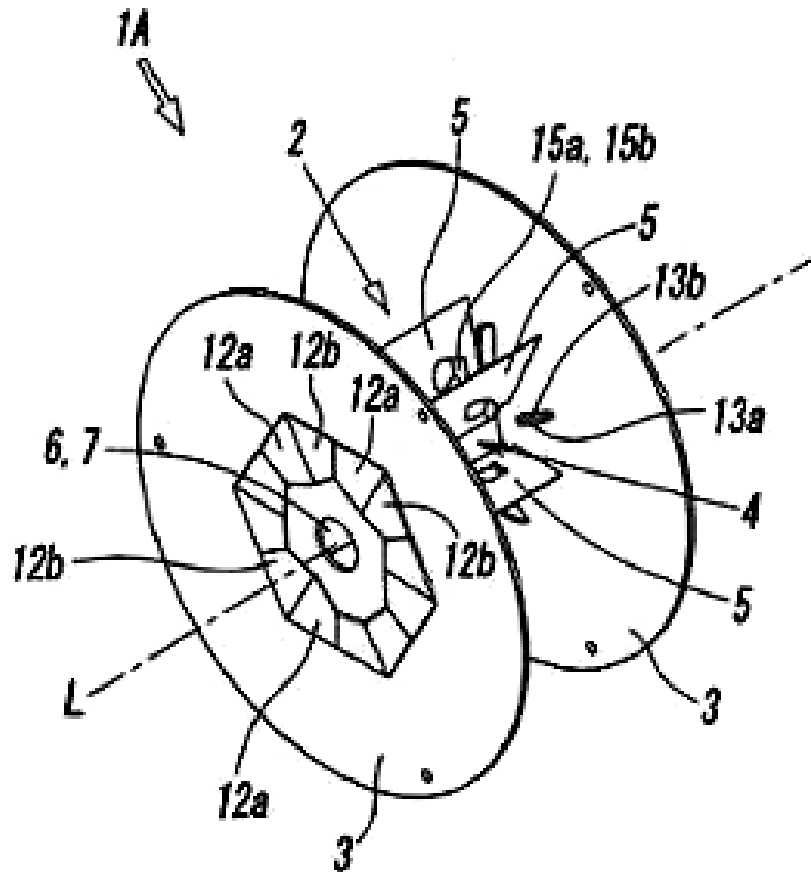
- (57) Các phương án của sáng chế đề cập đến các quy trình để chế tạo thiết bị thông minh (200), ví dụ thẻ thông minh, và các cấu hình cho các thiết bị thẻ thông minh với độ tin cậy và tuổi thọ cao hơn, và mức độ hoàn thiện được nâng cao. Trong thiết bị thẻ thông minh bao gồm các lớp nền dát mỏng (220, 240) xen giữa màng mềm dẻo (230) có mẫu hình vật dẫn trên đó, ít nhất một chip lật (250) để vận hành thiết bị thẻ thông minh được nhúng trong tấm nền thứ nhất sao cho tấm nền thứ nhất (220) tạo ra vỏ bọc cho ít nhất một chip lật, trong đó ít nhất một chip lật (250) được bố trí ở vị trí trong mặt phẳng thẳng đứng thứ nhất; và đệm tiếp xúc (260), để tạo ra sự nối điện khi thiết bị thẻ thông minh được cắm vào bộ đọc thẻ thông minh, được bố trí ở vị trí trong mặt phẳng thẳng đứng thứ hai, trong đó mặt phẳng thẳng đứng thứ nhất không chồng chập với mặt phẳng thẳng đứng thứ hai. Đệm tiếp xúc (260) được nhô qua khoang trong tấm nền thứ hai để tạo ra mặt phẳng liên tục từ bề mặt ngoài của các lớp nền dát mỏng đến đệm tiếp xúc (260).



- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033409 B | | (15) 18/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/03/2018 | 360 |
| (21) 1-2018-00234 | | (85) 17/01/2018 | |
| (22) 08/06/2016 | | (86) PCT/JP2016/067012 | 08/06/2016 |
| (30) 2015-122923 | 18/06/2015 JP | (87) WO2016/204032 | 22/12/2016 |
| (51) B65H 75/14; B65H 75/22; B65H 75/20 | | | |
| (73) SMC CORPORATION (JP) | | | |
| 14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan | | | |
| (72) ISHIKAWA Yasuo (JP); TOZAKI Takashi (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) LỖ QUẦN BẰNG GIẤY | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến lỗ quần bằng giấy có tang quần và lõi phần trục rất chắc chắn và có kết cấu đơn giản và dễ lắp ráp.

Lõi quần bằng giấy có tang quần (2) giống bánh cánh quạt làm bằng giấy, và các tấm mặt bích (3) làm bằng giấy được lắp vào một đầu và đầu còn lại của tang quần (2), tang quần (2) này có lõi phần trục rỗng (4), và các phần cánh (5) kéo dài theo các hướng xuyên tâm từ lõi phần trục (4), lõi phần trục (4) và các phần cánh (5) được tạo liền khối bằng cách gấp tấm, các phần cánh (5) được tạo ra ở trạng thái trong đó tấm được gấp đôi, và tang quần (2) và các tấm mặt bích (3) được nối với nhau bằng cách khóa các chi tiết khóa (12a, 12b) được tạo ra ở cả hai đầu của tang quần (2) với các tấm mặt bích (3).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0033410 B | | (15) 19/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/03/2018 | 360 |
| (21) 1-2017-05115 | | (85) 18/12/2017 | |
| (22) 07/04/2016 | | (86) PCT/CN2016/078734 | 07/04/2016 |
| (30) 14/718,941 | 21/05/2015 | US | (87) WO2016/184270 A1 |
| | | | 24/11/2016 |

(51) **H04L 12/751**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

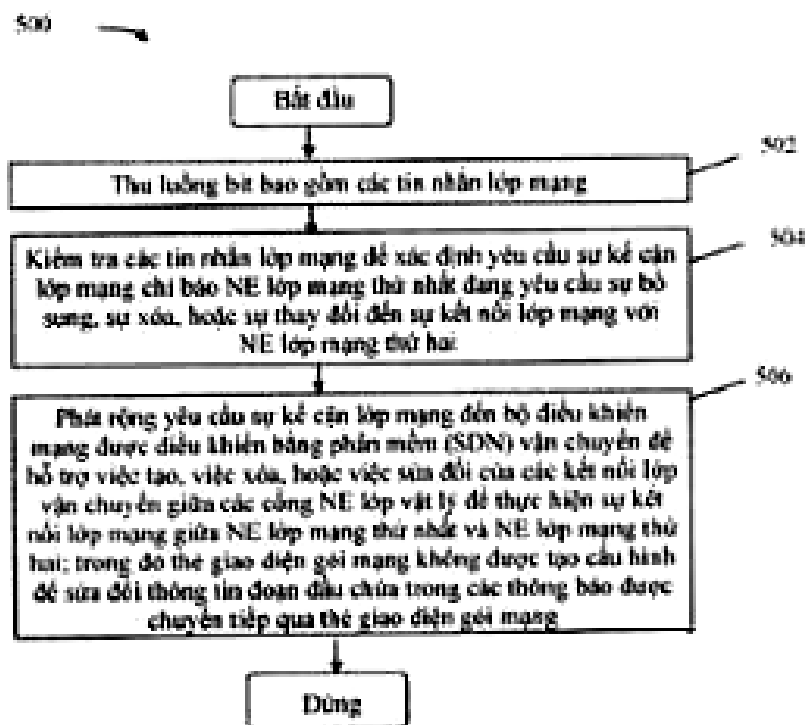
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ASHWOOD-SMITH, Peter (CA)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

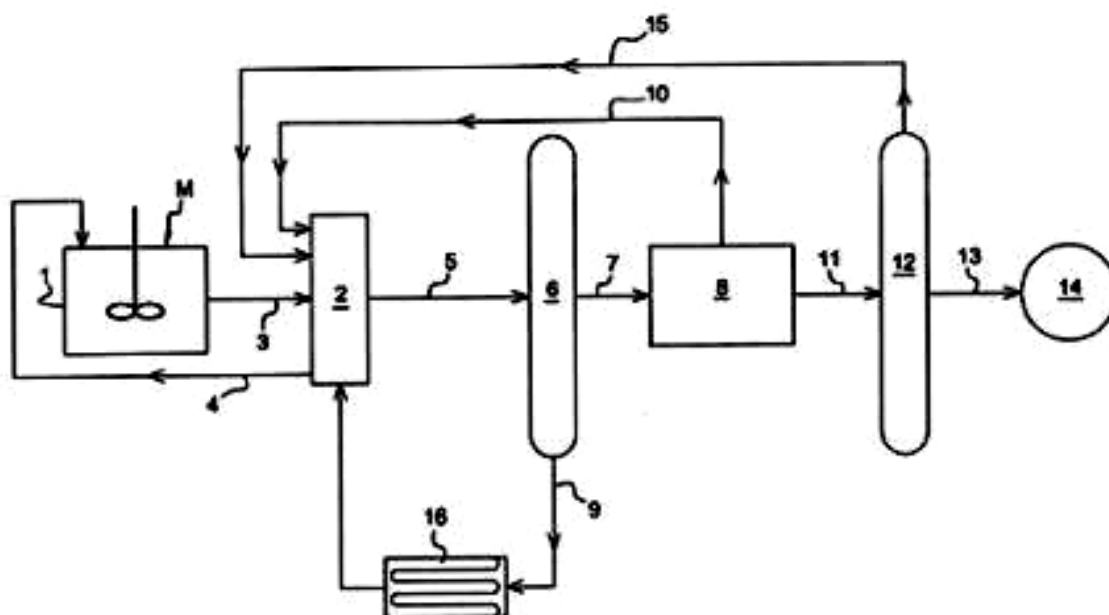
(54) **BỘ ĐIỀU KHIỂN MẠNG ĐƯỢC XÁC ĐỊNH BẰNG PHẦN MỀM VẬN CHUYỂN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI BỘ ĐIỀU KHIỂN MẠNG ĐƯỢC XÁC ĐỊNH BẰNG PHẦN MỀM VẬN CHUYỂN**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ điều khiển mạng được xác định bằng phần mềm (Software Defined Networking, viết tắt là SDN) vận chuyển bao gồm bộ thu và bộ xử lý được ghép nối với bộ thu. Bộ xử lý được tạo cấu hình để khiến bộ điều khiển SDN vận chuyển xác định cấu trúc liên kết vật lý dựa vào các tin nhắn phát hiện sự kế cận lớp vật lý được thu từ các thành phần mạng (Network Element, viết tắt là NE) lớp vật lý, thu các tin nhắn quảng cáo từ các NE lớp vật lý, mỗi tin nhắn quảng cáo bao gồm sự ánh xạ giữa NE lớp mạng liền kề và cổng của lớp vật lý được kết hợp NE, trích xuất yêu cầu sự kế cận lớp mạng từ một số tin nhắn quảng cáo chỉ báo NE lớp mạng thứ nhất đang yêu cầu sự kết nối lớp mạng với NE lớp mạng thứ hai, và thiết lập sự kết nối lớp vật lý giữa NE lớp mạng thứ nhất và NE lớp mạng thứ hai dựa vào yêu cầu sự kế cận lớp mạng, các tin nhắn quảng cáo, và cấu trúc liên kết vật lý.



- (11) **1-0033411 B** (15) 19/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2018-00436 (85) 30/01/2018
 (22) 13/07/2016 (86) PCT/FR2016/051815 13/07/2016
 (30) 1556976 23/07/2015 FR (87) WO2017/013335 26/01/2017
 (51) **C12P 7/42; C12N 1/28; C07C 29/86; C12M 1/00**
 (73) **AFYREN (FR)**
 Biopole Clermont Limagne, 63360 Saint Beuzire, France
 (72) Régis NOUAILLE (FR); Jérémy PESSIOT (FR)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÁCH TRỰC TIẾP CÁC AXIT CACBOXYLIC CÓ 1 ĐẾN 9 NGUYÊN TỬ CACBON SINH RA BỞI QUÁ TRÌNH LÊN MEN KỸ KHÍ TỪ SINH KHỐI CÓ THỂ LÊN MEN**

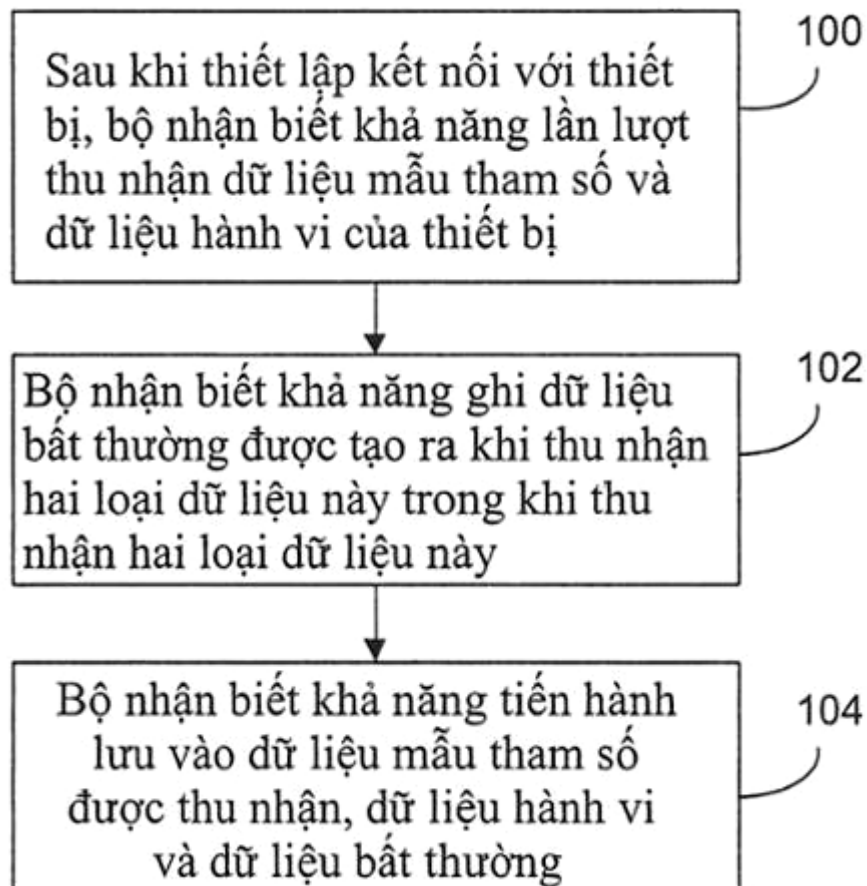
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân tách trực tiếp các axit cacboxylic có từ 1 đến 9 nguyên tử cacbon, được tạo ra bởi các vi sinh vật trong bình phản ứng lên men bằng quá trình lên men kỹ khí từ sinh khối có thể lên men, quá trình phân tách này có dạng lỏng-lỏng, bao gồm các bước sau: a) bắt đầu quá trình phân tách khi sự sản sinh của các axit cacboxylic có từ 1 đến 9 nguyên tử cacbon đạt đến lượng định trước trong hình phản ứng lên men, b) chọn dung môi phân tách nội sinh trong số các axit cacboxylic có ít nhất 4 nguyên tử cacbon sinh ra trong quá trình lên men kỹ khí, c) cho dung môi phân tách nội sinh tiếp xúc với một phần môi trường lên men từ bình phản ứng lên men, d) phân tách trực tiếp các axit cacboxylic có từ 1 đến 9 nguyên tử cacbon từ môi trường lên men, e) phân tách các axit cacboxylic có từ 1 đến 9 nguyên tử cacbon từ dung môi nội sinh, f) thu và lưu trữ hoặc sử dụng các axit cacboxylic có từ 1 đến 9 nguyên tử cacbon thu được trong bước e.



- (11) **1-0033412 B** (15) 19/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2019 370
(21) 1-2018-04550 (85) 15/10/2018
(22) 28/03/2017 (86) PCT/US2017/024503 28/03/2017
(30) 62/315,905 31/03/2016 US (87) WO2017/172740 A1 05/10/2017
(51) **C08G 18/48**; C08G 18/76; C08G 18/72; C08G 18/08; C08G 18/66
(73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America
(72) Jennifer GREEN (US); John M. COX (US); Joseph J. VONTORCIK, Jr. (US);
Barbara MORGAN (US)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **THIẾT BỊ HOẶC BỘ PHẬN CHĂM SÓC MIỆNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các thiết bị và bộ phận chăm sóc miệng và y tế, và phương pháp để chế tạo dạng tự do thể rắn của các thiết bị, bộ phận và vật gắn chăm sóc miệng hoặc y tế, trong đó chế phẩm bao gồm polyuretan dẻo nóng đặc biệt thích hợp cho phương pháp này. Các polyuretan dẻo nóng hữu dụng thu được từ (a) thành phần diisoxyanat thơm, (b) thành phần kéo dài mạch, và tùy chọn thành phần polyol.

- (11) **1-0033413 B** (15) 19/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/06/2017 351
(21) 1-2017-00950 (85) 16/03/2017
(22) 24/11/2014 (86) PCT/CN2014/092062 24/11/2014
(30) 201410408730.5 19/08/2014 CN (87) WO2015/117469 A1 13/08/2015
(51) **H04L 29/08; H04L 12/24**
(73) **ZTE CORPORATION (CN)**
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan Shenzhen,
Guangdong 518057, China
(72) WU, Shuisheng (CN); QI, Jin (CN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO.,
LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG NHẬN BIẾT KHẢ NĂNG CỦA THIẾT BỊ**
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nhận biết khả năng của thiết bị. Phương pháp này bao gồm: sau khi thiết lập kết nối với thiết bị, bộ nhận biết khả năng lần lượt thu nhận dữ liệu mẫu tham số và dữ liệu hành vi của thiết bị; trong khi thu nhận hai loại dữ liệu, ghi dữ liệu bất thường được tạo ra khi thu nhận hai loại dữ liệu; và tiến hành lưu vào dữ liệu mẫu tham số được thu nhận, dữ liệu hành vi và dữ liệu bất thường. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống và thiết bị thực hiện phương pháp.

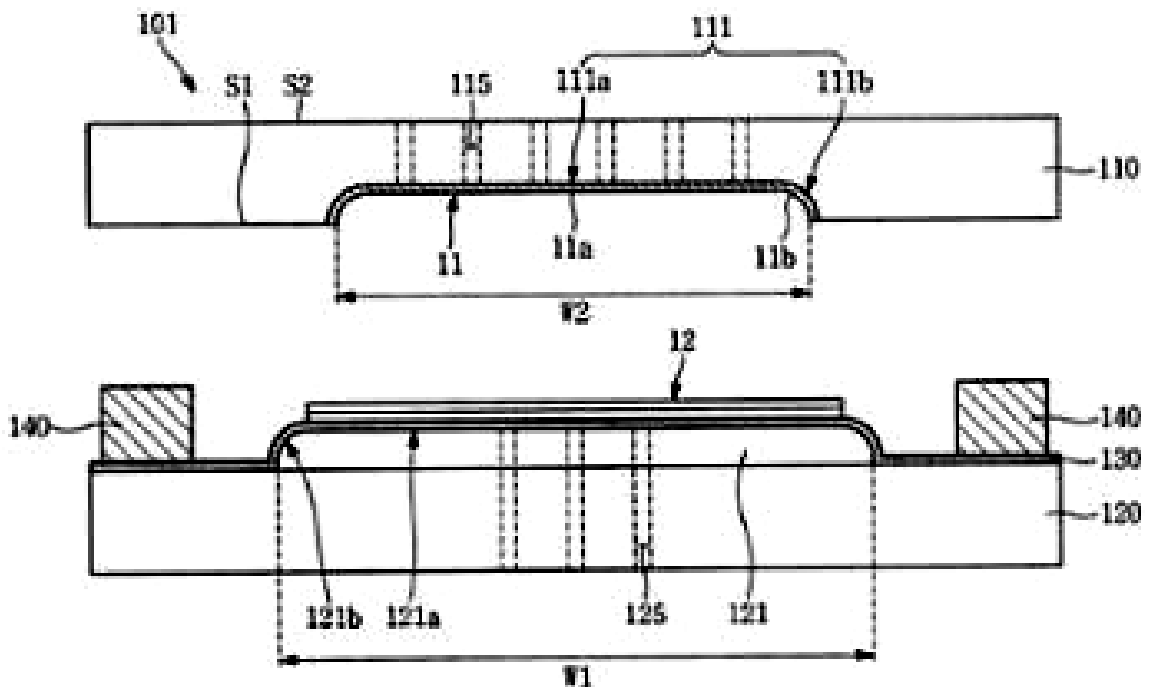


- (11) **1-0033414 B** (15) 19/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2018 369
(21) 1-2018-04445 (85) 09/10/2018
(22) 17/03/2017 (86) PCT/US2017/022957 17/03/2017
(30) 62/311,445 22/03/2016 US (87) WO2017/165221 A1 28/09/2017
(51) **C08G 18/66; C08G 18/76; C08G 18/08; C08G 18/44**
(73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**
9911, Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America
(72) Umit G. MAKAL (TR); George H. LOEBER (US); Lalith B. SURAGANI VENU
(IN)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **CHẾ PHẨM ĐÀN HỒI POLYURETAN-URE DẸO NHIỆT CÓ THỂ GIA
CÔNG ĐƯỢC BẰNG CÁCH LÀM NÓNG CHẤY, QUY TRÌNH SẢN XUẤT
CHẾ PHẨM NÀY VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐÚC TỪ CHẾ
PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đàn hồi polyuretan-ure dẻo nhiệt có thể gia công
được bằng cách làm nóng chảy được tạo ra bằng quy trình mẻ lớn liên tục mà không
có mặt dung môi bằng cách sử dụng thành phần polyol, thành phần isoxyanat, và
thành phần kéo dài mạch bao gồm diamin thơm bị cản trở. Sáng chế cũng đề cập
đến quy trình sản xuất chế phẩm đàn hồi polyuretan-ure dẻo nhiệt và quy trình sản
xuất sản phẩm đúc từ chế phẩm đàn hồi polyuretan-ure dẻo nhiệt.

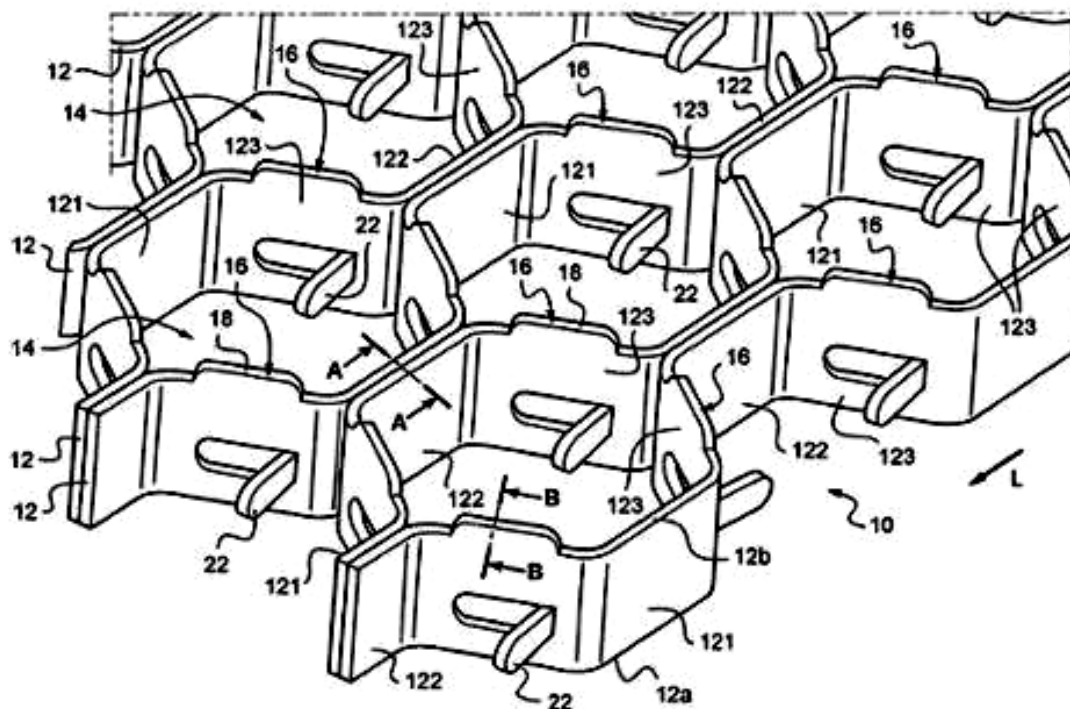
- (11) **1-0033415 B** (15) 19/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2017-03776
 (22) 26/09/2017
 (30) 10-2016-0128375 05/10/2016 KR
 (51) **G02F 1/13; B32B 37/10; G02F 1/1333; B32B 37/18; B32B 37/00; B32B 37/12**
 (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)**
 1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
 (72) Soochan LEE (KR); Hirokazu ISHII (JP); Katsuhiko TANAKA (JP); Jeonghun HEO (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ CÁN MỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CÁN MỎNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cán mỏng, thiết bị này bao gồm khuôn thứ nhất có ít nhất một phần lõm, khuôn thứ hai nằm đối diện với khuôn thứ nhất, phần chên bực nằm trên khuôn thứ hai, tấm đàn hồi nằm trên mỗi khuôn thứ hai và phần chên bực, và phần dẫn hướng được đặt cách phần chên bực và chôn lên mép của tấm đàn hồi. Chiều rộng của phần chên bực lớn hơn chiều rộng của phần lõm của khuôn thứ nhất. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp cán mỏng sử dụng thiết bị cán mỏng này.

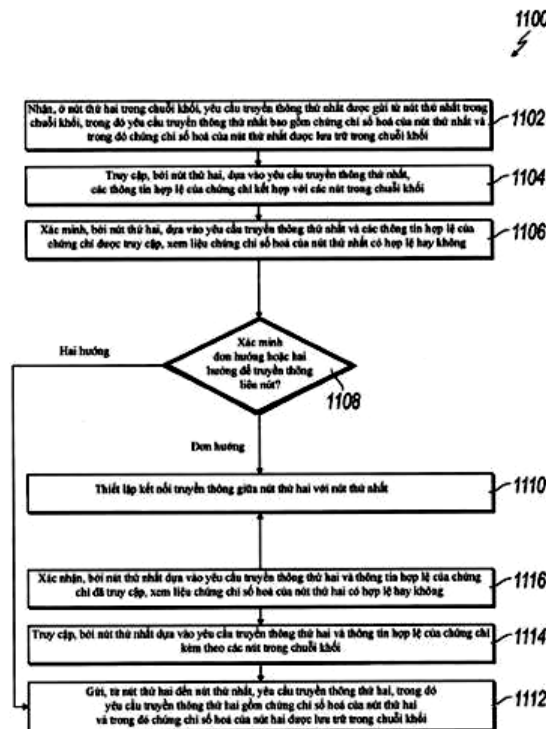


- (11) **1-0033416 B** (15) 19/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2017 354
 (21) 1-2017-01870 (85) 19/05/2017
 (22) 03/11/2015 (86) PCT/EP2015/075515 03/11/2015
 (30) 1460778 07/11/2014 FR (87) WO2016/071305 12/05/2016
 (51) **F27D 1/14; B32B 15/18; B32B 3/12; C10G 11/18; F27D 1/16; C22C 38/50; F23M 5/04; B01J 8/18; C22C 38/04**
 (73) **TOTAL RAFFINAGE CHIMIE (FR)**
 2 Place Jean Millier, La Défense 6, 92400 Courbevoie, France
 (72) DECKER, Sébastien (FR); SIMON, Hubert (FR)
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
 (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT LỚP PHỦ CHỐNG ĂN MÒN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất lớp phủ chống ăn mòn, phần tử neo giữ (12) để neo giữ lớp phủ chống ăn mòn cần được gia công riêng lẻ theo phương pháp cách biệt vào thành kim loại hoặc được ghép với các phần tử neo giữ giống hệt nhau khác, cấu trúc (10) để neo giữ lớp phủ chống ăn mòn, lớp phủ chống ăn mòn và buồng của bộ cracking xúc tác tầng sôi. Phần tử neo giữ (12) có gờ (12a) để gia công vào thành kim loại nêu trên và thân neo được gắn chặt vào gờ gia công (12a) và có gờ trên (12b) cách xa gờ gia công và được bao phủ bởi liệu composít thuộc loại bê tông. Bộ phận của gờ trên (12b) này, mà được đặt cạnh và được ghép với gờ trên của phần tử neo giữ giống hệt, được bố trí cỡ phân định (16) để phân định chiều cao của vật liệu composít mà phải bao phủ gờ trên (12b) của phần tử neo giữ nêu trên, cỡ phân định (16) nêu trên có gờ phân định (18) cách mặt phẳng được xác định bởi gờ trên (12b) của phần tử neo giữ một khoảng cách định trước.

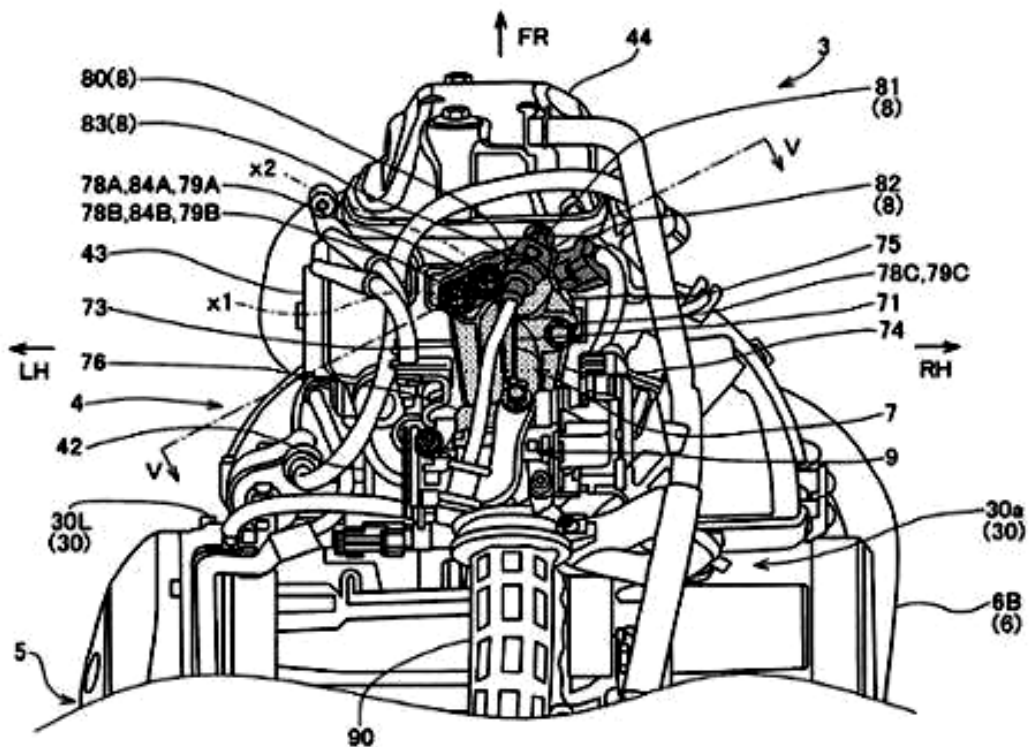


- | | | | |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033417 B | | (15) 19/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/04/2020 | 385 |
| (21) 1-2019-04034 | | (85) 24/07/2019 | |
| (22) 26/07/2018 | | (86) PCT/US2018/043919 | 26/07/2018 |
| (30) 201710617599.7 | 26/07/2017 CN | (87) WO2019/023470 | 31/01/2019 |
- (51) **G06F 21/64; H04L 29/06; G06Q 20/06**
- (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
- (72) QIU, Honglin (CN)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐỂ TRUYỀN THÔNG GIỮA CÁC NÚT CHUỖI KHỎI VÀ QUẢN LÝ CHỨNG CHỈ TRÊN CƠ SỞ CHUỖI KHỎI**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông giữa các nút chuỗi khối, trong đó yêu cầu truyền thông thứ nhất được gửi bởi nút thứ nhất thu được bởi nút thứ hai, ở đó yêu cầu truyền thông thứ nhất gồm chứng chỉ số hóa của nút thứ nhất và chứng chỉ số hóa của nút thứ nhất được lưu trữ trong chuỗi khối bao gồm nút thứ nhất và nút thứ hai. Xem liệu chứng chỉ số hóa của nút thứ nhất là hợp lệ hay không được xác minh bằng nút thứ hai dựa vào yêu cầu truyền thông thứ nhất và thông tin hợp lệ của chứng chỉ, ở đó thông tin hợp lệ của chứng chỉ được lưu trữ trong chuỗi khối và được sử dụng để phản ánh thông tin tình trạng hợp lệ của chứng chỉ số hóa của nút. Khi chứng chỉ số hóa của nút thứ nhất là hợp lệ, xem liệu có thiết lập kết nối truyền thông với nút thứ nhất hay không được xác định bởi nút thứ hai. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị điện tử để truyền thông giữa các nút chuỗi khối và để quản lý chứng chỉ số hóa trên cơ sở chuỗi khối.



- (11) **1-0033418 B** (15) 19/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/05/2019 374
 (21) 1-2019-01183
 (22) 08/03/2019
 (30) 2018-067320 30/03/2018 JP
 (51) **F02M 35/10; F02M 69/00; F02M 69/04; F02M 35/16**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Masato TANAKA (JP); Kyohei HIROSE (JP); Yusuke MORIKI (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **CƠ CẤU NẠP DÙNG CHO ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG ĐỂ SỬ DỤNG TRONG XE KIỂU YÊN NGỰA**

- (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu nạp dùng cho động cơ đốt trong (4) để sử dụng trong xe kiểu yên ngựa, bao gồm các gân trên, gân dưới, gân bên trái và gân bên phải (71, 72, 73, 74) lần lượt dựng đứng ở các mặt trên, mặt dưới, mặt bên trái và mặt bên phải của ống nạp (7), trong đó van phun nhiên liệu (81) được bố trí giữa gân trên (71) và một gân trong số gân bên trái (73) và gân bên phải (74). Gân trên, gân dưới, gân bên trái và gân bên phải của ống nạp làm tăng độ cứng vững và độ bền cơ học của ống nạp chống lại các chuyển động rung sinh ra bởi xe và các chuyển động rung sinh ra trong ống nạp, nhờ đó tăng khả năng khống chế chuyển động rung của ống nạp và van phun nhiên liệu có thể được bố trí để không va chạm vật lý với các gân này ngay cả khi gân trên (71) được bố trí trên ống nạp.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033419 B | | (15) 19/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/03/2019 | 372 |
| (21) 1-2019-00301 | | (85) 17/01/2019 | |
| (22) 19/07/2017 | | (86) PCT/KR2017/007785 | 19/07/2017 |
| (30) 10-2016-0091481 | 19/07/2016 KR | (87) WO2018/016880 | 25/01/2018 |
| | 10-2017-0091273 | 19/07/2017 KR | |

(51) **A47J 43/04; A47J 36/24; A47J 45/08; A47J 43/08; A47J 45/07; A47J 36/16; A47J 43/07**

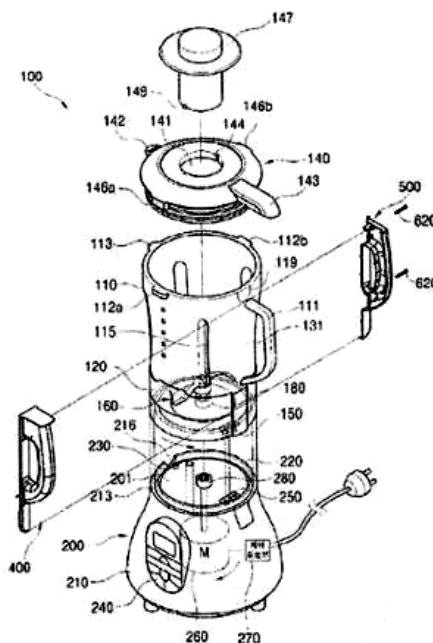
(76) **KIM, HONG BAE (KR)**

(Wadong-dong, Garammaeul 4th complex), 410-501, Garam-ro, 70, Paju-si, Gyeonggi-do 10895, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

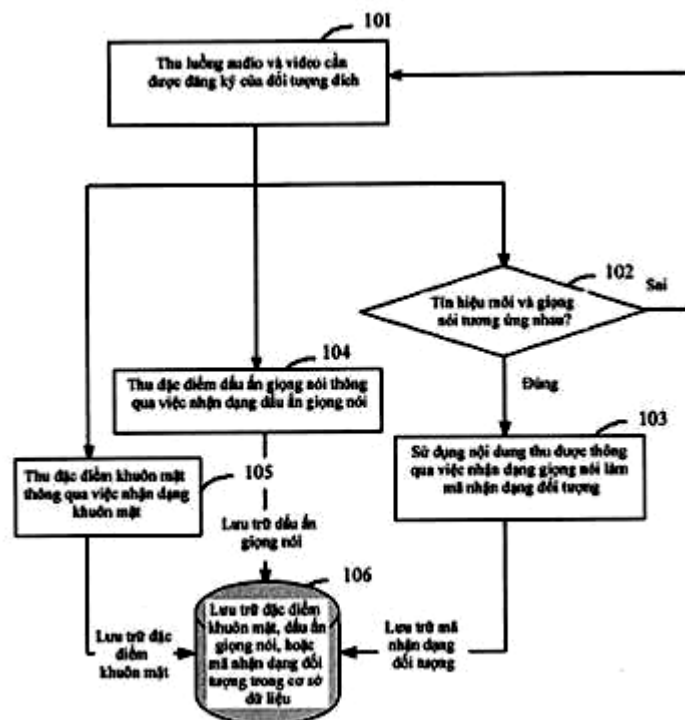
(54) **THIẾT BỊ NẤU CÓ BÌNH NẤU BẰNG THỦY TINH VÀ KẾT CẤU TAY CẦM CỦA THIẾT BỊ NẤU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nấu có bình nấu bằng thủy tinh, trong đó bình nấu bằng thủy tinh này có trọng lượng lớn để cải thiện độ an toàn của thiết bị nấu trong quá trình vận hành của thiết bị nấu được trang bị động cơ tốc độ cao. Thiết bị nấu có bình nấu bằng thủy tinh theo sáng chế bao gồm: phần bình thủy tinh (100) gồm bình nấu bằng thủy tinh (110) có đế tay cầm (111) kéo dài từ và được tạo liền khối với bề mặt bên ngoài của một bên của bình, đế bình (120) gồm bộ làm nóng (170) và được siết chặt vào bề mặt chu vi ngoài ở đầu dưới của bình nấu bằng thủy tinh (110), và các phần tay cầm (400, 500) được siết chặt và được cố định tại các đầu đối diện của đế tay cầm bằng cách cho tiếp xúc chặt với nhau để che đế tay cầm (111) của bình nấu bằng thủy tinh (110) trong khi giữ trạng thái tiếp xúc chặt theo hướng vuông góc với bề mặt chu vi ngoài của bình nấu bằng thủy tinh (110); và phần thân (200) để tạo ra lực dẫn động trong khoảng trống bên trong được tạo thành bên trong phần thân và cấp điện cho bộ làm nóng (170) hoặc bộ tạo lực dẫn động (260) bằng cách biến đổi điện áp.



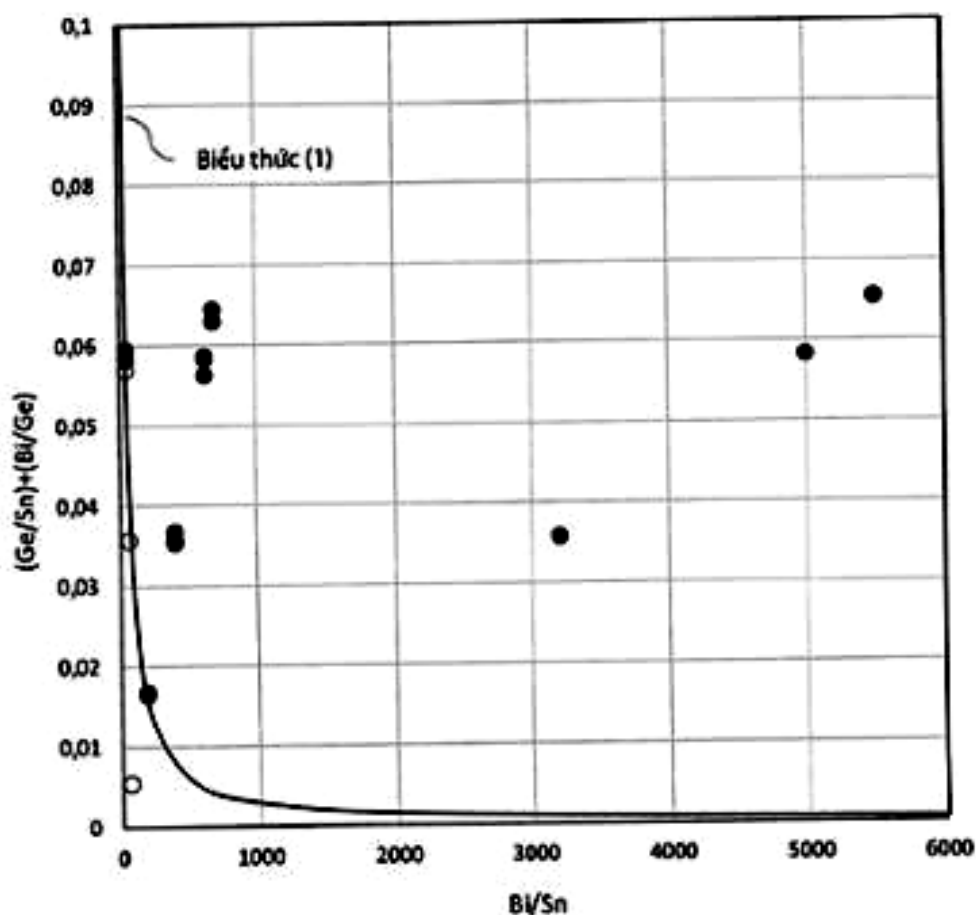
- (11) **1-0033420 B** (15) 19/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/11/2020 392
(21) 1-2020-01530
(22) 17/03/2020
(30) 2019-093680 17/05/2019 JP
(51) **H01M 4/86**
(73) **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan
(72) Tomoyuki HARA (JP); Masanobu UONAMI (JP); Yoshio SHODA (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **HẠT HỖN HỢP NHỰA POLYESTE TINH THỂ LỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP
SẢN XUẤT HẠT HỖN HỢP NHỰA POLYESTE TINH THỂ LỎNG**
(57) Sáng chế đề cập đến hạt hỗn hợp nhựa polyeste tinh thể lỏng, bao gồm nhựa polyeste tinh thể lỏng (A) và chất độn vô cơ (B), trong đó hạt này có các lỗ trống có đường kính tương đương hình cầu bằng từ 10 μ m đến 1000 μ m, tỷ lệ độ giàu của các lỗ trống có đường kính tương đương hình cầu nhỏ hơn 400 μ m trong tổng lượng của các lỗ trống nằm trong khoảng từ 40% đến 90%, và số lượng trung bình của các lỗ trống trong một hạt có chiều dài từ 1mm đến 5mm và đường kính tối đa từ 1mm đến 3mm nằm trong khoảng từ 4 đến 9.

- (11) **1-0033421 B** (15) 19/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 27/05/2019 374
 (21) 1-2018-05504 (85) 06/12/2018
 (22) 12/04/2017 (86) PCT/CN2017/080196 12/04/2017
 (30) 201610340549.4 19/05/2016 CN (87) WO2017/198014 23/11/2017
 (51) **G06F 21/32; H04L 29/06; G06K 9/00**
 (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
 (72) LI, Peng (CN); SUN, Yipeng (CN); XIE, Yongxiang (CN); LI, Liang (CN)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC THỰC CĂN CƯỚC**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xác thực căn cước. Phương pháp này bao gồm các bước thu luồng audio và video đã thu thập được tạo ra bởi đối tượng đích cần được xác thực; xác định xem liệu tín hiệu môi và giọng nói trong luồng audio và video có tương ứng với nhau hay không, và nếu tín hiệu môi và giọng nói tương ứng với nhau, sử dụng nội dung giọng nói thu được bằng cách thực hiện nhận dạng giọng nói đối với luồng audio trong luồng audio và video làm mã nhận dạng đối tượng của đối tượng đích; thu đặc điểm sinh lý mẫu tương ứng với mã nhận dạng đối tượng từ thông tin đăng ký đối tượng, nếu thông tin đăng ký đối tượng được lưu trữ từ trước bao gồm mã nhận dạng đối tượng; thực hiện nhận dạng sinh lý đối với luồng audio và video để thu đặc điểm sinh lý của đối tượng đích; và so sánh đặc điểm sinh lý của đối tượng đích với đặc điểm sinh lý mẫu để thu kết quả so sánh, và nếu kết quả so sánh thỏa mãn điều kiện xác thực, xác định rằng đối tượng đích đã được xác thực. Sáng chế cải thiện hiệu quả và độ tin cậy của việc xác thực căn cước.



- (11) **1-0033422 B** (15) 19/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 26/10/2020 391
(21) 1-2020-01796
(22) 26/03/2020
(30) 2019-060504 27/03/2019 JP
(51) **B23K 35/26; C22C 13/02; C22C 13/00**
(73) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)**
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan
(72) Yuki IIJIMA (JP); Hikaru NOMURA (JP); Takashi SAITO (JP); Naoko IZUMITA (JP); Shunsaku YOSHIKAWA (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP KIM HÀN, BI HÀN, PHÔI HÀN, KEM HÀN VÀ MỐI HÀN**

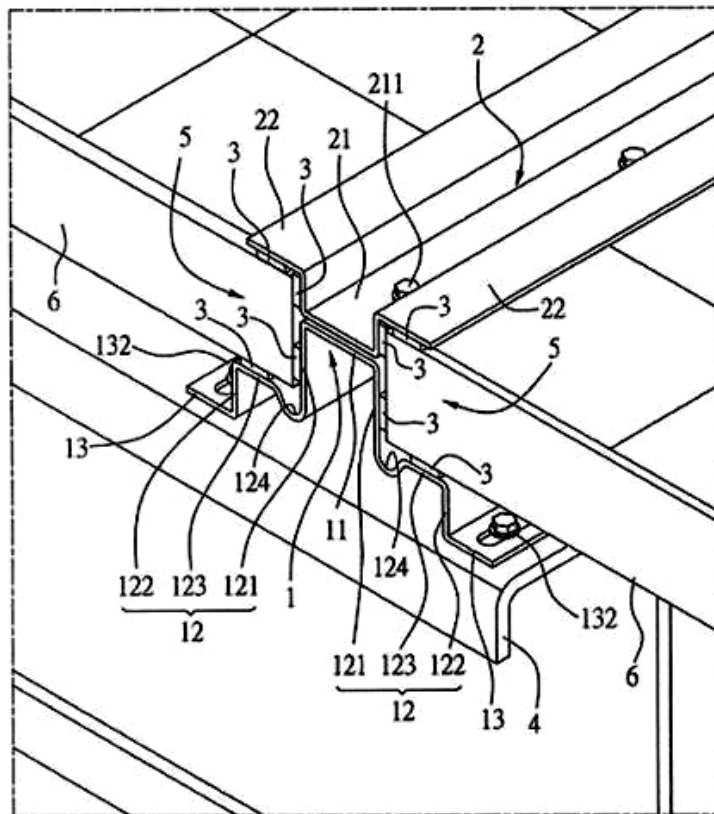
(57) Sáng chế đề cập đến hợp kim hàn chứa chế phẩm hợp kim chứa các thành phần sau với lượng tính theo % khối lượng, Ag: từ 3,2 đến 3,8%, Cu: từ 0,6 đến 0,8%, Ni: từ 0,01 đến 0,2%, Sb: từ 2 đến 5,5%, Bi: từ 1,5 đến 5,5%, Co: từ 0,001 đến 0,1% và Ge: từ 0,001 đến 0,1%, với phần còn lại là Sn. Chế phẩm hợp kim thỏa mãn biểu thức (1) sau đây: $2,93 \leq \{(Ge/Sn) + (Bi/Ge)\} \times (Bi/Sn)$ (1). Trong biểu thức (1), mỗi một trong Sn, Ge và Bi thể hiện hàm lượng theo % khối lượng trong chế phẩm hợp kim.



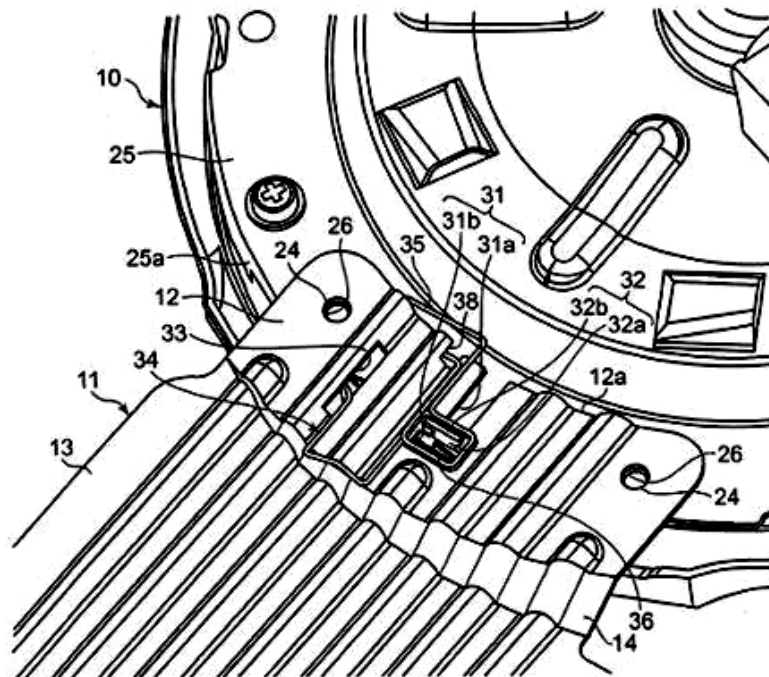
- (11) **1-0033423 B** (15) 19/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/08/2020 389
(21) 1-2020-02147 (85) 15/04/2020
(22) 19/09/2018 (86) PCT/US2018/051812 19/09/2018
(30) 62/560,901 20/09/2017 US (87) WO2019/060454 28/03/2019
(51) *A61K 48/00; C12N 15/861*
(73) **4D MOLECULAR THERAPEUTICS INC. (US)**
5980 Horton Street, Suite 460, Emeryville, CA 94608, U.S.A.
(72) KIRN, David, H. (US); KOTTERMAN, Melissa (US); SCHAFFER, David (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **PROTEIN CAPSIT VIRUT ADENO KẾT HỢP BIẾN THỂ VÀ VIRION
VIRUT ADENO KẾT HỢP TÁI TỔ HỢP LÂY NHIỄM**

(57) Sáng chế đề cập đến protein capsit virut adeno kết hợp (AAV) biến thể có một hoặc nhiều biến đổi trong trình tự axit amin so với protein capsit AAV mẹ, mà khi có mặt trong virion AAV, khiến cho khả năng lây nhiễm vào trong một hoặc nhiều tế bào cơ tăng lên so với khả năng lây nhiễm vào tế bào cơ bởi virion chứa protein capsit AAV mẹ không được biến đổi. Cũng được đề cập đến trong bản mô tả này là virion AAV tái tổ hợp lây nhiễm và dược phẩm chứa virion rAAV như được mô tả trong bản mô tả này.

- (11) **1-0033424 B** (15) 19/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2020 383
 (21) 1-2019-03366
 (22) 25/06/2019
 (30) 107211388 20/08/2018 TW
 107211387 20/08/2018 TW
 (51) **F24S 25/00; F24S 25/63; H02S 30/10; F24S 25/70; H02S 20/20; F24S 25/13; F24S 25/67**
 (76) 1. **WANG CHEN LU** (TW)
 No. 36, Changsha St., Douliu City, Yunlin County 640, Taiwan
 2. **WANG CHAO KAI** (TW)
 No. 36, Changsha St., Douliu City, Yunlin County 640, Taiwan
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **KHUNG GIA CỐ CHỐNG THẨM NƯỚC VÀ CÁCH ĐIỆN CHO TẮM PIN MẶT TRỜI**
 (57) Sáng chế đề xuất khung gia cố chống thấm nước và cách điện cho tấm pin mặt trời bao gồm khung để có phần đỉnh cùng với hai phần bên được bố trí ở hai bên của phần đỉnh. Mỗi phần bên được kết nối với một phần đáy được cố định trên khung thép tạo thành mái nhà. Bộ phận siết chặt được cố định với phần đỉnh của khung để để tạo thành không gian lắp đặt để lắp đặt tấm pin mặt trời. Nhiều dải cao su để chống thấm nước và cách điện được bố trí giữa các phần bên và các tấm pin mặt trời cũng như giữa bộ phận siết chặt và các tấm pin mặt trời.



- (11) **1-0033425 B** (15) 19/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/06/2017 351
 (21) 1-2017-01116 (85) 27/03/2017
 (22) 31/08/2015 (86) PCT/JP2015/004424 31/08/2015
 (30) PI 2014702866 29/09/2014 MY (87) WO2016/051665 A1 07/04/2016
 PI 2015701015 30/03/2015 MY
 (51) **F04D 25/08; F04D 29/34**
 (73) 1. **PANASONIC MANUFACTURING MALAYSIA BERHAD (MY)**
 No. 3, Jalan Sesiku 15/2, Shah Alam Industrial Site, Shah Alam Selangor Darul
 Ehsan, 40200, Malaysia
 2. **PANASONIC CORPORATION (JP)**
 1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 5718501, Japan
 (72) YAMAMOTO, Kiminobu (JP); NG, Kee Cheng (MY); TEO, Boon Hooi (MY);
 Hiroyuki KURAMOCHI (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **QUẠT TRẦN**
 (57) Sáng chế đề cập đến quạt trần trong đó các phần chân của các cánh được gắn vào phần đỡ được dẫn động quay, chi tiết ngăn ngừa rơi có phần móc được tạo nên bởi thanh dây, lỗ xuyên mà phần móc của chi tiết ngăn ngừa rơi xuyên qua được bố trí trên các phần chân của các cánh, phần đỡ có bố trí phần ăn khớp mà ăn khớp được với phần móc của chi tiết ngăn ngừa rơi, phần móc của chi tiết ngăn ngừa rơi được bố trí để ăn khớp được với phần ăn khớp của phần đỡ, phần móc được ăn khớp với phần ăn khớp của phần đỡ khi phần gắn khớp của phần đỡ và các cánh bị gãy, và các cánh được đỡ trên phần đỡ thông qua phần móc của chi tiết ngăn ngừa rơi trong trạng thái trong đó các mép trong của các phần chân của các cánh được định vị ở phía ngoài của mép ngoài của phần đỡ.



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033426 B | | (15) 19/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 26/11/2018 | 368 |
| (21) 1-2018-04045 | | (85) 13/09/2018 | |
| (22) 14/02/2017 | | (86) PCT/EP2017/053213 | 14/02/2017 |
| (30) 62/296,881 | 18/02/2016 | US (87) WO2017/140644 | 24/08/2017 |

(51) **H04W 48/18**

(73) **NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)**

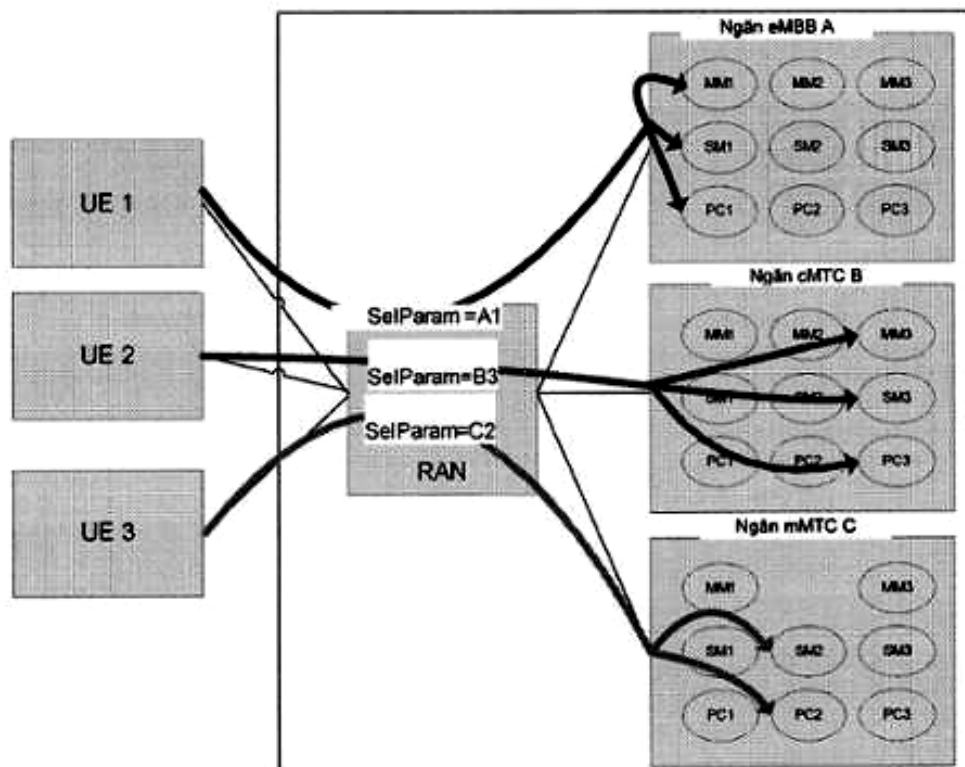
Karaportti 3, 02610 ESPOO, Finland

(72) MORPER, Hans-Jochen (DE); LIEBHART, Rainer (DE); CHANDRAMOULI, Devaki (US); HAHN, Wolfgang (DE)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

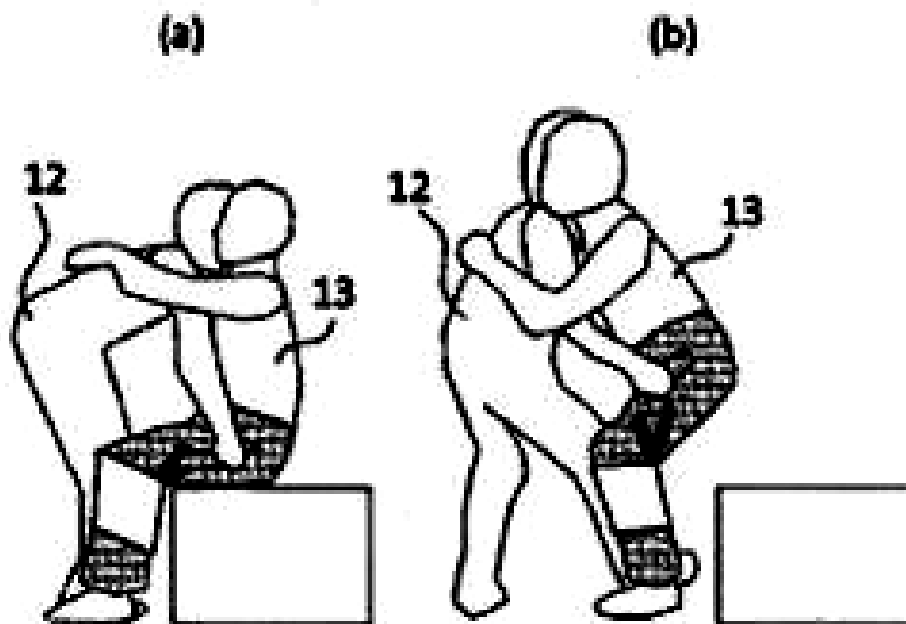
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHỌN CÁC NGĂN MẠNG VÀ CÁC DỊCH VỤ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị chọn các ngăn mạng và các dịch vụ mạng. Phương pháp và thiết bị này có thể bao gồm bước cung cấp cho thành phần mô tả đa chiều với chức năng mạng. Phương pháp cũng có thể bao gồm bước truy cập ngăn mạng. Ngăn mạng này được chọn dựa trên thành phần mô tả đa chiều. Phương pháp này cũng có thể bao gồm truy cập thành phần của ngăn mạng. Một hoặc nhiều chức năng mạng của ngăn mạng được chọn dựa trên thành phần mô tả đa chiều.



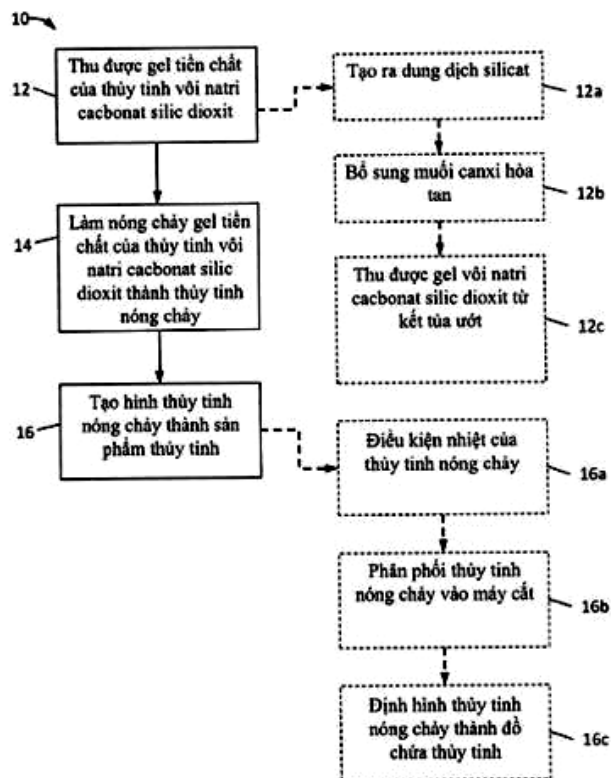
- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033427 B | | (15) 19/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/06/2019 | 375 |
| (21) 1-2019-01322 | | (85) 15/03/2019 | |
| (22) 26/10/2016 | | (86) PCT/JP2016/081724 | 26/10/2016 |
| (30) 2016-185259 | 23/09/2016 JP | (87) WO2018/055779 | 29/03/2018 |
| (51) A61G 5/14; A61G 5/12; A41F 9/00; A61G 5/10 | | | |
| (73) ENERGYFRONT INC (JP)
394-28 Uchio, Minami-ku, Okayama-shi Okayama 7010212, Japan | | | |
| (72) UEDA Takeji (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD) | | | |
| (54) THIẾT BỊ TẠO HỖ TRỢ TRONG DI CHUYỂN, ĐỨNG VÀ HOẠT ĐỘNG TƯƠNG TỰ | | | |

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị tạo hỗ trợ người đang ngồi đứng lên và giúp di chuyển người từ giường đến xe lăn, hoặc từ xe lăn đến ghế, ghế tắm hoặc thang máy. Thiết bị hỗ trợ này nhỏ gọn và dễ mang, đòi hỏi ít thời gian và công sức để mặc, và cho phép hỗ trợ ngay cả khi người tiếp nhận chăm sóc không thể đứng thẳng. Sáng chế đề xuất thiết bị hỗ trợ di chuyển, đứng, v.v..., mà bao gồm dải kéo, phần đỡ khung chậu, và cụm cố định đầu gối để cho phép người tiếp nhận chăm sóc được nâng đỡ dễ dàng nhờ di chuyển trọng lực. Dải kéo được gắn vào đệm lót, quần đùi, hoặc quần dài đóng vai trò là phần đỡ khung chậu, và ít nhất ở một thời điểm sử dụng, cụm cố định đầu gối được sử dụng cùng với nó. Khi người chăm sóc đẩy đầu gối của mình tỳ vào cụm cố định đầu gối trong khi kẹp dải kéo và chuyển trọng lượng của họ ra phía sau, người tiếp nhận chăm sóc có thể được di chuyển dễ dàng bằng cách sử dụng nguyên lý đòn bẩy, và cụm cố định đầu gối cho phép người không có khả năng đứng thẳng được nâng lên ổn định và cũng cho phép thực hiện việc thay đổi hướng hoặc di chuyển.



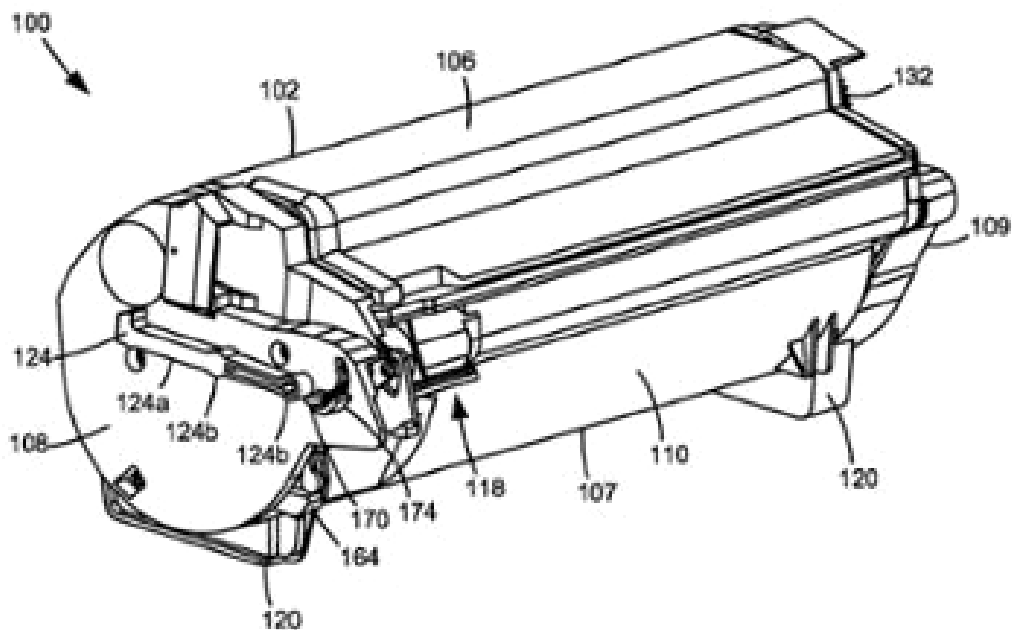
- (11) **1-0033428 B** (15) 19/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-03863 (85) 29/09/2017
 (22) 24/03/2016 (86) PCT/US2016/024001 24/03/2016
 (30) 14/676,372 01/04/2015 US (87) WO2016/160507 06/10/2016
 (51) **C03B 5/00; C03C 1/00; C03C 3/102; C03C 3/087; C03C 3/089; C03B 9/13; C03C 3/078**
 (73) **OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)**
 One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America
 (72) COOPER, Scott, P. (US); WEIL, Scott (US); REMINGTON, Michael, P. (US); BHADURI, Sutapa (US); GULLINKALA, Tilak (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM THỦY TINH**

(57) Sáng chế đề cập đến gel tiền chất của thủy tinh và phương pháp sản xuất sản phẩm thủy tinh từ gel tiền chất của thủy tinh. Gel tiền chất của thủy tinh bao gồm nền gốc oxit vô định hình có khối lượng lớn mà được phối trộn đồng nhất về mặt hóa học và bao gồm 30%mol đến 90%mol silic dioxit và ít nhất một trong số sau: (A) 0,1%mol đến 25%mol của một hoặc nhiều oxit kiềm trong tổng số, (B) 0,1%mol đến 25%mol của một hoặc nhiều oxit kiềm thổ trong tổng số, (C) 1%mol đến 20%mol bo oxit, (D) 5%mol đến 80%mol chì oxit, hoặc (E) 0,1%mol đến 10%mol nhôm oxit. Phương pháp sản xuất sản phẩm thủy tinh từ gel tiền chất của thủy tinh bao gồm các bước: thu được gel tiền chất của thủy tinh, làm nóng chảy gel tiền chất của thủy tinh thành thủy tinh nóng chảy, và tạo hình thủy tinh nóng chảy thành sản phẩm thủy tinh.



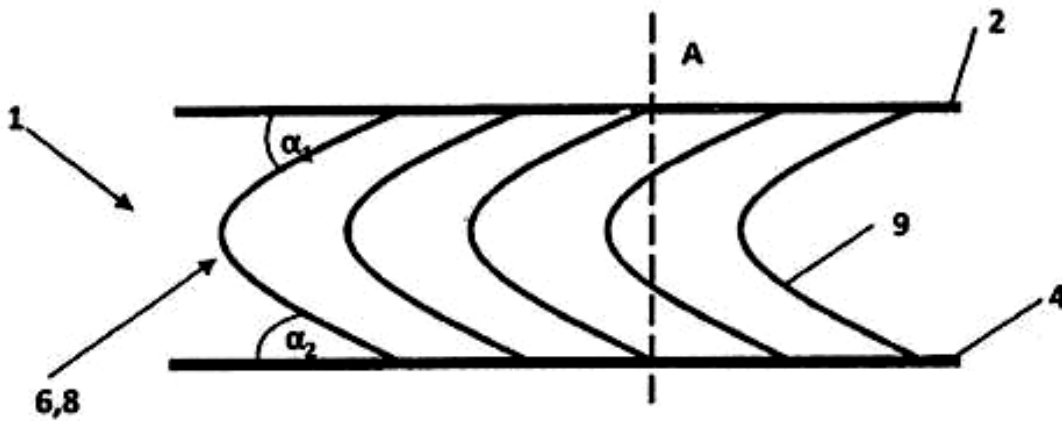
- | | | | |
|---|---|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033429 B | | (15) 19/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2018-00995 | | (85) 09/03/2018 | |
| (22) 02/05/2016 | | (86) PCT/US2016/030350 | 02/05/2016 |
| (30) 14/825,400 | 13/08/2015 | US | (87) WO2017/027077 |
| | | | 16/02/2017 |
| (51) G03G 15/08; G03G 21/18; G03G 21/16; B41J 2/175 | | | |
| (73) LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US) | | | |
| | IP Law Department 740 West New Circle Road Lexington, KY 40550 (US) | | |
| (72) BAYUBAY, Michael, Nuestro (PH); BONANCIAR, Salvador, Capurihan (PH); CARPENTER, Brian, Scott (US); MCALPINE, Robert, Watson (US); MARMOL, Donato, Austria (PH); LACTUAN, Katrina, Rosit (PH) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) HỘP MỤC CÓ PHẦN NHÔ RA CHUYỂN DỊCH ĐƯỢC ĐỂ TẠO THIẾT LẬP PHẦN HỒI CHO THIẾT BỊ TẠO HÌNH ẢNH | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến hộp mực gồm có, theo một phương án làm ví dụ, vỏ hộp có khoang chứa mực. Cửa ra hướng mặt xuống dưới ở phía trước của vỏ hộp gần phía thứ nhất của vỏ hộp. Phần liên kết được định vị ở phía thứ nhất của vỏ hộp và có mặt khớp mà tiếp cận được ở phía sau của vỏ hộp. Phần nhô ra được định vị ở phía thứ nhất của vỏ hộp và chuyển dịch được giữa vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai. Phần nhô ra được kết nối bằng thao tác vào phần liên kết sao cho phần nhô ra chuyển dịch lên trên từ vị trí thứ nhất đến vị trí thứ hai khi mặt khớp nhận lực hướng về phía trước mà hướng về phía trước của vỏ hộp. Phần nhô ra mở rộng ra phía ngoài sang bên cạnh từ phía thứ nhất khi phần nhô ra ở vị trí thứ hai.



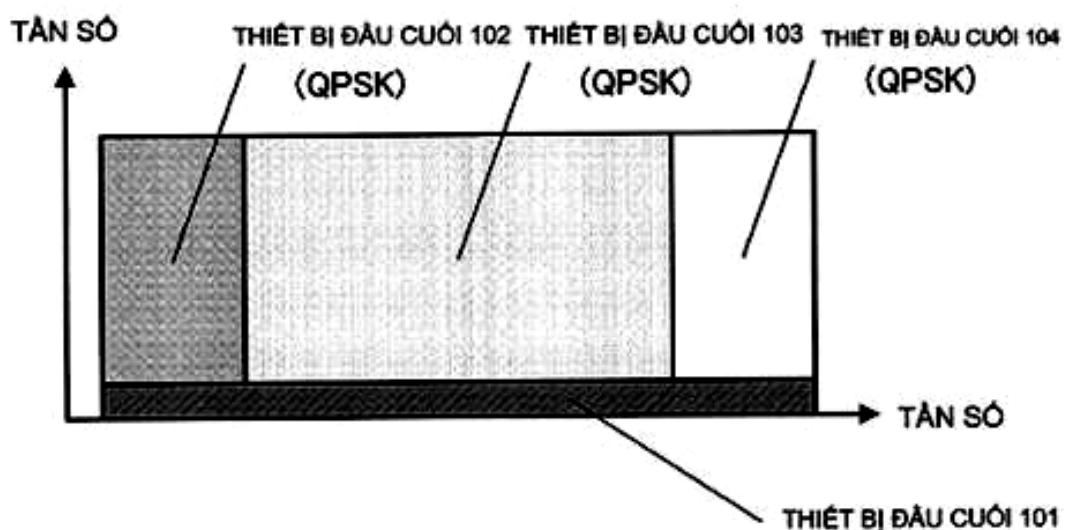
- (11) **1-0033430 B** (15) 22/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/01/2019 370
(21) 1-2018-04178 (85) 21/09/2018
(22) 20/02/2017 (86) PCT/EP2017/053789 20/02/2017
(30) 10 2016 103 065.1 22/02/2016 DE (87) WO2017/144412 31/08/2017
(51) *A01G 13/02; E04D 11/00*
(76) **BROWA, MARIO** (DE)
Am Hügel 2, 95179 Geroldsgrün, Germany
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **BỘ PHẬN THOÁT NƯỚC DÙNG CHO CÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận thoát nước làm bằng chất liệu dẹt phẳng để ngăn không cho độ ẩm tích tụ quanh cây.



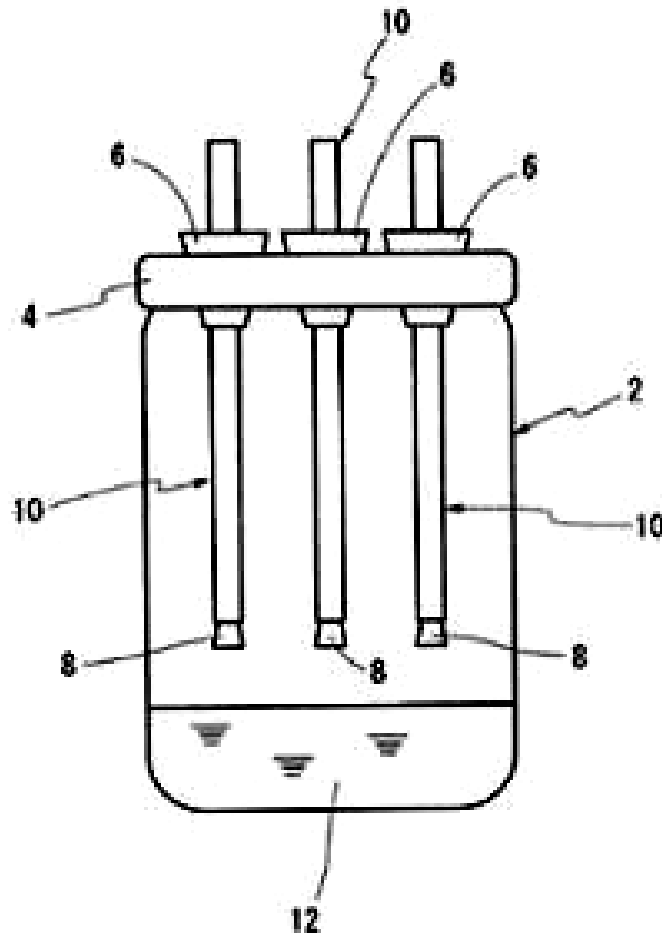
- (11) **1-0033431 B** (15) 22/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/02/2018 359
 (21) 1-2017-04648 (85) 21/11/2017
 (22) 13/05/2016 (86) PCT/JP2016/064220 13/05/2016
 (30) 2015-098652 14/05/2015 JP (87) WO2016/182041 A1 17/11/2016
 (51) **H04J 99/00; H04W 72/04; H04J 11/00**
 (73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
 (72) NAKAMURA Osamu (JP); Tomoki YOSHIMURA (JP); Jungo GOTO (JP);
 Yasuhiro HAMAGUCHI (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG CHO THIẾT BỊ TRẠM GỐC, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG CHO THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Mục đích của sáng chế là đạt được đa truy cập phi trực giao đường xuống hiệu quả sử dụng lượng thông tin điều khiển giới hạn. Thiết bị trạm gốc mà bổ sung và truyền các ký hiệu được chỉ định đến thiết bị đầu cuối thứ nhất và một hoặc nhiều thiết bị đầu cuối thứ hai, sử dụng một phần các sóng mang con sẵn có, bao gồm: bộ thiết lập nguồn để thiết lập thiết bị đầu cuối thứ nhất đến mức năng lượng thấp hơn một hoặc nhiều thiết bị đầu cuối thứ hai; bộ lập lịch đề, đối với các tín hiệu được chỉ định đến một hoặc nhiều thiết bị đầu cuối thứ hai, thực hiện cấp phát tài nguyên mà khác với cấp phát tài nguyên đối với tín hiệu được chỉ định đến thiết bị đầu cuối thứ nhất; và bộ xác định MCS để điều khiển các sơ đồ điều biến sao cho, khi cấp phát các tài nguyên đối với tín hiệu được chỉ định đến thiết bị đầu cuối thứ nhất, các sơ đồ điều biến được sử dụng bởi một hoặc nhiều thiết bị đầu cuối thứ hai, cần được bổ sung vào tín hiệu được chỉ định đến thiết bị đầu cuối thứ nhất, là như nhau.



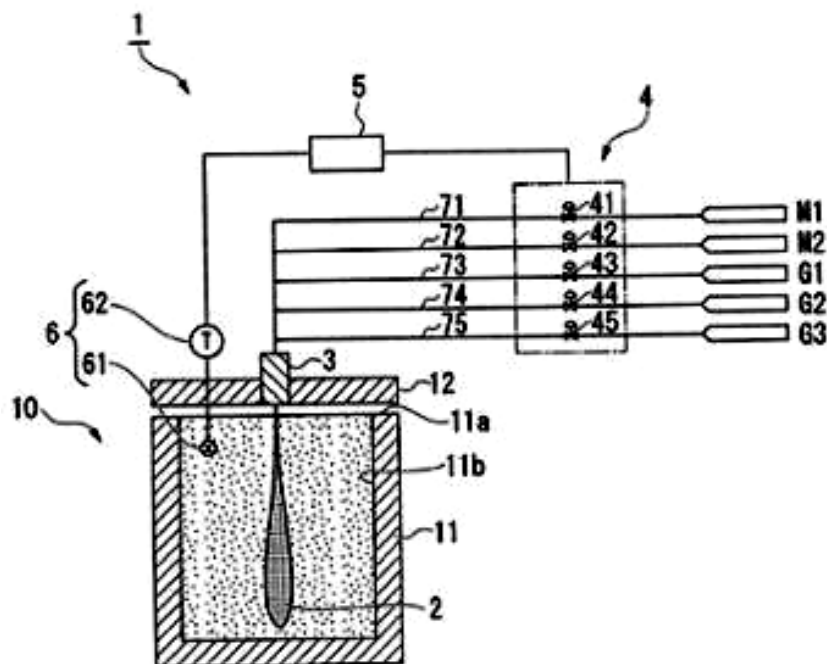
- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033432 B | | (15) 22/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/08/2020 | 389 |
| (21) 1-2018-03070 | | (85) 16/07/2018 | |
| (22) 10/11/2017 | | (86) PCT/JP2017/040549 | 10/11/2017 |
| (30) 2017-087927 | 27/04/2017 JP | (87) WO2018/198408 | 01/11/2018 |
| (51) C22C 9/00; C22F 1/08; C22F 1/00 | | | |
| (73) NJT COPPER TUBE CORPORATION (JP) | | | |
| 100, Shinmichi, Ogi-cho, Toyokawa-city, Aichi 441-1295, Japan | | | |
| (72) Yoshihiko KYO (JP); Hirokazu TAMAGAWA (JP); Yoshiyuki OYA (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) ỐNG ĐỒNG CHỐNG ĂN MÒN DẠNG TỔ KIẾN | | | |

(57) Sáng chế đề xuất ống đồng chống ăn mòn mà có thể thể hiện độ bền đối với sự ăn mòn dạng tổ kiến được cải thiện hơn nữa, và ống này phù hợp để sử dụng làm ống truyền nhiệt và ống môi chất lạnh trong máy điều hòa không khí và thiết bị làm lạnh. Ống đồng được tạo thành bằng vật liệu đồng bao gồm hợp kim đồng chứa 0,15% đến 0,50% phospho theo khối lượng và phần còn lại là đồng và các tạp chất, trong đó vật liệu đồng chứa các hạt phospho oxit, sao cho mật độ số lượng của các hạt có đường kính tròn tương đương không nhỏ hơn 0,1 μm trong số các hạt phospho oxit không lớn hơn 50000/mm².



- (11) **1-0033433 B** (15) 22/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2019 381
 (21) 1-2019-05528 (85) 08/10/2019
 (22) 28/12/2017 (86) PCT/JP2017/047183 28/12/2017
 (30) 2017-047839 13/03/2017 JP (87) WO2018/168160 20/09/2018
 (51) **F23L 7/00; F23N 5/00; B22D 41/015**
 (73) **TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP)**
 3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1428558, Japan
 (72) HAGIHARA Yoshiyuki (JP); MATSUMURA Takayuki (JP); SEINO Naoki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIA NHIỆT ĐỐI TƯỢNG CẦN ĐƯỢC GIA NHIỆT**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị gia nhiệt đối tượng cần được gia nhiệt có thể gia nhiệt đồng đều đối tượng cần được gia nhiệt trong thời gian ngắn hơn so với giải pháp đã biết, lượng cacbon đioxit, các nitơ oxit (NOx), và các chất tương tự sinh ra có thể giảm đáng kể, và đối tượng cần được gia nhiệt có thể được sấy và gia nhiệt một cách hiệu quả và thân thiện với môi trường, và sáng chế đề xuất phương pháp gia nhiệt đối tượng cần được gia nhiệt bởi ngọn lửa (2) được tạo ra nhờ cấp nhiên liệu lỏng (M1, M2) và khí hỗ trợ đốt cháy (G3) đến đầu đốt (3) làm nguồn nhiệt, trong đó tốc độ nâng nhiệt độ được tăng lên bằng cách tăng nồng độ oxy trong khí hỗ trợ đốt cháy (G3) được cấp tới đầu đốt (3) và thiết bị gia nhiệt đối tượng cần được gia nhiệt bao gồm đầu đốt (3) để gia nhiệt đối tượng cần được gia nhiệt, bộ điều khiển lưu lượng (4) để điều khiển lưu lượng của nhiên liệu lỏng (M1, M2) và khí hỗ trợ đốt cháy (G3), và bộ tính toán (5) để truyền thông tin đốt cháy của đầu đốt (3) đến bộ điều khiển lưu lượng (4), và bộ điều khiển lưu lượng (4) tăng tốc độ nâng nhiệt độ của đối tượng cần được gia nhiệt bằng cách tăng nồng độ oxy trong khí hỗ trợ đốt cháy (G3) được cấp tới đầu đốt (3).



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033434 B | | (15) 22/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/12/2015 | 333 |
| (21) 1-2015-03403 | | (85) 15/09/2015 | |
| (22) 11/02/2014 | | (86) PCT/US2014/015729 | 11/02/2014 |
| (30) 61/787,842 | 15/03/2013 | US | (87) WO2014/149239 |
| 14/109,359 | 17/12/2013 | US | 25/09/2014 |

(51) **A23K 1/00**

(73) **ALLTECH, INC. (US)**

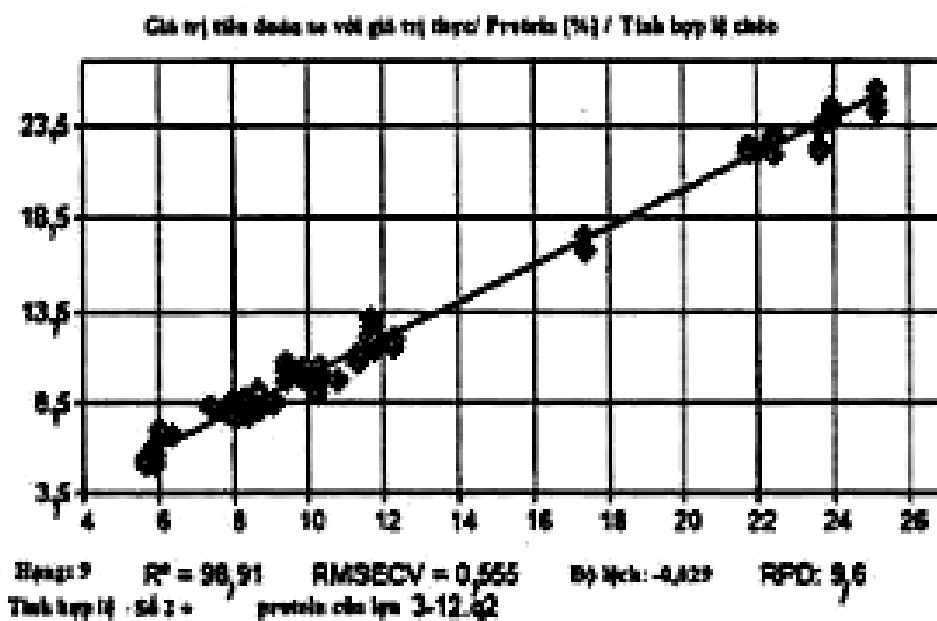
3031 Catnip Hill Pike, Nicholasville, KY 40356, United States of America

(72) MCKINNEY, Kyle (US); LOVELL, Allyson (US); HENRY, Benjamin (US); BECKER, Patrick (US); TIMMONS, Rebecca, A. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH THỨC ĂN CHO ĐỘNG VẬT**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp để phân tích thức ăn cho động vật. Cụ thể, sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp *in vitro* để phân tích sự chuyển hóa các chất dinh dưỡng và nguồn năng lượng của thức ăn cho động vật. Hầu hết các loại thức ăn cho động vật đều có mục đích chính là cung cấp ít nhất là nhu cầu dinh dưỡng tối thiểu để duy trì sự sống cho động vật được ăn thức ăn này. Vật nuôi (ví dụ, bò, lợn, gia cầm, cá, v.v.) đã được chọn lọc trong hơn 20-50 năm qua về các đặc tính đặc trưng như độ sinh trưởng, độ nạc, và hiệu quả chuyển hóa.



- (11) **1-0033435 B** (15) 24/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/12/2016 345
 (21) 1-2016-03140 (85) 24/08/2016
 (22) 23/01/2015 (86) PCT/US2015/012754 23/01/2015
 (30) 61/931,512 24/01/2014 US (87) WO2015/112900 30/07/2015
 62/059,676 03/10/2014 US
 62/094,834 19/12/2014 US

(51) **C07K 16/28**

(73) 1. **DANA-FARBER CANCER INSTITUTE, INC.** (US)

450 Brookline Avenue, Boston, MA 02215-5450 (US)

2. **NOVARTIS AG** (CH)

Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

3. **PRESIDENT AND FELLOWS OF HARVARD COLLEGE** (US)

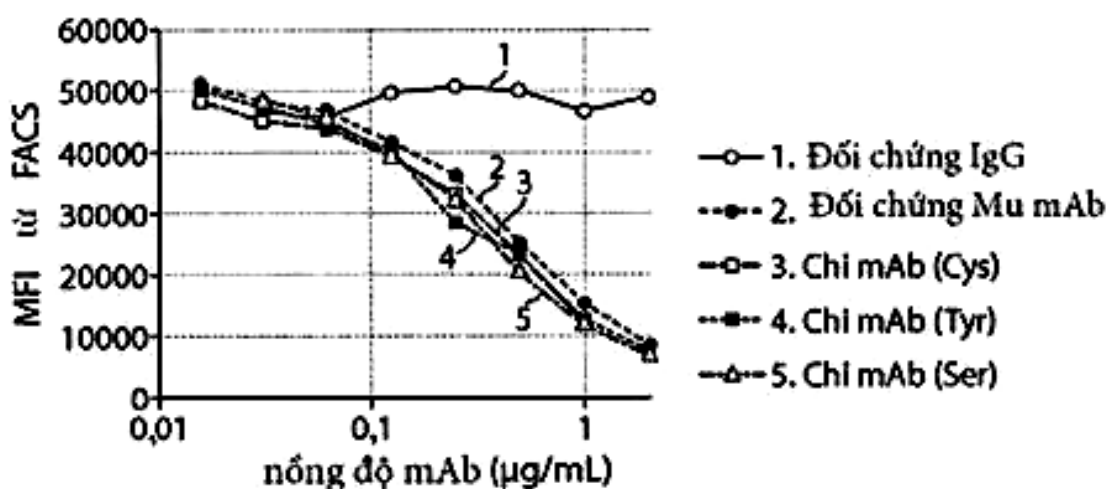
17 Quincy Street, Cambridge, MA 02138 (US)

(72) FREEMAN, Gordon, James (US); SHARPE, Arlene, Helen (US); BLATTLER, Walter, A. (US); MATARAZA, Jennifer, Marie (US); SABATOS-PEYTON, Catherine, Anne (US); CHANG, Hwai, Wen (US); FREY, Gerhard, Johann (DE)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **PHÂN TỬ KHÁNG THỂ ĐƯỢC PHÂN LẬP CÓ KHẢ NĂNG GẮN KẾT VỚI PROTEIN GÂY CHẾT THEO CHƯƠNG TRÌNH-1 (PD-1) CỦA NGƯỜI, ĐƯỢC PHẪM CHỨA PHÂN TỬ KHÁNG THỂ NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN TỬ KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế bộc lộ phân tử kháng thể mà gắn kết đặc hiệu với protein gây chết theo chương trình-1 (PD-1). Các phân tử kháng thể kháng PD-1 có thể được sử dụng để điều trị, ngăn ngừa và/hoặc chẩn đoán các tình trạng và rối loạn ung thư hoặc nhiễm trùng. Sáng chế cũng bộc lộ được phẩm chứa các phân tử kháng thể này, phân tử axit nucleic mã hóa các phân tử kháng thể này, vectơ biểu hiện, tế bào chủ, phương pháp sản xuất các phân tử kháng thể này và phương pháp phát hiện PD-1.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0033436 B | | | (15) 24/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | | (43) 25/10/2017 | 355 |
| (21) 1-2017-03117 | | | (85) 15/08/2017 | |
| (22) 12/01/2016 | | | (86) PCT/US2016/013076 | 12/01/2016 |
| (30) 14/598,389 | 16/01/2015 | US | (87) WO2016/115156 | 21/07/2016 |
| 14/598,447 | 16/01/2015 | US | | |
| 14/598,433 | 16/01/2015 | US | | |
| 14/598,406 | 16/01/2015 | US | | |

(51) **A43C 13/04; A43B 13/38; B29D 35/12; A43B 1/04; A43B 13/42**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

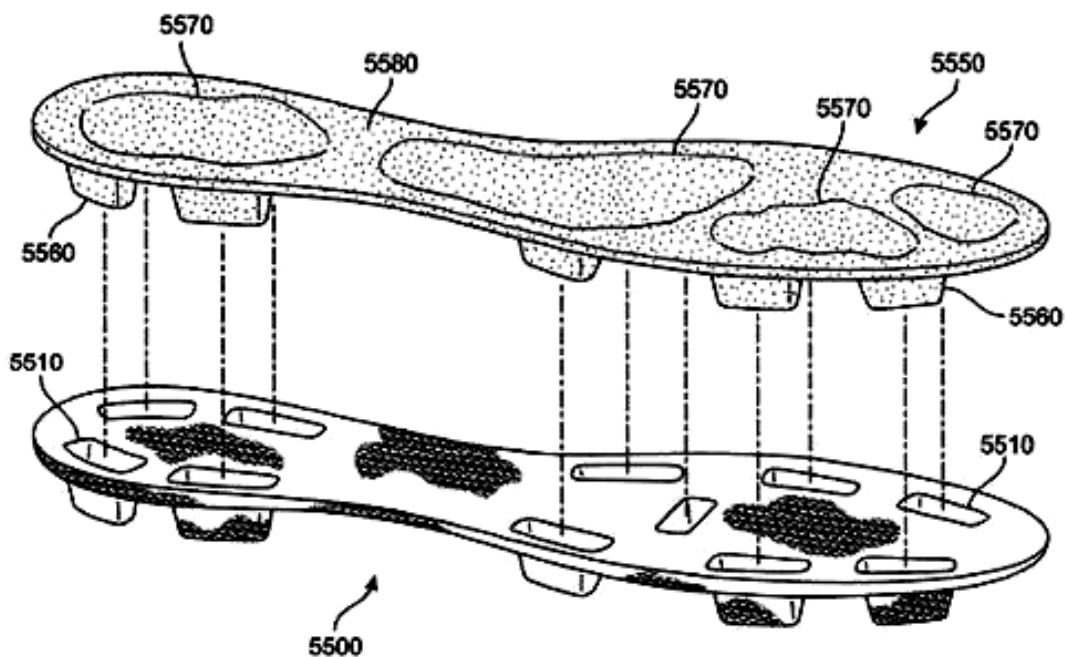
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

(72) CROSS Tory M (US); PODHAJNY Daniel (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY DÉP, GIÀY DÉP CÓ MŨ GIÀY VÀ KẾT CẤU ĐỂ GIÀY, KẾT CẤU ĐỂ GIÀY DÙNG CHO GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KẾT CẤU ĐỂ GIÀY NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất giày dép có thể bao gồm bước tạo ra giày dép với đế giữa tùy chỉnh và bộ cục vấu bám tùy chỉnh. Bộ cục vấu bám tùy chỉnh có thể được sản xuất bằng ít nhất một bộ phận dẹt kim tạo ra ít nhất một phần của bộ cục vấu bám tùy chỉnh. Bộ cục vấu bám tùy chỉnh có thể được tạo ra dựa trên mô hình đế ngoài dẹt kim được kết hợp với người đi giày bao gồm thông tin liên quan đến ít nhất một trong số vị trí vấu bám được xác định trước hoặc số lượng vấu bám được xác định trước.

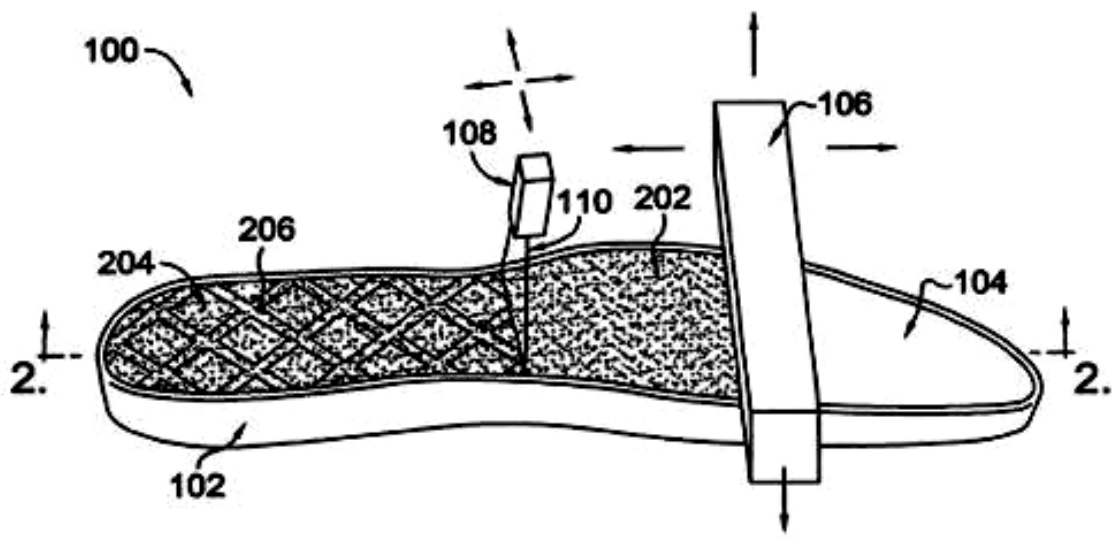


- (11) **1-0033437 B** (15) 24/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2012 294
(21) 1-2012-01157 (85) 26/04/2012
(22) 21/10/2010 (86) PCT/US2010/053606 21/10/2010
(30) 61/254,509 23/10/2009 US (87) WO2011/050198 28/04/2011
(51) **C07D 487/04; A61K 31/407; A61P 25/00**
(73) **JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)**
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium
(72) CHAI, Wenying (US); SOYODE-JOHNSON, Akinola (NG); LY, Kiev, S. (US); LETAVIC, Michael, A. (US); SAVALL, Brad, M. (US); SHIREMAN, Brock, T. (US); PIPPEL, Daniel, J. (US); SHAH, Chandravadan, R. (US); STOCKING, Emily, M. (US); RUDOLPH, Dale, A. (US); SWANSON, Devin, M. (US); SAPPEY, Kathleen, C. (US)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **HỢP CHẤT OCTAHYDROPYROLO[3,4-C]PYROL ĐƯỢC THỂ HAI LẦN LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ OREXIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất octahydropyrol[3,4-c]pyrol được thể hai lần, hợp chất này hữu dụng để làm chất điều biến thụ thể orexin. Hợp chất này có thể hữu dụng để làm dược phẩm và để dùng trong phương pháp điều trị các tình trạng bệnh, các rối loạn, và các tình trạng bệnh lý gây ra bởi hoạt tính của orexin, như chứng mất ngủ.

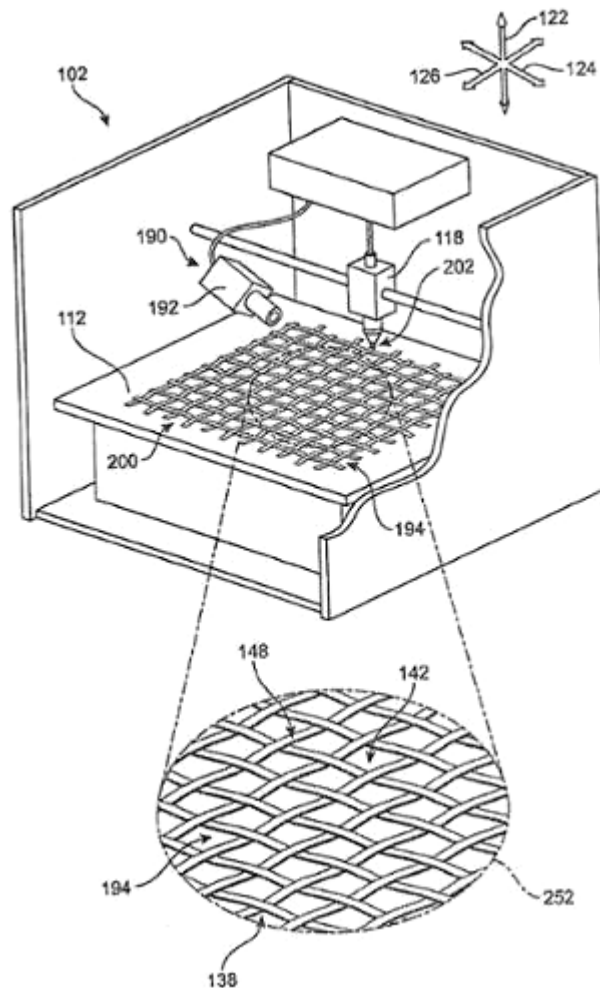
- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0033438 B | | (15) 24/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/02/2017 | 347 |
| (21) 1-2016-04235 | | (85) 03/11/2016 | |
| (22) 11/03/2015 | | (86) PCT/US2015/019926 | 11/03/2015 |
| (30) 14/248,818 | 09/04/2014 | US (87) WO2015/156946 | 15/10/2015 |
| (51) C09J 5/06; A43B 13/00; C09J 5/02 | | | |
| (73) NIKE INNOVATE C.V. (US) | | | |
| | One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America | | |
| (72) DARLAND, Jeff (US) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP PHỦ HẠT KẾT DÍNH VÀO NỀN PHI KIM | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phủ hạt kết dính vào nền phi kim và thành phần phi kim để chế tạo các chi tiết dựa trên việc kết dính của hai hoặc nhiều thành phần để tạo thành một số dạng chi tiết chẳng hạn như đế giày được kết dính với mũ giày. Việc kết dính này có thể đạt được nhờ hạt kết dính được phủ lên bề mặt của nền. Hạt kết dính này được làm nóng chảy có lựa chọn vào nền nhờ nguồn năng lượng được điều khiển, chẳng hạn như thiết bị laze. Việc tác dụng năng lượng laze theo cách có lựa chọn này cho phép các kết cấu hình học cụ thể của hạt kết dính cần được tạo thành trên nền. Nền này có hạt kết dính nóng chảy được gắn với thành phần khác cho phép hạt kết dính nóng chảy này kết dính nền thứ nhất và thành phần thứ hai.



- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033439 B | | (15) 24/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-04420 | | (85) 08/10/2018 | |
| (22) 23/02/2017 | | (86) PCT/US2017/019166 | 23/02/2017 |
| (30) 15/063,730 | 08/03/2016 | US (87) WO2017/155702 | 14/09/2017 |
| (51) B29C 67/00 | | | |
| (73) NIKE INNOVATE C.V. (US) | | | |
| | Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America | | |
| (72) MILLER, Todd, W. (US) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ IN LÊN VẬT PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP IN LÊN VẬT PHẨM BẰNG CÁCH DÙNG MẶT NẠ ẢO | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị in lên vật phẩm. Phương pháp theo một phương án thực hiện sáng chế có thể bao gồm bước tạo ra mặt nạ ảo, mà có thể xác định các vùng để in và/hoặc xác định các vùng để loại trừ khỏi việc in. Phương pháp này có thể bao gồm bước dùng mặt nạ ảo trong khi in 2D hoặc 3D sao cho thiết kế in được in trong các vùng được xác định để in bởi mặt nạ ảo.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033440 B | | (15) 24/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-02788 | | (85) 20/07/2017 | |
| (22) 18/12/2015 | | (86) PCT/US2015/066756 | 18/12/2015 |
| (30) 62/096,301 | 23/12/2014 | US (87) WO2016/106138 | 30/06/2016 |

(51) **C07D 239/47**

(73) **ADAMA MAKHTESHIM LTD.** (IL)

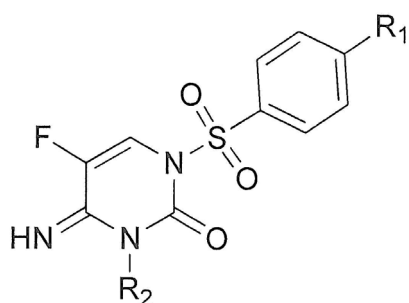
P.O. Box 60, 84100 Beer Sheva, Israel

(72) KLITTICH, Carla J.R. (US); YAO, Chenglin (US); OWEN, W. John (GB)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ HẠT GIỐNG CÂY TRỒNG HOẶC CÂY GIỐNG CON, HẠT GIỐNG CÂY TRỒNG HOẶC CÂY GIỐNG CON ĐƯỢC LÀM THÍCH ỨNG ĐỂ TẠO RA CÂY TRỒNG CHỐNG LẠI SỰ TẤN CÔNG CỦA NẤM VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ CÂY TRỒNG KHỎI SỰ TẤN CÔNG CỦA NẤM**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I dùng để xử lý hạt giống để ngăn chặn hoặc kiểm soát các bệnh cây trồng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp kiểm soát hoặc ngăn chặn sự tấn công của nấm đối với cây trồng, phương pháp này bao gồm bước phun một lượng hữu hiệu cho tác dụng diệt nấm của hợp chất có công thức I lên hạt giống được làm thích ứng để tạo ra cây trồng.



I

- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033441 B | | | (15) 24/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2017-05016 | | | (85) 12/12/2017 | |
| (22) 09/06/2016 | | | (86) PCT/JP2016/067195 | 09/06/2016 |
| (30) 2015-126650 | 24/06/2015 | JP | (87) WO2016/208406 | 29/12/2016 |
| | 2015-148683 | 28/07/2015 | JP | |

(51) **H04S 5/02; G01L 19/008**

(73) **SONY CORPORATION (JP)**

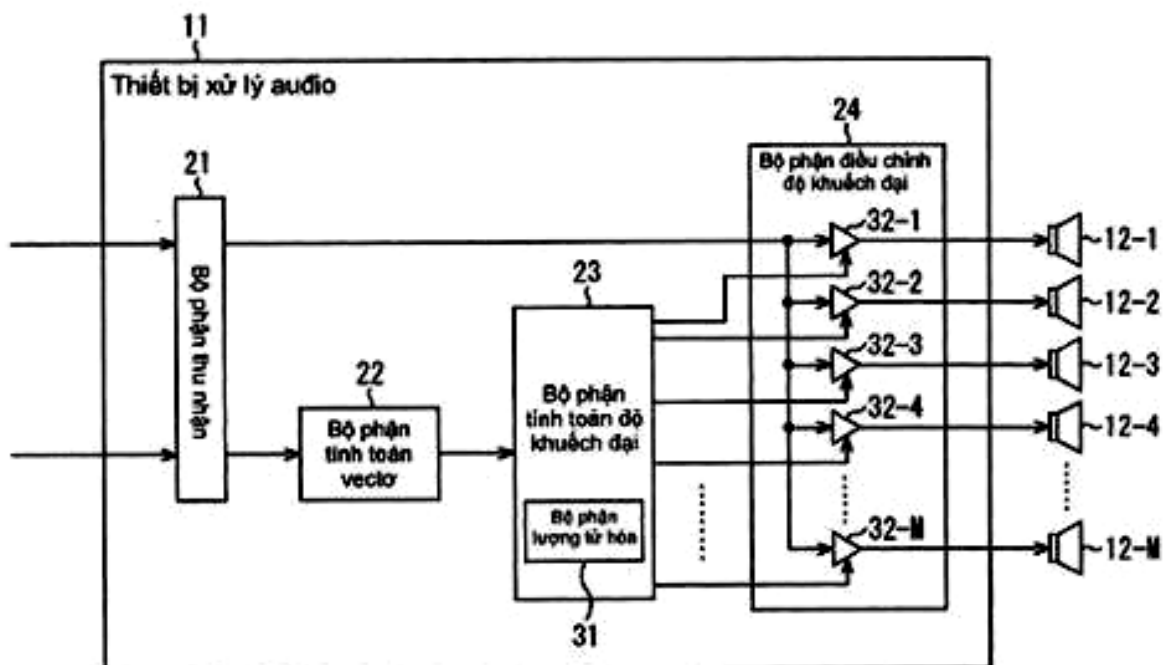
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

(72) YAMAMOTO Yuki (JP); CHINEN Toru (JP); TSUJI Minoru (JP)

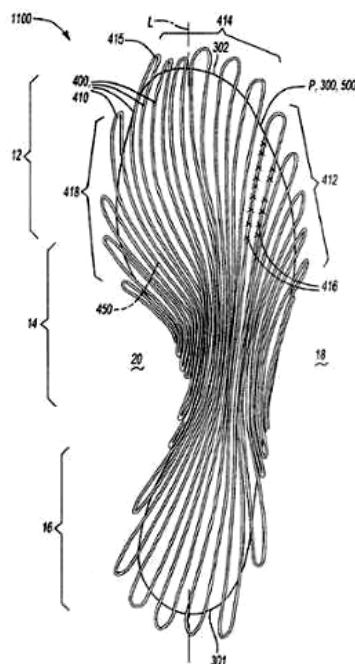
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ AUDIO**

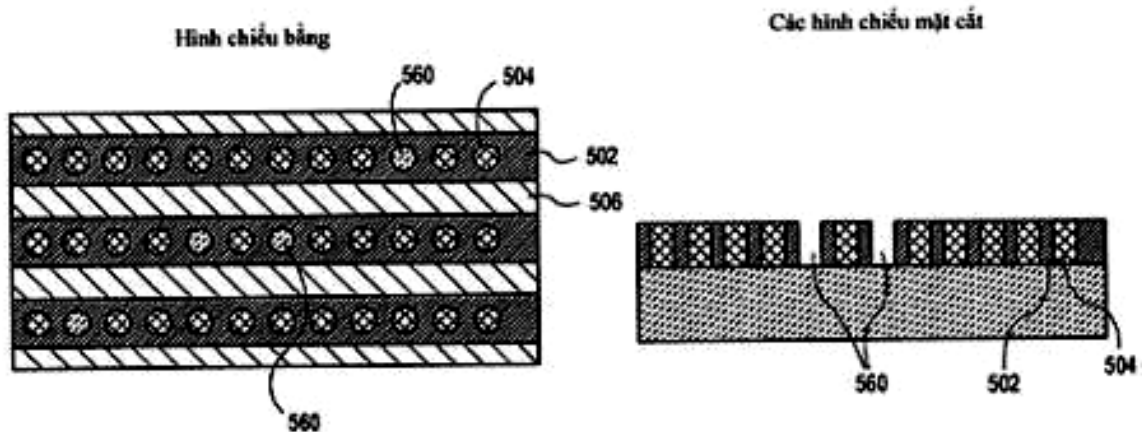
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp xử lý audio và chương trình thực hiện khiến có thể đạt được âm thanh có chất lượng cao hơn. Bộ phận thu nhận thu nhận tín hiệu audio và siêu dữ liệu của đối tượng. Bộ phận tính toán vector tính, dựa vào góc theo chiều ngang và góc theo chiều dọc được bao gồm trong siêu dữ liệu của đối tượng và chỉ báo về sự mở rộng của hình ảnh âm thanh, chỉ báo vector trải rộng của vị trí trong vùng chỉ báo về sự mở rộng của hình ảnh âm thanh. Bộ phận tính toán độ khuếch đại tính, dựa vào vector trải rộng, độ khuếch đại quét biên độ trên cơ sở vector (Vector Base Amplitude Panning - VBAP) của tín hiệu audio liên quan đến mỗi loa bởi VBAP. Sáng chế có thể được áp dụng thiết bị xử lý audio.



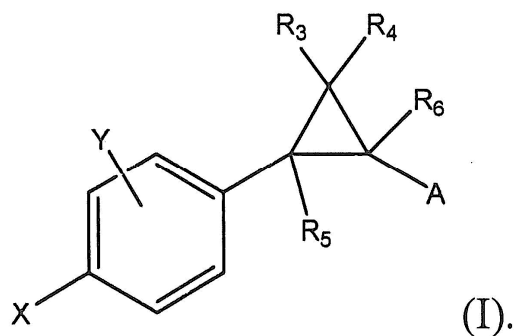
- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033442 B | | (15) 24/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/04/2019 | 373 |
| (21) 1-2019-00778 | | (85) 18/02/2019 | |
| (22) 20/07/2017 | | (86) PCT/US2017/043160 | 20/07/2017 |
| (30) 62/364,585 | 20/07/2016 | US | (87) WO2018/017885 |
| 62/364,594 | 20/07/2016 | US | 25/01/2018 |
| 62/474,030 | 20/03/2017 | US | |
- (51) **A43B 5/00**; A43C 15/02; A43B 13/12; A43B 13/14; A43B 13/16; A43B 13/18; A43B 13/20; A43B 13/22; A43B 13/26; A43B 13/32; A43B 13/37; A43B 21/24; A43B 5/02; A43B 5/06; A43B 7/14; A43B 7/18; A43B 9/02; A43B 13/02; A43B 13/04
- (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
- (72) BARTEL, Aaron (US); GUEST, Stefan E. (GB); LACEY, Sam (US); THUSS, Adam (US); STEINBECK, Christian Alexander (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT DẠNG TẮM DỪNG CHO GIÀY DÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chi tiết dạng tấm dừng cho giày dép. Phương pháp này bao gồm bước gắn phần dạng chuỗi thứ nhất vào lớp đế bao gồm bước định vị các đoạn liền kề của phần dạng chuỗi thứ nhất để tạo ra lớp thứ nhất trên lớp đế. Các đoạn liền kề của phần dạng chuỗi thứ nhất có tỷ trọng trên toàn bộ chiều rộng của chi tiết dạng tấm dừng cho giày dép ở giữa mặt trong và mặt ngoài ở vùng ở giữa của chi tiết dạng tấm dừng cho giày dép cao hơn ở vùng phía trước của chi tiết dạng tấm dừng cho giày dép và ở vùng gót của chi tiết dạng tấm dừng cho giày dép. Phương pháp này cũng bao gồm bước tác động ít nhất một nguồn nhiệt và áp lực lên phần dạng chuỗi thứ nhất và lên lớp đế để phần dạng chuỗi thứ nhất và lớp đế thay đổi thành hình dạng xác định trước.



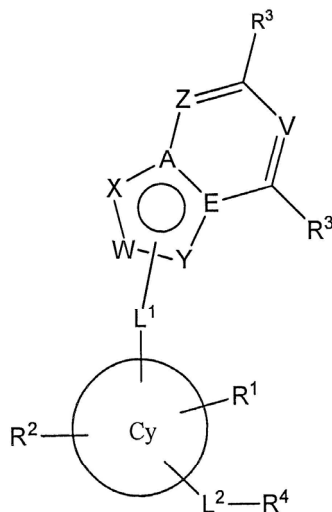
- (11) **1-0033443 B** (15) 24/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/12/2016 345
 (21) 1-2016-00573 (85) 17/02/2016
 (22) 17/09/2014 (86) PCT/US2014/056126 17/09/2014
 (30) 14/039,140 27/09/2013 US (87) WO2015/047830 02/04/2015
 (51) **H01L 23/48; H01L 23/12**
 (73) **INTEL CORPORATION (US)**
 2200 Mission College Boulevard, M/S: RNB-4-150, Santa Clara, California 95054,
 United States of America
 (72) NYHUS, Paul A. (US); HAN, Eungnak (KR); SIVAKUMAR, Swaminathan (US);
 PUTNA, Ernisse S. (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CẤU TRÚC TỰ GHEP ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CẤU
 TRÚC LIÊN KẾT CỦA KHUÔN BÁN DẪN**
 (57) Sáng chế đề xuất cấu trúc tự ghép định hướng và phương pháp sản xuất cấu trúc liên
 kết của khuôn bán dẫn. Sáng chế đề cập đến việc tạo mẫu lỗ dẫn điện và ổ cắm tự
 căn chỉnh cho liên kết của đoạn cuối của đường dây (back end of line, BEOL). Cấu
 trúc tự ghép định hướng bao gồm lớp nền và cấu trúc copolyme khối được bố trí
 bên trên lớp nền. Cấu trúc copolyme khối này có thành phần polystyren
 (polystyrene, PS) và thành phần polymetyl metacrylat (polymethyl methacrylate,
 PMMA). Một trong số thành phần PS hoặc thành phần PMMA là nhạy quang.



- (11) **1-0033444 B** (15) 24/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/12/2018 369
- (21) 1-2018-04585 (85) 16/10/2018
- (22) 20/03/2017 (86) PCT/US2017/023127 20/03/2017
- (30) 62,311/888 22/03/2016 US (87) WO2017/165256 28/09/2017
 62/369,778 02/08/2016 US
- (51) **C07D 231/12; C07D 249/06; C07D 249/08; C07D 261/08; C07D 263/32; C07D 271/06; C07D 277/26; C07D 285/08; C07D 285/12; C07D 413/04; C07D 413/06; C07D 413/10; C07D 417/04; C07D 495/04; C07D 233/64**
- (73) **MERCK SHARP & DOHME CORP (US)**
 126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America
- (72) CROWLEY, Brendan, M. (US); CAMPBELL, Brian, T. (US); DUFFY, Joseph, L. (US); GRESHOCK, Thomas, J. (US); GUIADEEN, Deodial, G. (US); HARVEY, Andrew John (AU); HUFF, Belinda, C. (AU); LEAVITT, Kenneth, J. (US); RADA, Vanessa, L (US); SANDERS, John, M. (US); SHIPE, William, D. (US); SUEN, Linda, M. (US); BELL, Ian, M. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CÁC CHẤT ĐIỀU BIẾN DỊ LẬP THỂ CỦA THỤ THỂ AXETYLCHOLIN NICOTINIC**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức I có tác dụng để làm làm chất điều biến của $\alpha 7$ nAChR và chế phẩm chứa các hợp chất này. Các hợp chất này có tác dụng phòng ngừa, điều trị, hoặc cải thiện bệnh, đặc biệt là các rối loạn của hệ thần kinh trung ương như sự suy giảm nhận thức ở bệnh Alzheimer, bệnh Parkinson, và bệnh tâm thần phân liệt, cũng như đối với chứng rối loạn vận động do L-DOPA gây ra và bệnh viêm.



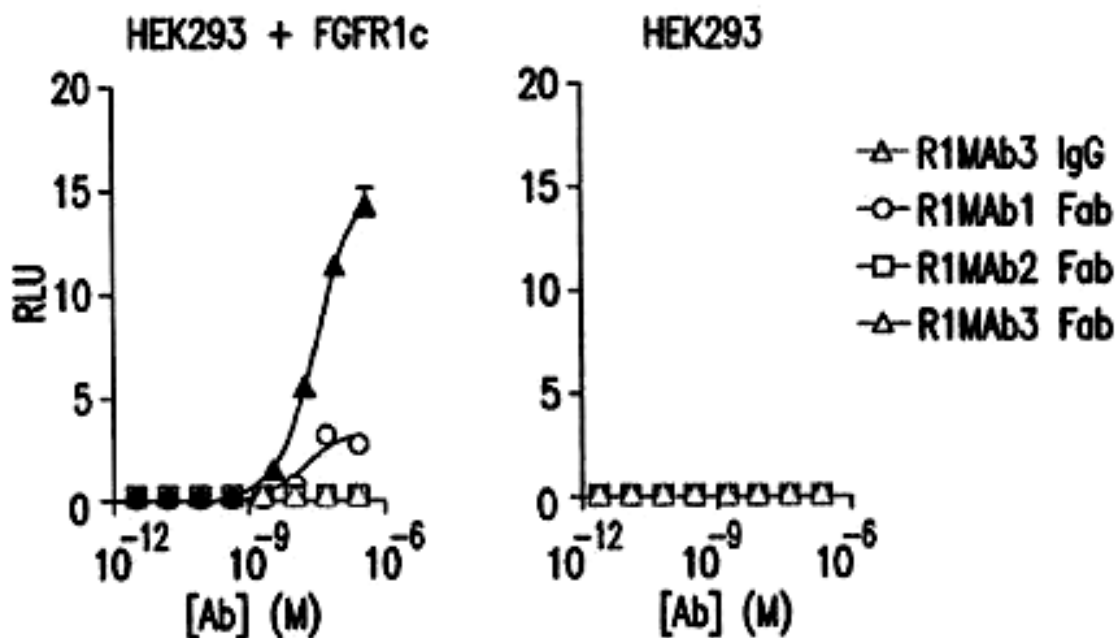
- (11) **1-0033445 B** (15) 24/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2018 362
 (21) 1-2018-00073 (85) 08/01/2018
 (22) 08/06/2016 (86) PCT/US2016/036283 08/06/2016
 (30) PCT/IB2015/001693 09/06/2015 IB (87) WO2016/200851 15/12/2016
 62/257,806 20/11/2015 US
 62/343,905 01/06/2016 US
 (51) **C07D 405/14**; A61K 31/416; A61P 29/00; A61P 37/00; C07D 209/14; C07D 209/18; C07D 491/10; C07D 401/10; C07D 403/10; C07D 405/10; C07D 471/04; C07D 487/04; A61K 31/404; C07D 235/16
 (73) **ABBVIE INC.** (US)
 1 North Waukegan Road, North Chicago, IL 60064, United States of America
 (72) ARGIRIADI, Maria, A. (US); BREINLINGER, Eric, C. (US); CUSACK, Kevin, P. (US); HOBSON, Adrian, D. (US); POTIN, Dominique (FR); BARTH, Martine (FR); AMAUDRUT, Jérôme (FR); POUPARDIN, Olivia (FR); MOUNIER, Laurent (FR); KORT, Michael, E. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ NHÂN**
 (57) Sáng chế đề xuất hợp chất có Công thức (I)



Công thức (I)

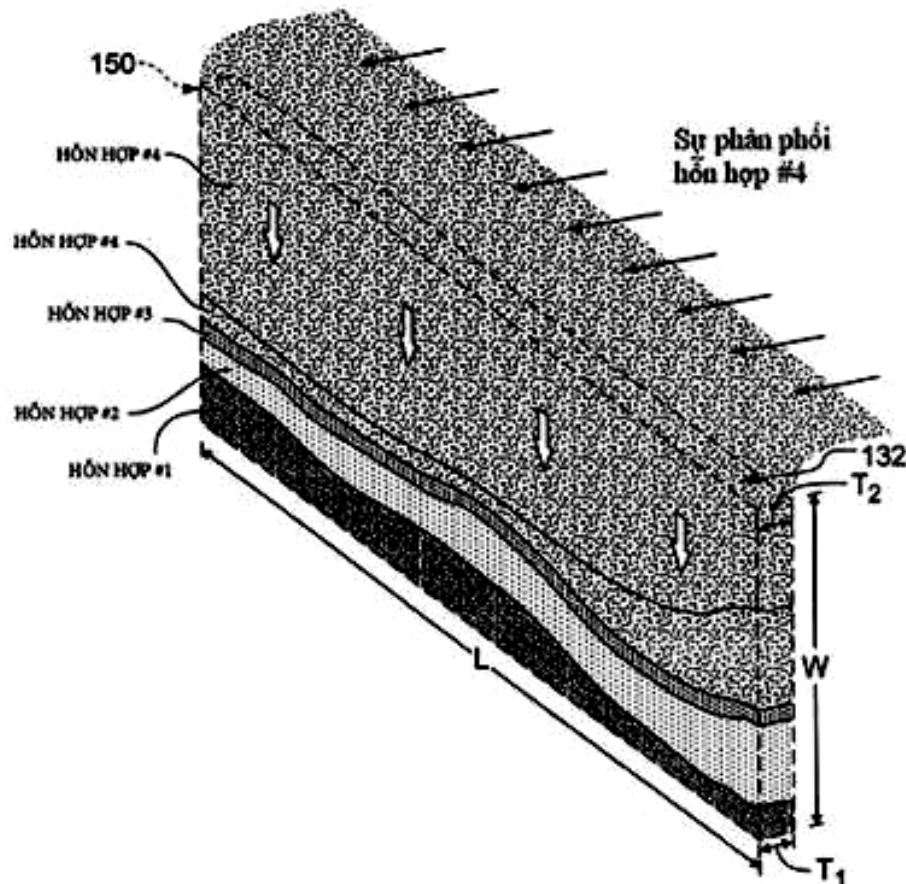
muối được dụng của chúng, trong đó phần tử có thể thay đổi được xác định trong bản mô tả này. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất các dược phẩm chứa hợp chất này. Hợp chất theo sáng chế hữu dụng để điều trị các tình trạng bệnh miễn dịch.

- (11) **1-0033446 B** (15) 24/08/2022
- (45) 26/09/2022 414B (43) 25/11/2016 344
- (21) 1-2016-01837 (85) 20/05/2016
- (22) 23/12/2014 (86) PCT/US2014/072245 23/12/2014
- (30) 61/920,396 23/12/2013 US (87) WO2015/100366 02/07/2015
62/081,435 18/11/2014 US
- (51) **A61K 39/395; C07K 16/46; C07K 16/28; C07K 14/71; C07K 16/18**
- (73) **GENENTECH, INC. (US)**
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080-4990, United States of America
- (72) CHEN, Yongmei (US); ERNST, James (US); KIM, Hok Seon (US); SONODA, Junichiro (US); SPIESS, Christoph (DE); STAWICKI, Scott (US); WU, Yan (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **KHÁNG THỂ ĐẶC HIỆU KÉP PHÂN LẬP ĐƯỢC LIÊN KẾT VỚI BETA-KLOTHO (KLB) VÀ THỤ THỂ YẾU TỐ TĂNG TRƯỞNG NGUYÊN BÀO SỢI 1C (FGFR1C), VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất kháng thể liên kết KLB và FGFR1, và kháng thể đặc hiệu kép liên kết KLB và FGFR1. Theo một số phương án, kháng thể theo sáng chế bao gồm kháng thể đặc hiệu kép liên kết với epitop có trên FGFR1 và liên kết với epitop có trên KLB, mà có thể được sử dụng để điều trị các rối loạn chuyển hóa.

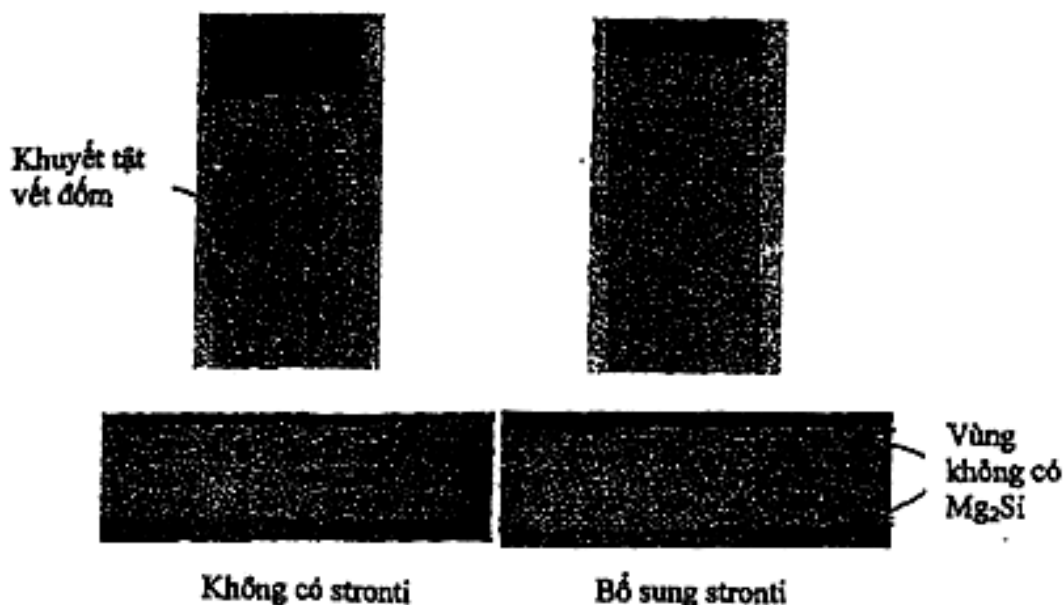


- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033447 B | | (15) 24/08/2022 | |
| (45) 26/09/2022 | 414B | (43) 25/08/2017 | 353 |
| (21) 1-2017-00981 | | (85) 17/03/2017 | |
| (22) 18/08/2015 | | (86) PCT/US2015/045693 | 18/08/2015 |
| (30) 14/463,494 | 19/08/2014 | US (87) WO2016/028780 | 25/02/2016 |
| (51) B32B 3/10; B28B 13/02; B29C 31/10; B29C 67/24; C04B 40/02; B44F 9/04; C04B 35/634; C04B 40/00; B28B 1/00; B29D 99/00 | | | |
| (73) CAMBRIA COMPANY LLC (US)
11000 W. 78th Street, Suite 220, Eden Prairie, Minnesota 55344 (US) | | | |
| (72) GRZESKOWIAK II, Jon Louis (US); DAVIS, Martin E. (US) | | | |
| (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA) | | | |
| (54) TẤM ĐÚC ĐƯỢC XỬ LÝ VÀ BỘ TẤM ĐÚC ĐƯỢC XỬ LÝ RIÊNG BIỆT | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm đúc tổng hợp cải tiến thích hợp để sử dụng trong không gian sống hoặc làm việc (ví dụ, dọc theo tấm ốp bề mặt, bàn, sàn nhà, hoặc vật dụng tương tự). Tấm đúc tổng hợp này có thể được sản xuất để có bề mặt ngoài tương tự với tấm đúc khác, không giống như các tấm đá tảng được lấy từ mỏ đá. Tấm đúc này có thể được sản xuất lặp lại và được xác định trước như một phần của quá trình sản xuất. Tuy nhiên, trong các phương án theo sáng chế, bề mặt ngoài của mỗi tấm đúc tổng hợp có thể có những đường kẻ sọc phức tạp hoặc những kiểu vân khác nhau. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ tấm đúc tổng hợp, hệ thống và quy trình chế tạo tấm đúc nêu trên.



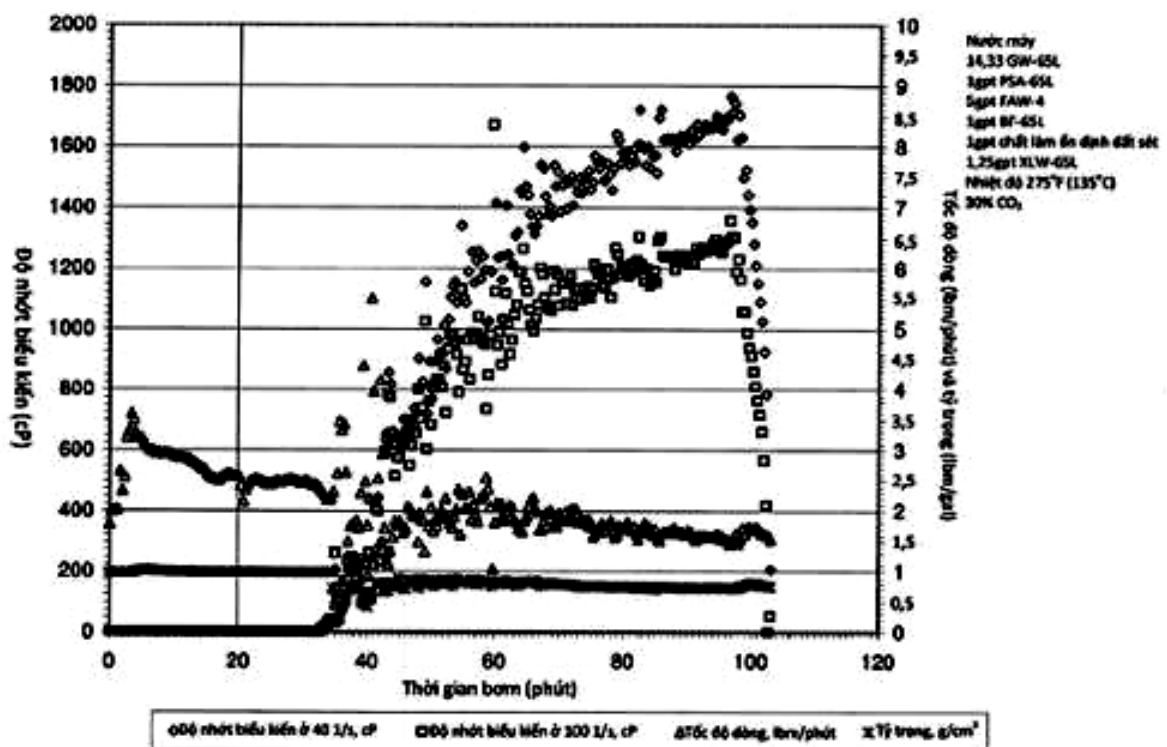
- (11) **1-0033448 B** (15) 24/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/04/2017 349
 (21) 1-2017-00616 (85) 29/06/2010
 (22) 13/03/2009 (86) PCT/AU2009/000305 13/03/2009
 (30) 2008901224 13/03/2008 AU (87) WO2009/111842 A1 17/09/2009
 2008901223 13/03/2008 AU
 (51) **C23C 2/06; C23C 2/14; C23C 2/28; C23C 2/12**
 (62) 1-2010-01676
 (73) **BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)**
 Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia
 (72) LIU, Qiyang (AU); RENSHAW, Wayne (AU); WILLIAMS, Joe (AU)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **DẢI THÉP MẠ HỢP KIM AL-ZN-SI-MG VÀ PHƯƠNG PHÁP MẠ BẰNG CÁCH NHÚNG NÓNG ĐỂ TẠO RA LỚP MẠ HỢP KIM AL-ZN-SI-MG TRÊN DẢI THÉP**
 (57) Sáng chế đề cập đến dải thép có lớp mạ hợp kim Al-Zn-Si-Mg, lớp mạ này có các hạt Mg_2Si trong cấu trúc tế vi của lớp mạ. Sự phân bố của các hạt Mg_2Si sao cho bề mặt lớp mạ chỉ có một tỷ lệ nhỏ các hạt Mg_2Si hoặc ít nhất hầu như không có bất kỳ các hạt Mg_2Si . Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp mạ bằng cách nhúng nóng để tạo ra lớp mạ hợp kim trên dải thép.



- (11) **1-0033449 B** (15) 24/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/09/2018 366
(21) 1-2018-01285 (85) 27/03/2018
(22) 28/09/2016 (86) PCT/EP2016/073062 28/09/2016
(30) 15188262.8 02/10/2015 EP (87) WO2017/055328 06/04/2017
16167893.3 02/05/2016 EP
(51) **C07K 16/28; A61P 35/00**
(73) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)**
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland
(72) HOFER, Thomas (CH); FERRARA KOLLER, Claudia (CH); MOESSNER,
Ekkehard (DE); HE, Mi (IT)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KHÁNG THỂ GẮN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI CD19 CỦA NGƯỜI, PHƯƠNG
PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ
NÀY, POLYNUCLEOTIT MÃ HÓA KHÁNG THỂ, VECTO VÀ VẬT CHỦ
CHỨA POLYNUCLEOTIT NÀY**

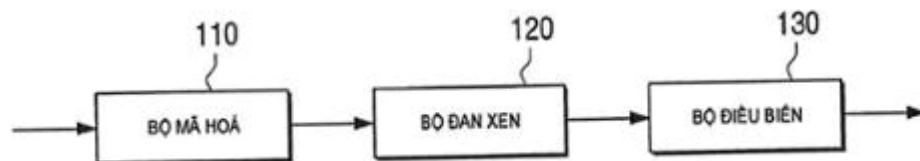
(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể kháng CD19 của người (các kháng thể kháng-
CD19 của người), phương pháp sản xuất chúng, các dược phẩm có chứa các kháng
thể này, polynucleotit mã hóa kháng thể, vectơ và vật chủ chứa polynucleotit này.

- (11) **1-0033450 B** (15) 24/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/08/2014 317
 (21) 1-2014-01277 (85) 21/04/2014
 (22) 20/06/2012 (86) PCT/US2012/043308 20/06/2012
 (30) 13/236,378 19/09/2011 US (87) WO2013/043243 28/03/2013
 (51) *C09K 8/60; E21B 43/26; E21B 43/00; C09K 8/528*
 (73) **BAKER HUGHES INCORPORATED (US)**
 2929 Allen Parkway, Suite 2100, Houston, Texas 77019, United States of America
 (72) CARMAN, Paul S. (US)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM ĐỨT GỠ VĨA NGÂM**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý vỉa ngâm có nhiệt độ cao lên đến khoảng 500°F (260°C), trong đó phương pháp này sử dụng chất lưu xử lý giếng chứa chất làm ổn định phenothiazin. Chất lưu xử lý giếng theo sáng chế có thể được hoạt hóa hoặc được tạo bọt.

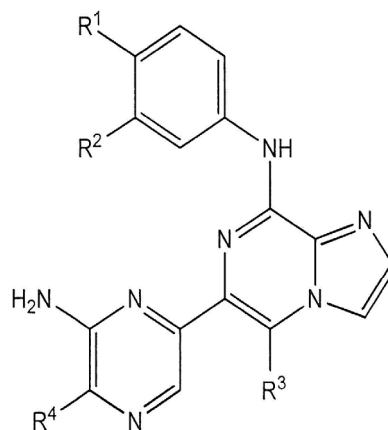


- (11) **1-0033451 B** (15) 24/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/08/2016 341
 (21) 1-2016-00511 (85) 05/02/2016
 (22) 04/07/2014 (86) PCT/KR2014/006024 04/07/2014
 (30) 61/843,114 05/07/2013 US (87) WO2015/002507 08/01/2015
 61/864,758 12/08/2013 US
 10-2013-0125664 21/10/2013 KR
 61/897,480 30/10/2013 US
 10-2014-0026298 05/03/2014 KR
 10-2014-0083647 04/07/2014 KR
- (51) **H04L 27/34; H03M 13/11; H03M 13/27**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) JEONG, Hong-sil (KR); MYUNG, Se-ho (KR); KIM, Kyung-joong (KR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU TÍN HIỆU PHÁT RỘNG TRUYỀN HÌNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền tín hiệu và phương pháp xử lý tín hiệu trong thiết bị này. Thiết bị truyền tín hiệu bao gồm: bộ mã hoá được tạo cấu hình để tạo ra từ mã kiểm tra chẵn lẻ mật độ thấp (Low Density Parity Check, LDPC) bằng cách thực hiện bước mã hoá LDPC; bộ đan xen được tạo cấu hình để đan xen từ mã LDPC; và bộ điều biến được tạo cấu hình để ánh xạ từ mã LDPC đã đan xen lên ký hiệu điều biến. Bộ điều biến ánh xạ một bit có trong một nhóm định trước trong số các nhóm tạo nên từ mã LDPC lên một bit định trước trong ký hiệu điều biến.

100



- (11) **1-0033452 B** (15) 24/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/12/2016 345
 (21) 1-2016-02625 (85) 15/07/2016
 (22) 22/12/2014 (86) PCT/US2014/071842 22/12/2014
 (30) 61/920,407 23/12/2013 US (87) WO2015/100217 02/07/2015
 (51) **C07D 487/04; A61P 35/00; A61K 31/519; A61P 25/00**
 (73) **GILEAD SCIENCES, INC. (US)**
 333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America
 (72) **BLOMGREN, Peter, A. (US); CURRIE, Kevin, S. (US); KROPF, Jeffrey E. (US); LEE, Seung H. (US); LO, Jennifer R. (US); MITCHELL, Scott A. (US); SCHMITT, Aaron C. (US); XIONG, Jin-Ming (US); XU, Jianjun (US); ZHAO, Zhongdong (CN); Sundaramoorthi Swaminathan (IN)**
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỢP CHẤT ỨC CHẾ TYROSIN KINAZA LÁ LÁCH (SYK) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất là chất ức chế Syk để điều trị các tình trạng bệnh khác nhau, bao gồm bệnh ung thư và các tình trạng viêm. Theo các phương án cụ thể, hợp chất có cấu trúc được thể hiện bằng Công thức I sau đây:



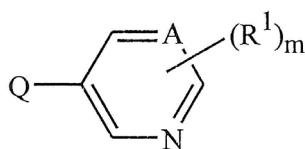
Công thức I

trong đó R¹, R², R³, và R⁴ như được mô tả trong bản mô tả này. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất có công thức I, hoặc muối hoặc đồng tinh thể được dụng của nó.

- (11) **1-0033453 B** (15) 24/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2018 362
(21) 1-2017-05248 (85) 25/12/2017
(22) 02/06/2016 (86) PCT/US2016/035409 02/06/2016
(30) 62/171,693 05/06/2015 US (87) WO2016/196726 08/12/2016
(51) **C07K 16/18; G01N 33/68**
(73) 1. **GENENTECH, INC.** (US)
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080, United States of America
2. **AC IMMUNE SA** (CH)
EPFL Innovation Park, Building B, CH-1015 Lausanne, Switzerland
(72) ADOLFSSON, Oskar (IS); AYALON, Gai (IL); DI CARA, Danielle Marie (GB);
HOTZEL, Isidro (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG ĐƯỢC PHÂN LẬP MÀ LIÊN KẾT VÀO TAU
CỦA NGƯỜI, ĐƯỢC PHÂN BAO GỒM KHÁNG THỂ NÀY VÀ PHƯƠNG
PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể kháng Tau, được phân chứa chúng và các
phương pháp sản xuất chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thể tiếp hợp miễn
dịch chứa kháng thể này, axit nucleic được phân lập mã hóa kháng thể này và tế bào
chủ bao gồm axit nucleic này.

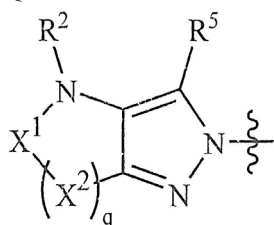
- (11) **1-0033454 B** (15) 24/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 26/02/2018 359
 (21) 1-2017-03868 (85) 29/09/2017
 (22) 29/03/2016 (86) PCT/US2016/024662 29/03/2016
 (30) 62/144,972 09/04/2015 US (87) WO2016/164200 13/10/2016
 (51) **C07D 471/04; C07D 487/04; A01N 43/90**
 (73) **FMC CORPORATION (US)**
 2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America
 (72) ZHANG Wenming (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỢP CHẤT PYRAZOL HAI VÒNG, CHẾ PHẨM PHÒNG TRỪ LOÀI GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG CHỨA HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ LOÀI GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG VÀ HẠT ĐÃ ĐƯỢC XỬ LÝ CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức 1, N-oxit hoặc muối của nó,



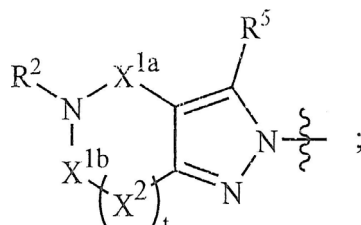
1

trong đó:

Q là:



hoặc



Q-1

Q-2

và A, R¹, m, X¹, X^{1a}, X^{1b}, X², R², R⁵, q và t là như được xác định trong phần mô tả.

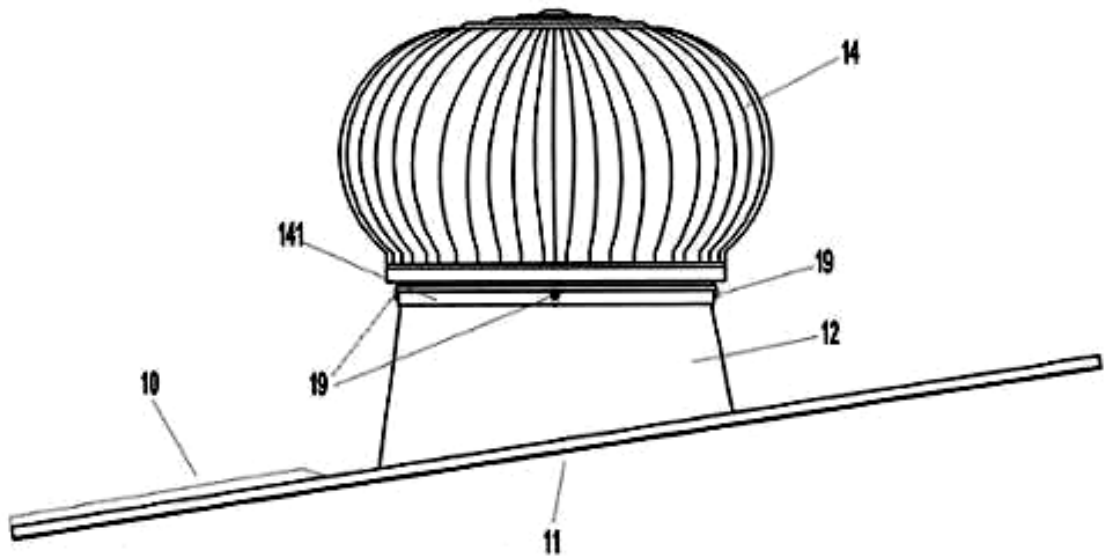
Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất có công thức 1 và phương pháp phòng trừ loài gây hại không xương sống bao gồm việc cho loài gây hại không xương sống này hoặc môi trường của nó tiếp xúc với lượng hữu hiệu về mặt sinh học của hợp chất hoặc chế phẩm theo sáng chế.

PHẦN II

GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

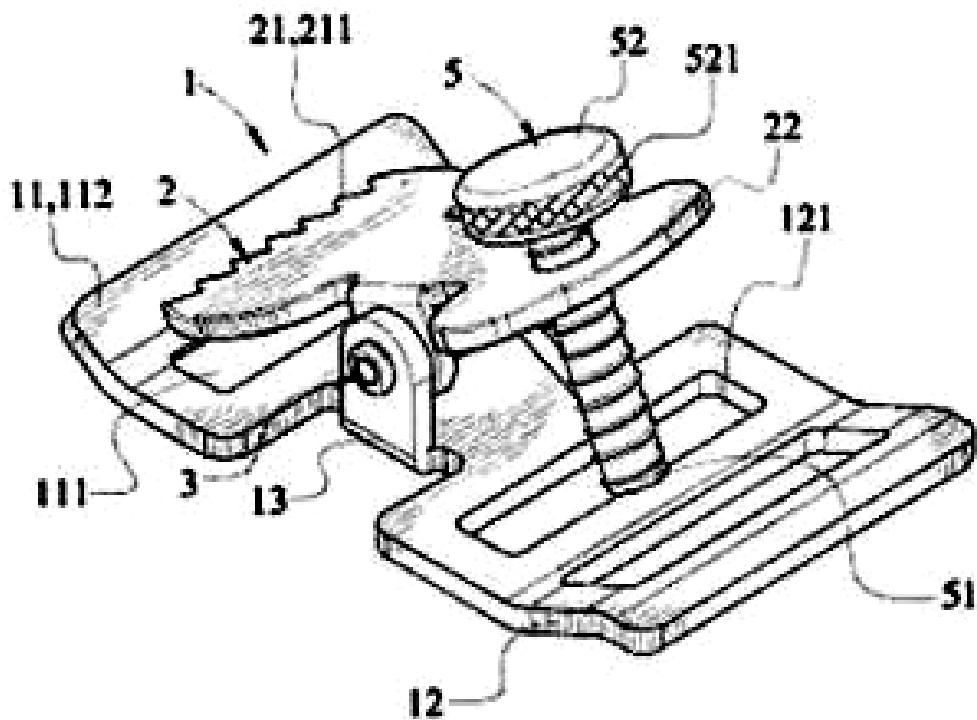
- (11) **2-0002976 B** (15) 04/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2021 399
(21) 2-2021-00132
(22) 09/04/2021
(30) 2-2020-00485 05/10/2020 VN
(51) **E04D 3/40; E04D 3/06**
(76) **ĐINH TIẾN HÙNG (VN)**
Xóm 6, thôn Phong Niên Thượng, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi
(54) **TẨM LỢP LẤY SÁNG CÓ ỐNG THÔNG GIÓ ĐỂ LẮP QUẢ CẦU THÔNG GIÓ**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tấm lọc lấy sáng có ống thông gió để lắp quả cầu thông gió bao gồm: tấm sóng lấy sáng (10) có dạng hình chữ nhật có lỗ mở (11) được tạo ở khoảng giữa của tấm này; ống thông gió (12) có dạng hình côn có đầu to (121) gắn với lỗ mở (11) của tấm lấy sáng (10); vành nối (13) để nối với cầu thông gió (14) có dạng hình trụ nối liền với đầu nhỏ (122) của ống thông gió (12); tấm sóng lấy sáng (10), ống thông gió (12) và vành nối (13) được tạo liền khối với nhau và được gia cố bằng khung thép (15) gắn phía dưới của tấm sóng lấy sáng (10).



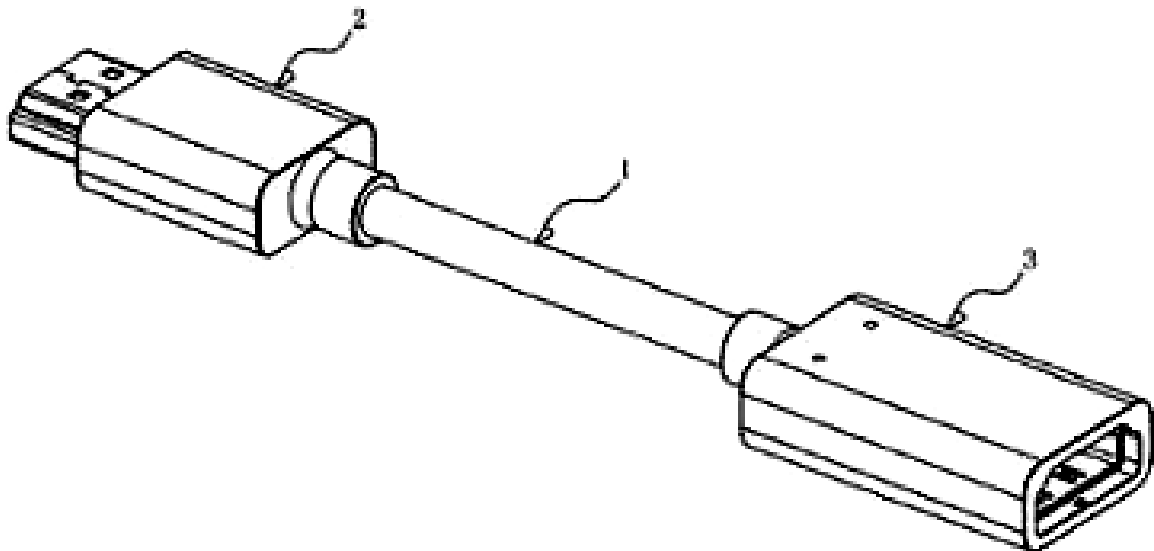
- (11) 2-0002977 B (15) 04/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/10/2019 379
(21) 2-2018-00131
(22) 24/04/2018
(51) A61B 17/00
(76) SHU-HAN HUANG (TW)
No. 112, Hushan St., Huatan Township, Changhua County, Taiwan
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) CẤU TRÚC KẸP ÉP

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cấu trúc kẹp ép gồm chi tiết kẹp thứ nhất (1), chi tiết kẹp thứ hai (2), trục (3), chi tiết đàn hồi (4) và chốt (5). Chi tiết kẹp thứ nhất có phần kẹp thứ nhất (11), phần giá (12) và phần trục thứ nhất (13). Chi tiết kẹp thứ hai có phần kẹp thứ hai (21), phần đáy (22) và phần trục thứ hai (23). Trục kéo dài qua phần trục thứ nhất và phần trục thứ hai. Chi tiết đàn hồi được gắn trên trục và được bố trí với hai phần tựa (41) tựa lên kẹp thứ nhất và kẹp thứ hai. Chốt kéo dài qua lỗ định vị (221) của phần đáy và có phần ép (51) và phần điều khiển (52).



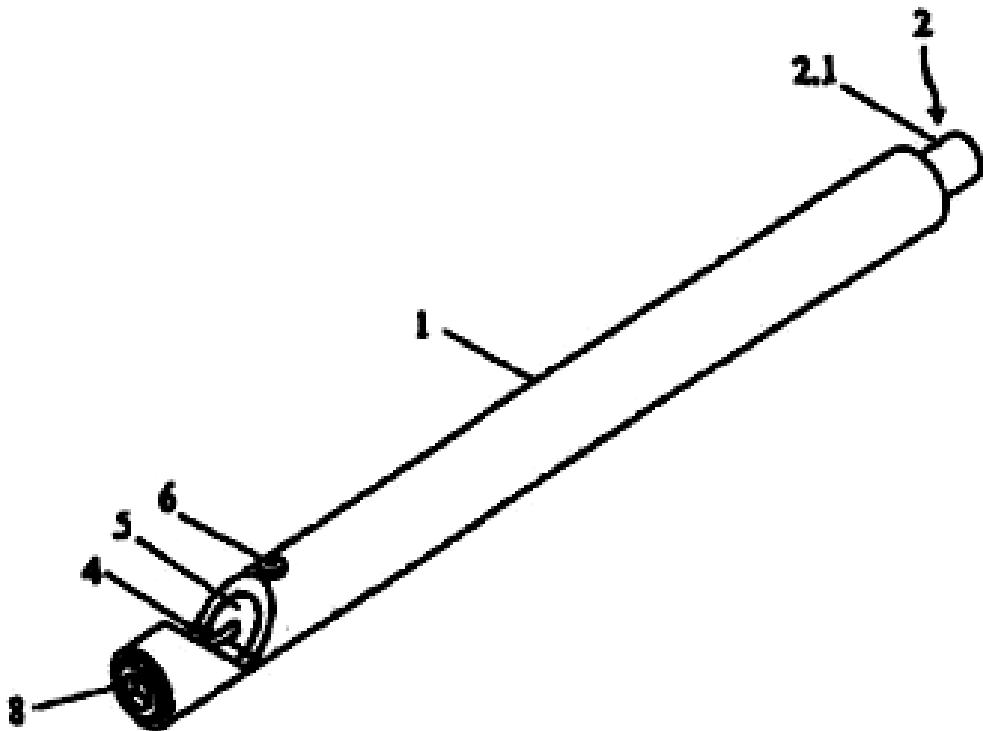
- (11) **2-0002978 B** (15) 04/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/03/2020 384
(21) 2-2018-00365
(22) 19/09/2018
(51) **H01R 13/00**
(73) **DONGGUAN YUQIU ELECTRONIC CO., LTD (CN)**
Liuwuxiang Precinct, Liaobu Town, Dongguan Guangdong, China
(72) Gary Huang (CN)
(74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)
(54) **BỘ ĐIỀU HỢP GIAO DIỆN ĐA PHƯƠNG TIỆN ĐỘ NÉT CAO (HDMI)**

- (57) Bộ điều hợp giao diện đa phương tiện độ nét cao (HDMI) bao gồm dây và đầu cắm HDMI và ô cắm HDMI được lắp đặt ở cả hai đầu của dây và được kết nối về điện thông qua dây. Đầu cắm HDMI bao gồm phần thân đầu cắm HDMI, vỏ bọc kim loại trên thứ nhất và vỏ bọc kim loại dưới thứ nhất bao phủ bên ngoài phần thân đầu cắm HDMI, và vỏ bọc chất dẻo thứ nhất nằm bên ngoài phần thân đầu cắm HDMI, vỏ bọc kim loại trên thứ nhất và vỏ bọc kim loại dưới thứ nhất. Phần thân đầu cắm HDMI được kết nối về điện với dây. Mép đầu phía sau của vỏ bọc kim loại dưới thứ nhất uốn lên trên để tạo thành tấm bọc phía sau thứ nhất và thứ hai. Tấm bọc phía sau thứ nhất và thứ hai này lần lượt được kết nối vào tấm bên hông thứ nhất và thứ hai được tạo ra ở cả hai bên của vỏ bọc kim loại dưới thứ nhất.



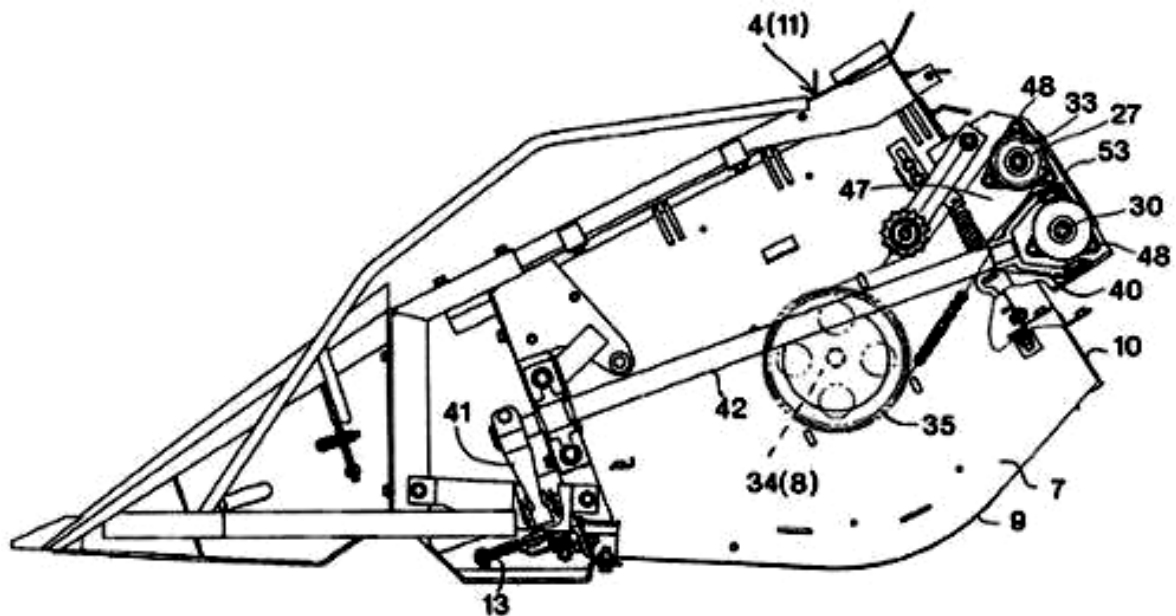
- (11) **2-0002979 B** (15) 04/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2017 350
(21) 2-2016-00398
(22) 04/11/2016
(30) 1503001900 06/11/2015 TH
(51) **G01N 17/00**
(73) **RAYONG ENGINEERING AND PLANT SERVICE COMPANY LIMITED**
(TH)
No.1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok
Metropolis 10800, Thailand
(72) Pongpat Lortrakul (TH); Pawin Ruttanasupa (TH)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA SỰ ĂN MÒN**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị kiểm tra sự ăn mòn, thiết bị này bao gồm vỏ (1), bộ hiển thị (2) được bố trí ở một đầu của vỏ (1), lò xo (3) được bố trí nén trong vỏ (1) và có một đầu của lò xo (3) được ép lên bộ hiển thị (2), và cảm biến (4) được bố trí bên trong vỏ (1). Theo giải pháp hữu ích, thiết bị kiểm tra sự ăn mòn có khoang (5) mà cho phép một phần cảm biến (4) ở gần và/hoặc có điều kiện giống với điều kiện của các phần kim loại và cho phép lò xo (3) không ở gần và/hoặc trong điều kiện giống với điều kiện của các phần kim loại, theo cách mà khi cảm biến (4) bị ăn mòn và nứt vỡ liên quan đến độ ăn mòn các phần kim loại, bộ hiển thị (2) tiếp tục thực hiện chức năng và chỉ ra các phần kim loại đã từng bị ăn mòn.



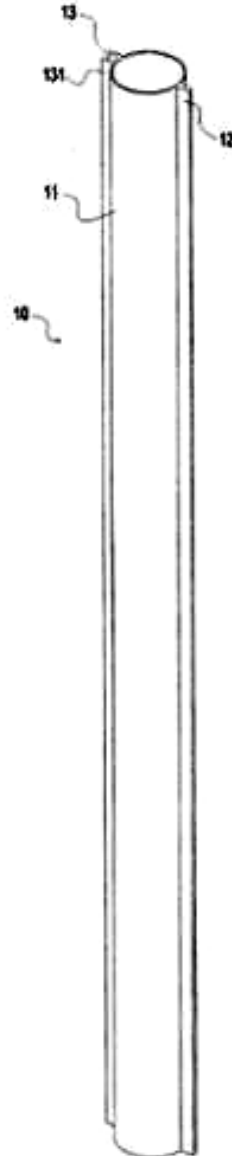
- (11) **2-0002980 B** (15) 04/08/2022
 (45) 26/09/2022 414B (43) 25/06/2018 363
 (21) 2-2017-00355
 (22) 13/11/2017
 (30) JP2016-250206 23/12/2016 JP
 (51) *A01D 41/00*
 (73) **ISEKI & CO., LTD.** (JP)
 700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan
 (72) Kiyoshi Iizumi (JP); Satoshi Kitagawa (JP); Kazuhei Ishiga (JP); Ryusuke Uchiyama (JP); Manabu Saito (JP)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP**

- (57) Máy gặt đập liên hợp bao gồm: thiết bị di chuyển (2); lưỡi cắt (13); guồng xoắn (8); thiết bị gặt (4); bộ phận nâng nạp liệu (14); thiết bị đập (3); động cơ (21); trục truyền lực vào để gặt (22) được lắp đặt tại đầu phía sau của bộ phận nâng nạp liệu (14), trục giữa thứ nhất (27) được lắp đặt tại phía trước của bộ phận nâng nạp liệu (14) hoặc ở phía sau của thiết bị gặt (4); bánh răng dây xích thứ nhất (25) được gắn trên trục truyền lực vào để gặt (22); bánh răng dây xích thứ hai (28) được gắn trên trục giữa thứ nhất (27), dây xích truyền động (29) cuốn quanh bánh răng dây xích thứ nhất (25) và bánh răng dây xích thứ hai (28); trục giữa thứ hai (30) được lắp đặt dưới trục giữa thứ nhất (27), bánh răng thứ hai (32) được gắn trên trục giữa thứ hai (30); bánh răng thứ nhất (31) được gắn trên trục giữa thứ nhất (27) và ăn khớp với bánh răng thứ hai (32); trục quay (34) được lắp đặt cho guồng xoắn (8) và phối hợp với trục giữa thứ nhất (27); chi tiết đầu ra (40) được lắp đặt trên trục giữa thứ hai (30).



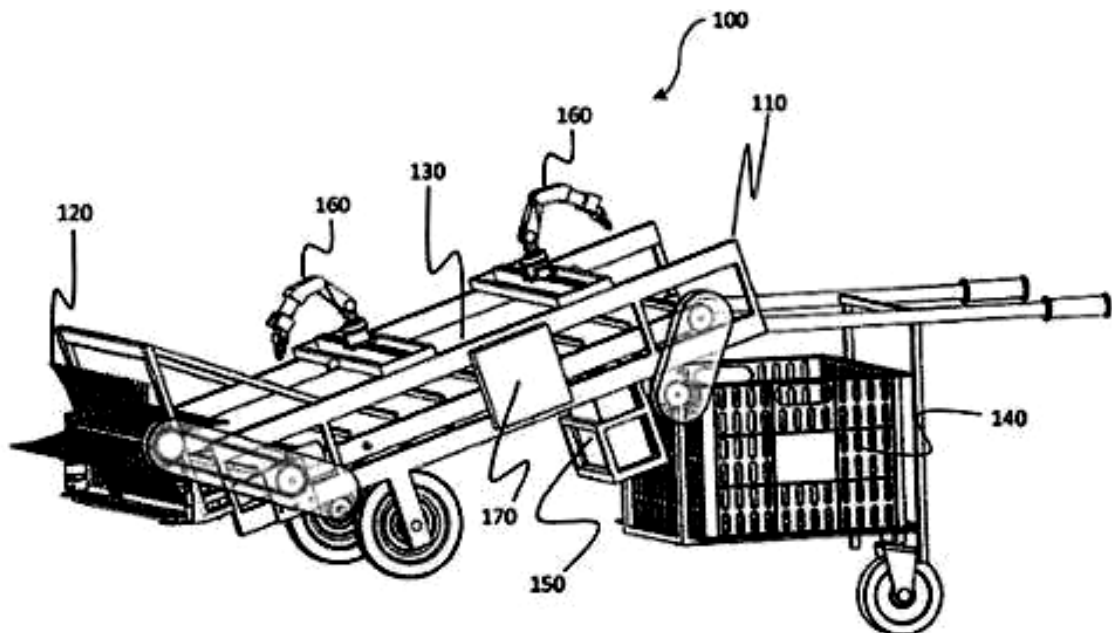
- (11) **2-0002981 B** (15) 04/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 27/07/2020 388
(21) 2-2019-00012
(22) 09/01/2019
(51) **E02D 5/08; E02D 5/10; E02B 3/06**
(76) **ĐỒ ĐỨC THẮNG (VN)**
Số nhà 45, ngõ 4/21, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **CỌC CỬ**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cọc cử (10) được ép đùn bằng bê tông dẻo kỹ thuật cao ECC (Engineered Cementitious Composite), gồm có thân cọc (11) dạng trụ rỗng, gân lắp khớp (12) được tạo nhô ra từ bề mặt chu vi ngoài và kéo dài dọc theo trục của thân cọc (11), và rãnh lắp khớp (13) ở phía đối diện với gân lắp khớp (12), trong đó rãnh lắp khớp (13) được tạo ra bởi hai phần lồi (131) nhô ra kéo dài dọc theo trục trên bề mặt chu vi ngoài của thân trụ (11).



- (11) **2-0002982 B** (15) 04/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/05/2020 386
(21) 2-2022-00077
(22) 03/03/2020
(51) **A01D 46/00**
(67) 1-2020-01188
(76) **NGUYỄN HỮU CHỨC (VN)**
Số 126 Bùi Thị Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(74) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)
(54) **MÁY THU HOẠCH RAU**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy thu hoạch rau, bao gồm: khung chính, bộ phận thu hoạch, bộ phận vận chuyển, bộ phận lưu trữ, và nguồn năng lượng. Trong đó, bộ phận thu hoạch được đặt trước khung chính để đưa rau lên băng tải của bộ phận vận chuyển nhờ rulô cuốn, bộ phận lưu trữ được đặt ở mặt sau của khung chính để tiếp nhận rau từ băng tải, nguồn năng lượng được sử dụng để cung cấp năng lượng cho các bộ phận. Hơn nữa, máy thu hoạch rau còn bao gồm thêm một bộ phận phân loại rau dùng để loại bỏ lá rau hư, một cảm biến khoảng cách để điều chỉnh độ dài thân rau sau thu hoạch, một bộ điều khiển để vận hành các bộ phận của máy thu hoạch. Ngoài ra, giải pháp còn cung cấp một phương pháp phân loại rau bằng kỹ thuật xử lý hình ảnh được thực hiện bởi bộ điều khiển và bộ phận phân loại rau.



- (11) **2-0002983 B** (15) 04/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/02/2020 383
(21) 2-2018-00507
(22) 07/12/2018
(51) **C12G 3/02**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 1 Mạc Đĩnh Chi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Văn Khoa (VN); Võ Thị Thu Giang (VN); Trần Thị Tường An (VN); Nguyễn Minh Hiền (VN); Nguyễn Thị Hồng Nơ (VN); Dương Huỳnh Thanh Linh (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ BIẾN RƯỢU VANG TỪ DỊCH ÉP THỊT QUẢ ĐIỀU**
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình sản xuất rượu vang từ dịch ép thịt quả điều bao gồm các bước: (a) chọn quả điều chín vàng và quả điều chín mềm (100% màu vàng); (b) rửa sạch, ngâm trong dung dịch muối NaCl 5%, trong 10 phút, rửa lại lần 2, để ráo quả và ép để thu lấy dịch quả bằng máy ép trục vít; (c) ức chế hoạt động của vi khuẩn trong dịch ép quả điều bằng cách bổ sung 100ppm natri metabisulfit trong thời gian 60 phút; (d) bổ sung tiếp enzym tanaza với lượng 300ppm vào dịch ép ở bước (c), gia nhiệt 40°C; (e) bổ sung 0,2% gelatin vào dịch ép để trong thời gian 30 phút, sau đó để nguội; (d) điều chỉnh dung dịch thu được về 22°Brix bằng đường sacaroza, tiếp theo thanh trùng ở 75°C trong 15 phút; và (f) tiến hành lên men chính trong 7 ngày bằng cách cho dịch men giống vào bồn lên men với mật độ nấm men đạt là $1,2 \times 10^7$ CFU/ml, gạn cặn, lên men phụ trong 4-12 tuần, thu được rượu vang điều thành phẩm.

- (11) **2-0002984 B** (15) 04/08/2022
(45) 26/09/2022 414B (43) 25/04/2019 373
(21) 2-2022-00136
(22) 09/10/2017
(51) **C07J 75/00**
(62) 1-2017-03985
(73) **VIỆN HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Đức Huy (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ DEXAMETHASON AXETAT TỪ 9-ALPHA-HYDROXY ANDROSTENDION**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập quy trình điều chế dexamethason axetat từ 9 α -hydroxy androstendion (9 α -OH AD) bao gồm các công đoạn chính sau: xử lý 9 α -OH AD bằng axit vô cơ trong dung môi không proton tạo thành liên kết đôi Δ 9(11); tạo lập mạch nhánh pregnan áp dụng phương pháp xyanhydrin; tạo lập mạch nhánh corticoit áp dụng phương pháp iot hóa trực tiếp C(21); axetyl hóa nhóm 17 α -hydroxy và tách loại nhóm 17 α -axetoxy, tạo thành Δ 16(17); áp dụng phương pháp hóa học xử dụng selen dioxit, tạo lập liên kết Δ 1(2); cộng hợp 1,4 xúc tác CuCl (I) vào hệ thống Δ 16-20-keto pregnan xử dụng tác nhân MeMgBr; cộng hợp HOBr vào Δ 9(11), tách loại HBr tạo thành 9(11)-epoxit bằng dung dịch 5% kiềm, mở vòng epoxit bằng dung dịch 70% HF và axetyl hóa nhóm 21-hydroxy bằng Ac₂O/Py. Quy trình cho phép nhận được dexamethason axetat với hiệu suất 25%.

PHẦN III

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ

a- Sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 13403w/QĐ-SHTT, ngày 04/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00894 Ngày nộp: 05/4/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-16229	14/11/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: TOSHIBA PLANT SYSTEMS & SERVICES CORPORATION (JP)
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-8585,
Japan

Quyết định số: 13404w/QĐ-SHTT, ngày 04/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00880 Ngày nộp: 04/4/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22691	02/12/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Vestergaard Sàrl (CH)
Place Saint-Francois 1, 1003 Lausanne, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Quyết định số: 13680w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-01398 Ngày nộp: 17/5/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-16292	29/11/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Corteva Agriscience LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

Quyết định số: 13682w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-02709 Ngày nộp: 06/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22439	04/11/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
35-14, Jeyakongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do
18623, Republic of Korea

Quyết định số: 13683w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-02029 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-26931	27/11/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: RILCO MANUFACTURING COMPANY, INC. (US)
12700 Tanner Rd, Houston, TX 77041, USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Quyết định số: 13685w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01510 Ngày nộp: 29/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-25570	20/08/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ALPINESTARS RESEARCH S.P.A. (IT)
Via Alcide De Gasperi, 54, 31010 Maser (TV), Frazione: Coste,
ITALY

Quyết định số: 13686w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01491 Ngày nộp: 28/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-14646	05/10/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ALPINESTARS RESEARCH S.P.A. (IT)
Via Alcide De Gasperi 54, 31010 Maser (TV), Frazione: Coste, ITALY

Quyết định số: 13694w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00835 Ngày nộp: 30/3/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-18359	05/02/2018
1-17671	24/10/2017
1-21982	16/09/2019

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Mitsubishi Power, Ltd. (JP)
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, 220-8401, Japan

Quyết định số: 13695w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00834 Ngày nộp: 30/3/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-25638	25/08/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Mitsubishi Power, Ltd. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2208401 Japan

Quyết định số: 13696w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00783 Ngày nộp: 29/3/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-13347	27/10/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Quyết định số: 13697w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00778 Ngày nộp: 29/3/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-19977	26/09/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Quyết định số: 13698w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01894 Ngày nộp: 01/9/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-9618	07/09/2011

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: KAISER ALUMINUM WARRICK, LLC (US)
4000 West State Route 66, Newburgh, Indiana 47630, United States of America

Quyết định số: 13699w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-00444 Ngày nộp: 16/3/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-20803	19/03/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Nihon Onkyo Engineering Co., Ltd. (JP)
1-21-10, Midori, Sumida-ku, Tokyo 130-0021, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

b - Sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Quyết định số: 13383w/QĐ-SHTT, ngày 04/08/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2020-01130 Ngày nộp: 16/6/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2015	02/04/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Công ty cổ phần xây dựng và thương mại CTCON Việt Nam (VN)
Số nhà 9, ngõ 56, đường Nguyễn Đình Hoàn, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 17314w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04174 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28671	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 17315w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07751 Ngày nộp: 06/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6491	03/08/2007	16	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE NV (BE)
J.E. Mommaertslaan 14, 1831 Diegem, Belgium

Thông báo số: 17316w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07332 Ngày nộp: 23/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29217	13/07/2021	2	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOOSAN HEAVY INDUSTRIES CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)
22, Doosanvolvo-ro, Seongsan-gu, Changwon-si,
Gyeongsangnam-do, 51711 Republic of Korea

Thông báo số: 17317w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07571 Ngày nộp: 30/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7856	20/07/2009	14	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRE NATIONAL DE LA RECHERCHE SCIENTIFIQUE (FR)
3, rue Michel Ange, F-75794 Paris Cedex 16, France
BAYER CROPSCIENCE SA (FR)
16, rue Jean-Marie Leclair, F-69009 Lyon, France
INSTITUT NATIONAL DE LA RECHERCHE AGRONOMIQUE (FR)
147, rue de l'Université, F-75338 Paris Cedex 07, France

Thông báo số: 17318w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06828 Ngày nộp: 20/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25154	16/07/2020	3	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 17319w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06691 Ngày nộp: 20/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25032	09/07/2020	3	09/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17320w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05410 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24390	04/06/2020	3	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HÒA BÌNH
(VN)
Số 562 đường Trần Hưng Đạo, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Thông báo số: 17321w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05408 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19460	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 17323w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04594 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10280	08/05/2012	11	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN KHẮC SINH (VN)
Số nhà 5, tổ 1, khu Ga, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì,
thành phố Hà Nội
NGUYỄN THỊ THU UYÊN (VN)
Số nhà 5, tổ 1, khu Ga, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17324w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04595 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8447	10/05/2010	13	10/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANE KOUGYOU CO., LTD. (JP)
2036 Oaza-okusa, Komaki-shi, Aichi-ken, 485-0802, Japan

Thông báo số: 17325w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04596 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15426	25/04/2016	7	25/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMWOO GEOTECH CO., LTD. (KR)
4F, Samwoo Bld., 241 Yangpyeong-dong 4-ga,
Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-867, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17326w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04597 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29020	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XEBEC TECHNOLOGY CO., LTD. (JP)
7-25, Koujimachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1020083,
Japan

Thông báo số: 17327w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04598 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24006	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan

Thông báo số: 17328w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04599 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24033	08/05/2020	3	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17329w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04600 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24255	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC SOLUTION INNOVATORS, LTD. (JP)
1-18-7, Shinkiba, Koto-ku, Tokyo 1368627, Japan

Thông báo số: 17332w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04602 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21069	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501, Japan

Thông báo số: 17333w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04603 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19159	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17334w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04604 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21078	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 17335w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04605 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24063	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 17336w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04606 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24099	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17337w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04607 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24100	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 17338w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04608 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21243	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 17339w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04609 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16925	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17341w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04611 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17096	20/06/2017	6	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUNNAN TIN GROUP HUIQIANG METAL PRODUCT CO., LTD. (CN)
100 West Jinhu Road, Gejiu, Yunnan 661000 China

Thông báo số: 17342w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04612 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24294	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIETER INGOLSTADT GMBH (DE)
Friedrich-Ebert-Strasse 84, 85055 Ingolstadt, Germany

Thông báo số: 17343w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04613 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28554	07/05/2021	2	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIETER INGOLSTADT GMBH (DE)
Friedrich-Ebert-Strasse 84, 85055 Ingolstadt, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17344w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04614 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21329	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)
11, Kandamikuracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 17345w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04615 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28633	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 17346w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04616 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28617	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, GILMI (KR)
15283, 36-1, Ansancheondong-ro 4-gil(Wolpi-dong),
Sangrok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17347w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04617 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12733	12/05/2014	9	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEOMA CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)
Kyungnam B/D 225-67, Bugok-dong, Geumjeong-gu
Busan 609-320, Korea

Thông báo số: 17349w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04619 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21031	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAESAN ENGINEERING CO., LTD. (KR)
216, 2F Jungmoon Building, 142-8 Sindang-dong, Jung-gu,
Seoul 100-450, Republic of Korea.

Thông báo số: 17350w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04620 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28439	22/04/2021	2	22/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OMEROS CORPORATION (US)
201 Elliott Avenue West, Seattle, Washington 98119,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17351w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04621 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24375	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOLD-JOINT INDUSTRY CO., LTD. (TW)
No. 33, Jing 3 Road, C.E.P.Z. Wuci, Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 17352w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04622 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10370	06/06/2012	11	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUN-NENG CHUNG (TW)
No. 656, Jhongyuan Lane, Jhuwei Village, Neipu Township, Pingtung County, Taiwan

Thông báo số: 17353w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04623 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19197	08/05/2018	5	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: A.J. WORLD CO., LTD. (KR)
22, Teheran-ro 34-gil, Gangnam-gu, Seoul 135-921, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17354w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04624 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14057	12/05/2015	8	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35, rue de Verdun, 92284 Suresnes Cedex, France

Thông báo số: 17355w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04625 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24216	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35, rue de Verdun, 92284 Suresnes Cedex, France

Thông báo số: 17356w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04626 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23850	24/04/2020	3	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORSTAR COMPOSITE CO., LTD. (KR)
688(Yeouido-dong, Shinhan Bank) 25, Gukjegeumyung-ro
8-gil, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-736, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17357w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04627 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28431	22/04/2021	2	22/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex P.O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi, UNITED ARAB EMIRATES
BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramerstraße 17-19, A-1220 Vienna, AUSTRIA

Thông báo số: 17358w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04629 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23822	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XÍ NGHIỆP ĐỊA VẬT LÝ GIẾNG KHOAN K Π Γ (VN)
105 Lê Lợi, phường 6, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Thông báo số: 17359w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04628 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25250	23/07/2020	3	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUNTOU-SANGYO CO., LTD. (JP)
78-1 Obara-cho, Ota-shi, Gunma-ken 3792304, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17360w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04630 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19512	27/06/2018	5	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XÍ NGHIỆP ĐỊA VẬT LÝ GIẾNG KHOAN K R G (VN)
105 Lê Lợi, phường 6, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 17361w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04631 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11533	24/06/2013	10	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INMUNOLOGIA MOLECULAR (CU)
Calle 216 Esq. A 15, Atabey, Playa, Habana 11600, Cuba,
Ciudad De La Habana 11600, Cuba.

Thông báo số: 17362w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04632 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15507	16/05/2016	7	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYO-SHIN TECH CO., LTD. (KR)
58-40, Cheongcheon-dong, Bupyeong-gu, Incheon, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17363w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04633 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23668	14/04/2020	3	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARYOPHARM THERAPEUTICS INC. (US)
85 Wells Avenue, Newton, Massachusetts 02459, United States of America

Thông báo số: 17364w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04635 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7038	05/05/2008	15	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

Thông báo số: 17365w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04636 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29268	19/07/2021	2	19/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLACK CAT BLADES LTD. (CA)
5604 59th Street, Edmonton, AB T6B 3C3 (CA)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17366w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04637 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21009	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADEKA CORPORATION (JP)
2-35, Higashiogu 7-chome, Arakawa-ku, Tokyo 116-8554
Japan

Thông báo số: 17367w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04638 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21014	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165
Japan

Thông báo số: 17368w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04639 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21021	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALYSENSE AG (CH)
Uberlandstrasse 129, CH-8600 Dubendorf, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17369w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04640 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23803	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 651-0072 Japan

Thông báo số: 17370w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04641 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23804	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17371w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04642 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23807	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17372w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04643 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23809	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTS CO., LTD. (KR)
77, Mijuk 1-gil, Pungse-myeon, Dongnam-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do, Republic of Korea

Thông báo số: 17373w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04645 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23819	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 17374w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04646 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23827	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17375w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04647 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28467	23/04/2021	2	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGC INC. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405,
Japan

Thông báo số: 17376w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04648 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5615	24/04/2006	17	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17377w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04649 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5616	24/04/2006	17	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17378w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04650 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6306	24/04/2007	16	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)
2-ban, 26-gou, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi,
Aichi-ken, Japan

Thông báo số: 17379w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04651 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23848	24/04/2020	3	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 17380w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04652 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23860	24/04/2020	3	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17381w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04653 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23868	24/04/2020	3	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
1418627, Japan

Thông báo số: 17382w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04654 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15422	25/04/2016	7	25/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 17383w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04655 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15438	25/04/2016	7	25/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo
1058660, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17384w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04656 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16899	25/04/2017	6	25/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006606
Japan

Thông báo số: 17385w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04657 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21000	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMAMET GMBH (DE)
Gewerbestr. 5a, 83404 Ainring, Germany

Thông báo số: 17386w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04658 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21037	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IX BIOPHARMA LTD (SG)
80 Robinson Road, #02-00, Singapore 068898, Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17387w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04659 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16894	25/04/2017	6	25/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TMT-BBG RESEARCH AND DEVELOPMENT GMBH (AT)
Werk VI-Strasse 55, A-8605 Kapfenberg, Austria

Thông báo số: 17388w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04662 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28365	14/04/2021	2	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABU DHABI POLYMERS COMPANY LIMITED
(BOROUGE) L.L.C. (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex, Borouge Tower, Corniche Road, P.O. Box 6925, Abu Dhabi, United Arab Emirates
BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramerstrasse 17-19, A-1220 Vienna, Austria

Thông báo số: 17389w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04663 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11345	23/04/2013	10	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17390w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04664 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21007	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 17392w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04666 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28066	18/03/2021	2	18/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IMIDUS TECHNOLOGIES, INC. (US)
10855 Fairfax Blvd., Third Floor Fairfax, Virginia 22030 - US

Thông báo số: 17393w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04667 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15483	09/05/2016	7	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSINGHUA UNIVERSITY (CN)
Qinghuayuan, Haidian District, Beijing 100084, P. R. China
BEIJING YINGDE QINGDA TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)
Room 1802, Block C, No. 18 Zhongguancun East Road,
Haidian District, Beijing 100083, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17394w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04668 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23975	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, KYUNG HO (KR)
(Sangil-dong, Hyosung villa) 1-202, 343, Sangam-ro,
Gangdong-gu, Seoul 05280, Republic of Korea

Thông báo số: 17395w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04669 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24614	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAOWU (CN)
No.55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400, China

Thông báo số: 17396w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04670 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28883	10/06/2021	2	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TILLOTTS PHARMA AG (CH)
Baslerstrasse 15, CH-4310 Rheinfelden, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17397w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04671 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23899	28/04/2020	3	28/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUILLERMO BOBENRIETH GIGLIO (CL)
Av. Presidente Riesco 5561, Of. 1804 Las Condes Santiago,
7561127 Chile

Thông báo số: 17398w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04672 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19470	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUKUMURA, TAKESHI (JP)
7-18 1F, Kamiyacho Hakataku, Fukuoka 812-0022, Japan

Thông báo số: 17399w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04673 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9363	20/06/2011	12	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ
GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM
(VMEP) (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh
Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17400w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04675 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19364	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 17402w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04677 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31839	01/04/2022	2	01/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUANG, YI-SHENG (TW)
No. 50-10, Jiansin Rd., Sinpi Township, Pingtung County
92543, Taiwan

Thông báo số: 17403w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04678 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24379	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP)
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka 574-0045, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17404w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04679 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24744	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OHTAKE ROOT KOGYO CO., LTD. (JP)
27 Aza-Kanegasaki, Hagisho, Ichinoseki-shi, Iwate
0210902 JAPAN

Thông báo số: 17405w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04680 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24095	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SELLE SMP S.A.S. DI MAURIZIO SCHIAVON (IT)
Via Albert Einstein, 5-35020 Casalserugo (PD), Italy

Thông báo số: 17406w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04681 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19966	24/09/2018	5	24/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLACK CAT WEAR PARTS LTD. (CA)
5604 59th Street, Edmonton, AB T6B 3C3 Canada

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17407w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04682 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12772	26/05/2014	9	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAZZARO MARIO (IT)
via Lavaredo n. 32/4, 30174 MESTRE (VE), Italy

Thông báo số: 17408w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04683 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24364	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUSTRIANOVA SINGAPORE PTE LTD (SG)
20 Biopolis way, #05-518 Centros, Singapore 138668,
Singapore

Thông báo số: 17409w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04684 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21066	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROSPECTORS IP HOLDINGS PTY LIMITED (AU)
7/22 Lexington Drive Bella Vista, New South Wales 2153
Australian

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17410w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04685 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21312	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25-56025 Pontedera (Pisa - Italy)

Thông báo số: 17411w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04686 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19449	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEMAK S.R.L. (IT)
Strada del Cascinotto 163, I-10156 Torino, Italy

Thông báo số: 17412w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04687 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19321	24/05/2018	5	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKO YAKUHIN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
14-25, Naniwa-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300022,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17413w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04688 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19129	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANFORD LIMITED (NZ)
22 Jellicoe Street, Freemans Bay, Auckland 1001, New Zealand

Thông báo số: 17414w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04690 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17705	24/10/2017	6	24/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIALOG CONSTRUCTION SDN. BHD. (MY)
Dialog Tower, No. 15, Jalan PJU 7/5, Mutiara Damansara, 47810 Petaling Jaya, Selangor Darul Ehsan, Malaysia

Thông báo số: 17415w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04691 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8417	27/04/2010	13	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17416w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04692 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23889	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 17417w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04693 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28488	27/04/2021	2	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NV BEKAERT SA (BE)
Bekaertstraat 2, B-8550 Zwevegem, Belgium

Thông báo số: 17418w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04694 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28490	27/04/2021	2	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17419w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04695 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19095	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17420w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04696 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19101	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

Thông báo số: 17421w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04697 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19110	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17422w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04698 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19117	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 17423w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04699 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19118	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17424w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04700 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19119	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17425w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04701 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24634	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
V.le Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, PISA, Italy

Thông báo số: 17426w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04702 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29368	29/07/2021	2	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOC SOLUTION CO., LTD. (KR)
(Munji-dong)10-26 Expo-ro 339beon-gil, Yuseong-gu
Daejeon 305-380, Republic of Korea

Thông báo số: 17427w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04703 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29377	29/07/2021	2	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOC SOLUTION CO., LTD. (KR)
(Munji-dong) 10-26 Expo-ro 339beon-gil, Yuseong-gu
Daejeon 305-380, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17428w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04704 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19120	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 17429w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04705 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19121	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17430w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04706 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19122	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17431w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04707 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19123	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17432w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04708 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19124	26/04/2018	5	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17433w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04709 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28360	14/04/2021	2	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ (VN)
Khu II, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều,
thành phố Cần Thơ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17434w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04710 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24799	25/06/2020	3	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HÀ PHƯƠNG THƯ (VN)
Nhà 9, ngõ 252, ngách 53 Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17435w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04711 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25414	31/07/2020	3	31/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà A2, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17436w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04712 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23874	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ULTRA PREMIUM SERVICES, L.L.C. (US)
10120 Houston Oaks Drive, Houston, TX 77064, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17437w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04713 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24187	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 8028601 Japan

Thông báo số: 17438w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04714 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16916	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1 Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 8028601, Japan

Thông báo số: 17439w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04716 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21041	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLACKBERRY LIMITED (CA)
2200 University Avenue East, Waterloo, Ontario, N2K 0A7
Canada

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17440w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04717 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21063	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORN PRODUCTS DEVELOPMENT, INC. (US)
5 Westbrook, Corporate Center, Westchester, IL 60154,
USA

Thông báo số: 17441w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04718 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23934	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United
States of America

Thông báo số: 17442w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04719 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23942	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17443w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04720 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14022	04/05/2015	8	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLEXXIKON, INC. (US)
91 Bolivar Drive, Suite A, Berkeley, CA 94710, United States of America

Thông báo số: 17444w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04721 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28505	04/05/2021	2	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOHANTY, PRAVANSU S. (US)
23164 Commerce Drive, Farmington Hills, Michigan
48335, United States of America
RAMESH, SWAMINATHAN (US)
23164 Commerce Drive, Farmington Hills, Michigan
48335, United States of America

Thông báo số: 17445w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04722 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28535	05/05/2021	2	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17446w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04723 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28528	05/05/2021	2	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: B MEDICAL SYSTEMS S.À R.L. (LU)
17, op der Hei 9809 Hosingen, Luxembourg

Thông báo số: 17447w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04724 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23974	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENI S.P.A. (IT)
Piazzale E. Mattei, 1 I-00144 Roma (IT)

Thông báo số: 17448w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04725 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24727	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BHARAT BIOTECH INTERNATIONAL LIMITED (IN)
Genome Valley, Turkapally, Shameerpet Hyderabad
500078, India

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17449w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04726 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19145	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 17450w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04727 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15448	04/05/2016	7	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER HEALTHCARE LLC (US)
100 Bayer Boulevard, Whippany, New Jersey 07981-0915,
United States of America

Thông báo số: 17451w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04728 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15447	04/05/2016	7	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17452w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04729 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23985	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,
Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 17453w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04730 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28529	05/05/2021	2	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHAH, DEEPAK (IN)
501/502, Vandana Apartments, Janki Kutir, Juhu Church
Road, Juhu, Mumbai 400049, India

Thông báo số: 17454w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04731 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28545	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)
1188 Sherbrooke Street West, Montreal, Quebec H3A 3G2,
Canada

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17455w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04732 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24076	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOZYMES A/S (DK)
Krogshoejvej 36, DK-2880 Bagsvaerd, Denmark

Thông báo số: 17456w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04733 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28608	14/05/2021	2	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 17457w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04735 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21124	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOZYMES A/S (DK)
Krogshoejvej 36, DK-2880 Bagsvaerd, Denmark

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17458w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04736 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24130	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 17459w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04737 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8463	17/05/2010	13	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER SCHERING PHARMA
AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
MERCK EPROVA AG (CH)
Am Laternenacker 5, 8200 Schaffhausen, Switzerland

Thông báo số: 17460w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04738 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28622	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17461w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04739 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28621	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 17462w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04734 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24104	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 17463w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04715 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25159	17/07/2020	3	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO LỘC PHÁT (VN)
Phòng 1508, Tầng 15, tòa nhà Vincom Center, Số 72 Lê
Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17464w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04740 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28620	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 17465w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04741 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14078	18/05/2015	8	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 17466w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04742 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17003	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17467w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04743 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14209	16/06/2015	8	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PERKINELMER HEALTH SCIENCES, INC. (US)
940 Winter Street, Waltham, MA 02451, United States of America

Thông báo số: 17468w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04744 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19591	05/07/2018	5	05/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 17469w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04745 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19690	24/07/2018	5	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHAH, DEEPAK PRANJIVANDAS (IN)
501/502, Vandana Apartments, Janki Kutir, Juhu Church Road, Juhu, Mumbai-400 009, Maharashtra, India

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17470w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04746 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21307	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIU, SUHUA (CN)
Yanzhou Haizhi Mechanical and Electrical Technology Co., Ltd Xinyanzhen Industrial Park Yanzhou, Shandong 272100, China

Thông báo số: 17471w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04748 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9314	30/05/2011	12	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 17472w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04749 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28704	24/05/2021	2	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17473w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04750 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29040	25/06/2021	2	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 17474w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04751 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23959	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District,
Beijing, 100093 P. R. China

Thông báo số: 17475w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04752 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29435	05/08/2021	2	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
1-9, Fuchinobe 2-chome, Chuo-Ku, Sagamihara-shi,
Kanagawa 2520206, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17476w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04753 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14047	12/05/2015	8	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, 31044 Montebelluna, Localita Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 17477w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04754 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16935	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I- 31044 Montebelluna, Localita Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 17478w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04756 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25111	15/07/2020	3	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17479w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04758 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29215	13/07/2021	2	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 17480w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04759 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25261	23/07/2020	3	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan.

Thông báo số: 17481w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04763 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21282	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KB TSUZUKI K.K. (JP)
11-31, Sakae 3-chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi 460-
0008, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17483w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04757 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29189	09/07/2021	2	09/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 17484w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04765 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28433	22/04/2021	2	22/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRC COMPOSITES, LLC (US)
1400 S. Campus Ave., Ontario, CA 91761 United States of
America
CHANNELL COMMERCIAL CORPORATION (US)
26040 Ynez Road, Temecula, CA 92591-6033 United
States of America

Thông báo số: 17485w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04766 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26354	13/10/2020	3	13/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ AN THỊNH (VN)
Lô Y.02b-03a, khu công nghiệp trong khu chế xuất Tân
Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, TP. Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17486w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04768 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21161	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 17487w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04769 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24135	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 17488w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04773 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14170	08/06/2015	8	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, YONG SOON (KR)
1014-1101, Sinsigaji Apt., 311 Sinjeong-dong, Yangcheon-gu, Seoul 158-770, Republic of Korea
HAN, KYUNG SOO (KR)
1014-1101, Sinsigaji Apt., 311 Sinjeong-dong, Yangcheon-gu, Seoul 158-770, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17489w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04774 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24821	26/06/2020	3	26/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAKEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
28-8, Honkomagome 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 113-8650, Japan

Thông báo số: 17490w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04775 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23907	28/04/2020	3	28/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHOU HSIEN TSAI (TW)
4F-4, No. 8, Ln. 609, Sec. 5, Chongsin Rd., Sanchong, New Taipei City 24159, Taiwan

Thông báo số: 17491w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04776 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29856	20/09/2021	2	20/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUMMUS TECHNOLOGY INC. (US)
1515 Broad Street, Bloomfield, NJ 07003-3096, USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17492w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04782 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11355	02/05/2013	10	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi,
Japan

Thông báo số: 17493w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04783 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19156	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17494w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04784 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19165	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED
(JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17495w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04778 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20252	27/11/2018	5	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LƯU VĂN HIỀN (VN)
Số 20A, khu vực 4, phường Trà Nóc, thành phố Cần Thơ
LƯU VĂN HIỀN (VN)
Số 20A, khu vực 4, phường Trà Nóc, thành phố Cần Thơ
LƯU VĂN NHÀNG (VN)
Số 20A, khu vực 4, phường Trà Nóc, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 17496w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04785 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15453	04/05/2016	7	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17497w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04786 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19183	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17498w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04787 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28511	04/05/2021	2	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C. (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex, Corniche Road, P.O.Box 6925, Abu Dhabi, United Arab Emirates
BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, A-1220 Vienna, Austria

Thông báo số: 17499w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04788 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21040	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEOGEN N.V. (BE)
Square Marie Curie 50, BE-1070, Anderlecht, Belgium

Thông báo số: 17500w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04789 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12682	28/04/2014	9	28/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17501w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04790 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21044	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 17502w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04792 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12685	28/04/2014	9	28/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 17503w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04793 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12696	28/04/2014	9	28/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17504w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04794 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21049	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINMAYWA INDUSTRIES, LTD. (JP)
1-1, Shinmeiwa-cho, Takarazuka-shi, Hyogo 6658550,
Japan

Thông báo số: 17505w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04795 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23923	28/04/2020	3	28/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-
0002, Japan

Thông báo số: 17506w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04796 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21074	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEC COMPANY LTD. (JP)
3-4-1, Kuise Minamishimmachi, Amagasaki-shi, Hyogo
660-0822, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17507w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04797 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29384	29/07/2021	2	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi, 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
CHOWA KOGYO CO., LTD. (JP)
1-6-4, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032, Japan

Thông báo số: 17508w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04798 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16904	03/05/2017	6	03/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 17509w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04799 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23924	29/04/2020	3	29/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17511w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04791 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21045	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMOTO CO., LTD. (JP)
6-35, Suzuya 4-chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama 338-0013, Japan

Thông báo số: 17512w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04802 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29440	05/08/2021	2	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS (VN)
Lô CN11+CN12, cụm CN An Đồng, Thị Trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương

Thông báo số: 17516w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04805 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26914	26/11/2020	4	26/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THỊ TRIỆU (VN)
266/78/17 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
PHAN TRẦN ĐỨC LIÊN (VN)
266/78/17 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17517w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04808 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26914	26/11/2020	5	26/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THỊ TRIỆU (VN)
266/78/17 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
PHAN TRẦN ĐỨC LIÊN (VN)
266/78/17 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17518w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04809 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29205	12/07/2021	2	12/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUROTEC GMBH (AT)
Seestrasse 11, A-4844 Regau, Austria

Thông báo số: 17519w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04810 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24009	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNISCHE UNIVERSITEIT DELFT (NL)
Stevinweg 1, NL-2628 CN Delft, Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17520w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04811 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23933	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY (NO. 2) LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,
United Kingdom

Thông báo số: 17521w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04813 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14043	04/05/2015	8	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)
Viale Asiago 34, I-36061 Bassano Del Grappa (Vicenza),
Italy

Thông báo số: 17522w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04814 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9257	04/05/2011	12	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17523w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04815 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23962	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 17524w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04816 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19186	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome Chuo-ku Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 17525w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04818 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11359	02/05/2013	10	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NANOCYL S.A. (BE)
Rue de l'Essor 4, B-5060 Sambreville Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17526w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04819 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19160	02/05/2018	5	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYSTEM CERAMICS S.P.A. (IT)
Via Ghiarola Vecchia 73, 41042 Fiorano Modenese,
Modena, Italy

Thông báo số: 17527w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04820 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21054	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE LIGHTING SOLUTIONS, LLC (US)
1975 Noble Road, Bldg. 338, Nela Park, East Cleveland,
OH 44112, United States of America

Thông báo số: 17528w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04821 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29441	05/08/2021	2	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS (VN)
Lô CN11+CN12, cụm CN An Đồng, Thị trấn Nam Sách,
Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17529w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04822 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28687	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUN JIN JE EUP COMPANY (KR)
(Mongnae-dong) 265, Gangchon-ro, Danwon-gu, Ansan-si,
Gyeonggi-do 15427, Republic of Korea

Thông báo số: 17530w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04823 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28537	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE DERMATOLOGIE (FR)
45 Place Abel Gance, 92100 Boulogne Billancourt, France

Thông báo số: 17531w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04824 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28863	09/06/2021	2	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIDO, TSUNEO (US)
15620 Marathon Circle, Suite 403 Gaithersburg, Maryland
20878-5362 (US)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17532w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04825 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10251	04/05/2012	11	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 17533w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04826 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10250	04/05/2012	11	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 17534w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04828 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28711	24/05/2021	2	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE SURE CHILL COMPANY LIMITED (GB)
22 Pendre Enterprise Park, Tywyn, Gwynedd LL36 9LW,
United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17535w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04829 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16903	03/05/2017	6	03/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XSLENT ENERGY TECHNOLOGIES, LLC (US)
7428 Redwood Blvd, Suite 102 Novato, California 94945,
United States of America

Thông báo số: 17536w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04830 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24776	24/06/2020	3	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAMTERTER II, L.L.C. (US)
1025 North 33rd Street, Lincoln, NE 68503, United States
of America

Thông báo số: 17537w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04831 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25046	09/07/2020	3	09/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004
Japan

HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-
8556 Japan

Thông báo số: 17538w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04832 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24324	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YIYUAN (SHENZHEN) BIOTECH LIMITED (CN)
RM 202, Building A1, 140 Jinye Blvd, Kuiyong
Subdistrict, Dapeng District, Shenzhen, Guangdong
province 518000, China

Thông báo số: 17539w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04833 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21241	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MPLUS CO., LTD. (KR)
(Maetandong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil,
Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16676, Korea

Thông báo số: 17540w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04834 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29238	15/07/2021	2	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8512, Japan

Thông báo số: 17541w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04835 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25359	29/07/2020	3	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

Thông báo số: 17542w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04836 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25358	29/07/2020	3	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANDO CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
6-6, Minatojima Minamimachi 4-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-0047, Japan
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 17543w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04837 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28912	14/06/2021	2	14/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan

Thông báo số: 17544w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04812 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28520	04/05/2021	2	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UPL LIMITED (IN)
Uniphos House, Madhu Park, 11th Road, Khar (West),
Mumbai 400 052 States of Maharashtra, India

Thông báo số: 17577w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06310 Ngày nộp: 09/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24838	29/06/2020	3	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 17578w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06316 Ngày nộp: 09/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21314	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 17579w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06317 Ngày nộp: 09/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21315	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 17580w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06318 Ngày nộp: 09/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21316	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 17581w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-02513 Ngày nộp: 14/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18776	12/03/2018	6	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)
54, rue la Boetie 75008 Paris, France

Thông báo số: 17582w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-02527 Ngày nộp: 14/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27535	21/01/2021	2	21/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONG PIPES PTY LTD. (AU)
18 Castellon Crescent, Coogee Beach, Western Australia
6166, Australia

Thông báo số: 17583w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-02969 Ngày nộp: 22/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21320	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL CLEAR CODEC, LLC (US)
2323 S. Shepherd 14th Floor Houston, TX 77019 U.S.A.

Thông báo số: 17584w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03361 Ngày nộp: 29/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19365	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STIC INVESTMENTS, INC. (KR)
12, Teheran-ro 78-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17585w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03615 Ngày nộp: 05/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21058	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT INTERNATIONAL LTD. (CH)
Rothausstrasse 61, CH-4132 Muttenz, Switzerland

Thông báo số: 17586w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03616 Ngày nộp: 05/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19057	17/04/2018	5	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER LIMITED (GB)
Ramsgate Road, Sandwich, Kent, CT13 9NJ, United Kingdom

Thông báo số: 17587w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03617 Ngày nộp: 05/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19058	17/04/2018	5	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER LIMITED (GB)
Ramsgate Road, Sandwich, Kent, CT13 9NJ, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17588w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03618 Ngày nộp: 05/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19056	17/04/2018	5	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER LIMITED (GB)
Ramsgate Road, Sandwich, Kent, CT13 9NJ, United Kingdom

Thông báo số: 17589w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03619 Ngày nộp: 05/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20948	16/04/2019	4	16/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines, Dublin 18 Ireland.

Thông báo số: 17590w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03620 Ngày nộp: 05/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16820	11/04/2017	6	11/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEYER BURGER (GERMANY) AG (DE)
An der Baumschule 6-8, 09337 Hohenstein-Ernstthal, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17591w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04827 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10255	04/05/2012	11	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 17722w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04838 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23956	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka 434-0046 JAPAN

Thông báo số: 17723w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04839 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24517	11/06/2020	3	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou,
Guangdong 510663, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17724w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04840 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24542	12/06/2020	3	12/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China

Thông báo số: 17725w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04841 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24541	12/06/2020	3	12/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China

Thông báo số: 17726w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04842 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17005	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANYPOINT MEDIA CO., LTD. (KR)
(Namsung Plaza, Gasan-dong) 15F, 130 Digital-ro, Geumcheon-gu, Seoul 08589, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17727w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04843 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28606	13/05/2021	2	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan
VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)
54 rue Anatole France, F-59620 Aulnoye-Aymeries, France

Thông báo số: 17728w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04844 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24052	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 17729w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04845 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11395	13/05/2013	10	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONOCOPHILLIPS COMPANY (US)
600 North Dairy Ashford, Houston, TX 77079, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17730w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04846 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28599	13/05/2021	2	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARGILL, INCORPORATED (US)
15407 McGinty Road West, Wayzata, MN 55391, United States of America

Thông báo số: 17731w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04847 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21353	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyomroi ut 19-21 H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 17732w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04848 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14189	16/06/2015	8	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
H-1103 Budapest, Gyomroi út 19-21, Hungary

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17733w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04849 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12732	12/05/2014	9	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
JAPAN

Thông báo số: 17734w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04850 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8457	11/05/2010	13	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SICPA HOLDING S.A. (CH)
Avenue de Florissant 41, 1008 Prilly Switzerland

Thông báo số: 17735w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04851 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28566	10/05/2021	2	10/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg,
LUXEMBOURG

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17736w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04852 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15473	09/05/2016	7	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 17737w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04853 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19217	08/05/2018	5	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 17738w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04854 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19216	08/05/2018	5	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN
Amsterdam, Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17739w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04855 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16933	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 17740w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04856 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24005	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANITOX CORPORATION (US)
1055 Progress Circle Lawrenceville, GA 30043, United States of America

Thông báo số: 17741w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04857 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11368	06/05/2013	10	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17742w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04858 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28536	05/05/2021	2	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SICPA HOLDING SA (CH)
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

Thông báo số: 17743w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04859 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28531	05/05/2021	2	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

Thông báo số: 17744w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04860 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28849	08/06/2021	2	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEKING UNIVERSITY (CN)
No. 5 Yiheyuan Road, Haidian District Beijing 100871
(CN)
YONGFENG BOYUAN INDUSTRY CO. LTD., JIANGXI PROVINCE (CN)
The South Section of Yongfeng Industrial Park, Yongfeng Ji'an, Jiangxi 331500 (CN)

BEIJING BOYUAN HENGSHENG HIGH-
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 2209, Tri-tower B Building, No. 66 Zhongguancun
East Road, Haidian District Beijing 100190(CN)

Thông báo số: 17745w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04861 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29680	06/09/2021	2	06/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHAN HỒNG PHƯỚC (VN)
135 A, KV. Phú Thạnh, phường Tân Phú, quận Cái Răng,
thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 17746w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04862 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28538	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 6508670, Japan

Thông báo số: 17747w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04863 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24642	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGZHENG ENGINEERING CO., LTD. (CN)
Jing Hai Si Lu No.141 East Road Beijing Economic
Technological Development Area Daxing District, Beijing
101111, China

Thông báo số: 17748w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04864 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24506	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGZHENG ENGINEERING CO., LTD. (CN)
Jing Hai Si Lu No.141 East Road Beijing Economic
Technological Development Area Daxing District, Beijing
101111, China

Thông báo số: 17749w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04865 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28550	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, New York 10017, United
States of America

Thông báo số: 17750w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04866 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15602	20/06/2016	7	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRIGHTPOINT, INC. (US)
501 Airtech Parkway, Plainfield IN 46168, the United
States of America

Thông báo số: 17751w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04867 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14020	04/05/2015	8	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARPI TECH B.V. AMSTERDAM, BALERNA
BRANCH (CH)
Via Passeggiata 1, CH-6828 Balerna, Switzerland

Thông báo số: 17752w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04868 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28835	04/06/2021	2	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAP III B.V. (NL)
Mauritslaan 49, 6129 EL Urmond, The Netherlands

Thông báo số: 17753w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04869 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25066	10/07/2020	3	10/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGÔ HÙNG THẮNG (VN)
97 ấp Tân Bình, xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

Thông báo số: 17755w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04871 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24843	29/06/2020	3	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEWSOUTH INNOVATIONS PTY LIMITED (AU)
Rupert Myers Building, Gate 14, Barker Street, University of New South Wales, Sydney, New South Wales 2052, Australia
VECOR IP HOLDINGS LIMITED (CN)
Room 801, Workington Tower, 78 Bonham Strand East, Sheung Wan, Hong Kong, China

Thông báo số: 17756w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04873 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21086	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore 079903, Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17757w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04874 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21085	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 17758w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04875 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12917	07/07/2014	9	07/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHEN YANG TECHNOLOGIES ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
4F., No. 4, Lane 19, Xizhou 2nd St., Zhongli City, Taoyuan County 320, Taiwan

Thông báo số: 17759w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04876 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21084	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17760w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04877 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21083	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 17761w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04878 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24209	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TYME LIMITED (CN)
Unit B, 18/F, Wing Wah Industrial Building, 677 King's
Road, Quarry Bay, Hong Kong

Thông báo số: 17762w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04879 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28802	02/06/2021	2	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOLD FLAG LTD. (JP)
2-2-3, Nishi-Shinsaibashi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 542-
0086 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17763w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04880 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28670	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 17764w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04881 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23961	04/05/2020	3	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INGENEUS PTY LTD (AU)
Axxess Corporate Park, Unit 131, 45 Gilby Road Mt.
Waverley, Victoria 3149, (AU)

Thông báo số: 17765w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04882 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28518	04/05/2021	2	04/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMMI INDUSTRIAL CO. (KR)
(Deungchon-dong) A-105ho 29, Gonghang-daero 61-gil
Gangseo-gu Seoul 157-714, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17766w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04883 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28546	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN PHƯƠNG TIỆN ĐIỆN THÔNG MINH SELEX (VN)
B26, Khu BT6, Khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17768w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04885 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10282	08/05/2012	11	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAS TECHNOLOGIES LLC (US)
03030 Aspen View, Walloon Lake, MI 49796, United States of America

Thông báo số: 17769w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04972 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19210	08/05/2018	5	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SLEEP SELECT CO., LTD. (JP)
Aoyama Suncrest Bldg.2F, 2-13-5, Kita Aoyama, Minato-ku, Tokyo 107-0061, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17770w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04886 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28706	24/05/2021	2	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

Thông báo số: 17771w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04887 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28699	24/05/2021	2	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

Thông báo số: 17772w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04888 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12587	31/03/2014	9	31/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EFAPLEX INZENIRING D.O.O. LJUBLJANA (SI)
Devova Ulica 5, 1000 Ljubljana, Slovenia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17773w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04889 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19288	23/05/2018	5	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOFINECO (FR)
8-14 rue Vaucanson, F-69150 Decines, FRANCE

Thông báo số: 17774w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04890 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24174	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: K-FEE SYSTEM GMBH (DE)
Senefelder Str. 44, 51469 Bergisch Gladbach, Germany

Thông báo số: 17775w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04891 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28539	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17776w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04892 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24010	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, USA

Thông báo số: 17777w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04893 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28548	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)
Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 (BD) Bangladesh,
People's Republic

Thông báo số: 17778w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04894 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28549	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)
Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 (BD) Bangladesh,
People's Republic

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17779w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04895 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28555	07/05/2021	2	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hongkong

Thông báo số: 17780w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04896 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24030	07/05/2020	3	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America.

Thông báo số: 17781w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04897 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28553	07/05/2021	2	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)
Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 (BD) Bangladesh, People's Republic

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17782w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04898 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19208	08/05/2018	5	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 17783w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04899 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16934	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTI BIOPHARMA CORP (US)
3101 Western Avenue, Suite 600, Seattle, Washington
98121, United States of America

Thông báo số: 17784w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04900 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17106	20/06/2017	6	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-
0907, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17785w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04901 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25223	22/07/2020	3	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, CHAO-CHENG (TW)
3F., No. 1321, Zhongzheng Rd. Taoyuan City, Taoyuan County, Taiwan

Thông báo số: 17786w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04902 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23982	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555, Japan

Thông báo số: 17787w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04903 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23977	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 1438555, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17788w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04904 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23988	05/05/2020	3	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)
Riihitontuntie 7, FI-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 17789w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04905 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7030	05/05/2008	15	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OKUTAMA KOGYO CO., LTD. (JP)
18-2, Akebono-cho 1-chome, Tachikawa-shi, Tokyo 190-0012 Japan

Thông báo số: 17790w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04906 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8431	05/05/2010	13	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17791w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04907 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8437	05/05/2010	13	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ULSTEIN DESIGN AS (NO)
Osnesvegen, No.6067 Ulsteinvik, Norway

Thông báo số: 17792w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04908 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8438	05/05/2010	13	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAKERMAN S.A. (CH)
28, rue de Saint-Leger, CH-1204 Geneve, Switzerland

Thông báo số: 17793w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04909 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24220	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATAKE CORPORATION (JP)
7-2, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-0021,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17794w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04910 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19237	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAIPEM S.P.A. (IT)
Via Martiri di Cefalonia, 67 I-20097 San Donato Milanese (Milan), Italy

Thông báo số: 17795w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04912 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21160	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DANIELI AUTOMATION S.P.A. (IT)
Via Bonaldo Stringher, 4 - 33042 Buttrio (UD), Italy

Thông báo số: 17796w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04913 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29047	25/06/2021	2	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17797w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04914 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21276	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WEIKE (S) PTE LTD (SG)
Block 171 Kallang Way, #05-05/06/07/08 Kolam Ayer
Industrial Estate, Singapore 349250, Singapore

Thông báo số: 17798w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04915 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28933	16/06/2021	2	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANA ENVIRONMENT CO., LTD. (KR)
294, Yunbosun-Ro, Dunpo-Myeon, Asan-Si,
Chungcheongnam-Do, South Korea

Thông báo số: 17799w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04916 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24035	08/05/2020	4	08/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM (VN)
171, Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17801w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04918 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22366	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 35, Wan Hsing St., Sanmin Dist., Kaohsiung City,
Taiwan

Thông báo số: 17804w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04922 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25810	07/09/2020	3	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐẤT VIỆT (VN)
Thôn Tràng Bàng 2, xã Tràng An, thị xã Đông Triều, tỉnh
Quảng Ninh

Thông báo số: 17805w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04923 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24640	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JW PHARMACEUTICAL CORPORATION (KR)
2477, Nambusunhwan-ro, Seocho-gu, Seoul 137-864,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17806w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04924 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21358	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORCHEM CO., LTD. (KR)
73, Beonnyeong-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 17807w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04925 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28882	10/06/2021	2	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 17808w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04926 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21372	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17809w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04927 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24742	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 17810w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04928 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28999	22/06/2021	2	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 17811w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04929 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24757	23/06/2020	3	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17812w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04930 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12909	30/06/2014	9	30/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721 Korea

Thông báo số: 17813w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04931 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28974	18/06/2021	2	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN SCIENCE AND TECHNOLOGY AGENCY (JP)
1-8, Honcho 4-chome, Kawaguchi-shi, Saitama 332-0012
Japan
TOKYO INSTITUTE OF TECHNOLOGY (JP)
12-1, Ookayama 2-chome, Meguro-ku, Tokyo 152-8550
Japan

Thông báo số: 17814w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04932 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24835	29/06/2020	3	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE & SYSTEM LTD. (KR)
(LS Tower, Hogyedong) 127 LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Korea (South)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17815w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04933 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24788	24/06/2020	3	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAC TECH - PACKAGING TECHNOLOGIES GMBH (DE)
Am Schlangenhorst 15-17, D-14641 Nauen, Germany

Thông báo số: 17816w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04935 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28542	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM NGỌC LỰC (VN)
26 lô 28B đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 17818w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04937 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28832	04/06/2021	2	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RHEINKALK GMBH (DE)
Am Kalkstein 1 42489 Wülfrath, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17819w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04938 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24085	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, LIMING (CN)
Shi La Ta, Town of Liaobu, Dong Guan City, Guang Dong
523402, China
TWINS CORPORATION (JP)
7-1-9, Kanasugi, Funabashi-shi, Chiba 273-0853, Japan
HSIEH, TSUNG JEN (CN)
Jin Yu Ling Rd, Sang Yuan, Dong Cheng, Dong Guan City,
Guang Dong 523000, China
OSADA, MASAKAZU (CN)
57 floor, Tower15 CaribbeanCoast, Tung Chung, Hong
Kong 999077

Thông báo số: 17820w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04939 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29062	28/06/2021	2	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOON, SE WON (KR)
301-302, 33, Geumgok-ro 73beon-gil, Gwonseon-gu,
Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 17821w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04940 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26519	26/10/2020	3	26/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THAI OIL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
555/1 Energy Complex Building A, 11th Floor, Vibhavadi
Rangsit Road, Chatuchak, Chatuchak, Bangkok 10900,
Thailand

Thông báo số: 17823w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04942 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28563	07/05/2021	2	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORATANI CO., LTD. (JP)
6-4, Matsuhama Ha, Kahoku-shi Ishikawa, Japan

Thông báo số: 17824w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04943 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21099	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI JINTA MEDICAL CO., LTD (CN)
No. 18 Jianding Road, Fengjing Town, Jinshan District,
Shanghai 201502, China

Thông báo số: 17825w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04944 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28552	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 17826w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04945 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28559	07/05/2021	2	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAICEL CORPORATION (JP)
3-1, Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300011, Japan

Thông báo số: 17827w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04946 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21082	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Werner-von-Siemens-Str. 1, 80333 Munchen, Germany

Thông báo số: 17828w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04947 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24027	07/05/2020	3	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17829w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04948 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23997	06/05/2020	3	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAMICARBON B.V. (NL)
Mercator 3, 6135 KW Sittard, The Netherlands

Thông báo số: 17830w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04949 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21102	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SWISS SPA SYSTEM LTD. (CN)
Unit B, 3/F, Eton Building, 288 Des Voeux Road Central, Hong Kong

Thông báo số: 17831w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04950 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11373	06/05/2013	10	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KATOMOKUZAI KOGYO CO., LTD. (JP)
105-10, aza-Futatsuri, Yotsuya-cho, Kasugai-shi, Aichi
486-0909 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17832w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04951 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28551	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands.

Thông báo số: 17833w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04952 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28541	06/05/2021	2	06/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

Thông báo số: 17834w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04953 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7745	25/05/2009	14	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN ROBOT TOSY (VN)
Số 23 đường Lê Văn Lương, tòa nhà Starcity, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17835w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04954 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28570	10/05/2021	2	10/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JENEIL BIOSURFACTANT COMPANY, LLC (US)
400 North Dekora Woods Boulevard Saukville, WI 53080 (US)

Thông báo số: 17836w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04955 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24048	11/05/2020	3	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 17837w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04956 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28587	11/05/2021	2	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hongkong

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17838w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04957 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28582	11/05/2021	2	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLICHEM SA (LU)
50, Val Fleuri, L-1526 Luxembourg, Luxembourg

Thông báo số: 17839w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04958 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27962	10/03/2021	2	10/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CPM EUROPE B.V. (NL)
Distelweg 89, 1031 HD AMSTERDAM, the Netherlands

Thông báo số: 17840w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04959 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28018	15/03/2021	2	15/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JENEIL BIOTECH, INC. (US)
400 North Dekora Woods Boulevard Saukville, WI 53080 (US)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17842w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04961 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22826	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ACIF VIỆT NAM (VN)
Số 7 ngõ 79/56 đường Cầu Giấy, phường Yên hòa, quận Cầu giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17843w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04962 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15478	09/05/2016	7	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 17844w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04963 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15461	09/05/2016	7	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17845w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04964 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15466	09/05/2016	7	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RPL HOLDINGS LIMITED (GB)
8 Murieston Road, Hale, Altrincham, Cheshire CW6 9NW,
United Kingdom

Thông báo số: 17846w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04965 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15464	09/05/2016	7	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 17847w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04966 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5638	09/05/2006	17	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO.
KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein,
Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17848w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04967 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15479	09/05/2016	7	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 17849w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04968 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16914	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 17850w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04969 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16915	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17851w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04970 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16917	08/05/2017	6	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17852w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04971 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19193	08/05/2018	5	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17853w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04973 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24037	08/05/2020	3	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17854w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04974 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28792	01/06/2021	2	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17855w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04975 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25319	27/07/2020	3	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUDO TETRA CORPORATION (JP)
7-2, Nihonbashi-Koami-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-0016
Japan
SHIMIZU CORPORATION (JP)
16-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8370 Japan
AOMI CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)
3-18-21, Kaigan, Minato-ku, Tokyo 108-8430 Japan
TENOX CORPORATION (JP)
5-25-11, Shiba, Minato-ku, Tokyo 108-8380 Japan

Thông báo số: 17856w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04976 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15468	09/05/2016	7	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JATIN THAKKAR (IN)
L-3/4 Eden Hall, Dr. Annie Besant Road, Worli, Mumbai
400018, Maharashtra, India

Thông báo số: 17857w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04977 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24314	27/05/2020	3	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17858w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04978 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28790	01/06/2021	2	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17859w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04979 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12802	02/06/2014	9	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17860w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04980 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24363	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 17861w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04981 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21260	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17862w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04982 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24399	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 17863w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04983 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28851	08/06/2021	2	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 17864w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04984 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19456	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17865w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04985 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19457	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 17866w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04986 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24552	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17867w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04987 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28924	15/06/2021	2	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 17868w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04988 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24693	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 17869w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04990 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24783	24/06/2020	3	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17870w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04991 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29031	24/06/2021	2	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17871w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04992 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29050	25/06/2021	2	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17872w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04993 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24820	26/06/2020	3	26/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17873w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04994 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19510	27/06/2018	5	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17874w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04995 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19516	27/06/2018	5	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17875w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04996 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29068	29/06/2021	2	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 17876w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04997 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29362	28/07/2021	2	28/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, Japan

Thông báo số: 17877w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04998 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29242	15/07/2021	2	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 17878w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04999 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28888	11/06/2021	2	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOHIA CORP LIMITED (IN)
D-3/A, Panki Industrial Estate Kanpur 208022, India

Thông báo số: 17879w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05000 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29334	23/07/2021	2	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAHLE FILTER SYSTEMS JAPAN CORPORATION (JP)
1-9-12 Kita-Otsuka, Toshima-ku, Tokyo 170-0004 JAPAN

Thông báo số: 17880w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05001 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29367	29/07/2021	2	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAHLE FILTER SYSTEMS JAPAN CORPORATION
(JP)
1-9-12 Kita-Otsuka, Toshima-ku, Tokyo 170-0004 JAPAN

Thông báo số: 17881w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05002 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25366	30/07/2020	3	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOYU AGRI CO., LTD. (JP)
14-10, Futago 6-chome, Takatsu-ku, Kawasaki-shi,
Kanagawa 2130002, Japan

Thông báo số: 17882w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05003 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8637	27/07/2010	13	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STIFTUNG ALFRED-WEGENER-INSTITUT FUR
POLAR- UND MEERESFORSCHUNG (DE)
Am Handelshafen 12, 27570 Bremerhaven, Germany

Thông báo số: 17883w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05004 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24169	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku Tokyo, 108-0075, Japan

Thông báo số: 17884w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05005 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19388	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 17885w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05006 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28813	03/06/2021	2	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Str. 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein,
Germany

Thông báo số: 17886w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04989 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28986	21/06/2021	2	21/06/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 17887w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05007 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10335	31/05/2012	11	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT FINANCE (BVI) LIMITED (GB)
Citco Building, Wickhams Cay, P.O. Box 662, Road Town,
Tortola, Virgin Islands, British

Thông báo số: 17888w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05010 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	2	05/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

Thông báo số: 17889w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05011 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	3	05/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

Thông báo số: 17890w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05012 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	4	05/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

Thông báo số: 17891w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05013 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	5	05/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

Thông báo số: 17892w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05014 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	6	05/05/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17893w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05015 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	7	05/05/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

Thông báo số: 17894w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05016 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	8	05/05/2029

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

Thông báo số: 17895w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05019 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	9	05/05/2030

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17896w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05020 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	10	05/05/2031

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

Thông báo số: 17897w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05021 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	11	05/05/2032

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

Thông báo số: 17898w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05022 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	12	05/05/2033

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17899w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05023 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	13	05/05/2034

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

Thông báo số: 17900w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05009 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28525	05/05/2021	14	05/05/2035

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK JOON HYUK (KR)
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea

Thông báo số: 17901w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05017 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24139	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLD FLOOD PREVENTION APS (DK)
Pastelvej 14, DK-9850 Hirtshals, Denmark

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17902w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05018 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24440	08/06/2020	3	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

Thông báo số: 17903w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05025 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14063	12/05/2015	8	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDELA HOLDING AG (CH)
Lattichstrasse 4b, CH-6340 Baar, Switzerland

Thông báo số: 17904w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05026 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24074	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONECRANES GLOBAL CORPORATION (FI)
Koneenkatu 8, FI-05830 Hyvinkää, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17905w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05027 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14059	12/05/2015	8	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

Thông báo số: 17906w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05028 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14049	12/05/2015	8	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORION CORPORATION (FI)
Orionintie 1, FI-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 17907w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05029 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14072	12/05/2015	8	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17908w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05030 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11383	13/05/2013	10	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17909w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05031 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12718	12/05/2014	9	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMIKI CO., LTD. (JP)
No. 1-13-26, Toei, Kazo-shi, Saitama-ken, Japan

Thông báo số: 17910w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05032 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28603	13/05/2021	2	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZUIKO CORPORATION (JP)
15-21, Minamibefu-cho, Settsu-shi, Osaka 5660045, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17911w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05034 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28569	10/05/2021	2	10/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEED CO., LTD. (JP)
40-2, Hongo 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138402 (JP)
SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,
541-0048, JAPAN

Thông báo số: 17912w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05035 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28576	10/05/2021	2	10/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DE NORA WATER TECHNOLOGIES LLC (US)
1110 Industrial Blvd., Sugar Land, TX 77478, United States
of America

Thông báo số: 17913w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05036 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7714	11/05/2009	14	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO.
KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein,
Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17914w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05037 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7715	11/05/2009	14	11/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 17915w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05038 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24297	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU GUOXIN METAL PRODUCTS CO., LTD.
(CN)
Qinfeng village, Miaoqiao, Tangqiao Town, Zhangjiagang, Jiangsu 215600, CHINA

Thông báo số: 17916w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05039 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19648	11/07/2018	5	11/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI (VN)
484 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng, Việt Nam

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17917w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05040 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19648	11/07/2018	6	11/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI (VN)
484 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng, Việt Nam

Thông báo số: 17918w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05041 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19648	11/07/2018	7	11/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI (VN)
484 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng, Việt Nam

Thông báo số: 17919w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05042 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17042	06/06/2017	6	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARBOR THERAPEUTICS, LLC (US)
147 County Road 245, Etta, MS 38627-9519, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17920w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05043 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19277	17/05/2018	5	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do
445-958, Republic of Korea

Thông báo số: 17921w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05044 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25311	27/07/2020	3	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 5308323, Japan

Thông báo số: 17922w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05045 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28607	14/05/2021	2	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCONIC TECHNOLOGIES LLC (US)
201 Isabella Street, Pittsburgh Pennsylvania 15212, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17923w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05046 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28694	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZEUS CO., LTD. (KR)
161-6, Gyeonggidong-ro, Osan-si Gyeonggi-do 18148,
Republic of Korea

Thông báo số: 17924w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05047 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19319	24/05/2018	5	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 17925w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05048 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10332	23/05/2012	11	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17926w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05049 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19285	23/05/2018	5	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENERAL ELECTRIC TECHNOLOGY GMBH (CH)
Brown Boveri Strasse 7, 5400 Baden, SWITZERLAND

Thông báo số: 17927w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05050 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19306	23/05/2018	5	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku Tokyo 1468501,
JAPAN

Thông báo số: 17928w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05051 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21190	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17929w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05052 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21191	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

Thông báo số: 17930w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05053 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21183	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211,
United States of America

Thông báo số: 17931w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05054 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24195	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17932w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05055 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24202	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN
Amsterdam, Zuidoost Netherlands

Thông báo số: 17933w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05056 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12738	19/05/2014	9	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
Japan

Thông báo số: 17934w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05057 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15498	16/05/2016	7	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0061, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17935w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05058 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7732	18/05/2009	14	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

Thông báo số: 17936w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05059 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24157	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERALOC INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, 263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 17937w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05060 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24158	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERALOC INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, 263 65 VIKEN, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17938w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05061 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24153	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103,
United States of America.

Thông báo số: 17939w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05062 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24147	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 17940w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05063 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19279	17/05/2018	5	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17941w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05064 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19234	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813, United States of America

Thông báo số: 17942w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05065 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24117	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICH PRODUCTS CORPORATION (US)
1150 Niagara Street Buffalo, New York 14213, United States of America

Thông báo số: 17943w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05066 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6362	18/05/2007	16	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXO GROUP LIMITED (GB)
Glaxo Wellcome House, Berkeley Avenue, Greenford, Middlesex, UB6 ONN, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17944w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05068 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28784	01/06/2021	2	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIAMOND ENGINEERING CO., LTD (JP)
1-7-22, Shakado, Uozu-shi, Toyama 937-0067, Japan

Thông báo số: 17945w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05069 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28980	21/06/2021	2	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi-ken 443-8611
Japan

Thông báo số: 17946w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05071 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14148	01/06/2015	8	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOGLEN KFT. (HU)
Asványhát U. 14., H-6753 Szeged, Hungary

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17947w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05072 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28693	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SON, CHI HO (KR)
(Dorim-dong), Dorimbuk-ro 19beon-gil, Namdong-gu,
Incheon 405-280 Republic of Korea

Thông báo số: 17948w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05073 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19341	30/05/2018	5	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIDLOCK GMBH (DE)
Hindenburgstrasse 37, 30175 Hannover, Germany

Thông báo số: 17949w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05074 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8489	25/05/2010	13	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL BETTEMBOURG S.A. (LU)
Krakelshaff, L-3235 Bettembourg, Luxembourg
HCT SHAPING SYSTEMS S.A. (CH)
CH-1033 Cheseaux Sur Lausanne, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17950w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05075 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21214	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIZOTA CORPORATION (JP)
15-1, Ise-machi, Saga-shi, Saga 840-8686 Japan

Thông báo số: 17951w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05076 Ngày nộp: 11/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28780	01/06/2021	2	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA N.E.D. MACHINERY CORPORATION (JP)
5-12, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500012 Japan

Thông báo số: 17952w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05077 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12864	18/06/2014	9	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HO E SCREW & HARDWARE CO., LTD. (TW)
No. 8, Lane 42, Sec. 2, Nan Ken Road, Lu-Chu, Taoyuan,
Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17953w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05078 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24449	09/06/2020	3	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, JAE BOK (KR)
(Yuldong) 135-4, Docho-gil Gyeongju-si Gyeongsangbuk-do 781-310, Korea

Thông báo số: 17954w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05079 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15544	30/05/2016	7	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)
Corner Davy and Marmion Streets, Booragoon, Western Australia 6154, Australia

Thông báo số: 17955w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05080 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24827	26/06/2020	3	26/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PCT INTERNATIONAL, INC. (US)
2260 West Broadway Road, Mesa, AZ 85202, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17956w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05081 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15606	20/06/2016	7	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DECATHLON (FR)
4, Boulevard De Mons, 59650 Villeneuve D'ascq, France

Thông báo số: 17957w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05082 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28840	07/06/2021	2	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRE DE COOPÉRATION INTERNATIONALE EN RECHERCHE AGRONOMIQUE POUR LE DÉVELOPPEMENT (CIRAD) (FR)
42, rue Scheffer, F-75016 Paris, France
TORRES COMÉRCIO E PROCESSAMENTO DE PRODUTOS NATURAIS LTDA ME. (BR)
Fazenda Córrego do Cipó, s/nº, Zona Rural, CEP: 62670-000, São Gonçalo do Amarante, CE, Brazil
EMBRAPA - EMPRESA BRASILEIRA DE PESQUISA AGROPECUÁRIA (BR)
Edifício Sede - PqEB - W3 Norte Final - Asa Norte CEP: 70770-901 Brasília - DF, Brazil
CENTRE INTERNATIONAL D'ÉTUDES SUPÉRIEURES EN SCIENCES AGRONOMIQUES (MONTPELLIER SUPAGRO) (FR)
2, place Pierre Viala, F-34060 Montpellier, France

Thông báo số: 17958w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05083 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19293	23/05/2018	5	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEAFARM PRODUCTS AS (NO)
Krekane 12 N-5725 Vaksdal, Norway

Thông báo số: 17959w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05084 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28686	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEVRON PHILLIPS CHEMICAL COMPANY LP (US)
10001 Six Pines Drive The Woodlands, Texas 77380,
United States of America

Thông báo số: 17960w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05085 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28758	28/05/2021	2	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CEVA SANTE ANIMALE (FR)
10 avenue de la Ballastière, F-33500 Libourne, France

Thông báo số: 17961w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05086 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19362	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE HEALTHCARE LIMITED (GB)
Amersham Place, Little Chalfont, Buckinghamshire HP7
9NA, Great Britain

Thông báo số: 17962w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05087 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17022	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOHNSON MATTHEY PLC (GB)
40-42 Hatton Garden, London EC1N 8EE, United Kingdom

Thông báo số: 17963w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05089 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17028	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
JAPAN

Thông báo số: 17964w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05090 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17027	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
JAPAN

Thông báo số: 17965w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05091 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24339	29/05/2020	3	29/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 17966w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05092 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24330	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1 Doshomachi 4-chome, Chuo-Ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

Thông báo số: 17967w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05093 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21239	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 17968w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05094 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24293	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 17969w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05095 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24286	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN CHEMICAL B.V. (NL)
Leeuwenveldseweg 3-t NL-1382 LV Weesp, Netherlands

Thông báo số: 17970w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05096 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7736	25/05/2009	14	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2 Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 17971w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05097 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7350	12/11/2008	14	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RASMUSSEN, OLE-BENDT (DK)
Sagenstrasse 12 CH 6318 Walchwil Switzerland

Thông báo số: 17972w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05098 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17083	13/06/2017	6	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM QUỐC ĐẠT (VN)
Số 8 đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17973w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05099 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28873	10/06/2021	2	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI YUSOKI KOGYO CO., LTD. (JP)
2327-1, Aza Ichinoyokomichi, Oaza Higashitakadomari, Sanyoonoda-shi, Yamaguchi 7560080, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17974w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05101 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28873	10/06/2021	3	10/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI YUSOKI KOGYO CO., LTD. (JP)
2327-1, Aza Ichinoyokomichi, Oaza Higashitakadomari,
Sanyoonoda-shi, Yamaguchi 7560080, Japan

Thông báo số: 17975w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05100 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28873	10/06/2021	4	10/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI YUSOKI KOGYO CO., LTD. (JP)
2327-1, Aza Ichinoyokomichi, Oaza Higashitakadomari,
Sanyoonoda-shi, Yamaguchi 7560080, Japan

Thông báo số: 17976w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05103 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29318	22/07/2021	2	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAE HWA PHARMA. CO., LTD. (KR)
495, Hanu-ro, Hoengseong-eup, Hoengseong-gun,
Gangwon-do 225-804, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17977w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05104 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24062	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 17978w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05105 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24064	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 17979w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05106 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24112	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILOPTICS CO., LTD. (KR)
No. 156 gil 17 Industrial road Gwonseon-gu Suwon city
Gyeonggi-do 16648 Republic of Korea.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17980w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05107 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15504	16/05/2016	7	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KBNP, INC. (KR)
254-18, Dugok-ri, Sinam-myeon, Yesan-gun,
Chungcheongnam-do 340-861, Republic of Korea
BIOPOA, INC. (KR)
College of agriculture and Life Science, Seoul National
University business incubating center, 1-312, sudun-dong
103-2 gwonsun-gu suwon-si, Kyunggi-do 441-853,
Republic of Korea

Thông báo số: 17981w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05108 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28961	17/06/2021	2	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOHNSON ELECTRIC INTERNATIONAL AG (CH)
Freiburgstrasse 33, 3280 Murten, Switzerland

Thông báo số: 17982w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05109 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28960	17/06/2021	2	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOHNSON ELECTRIC INTERNATIONAL AG (CH)
Freiburgstrasse 33, 3280 Murten, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17983w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05110 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28652	18/05/2021	2	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SEAL INTERNATIONAL, INC. (JP)
4-1-9 Miyahara Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka, 532-0003, Japan

Thông báo số: 17984w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05111 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29350	26/07/2021	2	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED PIPELINES ASIA PACIFIC PTE LIMITED (SG)
50 Raffles Place, #32-01, Singapore Land Tower, Singapore 048623

Thông báo số: 17985w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05112 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12725	12/05/2014	9	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17986w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05113 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28589	12/05/2021	2	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL HERMAL GMBH (DE)
Scholtzstraße 3, 21465 Reinbek, Germany

Thông báo số: 17987w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05115 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24615	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan (JP)

Thông báo số: 17988w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05116 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24475	09/06/2020	3	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17989w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05117 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26522	26/10/2020	3	26/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Thông báo số: 17990w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05119 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26373	14/10/2020	3	14/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17991w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05120 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26270	07/10/2020	3	07/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17992w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05121 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26271	07/10/2020	3	07/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Thông báo số: 17993w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05122 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26272	07/10/2020	3	07/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Thông báo số: 17994w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05123 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26258	07/10/2020	3	07/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17995w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05124 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26300	08/10/2020	3	08/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17996w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05125 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15626	28/06/2016	7	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLY MEDICURE LIMITED (IN)
Plot No. 105, Sector 59, HSIIDC Industrial Area,
Faridabad, Haryana-121004 India

Thông báo số: 17999w/TB-SHTT, ngày 27/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05102 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19694	24/07/2018	5	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO CO., LTD. (JP)
1000-5, Gobara, Hirooka, Shiojiri-shi, NAGANO 399-0704
JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18000w/TB-SHTT, ngày 27/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05118 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26521	26/10/2020	3	26/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Thông báo số: 18001w/TB-SHTT, ngày 27/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05088 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19342	30/05/2018	5	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813, United States of America
DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN Amsterdam, Netherlands

Thông báo số: 18292w/TB-SHTT, ngày 03/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05114 Ngày nộp: 12/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12728	12/05/2014	9	12/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYSTEMS SPRAY-COOLED, INC. (US)
311 Plus Park Boulevard, Nashville, Tennessee 37217
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18425w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04062 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25123	15/07/2020	3	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội

Thông báo số: 18426w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04872 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28637	18/05/2021	2	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAPLAN, PABLO (IL)
60/13 Ben Gurion Street, 4420411 Kfar Sava, Israel
ROTSHEIN, CHAVA (IL)
60/13 Ben Gurion Street, 4420411 Kfar Sava, Israel

Thông báo số: 18428w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06790 Ngày nộp: 20/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25008	08/07/2020	3	08/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)
No. 840, Ohaza Kokubu, Ueda-shi, Nagano-ken, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18430w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10060 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19032	09/04/2018	4	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT MASTERBATCHES (ITALIA) SPA (IT)
Via Lainate, 26, I-20010 Pogliano Milanese, Italy

Thông báo số: 18434w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06584 Ngày nộp: 17/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25364	29/07/2020	3	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANOME SEWING MACHINE CO., LTD. (JP)
1463, Hazama-machi, Hachioji-shi, Tokyo 1930941 Japan

Thông báo số: 18435w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11342 Ngày nộp: 05/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27184	17/12/2020	2	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18438w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05129 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11380	13/05/2013	10	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048,
United States of America.

Thông báo số: 18439w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05130 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24056	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: USG INTERIORS LLC (US)
550 West Adams Street, Chicago, IL 60661-3676, United
States of America

Thông báo số: 18440w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05128 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24067	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United
States of America.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18441w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05131 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24094	14/05/2020	3	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-16483 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 18442w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05132 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21128	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83, Stockholm, Sweden

Thông báo số: 18443w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05133 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24113	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLEXXIKON INC. (US)
91 Bolivar Drive, Suite A, Berkeley, CA 94710, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18444w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05134 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24116	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 18445w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05135 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25348	29/07/2020	3	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOJO PAPER MFG., CO. LTD. (JP)
451-1, Harada, Fuji-shi, Shizuoka 4178555 (JP)

Thông báo số: 18446w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05136 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21732	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BENRINER CO., LTD. (JP)
101-10, 2-Chome, Tada, Iwakuni-shi, Yamaguchi, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18447w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05137 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26112	25/09/2020	3	25/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CS CONSTRUCTION & GEOTECHNIC PTE. LTD (SG)
No. 2 Tanjong Penjuru Crescent, Singapore 608968

Thông báo số: 18448w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05138 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26981	02/12/2020	2	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENERGIUTVECKLARNANORDEN AB (SE)
Stora Sjögesta Järngården 13, S-590 76 Vreta Kloster (SE)

Thông báo số: 18449w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05139 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29039	25/06/2021	2	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18450w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05140 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24066	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEMASEK LIFE SCIENCES LABORATORY LIMITED (SG)
1 Research Link, National University of Singapore,
Singapore 117604, Singapore

Thông báo số: 18451w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05141 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21167	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEN, WATERSON (TW)
9f, No. 428, Wu Chung South Road, Taichung 40246,
Taiwan
WATERSON CORP. (TW)
No. 11 Dougong 12th Road, Douliou City, Yunlin County
64069, Taiwan

Thông báo số: 18452w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05142 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5768	11/07/2006	17	11/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MURATA HYDRAULIC MACHINERY CO., LTD (JP)
223, Oaza Mishimae, Takatsuki-shi, Osaka 569-0835 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18453w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05143 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24295	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (SE)
70, Avenue Général-Guisan, CH-1009 Pully, Switzerland

Thông báo số: 18454w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05144 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14109	26/05/2015	8	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075 Japan

Thông báo số: 18455w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05145 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24510	11/06/2020	3	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENSOLTEK CO., LTD. (KR)
Techno 10-ro 51, Yuseong-gu, Daejeon 305-510, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18456w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05146 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28979	21/06/2021	2	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISMEDIA CO., LTD. (KR)
12-18, Simin-daero 327beon-gil, Dongan-gu Anyang-si
Gyeonggi-do 14055 Republic of Korea

Thông báo số: 18457w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05147 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29080	30/06/2021	2	30/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDIOS CO., LTD (KR)
A-dong 31, Sinildong-ro 33 beongil, Daedeok-gu Daejeon
34324 Republic of Korea

Thông báo số: 18458w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05148 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16955	15/05/2017	6	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IOP SPECIALISTS SDN. BHD. (MY)
23, Jalan 5, Klang Central Industrial Park, Batu 5, Jalan
Kapar, 41400 Klang, Selangor, Malaysia.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18459w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05149 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28640	18/05/2021	2	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTEL CORPORATION (US)
2200 Mission College Blvd, Santa Clara, California 95054,
United States of America

Thông báo số: 18460w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05150 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21194	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL
ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No.1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, China

Thông báo số: 18461w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05151 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17317	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M & M INDUSTRIES, INC. (US)
316 Corporate Place, Chattanooga, Tennessee 37419,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18462w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05152 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17456	12/09/2017	6	12/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKOKU INTECH CO., LTD. (JP)
13-13, Higashiueno 1-chome, Taito-ku, Tokyo, 1100015
Japan
HONDA GIKEN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 1078556
Japan

Thông báo số: 18463w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05153 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28987	21/06/2021	2	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 18464w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05154 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24585	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo
1600023, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18465w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05155 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15746	26/07/2016	7	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMWOO GEOTECH CO., LTD. (KR)
4F, Samwoo Bld., 241 Yangpyeong-dong 4-ga,
Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-867, Republic of Korea

Thông báo số: 18466w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05156 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28685	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACCESS BIO, INC. (US)
65 Clyde Road, Suite A, Somerset, New Jersey 08873 (US)

Thông báo số: 18467w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05157 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29162	07/07/2021	2	07/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAPERNO, STEVEN (US)
780 Lakefield Rd., Suite C, Westlake Village, CA 91361,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18468w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05158 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17035	06/06/2017	6	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLIDEO SYSTEMS CO., LTD. (KR)
Floor 14, Miwon Bldg., 43, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 18469w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05159 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24638	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 18472w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05162 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9283	16/05/2011	12	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIAL TECHNOLOGY RESEARCH INSTITUTE (TW)
No. 195, Sec. 4, Chung Hsing Rd., Chutung, Hsinchu, Taiwan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18473w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05163 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19246	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 18474w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05164 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28619	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676,
United States of America

Thông báo số: 18475w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05166 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6355	18/05/2007	16	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA, INC. (US)
1303 East Algonquin Road, Schaumburg Illinois 60196,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18476w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05167 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24164	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 18477w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05168 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28669	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADARE PHARMACEUTICALS, INC. (US)
1200 Lenox Drive, Suite 100, Lawrenceville, NJ 08648,
United States of America

Thông báo số: 18478w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05169 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28668	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18479w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05171 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28902	14/06/2021	2	14/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANGZHOU YOUNGSUN INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No.1, Western Garden 9th Road, The West Lake Science And Technology Zone, Xihu Hangzhou, Zhejiang 310030, China

Thông báo số: 18480w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05172 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19240	16/05/2018	5	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522 Japan

Thông báo số: 18481w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05173 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15511	16/05/2016	7	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 18482w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05174 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15509	16/05/2016	7	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 18483w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05175 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15492	16/05/2016	7	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA GAS CO., LTD. (JP)
1-2, Hiranomachi 4-chome, Chuo-ku Osaka-shi, Osaka
5410046, Japan

Thông báo số: 18484w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05176 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10305	16/05/2012	11	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: (THE) VISION CRC LIMITED (AU)
Level 4, Rupert Myers Building, Gate 14, Barker Street,
University of New South Wales, 2052 Sydney New South
Wales, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18485w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05178 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10285	16/05/2012	11	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 18486w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05179 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10284	16/05/2012	11	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 18487w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05180 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24142	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo
1057117 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18488w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05181 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24128	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
141-8627, Japan

Thông báo số: 18489w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05182 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24125	15/05/2020	3	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC. (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027 Japan

Thông báo số: 18490w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05184 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16950	15/05/2017	6	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18491w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05185 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16944	15/05/2017	6	15/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 18492w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05186 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28613	14/05/2021	2	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORELEX SHIN-EI CO., LTD. (JP)
575-1, Nakanogo, Fuji-shi, Shizuoka 421-3306, Japan

Thông báo số: 18493w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05191 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21135	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18494w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05192 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19360	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOZYMES BIOLOGICALS, INC. (US)
5400 Corporate Circle, Salem, Virginia 24153, United States of America

Thông báo số: 18495w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05193 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14488	31/08/2015	8	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUAN MEI TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
1F., No. 250, Yonghua Road, Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan

Thông báo số: 18496w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05195 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21132	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8627, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18497w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05199 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17088	20/06/2017	6	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MINDA INDUSTRIES LIMITED (IN)
Vill. Nawada Fatehpur, P.O. Sikanderpur Badda, Manesar,
Gurgaon 122001, Hararyana, India

Thông báo số: 18498w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05201 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28929	15/06/2021	2	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIORHEOLOGICS CO., LTD. (KR)
2F, 221, Girin-daero, Wansan-gu, Jeonju-si, Jeollabuk-do,
54994, Republic of Korea

Thông báo số: 18499w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05203 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19451	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, GAP HWAN (KR)
406-2001, Koaroo Apt., 1611-2, Jinyeong-ri, Jinyeong-eup,
Gimhae-si, Gyeongsangnam-do 621-807, Republic of
Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18500w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05204 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8499	01/06/2010	13	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 18501w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05205 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29066	29/06/2021	2	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 18502w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05206 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15577	06/06/2016	7	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18503w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05207 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15589	06/06/2016	7	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 18504w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05208 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11454	03/06/2013	10	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Intellectual Property Department, Schwarzwaldallee 215,
CH-4058, Basel, Switzerland

Thông báo số: 18505w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05209 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28958	17/06/2021	2	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18506w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05210 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29082	30/06/2021	2	30/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 18509w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05213 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24612	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 18510w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05214 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24607	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18511w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05215 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11509	17/06/2013	10	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FANCL CORPORATION (JP)
109-1, Lijimacho, Sakae-ku, Yokohama-shi, Kanagawa,
2440842, Japan

Thông báo số: 18512w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05216 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24604	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1368908, Japan

Thông báo số: 18513w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05217 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11512	17/06/2013	10	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18514w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05218 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28955	17/06/2021	2	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 18515w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05219 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24623	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 18516w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05220 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7118	17/06/2008	15	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)
10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18517w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05221 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28959	17/06/2021	2	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 18518w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05222 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24656	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Thông báo số: 18519w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05223 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24660	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18520w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05224 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21369	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 18521w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05225 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19482	18/06/2018	5	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 18522w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05226 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28965	18/06/2021	2	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18523w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05227 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21382	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 18524w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05228 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12882	18/06/2014	9	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 18525w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05229 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12876	18/06/2014	9	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18526w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05230 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21361	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI MACHINE MFG. CO., LTD. (JP)
19, Chausuyama, Yama-machi, Chiryu-shi, Aichi-ken, 472-8686 Japan

Thông báo số: 18527w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05231 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24644	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan

Thông báo số: 18528w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05232 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14192	16/06/2015	8	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18529w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05233 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12853	16/06/2014	9	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

Thông báo số: 18530w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05234 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28940	16/06/2021	2	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 18531w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05235 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28939	16/06/2021	2	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18532w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05236 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28937	16/06/2021	2	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ZOSEN CORPORATION (JP)
7-89, Nanko-kita 1-chome, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka
559-8559, Japan

Thông báo số: 18533w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05237 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24602	16/06/2020	3	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 18534w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05238 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12845	16/06/2014	9	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC (JP)
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18535w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05239 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28930	16/06/2021	2	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 18536w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05240 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24599	16/06/2020	3	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK AP INC. (JP)
1, Kandaizumi-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 101-8642 Japan

Thông báo số: 18537w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05241 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14195	16/06/2015	8	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18538w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05242 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12858	16/06/2014	9	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 18539w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05243 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12844	16/06/2014	9	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taitoh-ku, Tokyo 1108782, Japan
IHARA CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taitoh-ku, Tokyo 1100008, Japan

Thông báo số: 18540w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05245 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28951	17/06/2021	2	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18542w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05246 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24621	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18543w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05247 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24631	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150 Japan

Thông báo số: 18544w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05248 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11492	17/06/2013	10	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18545w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05249 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28954	17/06/2021	2	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KROSAKI HARIMA CORPORATION (JP)
1-1, Higashihama-machi, Yahatanishi-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 806-8586 Japan
NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 18546w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05250 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24627	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 18547w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05252 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21156	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18548w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05253 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21157	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 18549w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05254 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12766	26/05/2014	9	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)
6-8 Allée de l'Arche, Faubourg de l'Arche - ZAC Danton,
F-92400 Courbevoie, France

Thông báo số: 18550w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05255 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21207	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REATA PHARMACEUTICALS, INC. (US)
2801 Gateway Drive, Suite 150, Irving, TX 75063-2648,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18551w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05256 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19349	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI KIGENSO KAGAKU KOGYO CO., LTD. (JP)
1-6-38, Hirabayashiminami, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka
5590025, Japan

Thông báo số: 18552w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05257 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14129	01/06/2015	8	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 18553w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05258 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8495	01/06/2010	13	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18554w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05259 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14143	01/06/2015	8	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAWATER CO., LTD. (JP)
3-1, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 18555w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05260 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28807	02/06/2021	2	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 18556w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05261 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12806	02/06/2014	9	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18557w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05262 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12799	02/06/2014	9	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-8518 Japan

Thông báo số: 18558w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05263 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28797	02/06/2021	2	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 18559w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05264 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12804	02/06/2014	9	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIR WATER INC. (JP)
2, Kita 3-jo Nishi 1-chome, Chuo-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 0600003, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18560w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05265 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28811	03/06/2021	2	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18561w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05266 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24372	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 18562w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05267 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24362	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18563w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05268 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11444	03/06/2013	10	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 18564w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05269 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24377	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYORIN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
6, Kanda Surugadai 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8311, Japan

Thông báo số: 18565w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05270 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28812	03/06/2021	2	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18566w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05271 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24664	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 18567w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05272 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24661	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203 Japan

Thông báo số: 18568w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05273 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24653	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308203, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18569w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05274 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24674	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

Thông báo số: 18570w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05275 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19479	18/06/2018	5	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

Thông báo số: 18571w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05276 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19478	18/06/2018	5	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18572w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05277 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21352	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 18573w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05278 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24669	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 18574w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05279 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21368	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CKD CORPORATION (JP)
250, Ouji 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18575w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05280 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21364	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOK CORPORATION (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-8585, Japan
SYNZTEC CO., LTD. (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-0012, Japan

Thông báo số: 18576w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05281 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21362	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 537-8686, JAPAN

Thông báo số: 18577w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05282 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21370	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOPPAN PRINTING CO., LTD. (JP)
5-1, Taito 1-chome, Taito-ku, Tokyo 110-8560 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18578w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05283 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24676	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland.

Thông báo số: 18579w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05284 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19481	18/06/2018	5	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 18580w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05285 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19477	18/06/2018	5	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18581w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05286 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19473	18/06/2018	5	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 18582w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05287 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19472	18/06/2018	5	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 18583w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05288 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24662	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18584w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05289 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19480	18/06/2018	5	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 18585w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05290 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24689	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18586w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05291 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24366	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI SOFT DRINKS CO., LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku Tokyo 130-8602,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18587w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05292 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24378	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE CHUGOKU ELECTRIC POWER CO., INC. (JP)
4-33, Komachi, Naka-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 730-8701, Japan

Thông báo số: 18588w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05293 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24365	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215, Japan

Thông báo số: 18589w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05294 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24396	04/06/2020	3	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18590w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05295 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21255	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18591w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05296 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24395	04/06/2020	3	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 18592w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05297 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21270	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18593w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05298 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28828	04/06/2021	2	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 18594w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05299 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21269	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

Thông báo số: 18595w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05300 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21281	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-105 Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18596w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05301 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28824	04/06/2021	2	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 18597w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05302 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24387	04/06/2020	3	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NHK SPRING CO., LTD. (JP)
10, Fukuura 3-chome, Kanazawa-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 236-0004 JAPAN

Thông báo số: 18598w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05303 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24402	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18599w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05304 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24401	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
WUHAN UNIVERSITY (CN)
Luoji Hill, Wuchang District Wuhan, Hubei 430072, China

Thông báo số: 18600w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05305 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24397	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18601w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05306 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24412	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18602w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05307 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24407	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 18603w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05308 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24404	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: T.RAD CO., LTD. (JP)
25-3, Yoyogi 3-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1510053, Japan

Thông báo số: 18604w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05309 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24408	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18605w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05310 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24413	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 18606w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05311 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24403	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 18607w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05312 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17050	06/06/2017	6	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18608w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05313 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19380	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 18609w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05314 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19379	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 18610w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05315 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19414	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18611w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05316 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10371	06/06/2012	11	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 18612w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05317 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15563	06/06/2016	7	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTN CORPORATION (JP)
3-17, Kyomachibori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500003 Japan

Thông báo số: 18613w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05318 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19396	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGK SPARK PLUG CO., LTD. (JP)
14-18, Takatsuji-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi
4678525 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18614w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05319 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19391	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038666, Japan

Thông báo số: 18615w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05320 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15587	06/06/2016	7	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland
MEDIVIR AB (SE)
P.O. Box 1086, SE-141 22 Huddinge, Sweden

Thông báo số: 18616w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05321 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19395	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton Oregon, USA 97005-
6453, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18617w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05322 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17031	06/06/2017	6	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008162,
Japan

Thông báo số: 18618w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05323 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19402	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)
1-14, Nishisuehirocho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503, Japan

Thông báo số: 18619w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05324 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10361	06/06/2012	11	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18620w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05325 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28848	07/06/2021	2	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 18621w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05326 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28839	07/06/2021	2	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 18622w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05327 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28845	07/06/2021	2	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18623w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05328 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19432	07/06/2018	5	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 18624w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05329 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28842	07/06/2021	2	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES
ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING
CO., LTD. (JP)
4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 220-0012 Japan

Thông báo số: 18625w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05330 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24417	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 1008324
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18801w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06296 Ngày nộp: 09/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7871	24/07/2009	14	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 18802w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06840 Ngày nộp: 20/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7840	20/07/2009	14	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHEET GLASS CO., LTD (JP)
1-7, Kaigan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8552, Japan

Thông báo số: 18803w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06842 Ngày nộp: 20/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21513	16/07/2019	4	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)
1-14-1, Fujiwara-cho, Gyoda-shi, Saitama 361-8506, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18805w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03967 Ngày nộp: 13/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21140	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan
KANSAI PAINT CO., LTD. (JP)
33-1, Kanzaki-cho, Amagasaki-shi, Hyogo 661-8555, Japan

Thông báo số: 18806w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05170 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10304	16/05/2012	11	16/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

Thông báo số: 18807w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04747 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7103	10/06/2008	15	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHEJIANG XIN'AN CHEMICAL INDUSTRIAL GROUP CO. LTD. (CN)
93 Daqiao Road, Xin'anjiang Town, Jiande City, Zhejiang Province, 311600, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18808w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04800 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23925	29/04/2020	3	29/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIMETALS TECHNOLOGIES AUSTRIA GMBH (AT)
Turmstraße 44, 4031 Linz, Austria
POSCO (KR)
1 Goedong-dong, Nam-gu, Pohang Kyeonbuk, 790-785
Korea

Thông báo số: 18814w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01967 Ngày nộp: 28/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23347	06/03/2020	3	06/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAPIM (BE)
Mechanicalaan 6-8, 2610 Wilrijk, Belgium

Thông báo số: 18815w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03213 Ngày nộp: 22/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28096	22/03/2021	2	22/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WACKER CHEMIE AG (DE)
Hanns-Seidel-Platz 4, 81737 München, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18816w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03235 Ngày nộp: 23/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27913	04/03/2021	2	04/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING" (RU)
Ul. Pyatnitskaya, 13, str. 1 Moscow, 115035, Russian

Thông báo số: 18817w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03212 Ngày nộp: 22/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28093	22/03/2021	2	22/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARL ZEISS VISION INTERNATIONAL GMBH (DE)
Turnstrasse 27, 73430 Aalen, Germany

Thông báo số: 18818w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01997 Ngày nộp: 28/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18577	26/02/2018	5	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABB SCHWEIZ AG (CH)
Bruggerstrasse 66, 5400 Baden, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18819w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-02334 Ngày nộp: 09/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11172	04/03/2013	10	04/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America

Thông báo số: 18820w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01968 Ngày nộp: 28/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13822	03/03/2015	8	03/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DTS, INC. (US)
5220 Las Virgenes Rd. Calabasas, CA 91302, United States of America

Thông báo số: 18821w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-00161 Ngày nộp: 06/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27373	07/01/2021	2	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN-S CO., LTD. (JP)
741-1, Ooaza Kawaminami, Kannabe-cho, Fukuyama-shi, Hiroshima 720-2124 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18822w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-13410 Ngày nộp: 21/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27198	21/12/2020	2	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 18823w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-02325 Ngày nộp: 09/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12487	10/03/2014	9	10/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAN DIESEL & TURBO SE, GERMANY (DE)
Stadtbachstrasse 1, D-86153 Augsburg, Germany

Thông báo số: 18824w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05024 Ngày nộp: 10/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24500	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ENFI ENGINEERING CORPORATION (CN)
No. 12 Fuxing Avenue, Haidian, Beijing 100038, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18825w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04205 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19190	08/05/2018	5	08/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CILAG AG (CH)
Hochstrasse 201, CH-8205 Schaffhausen, Switzerland

Thông báo số: 18826w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04215 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24196	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Thông báo số: 18827w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01231 Ngày nộp: 14/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16583	13/02/2017	6	13/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TERASOLAR PHOTOTHERMAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 22B04, 4#Building, No. 4 Fufeng Road, Fengtai Science Park, Fengtai District, Beijing, China 100070

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18828w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03527 Ngày nộp: 01/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23867	24/04/2020	3	24/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, Des Plaines, Illinois 60017-5017,
US
S.M.E. PRODUCTS LP (US)
6715 Theall, Houston, Texas 77066, United States of
America

Thông báo số: 18829w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03528 Ngày nộp: 01/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23880	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, Des Plaines, Illinois 60017-5017,
US
S.M.E. PRODUCTS LP (US)
6715 Theall, Houston, Texas 77066, United States of
America

Thông báo số: 18830w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05331 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12821	09/06/2014	9	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 18831w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05332 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28860	09/06/2021	2	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 18832w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05333 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28862	09/06/2021	2	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,
5500002, Japan

Thông báo số: 18833w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05334 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28866	09/06/2021	2	09/06/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512 (JP)

Thông báo số: 18834w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05335 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12824	09/06/2014	9	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)
2-10, Dosho-machi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-8505 Japan

Thông báo số: 18835w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05336 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24460	09/06/2020	3	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535,
Japan

Thông báo số: 18836w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05337 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24498	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18837w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05338 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24496	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18838w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05339 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21321	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18839w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05340 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24488	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 18840w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05341 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28880	10/06/2021	2	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIONOGI & CO., LTD. (JP)
1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045 Japan

Thông báo số: 18841w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05342 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28884	10/06/2021	2	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 18842w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05343 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21330	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsuminishi 1-chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka
5448666, Japan.

Thông báo số: 18843w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05344 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24493	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGK SPARK PLUG CO., LTD. (JP)
14-18, Takatsuji-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi
4678525 Japan

Thông báo số: 18844w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05345 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24492	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025, Japan

Thông báo số: 18845w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05346 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21341	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203, Japan

Thông báo số: 18846w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05347 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28881	10/06/2021	2	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

Thông báo số: 18847w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05348 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24478	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 18848w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05349 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21343	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 18849w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05350 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19430	07/06/2018	5	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 18850w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05351 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19423	07/06/2018	5	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 18851w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05352 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24428	08/06/2020	3	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129 - China

Thông báo số: 18852w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05353 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24425	08/06/2020	3	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18853w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05354 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24420	08/06/2020	3	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18854w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05355 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24427	08/06/2020	3	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680
Japan

Thông báo số: 18855w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05356 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24437	08/06/2020	3	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 18856w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05357 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24432	08/06/2020	3	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210 Japan

Thông báo số: 18858w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05360 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28852	08/06/2021	2	08/06/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512 (JP)

Thông báo số: 18859w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05361 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24422	08/06/2020	3	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512, Japan

Thông báo số: 18860w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05359 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28850	08/06/2021	2	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan

Thông báo số: 18861w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05362 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24441	08/06/2020	3	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 065-0043, Japan

Thông báo số: 18862w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05363 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28865	09/06/2021	2	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18863w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05364 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24470	09/06/2020	3	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18864w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05365 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24467	09/06/2020	3	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 18865w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05366 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24464	09/06/2020	3	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18866w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05367 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24454	09/06/2020	3	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18867w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05368 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24477	09/06/2020	3	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 18868w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05369 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12822	09/06/2014	9	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 18869w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05370 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19440	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America.

Thông báo số: 18870w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05371 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28903	14/06/2021	2	14/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 18871w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05372 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28920	15/06/2021	2	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 18872w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05373 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24555	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18873w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05374 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24583	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680
Japan

Thông báo số: 18874w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05375 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24589	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321,
Japan

Thông báo số: 18875w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05376 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24584	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EBARA CORPORATION (JP)
11-1, Haneda Asahi-cho, Ohta-ku, Tokyo 1448510, Japan

Thông báo số: 18876w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05377 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28927	15/06/2021	2	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-5, Doshomashi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-8526, Japan

Thông báo số: 18877w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05378 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24572	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 18878w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05379 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24590	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203, Japan

Thông báo số: 18879w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05380 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24563	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FANUC CORPORATION (JP)
3580, Shibokusa Aza-komanba, Oshino-mura,
Minamitsuru-gun, Yamanashi 401-0597 Japan

Thông báo số: 18880w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05381 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24570	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 18881w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05382 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24591	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 18882w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05383 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24568	15/06/2020	3	15/06/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJITSU LIMITED (JP)
1-1, Kamikodanaka 4-chome, Nakahara-ku, Kawasaki-shi,
Kanagawa 211-8588 Japan

Thông báo số: 18883w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05387 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28943	16/06/2021	2	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129 - China

Thông báo số: 18884w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05388 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24598	16/06/2020	3	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 18885w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05389 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24600	16/06/2020	3	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 18886w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05390 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24483	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NSK-WARNER K.K. (JP)
6-3, Ohsaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032,
Japan

Thông báo số: 18887w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05391 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24480	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5328524, JP.

Thông báo số: 18888w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05392 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21328	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5338651, Japan

Thông báo số: 18889w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05393 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28886	10/06/2021	2	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111 Japan

Thông báo số: 18890w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05394 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28878	10/06/2021	2	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 18891w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05395 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28876	10/06/2021	2	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 18892w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05396 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24482	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 18893w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05397 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21339	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASSA ABLOY NEW ZEALAND LIMITED (NZ)
6 Armstrong Road, North Harbour Industrial Estate,
Albany, 0632, New Zealand

Thông báo số: 18894w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05398 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28889	11/06/2021	2	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18895w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05399 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24508	11/06/2020	3	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 18896w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05400 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24520	11/06/2020	3	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO BOSEKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan

Thông báo số: 18897w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05401 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28892	11/06/2021	2	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038666, Japan

Thông báo số: 18898w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05402 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24526	11/06/2020	3	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FANUC CORPORATION (JP)
3580, Shibokusa Aza-komanba, Oshino-mura,
Minamitsuru-gun, Yamanashi 401-0597 Japan

Thông báo số: 18899w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05403 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28890	11/06/2021	2	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 18900w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05404 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19446	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 18901w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05405 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17080	13/06/2017	6	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)
1-14-1, Fujiwara-cho, Gyoda, Saitama 361-8506, Japan

Thông báo số: 18902w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05406 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19468	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-8323 Japan

Thông báo số: 18903w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05407 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19445	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building., 4-12, Nakazaki-Nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308323, Japan

Thông báo số: 18904w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05409 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19438	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan
HOYA GLASS DISK (THAILAND) LTD. (TH)
60/26 Moo 4 Tambol Banklang, Amphur Muang, Lamphun
51000 Thailand

Thông báo số: 18905w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05411 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24415	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF FLORIDA RESEARCH
FOUNDATION, INCORPORATED (US)
223 Grinter Hall, Gainesville, Florida 32611, Unites States
of America

Thông báo số: 18906w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05412 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19585	03/07/2018	5	03/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLER, JAMES, V. (US)
893 Maryknoll Circle, Glen Ellyn, IL 60137, the United States of America
HEISSENBERG, MICHAEL (US)
725 N.e Bayberry Lane, Jensen Beach, FL 34957, the United States of America

Thông báo số: 18907w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05413 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21663	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BTSR INTERNATIONAL S.P.A. (IT)
Via Santa Rita, snc, I-21057 Olgiate Olona (Varese), Italy

Thông báo số: 18908w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05414 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28665	19/05/2021	2	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FARM LAND CO., LTD. (JP)
1-1-1, Tonya-machi, Maebashi-shi, Gunma 3710855 Japan

Thông báo số: 18909w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05415 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28632	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

Thông báo số: 18910w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05416 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24191	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOTEC OYJ (FI)
Riihitontuntie 7, FIN-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 18911w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05417 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19278	17/05/2018	5	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 18912w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05418 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24189	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 18913w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05419 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19267	17/05/2018	5	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUBEX CORPORATION (JP)
Hulic Ryogoku Building, 4-31-11, Ryogoku, Sumida-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 18914w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05420 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24185	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEC COMPANY LTD. (JP)
3-4-1, Kuise Minamishimmachi, Amagasaki-shi, Hyogo 6600822, Japan

Thông báo số: 18915w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05421 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19261	17/05/2018	5	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CADILA HEALTHCARE LIMITED (IN)
Zydus Tower, Satellite Cross Roads, Ahmedabad - 380015,
Gujarat, India

Thông báo số: 18916w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05422 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12737	19/05/2014	9	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 18917w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05423 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24163	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EUROPLASMA NV (BE)
De Bruwaan 5D, B-9700 Oudenaarde, Belgium

Thông báo số: 18918w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05424 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24151	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064,
Japan

Thông báo số: 18919w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05425 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29417	03/08/2021	2	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa
2120013 Japan

Thông báo số: 18920w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05426 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25613	24/08/2020	3	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa,
Japan

Thông báo số: 18921w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05427 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30165	18/10/2021	2	18/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MMAG CO., LTD. (JP)
1-19-1 , Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027 Japan

Thông báo số: 18922w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05428 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24376	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HSU, FU-CHUAN (TW)
No. 682, Sec.1, Yanghu Rd., Yangmei City, Taoyuan County, Taiwan

Thông báo số: 18923w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05429 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24145	18/05/2020	3	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 18924w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05430 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14095	18/05/2015	8	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)**
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000
Australia
IHI CORPORATION (JP)
1-1 Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8710, Japan

Thông báo số: 18925w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05431 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14094	18/05/2015	8	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)**
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000
Australia
IHI CORPORATION (JP)
1-1 Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8710, Japan

Thông báo số: 18926w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05432 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7725	18/05/2009	14	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **UNILEVER N.V. (NL)**
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18927w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05433 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7718	18/05/2009	14	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 18928w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05434 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28636	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA, INC. (US)
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America.

Thông báo số: 18929w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05435 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24197	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEEDLESMART LTD (GB)
Lonsdale & Marsh 7th Floor, Cotton House, Old Hall Street, Liverpool L3 9TX, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18930w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05436 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21593	30/07/2019	4	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING PEOPLE'S ELECTRIC PLANT CO., LTD. (CN)
No. 29, Jinyuan Road, Daxing Industrial Development Zone, Beijing 102600, China

Thông báo số: 18931w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05437 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25571	20/08/2020	3	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN LINH (VN)
Tổ dân phố 9, đường Siublêh, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai
NGUYỄN HUY HÙNG (VN)
Tổ dân phố 9, đường Siublêh, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai

Thông báo số: 18932w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05438 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29169	08/07/2021	2	08/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANSEI COMPANY (JP)
7-3, Kamiyoga 1-chome, Setagaya-ku, Tokyo 158-0098
Japan

NIPPON KOEI CO., LTD. (JP)
4, Kojimachi 5-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8539 Japan
TOKYO METROPOLITAN SEWERAGE SERVICE
CORPORATION (JP)
6-2, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004,
Japan

Thông báo số: 18933w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05439 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17049	06/06/2017	6	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. NUTRICIA (NL)
Eerste Stationsstraat 186, NL-2712 HM Zoetermeer, The Netherlands

Thông báo số: 18934w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05440 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28875	10/06/2021	2	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA KIKI KOGYO CO., LTD. (JP)
4-33-32 Hakataekimae, Hakata-ku, Fukuoka-shi, Fukuoka
812-0011, Japan

Thông báo số: 18935w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05441 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28803	02/06/2021	2	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 1158543, Japan

Thông báo số: 18936w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05442 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28677	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUAKER CHEMICAL CORPORATION (US)
901 E Hector Street, Conshohocken, PA 19428, United States of America

Thông báo số: 18937w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05443 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21656	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANG, CHIAHUNG (CN)
No. 90, Dongxing St., Fengyuan Dist., Taichung City 420,
Taiwan
WEN, PEIHUI (CN)
No. 15, Ln. 293, Daya Rd., Daya Dist., Taichung City 428,
Taiwan

Thông báo số: 18938w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05444 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12790	02/06/2014	9	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 18939w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05445 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21251	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea
KOREA ADVANCED INSTITUTE OF SCIENCE AND
TECHNOLOGY (KR)
335 Gwahak-ro, Yuseong-gu, Daejeon Metro Politan city
305-701 - Republic of Korea

Thông báo số: 18940w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05446 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19374	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18941w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05447 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21327	10/06/2019	4	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOSENSE CO., LTD. (KR)
19-1 Block, Cheonan 4th Regional Industrial Areas, 90,
4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do, 331-814 Republic of Korea

Thông báo số: 18942w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05448 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12861	18/06/2014	9	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
442-742, Korea

Thông báo số: 18943w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05449 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28996	22/06/2021	2	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOGREENTECH CO., LTD. (KR)
91, Gimpo-daero 1950beon-gil, Tongjin-eup Gimpo-si
Gyeonggi-do 415-868 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18944w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05450 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12905	30/06/2014	9	30/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea
POSTECH ACADEMY INDUSTRY FOUNDATION
(KR)
Pohang University of Science and Technology, San 31,
Hyoja-dong, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 790-
784, Republic of Korea

Thông báo số: 18945w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05451 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25151	16/07/2020	3	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON A & L INC. (JP)
Sumitomo Bldg., 5-33, Kitahama 4-Chome, Chuo-ku,
Osaka-shi, Osaka 541-8550, Japan

Thông báo số: 18946w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05452 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25201	20/07/2020	3	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HIRAIDE PRECISION CO., LTD. (JP)
1680-1, Okaya-shi, Nagano, 394-0001, Japan

Thông báo số: 18947w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05453 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19569	03/07/2018	5	03/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OHTAKE ROOT KOGYO CO., LTD. (JP)
27, Kanegasaki hagisho, Ichinoseki Iwate, 021 - 0902, Japan

Thông báo số: 18948w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05454 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24688	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18949w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05455 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24682	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18950w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05456 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24681	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18951w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05457 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24699	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)
14-1, Fujiwara-cho 1-chome, Gyoda-shi, SAITAMA,
JAPAN

Thông báo số: 18952w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05458 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24678	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 18953w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05459 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24691	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 18954w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05460 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24695	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
2121, Nao, Asahi-cho, Mie-Gun, Mie-Prefecture, 510-8521,
Japan
KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 18955w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05461 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24680	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)
3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8117
Japan

Thông báo số: 18956w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05462 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24703	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
1-2-10, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo, 1360075, Japan

Thông báo số: 18957w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05463 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17087	20/06/2017	6	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 18958w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05464 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15607	20/06/2016	7	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 18959w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05465 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10417	20/06/2012	11	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NESTE OIL OYJ (FI)
Keilaranta 8, FI02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 18960w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05466 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10402	20/06/2012	11	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO EUROPE (BE)
Waverstraat 21, B-9310 Moorsel, Belgium

Thông báo số: 18961w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05467 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19494	21/06/2018	5	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644, Japan

Thông báo số: 18962w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05468 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28981	21/06/2021	2	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARAMOUNT BED CO., LTD. (JP)
14-5, Higashisuna 2-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8670
Japan

Thông báo số: 18963w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05469 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19493	21/06/2018	5	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA HOME APPLIANCES CORPORATION (JP)
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 18964w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05470 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19502	21/06/2018	5	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
1-5-1, Kiba, Koto-ku, Tokyo 135-8512, Japan
NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE CORPORATION (JP)
3-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8116, Japan

Thông báo số: 18965w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05471 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28976	21/06/2021	2	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 18966w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05472 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19490	21/06/2018	5	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 18967w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05474 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24715	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 18968w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05475 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24740	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, DE 19898, United States of America

Thông báo số: 18969w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05476 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7786	22/06/2009	14	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FL SMIDTH A/S (DK)
Vigerslev Allé 77, DK-2500 VALBY, Denmark

Thông báo số: 18970w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05477 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29011	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18971w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05478 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29002	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18972w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05479 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29000	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18973w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05480 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29004	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

Thông báo số: 18974w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05481 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29007	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 18975w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05482 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29006	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 18976w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05483 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24752	23/06/2020	3	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 18977w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05484 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24761	23/06/2020	3	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644, Japan

Thông báo số: 18978w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05485 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24760	23/06/2020	3	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644, Japan

Thông báo số: 18979w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05486 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29015	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 18980w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05487 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24767	23/06/2020	3	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 18981w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05488 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29013	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands

Thông báo số: 18982w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05489 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29017	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 18983w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05490 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24786	24/06/2020	3	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18984w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05491 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24778	24/06/2020	3	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18985w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05492 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21397	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18986w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05493 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19561	28/06/2018	5	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 18987w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05494 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29055	28/06/2021	2	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA KASUI CORPORATION (JP)
3-18-21, Kaigan, Minato-ku, Tokyo 108-0022, Japan

Thông báo số: 18988w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05495 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19539	28/06/2018	5	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka 434-0046, Japan
YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 18989w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05496 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15636	28/06/2016	7	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525,
Japan

Thông báo số: 18990w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05497 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19558	28/06/2018	5	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,
5410041, Japan

Thông báo số: 18991w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05498 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15643	28/06/2016	7	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho,
Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

Thông báo số: 18992w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05499 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29054	28/06/2021	2	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 18993w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05500 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29051	28/06/2021	2	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 18994w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05501 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29067	29/06/2021	2	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18995w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05502 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24848	29/06/2020	3	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 18996w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05504 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14242	29/06/2015	8	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 18997w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05505 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24853	29/06/2020	3	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEXERIALS CORPORATION (JP)
Gate City Osaki, East Tower 8F, 1-11-2, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032, Japan

Thông báo số: 18998w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05506 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14259	29/06/2015	8	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka, Japan.

Thông báo số: 18999w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05507 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24847	29/06/2020	3	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OMRON CORPORATION (JP)
801, Minamifudodo-cho, Horikawahigashiiru, Shiokoji-dori, Shimogyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto 600-8530, Japan

Thông báo số: 19000w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05508 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14256	29/06/2015	8	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Kohtoh-ku, Tokyo 135-8512 Japan

Thông báo số: 19001w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05509 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24845	29/06/2020	3	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 19002w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05510 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24836	29/06/2020	3	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-0044, Japan

Thông báo số: 19003w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05512 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14253	29/06/2015	8	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 19004w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05513 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29024	24/06/2021	2	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan

Thông báo số: 19005w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05514 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21402	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 19006w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05515 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11514	24/06/2013	10	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
JAPAN

Thông báo số: 19007w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05516 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29023	24/06/2021	2	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka,
Japan
SANYO KIKI CO., LTD. (JP)
3858, Oaza Shinjo, Satoshcho, Asakuchi-Gun, Okayama
7190302, Japan

Thông báo số: 19008w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05517 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21414	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8230, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19009w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05518 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29034	24/06/2021	2	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton,
Oregon 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 19010w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05519 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29035	24/06/2021	2	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho,
Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

Thông báo số: 19011w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05520 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21399	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19012w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05521 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21393	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 19013w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05522 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21392	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 19014w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05523 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21388	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19015w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05524 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29033	24/06/2021	2	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 19016w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05525 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21387	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 19017w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05526 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11531	24/06/2013	10	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19018w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05527 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11526	24/06/2013	10	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 19019w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05529 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29028	24/06/2021	2	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 19020w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05530 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29048	25/06/2021	2	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19021w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05531 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24801	25/06/2020	3	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525
Japan

Thông báo số: 19022w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05532 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21781	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 19023w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05533 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19872	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city, Guangdong Province, 518057, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19024w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05536 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21891	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city, Guangdong Province, PRC, 518044

Thông báo số: 19025w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05537 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21871	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian Shenzhen, Guangdong 518000, China

Thông báo số: 19026w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05538 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21848	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province 518044, P.R. China

Thông báo số: 19027w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05539 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25751	03/09/2020	3	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETROLIAM NASIONAL BERHAD (PETRONAS) (MY)
Tower 1, PETRONAS Twin Towers, Kuala Lumpur 50088, Malaysia

Thông báo số: 19028w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05540 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10608	04/09/2012	11	04/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19029w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05542 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15930	05/09/2016	7	05/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19030w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05543 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15929	05/09/2016	7	05/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19031w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05544 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15927	05/09/2016	7	05/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19032w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05545 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15926	05/09/2016	7	05/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19033w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05546 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15925	05/09/2016	7	05/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 19034w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05547 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17449	06/09/2017	6	06/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE QUEEN'S UNIVERSITY OF BELFAST (GB)
University Road, Belfast, Antrim BT7 1NN, United Kingdom

Thông báo số: 19035w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05548 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21916	09/09/2019	4	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city, Guangdong 518044, PR China

Thông báo số: 19036w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05549 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21910	09/09/2019	4	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 19037w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05552 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28977	21/06/2021	2	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BC CARD CO., LTD. (KR)
Hyoryeong-ro 275, Seocho-gu, Seoul 06654, Korea

Thông báo số: 19038w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05553 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24486	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

Thông báo số: 19039w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05554 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28843	07/06/2021	2	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

Thông báo số: 19040w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05555 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24796	25/06/2020	3	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

Thông báo số: 19041w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05556 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24791	25/06/2020	3	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 19042w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05557 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29042	25/06/2021	2	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHEET GLASS COMPANY, LIMITED (JP)
5-27, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-6321 Japan

Thông báo số: 19043w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05558 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29037	25/06/2021	2	25/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DE NORA PERMELEC LTD (JP)
2023-15, Endo, Fujisawa-shi, Kanagawa 2520816 Japan

Thông báo số: 19044w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05559 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24824	26/06/2020	3	26/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 19045w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05560 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24812	26/06/2020	3	26/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 19046w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05561 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24833	26/06/2020	3	26/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 19047w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05562 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24809	26/06/2020	3	26/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIYODA CORPORATION (JP)
4-6-2, Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
2208765, Japan

Thông báo số: 19048w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05563 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24807	26/06/2020	3	26/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
4-1-28, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan

Thông báo số: 19049w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05564 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24814	26/06/2020	3	26/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 19050w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05534 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15892	29/08/2016	7	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19051w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05541 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25778	04/09/2020	3	04/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAPNIA, INC. (US)
1101 Chess Dr. Foster City, CA, 94404, U.S.A.

Thông báo số: 19052w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05535 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9590	30/08/2011	12	30/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 19053w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05565 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19535	27/06/2018	5	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 19054w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05566 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19511	27/06/2018	5	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 19055w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05567 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19518	27/06/2018	5	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI CHEMICAL CO., LTD. (JP)
4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5300047, Japan

Thông báo số: 19056w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05568 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9391	27/06/2011	12	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 19057w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05569 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17120	27/06/2017	6	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 19058w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05570 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19520	27/06/2018	5	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS STATIONERY CORPORATION (JP)
1-28, Toranomom 4-Chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 19059w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05571 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19509	27/06/2018	5	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 19060w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05572 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17123	27/06/2017	6	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo,
1018535, Japan

Thông báo số: 19061w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05573 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19552	28/06/2018	5	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 19062w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05574 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29058	28/06/2021	2	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan

Thông báo số: 19063w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05575 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28825	04/06/2021	2	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KM BIOLOGICS CO., LTD (JP)
1-6-1 Okubo, Kita-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto 8608568, Japan.
JECTAS INNOVATORS COMPANY LIMITED (JP)
1-29-15-705, Tsuboya, Naha-shi, Okinawa 9020065, Japan.

Thông báo số: 19064w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05576 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19689	24/07/2018	5	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHAH, DEEPAK PRANJIVANDAS (IN)
501/502, Vandana Apartments, Janki Kutir, Juhu Church Road, Juhu, Mumbai-400 009, Maharashtra, India

Thông báo số: 19065w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05577 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25328	28/07/2020	3	28/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19066w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05578 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19716	30/07/2018	5	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, United States of America

Thông báo số: 19067w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05579 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21595	30/07/2019	4	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 19068w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05580 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21608	30/07/2019	4	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLAB USA INC. (US)
370 N. Wabasha Street, St. Paul, Minnesota 55102, United States of America

Thông báo số: 19069w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05581 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15786	01/08/2016	7	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19070w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05582 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15785	01/08/2016	7	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19071w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05584 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13034	05/08/2014	9	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19072w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05583 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15784	01/08/2016	7	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 19073w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05585 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13018	05/08/2014	9	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 19074w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05586 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13017	05/08/2014	9	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 19075w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05587 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17311	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIGMA-TAU INDUSTRIE FARMACEUTICHE
RIUNITE S.P.A. (IT)
Viale Shakespeare, 47, I-00144 Rome, Italy

Thông báo số: 19076w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05588 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14418	10/08/2015	8	10/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19077w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05589 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21682	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province 518044, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19078w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05590 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13043	12/08/2014	9	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 19079w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05591 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25461	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518000, China

Thông báo số: 19080w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05594 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15871	22/08/2016	7	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 19081w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05595 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21810	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city, Guangdong Province 518044, People Republic of China

Thông báo số: 19082w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05597 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25460	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON HUME CORPORATION (JP)
33-11, Shinbashi 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1050004, Japan

Thông báo số: 19083w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05598 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21357	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyomroi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 19084w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05599 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19489	21/06/2018	5	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 19085w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05600 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19488	21/06/2018	5	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 19086w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05601 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19486	21/06/2018	5	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 19087w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05602 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19485	21/06/2018	5	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 19088w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05603 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28998	22/06/2021	2	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 19089w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05604 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24745	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen City, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 19090w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05605 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24738	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 19091w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05606 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24722	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 19092w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05607 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24718	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 19093w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05608 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24713	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426
Japan

Thông báo số: 19094w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05609 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14228	22/06/2015	8	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 19095w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05610 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24708	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 19096w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05611 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24724	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308644, Japan

Thông báo số: 19097w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05612 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24733	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OMRON CORPORATION (JP)
801, Minamifudodo-cho, Horikawahigashiiru, Shiokoji-dori, Shimogyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto 600-8530, Japan

Thông báo số: 19098w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05613 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24720	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008324,
Japan

Thông báo số: 19099w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05614 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14231	22/06/2015	8	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324,
Japan

Thông báo số: 19100w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05615 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24716	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1368908, JP.

Thông báo số: 19101w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05616 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24707	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V (NL)
Archimedesweg 4, 2333 CN Leiden, Netherlands

Thông báo số: 19102w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05617 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14238	22/06/2015	8	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INTERNATIONAL, LTD. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 19103w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05619 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17076	13/06/2017	6	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EGIS GYOGYSZERGYAR NYILVANOSAN MUKODO RESZVENYTARSASAG (HU)
Keresztúri út 30-38, H-1106 Budapest, Hungary

Thông báo số: 19104w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05620 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24839	29/06/2020	3	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DUPONT NUTRITION BIOSCIENCES APS (DK)
Langebrogade 1, DK-1001 Copenhagen, Denmark

Thông báo số: 19105w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05621 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29085	30/06/2021	2	30/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

Thông báo số: 19106w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05592 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14450	17/08/2015	8	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN TOBACCO INC. (JP)
1-1, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo 105-6927 Japan

Thông báo số: 19107w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05593 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21758	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN TOBACCO INC. (JP)
1-1, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo 105-6927 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19108w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05618 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14234	22/06/2015	8	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON MINING & METALS CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8164,
Japan

Thông báo số: 19109w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05645 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25106	14/07/2020	3	14/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-
6207, Japan

Thông báo số: 19110w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05622 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29084	30/06/2021	2	30/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19111w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05623 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19579	03/07/2018	5	03/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

Thông báo số: 19112w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05625 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19568	03/07/2018	5	03/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017 USA

Thông báo số: 19113w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05626 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9404	05/07/2011	12	05/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19114w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05627 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9412	05/07/2011	12	05/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19115w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05630 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14292	07/07/2015	8	07/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 19116w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05631 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21470	09/07/2019	4	09/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
United States of America

Thông báo số: 19117w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05632 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21469	09/07/2019	4	09/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
United States of America

Thông báo số: 19118w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05634 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21476	09/07/2019	4	09/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 19119w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05635 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21475	09/07/2019	4	09/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 19120w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05636 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19617	10/07/2018	5	10/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017 USA

Thông báo số: 19121w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05637 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19624	10/07/2018	5	10/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19122w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05638 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19620	10/07/2018	5	10/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 19123w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05639 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25079	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PANASONIC CORPORATION (JP)**
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 19124w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05640 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14299	13/07/2015	8	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)**
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503, United States of America

Thông báo số: 19125w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05641 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25076	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian Shenzhen, Guangdong 518044, China

Thông báo số: 19126w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05642 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14307	13/07/2015	8	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 19127w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05643 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14301	13/07/2015	8	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19128w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05644 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25107	14/07/2020	3	14/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

Thông báo số: 19129w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05646 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12951	15/07/2014	9	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19130w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05647 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12942	15/07/2014	9	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19131w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05648 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25175	17/07/2020	3	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **MAS RESEARCH AND INNOVATION (PVT) LTD. (LK)**
10th Floor, Aitken Spence Tower II, 315 Vauxhall Street, Colombo 02, Sri Lanka

Thông báo số: 19132w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05649 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25166	17/07/2020	3	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)**
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5406207, Japan

Thông báo số: 19133w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05650 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19662	17/07/2018	5	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 19134w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05629 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14283	07/07/2015	8	07/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)**
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503, United States of America

Thông báo số: 19135w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05624 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19577	03/07/2018	5	03/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)**
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19136w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05628 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10463	06/07/2012	11	06/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, 571-8501 Japan

Thông báo số: 19137w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05633 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21468	09/07/2019	4	09/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
United States of America

Thông báo số: 19438w/TB-SHTT, ngày 15/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05511 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29079	29/06/2021	2	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)
Karaportti 3, Espoo FI-02610, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19487w/TB-SHTT, ngày 17/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08717 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25435	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROMERIKA NV (CW)
Hoogstraat 18, Willemstad, Curaçao, Curaçao

Thông báo số: 19663w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-02554 Ngày nộp: 15/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23474	17/03/2020	3	17/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTEUS INDUSTRIES, INC. (US)
15 Great Republic Drive, Gloucester, MA 01930, United States of America

Thông báo số: 19664w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03293 Ngày nộp: 24/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18907	26/03/2018	5	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENERAL ELECTRIC TECHNOLOGY GMBH (CH)
Brown Boveri Strasse 7, CH-5400 Baden, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19665w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04803 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23264	28/02/2020	4	28/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà 2B, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà A2, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 19666w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07172 Ngày nộp: 21/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25279	24/07/2020	3	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)
1-14-1, Fujiwara-cho, Gyoda-shi, Saitama 361-8506, Japan

Thông báo số: 19667w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07249 Ngày nộp: 21/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21623	30/07/2019	4	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

Thông báo số: 19669w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05651 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15716	18/07/2016	7	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503, United States of America

Thông báo số: 19670w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05652 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12963	22/07/2014	9	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 19671w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05653 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25231	22/07/2020	3	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No. 10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015,
China

Thông báo số: 19672w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05654 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21567	23/07/2019	4	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
United States of America

Thông báo số: 19673w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05655 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21554	23/07/2019	4	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
United States of America

Thông báo số: 19674w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05656 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21565	23/07/2019	4	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, CHINA

Thông báo số: 19675w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05657 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21551	23/07/2019	4	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **JAPAN TOBACCO INC. (JP)**
2-1, Toranomom 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8422, Japan

Thông báo số: 19676w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05658 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19700	24/07/2018	5	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)**
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

Thông báo số: 19677w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05659 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10501	26/07/2012	11	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19678w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05660 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24235	21/05/2020	3	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **GOGORO INC. (CN)**
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hongkong

Thông báo số: 19679w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05661 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21175	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ALPINESTARS RESEARCH SRL (IT)**
Via A. De Gasperi, 54, I-31010 Coste di Maser (Treviso), Italy

Thông báo số: 19680w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05662 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28697	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGIOS PHARMACEUTICALS, INC. (US)
88 Sidney Street, Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America

Thông báo số: 19681w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05663 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28708	24/05/2021	2	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China

Thông báo số: 19682w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05664 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19308	24/05/2018	5	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JEONG, TAE YOUNG (KR)
(Hyundai Apt., 103-1301) 114, Donggureung-ro, Guri-si Gyeonggi-do 471-755 Republic of Korea

Thông báo số: 19683w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05665 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15515	24/05/2016	7	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)
1111 Franklin Street, 5th Floor, Oakland, CA 94607-5200,
United States of America

Thông báo số: 19684w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05666 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24266	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1-9005 Cayman Islands

Thông báo số: 19685w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05667 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7739	25/05/2009	14	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THERAVANCE, INC. (US)
901 Gateway Boulevard, South San Francisco, CA 94080,
United States of America

Thông báo số: 19686w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05668 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14103	26/05/2015	8	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VECTURA DELIVERY DEVICES LIMITED (GB)
1 Prospect West, Chippenham, Wiltshire SN14 6FH, United Kingdom

Thông báo số: 19687w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05669 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24280	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 19688w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05670 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14555	14/09/2015	8	14/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 19689w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05671 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9639	14/09/2011	12	14/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 19690w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05672 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19937	17/09/2018	5	17/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong 518044, China

Thông báo số: 19691w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05673 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19935	17/09/2018	5	17/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETROLIAM NASIONAL BERHARD (PETRONAS) (MY)
Tower 1, PETRONAS Twin Towers, Kuala Lumpur City Centre 50088, Kuala Lumpur, Malaysia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19692w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05674 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29849	20/09/2021	2	20/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A., (IT)
Viale Rinaldo Piaggio 25, I-56025 Pontedera, Italy

Thông báo số: 19693w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05675 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22067	23/09/2019	4	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518000, P.R. China

Thông báo số: 19694w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05676 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22033	23/09/2019	4	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, CHINA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19695w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05677 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17532	26/09/2017	6	26/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19696w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05678 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17531	26/09/2017	6	26/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19697w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05679 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29935	27/09/2021	2	27/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District Shenzhen, Guangdong 518044, China

Thông báo số: 19698w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05680 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11836	30/09/2013	10	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19699w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05681 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11835	30/09/2013	10	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 19700w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05682 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11834	30/09/2013	10	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Floor 3-10, Fiyta building, Gaoxinnanyi Avenue, Southern District of Hi-tech Park, Shenzhen 518057, Guangdong P. R. China

Thông báo số: 19701w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05684 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7181	15/07/2008	15	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **LES LABORATOIRES SERVIER (FR)**
12, Place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex, France

Thông báo số: 19702w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05685 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17393	29/08/2017	6	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **RENGO CO., LTD. (JP)**
1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka 5530007, Japan

Thông báo số: 19703w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05686 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29288	20/07/2021	2	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35 rue de Verdun, 92284 Suresnes, France

Thông báo số: 19704w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05687 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7182	15/07/2008	15	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
12, Place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex,
France

Thông báo số: 19705w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05688 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7180	15/07/2008	15	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
12, Place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex,
France

Thông báo số: 19706w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05689 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15805	08/08/2016	7	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLANTEC INC. (JP)
1-6-17, Kyomachibori, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500003, Japan

Thông báo số: 19707w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05690 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29096	01/07/2021	2	01/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA FUNABASHI SOUKOU (JP)
62-2, Takase-cho, Funabashi-shi Chiba 2730014, Japan

Thông báo số: 19708w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05691 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12825	09/06/2014	9	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GYORGYI, VIKTOR (HU)
Fo út 46., H-8086 Felcsút, Hungary

Thông báo số: 19709w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04911 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21136	14/05/2019	4	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 19710w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05693 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19459	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 19711w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05694 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28914	14/06/2021	2	14/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GPRO CO., LTD. (JP)
5-14-12 Minamitsukaguchi-cho, Amagasaki-shi, Hyogo
6610012, Japan

Thông báo số: 19712w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05695 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24336	28/05/2020	3	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 19713w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05696 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24844	29/06/2020	3	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, KYUNG HWA (KR)
49, Simgok-ro 10beon-gil, Bucheon-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 19714w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05697 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24473	09/06/2020	3	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNTHIA JAPAN CO., LTD. (JP)
1-53-3-101 Izumi, Sugunami-ku, Tokyo, Japan
KAJIN GROUP PTE. LTD. (SG)
20 Collyer Quay #23-01, Singapore 049319, Singapore

Thông báo số: 19715w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05698 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24639	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec. 1, Taipei 10418,
Taiwan

Thông báo số: 19716w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05699 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17203	11/07/2017	6	11/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road Sec. 1, Taipei, 10418,
Taiwan

Thông báo số: 19717w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05700 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14086	18/05/2015	8	18/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM KYUNG JIN (KR)
124-902, Jangan Town, 71, Bundang-dong, Bundang-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, 463-831, REPUBLIC OF
KOREA

Thông báo số: 19718w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05701 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24515	11/06/2020	3	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKER ARCTIC TECHNOLOGY INC. (FI)
Merenkulkijankatu 6, FI-00980 Helsinki, Finland

Thông báo số: 19719w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05702 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29018	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 19720w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05703 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29193	12/07/2021	2	12/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON CANPACK CO., LTD. (JP)
2-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-005, Japan
ITO EN, LTD. (JP)
3-47-10, Honmachi, Shibuya-ku, Tokyo 151-8550, Japan

Thông báo số: 19721w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05704 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29209	13/07/2021	2	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 19722w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05705 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29106	02/07/2021	2	02/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 19723w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05706 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24371	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOMAX HOLDINGS PTE LTD (SG)
Blk 4, Kaki Bukit Ave 1, #05-07-08, Singapore 417939, Singapore

Thông báo số: 19724w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05707 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15037	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ MẠNH ĐỨC (VN)
Số 379 Tô Hiệu, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 19725w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05708 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28796	02/06/2021	2	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA CARRIER CORPORATION (JP)
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa-ken, Japan

Thông báo số: 19727w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05710 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28720	25/05/2021	2	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 19728w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05711 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25340	28/07/2020	3	28/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUNG-MING LIN (TW)
No. 1, Ln. 230, Chongsyue Rd., East Dist., Tainan City,
Taiwan

Thông báo số: 19729w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05712 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29075	29/06/2021	2	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGCHUN MEIHE SCIENCE AND TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD (CN)
West Zhongyan Road, Economic Development Zone,
Luyuan District Changchun, Jilin 130113, China
THE COCA-COLA COMPANY (US)
One Coca-Cola Plaza N.W., Atlanta, Georgia 30313,
United States of America

Thông báo số: 19730w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05713 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24908	02/07/2020	3	02/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOJEON LIMITED (KR)
(Mapo-dong, shinhwa-Bldg.) 11, 12F1, 19, Mapo-daero,
Mapo-gu Seoul 121-735, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19731w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05714 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21233	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, SANG GEUN (KR)
112-47, Hoedeok-gil, Gwangju-si, Gyeonggi-do, 12766,
Republic of Korea

Thông báo số: 19732w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05715 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24309	27/05/2020	3	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS USA CORPORATION (US)
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61822, United
States of America

Thông báo số: 19733w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05716 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21209	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19734w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05717 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21248	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIDIA FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Ponte della Fabbrica 3/A, I-35031 Abano Terme (PD),
Italy

Thông báo số: 19735w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05718 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24342	29/05/2020	3	29/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hongkong

Thông báo số: 19736w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05719 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15542	30/05/2016	7	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19737w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05720 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17016	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE BOARD OF TRUSTEES OF THE UNIVERSITY OF ARKANSAS (US)
2404 North University Avenue, Little Rock, AR 72207,
United States of America
THE TEXAS A&M UNIVERSITY SYSTEM (US)
3369 Tamu, College Station, TX 77843-3369, United States of America

Thông báo số: 19738w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05721 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9320	30/05/2011	12	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THERAVANCE, INC. (US)
901 Gateway Boulevard, South San Francisco, CA 94080,
United States of America

Thông báo số: 19739w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05723 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21249	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEN HSONG ASSET MANAGEMENT LIMITED (CN)
No. 13-15 Dai Wang Street, Tai Po Industrial Estate, New Territories, Hong Kong

Thông báo số: 19742w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05727 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29825	16/09/2021	2	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKIKAISHA DAIEISEISAKUSHO (JP)
279, Aza Sotonotani, Unoya-cho, Toyohashi-shi Aichi 4413104, Japan

Thông báo số: 19743w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05728 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29056	28/06/2021	2	28/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI KOSHO LTD. (JP)
2-13-301, 6-chome, Toyo, Koto-ku, Tokyo 135-0016 Japan

Thông báo số: 19744w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05729 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29186	09/07/2021	2	09/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARPAD BARABÁS (HU)
Háncs u. 1., H-8200 Veszprém, Hungary

Thông báo số: 19745w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05730 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28719	25/05/2021	2	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARICO LTD. (IN)
7th Floor, Grande Palladium 175, CST Road, kalina,
Santacruz (E), Mumbai 400 098, India

Thông báo số: 19746w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05731 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24747	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOX CO., LTD. (JP)
4371, Maezawa, Kurobe-shi, Toyama 9388585 Japan

Thông báo số: 19747w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05732 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28953	17/06/2021	2	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19748w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05733 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14266	29/06/2015	8	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATIERE (FR)
1 Place d'Iena F-75016 Paris, France

Thông báo số: 19749w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05734 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24383	04/06/2020	3	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLEXTRAL (FR)
1 rue du Colonel Riez F-42700 Firminy, France

Thông báo số: 19750w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05735 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19532	27/06/2018	5	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S.P.C.M. SA (FR)
ZAC de Milieux, F-42160 Andrezieux Boutheon, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19751w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05722 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28612	14/05/2021	2	14/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IM, HYEONJU (KR)
(Jangjeon-dong, Geumjeongsan SK View Apt)#102-601,
64, Sigmulwon-ro, Geumjeong-gu Busan 609-745,
Republic of Korea

Thông báo số: 19752w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05737 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14164	08/06/2015	8	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROQUETTE FRERES (FR)
62136 Lestrem, France

Thông báo số: 19753w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05738 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28781	01/06/2021	2	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAURICE GRANGER (PT)
URB. Aldeia Coelha, Vila Beatriz Lt 3, Albufeira 8200-
385, Portugal

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19754w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05739 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19302	23/05/2018	5	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 19755w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05740 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24466	09/06/2020	3	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

Thông báo số: 19756w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05741 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24626	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19757w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05742 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21405	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL CORPORATION (JP)
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan
COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan
NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan
INPEX CORPORATION (JP)
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 19758w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05743 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21171	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EDENTECH CO., LTD. (KR)
1298 Seokgok-ri Dunpo-myeon, Asan-si
Chungcheongnam-do 336-871, Republic of Korea

Thông báo số: 19759w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05744 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21279	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka, 802-8601, Japan

Thông báo số: 19760w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05745 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19300	23/05/2018	5	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 19761w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05746 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19297	23/05/2018	5	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAIT AL-HIKMA, LTD. (JP)
2-3-18, Shimoochiai, Shinjuku-ku Tokyo 161-0033 Japan

Thông báo số: 19762w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05747 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19294	23/05/2018	5	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 19763w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05748 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16994	23/05/2017	6	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATSUMI RYOKI CO., LTD. (JP)
12-5, Higashisuna 6-chome, Koto-ku, Tokyo 1360074,
Japan

Thông báo số: 19764w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05749 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16990	23/05/2017	6	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 19765w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05750 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20224	20/11/2018	5	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DALIAN UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)
No. 2 Linggong Road, Ganjingzi District, Dalian City,
Liaoning Province, China
ECO ENVIRONMENTAL ENERGY RESEARCH
INSTITUTE LIMITED (CN)
23/F, 363 Java Road, North Point, Hong Kong, China

Thông báo số: 19766w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05751 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26826	20/11/2020	3	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT-STOCK COMPANY SCIENTIFIC RESEARCH
AND DESIGN INSTITUTE FOR ENERGY
TECHNOLOGIES ATOMPROEKT (JSC
"ATOMPROEKT") (RU)
Ul. Savushkina, 82 St.Petersburg, 197183, Russia

Thông báo số: 19767w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05752 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16989	23/05/2017	6	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19768w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05753 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16975	23/05/2017	6	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DURR SYSTEMS AG (DE)
Carl-Benz-Strasse 34, 74321 Bietigheim-Bissingen,
Germany

Thông báo số: 19769w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05754 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27069	09/12/2020	2	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CADENT THERAPEUTICS, INC. (US)
400 Technology Square, 10th Floor, Cambridge, MA 02139
(US)

Thông báo số: 19770w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05755 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10328	23/05/2012	11	23/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19771w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05756 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27079	09/12/2020	2	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLERGAN, INC. (US)
2525 Dupont Drive, Irvine, California 92612, United States of America

Thông báo số: 19772w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05757 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28684	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATSUMI RYOKI CO., LTD (JP)
12-5, Higashisuna 6-chome, Koto-ku, Tokyo 1360074, Japan

Thông báo số: 19773w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05758 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22792	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE BIOTECHNOLOGY LTD. (BM)
Clarendon House, 2 Church Street, Hamilton, HM 11, Bermuda

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19774w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05759 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21192	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 19775w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05760 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28787	01/06/2021	2	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MORGAN TECNICA S.P.A. (IT)
Via San Pancrazio, 11/b 25030 Adro, Italy

Thông báo số: 19776w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05761 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21188	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1 - 1, Ichigaya - Kaga - Cho 1 - Chome, Shinjuku - Ku,
Tokyo - To, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19777w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05762 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21185	21/05/2019	4	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ AG (AT)
Stattegger Strasse 18, 4045 Graz, Austria

Thông báo số: 19778w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05763 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28682	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEED CO., LTD. (JP)
40-2, Hongo 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138402 (JP)

Thông báo số: 19779w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05764 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28681	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19780w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05765 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28676	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOTEC (FINLAND) OY (FI)
Rauhalanpuisto 9 FI-02230 Espoo - Finland

Thông báo số: 19781w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05766 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24223	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEC COMPANY LTD. (JP)
3-4-1, Kuise Minamishimmachi, Amagasaki-shi, Hyogo
6600822, Japan

Thông báo số: 19784w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05770 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24373	03/06/2020	3	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19785w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05771 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21253	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 19786w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05772 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17041	06/06/2017	6	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 19787w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05773 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19426	07/06/2018	5	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501
JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19788w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05774 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24606	17/06/2020	3	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
JAPAN

Thông báo số: 19789w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05775 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24705	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501,
Japan

Thông báo số: 19790w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05776 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24712	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,
LUXEMBOURG

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19793w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05779 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24753	23/06/2020	3	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501,
Japan

Thông báo số: 19794w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05780 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14257	29/06/2015	8	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN ABRASIVES, INC. (US)
One New Bond Street, Worcester, Massachusetts 01615-0138, United States of America
SAINT-GOBAIN ABRASIFS (FR)
Rue de l'Ambassadeur, F-78700 Conflans-Sainte-Honorine,
France

Thông báo số: 19795w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05781 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28870	09/06/2021	2	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,
Luxembourg

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19796w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05782 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28925	15/06/2021	2	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,
Luxembourg

Thông báo số: 19797w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05783 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11510	17/06/2013	10	17/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IMPERIAL CHEMICAL INDUSTRIES PLC (GB)
20 Manchester Square, London WU1 3AN, United
Kingdom

Thông báo số: 19798w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05784 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10411	20/06/2012	11	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOGAIA AB (SE)
Kungsbrolan 3A, P.O. Box 3242, SE-103 64 Stockholm,
Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19799w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05785 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28779	01/06/2021	2	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLATIPUS ANCHORS HOLDINGS LIMITED (GB)
Kingsfield Business Centre, Philanthropic Road, Redhill,
Surrey, RH1 4DP, United Kingdom

Thông báo số: 19800w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05786 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28990	21/06/2021	2	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, JAPAN

Thông báo số: 19801w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05787 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28653	19/05/2021	2	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL TUBULAR PRODUCTS
LUXEMBOURG S.A. (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches 1160 Luxembourg,
Luxembourg

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19802w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05788 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5003	21/06/2005	18	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MORGAN CONSTRUCTION COMPANY (US)
15 Belmont Street, Worcester, Massachusetts 01605,
United States of America

Thông báo số: 19803w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05789 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10340	31/05/2012	11	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RA IN HO CO., LTD. (KR)
1655-5, Taein-dong, Gwangyang-si, Jeollanam-do 545-885,
Republic of Korea

Thông báo số: 19804w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05790 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25756	03/09/2020	3	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REPLICOR INC. (CA)
Suite D-101, 6100 Royalmount Avenue, Montréal, Québec
H4P 2R2, Canada

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19805w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05791 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17025	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEM WIS AS (NO)
Knarrevik Naeringspark N-5355 Knarrevik, Norway

Thông báo số: 19806w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05792 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9488	25/07/2011	12	25/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo, 1048518, Japan
DC CO., LTD. (JP)
1-1, Asano-cho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa,
210-0854, Japan

Thông báo số: 19807w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05793 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21267	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19810w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05796 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24536	12/06/2020	3	12/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NETZSCH MOHNOPUMPEN GMBH (DE)
Gebruder-Netzsch-Str. 19, 95100 Selb, Germany

Thông báo số: 19811w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05797 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24537	12/06/2020	3	12/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NETZSCH MOHNOPUMPEN GMBH (DE)
Gebruder-Netzsch-Str. 19, 95100 Selb, Germany

Thông báo số: 19812w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05798 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24826	26/06/2020	3	26/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLEIGER MASCHINENBAU GMBH & CO. KG (DE)
Im Hammertal 51, 58456 Witten, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19813w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05799 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28823	04/06/2021	2	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLEIGER MASCHINENBAU GMBH & CO. KG (DE)
Im Hammertal 51, 58456 Witten, Germany

Thông báo số: 19814w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05800 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28926	15/06/2021	2	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 19815w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05801 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28992	22/06/2021	2	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany (DE)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19816w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05802 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28853	08/06/2021	2	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 19817w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05803 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28994	22/06/2021	2	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 19818w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05805 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28833	04/06/2021	2	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FÖRDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 München, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19819w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05804 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28918	15/06/2021	2	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E. V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 19820w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05806 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29003	23/06/2021	2	23/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 19821w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05807 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28917	15/06/2021	2	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19822w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05808 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28923	15/06/2021	2	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 19823w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05809 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28906	14/06/2021	2	14/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 19824w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05810 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28922	15/06/2021	2	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19825w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05811 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28909	14/06/2021	2	14/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 19826w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05812 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17227	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOA CORPORATION (JP)
7-1, Nishi-Shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku Tokyo 1631031, Japan

Thông báo số: 19827w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05813 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28775	31/05/2021	2	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAURICE GRANGER (PT)
URB. Aldeia Coelha, Vila Beatriz Lt 3, Albufeira 8200-385, Portugal

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19828w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05814 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28913	14/06/2021	2	14/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LESAFFRE ET COMPAGNIE (FR)
41, rue Etienne Marcel, F 75001 Paris, France

Thông báo số: 19829w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05815 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19384	06/06/2018	5	06/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LESAFFRE ET COMPAGNIE (FR)
41, rue Etienne Marcel, 75001 Paris, France
UNIVERSITE DU DROIT ET DE LA SANTE LILLE 2 (FR)
42, rue Paul Duez F-59800 Lille, France
UNIVERSITE D'AUVERGNE CLERMONT 1 (FR)
Boulevard Francois Mitterrand F-63001 Clermont Ferrand
Cedex 1, France

Thông báo số: 19830w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05816 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28838	07/06/2021	2	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-Billancourt,
France

Thông báo số: 19831w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05817 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8562	29/06/2010	13	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: V.MANE FILS (FR)
620, route de Grasse, 06620 LE BAR SUR LOUP,
FRANCE

Thông báo số: 19832w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05818 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12899	30/06/2014	9	30/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)
6-8 Allée de l'Arche Faubourg de l'Arche ZAC Danton, F-92400 Courbevoie, FRANCE

Thông báo số: 19833w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05819 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24539	12/06/2020	3	12/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)
6-8, Allée de l'Arche, Faubourg de l'Arche, ZAC Danton F-92400 Courbevoie, France

Thông báo số: 19834w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05820 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19257	17/05/2018	5	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARUMUGAM, RAJENDRA BABU (IN)
No. 77A, P. T. Rajan Salai K. K. Nagar Chennai 600 078, India
CHETTIAR, KANNAPPAN (SG)
3 Anson Road, #06-01 Springleaf Tower Singapore 079909, Singapore

Thông báo số: 19835w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05821 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21417	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XI'AN WESTPEACE FIRE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 705, Building 6, No. 65 Kejierlu, Gaoxin District Xi'an, Shaanxi, 710065 China

Thông báo số: 19836w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05822 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21416	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XI'AN WESTPEACE FIRE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 705, Building 6, No. 65 Kejierlu, Gaoxin District
Xi'an, Shaanxi, 710065 China

Thông báo số: 19837w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05823 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21418	24/06/2019	4	24/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XI'AN WESTPEACE FIRE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 705, Building 6, No. 65 Kejierlu, Gaoxin District
Xi'an, Shaanxi, 710065 China

Thông báo số: 19838w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05824 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29258	16/07/2021	2	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 19839w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05825 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11426	27/05/2013	10	27/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543, Japan

Thông báo số: 19840w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05826 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28907	14/06/2021	2	14/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NS SOLUTIONS CORPORATION (JP)
20-15, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku Tokyo 1048280, Japan

Thông báo số: 19841w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05827 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25054	10/07/2020	3	10/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAEGAKI BIO-INDUSTRY, INC. (JP)
681, Mukudani, Hayashida-cho, Himeji-shi, Hyogo
6794298, Japan
ORGANO CORPORATION (JP)
1-2-8, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo 1368631, Japan

Thông báo số: 19842w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05828 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19515	27/06/2018	5	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ORIENTNANO CO., LTD. (JP)**
Eclair-Soubudai 1st floor, 37-21, Soubudai 1-chome, Zama-shi, Kanagawa 2520011, Japan

Thông báo số: 19843w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05829 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29070	29/06/2021	2	29/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRẦN TRUNG NGHĨA (VN)**
168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TRUNG HẬU (VN)
168 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 19844w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05830 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28414	19/04/2021	2	19/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **AUDIOBALANCE EXCELLENCE OY (FI)**
lisakinkuja 10, FI-73100 Lapinlahti, Finland

Thông báo số: 19849w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05836 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9485	25/07/2011	12	25/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOLDEN BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)
15F, No. 27-6, Sec. 2, Jhong-Jheng E. Rd., Danshuei
Township, Taipei Hsien, Taiwan

Thông báo số: 19850w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05837 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28836	07/06/2021	2	07/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI OIL COMPANY LIMITED (JP)
1-5, Nishishinsaibashi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,
Osaka 542-0086 Japan

Thông báo số: 19851w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05838 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28774	31/05/2021	2	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI OIL COMPANY LIMITED (JP)
1-5, Nishishinsaibashi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,
Osaka 542-0086 Japan

Thông báo số: 19852w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05839 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17233	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN SAME ENTERPRISES CO., LTD. (TW)
No.31, Lane 349, Chung Cheng S. road, Yongkang Dist.,
Tainan City, Taiwan.

Thông báo số: 19853w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05840 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15522	24/05/2016	7	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MINDA CORPORATION LTD. (IN)
D-6-11, Sector 59, Noida-201301, U.P., India

Thông báo số: 19854w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05841 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24272	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIFTING POINT PTY LTD (AU)
81 Henry St, Penrith, New South Wales 2750, Australia

Thông báo số: 19855w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05842 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15514	24/05/2016	7	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 19856w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05843 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15520	24/05/2016	7	24/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

Thông báo số: 19857w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05844 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24257	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYPLASTICS CO., LTD. (JP)
2-18-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1088280, Japan

Thông báo số: 19858w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05845 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24261	25/05/2020	3	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchâtel, Switzerland

Thông báo số: 19859w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05846 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28721	25/05/2021	2	25/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 19860w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05835 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21914	09/09/2019	4	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALEXANDRA C. BLAIOTTA 2014 NON-GRANTOR DE TRUST (US)
1100 Lovering Avenue, Suite 1740, Wilmington, Delaware 19806, USA

Thông báo số: 19861w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05847 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24513	11/06/2020	3	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEBEI YILING MEDICINE RESEARCH INSTITUTE CO., LTD. (CN)
No. 238 TianShan Street, Shijiazhuang, Hebei 050035, P.R. China

Thông báo số: 19862w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05848 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24648	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CP KELCO APS (DK)
Ved Banen 16, DK-4623 Lille Skensved Denmark
KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8660, Japan

Thông báo số: 19864w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05850 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17094	20/06/2017	6	20/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)
LG Gwanghwamun Bldg., 92, Sinmunno 2-ga, Jongno-gu, Seoul 110-062, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19865w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05851 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10433	27/06/2012	11	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUNDAI HEAVY INDUSTRIES CO., LTD. (KR)
1 Jeonha-Dong, Dong-ku, Ulsan 682-792, Republic of Korea

Thông báo số: 19866w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05852 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9394	27/06/2011	12	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK CHEMICALS CO., LTD. (KR)
600 Jeongja 1(il)-dong, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 440-300, Republic of Korea

Thông báo số: 19867w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05853 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29127	05/07/2021	2	05/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19868w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05854 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25097	14/07/2020	3	14/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul
04560, Republic of Korea

Thông báo số: 19869w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05855 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29254	16/07/2021	2	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
500, Namdaemunro 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-749,
Republic of Korea

Thông báo số: 19870w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05856 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25274	24/07/2020	3	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul
100-400, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19871w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05857 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25275	24/07/2020	3	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul
100-400, Korea

Thông báo số: 19872w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05858 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6480	30/07/2007	16	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CORPORATION (KR)
500, 5-ga, Namdaemun-ro, Chung-gu, 100-095 Seoul,
Republic of Korea

Thông báo số: 19873w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05859 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29436	05/08/2021	2	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19874w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05860 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6516	13/08/2007	16	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CORPORATION (KR)
500, 5-ga, Namdaemun-ro, Chung-gu, 100-095 Seoul,
Republic of Korea

Thông báo số: 19875w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05861 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25490	14/08/2020	3	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul
100-400, Korea

Thông báo số: 19876w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05862 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14459	17/08/2015	8	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
500, Namdaemunro 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-095,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19877w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05863 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19841	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL TECHNOLOGY (KR)
100 Jang-dong, Yuseong-gu Daejeon 305-343, Republic of Korea
DONGBU FARM HANNONG CO., LTD. (KR)
Teheranro 432, Gangnam-gu Seoul 135-523 Korea

Thông báo số: 19878w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05864 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25598	21/08/2020	3	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of Korea

Thông báo số: 19879w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05865 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29574	23/08/2021	2	23/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19880w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05866 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29578	23/08/2021	2	23/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
500, Namdaemunro 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-749,
Republic of Korea

Thông báo số: 19881w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05867 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25702	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of
Korea

Thông báo số: 19882w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05868 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25703	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of
Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19883w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05869 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25705	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of Korea

Thông báo số: 19884w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05870 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25749	03/09/2020	3	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
500, Namdaemunro 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-749, Republic of Korea

Thông báo số: 19885w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05871 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29732	09/09/2021	2	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19886w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05872 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26063	23/09/2020	3	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Ssangnim-dong, Jung-gu, Seoul 100-400,
Republic of Korea

Thông báo số: 19887w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05873 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28791	01/06/2021	2	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCG CHEMICALS CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok 10800, Thailand
SIAM REFRACTORY INDUSTRY CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok 10800, Thailand

Thông báo số: 19888w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05874 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25085	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNOUCHI CORPORATION (JP)
4-20-17, Daizawa, Setagaya-ku, Tokyo 155-0032, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19889w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05875 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24392	04/06/2020	3	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: USG INTERIORS, LLC (US)
550 West Adams Street Chicago, IL 60661-3676, United States of America

Thông báo số: 19890w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05876 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16877	25/04/2017	6	25/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOUNG HEE, KIM (KR)
105-1201, Daewoo APT., Dadae-dong, Saha-gu, Busan-si, 640-050, Republic of Korea

Thông báo số: 19891w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05877 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14146	01/06/2015	8	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVESTON GRIFFORD LTD. (VG)
Craigmuir Chambers PO Box 71 Road Town Tortola, Virgin Islands British

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19892w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05878 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29499	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 19893w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05879 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29296	21/07/2021	2	21/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

Thông báo số: 19894w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05880 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10333	31/05/2012	11	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOPOTARGET UK LIMITED (GB)
87A Milton Park, Abingdon Oxfordshire OX14 4RY, Great Britain

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19895w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05881 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21226	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BILCARE LIMITED (IN)
1028, Shirol, Rajgurunagar Taluka Khed, Pune- 411 505
Maaharashtra, India

Thông báo số: 19896w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05882 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12800	02/06/2014	9	02/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNDESDRUCKEREI GMBH (DE)
Oranienstrasse 91, 10958 Berlin, Germany

Thông báo số: 19897w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05883 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24651	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUDA SANGYO COMPANY LIMITED (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo
1630558, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19898w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05884 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14504	31/08/2015	8	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE MECHANICAL CO., LTD. (JP)
17-4, Kuramae 2-chome, Taito-ku Tokyo 111-0051, Japan

Thông báo số: 19899w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05885 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14173	08/06/2015	8	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAESUNG GOLDEN TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)
436-15 Ojeong-dong, Daedeok-gu, Daejeon-City, Republic of Korea

Thông báo số: 19900w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05886 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7752	01/06/2009	14	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HIẾU TRUNG (VN)
Số nhà 68, quốc lộ 61, xã Tân Phú Thạnh, Huyện Châu Thành A, Tỉnh Hậu Giang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19901w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05887 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28859	09/06/2021	2	09/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: C. & E. FEIN GMBH (DE)
Hans-Fein-Strasse 81, 73529 Schwäbisch Gmünd-Bargau,
Germany
ROBERT BOSCH GMBH (DE)
Wernerstrasse 1, 70469 Stuttgart, Germany

Thông báo số: 19902w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05888 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24641	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF LEEDS (GB)
Leeds Yorkshire LS2 9JT, United Kingdom

Thông báo số: 19903w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05890 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28499	27/04/2021	2	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSTECH ACADEMY-INDUSTRY FOUNDATION
(KR)
77 Cheongam-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do
790-784, Republic of Korea

CHOSUN REFRACTORIES CO., LTD. (KR)
114 Goedong-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do
790-380, Republic of Korea

Thông báo số: 19904w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05891 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12937	15/07/2014	9	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C.S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Italia

Thông báo số: 19905w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05892 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12767	26/05/2014	9	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 19906w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05893 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12773	26/05/2014	9	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 19907w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05894 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12777	26/05/2014	9	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
No. 3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 19908w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05895 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14108	26/05/2015	8	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GODO KAISHA IP BRIDGE 1 (JP)
c/o Sakura Sogo Jimusho, 1-11 Kanda-Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 19909w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05896 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14124	26/05/2015	8	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 19910w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05897 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14125	26/05/2015	8	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 19911w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05898 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14126	26/05/2015	8	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 19912w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05899 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6588	11/09/2007	16	11/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CN VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XK VIỆT NAM (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19913w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05900 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17288	01/08/2017	6	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CN VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XK VN (VMEP) (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 19914w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05901 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24282	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYPLASTICS CO., LTD. (JP)
2-18-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1088280, Japan

Thông báo số: 19915w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05902 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28732	26/05/2021	2	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19916w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05903 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24281	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANAN (CHINA) CO., LTD. (CN)
Xingtai Industrial Park, Changtai Economic Development Zone, Zhangzhou, Fujian 363900, China

Thông báo số: 19917w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05904 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14155	01/06/2015	8	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COPERNICUS SP. Z O.O. (PL)
Ul. Litewska 10a, PL-71-344 Szczecin, Poland

Thông báo số: 19918w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05905 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16223	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MYLAN GROUP (CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ LAN) (VN)
B1 Long Duc Industrial Park, Travinh City, Travinh Province, Viet Nam (Đường vành đai, Khu Công nghiệp Long Đức, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19919w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05906 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16224	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MYLAN GROUP (CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ LAN) (VN)
B1 Long Duc Industrial Park, Travin City, Travin Province Viet Nam (Đường vành đai, Khu Công nghiệp Long Đức, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh)

Thông báo số: 19920w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05907 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16222	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MYLAN GROUP (CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ LAN) (VN)
B1 Long Duc Industrial Park, Travin City, Travin Province, Viet Nam (Đường vành đai, Khu Công nghiệp Long Đức, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh)

Thông báo số: 19921w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05908 Ngày nộp: 25/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15549	30/05/2016	7	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIMSCIENCE CO., LTD. (KR)
2nd floor, Sangdo-dong 477-11, Dongjak-gu Seoul 156-881, Korea

Thông báo số: 19922w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05909 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10530	03/08/2012	11	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)
28 đường Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 19923w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05910 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10530	03/08/2012	12	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)
28 đường Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 19924w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05911 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10530	03/08/2012	13	03/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)
28 đường Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 19925w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05912 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10530	03/08/2012	14	03/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)
28 đường Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 19926w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05913 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10530	03/08/2012	15	03/08/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN CHÍ (VN)
28 đường Phong Phú, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 19927w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05924 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28734	26/05/2021	2	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MACE CORPORATION (US)
3860 Schiff Drive, Las Vegas, NV 89103, United States of America

Thông báo số: 19928w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05925 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28967	18/06/2021	2	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BTC CONCEPT (FR)
5, rue de Castiglione, F-75001 Paris, France

Thông báo số: 19929w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05926 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15725	18/07/2016	7	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRISTEC AG (AT)
Tech Gate Vienna Science and Technology Park, Donau-City-Strasse 1, A-1220 Vienna, Austria

Thông báo số: 19930w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05927 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24961	06/07/2020	3	06/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UTSUNOMIYA SEISAKUSHO CO., LTD. (JP)
KANO Bldg. 8F, 1-25-1, Nishi-gotanda, Shinagawa-ku,
Tokyo 141-0031, Japan
KURITAKOKI CO., LTD. (JP)
19, Kimae-cho, Nishi-ku, Nagoya-shi, Aichi 452-0834,
Japan

Thông báo số: 19931w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05928 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14135	01/06/2015	8	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

Thông báo số: 19932w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05929 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14137	01/06/2015	8	01/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTL-TH PACKAGING, S.L. UNIPERSONAL (ES)
Hermanos Lumiere 1, E- 01510 Minano (ALAVA), Spain

Thông báo số: 19933w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05930 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11460	03/06/2013	10	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVATION IQ LLC (US)
9806 Lackman Rd., Lenexa, KS 66219, USA

Thông báo số: 19934w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05931 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24394	04/06/2020	3	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, The Netherlands

Thông báo số: 19935w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05932 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24386	04/06/2020	3	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENI S.P.A. (IT)
Piazzale Enrico Mattei 1, I-00144 Roma, Italy

Thông báo số: 19936w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05933 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21264	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19937w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05934 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21295	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP S.A. (BE)
Rue de Douvrain, 17, B-7011 Ghlin, Belgium

Thông báo số: 19938w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05935 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24400	05/06/2020	3	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARPI TECH B.V. (NL)
Spoorhaven 88, NL-2651 AV Berkel en Rodenrijs,
Netherlands

b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 17322w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04593 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1407	22/07/2016	7	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA (VN)
Số 573 Núi Thành, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 17340w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04610 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1902	31/10/2018	5	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG. (VN)
Khu 2, đường An Tiêm, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Thông báo số: 17348w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04618 Ngày nộp: 22/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2677	01/07/2021	2	01/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUNG LONG BATTERIES INDUSTRIAL CO., LTD.
(TW)
No.244, Nan Kang 3 Rd., Nan Tou City, Nan Tou Hsien,
Taiwan

Thông báo số: 17391w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04665 Ngày nộp: 25/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2638	27/04/2021	2	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN ĐỨC QUYỀN (VN)
Số nhà 14, đường 3.5, khu đô thị Gamuda Garden, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17401w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04676 Ngày nộp: 26/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2380	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VIỆT NHẤT (VN)
Thửa đất 469, đường ĐT 747B, tổ 6, khu phố Khánh Vân,
phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 17482w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04767 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2308	29/04/2020	3	29/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAO THỊ THANH THẢO (VN)
701/1 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17510w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04801 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2666	08/06/2021	2	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG (VN)
Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 17513w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04804 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2088	16/07/2019	4	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FU SHENG INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
1,2,3F., No. 172, Sec. 2, Nanking East Rd., Jhongsan District, Taipei City, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17514w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04806 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2406	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRẦN THỊ TRIỆU (VN)**
266/78/17 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17515w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04807 Ngày nộp: 29/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2406	12/08/2020	4	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRẦN THỊ TRIỆU (VN)**
266/78/17 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17569w/TB-SHTT, ngày 25/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04373 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2203	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)**
248 Thống Nhất, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17754w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04870 Ngày nộp: 04/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2053	04/06/2019	4	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DURABLE SOLES CO., LTD. (TW)
No. 59, Sec. 5, Changping Rd., Shengang Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 17802w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04920 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2084	03/07/2019	4	03/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐẤT VIỆT (VN)
Thôn Tràng Bảng 2 - xã Tràng An - thị xã Đông Triều - tỉnh Quảng Ninh

Thông báo số: 17803w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04921 Ngày nộp: 05/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2051	28/05/2019	4	28/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐẤT VIỆT (VN)
Thôn Tràng Bảng 2, xã Tràng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 17817w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04936 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2319	07/05/2020	3	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
Tổ 6 tập thể Đồng Xa, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17822w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04941 Ngày nộp: 06/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2695	27/07/2021	2	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLEX INTERNATIONAL (THAILAND) CO., LTD.
(TH)
315/1-3 Soi Wat Chan-nai, Charoenkrung Road,
Bangkorlaem, Bangkok 10120, Thailand

Thông báo số: 17841w/TB-SHTT, ngày 26/07/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04960 Ngày nộp: 09/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1198	05/08/2014	9	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN THỎ NHƯỠNG NÔNG HÓA (VN)
Đông Ngạc, Từ Liêm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18424w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-03455 Ngày nộp: 31/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1514	09/05/2017	6	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 18427w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-06191 Ngày nộp: 03/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1843	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÕ VĂN HOÀNG MINH (VN)
176 A Lê Cao Lãng, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 18429w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-06189 Ngày nộp: 03/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1843	28/08/2018	3	28/08/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÕ VĂN HOÀNG MINH (VN)
176 A Lê Cao Lãng, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18431w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-06190 Ngày nộp: 03/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1843	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **VÕ VĂN HOÀNG MINH (VN)**
176 A Lê Cao Lãng, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 18436w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05126 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2656	04/06/2021	2	04/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯỞNG NHỆ NUCEWALL (VN)**
Tầng 1, tòa nhà Licogi 13, ngõ 164 Khuất Duy Tiến,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 18437w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05127 Ngày nộp: 13/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2140	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY CP TƯỞNG NHỆ NUCEWALL HƯNG YÊN (VN)**
172, phố Mới, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 18470w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05160 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2390	21/07/2020	3	21/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WU, JIANZHONG (CN)
No. 4, Dengnan No.1 Road, Jiangyi Village, LeLiu Town,
Shunde Foshan, Guangdong 528322, China

Thông báo số: 18471w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05161 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2411	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIN, CHING SHIUNG (TW)
No. 180-5, Minsheng Rd., Pingtung City, Pingtung
County 900, Taiwan
KEMFLO (NANJING) ENVIRONMENTAL
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 19 Aitao Rd. Jiangning Development Zone, Nanjing,
211106 China
KEMFLO INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
No. 3 Huan East St. Da Zhou, Pingtung 900 Taiwan

Thông báo số: 18507w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05197 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2063	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT (VN)
21A phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 18508w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05202 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2359	12/06/2020	3	12/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 18541w/TB-SHTT, ngày 05/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05211 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2668	08/06/2021	2	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City,
Taiwan

Thông báo số: 18799w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09925 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2323	20/05/2020	2	20/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ FPT (VN)
Số 8 Tôn Thất Thuyết, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 18800w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-07424 Ngày nộp: 28/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2323	20/05/2020	3	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ FPT (VN)
Số 8 Tôn Thất Thuyết, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 18804w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-00900 Ngày nộp: 26/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2402	29/07/2020	2	29/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAI TRỌNG DŨNG (VN)
Đội 2, xã Hoàng Trạch, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Thông báo số: 18813w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04254 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2637	27/04/2021	2	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITALFARMACO SPA (IT)
Viale Fulvio Testi, 330, I-20126 Milano, Italy

Thông báo số: 18857w/TB-SHTT, ngày 12/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05358 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2662	08/06/2021	2	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)

Thông báo số: 19726w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05709 Ngày nộp: 19/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2673	30/06/2021	2	30/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CALENDAR ENTERPRISES CO., LTD. (TW)
No. 489, Guozun Rd., Guozun Village, Erh-Shui Hsiang, Chang-Hwa Hsien, Taiwan

Thông báo số: 19740w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05725 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2068	01/07/2019	4	01/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM ƯƠM TẠO VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (VN)
39 Trần Hưng Đạo, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
CÔNG TY TNHH VAENCO VIỆT NAM (VN)
Số 18, ngách 72, ngõ 102 đường Trường Chinh, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 19741w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05726 Ngày nộp: 20/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2069	01/07/2019	4	01/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM ƯƠM TẠO VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (VN)
39 Trần Hưng Đạo, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
CÔNG TY TNHH VAENCO VIỆT NAM (VN)
Số 18, ngách 72, ngõ 102 đường Trường Chinh, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 19782w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05768 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2582	01/02/2021	2	01/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
244 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 19783w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05769 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2554	31/12/2020	2	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
244 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 19791w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05777 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2257	28/11/2019	3	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NANO TECHMART (VN)
66/10 ấp Hậu Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 19792w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05778 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2257	28/11/2019	4	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NANO TECHMART (VN)
66/10 ấp Hậu Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 19808w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05794 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1576	03/10/2017	6	03/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CHUYÊN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ Y TẾ (VN)
Nhà số 26, ngõ 41, đường An Dương Vương, tổ 42, cụm 7, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 19809w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05795 Ngày nộp: 23/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1883	22/10/2018	5	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CHUYÊN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ Y TẾ (VN)
Số 26, ngõ 41, đường An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19845w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05831 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1949	18/12/2018	5	18/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AUSTDOOR (VN)
Số 37, đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 19846w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05832 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1877	08/10/2018	5	08/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AUSTDOOR (VN)
Số 37, đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 19847w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05833 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1952	18/12/2018	5	18/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AUSTDOOR (VN)
Số 37, đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Thông báo số: 19848w/TB-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05834 Ngày nộp: 24/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1452	31/10/2016	7	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AUSTDOOR (VN)
Số 37, đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 13306w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01348 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15619	20/6/2016	01

Quyết định số: 13274w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01380 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20867	26/3/2019	01

Quyết định số: 13681w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01036 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
16292	29/11/2016	01

Quyết định số: 13692w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-02088 Ngày nộp: 16/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22147	07/10/2019	01

Quyết định số: 13690w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00806 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
30790	10/12/2021	01

Quyết định số: 13689w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00807 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
30881	21/12/2021	01

Quyết định số: 13688w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00808 Ngày nộp: 19/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
30785	10/12/2021	01

Quyết định số: 13257w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01398 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
21902	03/9/2019	01

Quyết định số: 13255w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01400 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
19508	21/6/2018	01

Quyết định số: 13254w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01401 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20864	26/3/2019	01

Quyết định số: 13253w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01402 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
21901	03/9/2019	01

Quyết định số: 13251w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01404 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15335	28/3/2016	01

Quyết định số: 13250w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01405 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20865	26/3/2019	01

Quyết định số: 13249w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01406 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20161	06/11/2018	01

Quyết định số: 13248w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01407 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20162	06/11/2018	01

Quyết định số: 13684w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01829 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
26931	27/11/2020	01

Quyết định số: 13691w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-02452 Ngày nộp: 13/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
16968	15/5/2017	02

Quyết định số: 13297w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01357 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15622	20/6/2016	01

Quyết định số: 13296w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01358 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15623	20/6/2016	01

Quyết định số: 13295w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01359 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18059	11/12/2017	01

Quyết định số: 13294w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01360 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
14946	14/12/2015	01

Quyết định số: 13293w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01361 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17626	10/10/2017	01

Quyết định số: 13292w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01362 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
19230	10/5/2018	01

Quyết định số: 13291w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01363 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17416	29/8/2017	01

Quyết định số: 13290w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01364 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17627	10/10/2017	01

Quyết định số: 13289w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01365 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18331	31/01/2018	01

Quyết định số: 13288w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01366 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17418	29/8/2017	01

Quyết định số: 13287w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01367 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17322	08/8/2017	01

Quyết định số: 13286w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01368 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17417	29/8/2017	01

Quyết định số: 13285w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01369 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
14945	14/12/2015	01

Quyết định số: 13284w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01370 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17059	06/6/2017	01

Quyết định số: 13277w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01377 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20871	26/3/2019	01

Quyết định số: 13283w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01371 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17060	06/6/2017	01

Quyết định số: 13282w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01372 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17628	10/10/2017	01

Quyết định số: 13281w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01373 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17061	06/6/2017	01

Quyết định số: 13280w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01374 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17321	08/8/2017	01

Quyết định số: 13279w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01375 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17323	08/8/2017	01

Quyết định số: 13278w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01376 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17629	10/10/2017	01

Quyết định số: 13276w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01378 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20163	06/11/2018	

Quyết định số: 13275w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01379 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20504	15/01/2019	01

Quyết định số: 13273w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01381 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20506	15/01/2019	01

Quyết định số: 13303w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01351 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18056	11/12/2017	01

Quyết định số: 13301w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01353 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15621	20/6/2016	01

Quyết định số: 13300w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01354 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18058	11/12/2017	01

Quyết định số: 13299w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01355 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15620	20/6/2016	01

Quyết định số: 13298w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01356 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18060	11/12/2017	01

Quyết định số: 13265w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01389 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20862	26/3/2019	01

Quyết định số: 13264w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01390 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18332	31/01/2018	01

Quyết định số: 13263w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01391 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22689	02/12/2019	01

Quyết định số: 13262w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01392 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
19506	21/6/2018	01

Quyết định số: 13261w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01393 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22705	02/12/2019	01

Quyết định số: 13260w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01394 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
19507	21/6/2018	01

Quyết định số: 13259w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01396 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20863	26/3/2019	01

Quyết định số: 13258w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01397 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20164	06/11/2018	01

Quyết định số: 13308w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01346 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15406	19/4/2016	01

Quyết định số: 13307w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01347 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15407	19/4/2016	01

Quyết định số: 13305w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01349 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18055	11/12/2017	01

Quyết định số: 13304w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01350 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15408	19/4/2016	01

Quyết định số: 13272w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01382 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15307	22/3/2016	01

Quyết định số: 13271w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01383 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20868	26/3/2019	01

Quyết định số: 13270w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01384 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20505	15/01/2019	01

Quyết định số: 13269w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01385 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20507	15/01/2019	01

Quyết định số: 13268w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01386 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20508	15/01/2019	01

Quyết định số: 13267w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01387 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20509	15/01/2019	01

Quyết định số: 13266w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01388 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20869	26/3/2019	

Quyết định số: 13687w/QĐ-SHTT, ngày 08/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01315 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
14646	05/10/2015	01

Quyết định số: 13256w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01399 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22726	02/12/2019	01

Quyết định số: 13252w/QĐ-SHTT, ngày 02/08/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01403 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20870	26/3/2019	01

PHẦN IV

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

a- Chuyển nhượng quyền sở hữu sáng chế

Quyết định 13368w/QĐ-SHTT, ngày 04/08/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00821

Ngày nộp: 16/08/2021

Chủ đơn: ALCOA WARRICK LLC (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/5/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ALCOA USA CORP. (US)**

201 Isabella Street, Suite 500 Pittsburgh, PA 15212, United States of America

Bên được chuyển nhượng: **ALCOA WARRICK LLC (US)**

4000 West State Route 66, Newburgh, Indiana 47630, United States of America

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Quy trình chế tạo vật chứa bằng kim loại	23590	24/03/2020

Giá chuyển nhượng: miễn phí.

Quyết định 13370w/QĐ-SHTT, ngày 04/08/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00731

Ngày nộp: 12/07/2021

Chủ đơn: APPLE INC. (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Lê & Lê

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển giao quyền sáng chế.
Ngày ký: 18/3/2021;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 7 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng tiếng Anh.
Bên chuyển nhượng: **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)**
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America
Bên được chuyển nhượng: **APPLE INC. (US)**
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, United States of America

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị truyền thông vô tuyến và phương pháp truyền thông vô tuyến	15840	15/08/2016
2	Thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền thông vô tuyến	20113	30/10/2018

Giá chuyển nhượng: 1 USD (một đô la Mỹ).

Quyết định 13405w/QĐ-SHTT, ngày 04/08/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00415
Ngày nộp: 22/04/2022

Chủ đơn: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.
Ngày ký: 15/4/2022;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng tiếng Anh.
Bên chuyển nhượng: **OSAKA UNIVERSITY (JP)**
1-1, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka 565-0871, Japan
Bên được chuyển nhượng: **ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
1-8-1, Tatsumi-nishi, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka 544-8666, Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Vật liệu cấy ghép để điều trị bệnh tim	31068	06/01/2022

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định 13407w/QĐ-SHTT, ngày 04/08/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00386

Ngày nộp: 13/04/2022

Chủ đơn: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 03/5/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: INTELLIKINE, LLC (US)

10931 North Torrey Pines Road, Suite 103 La Jolla, CA
92037, United States of America

Bên được chuyển nhượng: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)

1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,
Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hợp chất ở dạng đa hình ức chế kinaza, phương pháp điều chế và dược phẩm chứa hợp chất này	20269	04/12/2018

Giá chuyển nhượng: 10 USD.

Quyết định 13409w/QĐ-SHTT, ngày 04/08/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00060

Ngày nộp: 17/01/2022

Chủ đơn: HUROM CO., LTD. (KR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH WINCO

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng Bằng độc quyền sáng chế.

Ngày ký: 09/01/2019;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **KIM, YOUNG-KI (KR)**
427-7, Pungnyu-dong, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do, 621-130, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **HUROM CO., LTD. (KR)**
80-60, Golden root-ro, Juchon-myeon, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do 50969, Republic of Korea

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Máy ép rau quả	17851	21/11/2017

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định 13410w/QĐ-SHTT, ngày 04/08/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00020

Ngày nộp: 07/01/2022

Chủ đơn: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 01/7/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)**
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan

Bên được chuyển nhượng: **KOBELCO COMPRESSORS CORPORATION (JP)**
9-12, Kita-Shinagawa 5-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8688 Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Máy trục vít bôi trơn bằng chất lỏng	13938	06/04/2015
2	Máy nén hai cấp làm lạnh bằng dầu và máy bơm nhiệt có lắp máy nén này	22853	16/12/2019

Giá chuyển nhượng: 10 USD.

Quyết định 13411w/QĐ-SHTT, ngày 04/08/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00629

Ngày nộp: 21/07/2020

Chủ đơn: ALEXANDRA C. BLAIOTTA 2014 NON-GRANTOR DE TRUST (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sáng chế ACTIP

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 05/6/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ONE CLIQUE INC. (US)**

200 West 67th Street, 23F, New York, NY 10023, USA

Bên được chuyển nhượng: **ALEXANDRA C. BLAIOTTA 2014 NON-GRANTOR DE TRUST (US)**

1100 Lovering Avenue, Suite 1740, Wilmington, Delaware 19806, USA

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Giày dép có phần đế dưới có thể hoán đổi	21914	09/09/2019

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định 13950w/QĐ-SHTT, ngày 15/08/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00288

Ngày nộp: 24/03/2022

Chủ đơn: YUKI HINO (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 14/02/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **MKR-J CO., LTD. (JP)**
5-1-14, Inokuchi, Nishi-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 733-0842 Japan

Bên được chuyển nhượng: **YUKI HINO (JP)**
45, Kamitadokoro, Ohnan-cho, Ohchi-gun, Shimane 696-0225 Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị tập chi dưới và phương pháp kích thích khớp háng	19104	26/04/2018

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định 13951w/QĐ-SHTT, ngày 15/08/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00210

Ngày nộp: 07/03/2022

Chủ đơn: PERPETUAL TECHNOLOGIES GMBH (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 04/8/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **PERPETUAL GLOBAL TECHNOLOGIES LIMITED (MU)**
1st Floor, The Exchange, 18 Cybercity, Ebene, Mauritius

Bên được chuyển nhượng: **PERPETUAL TECHNOLOGIES GMBH (DE)**
Reinhard-Heraeus-Ring 23, 63801 Kleinostheim, Germany

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Mảnh của hỗn hợp este và phương pháp sản xuất chúng	25497	17/08/2020

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

b- Chuyển nhượng quyền sở hữu giải pháp hữu ích

Quyết định 13406w/QĐ-SHTT, ngày 04/08/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB2-2022-00388

Ngày nộp: 14/04/2022

Chủ đơn: ZHONG CHUAN TECHNOLOGY LIMITED (TW)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 28/3/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **CHUNG CHWAN ENTERPRISE CO., LTD. (TW)**
No.131, Kung 2nd Rd., Longtan Dist., Taoyuan City 32559, Taiwan

Bên được chuyển nhượng: **ZHONG CHUAN TECHNOLOGY LIMITED (TW)**
No. 131, Gong 2nd Rd., Wulin Vil., Longtan Dist., Taoyuan City 32559, Taiwan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu giải pháp hữu ích đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền giải pháp hữu ích dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Kết cấu cụm đầu khóa kéo và chi tiết cơ giã	2811	11/01/2022

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định 14202w/QĐ-SHTT, ngày 18/08/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB2-2022-00375

Ngày nộp: 12/04/2022

Chủ đơn: NHAN THÀNH ÚT (VN)

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển giao đối tượng sở hữu công nghiệp.

Ngày ký: 20/7/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Việt; Phụ lục gồm 1 trang bằng tiếng Việt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỀN 1 (09.2022)

Bên chuyển nhượng: **NHAN THÀNH ÚT (VN)**
272C Tô 3, Khu phố 1, phường Phước Long A, Quận 9,
Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)**
số 9 đường số 8 KP3, phường Bình Thuận, Quận 7, Thành
phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu giải pháp hữu ích đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền giải pháp hữu ích dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	ổ khóa bi chống trộm	2277	08/01/2020

Giá chuyển nhượng: 100.000.000 VNĐ.

2 - CHUYỂN GIAO QUYỀN SỬ DỤNG ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Quyết định số: 13952w/QĐ-SHTT, ngày 15/08/2022 về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Số đơn đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp LX2-2022-00059

Ngày nộp đơn: 27/04/2022

Chủ đơn: TRẦN TUẤN (VN)

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ,

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển quyền sử dụng giải pháp hữu ích số 2734.

Ngày ký: 28/12/2021.

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Việt, trong đó có trang Phụ lục.

Dạng hợp đồng: Không độc quyền.

Bên chuyển quyền: TRẦN TUẤN (VN)

Số 04 Nguyễn Tất Thành, thị xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Bên nhận chuyển quyền: CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG AN SINH (VN)

04 Nguyễn Tất Thành, thị xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Đối tượng chuyển quyền: quyền sử dụng giải pháp hữu ích **Phương pháp vớt rác thải và bèo tây trên mặt nước bằng sự kết hợp giữa bánh lồng và vít tải** đang được bảo hộ theo 2734, cấp ngày 07/10/2021.

Phạm vi chuyển quyền: lãnh thổ Việt Nam.

Thời hạn chuyển quyền: từ ngày 28/12/2021 đến ngày 28/12/2026.

Giá chuyển quyền: Điều 5 hợp đồng

TT (1)	Tên đối tượng (2)	Số VBBH (3)	Ngày cấp (4)	Thời hạn chuyển quyền (5)
1	Phương pháp vớt rác thải và bèo tây trên mặt nước bằng sự kết hợp giữa bánh lồng và vít tải	2734	07/10/2021	28/12/2026

PHẦN V

THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1 - Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ BẢNG LIÊN QUAN
1	3334/QĐ-SHTT	08/08/2022	TCĐD-2022-00007

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3334 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 1 Điều 156 Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 1 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và điểm 56 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: TCĐD - 2022- 00007

Ngày nộp đơn: 29/6/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư AI IP

Địa chỉ: 284/9 Cô Bắc, phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

Tên Tổ chức: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ AI IP.

Tên bằng tiếng nước ngoài: AI IP INVESTMENT CONSULTING COMPANY LIMITED.

Tên viết tắt: AI IP.

Địa chỉ trụ sở: 284/9 Cô Bắc, phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Mã số: 295.

Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:

Họ và tên	Số CMND	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Đào Thị Thu Hằng	131496429	29-2010/CCĐD	Đại diện theo ủy quyền

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tư vấn đầu tư AI IP (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



2 - Ghi nhận thay đổi tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ BẢNG LIÊN QUAN
1	3564/QĐ-SHTT	09/08/2022	SĐDD-2022-00025
2	3565/QĐ-SHTT	09/08/2022	SĐDD-2022-00024
3	3566/QĐ-SHTT	09/08/2022	SĐDD-2022-00026

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3564 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00025

Ngày nộp đơn: 15/7/2022

Chủ đơn: Công ty Luật TNHH Luật Việt

Địa chỉ: Phòng L14-08B, tầng 14, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận thay đổi tên của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Luật TNHH Luật Việt (mã số tổ chức: 287):

Tên mới của tổ chức: CÔNG TY LUẬT TNHH DENTONS LUẬT VIỆT.

Tên mới bằng tiếng nước ngoài: DENTONS LUATVIET.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty Luật TNHH Dentons Luật Việt (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3565/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00024

Ngày nộp đơn: 30/6/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Rachel

Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa tên thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Rachel (mã số tổ chức: 243):

Bà: Đào Thị Thu Hằng, số Chứng chỉ 29-2010/CCĐD (kể từ ngày 28/6/2022).

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Rachel (để thông báo);
- Bà Đào Thị Thu Hằng (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Bảy

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3566/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00026

Ngày nộp đơn: 28/7/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Rachel

Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Rachel (mã số tổ chức: 243):

Họ và tên	Số CMND	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện SHCN
Nguyễn Bùi Anh Tuấn	183412804	18-2012/CCĐD	Đại diện theo ủy quyền

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Rachel (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



PHẦN VI

ĐÍNH CHÍNH

a- Đính chính Bằng độc quyền sáng chế

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế: 25993, cấp ngày 17/09/2020

Nội dung đính chính: Số đơn ưu tiên

Sai là: 61/551,932

Đúng là: 61/511,932

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế: 30086, cấp ngày 13/10/2021

Nội dung đính chính: Tên tác giả

Sai là: Naoyuki MAKING (JP)

Đúng là: Naoyuki MAKINO (JP)

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế: 30537, cấp ngày 18/11/2021

Nội dung đính chính: Tên tác giả

Sai là: Edward P. Wachtel (US)

Đúng là: Edward F. Wachtel (US)

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế: 31057, cấp ngày 05/01/2022

Nội dung đính chính: Địa chỉ chủ văn bằng thứ 5

Sai là: Development Zone, PhaseII, Yuantan Town Ceramics Industrial City Qingyuan, Guangdong 51150, People's Republic of China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 414 TẬP B - QUYỂN 1 (09.2022)

Đúng là: Development Zone, PhaseII, Yuantan Town Ceramics Industrial City Qingyuan, Guangdong 511500, People's Republic of China

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế: 26558, cấp ngày 28/10/2020

Nội dung đính chính: Tên của chủ bằng độc quyền sáng chế

Sai là: Công ty TNHH ROBERT BOSCH ENGINEERING AND BUSINESS SOLUTIONS Việt Nam (VN)

Đúng là: Công ty TNHH ROBERT BOSCH ENGINEERING AND BUSINESS SOLUTIONS Việt Nam (VN)

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 29940, cấp ngày 28/09/2021

Nội dung đính chính: Địa chỉ của chủ bằng độc quyền sáng chế

Sai là: Via Innovativa, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

Đúng là: Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

b- Đính chính Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền giải pháp hữu ích: 2543, cấp ngày 13/11/2020

Nội dung đính chính: Tên chủ sở hữu thứ nhất bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Sai là: Công ty TNHH ROBERT BOSCH ENGINEERING AND BUSINESS SOLUTIONS
Việt Nam (VN)

Đúng là: Công ty TNHH ROBERT BOSCH ENGINEERING AND BUSINESS SOLUTIONS
Việt Nam (VN)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449